

GIẢNG GIẢI - CÔ GIÁO TRẦN TỊNH DU

Nữ Đức

Vi Yếu

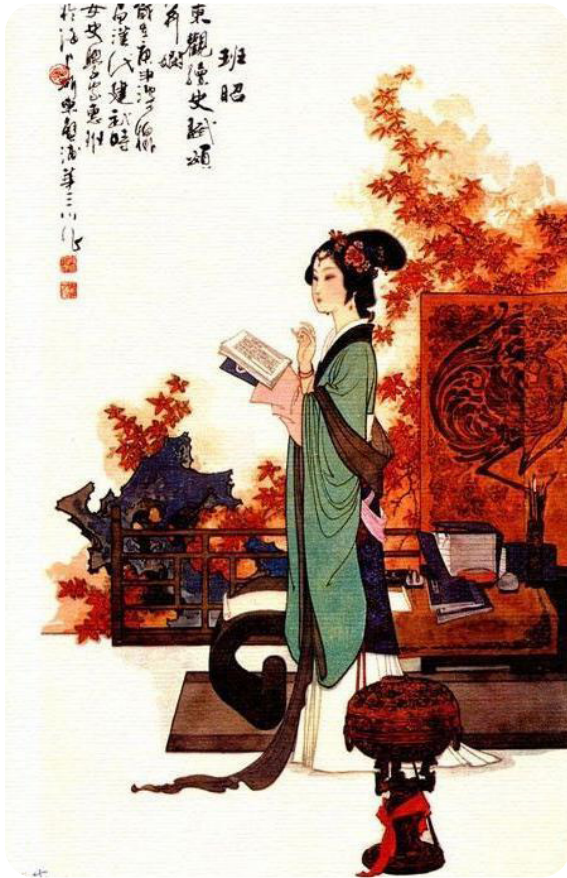
2024

Dàn trang:
Văn Hóa Truyền Thống
(vanhoatruyenthong.net)

MỤC LỤC

NỮ GIỚI	1
PHẦN MỞ ĐẦU	11
LỜI MỞ ĐẦU	60
CHƯƠNG 1: TI NHƯỢC	72
CHƯƠNG 2: PHỤ PHỤ	115
CHƯƠNG 3: KÍNH THUẬN	167
CHƯƠNG 4: PHỤ HẠNH	210
CHƯƠNG 5: CHUYÊN TÂM	258
CHƯƠNG 6: KHÚC TÔNG	307
CHƯƠNG 7: HÒA THỨC MUỘI	356

NỮ GIỚI



Tác giả là Tào Đại Gia (âm là Thái Cô), họ Ban, tên Chiêu, là hiền thê của Tào Thế Thúc thời nhà Hán, là con gái của Ban Bưu. Thế Thúc qua đời sớm, Tào Đại Gia ở vậy thủ tiết, dạy con là Tào Cốc thành người. Anh trai lớn của bà là Ban Cố viết tác phẩm Tiền Hán Thư, chưa hoàn thành xong thì đã qua đời. Vua Hán Hòa Đế biết bà là người có tài nghệ, học vấn nên đã bảo bà hoàn thành tiếp bộ sách này. Người

anh thứ hai của bà là Ban Siêu, từng trấn thủ nhiều năm ở Tây Vực, muốn cáo lão về nhà, nhưng Hán Đế không cho phép. Ban Chiêu đã viết một bản tấu chương, khẩn cầu Hán Đế cho anh của bà được trở về nhà. Đặng Thái Hậu của triều Hán rất coi trọng bà, ra ý chỉ mời bà vào cung làm vị Nữ Sư, ban tặng cho bà danh xưng là Đại Gia. Hoàng hậu và các quý nhân của triều Hán đều xem bà là thầy mà phụng sự. Tác phẩm “Nữ Giới” gồm có 7 chương là do bà viết.

LỜI MỞ ĐẦU SÁCH CỦA TÀO ĐẠI GIA (BAN CHIÊU)

Tại hạ Ban Chiêu kém hèn, chẳng tường sự lý, bẩm sinh lại không thông minh cũng chẳng có tài cán. Nhờ ân đức của tiên phụ che chở, được nhậm chức Nữ Sư dạy học. Năm 14 tuổi được gả vào nhà họ Tào, đến nay đã hơn 40 năm. Trong 40 năm qua, tôi thường nơm nớp lo âu, hết lòng cẩn thận, sợ mình đức hạnh kém khuyết, bị đuổi ra khỏi Tào gia, làm mất thể diện của cha mẹ, liên lụy tới cả họ hàng. Thế nên tôi từ sáng đến tối, không giờ khắc nào mà không cần mẫn, lao tâm lao lực, tuy làm việc vất vả nhưng không dám oán than. Hiện giờ, tôi tuổi tác đã cao, con cái cũng đã trưởng thành, nỗi vất vả lo toan đã vơi đi bớt.

Tính tôi xao nhãng, đối với việc bảo ban con cái chẳng giữ được hằng tâm, thường sợ Tào Cốc (con trai của Ban Chiêu) không biết đạo lý làm quan, cô phụ sự thanh minh thịnh trị của triều đình. Nào ngờ được Thánh đế gia ân, phong cho chức quan, vinh dự được thắt dây đai màu tía. Ân sủng này tôi quả thật không dám nghĩ tới. Giờ đây con trai đã trưởng thành, có thể tận trung trong chức vụ với triều đình, tâm tôi không còn lo lắng vì nó nữa. Nhưng đối với các nữ nhân nhà họ Tào tôi không thể không lo âu. Các cô đều đã đến tuổi gả chồng, nếu như không từ từ mà bảo ban, các cô sẽ không biết lễ nghi bốn phận của người làm vợ, sợ rằng khi gả qua nhà chồng sẽ bị mất thể diện, lại còn liên lụy đến tông tộc họ hàng, phải mang tiếng xấu. Bệnh

của tôi hiện nay đã nặng, việc sống chết chưa biết khi nào. Nghĩ đến những nữ nhân họ Tào chưa hiểu rành về lễ, tôi thật sự chưa thể yên tâm. Những lúc nhàn rỗi, tôi có viết bộ sách “Nữ Giới” gồm 7 chương, mỗi người nữ nhà họ Tào hãy sao chép ra một lần, sẽ có ích cho việc bồi dưỡng đức hạnh của các cô vậy. Khi các cô được gả đi rồi, hãy nhớ luôn khích lệ lẫn nhau, y theo sách “Nữ Giới” này mà làm.

CHƯƠNG 1: TI NHƯỢC

Người xưa sau khi sanh hạ con gái ba ngày, đặt con ngủ ở dưới giường, lấy con thoi dệt vải bằng đất nung cho con làm đồ chơi. Sau đó, tắm gội trai giới, đến từ đường tác bạch với tổ tiên về việc hạ sanh trẻ gái.

Để bé gái ngủ ở dưới giường thể hiện rằng phụ nữ phải biết khiêm hạ, đối xử với người khiêm hòa, nhẫn nhường. Để cho bé gái dùng con thoi dệt vải làm đồ chơi vì bé gái đó sau này sẽ là người giữ việc canh củi, làm những việc lao tác trong gia đình, giữ đạo cần kiệm. Vì sao phải cáo trình với tổ tiên? Vào thời xưa, chức phận của phụ nữ là bếp núc, phải chuẩn bị rượu và thức ăn tươm tất sạch sẽ, giúp chồng lo việc tế tự tổ tiên. Ba điều trên là thường đạo của phụ nữ, là cái gốc để lập thân của người nữ, cũng là lời dạy Kinh điển từ xưa đến nay về mặt lễ nghi phép tắc. Làm phụ nữ thì phải khiêm hạ, nhẫn nhường, đối với người cung kính. Khi gặp việc tốt thì luôn nhường người lên trước, mình lui lại phía sau. Dù bản thân làm điều tốt cũng không được khoe khoang tự mãn, còn làm việc sai thì không được thoái thác trách nhiệm. Hàm dưỡng đức nhẫn nhục, không tranh biện với người. Thường giữ tâm kính sợ, dè dặt cẩn thận. Nếu có thể thực hành không mỗi những việc trên thì đã tận đạo nghĩa ti nhược, khiêm nhường rồi vậy.

Phụ nữ nên thức khuya dậy sớm, không vì sự vất vả ngày đêm mà có tâm sợ khó, tự tay chăm sóc lo liệu việc nhà. Dù là việc hệ trọng hay giản đơn cũng đều kiên nhẫn

xử lý từ đầu đến cuối. Cần thận thâm vén sắp xếp mọi việc cho được chỉnh tề, gọn gàng, sạch sẽ. Nếu có thể thực hành không mỗi, tức đã tận được đạo chuyên cần rồi vậy.

Phụ nữ phải có cử chỉ đoan trang, phẩm hạnh đoan chánh, phụng sự chồng mình. U nhân trinh tịnh, giữ cho bản thân được thanh tịnh, biết tự trọng, không ăn nói lung tung, cười đùa cợt nhả. Sắm sửa rượu và thức ăn thanh khiết, cùng chồng cúng tế tổ tiên. Nếu có thể thực hành không mỗi điều trên tức đã tận đạo nghĩa kế thừa việc tế tự rồi vậy.

Phụ nữ nếu như có thể làm chu toàn ba điều trên: **Khiêm nhường với người, chịu thương chịu khó, kế thừa tế tự** thì tiếng thơm sẽ lan tỏa khắp trong ngoài, tiếng xấu không thể đến được nơi thân. Nếu không làm được vẹn toàn ba việc trên thì còn gì là tiếng thơm, tránh sao khỏi sự hổ thẹn bị người chê bỏ.

CHƯƠNG 2: PHU PHỤ (đạo vợ chồng)

Đạo nghĩa vợ chồng là sự phối hợp âm-dương, cảm ứng thần minh. Đây là đại đạo nghĩa trong trời đất, cũng là đạo lớn trong quan hệ nhân luân. Thế nên chương đầu tiên của sách “Lễ Ký” xem trọng đến sự khác biệt về vai trò giữa nam và nữ. Bài thơ đầu tiên trong “Kinh Thi” là “Quan Thu” cũng ngụ ý rằng vợ chồng nên có quan hệ tình nghĩa như đôi chim Thu Cưu một đời trung thành với nhau. Từ những lời dạy trên có thể thấy, đạo vợ chồng là điểm khởi đầu của nhân luân, ngàn vạn lần không được xem nhẹ. Người làm chồng nếu như không có phẩm hạnh hiền đức thì sẽ không thể quản thúc được vợ. Vợ nếu như không phải là người hiền huệ thì cũng không thể phụng sự được chồng. Nếu như chồng không thể quản giáo được vợ thì sẽ mất đi sự uy nghiêm. Vợ nếu như chẳng thể phụng sự chồng thì đạo nghĩa cũng chẳng còn. Tác dụng của hai việc này là như nhau, thiếu đi một thứ cũng không được. Hãy nhìn những bậc quân tử xem trọng đạo đức hiện nay, biết phải quản

giáo vợ cho tốt, không thể không giữ oai nghi của người làm chồng. Thế nên họ thường xuyên dạy dỗ con trai trong gia đình đọc các sách xưa, Kinh điển, truyện ký. Dùng kinh nghiệm truyền lại trong các Kinh điển mà kiểm điểm lời nói, hành vi, phẩm đức của mình. Nếu như trọng nam khinh nữ, không dùng những đạo lý trong Kinh điển xưa để dạy dỗ con gái thì phụ nữ sẽ không biết phụng sự chồng và lễ nghi chốn khuê môn. Chồng không thể không phụng sự, lễ nghi không thể không tuân giữ. Nếu như chỉ dạy con trai mà không dạy con gái, há chẳng phải đã có sự thiên chấp không rõ lý rồi hay sao? Trong sách “Lễ Ký” có nói: *“Con trai từ tám tuổi trở đi thì phải dạy chúng đọc tụng Kinh điển, truyện ký, đến mười lăm tuổi thì dạy chúng chuyên chí vào học vấn để thành nhân”*. Nếu như có thể giáo dục con trai như thế thì sao không thể dạy dỗ con gái như vậy chứ?

CHƯƠNG 3: KÍNH THUẬN

Một âm một dương là đạo của trời đất, tánh của âm và dương không đồng nhau. Người nam thuộc tính dương, người nữ thuộc tính âm. Hai tính âm-dương không đồng nhau, thế nên phẩm hạnh giữa nam và nữ có sự khác biệt. Dương lấy cương làm đức tính của nó. Âm lấy nhu là tướng dụng của mình. Người nam lấy cương cường làm quý, người nữ lấy nhu thuận làm mỹ đức. Thế nên, tục ngữ có câu: *“Sanh con trai mạnh mẽ như sói, mà sợ nó nhút nhát nhu nhược. Sanh con gái gan nhỏ như chuột mà sợ nó hung dữ như hổ”*. Đạo tu thân của người nữ không gì hơn chữ **“kính”**. Có thể chung sống với người cương cường mà không xung đột, được lợi ích dài lâu, không gì hơn thực hành chữ **“thuận”**. Thế nên nói rằng: *“Dùng Lễ để hộ vệ chính mình, kính và thuận là hành vi chuẩn tắc quan trọng nhất của phụ nữ, cũng là sự bảo vệ lớn nhất của phụ nữ”*.

Kính không có gì khác ngoài việc giữ được bền lâu, **thuận** không có gì khác ngoài việc có thể khoan dụ. Thế nào

là giữ được bền lâu? Chính là biết dừng lại, biết đủ, biết đủ thường vui, an với bốn phận. Thế nào là khoan dụ? Chính là biết khoan dung, cung kính, khiêm hạ. Tình yêu thương giữa vợ và chồng phải giữ được cho đến trọn đời. Vợ chồng chung sống với nhau dưới một mái nhà, lâu ngày chầy tháng sự thân mật đùa giỡn thái quá sẽ trở thành tâm khinh mạn. Đã sanh tâm khinh mạn thì ngôn ngữ sẽ thành bất kính. Khi lời nói đã bất kính thì hành vi sẽ phóng túng. Hành vi một khi đã phóng túng thì nào tránh khỏi việc xúc phạm chồng. Đây đều do không biết lẽ chừng mực, không biết tri túc an phận, phóng túng do nết cang cường mà ra. Sự tình có cong có thẳng, lời nói có đúng có sai. Vì để tranh mình đúng, người sai mà hai bên phát sinh tranh cãi, từ tranh cãi sẽ sinh ra phần nộ. Đây là do người nữ không biết kính thuận, khiêm hạ mà nên. Tâm khinh mạn, xúc phạm chồng nếu như không tiết chế ắt dẫn đến việc nhiếc móc, trách cứ. Nếu nhiếc móc, trách cứ không thể khống chế được lòng phần nộ thì sẽ dùng đến roi, đến gậy. Đạo vợ chồng vốn dĩ dùng lễ nghĩa mà chung sống hòa thuận, dùng ân nghĩa mà hòa hợp thân ái. Nếu như dùng đến roi gậy mà đối đãi nhau thì còn chi là lễ nghĩa nữa! Lời nhiếc móc đã thốt ra thì còn gì là ân ái nữa đâu! Nếu không còn lễ nghĩa và ân tình thì vợ chồng ắt sẽ phân ly.

CHƯƠNG 4: PHỤ HẠNH (*đức hạnh phụ nữ*)

Trong đời sống hằng ngày, phụ nữ có bốn quy phạm hành vi cần phải có là: phụ đức, phụ ngôn, phụ dung và phụ công.

Phụ đức không hẳn là phải tài hoa hơn người, thông minh tuyệt đỉnh. Phụ ngôn không phải là khéo nói, miệng mồm nhanh nhẩu, biện tài hơn người. Phụ dung không phải là nhan sắc mỹ lệ rung động lòng người. Phụ công không phải là kỹ xảo điêu luyện hơn người.

Tao nhã, hiền thực, thanh khiết, trầm tĩnh, cung kính, cẩn thận, giữ tiết tháo, cử chỉ đoan chánh, tâm biết hổ thẹn, lời nói, việc làm đều có quy củ, phù hợp lễ nghi, đây chính là **phụ đức**.

Suy nghĩ ba lần rồi mới nói, lựa lời hay mà nói, không nói lời khó nghe. Cho dù là lời tốt cũng phải chọn thời điểm thích hợp mới nói ra, sẽ không khiến người phản cảm, đây chính là **phụ ngôn**.

Y phục dù cũ hay mới cũng phải giặt cho sạch sẽ, tắm gội đúng lúc, giữ thân thể thanh khiết sạch sẽ, phục sức tươi tắn chỉnh tề, đây chính là **phụ dung**.

Chuyên tâm may vá, dệt vải, không nói đùa cười cợt với người khác, chuẩn bị rượu và thức ăn ngon, tiếp đãi khách chu đáo, đây chính là **phụ công**.

Phụ đức, phụ ngôn, phụ dung, phụ công là bốn đức hạnh quan trọng của phụ nữ, một điều cũng không thể thiếu. Làm được bốn điều này không hề khó, chỉ cần chân thật dụng tâm là có thể làm được. Người xưa nói: *“Đức nhân có xa ta không? Chỉ cần khởi tâm muốn làm điều nhân thì sẽ có nhân thôi”*. Đạo lý chính là như thế.

CHƯƠNG 5: CHUYÊN TÂM

Trong *“Lễ Ký”* có nói: *“Người chồng nếu không có vợ thì không có người giúp việc cúng tế tổ tiên, không có con cái để kế thừa gia nghiệp, thế nên bất đắc dĩ mới tái hôn. Đạo nghĩa của người vợ là trọn đời chung thủy với chồng, khi chồng qua đời không nên tái giá”*. Cho nên, chồng chính là trời của vợ. Không cách nào có thể nhảy thoát khỏi bầu trời, nên cũng không thể nào phản bội, xa rời chồng được. Phụ nữ nếu như làm trái với đạo trời (luân lý đạo đức) thì ông trời sẽ giáng tai ương trừng phạt. Nếu như làm trái lễ nghĩa thì sẽ bị chồng khinh khi, bạc bẽo. Thế nên trong *“Nữ Hiển”* có nói: *“Người phụ nữ chỉ cần được lòng của chồng thì có chỗ nương tựa cả đời, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như*

không được lòng chồng thì một đời này hạnh phúc không được vẹn toàn". Thế nên nói, phụ nữ không thể không được lòng chồng. Nhưng muốn được sự yêu thương và tôn trọng chân thật phát ra từ trong tâm chồng, thì tuyệt đối không dùng lời xảo nịnh, đường mật bôi tai mà có được, mà phải chuyên tâm, chánh sắc. Giữ gìn lễ nghĩa, cử chỉ đoan trang, thanh khiết, tai không nghe những điều không nên nghe, mắt không nhìn những thứ không nên nhìn, đây gọi là chuyên tâm. Ra ngoài không điểm trang diêm dúa, ở nhà không được đầu bù tóc rối, cấu bẩn, không tụ họp bạn bè nô đùa cười giỡn, không đứng trước cửa nhìn đông ngó tây, đây chính là chuyên tâm, chánh sắc. Nếu như cử chỉ lẳng lơ, tâm chí bất định, ở nhà thì lời thô lếch thếch, ra ngoài thì chải chuốt điểm trang, nói những lời không nên nói, xem những thứ không nên xem, đây chính là không chuyên tâm, chánh sắc vậy.

CHƯƠNG 6: KHÚC TÔNG

Phía trên đã nói: *"Người phụ nữ chỉ cần được lòng của chồng thì có nơi nương tựa cả đời, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như không được lòng chồng thì một đời này hạnh phúc không được vẹn toàn"*, đây chính là câu khuyên nhủ hàng nữ nhân định chí chuyên tâm để được lòng của chồng. Lòng của chồng còn không được để mất, vậy đối với cha mẹ chồng há có thể để mất lòng được sao? Trong đời sống có lúc xảy ra có sự là: Vì ân tình chưa đủ mà chia ly, cũng vì chưa trọn đạo nghĩa mà ly tán. Chồng đối với bạn có lòng ân ái nhưng cha mẹ chồng chưa chắc đã thích bạn. Có khi vì chữ nghĩa mà phải ly tan. Dầu cho cha mẹ chồng đã có lòng như vậy thì bạn cũng chẳng còn có cách nào khác, tốt nhất nên khuất mình mà thuận theo cha mẹ chồng. Mẹ chồng cho điều này là không tốt, bạn cảm thấy điều này tốt, bạn vẫn nên nghe theo mẹ chồng. Mẹ chồng cho là tốt, bạn cảm thấy không tốt, bạn càng phải thuận theo mẹ chồng mà đi làm, nhất

định không được xung đột, tranh biện đúng sai, đây chính là khúc tòng vậy. Cho nên sách “Nữ Hiến” có câu: *“Con dâu vâng theo mệnh lệnh của cha mẹ chồng như bóng đi sát theo hình, như tiếng vọng gắn liền với âm thanh thì dâu có lý nào không có được sự yêu thương của cha mẹ chồng cơ chứ?”*.

CHƯƠNG 7: HÒA THUẬN MUỘI (hòa thuận với anh chị em chồng)

Phụ nữ có được tình yêu của chồng là do được cha mẹ chồng yêu thương. Cha mẹ chồng yêu thương là do được em trai, em gái của chồng yêu mến. Từ đó suy ra, sự vinh hay nhục của chính mình là do em trai, em gái của chồng mà nên, vì vậy không được để mất lòng em trai, em gái của chồng. Người thông thường không biết rằng không được để mất lòng em trai em gái của chồng, họ không chung sống hòa thuận với các em của chồng mà vẫn mong được lòng cha mẹ chồng, đây là việc hồ đồ lắm vậy. Người ta nào phải Thánh Hiền, khó mà không mắc lỗi phạm sai. Nhan Hồi hay ở chỗ biết lỗi liền sửa, thế nên Khổng Tử khen ông là người không mắc lỗi hai lần. Nhan Hồi còn có lỗi thì người làm vợ sao tránh khỏi không có lỗi lầm? Dẫu là người phẩm hạnh hiền huệ, thông minh mẫn tiệp, há có thể không mắc lỗi ư? Thế nên, nếu như có thể chung sống hòa thuận với cả nhà, cho dù mình phạm lỗi vẫn có thể được che giấu, tiếng xấu không đến nổi lan truyền ra ngoài khiến người cười chê. Nếu không thể chung sống hòa thuận với người trong nhà, một khi mắc phải lỗi lầm, tiếng xấu sẽ nhanh chóng lan truyền đi xa.

Trong “Kinh Dịch” có câu: *“Hai người đồng tâm thì sức mạnh có thể cắt được vàng. Lời nói đồng lòng thì sẽ như hoa lan tỏa hương thơm vậy”*. Đây nói về cái đạo “*dĩ hòa vi quý*”. Chị dâu và em chồng vốn không cùng quan hệ huyết thống, nhưng tôn ti địa vị hơn kém nhau. Từ hai gia đình khác nhau trở thành người chung một nhà, lúc ban đầu ân tình chưa thể sâu đậm, nhưng vì đạo nghĩa mà chung sống

thân ái với nhau. Nếu là người phụ nữ hiền thực, khiêm tốn thì có thể y theo đạo nghĩa mà xây dựng quan hệ tốt với các em của chồng, bố thí ân huệ, khiến họ trở thành sự trợ giúp cho chính mình về sau, khiến đức hạnh của chính mình mỗi ngày được nêu ra, còn lỗi lầm của chính mình đều được che giấu, được cha mẹ chồng khen ngợi, chồng cũng sẽ ngợi khen, tiếng tốt lan xa khắp xóm làng, cha mẹ ruột cũng vì đó mà nở mày nở mặt. Còn như những phụ nữ ngu si, cậy mình làm chị dâu, kiêu căng tự đại với em trai chồng, ý vào sự sủng ái của chồng mà lên mặt với em gái chồng. Đôi bên hễ có tâm ngạo mạn thì sao còn có thể hòa thuận được chứ? Người cùng một nhà đã không còn ân nghĩa thì sao còn có tiếng tốt để được ngợi khen? Như thế nét tốt của mình sẽ ngày ngày bị vùi lấp, còn lỗi lầm sẽ dần dần bị nêu ra, cha mẹ chồng tức giận, chồng cũng phẫn nộ. Lời chê bai hủy báng sẽ lan khắp trong ngoài, chính mình chuốc lấy sự hổ thẹn. Ở lại nhà của chồng thì khiến cho cha mẹ mình xấu hổ, mà trở về nhà mẹ ruột thì sẽ làm lụy cho chồng. Mối quan hệ với các em của chồng là cái gốc của sự vinh nhục, là căn bản của danh thơm, tiếng xấu, há không thể không cẩn thận được ư?

Muốn được lòng các em của chồng, chỉ cần làm được khiêm hạ, nhu thuận. Khiêm hạ là cái gốc của đức hạnh, thuận là hành vi chuẩn tắc của phụ nữ. Nếu có thể làm được hai điều này, đủ để tạo nên mối quan hệ tốt với các em chồng rồi vậy. Kinh Thi có câu: *"Bên mình không có tâm ghen ghét thì bên kia cũng chẳng có lòng đố kỵ"*, đạo lý chính là như thế.

PHẦN MỞ ĐẦU



Chư vị thầy cô thân mến!

Xin chào mọi người!

Hôm nay chúng ta có được nhân duyên thù thắng như thế này, mọi người cùng nhau học tập sách “*Nữ Giới*”, thật sự vô cùng cảm ân. Nữ Đức, đối với phụ nữ chúng ta trong xã hội hiện nay là một từ khá xa lạ. Tôi còn nhớ cách đây hai ngày có một giáo viên vẫn hỏi tôi thế nào là Nữ Đức.

Nữ Đức là gì vậy? Nữ Đức chính là phẩm hạnh đạo đức của phụ nữ. Trong xã hội hiện nay, rất ít người quan tâm đến chủ đề này. Ngược lại, rất nhiều người quan tâm đến làm thế nào để kiếm tiền, làm thế nào để nâng cao danh vọng và địa vị của mình trong xã hội. Phụ nữ thì quan tâm nhiều đến việc gia đình của mình có ngày càng trở nên hạnh phúc hay không, chỉ số cuộc sống có cao hơn hay không, tuy nhiên nguyên nhân ngọn nguồn của hạnh phúc lại không có người nào chú ý đến. Trong văn hóa truyền thống 5000 năm của dân tộc, Tổ tiên đã để lại cho chúng ta sự giáo dục đạo đức về đức hạnh của phụ nữ thuần hậu, thiện lương. Đó chính là phụ nữ làm thế nào để đạt được suối nguồn hạnh phúc trong đời sống.

Trong mấy năm học tập văn hóa truyền thống vừa qua, bản thân tôi có rất nhiều tâm đắc và cũng đã nhiều lần chia sẻ với mọi người tại các buổi luận đàn và giảng tọa. Nhận lời mời của rất nhiều bạn bè, tôi đến đây cùng với mọi người học tập sách *“Nữ Giới”*. *“Nữ Giới”* là cuốn sách nhỏ, chỉ có hơn 1800 chữ, là cuốn sách giáo dục đạo đức chuyên dành cho phụ nữ do Ban Chiêu thời Đông Hán viết. Đây chính là giáo trình giáo dục đức hạnh phụ nữ sớm nhất của nước ta. Thế nên, chúng ta có thể thấy rằng vào thời xưa thực sự rất xem trọng việc giáo dục tố chất cho phụ nữ. Vì sao vậy? Bởi vì có câu nói rằng: *“Vương hóa xuất tự khuê môn”*. *“Vương”* trong từ *“quốc vương”*, *“hóa”* trong từ *“giáo hóa”*. Việc giáo hóa của một đất nước bắt nguồn từ chốn khuê môn. Khuê môn chính là cửa ngõ nơi khuê phòng mà phụ nữ thường ra vào. *“Gia lợi thủy ư nữ trinh”*, trong gia đình nếu như muốn được lợi ích thì cũng bắt nguồn từ sự trinh đức của phụ nữ. Thế nên, từ xưa đến nay, muốn có hiền tài thì trước hết phải có người con hiền. Muốn có con hiền thì trước hết phải có mẹ hiền. Để có hiền mẫu thì trước tiên phải có hiền nữ. Truy đến ngọn nguồn thì vẫn là ở nơi người mẹ, người mẹ rất quan trọng. Vậy người mẹ tốt từ đâu mà đến? Từ

dạy mà ra. Trong xã hội hiện nay, vì sao lại xem nhẹ vấn đề này? Là do chúng ta đã xem nhẹ sự giáo dục của văn hóa truyền thống.

Trong buổi giảng đầu tiên này, chúng ta hãy cùng nhau tham thảo và học tập ý nghĩa quan trọng của Nữ Đức. Tôi xin chia sẻ với mọi người dựa trên ba phương diện.

Vấn đề thứ nhất chính là phụ nữ trong xã hội hiện nay không hiểu rõ bốn phận của chính mình là gì. Cái gọi là “đôn luân tận phận” chính là nói phụ nữ trong xã hội, trong gia đình rất cuộc có địa vị như thế nào, sứ mạng của bản thân là gì, có trách nhiệm gì, có ý nghĩa quan trọng ra sao. Nếu bản thân phụ nữ không biết những điều này, thì đây là một vấn đề phiền phức [vì] họ sẽ băn khoăn không hiểu, không biết nên bắt tay làm từ đâu, làm như thế nào. Thế nên, trong “*Kinh Dịch*” có câu nói: “*Người nữ làm tròn bốn phận bên trong, người nam làm tròn bốn phận bên ngoài. Đây là nghĩa lớn của trời đất*”. Câu nói này hiện nay rất ít người nhắc đến, thế nhưng nó đã chỉ ra chỗ khác biệt giữa nam và nữ. Đây chính là một trong năm mối quan hệ Ngũ Luân của văn hóa truyền thống. Đó là “**phu phụ hữu biệt**”. Điểm khác biệt này là ở chỗ nào? Chính là chỗ mà “*Kinh Dịch*” đã chỉ ra, một người lo việc bên ngoài, người kia lo việc bên trong. Những việc bên ngoài gia đình do người nam đảm trách, có nghĩa là người nam ở bên ngoài gánh vác trọng trách kinh tế của gia đình. Việc trong nhà thì do phụ nữ đảm đương, phụ nữ lo bồi dưỡng thế hệ kế thừa tiếp theo của gia tộc. Sự nghiệp bên trong quan trọng hơn bên ngoài. Vì sao vậy? Bởi vì sứ mạng của phụ nữ chính là “*giúp chồng dạy con*” (*tướng phu giáo tử*). “*Tướng*” nghĩa là giúp đỡ, chính là giúp chồng thành tựu đức hạnh, giúp cho đức hạnh của chồng được tăng thêm. Chúng ta hãy nghĩ xem nếu như bản thân không có đức hạnh thì làm sao có thể thành tựu đức hạnh cho người khác được. Không thể có sự việc này. Bản thân mình không hiểu biết, còn mơ mơ hồ hồ thì sao có thể biết

được vấn đề của người khác nằm ở đâu? Càng không cần nói đến việc hướng dẫn cho người khác. Dạy con chính là khéo dạy dỗ con cái. So sánh hai bốn phận giúp chồng và dạy con với nhau thì dạy con còn quan trọng hơn giúp chồng. Thế nào gọi là giúp chồng? Thế nào gọi là khéo dạy dỗ con cái? Chúng ta hiện nay cũng đang dạy dỗ thôi, nhưng đã dạy con trở nên người như thế nào vậy? Khi chúng lớn lên thì cha mẹ sẽ rất đau đầu, đến trường sẽ khiến thầy cô giáo đau đầu. Đây là một vấn đề rất phiền phức. Làm thế nào để dạy con cho tốt? Trước tiên chúng ta phải có năng lực giáo dục, bản thân phải có đạo đức, phải có học vấn.

Thế nên, bàn về sứ mạng của người phụ nữ, chúng ta từ đây có thể nhìn thấy sự khác biệt về vai trò giữa nam và nữ vô cùng quan trọng, vai trò bên trong quan trọng hơn bên ngoài. Giống như một đất nước có thể không có sự giao lưu đối ngoại bên ngoài nhưng tuyệt đối không thể không có việc quản lý đối nội bên trong. Gia đình là như vậy. Xã hội thì sao? Quốc gia thì sao? Cũng đều như vậy cả.

Phần tiếp theo trong “*Kinh Dịch*” có nói: “*Trong gia đình có vị nghiêm quân, đó chính là bậc cha mẹ, cha ra cha, con ra con, anh ra anh, em ra em, chồng ra chồng, vợ ra vợ, đó chính là gia đạo đúng đắn. Gia đạo chánh rồi thì thiên hạ mới an định*”. Câu này có ý nghĩa như thế nào? Nghĩa là trong gia đình cần có người đứng đầu uy nghiêm, đó chính là cha và mẹ. Trong một gia đình, các mối quan hệ giữa cha con, anh em, vợ chồng cần phải dựa vào luân thường mà làm, chỉ có như vậy thì gia phong mới đoan chánh. Gia phong một khi đoan chánh thì thiên hạ sẽ an định. Câu nói này có ý nghĩa rất sâu sắc, đồng thời còn bao hàm sự tinh túy của văn hóa truyền thống xưa. Thế nên, chúng ta học tập văn hóa truyền thống thực sự là việc rất đơn giản. Đó chính là bốn chữ mà tôi thường nói với mọi người. Hai chữ thứ nhất là “*Ngũ Luân*”, hai chữ sau là “*Ngũ Thường*”. “*Ngũ Luân*” giúp chúng ta hiểu rõ năm mối quan hệ qua lại giữa con người với con

người, hết thấy các mối quan hệ đều không là khỏi năm loại này. “**Ngũ Luân**” bao gồm: phụ tử hữu thân, trưởng ấu hữu tự, phu phụ hữu biệt, quân thần hữu nghĩa, bằng hữu hữu tín. “**Ngũ Thường**” là năm cái gốc căn bản tu hành của chúng ta là nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Chúng ta hãy xem từng điều một.

Trước tiên, chúng ta hãy xem thế nào là “**phụ tử hữu thân**”. Hàm nghĩa của từ “*thân*” là không có phân biệt. Sự “*không có phân biệt*” này đã nói lên điều gì? Đó là cảm tình giữa cha và con không hề có bất kỳ điều kiện nào. Đó là điều thứ nhất. Điều thứ hai là tình cảm giữa cha và con cũng cần đến lý trí, phải có trí tuệ. Chúng ta hiện nay gọi là “*không điều kiện*”, ví dụ như người cha có rất nhiều tiền, nhưng lại mua cho đứa con rất nhiều thức ăn ngon và đồ chơi một cách không điều kiện. Người làm cha như vậy là không có trí tuệ, không dựa vào lý trí mà hoàn toàn dựa vào cảm tình. Việc nuông chiều con như vậy đã hoàn toàn phóng túng sự giáo dục con cái. Cho nên, câu “*phụ tử hữu thân*” trong văn hóa truyền thống thời xưa có hàm nghĩa vô cùng thâm sâu. Học thấu suốt điều này rồi thì sẽ hiểu được thế nào gọi là “*phụ tử tử hiếu*”. Người làm cha phải nhân từ thế nào, người làm mẹ phải nhân từ ra sao, chúng tôi sẽ giảng đến điều này ở chương “*Dạy Con*” ở phần sau. “*Từ ái không thể đến mức nuông chiều*” chính là không được phóng túng. “*Nghiêm khắc không được đến mức tổn thương tình cảm*” nghĩa là đối với con cái nghiêm khắc nhưng không được khiến ân tình bị tổn thương. Người hiện nay không học tập, không có trí tuệ, không hiểu rõ thế nào là đúng chừng mực, việc này khá là phiền phức.

Điều thứ hai là “**trưởng ấu hữu tự**” (*anh em có thứ tự*). “*Trưởng ấu hữu tự*” nghĩa là giữa các anh chị em trong một gia đình phải có thứ tự về mặt luân lý ra sao. Như trong “*Đệ Tử Quy*” có nói: “*Anh thương em, em kính anh*”, phải giữ vững bốn phận của chính mình.

Điều thứ ba là quan trọng nhất, chính là **“phu phụ hữu biệt”**. Thực tế sự khác biệt về vai trò giữa vợ và chồng là **“phu nghĩa phụ thính”** (chồng nghĩa vợ thuận). Khi chúng ta học tập giáo dục Nữ Đức trong văn hóa truyền thống, đã từng có một câu nói để hình dung ý nghĩa quan trọng của giáo dục Nữ Đức đó là: **“Trị thiên hạ thủ chánh nhân luân”**, có nghĩa là muốn quản lý tốt thiên hạ thì trước tiên phải làm cho mối quan hệ giữa người và người chánh trước đã. **“Luân”** chính là quan hệ giữa người với người. Để **“chánh nhân luân”** thì trước tiên phải **“chánh phu phụ”**, chính là trong năm mối quan hệ thì mối quan hệ giữa vợ và chồng là quan hệ quan trọng nhất. Cần phải hiểu rõ mối quan hệ này và phải giữ cho được chánh thì các mối quan hệ khác đều sẽ tốt đẹp vì đây là mối quan hệ then chốt. Muốn làm được **“chánh phu phụ”** thì trước tiên phải **“chánh nữ đức”**. Cũng chính là nói trong mối quan hệ vợ chồng thì người phụ nữ có tác dụng then chốt.

Trong xã hội hiện nay, chúng ta cũng thường phát hiện cảnh gia đình không an định, đảo lộn, oán trách, gây ra chuyện thị phi, chủ động đòi ly hôn, trong đó có không ít là phụ nữ. Phụ nữ nếu như tâm rất định thì gia đình sẽ thái bình, giống như **“định hải thần châm”** (gậy thần trấn biển) vậy, việc lớn hóa nhỏ, việc nhỏ hóa không. **“Phu nghĩa phụ thính”** là điều quan trọng nhất trong mối quan hệ vợ chồng. **“Thính”** có nghĩa là thuận theo. Thế nhưng, trong xã hội hiện đại, khi một số người vừa nhắc đến từ **“Nữ Đức”** thời xưa thì khái niệm đầu tiên chính là phụ nữ cần phải **“nam tôn nữ ti, tam tông tứ đức”** là điều không tốt, đàn áp nữ quyền, không bình đẳng với phụ nữ, một gậy là đã đập chết [khái niệm] này rồi. Trên thực tế, chúng ta đã không thực sự hiểu hàm nghĩa chân thật bên trong của nó mà hoàn toàn dựa vào cách nghĩ của chính mình, ngang nhiên cho điều này là sai lầm. Trong việc giáo dục phụ nữ thời xưa, chữ **“thính”** đứng ở phía sau chữ **“nghĩa”**, điều đó có nghĩa là **“chồng có nghĩa**

thì vợ mới nghe theo”. Cái nghĩa của người chồng thể hiện ở chỗ nào? Đối với vợ có tình nghĩa, đối với bạn bè có đạo nghĩa, đối với cha mẹ có ân nghĩa. Về mặt tình nghĩa, đạo nghĩa và ân nghĩa đều có thể tuân theo lời dạy của Tổ tiên mà xử sự thì sẽ có thể làm người có nhân có nghĩa. Cái gọi là “*nhân ái, nhân nghĩa*” chính là “*điều mình không muốn thì đừng đem cho người khác*”, nghĩ đến bản thân thì có thể suy ra người khác. “*Nghĩa giả, tuân lễ dã*” (người có nghĩa tức là người biết tuân theo lễ vậy). “*Tuân*” có nghĩa là “*chấp hành*”, “*phù hợp với*”, tức là làm việc, xử sự phải phù hợp với đạo lý, chứ không phải dựa trên cảm tình cá nhân mà làm việc. Trong tình huống này, người làm vợ phải hoàn toàn nghe theo lời chồng, trợ giúp anh ấy thành tựu sự nghiệp ở bên ngoài, ở trong nhà thì giúp chồng giáo dục tốt thế hệ sau để kế thừa sự nghiệp của anh ấy. Nếu không như vậy thì người chồng bận rộn suốt cả một đời, đến đời kế tiếp thì không có người tiếp nối. Việc bạn giúp gia đình chồng bồi dưỡng ra thế hệ kế thừa tiếp nối là việc rất quan trọng. Với trọng trách này thì người làm vợ sao có thể nói là không có địa vị chứ? Sao không thể được chồng mình tôn trọng? Việc này là không thể nào. Người chồng đối với người quản lý và dạy dỗ thế hệ kế thừa sự nghiệp của anh ấy nhất định sẽ vô cùng xem trọng, hết lòng tôn trọng. Lời của bạn nói ra chồng của bạn sẽ phải cân nhắc, bởi vì nó có ảnh hưởng đến sự nghiệp sau này của anh ấy. Thế nên, trong một gia đình nếu như có thể xác định rõ mối quan hệ giữa vợ và chồng thì cuốn Kinh trong mỗi gia đình sẽ tương đối dễ tụng. Thường có câu nói rằng: “*Mỗi gia đình đều có một quyển kinh khó tụng*”, việc khó tụng này là vì người phụ nữ “*không hiểu lý, không rõ sự*”, khi làm việc thì mơ mơ hồ hồ, thế nên dễ bị rối tung bởi những việc trong nhà, khiến cho gia nghiệp không thể phát huy.

Vợ chồng, đặc biệt là người vợ, nếu như hiểu rõ mối quan hệ này rồi thì nhà sẽ ra nhà thôi. Làm thế nào để nhà

ra nhà vậy? Gia đình phải có bốn yếu tố, giống như một căn phòng, để xây phòng thì ít nhất phải có bốn bức tường, bốn cây cột trụ. Đó là bốn bức tường nào? Thứ nhất phải có gia đạo, thứ hai phải có gia quy, thứ ba phải có gia học, thứ tư phải có gia nghiệp. Sau khi bốn bức tường được xây lên thì gia đình này nhất định sẽ có gia phong. Gia phong tốt đẹp thì cái nhà này sẽ tồn tại được lâu, sẽ là cơ nghiệp trăm năm, còn có thể kéo dài về sau. Nếu như gia phong bất thiện thì có câu rằng: *“Giàu không quá ba đời”*, sớm muộn gì cũng bị đứt đoạn.

Thế nào gọi là Gia Đạo? Chữ “đạo” này có nghĩa là người trong nhà phải có đạo đức. Tôi xin nói đơn giản, rõ ràng hơn, đó là người trong gia đình phải tích đức, phải hành thiện. Gọi là “chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành” (chớ làm các việc ác, vâng làm các việc lành). Trong việc học tập văn hóa truyền thống, có một bộ Kinh điển rất quan trọng là “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”, phần mở đầu Kinh đã nói: “Họa phước vô môn, duy nhân tự triệu, thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình” (họa phước không có cửa, do người chiêu cảm lấy, quả báo thiện và ác, như bóng theo sát hình). Vợ chồng kết hợp thành một gia đình, làm thế nào làm cho gia đình này không ngừng tích phước, không ngừng tránh họa, biết cách đón kiết tránh hung, người phụ nữ trong gia đình cần phải biết điều này, bản thân phải làm được, rồi dẫn dắt con cái, dẫn dắt chồng hành thiện, phải không ngừng làm những việc như thế này. Trong “Liễu Phàm Tứ Huấn”, chúng ta thấy vợ của Viên Liễu Phàm mỗi ngày đều giúp chồng mình tích đức hành thiện. Có một lần Viên Liễu Phàm thấy vợ may áo bông cho con, bà đã dùng những sợi bông không tốt, ông hỏi bà tại sao làm vậy. Vợ ông trả lời rằng: “Nhu vậy có thể tiết kiệm được nhiều tiền hơn, có thể làm thêm nhiều chiếc áo bông tặng cho các gia đình nghèo khổ”. Số mạng của Viên Liễu Phàm có thể chuyển biến, từ đoán mạng trở nên trường thọ, từ không con trở thành có con, việc này đều

không rời khỏi sự giúp đỡ của vợ hiền trong nhà. Thế nên, từ xưa đến nay, vợ hiền là bảo bối ở trong gia đình, người vợ tốt có thể “*chánh kỷ hóa phu*” (*sửa mình cho tốt mà ảnh hưởng đến chồng*), dạy con thành tài, có thể thay đổi một gia đình, thậm chí là vận mạng của một gia tộc, một dân tộc. Một người phụ nữ có đức hạnh, có học vấn có thể dẫn dắt gia đình đi trên con đường chánh đạo, lương thiện. Đây chính là Gia Đạo đơn giản nhất. Nói cụ thể hơn, thế nào gọi là Đạo? Trong sách “*Đại Học*” có rất nhiều cách phân tích rằng, nếu dựa trên những điều phù hợp với nhân tánh, phù hợp với tự tánh, phù hợp với quy luật tự nhiên trong vũ trụ mà làm thì chính là đang ở trong Đạo. Nếu không dựa vào những điều này mà làm thì không ở trong Đạo vậy. Thế nên, vào thời xưa, chữ “*đức*” (德) trong từ “*đạo đức*” (道德) tương thông với chữ “*đắc*” (得) trong từ “*đắc đạo*” (得到) (*đạt được*). Cũng chính là nói, bạn làm theo quy luật tự nhiên, dựa vào tự tánh, bản tánh của con người mà làm thì sẽ có thể đạt được hết thảy thứ mà bạn muốn. Nếu bạn không làm như vậy thì sẽ không đạt được. Đây chính là Gia Đạo.

Thế nào gọi là Gia Quy? Đó chính là “**Đệ Tử Quy**” mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta. Ai là đệ tử? Chúng ta đều là đệ tử. Chúng ta đều là học trò của lão Tổ tiên, là học trò của Thánh Hiền. Tôi có lần nghe thầy Thái Lễ Húc giảng bài nói rằng những người họ Trần như tôi là hậu duệ của ai vậy? Là hậu duệ của vua Thuấn, là từ “*Thuấn*” trong “*Nghiêu, Thuấn, Vũ, Thang (Thương)*”. Lúc đó tôi cảm thấy rất hổ thẹn vì bản thân tôi không có đức hạnh của vua Thuấn, cũng chẳng có bất kỳ học vấn gì. Vậy sau vài trăm năm nữa, vài ngàn năm nữa, phải chăng đức phong của Tổ tiên, học vấn của Tổ tiên sẽ bị mai một hết rồi không? Chúng ta là thế hệ con cháu thật không có mặt mũi nào đi gặp Tổ tiên nơi chín suối. Đây là một việc đáng hổ thẹn. Thế nên, từ xưa đến nay có câu nói rằng: “*Không nghe lời người xưa, thiệt thòi ngay trước mắt*”. Ai là người xưa vậy? Tổ tiên chúng ta chính là người xưa.

Người hiện nay chúng ta tự cho là mình rất thông minh, nói rằng hiện nay không cần đến những lời dạy đó của lão Tổ tiên, những lời dạy đó không còn hợp thời đại nữa. Có phải như vậy không? Trí tuệ của Tổ tiên chúng ta, kho báu trí tuệ của các ngài hoàn toàn siêu vượt thời gian và không gian. Thực sự là như vậy! Bởi vì nó phù hợp với nhân tánh. Chỉ cần là người thì những thứ ở bên trong bốn tánh vĩnh viễn đều như nhau thông qua sự truyền tải của Văn Ngôn Văn. Văn Ngôn Văn không giống như ngôn ngữ thông thường tùy theo sự biến hóa của thời đại mà biến hóa, nó hoàn toàn gìn giữ được ý nghĩa của Tổ tiên. Chúng ta chỉ cần chịu học là có thể biết, có thể hiểu rõ, sau đó vận dụng vào trong đời sống của chúng ta. Rất đơn giản!

Hai ngày trước tôi đã cảm khái mà nhận ra rằng, phương pháp mà chúng ta hiện nay dùng để dạy dỗ con cái là như thế nào vậy? Là phương pháp “*thức ăn nhanh*”, dạy hai câu thì muốn con cái lập tức phải đọc thuộc, nếu chúng không đọc thuộc thì chúng ta sẽ rất lo lắng [vì] đã dạy chúng bốn, năm lần rồi, sao mà câu “*cha mẹ gọi*” cũng không thuộc lâu được chứ? Sau đó, tôi quay đầu nhìn lại chương Dạy Con trong sách “*Dưỡng Chánh Di Quy*” thì mới hiểu rõ là cách dạy của chúng ta đã sai. Bởi vì cách giáo dục vỡ lòng mà Tổ tiên chúng ta dạy cho trẻ nhỏ không phải như vậy, không giống với cách dạy của chúng ta, đọc qua một lần thì lập tức bắt chúng đọc thuộc, mà phải đọc tới đọc lui, đọc tới khi tự nhiên chúng có thể thuộc nằm lòng thì bản thân chúng sẽ hoàn toàn ghi nhớ. Điều này phù hợp với tự tánh của chúng, không cần ép buộc. Lúc mới đầu, tôi dạy cho đứa con út ba tuổi của tôi, ví dụ như dạy nó một đoạn thì tôi rất muốn nó đọc thuộc, nó liền cảm thấy rất bức, thuộc cũng không thuộc nổi, lại nóng lòng muốn đi chơi. Thứ bảy, chủ nhật vừa rồi, tôi cầm cuốn sách nhỏ ngồi đối diện với nó đọc từng lần từng lần một. Vào thời xưa, nếu như đọc liên tục mười lần thì cơ bản có thể đọc thuộc được, đó là đứa trẻ có

ngộ tính rất cao, có khả năng thiên phú tốt. Có đũa thì phải đọc một trăm lần mới có thể đọc thuộc, việc này cũng không sao cả. Kết quả là đọc khoảng độ mười mấy lần thì bản thân nó hoàn toàn có thể đọc thuộc, rất tự nhiên. Sáng nay lúc ngồi trên xe thì tự mình bắt đầu đọc “*Nhập tắc hiếu...*”, đọc từ đầu đến cuối, tiếng đọc cứ sang sảng. Thế nên, có lúc tôi cảm thấy thật sự rất xấu hổ vì tôi tốt nghiệp thạc sĩ, cho dù có tốt nghiệp tiến sĩ đi chăng nữa, cũng đều đem những tinh hoa trí tuệ và kinh nghiệm mà Tổ tiên đã đúc kết lại vứt bỏ hết. Chính mình thì dùng phương pháp hiện đại thời nay mà dạy con. Điều này không phù hợp với quy luật tự nhiên, cho nên mới cảm thấy ưu phiền, khổ não.

Điều thứ ba chính là Gia Học. Một gia đình nếu như có không khí học tập, đọc sách Thánh Hiền thì tuyệt đối sẽ không xem việc ăn uống, hưởng thụ làm chính như đến kỳ nghỉ hè thì dẫn con cái đi du lịch nước ngoài, du lịch trong nước, còn bình thường thì suy nghĩ nên cho con cái ăn cái gì để có nhiều dinh dưỡng. Những quan niệm này của chúng ta hiện nay thực sự cần phải xem xét lại. Dinh dưỡng thật sự không phải đến từ thịt cá ê hề, tuyệt đối không phải như vậy. Trà thô, cơm đạm mà tâm thái bình hòa, thanh tịnh, an vui mới là dinh dưỡng tốt nhất. Mỗi ngày ăn bào ngư, hải sâm mà mỗi ngày đều tức giận, phiền não thì cũng rất phiền phức, sức khỏe không thể tốt được. Rất nhiều người đều là như thế. Người giàu sở dĩ mắc bệnh nhà giàu, bệnh tiểu đường chính là bệnh nhà giàu, đến sau cùng cái gì cũng không ăn được, chính là bắt bạn phải quay về với trà thô cơm đạm. Thế nên, dinh dưỡng tốt nhất của một gia đình chính là học vấn, trong nhà có không khí học tập. Việc này phải bắt đầu từ người mẹ, người mẹ nếu như bớt chút thời gian đi dạo phố, bớt chút thời gian trang điểm làm đẹp, bớt chút thời gian ra ngoài đi chơi, bớt chút thời gian đánh mặt-chược thì sẽ có thể dẫn dắt con trẻ, cho dù mỗi ngày chỉ đọc một ít, nhưng công phu sẽ được tích lũy qua từng ngày từng

tháng. Hôm qua, trong lúc tôi đang học Cổ Văn, một chương trong sách “*Hoài Nam Tử*” có nói: “*Mặc dù người ta ai cũng biết học tập có ích cho bản thân, nhưng vì sao không thể đạt được lợi ích chân thật? Đó là do hai chữ “đùa bỡn” mà ra*”. Một khi có sự “*đùa bỡn*” trong việc học thì việc học bị dang dở, gọi là “*sự nghiệp tinh thông bởi căn cù, dở dang do đùa bỡn*”. Bạn mỗi ngày không cảm thấy điều này, mỗi ngày lãng phí một chút, bất tri bất giác đến lúc con cái trưởng thành mà muốn dẫn dắt chúng học thì đã không còn cơ hội nữa vì có thể chúng sẽ hoàn toàn không nghe lời bạn nữa. Đây là vấn đề rất lớn mà chúng ta hiện nay phải đối mặt. Thế nên trong xã hội hiện nay, phụ nữ chúng ta nên tiên phong làm trước, hãy bắt đầu từ mỗi một người mẹ, chân thật giữ tâm của mình bình lặng, chân thật học tập, không được chán ghét việc học. Làm mẹ mà không thích học tập là một việc rất nguy! Bạn xem những người có thành tựu lớn, mẹ của họ về cơ bản đều khá yêu thích học tập, hiểu biết một số đạo lý. Đây là Gia Học.

Sau cùng là Gia Nghiệp. Trong gia đình có đạo đức, có quy củ, có học vấn thì mới có thể thành tựu sự nghiệp của gia đình. Gia nghiệp của mỗi gia đình tuy là không như nhau, thế nhưng cái gốc được cắm xuống là giống nhau. Sự nghiệp mà thời nay chúng ta nói đến cũng là kiểu “*thức ăn nhanh*”, phải nhanh chóng phát tài, kiếm tiền. Thế nhưng, không có người nghĩ đến sau khi kiếm tiền rồi thì làm thế nào? Hôm qua, con trai của tôi đã nói một câu rằng: “*Mẹ xem chiếc xe này rất tốt, sau này con lớn lên sẽ mua một chiếc cho mẹ ngồi có được không ạ?*”. Như vậy có phải là rất hiểu thuận hay không? Theo tôi là không phải. Chúng ta học văn hóa truyền thống có bốn từ, đó là “*đức bất phối vị*”, chính là đức hạnh của bạn không tương xứng với địa vị. “*Chiếc xe đó rất tốt, nó đại biểu cho một địa vị. Vậy mẹ hỏi ngược lại con, đức hạnh của con đã tương xứng với địa vị đó chưa*”. Tôi nói xong câu này, con trai lớn của tôi cả buổi không nói lời nào, sau cùng

mới nói với tôi rằng: *“Thưa mẹ! Con phải từ việc học tập tốt, hiếu thuận với cha mẹ mà bắt đầu ạ”*. Tôi nói: *“Đúng vậy!”*. Một người không có đức hạnh, được địa vị rồi thì sẽ ra sao? Phúc lộc của bạn, chúng ta thường nói có tiền là phước và có quyền, có thế là lộc. Bạn có quyền rồi, có tiền rồi nhưng đức hạnh của bạn không tương xứng thì bạn dễ dàng gặp chuyện. Bạn xem rất nhiều người trúng vé số giàu to thì đột nhiên lại mắc trọng bệnh. Có người vừa mới thăng quan, thăng chức rất lớn thì đột nhiên lại bị tai nạn giao thông.

Tôi còn nhớ nhiều năm về trước nghe người ta kể có một người còn rất trẻ, chưa đến bốn mươi tuổi, mới được thăng chức làm Chánh Án Tòa án, đã tiếp nhận thông báo nhưng vẫn chưa nhậm chức thì phải đi công tác. Nào ngờ ông ngồi xe Audi trên đường cao tốc gặp phải tai nạn, xe tông vào gầm của một chiếc xe lớn khác, lúc đó ông trở thành người thực vật, còn người tài xế thì bị chết. Chúng ta để tâm quan sát thì thấy xung quanh chúng ta những sự việc xảy ra như thế này rất nhiều. Nghĩ đến chính mình, nếu như chúng ta hiện nay có danh vọng, có địa vị, có tài sản, có quyền thế thì càng phải nên có tâm nơm nớp lo sợ như đi trên băng mỏng vậy. Vì sao thế? Bạn có phước báo lớn như vậy thì thời thời khắc khắc phải nghĩ xem đức hạnh của chính mình có đủ hay không. Nếu như không đủ thì tai họa phía sau lúc nào cũng có thể xảy ra. Chúng ta nói họa phúc đi đôi với nhau, đạo lý này bản thân chúng ta phải biết. Thế nên, hiểu rõ đạo lý này rồi thì gia nghiệp của bạn mới có thể kéo dài tốt đẹp!

Gia nghiệp càng dày thì càng phải chú trọng đến việc bồi dưỡng đức hạnh của bản thân và đức hạnh của con cháu, như vậy thì nền tảng của gia đình sẽ rất vững chắc. Chúng ta xem ông Tăng Quốc Phiên thời nhà Thanh, Tổng Đốc của hai tỉnh. Ông không những đối với con cái chính mình mà đối với gia tộc và con cháu của mình và họ hàng đều giáo dục nghiêm khắc. Trong thư, ông đã không ngại nhắc đến

những việc tưởng chừng như nhỏ nhặt trong cuộc sống. Thế nên bàn về Nữ Đức, không phải là vấn đề viển vông mà là những điều rất đơn giản, là những sự việc nhỏ trong gia đình. Ví dụ có một lần, ông nhìn thấy cháu trai (con của em trai) đi đường rất nhanh. Ông về nhà liền viết một cuốn Gia Thư, trong đó có phần dặn dò riêng đưa cháu này: *“Cháu đi đường tốc độ phải chậm rãi. Ta đã quan sát kỹ cháu, phát hiện cháu nói chuyện cũng rất nhanh, nên nói chậm lại. Cháu ăn cơm cũng hơi nhanh, nên ăn chậm lại”*. Vì sao vậy? Ông đã đem đạo lý nói ra cho cháu rằng: *“Cái nhanh này của cháu cho thấy tâm của cháu bắt đầu bao chao, xốc nổi. Tâm một khi xốc nổi thì khí sẽ bất bình, không thể bước vào con đường học vấn chân chánh, sẽ không học được thứ gì. Con người như thế thì không có định lực. Không có định lực thì cháu làm việc gì cũng không thể dài lâu”*. Ông đã giảng giải đạo lý một cách sâu sắc và thấu triệt cho cháu. Khi tôi xem Gia Thư của Tăng Quốc Phiên đã vô cùng cảm khái. cảm khái về việc gì? Chúng ta hiện nay đối với việc giáo dục con cái và giáo dục tổ chất của chính mình không có được độ sâu như vậy, chỉ có bề ngoài mà thôi, chuộng hình thức, chỉ là cái trống rỗng bên ngoài. Trong nhà mới thật sự là nơi có thể nhìn thấy Đạo, nhìn thấy Đức. Phía sau cánh cửa, chúng ta ăn cơm như thế nào, ngủ nghỉ ra sao, nói chuyện như thế nào, từng lời nói và hành vi của con cái, từng lời nói và hành vi của chính mình phải thể hiện ra sao mới là đạo đức chân thật.

Khổng Tử đã từng nói rằng: *“Từ việc nhỏ mà biết việc lớn, từ việc gần mà biết được việc xa”*. Từ việc nhỏ chúng ta có thể suy đoán sự phát sinh của việc lớn trong tương lai. Từ việc xảy ra trước mắt có thể dự đoán sự việc về sau. Trong việc dạy học của Khổng Tử có hai ví dụ rất quan trọng là: *“Từ việc nhỏ mà biết việc lớn, từ việc gần mà biết được việc xa”*. Một ví dụ về học trò của Ngài là Tử Lộ khi nhìn thấy người rơi xuống nước thì ông nhảy xuống cứu người lên. Người đó vì để cảm ơn ông đã tặng ông một con trâu,

Tử Lộ không chút khách khí đã nhận lấy. Khổng Tử rất khen ngợi ông, nói rằng: *“Sau này ở nước Lỗ khi thấy người khác gặp nguy thì sẽ có người ra tay cứu giúp, phong khí này sẽ được lan tỏa rộng ra”*. Bởi vì họ thấy người cứu giúp người khác nhận được con trâu, việc này rất tốt, vậy thì họ cũng sẽ đi cứu người. Còn một người học trò khác của Ngài là Tử Cống đã dùng tiền chuộc người dân bị bán ở nước khác đem về nhưng ông không nhận lời khen và tiền thưởng của quốc gia. Khổng Tử không tán thành việc làm của ông và nói rằng sau này ở trong nước sẽ không có người làm việc này nữa. Vì sao vậy? Họ thấy Tử Cống chuộc người đều không lấy tiền, nếu mình lấy tiền thì có vẻ như không được hay lắm, vậy mình cũng không nhận tiền, nhưng không nhận tiền thì trong lòng lại không cam tâm, sau này nhất quyết không làm việc này. Gia đạo của Tử Cống rất tốt, rất khá giả, gia đình của người khác chưa chắc được như vậy. Thế nên, hai sự việc này đều được nhắc đến rất nhiều trong các điển tích cổ nhằm nói lên điều gì? Chúng ta nhìn thấy những thứ là thiện, là tốt, nhưng chưa chắc là chân thiện, là thật sự tốt, phải nhìn xa mới được. Cái nhìn của Thánh Nhân không giống với chúng ta, chính là ở chỗ các ngài có thể suy đoán những sự việc sẽ phát sinh trong tương lai, tầm nhìn của các ngài siêu vượt thời gian, không gian, nhìn thấy được sự việc ở tương lai mười năm, trăm năm, cho đến ngàn năm sau. Bởi vì Thánh nhân đã hoàn toàn buông xuống bản thân, nên hiển lộ đại trí tuệ của chân tâm bốn tánh, có thể nhìn thấy hết thảy chân tướng của vũ trụ vạn hữu.

Tôi ở HongKong nghe một vị trưởng bối rất có đức hạnh kể rằng, mười năm về trước tại các tàu điện ngầm ở HongKong, trẻ em không tùy tiện uống nước giải khát, đều rất quy củ. Thế nhưng lần này bà ngồi tàu điện đến HongKong, bà thấy trẻ em rất bướng bỉnh, còn uống nước giải khát một cách không có quy củ. Bà đã dùng tiếng Quảng Đông nói với chúng: *“Con không nhìn thấy tờ cảnh báo trên*

toa tàu điện sao! Không cho phép ăn uống ở trong toa tàu!". Đứa trẻ đó gật đầu nói nó có nhìn thấy. Bà chỉ vào lon Cô-ca trên tay của nó hỏi: "*Cái này là cái gì?*". Đứa bé nói là Cô-ca. Bà lại chỉ vào tờ cảnh báo thì đứa trẻ đó đã nói một câu rằng: "*Không sao đâu!*". Bà nghe xong rất đau lòng và đã nói một câu là: "*Nhất diệp tri thu*", nghĩa là nhìn thấy một chiếc lá rơi thì biết mùa thu đã không còn xa nữa, tương lai những chiếc lá trên cái cây này sẽ đều rụng xuống hết. Bà nói: "*Nhìn những đứa trẻ hiện nay đã như thế này thì mười năm sau khi chúng lớn lên rồi, con của chúng sinh ra sẽ như thế nào đây?*". Thế nên bà đã lớn tiếng than rằng: "*Giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục luân lý đạo đức sắp đến bờ vực rồi*". Mỗi một người chúng ta là thế hệ sau của dân tộc, đều có trách nhiệm và nghĩa vụ gánh vác, có câu rằng: "*Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách*". Không phải quốc gia hùng mạnh thì đó là sự hùng mạnh thật sự, chỉ khi nào người người tin tưởng luân lý đạo đức, có tinh thần dân tộc thực sự thì dân tộc đó mới có hồn, mới có phương hướng, mới không suy bại trong bất kỳ nghịch cảnh nào. Nếu như không có nền tảng đạo đức chân thật thì quốc gia có hùng mạnh đến đâu cũng sẽ ngã quỵ trước biến cố. Chúng ta có thể từ trong rất nhiều ví dụ mà có được sự cảnh tỉnh. Tuy nhiên, chân thật thực hành vào trong gia đình của chính mình thì không có mấy người chịu làm đến nơi đến chốn. Nữ Đức chân thật là công việc vĩ đại nhất mà mỗi một người phụ nữ thông thường có thể làm được tại gia đình mình, thế nên xin đừng xem nhẹ trách nhiệm, nghĩa vụ và sứ mạng này của bản thân. Đây chính là gia nghiệp của một gia đình. Nếu như mỗi một gia đình đều có gia nghiệp dựa trên nền tảng đạo đức thì tương lai của đất nước sẽ vô cùng xán lạn. Đây là một đạo lý rất rõ ràng!

Hai mối quan hệ luân lý phía sau là "*quân thần hữu nghĩa*" và "*bằng hữu hữu tín*". "*Quân thần hữu nghĩa*" là "*làm vua phải nhân từ, làm thần phải trung thành*". "*Quân*" là chỉ

cho người lãnh đạo, “*thần*” là chỉ cho người bị lãnh đạo. Ví dụ như, trong công ty thì tôi là chủ, là “*quân*”, những nhân viên là “*thần*”. Làm thế nào yêu thương nhân viên giống như yêu thương con cái của chính mình? Bạn biết dạy tốt con cái của chính mình thì bạn mới có năng lực dạy tốt nhân viên của mình. Nếu như không biết cách dạy con thì cũng sẽ không biết dạy nhân viên của mình. Trong quá trình sáu năm tôi học tập Kinh điển văn hóa truyền thống đã không ngừng sửa lỗi, không ngừng nâng cao, đã từng đi qua những con đường vòng vèo. Trước đây tôi đối với nhân viên không hề quan tâm, cho rằng tôi là người thành lập công ty, họ làm việc của họ, tôi làm việc của tôi. Sau đó, tôi lại hiểu sai lầm, một mực đối tốt với họ, đều cố gắng đáp ứng yêu cầu của họ về mặt ăn, uống, tiền lương đãi ngộ, thế nhưng họ vẫn không vừa lòng. Sau đó tôi mới phát hiện vấn đề thật sự là ở tôi. Chính là ở chữ “*nhân*” (仁). Nó có hàm nghĩa rất sâu, không phải là sự lý giải của phàm phu chúng ta là cho họ những đãi ngộ về mặt vật chất bên ngoài, mà chính là sự dẫn dắt về mặt tinh thần. Sự dẫn dắt về mặt tinh thần tuyệt đối không phải dùng ý của chính mình mà cưỡng ép họ làm. Bạn cảm thấy văn hóa truyền thống tốt thì họ phải học, không phải như vậy, mà bạn phải đứng ở góc độ của họ để suy xét đến kinh nghiệm, năng lực, trình độ và cách nghĩ hiện thời của họ. Sau đó, bạn phải dựa vào tình hình và thời điểm thích hợp mà dẫn dắt họ mới đúng, nếu không thì sẽ gây nên sự đối lập rất lớn. Giữa người và người một khi có sự đối lập thì chữ “*nhân*” đó của bạn không phải là “*nhân từ*” thực sự, mà là nhân từ cá nhân. Cái mà bạn cho là nhân từ không phải là sự nhân từ mà mọi người đều công nhận. Cấp dưới của bạn sẽ cảm thấy bạn rất bảo thủ, cố chấp, cho mình là đúng. Bạn cảm thấy văn hóa truyền thống tốt, bạn muốn giới thiệu cho họ. Tuy nhiên, bạn là cấp trên nên bản thân bạn không phải lo cái ăn cái mặc. Còn họ hiện nay phải lo kế sinh nhai, còn phải vay tiền mua nhà, điều kiện kinh

tế vẫn chưa tốt, trong khi áp lực của xã hội hiện nay lại rất lớn. Cho nên trong quá trình học tập tôi quả thật là đã đi sai đường vài lần. Hiện nay có thể từ từ điều chỉnh trở lại. Sự điều chỉnh này dựa vào những sự việc đã trải nghiệm trong đời sống thực tế, đem những đạo lý của Tổ tiên mổ xẻ ra từng lớp, không ngừng thâm nhập, quán sát một cách thấu triệt. Sau đó nghiền ngẫm sự việc nhiều lần, không ngừng buông xuống ngã chấp, buông xuống tự tư tự lợi thì sẽ có thể đến gần với Đạo. Cảm giác đến gần với Đạo là phiền não của bạn sẽ giảm đi rất nhiều, càng ngày càng ít, không ngừng đột phá bản thân, sau đó hiểu rõ ý mà Tổ tiên dạy bảo rốt cục là ý gì, không phải là cái ý mà chúng ta tưởng tượng ra.

“*Bằng hữu hữu tín*” cũng chính là sự thành tín mà xã hội thường nói đến. Thành tín là thứ mà xã hội hiện nay rất thiếu sót. Phải làm sao đây? Trước tiên phải tự mình làm trước. Tự mình làm trước thì điều quan trọng là nhất định không được yêu cầu người khác. Ví dụ nói bạn cho người khác mượn tiền, người đó không trả, bạn bị gạt một lần thì sẽ khôn ra. Lần sau sẽ biết nên làm như thế nào cho tốt, không được trách móc, mắng chửi vô ích. Tôi cũng đã từng gặp phải sự việc như vậy, tự mình đã khôn ra. Lần sau khi gặp phải chuyện như thế này sẽ biết nên làm thế nào để tốt cho người và cho mình, chỉ yêu cầu chính mình như vậy mới tốt. Đây là nguyên tắc rất quan trọng trong văn hóa truyền thống, khi làm hết thấy mọi việc chỉ yêu cầu mỗi bản thân mình. Kể cả trong quá trình tôi giảng Nữ Đức, có một lần tôi giảng cho mọi người về chữ “*kiệm*” trong từ “*cần kiệm*”, sau khi chúng ta học tập rồi, xin đừng về nhà nói với chồng rằng: “*Nữ Đức dạy cần phải siêng năng, mà anh mỗi ngày đều ngủ đến 10 giờ. Như vậy là không được! Anh phải cùng làm việc với em, phải tiết kiệm. Cái áo này anh mua đắt quá, mua đến những 200 tệ, phải mua cỡ 50 tệ thôi*”. Cần kiệm là đối với bản thân chúng ta, còn đối với người khác

phải lấy rộng lượng làm chính. Đối với người khác mà bạn cũng yêu cầu tiết kiệm kiểu thế này, nếu người khác không hiểu sẽ cho bạn hơi thái quá một tí thì sẽ trở nên hà khắc. Người khác sẽ rất oán ghét văn hóa truyền thống, nói rằng ngày tháng của họ trước đây rất tốt, từ sau khi bạn học văn hóa truyền thống thì cuộc sống của họ trở nên rất đau khổ. Thế nên, mọi thứ đều cần phải “*phản cầu chư kỷ*” (*xét lại chính mình*), sau đó bản thân cần tích lũy đức hạnh để cảm hóa người khác. Nếu như không thể cảm hóa cũng không thành vấn đề, chúng ta phải nhớ câu nói này, cũng là câu nói mà tôi hay động viên và an ủi bản thân: “*Lúc nghèo khó thì lo hoàn thiện chính mình, khi thành đạt rồi thì giúp cho thiên hạ*”. Chúng ta là phụ nữ mặc dù không thể giúp cho cả thiên hạ, nhưng cũng phải giúp được cho gia đình mình. Tôi chính là người nghèo, nghèo đạo đức, nghèo học vấn, nói chuyện không rõ ràng, người khác không tiếp nhận, tích lũy đức hạnh mỏng, nên người khác xem không hiểu. Chúng ta trước tiên cần phải giữ cho tất cả hành vi, lời nói và tâm niệm của mình được tốt lành, sau đó không được yêu cầu người khác. Khi đức hạnh của chúng ta dần dần sâu dày rồi thì sẽ được lòng người, được lòng của người thân bạn bè, được cả thiên hạ. Việc này chúng ta cần phải hiểu rõ. Thế nên, gia phong đoan chánh thì thiên hạ sẽ an định.

Trong xã hội, nếu như phụ nữ hiểu rõ bốn phận của chính mình, nói một cách đơn giản đó là: “*Đôn luân tận phận, nhàn tà tồn thành*”. “*Đôn*” có nghĩa là thực hành. “*Luân*” chính là vai trò của chúng ta trong các mối quan hệ. Ví dụ như trong mối quan hệ vợ chồng thì chúng ta là vợ, trong mối quan hệ mẹ con thì chúng ta là mẹ, trong mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu thì chúng ta là con dâu, chúng ta cần thực hiện bốn phận của mình, làm tròn bốn phận của chính mình, không được yêu cầu người khác. “*Nhàn*” nghĩa là ngăn ngừa, “*tà*” là tất cả những cách nghĩ và ý niệm bất chính, bao gồm những thứ nhìn thấy, nghe thấy đều phải cự tuyệt đem

chúng để ra ngoài, giữ vững một niềm thành tâm của chính mình. Việc này trong xã hội hiện nay không dễ dàng. Vì sao vậy? Vì trong xã hội hiện nay, hoàn cảnh bên ngoài, những thứ khiến chúng ta tìm về với giáo huấn của văn hóa truyền thống rất ít, những thứ dụ hoặc lại rất nhiều. Chúng ta thử mở một cuốn tạp chí, hoặc lên mạng, xem phim, xem phim truyền hình, cho dù trước đó bạn đã nghe ba giờ đồng hồ lời dạy của Thánh Hiền, nhưng chỉ cần xem những thứ này trong ba phút thì những thứ bạn nghe sẽ bị xóa sạch, bạn sẽ bị cuốn theo dòng nước. Sức dụ hoặc này rất lớn. Thế nên, để cho chính mình chân thật có thể giữ được định tâm lâu dài, kiên trì không mỏi đối với giáo dục đức hạnh, cần phải có nghị lực và chí hướng kiên định, phải có tâm hướng thượng, biết cái mình làm là gì, vì sao phải làm. Nếu nghĩ đến con cái của chúng ta, thường nghĩ đến lời dạy của Tổ tiên, thì mỗi ngày đều nghe, bạn sẽ không quên mất. Có một vị thầy đã từng nói rằng chúng ta học tập Kinh điển không kỳ vọng có thể xuất hiện những người như Mạnh Tử, mà chỉ cầu mong có thể bồi dưỡng ra vài vị như Mạnh Mẫu. Bởi vì những người làm mẹ nếu như có thể lấy Mạnh Mẫu làm tấm gương thì có thể lấy việc bồi dưỡng con cái của mình trở thành Thánh Hiền làm chí hướng. Tôi tin rằng không cần thật nhiều, có một người thì có thể ảnh hưởng đến mười người, có mười người thì có thể ảnh hưởng đến trăm người, từ một làng cho đến một thành phố, từ một thành phố cho đến một tỉnh, rất nhanh, phong hóa này sẽ lan khắp thiên hạ, then chốt là có người kiên định làm hay không mà thôi.

Bàn về “*đôn luân tận phận*”, tôi cũng muốn chia sẻ với mọi người. Tôi năm nay 38 tuổi, năm 1993 tôi tốt nghiệp Đại Học Nhân Dân Trung Quốc, sau đó tôi đã học nghiên cứu sinh chuyên ngành pháp luật thương mại quốc tế của Đại Học Hàng Hải ở Đại Liên. Trước khi học văn hóa truyền thống, tôi là một phụ nữ công chức khá hiện đại, theo đuổi một sự nghiệp khá tốt. Tôi làm chuyên gia phân tích chứng

khoán tại một công ty chứng khoán. Sau đó, tôi làm việc tại công ty của chồng tôi. Năm năm trước tôi thành lập một công ty kinh doanh tiền tệ và đảm nhận vị trí Tổng giám đốc. Công ty của chúng tôi là công ty con duy nhất ở Đại Liên trực thuộc tổng công ty kinh doanh tiền tệ Trung Quốc. Thành tích kinh doanh rất tốt, xếp hàng đầu cả nước. Nếu như mười năm trước tôi tiếp xúc với văn hóa truyền thống thì có lẽ so với bây giờ đã khác xa. Trước đây, đối với văn hóa phương Tây tôi khá tán đồng, không hề có sự thâm nhập thật sự vào Kinh điển của văn hóa truyền thống để học tập và nâng cao chính mình. Sau khi tôi học tập Nữ Đức, tôi đã có duyên gặp một vị giáo sư người Mỹ của học viện quân sự West Point, là một trưởng bối người Mỹ, 69 tuổi. Ông dạy học tại học viện quân sự West Point gần 40 năm, là một người phương Tây chính gốc. Khi tôi tiếp xúc gần gũi với ông, tôi phát hiện rằng ông rất tôn trọng Khổng Tử. Việc đầu tiên ông đến Bắc Kinh là thăm Miếu Khổng Tử. Tôi đã tặng cho ông một tượng Khổng Tử bằng thủy tinh. Ông rất thích và nói với người phiên dịch rằng đây là món quà ý nghĩa nhất mà đời này ông được nhận. Sau đó tôi hỏi ông có cái nhìn như thế nào về Nữ Đức. Người phương Tây đối với Nữ Đức có thái độ ra sao? Người phương Tây phải chăng rất xem trọng nữ quyền? Ông nghe xong rất vui mừng và nói với tôi rằng ông nhận thấy Nữ Đức vô cùng quan trọng, cần phải được đề xướng mạnh mẽ. Ông nói với tôi rằng vợ chồng ông đã cùng nhau đồng cam cộng khổ hơn 40 năm, sinh được hai người con, sau đó còn nhận nuôi ba người con gái ở Việt Nam. Cả gia đình hòa thuận, vui vẻ. Ông nói rằng vợ ông, nếu theo truyền thống mà nói là một hiền thê từ mẫu điển hình, tức là chỉ ở nhà phụ trách nhiệm vụ dạy dỗ con cái, làm việc nhà, nấu ăn. Hiện nay các con đều trưởng thành. Vợ ông mỗi tuần đến bệnh viện làm nghĩa công, đến giúp chăm sóc các bé sơ sinh. Ông đã từng trao đổi với vợ mình về vị trí của người phụ nữ trong gia đình.

Sau đó ông đã trích một câu nói trong ngôn ngữ Kinh Thánh Hebrew: *“Một người phụ nữ giống như một ngọn đèn ám áp dịu dàng, vĩnh viễn có thể chiếu sáng những người đàn ông từ ngoài trở về. Người phụ nữ tốt ở nhà nấu cơm ngon, may vá quần áo, lo toan chăm sóc tốt mọi thứ trong gia đình. Đây chính là hạnh phúc gia đình. Người phụ nữ tốt giống như ngọn hải đăng trên biển lớn, vĩnh viễn có thể soi đường cho những chiếc thuyền nhỏ trong gia đình đi về nơi xa, tránh được phong ba bão táp”*. Sau đó ông đã động viên tôi, ông nói rằng việc này (Nữ Đức) nếu như được đề xướng tốt thì toàn thế giới sẽ nhận được lợi ích. Đây là lời nói của một người lớn tuổi phương Tây.

Tôi học văn hóa truyền thống cũng quen biết với tổng giám đốc Lý Mộ của tập đoàn Phoenix ở Nam Kinh. Mỗi lần gặp mặt, ông đều nói chuyện với tôi, thế nên ấn tượng rất sâu sắc. Ông mong rằng khi tôi giảng bài có thể nhắc đến câu chuyện của ông. Ông nói năm xưa khi được đào tạo tại tập đoàn Phoenix ở Đức, chỉ có một mình ông là giám đốc người Trung Quốc. Có một hôm thảo luận về đề tài: *“Phụ nữ có nên ở nhà hay không?”*. Nhóm của ông và tất cả các nhóm khác đều có câu trả lời nhất trí rằng nên ở nhà, chỉ có mỗi mình ông cho rằng không cần ở nhà. Sau đó thầy giáo hỏi ông vì sao cho rằng phụ nữ không cần ở nhà. Ông trả lời rằng có những phụ nữ rất ưu tú, nếu như ở nhà thì thật lãng phí mà nên ra ngoài cống hiến cho xã hội. Sau đó vị thầy hướng dẫn cũng không đưa ra kết luận cuối cùng cho ông, mà thầy chỉ nói rằng: *“Kỳ thực người phương Tây chúng tôi vẫn cho rằng phụ nữ nên ở nhà, bởi vì nếu cô ấy ở nhà làm một người mẹ tốt thì tương lai con trai, con gái của cô ấy sẽ cống hiến càng lớn hơn cho xã hội. Ngược lại, nếu như giao con cái cho trường mẫu giáo, rồi mình ra ngoài làm việc, có thể sẽ kiếm được tiền, hoặc là có một ít cống hiến, nhưng thế hệ sau của cô ấy có thể sẽ bị hủy hoại. Vì sao thế? Bởi vì một người mẹ ở nhà đều dồn hết tinh thần sức lực cho một đứa*

con, hai đứa con, thế nhưng ở trường mẫu giáo, các giáo viên mầm non phải chăm sóc tới 30-40 em học sinh, tinh thần và sức lực của các cô không thể như người mẹ kia dốc toàn lực, toàn tâm mà chăm sóc". Giám đốc Lý mỗi lần gặp tôi đều rất cảm khái mà nói rằng: *"Nếu như tôi biết được sự khác biệt vai trò giữa nam và nữ, hiểu được ý nghĩa quan trọng của việc phụ nữ ở nhà dạy con thì năm xưa tôi đã không có quan điểm như vậy".*

Cho nên, nếu như chúng ta chân thật hiểu rõ địa vị chân thật của người phụ nữ thì chúng ta hãy tự mình nghĩ xem làm thế nào có thể đem tinh thần, sức chú ý đặt ở gia đình, đem việc giáo dục con cái đặt vào việc bồi dưỡng đức hạnh của người làm mẹ. Như vậy thì gia đình sẽ rất an ổn, những vấn đề trong quan hệ vợ chồng chắc chắn sẽ được giải quyết. Tôi còn nhớ một lần để chuẩn bị cho bài giảng, tôi đã tra thông tin về tỉ lệ ly hôn, không ngờ rằng tỉ lệ ly hôn hiện nay lại cao như vậy. Đại Liên đứng thứ 10, các thành phố lớn như Bắc Kinh, Thượng Hải, Thâm Quyển đều đứng hàng trên cùng. Thành phố càng nhỏ thì có vẻ như phong hóa người dân ở nơi đó càng đôn hậu hơn, tốt hơn một chút, thành phố càng lớn thì càng thoáng, càng tự do, nên có sự phóng túng về phương diện này. Chúng ta nghĩ nếu như mỗi đất nước giống như một cơ thể con người thì mỗi gia đình giống như tế bào bên trong cơ thể, tế bào đều hư hỏng thì cơ thể nhất định có vấn đề. Chúng ta hiện nay đề xướng hài hòa xã hội. Vậy hài hòa xã hội nên làm từ đâu? Phải làm từ việc hài hòa gia đình. Vậy hài hòa gia đình bắt đầu từ đâu? Phải bắt đầu từ người phụ nữ hài hòa thân tâm của chính họ.

Vấn đề thứ hai tôi muốn chia sẻ với mọi người là làm thế nào tận bốn phận của chính mình? Cần phải *"tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ"*. Đây chính là con đường để thành tựu mà Tổ tiên đã để lại cho chúng ta. Con đường này có thứ lớp của nó. Tôi cũng đã viết một câu rằng: *"Hài hòa xã*

hội bắt đầu làm từ Nữ Đức". Tôi cảm thấy rằng nếu như mỗi người phụ nữ đều rất lương thiện thì phong khí xấu của xã hội sẽ dễ dàng được chuyển đổi. Thời gian trước Bắc Kinh đã chấn chỉnh lại những chốn ăn chơi đồi trụy, rất nhiều người thảo luận ở trên mạng, có người gọi họ là những phụ nữ sa ngã, có rất nhiều cách gọi. Tôi cảm thấy bài thảo luận này chỉ nói đến cái tên gọi bên ngoài, danh xưng không quan trọng, quan trọng là họ vì sao lại làm như thế, điều gì đã thúc đẩy họ làm như vậy, phải nắm vấn đề từ căn bản. Người phụ nữ làm ra việc này là do hai nguyên nhân: Thứ nhất là vì tiền, vì lợi; Thứ hai có thể là do tâm dâm dục thúc đẩy. Đại đa số đều vì lợi. Nếu như vì lợi mà làm thì phải giáo dục họ, nếu như không giáo dục thì họ sẽ gây chuyện không chỉ ở trên vấn đề này mà ở các vấn đề khác cũng có chuyện. Nếu không thì sẽ không có những sự việc như làm sữa bột giả, thuốc giả, đều là bị cái lợi sai khiến. Thế nên, sau khi đã tìm ra được căn nguyên thì phải bắt tay làm từ giáo dục. Tôi thường nói nhiều lần với nhân viên của tôi rằng: "Mọi người muốn phát tài là điều rất tốt. Tôi không khuyên mọi người đừng phát tài, nhưng các bạn phải biết làm thế nào phát tài một cách an toàn nhất. Cái gì là gốc rễ căn bản của tài, cái thuộc về bản chất là gì? Nếu không biết thì bạn cầm tiền trong tay cũng sẽ không vui". Tôi nói với nhân viên rằng khi làm ra sản phẩm nên in bốn chữ "Đức vi tài thổ" (đức hạnh là mảnh ruộng sinh ra tài) vào phần đáy bằng thủy tinh của sản phẩm. Làm như vậy để khiến cho nhân viên và khách hàng niệm niệm đề khởi việc tu dưỡng đức hạnh của mình. Bốn chữ này bắt nguồn từ câu nói: "Đức là gốc, tài là ngọn" của sách "Đại Học". "Đức vi tài thổ", lấy một cây đại thụ làm ví dụ, cái cây này đại biểu cho tài phú, bạn rất muốn phát tài, mong cho cây lớn lên tươi tốt. Vậy thì cây này phải có rễ, không thể hạ công phu ở trên cành lá. Bạn mỗi ngày tưới cành, tưới lá, tưới nước, bón phân thì cái cây này cũng không thể tốt lên được, quan trọng là phải từ rễ mà chăm bón. Rễ

là gì? Rễ chính là đức hạnh của chúng ta. Gốc rễ của đức hạnh là gì? Là hiếu đạo. Vì vậy, người xưa có nói: *“Người trung thành, liêm khiết từ hiếu thảo mà ra”*. Bạn muốn tìm thanh quan, liêm tướng, tìm kiếm hiền tài thì phải tìm từ gia đình có người con hiếu thảo. Đạo hiếu của chúng ta đã thiếu sót từ rất lâu rồi, một người đối với cha mẹ không ra gì thì sao có thể mong người đó đối xử tốt với khách hàng, với bạn bè, với ông chủ. Không thể nào! Tôi xem rất nhiều báo cáo ở trên mạng, rất là cảm khái. Cái gốc rễ này là giáo dục, gọi là: *“Kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên”*. Nếu như mỗi ngày đều cho họ sự giáo dục lương thiện, và khi họ đã hiểu đạo lý này, hiểu rõ căn nguyên thì họ sẽ tự nguyện buông xuống, và sau đó sẽ đi làm những việc thật sự có lợi cho bản thân và xã hội. Tôi đã gặp những phụ nữ như vậy, họ đã sám hối trong nhóm văn hóa truyền thống của chúng tôi, phản tỉnh lại mình đã vì tiền mà đi làm gái bán hoa. Khi họ hiểu rõ đạo lý này thì tự động bỏ nghề, đồng thời còn đồng ý đem tài sản của chính mình dùng vào những việc tốt trong luận đàn công ích văn hóa truyền thống. Bạn thấy khi họ đã hiểu rõ đạo lý này thì không cần phải bức ép họ, họ vẫn làm một cách rất tự nguyện, vui sướng. Thế nên, cái mà chúng ta hiện nay thiếu là cái gì? Là giáo dục, chỉ có giáo dục mới có thể thay đổi lòng người, mới có thể khiến cho mọi người tự nguyện đi làm việc thiện. Như vậy, phong khí xã hội mới chuyển biến.

Thời đại Minh Thanh có một thiên văn chương là: *“Khuê Huấn Thiên Tự Văn”* chuyên về giáo dục con cái. Phần mở đầu có một câu: *“Không tu thân sao có thể tề gia, không tề gia sao có thể trị quốc, không trị quốc sao có thể bình thiên hạ. Lòng người ngày càng bạc bẽo, phong tục ngày một suy vi là do có đó mà ra. Người làm cha mẹ thời nay, dù cho giàu nghèo khác biệt nhưng vẫn còn biết giáo dục con em của mình. Thế nhưng việc dạy dỗ người nữ, ít có người nói đến, nên về sau trong thiên hạ mới có người nữ ương bướng, đố*

ky, cũng do từ đầu không có phụ nữ hiền đức, không hiểu lễ nghi, chẳng trách ngày càng xa rời thiên tánh”. Dạy ra người phụ nữ hiền đức nên bắt đầu dạy từ đâu? Quan trọng chính là tu thân. Phụ nữ nên tu thân như thế nào? Trước tiên phải xem tu thân là gì. Tu thân phải cần “cách vật”, cách vật mới có thể “trí tri”. Hai từ “cách vật” này có hàm nghĩa gì? “Cách” có nghĩa là chiến đấu, “vật” chính là dục vọng, phải chiến đấu với dục vọng của chúng ta. Đây là việc rất khó.

Trong một lần giảng bài, tôi gặp phải một thánh giả. Sau khi tôi giảng xong, cô ấy bước lên nói tôi giảng rất hay: “Tôi cũng rất muốn được như cô, nhưng hiện giờ tôi cảm thấy mình không có thời gian”. Tôi hỏi cô ấy: “Chị chắc làm việc bận lắm phải không?”. Cô ấy nói: “Tôi không đi làm, điều kiện gia đình của tôi rất tốt, trong nhà còn có người giúp việc nhà”. Tôi hỏi: “Vậy chị bận việc gì?”. “Tôi mỗi tuần có hẹn gặp gỡ bạn bè, định kỳ còn hẹn đi tắm hơi, mỗi ngày còn tập yoga, còn đi thẩm mỹ viện, dạo phố, mỗi tháng còn đi du lịch nước ngoài, thời gian rất eo hẹp. Một mình tôi dạy con cái học kinh điển thật không có thời gian”. Cô ấy hỏi: “Cô có thể giới thiệu cho tôi một cô giáo được không? Tôi gửi tiền cho cô ấy, tìm cô giáo về nhà dạy”. Sau đó tôi đã nói với cô: “Một người làm mẹ nếu như không học, chỉ mong thông qua tiền tìm người dạy con mình học, thì cái học được chỉ là cách học ghi chép, chỉ là tri thức sách vở mà thôi. Con trẻ có nhận được lợi ích hay không? Không có lợi gì cả. Bởi vì chúng mỗi ngày ở nhà đều nhìn thấy một cuốn sách giáo khoa sống động, giáo trình Nữ đức, giáo trình Đệ Tử Quy chính là cha mẹ chúng. Đặc biệt, khi người mẹ mỗi ngày ở nhà, cha thì rất bận nên còn tốt một chút, nó nhìn thấy mẹ diễn Đệ Tử Quy như thế nào, biểu diễn Nữ đức ra sao, biểu diễn văn hóa truyền thống như thế nào. Rồi nó nói với cô giáo rằng: “Lời trong sách không giống với những gì đang diễn ra, những thứ trong sách là tri thức chết, không có tác dụng gì, bỏ qua một bên, thứ thọ dụng từ cuộc sống mới quan trọng”. Sau đó cô ấy nói: “Tôi thật sự không có

thời gian, thật đó, tôi làm không được". Tôi nói: "Vây thì thật là tiếc, giống như một ly nước vậy, bên trong ly nước hiện giờ là nước bẩn mà chị không nỡ đổ nó đi thì làm sao mong có thể chứa thêm nước trong được, không thể chứa được". Sau đó cô ấy bỏ đi, không nói lời nào. Trong lòng tôi cảm thấy người trong xã hội hiện nay không đành lòng buông xuống dục vọng và sự hưởng thụ của chính mình. Con đường học vấn rất gian khổ, bản thân mỗi ngày ở nhà, nhất là lúc mới bắt đầu không cảm nhận được niềm vui học tập, thế nên cần phải có sự kiên trì. Hơn nữa, khi học đến một trình độ nhất định, lúc học lên cao vẫn có thể có phiền não, vẫn cần phải có sự khắc phục và đột phá, giống như vượt qua nút thắt cổ chai vậy. Tôi cảm thấy then chốt là ở người làm mẹ có tâm hướng thượng và ý chí xa rộng hay không. Nếu như muốn bồi dưỡng con cái thành Thánh Hiền thì người làm mẹ nhất định có thể khắc phục được trăm ngàn gian khó. Người làm mẹ có tâm yêu thương con cái một cách nhân từ thực sự hay không? Nếu như thật sự có tâm yêu thương thì nhất định có thể chịu đựng cái khổ này, nguyện vì con cái mà buông xuống một số hưởng thụ cá nhân. Vì vậy, sự vĩ đại của người mẹ là ở chỗ có thể buông xuống tự tư tự lợi, thành tựu chính mình đồng thời cũng thành tựu cho con cái. Cái cửa ải tự tư tự lợi này bản thân tôi đã từng thể hội qua. Trước đây, tôi cũng giống như cô ấy, thích đi dạo phố mua sắm, có những hưởng thụ như thế, đồng thời cũng có điều kiện để làm. Thế nhưng, tôi phát hiện thấy con cái ngày càng khó dạy, xuất hiện rất nhiều vấn đề. Lúc đầu, tôi rất tức giận, cảm thấy việc này không có liên quan gì đến tôi. Sao con cái lại trở nên như thế chứ? Lúc nhỏ tôi đâu có như vậy. Tôi thật sự học "Đệ Tử Quy", văn hóa truyền thống từ tháng tư năm ngoái khi bắt đầu dạy con. Tôi nhớ rất rõ, ngày hôm đó tôi còn chia sẻ với con. Hai mẹ con chúng tôi ngồi trên giường. Mỗi người cầm một cuốn "Đệ Tử Quy". Tôi nói từ hôm nay trở đi mẹ sẽ cùng học tập với con. Sau đó, trong nhà đã xảy

ra rất nhiều thay đổi, sau khi hai cô bảo mẫu nghỉ việc vào năm nay, tôi bắt đầu tự mình làm việc nhà, bắt đầu nấu ăn, bắt đầu buông xuống rất nhiều thời gian giải trí của riêng mình, đến sau cùng hoàn toàn không có nữa, cùng với con mà trưởng thành. Mỗi ngày tôi để tâm đến từng li từng tí thay đổi của con. Con trai lớn của tôi lúc đầu viết chữ rất ẩu, rất tệ, chữ viết bay nhảy lung tung, thầy cô của nó cũng rất mệt mỏi. Bắt đầu từ năm ngoái tôi kèm con luyện chữ, hiện giờ nó viết chữ rất đẹp. Ngày nọ, nó nói với tôi: *“Mẹ ơi! Kiểm tra cuối kỳ tiếng Anh đối với con không thành vấn đề, được một trăm điểm toán không thành vấn đề. Nhưng ngữ văn thì còn kém một tí, hai ngày trước con được 99 điểm”*. Cái “một tí” này của nó chính là riêng về việc viết chữ vẫn còn phạm quy một chút. Nó nói: *“Con nhất định sẽ nỗ lực”*. Năm ngoái vừa mới đi học, điểm vở sạch chữ đẹp của nó, cả lớp chỉ có 3 cuốn tập bị trừ điểm vở sạch chữ đẹp, trong đó có con trai tôi. Năm nay, nó đã nói với tôi rằng: *“Mẹ ơi! Con không còn bị vấn đề này nữa rồi”*. Đây là kết quả của việc người làm mẹ đã buông xuống chính mình, để cùng con trưởng thành. Thế nên, việc đầu tiên của tu thân là phải buông xuống dục vọng của chính mình.

Thế nhưng, buông xuống dục vọng, chúng ta gọi là *“cách vật”*, phía trước cần phải có điều gì? Nhất định phải có lòng tin kiên định, sức mạnh của niềm tin này phải rất lớn. Hai ngày trước tôi đọc một thiên văn chương, lúc đọc xong đã khóc, quả thực rất xúc động. Đó là bài viết của Tổng Thống Hàn Quốc tiền nhiệm với tiêu đề: *“Hãy suy nghĩ giống mẹ, hành động giống mẹ”*. Ông kể về cuộc đời ông đã chịu sự ảnh hưởng của mẫu thân như thế nào, niềm tin của mẹ ông cực kỳ kiên định, không hề lay động. Ví dụ lúc ông còn đi học bị người khác đả kích, khi về nhà tâm trạng rất sa sút, bởi vì có người đã phỉ báng mẹ của ông, đồng thời còn đánh ông. Ông về nhà kể cho mẹ nghe, kết quả mẹ của ông sau khi nghe đầu đuôi câu chuyện xong đã nói với ông câu nói

thế này: *“Con à! Con cần phải học nhẫn nại. Sau này trên thế gian còn có những việc oan ức hơn, con cũng phải biết nhẫn nại, có thể nhẫn đến sau cùng thì con sẽ chiến thắng”*. Câu nói này đã ảnh hưởng cả đời của ông. Cho nên, từ đó về sau bất kỳ sự việc nào kích động ông, ông đều nhẫn nhịn, lời nói của mẹ không ngừng vang vọng bên tai. Bà chỉ là một người mẹ rất đổi bình thường. Mẹ của ông là một phụ nữ nông thôn, thế nhưng đã thành tựu cả cuộc đời ông ấy. Mẹ của ông có niềm tin vào Cơ Đốc giáo, bà đọc *“Thánh Kinh”*. Vì vậy, tôi cảm thấy lòng tin của người mẹ, tấm lòng rộng lượng của người mẹ có thể thành tựu rất nhiều sự việc. Có thể bạn cảm thấy đó chỉ là một câu nói thoáng qua nhưng thật sự đã ảnh hưởng đến cả cuộc đời của người con. Ví dụ, một người mẹ khác buột miệng nói: *“Chiếc xe hơi đỏ của người ấy thật là đẹp, bộ quần áo hàng hiệu đó đẹp quá!”*. Con cái của họ nghe thấy rồi bất giác sẽ đặt dục vọng vật chất ở vị trí số một. Đứa con đó sẽ nghĩ: *“Mẹ của mình khen nức nở như vậy nghĩa là món đồ đó rất tốt”*. Trong tâm con trẻ sẽ khởi lên sự truy cầu đối với những vật chất này. Ngược lại, nếu như bạn không màng đến những thứ như vậy, không cảm thấy hưởng thụ vật chất là hay, là tốt, mà vô cùng khen ngợi đức hạnh của người khác thì một cách âm thầm bạn đã dạy con làm thế nào để góp nhặt tích lũy phước báo của chính mình. Cuộc đời của chúng sẽ có thể gặp kiết tránh hung. Đây là sự đảm bảo bình an cho cả đời con cái. Vô hình trung, con của bạn sẽ xem trọng phẩm đức của chính mình, giữ mình trong sạch. Cho nên, một người mẹ tốt quả thật giống như kim chỉ nam trong gia đình. *“Cách vật trí tri”* rồi mới có thể *“thành ý chánh tâm”*. Đây chính là căn bản của việc tu thân. Khi tôi xem lá thư của ngài Tổng Thống viết cho người mẹ quá cố của ông, có một đoạn đã để lại trong tôi ấn tượng sâu sắc. Ông nói có một lần ông vì một số việc mà bị bắt giam. Mẹ của ông đi thăm ông. Ông nghĩ rằng mẹ ông sẽ tức giận, sẽ phê bình ông. Thế nhưng, khi mẹ đến thăm không

hề nói với ông một câu. Sau khi yên lặng một hồi lâu, mẹ của ông đã rất bình tĩnh mà nói ba câu, thực ra là hỏi ông ba câu hỏi. Câu thứ nhất là: “Con đã học tập chưa?”. Câu thứ hai là: “Con đã cầu nguyện chưa?”. Câu thứ ba là: “Con đã đọc Kinh Thánh chưa?”. Hỏi xong ba câu đó bà nói: “Mẹ tin tưởng con. Con cứ kiên trì làm những điều con cho là đúng”. Vậy là xong, bà đã không nghe câu trả lời mà đứng lên đi. Ông im lặng nhìn mẹ. Ba câu hỏi của mẹ ông là câu nói dài nhất thấm đẫm nước mắt. Tôi tin rằng đây là ba câu nói có thể ảnh hưởng đến cả đời của ông. Ý nghĩa của ba câu này rất sâu xa: Phải học làm người, người không học thì không biết đạo lý; làm người cần có tâm niệm tốt, tâm tốt thì mạng mới tốt; làm người cần có tín ngưỡng, có tín ngưỡng thì mới có yêu thương.

Hơn nửa năm nay, tôi vẫn đang học tập “*Liệt Nữ Truyện*”. Bộ sách này kể về những tấm gương điển hình của các vị nữ nhân thời xưa. Đối với bộ sách “*Liệt Nữ Truyện*”, chúng ta cũng cần có cái nhìn chính xác. Chúng ta thường hiểu lầm chữ “liệt” (列) trong “*Liệt Nữ Truyện*” là chữ “liệt” (烈) “*cuong liệt*”. Trên thực tế, từ lâu nó chỉ cho chữ “liệt” trong từ “*bài liệt*” (排列: sắp xếp theo thứ tự). Nếu như thêm bốn dấu chấm ở cuối thì sẽ có người cho rằng những người nữ được nói đến trong bộ sách này có tính cách rất nóng nảy, là cuốn truyện ký về những phụ nữ rất mạnh mẽ cứng rắn. Như vậy là sai rồi! Chữ “liệt” (列) trong “*Liệt Nữ Truyện*” được giải thích trong cổ ngữ thế nào? Có nghĩa là “*những người như thế đó rất nhiều*”, là cuốn truyện ký về những phụ nữ đã được liệt kê ra, có người tốt lẫn người xấu, người tốt nhiều, người xấu ít, để cho mọi người xem đó làm tấm gương để học tập, hoặc là một bài học để phản tỉnh.

Sách này có nhiều chương, chương mở đầu là “*Mẫu Nghi*”, sau đó là “*Trinh Thuận*”, “*Biển Thông*”, “*Nhân Trí*”. “*Nghi*” trong “*mẫu nghi*” chính là phép tắc, chính là phép tắc làm mẹ như thế nào. Chương mở đầu liền nêu ra Tam Thái

khai quốc triều Chu là: Thái Khương, Thái Nhậm, Thái Tự. Nhà Chu có cơ nghiệp 800 năm. Làm thế nào có thể thành tựu 800 năm cơ nghiệp? Là do lúc dựng nước có ba phụ nữ này đã nuôi dạy nên những Thánh Hiền như Chu Văn Vương, Chu Vũ Vương và Chu Công, thành tựu nên 800 năm cơ nghiệp triều Chu. Tôi quan sát thấy tất cả những chương về làm mẹ, bao gồm những chương về làm vợ, làm phụ nữ, trong quá trình tu thân của họ, trước tiên họ đều yêu cầu nghiêm khắc đối với bản thân, sau đó kiên trì với nguyên tắc, tiếp theo dẫn dắt con cái của họ, chồng của họ. Ví dụ như một chương trong *"Liệt Nữ Truyện"* kể về câu chuyện như sau, một vị đại tướng quân đánh trận được nửa chừng thì lương thảo cạn kiệt nên phải sứ giả trở về nước cầu cứu, nhân tiện ghé thăm mẫu thân giùm. Mẹ của ông đã hỏi: *"Các binh sĩ đều khỏe chứ?"*. Sứ giả nói: *"Dạ thưa binh sĩ không khỏe vì họ không có cái ăn, mỗi ngày chỉ phát cho họ vài hạt đậu ăn"*. Mẹ của ông hỏi tiếp: *"Tướng quân có khỏe không?"*, tức là con trai bà có khỏe không. Sứ giả nói: *"Tướng quân rất khỏe, mỗi ngày đều uống rượu ăn thịt, ăn khỏe lắm"*. Mẹ của ông không nói không rằng. Mấy ngày sau, viện binh đã vận chuyển lương thực đến nên đã đánh thắng trận. Sau khi đánh thắng, việc đầu tiên ông làm là trở về nhà thăm mẹ. Kết quả đến cửa nhà, mẹ ông đã không cho ông vào mà phạt ông quỳ ở bên ngoài để phản tỉnh. Ông cảm thấy không hiểu được tại sao đánh thắng trận rồi mà mẹ lại bắt ông ở bên ngoài phản tỉnh. Sau đó, ông nhờ A hoàn hỏi mẹ ông là việc gì. Mẹ ông đã kêu ông vào phòng hỏi: *"Năm xưa Việt Vương Câu Tiễn khi đánh giặc đã đánh như thế nào? Có người tặng cho ông một bình rượu ngon, ông đem rượu đổ xuống đầu nguồn con sông, rượu sẽ theo dòng nước mà chảy xuống hạ nguồn, mỗi một binh sĩ ở ven triền sông đều có thể uống được một ngụm. Mặc dù mùi vị đã khác xa vị rượu ngon ban đầu nhưng sức mạnh chiến đấu lại tăng gấp năm lần. Khi người khác tặng cho một thạch lương thực ngon, ông*

đem lương thực ngon hòa vào trong lương thực không ngon của binh sĩ. Mặc dù lúc ăn các binh sĩ không cảm nhận được mùi vị của thức ăn ngon nhưng tinh thần chiến đấu lại tăng lên gấp mười. Còn con thì ngược lại, đồ ăn thức uống ngon riêng mình con hưởng thụ, binh sĩ ngâm đắng nuốt cay. Vậy thì thắng lợi này có đạo nghĩa gì đâu cơ chứ? Con không có đạo nghĩa. Con đối với binh sĩ là thần tử của con đã không nhân từ, thì con làm thần tử đối với Hoàng thượng sao có thể trung thành được chứ? Đối với cả hai bên, con đều không có đạo nghĩa. Mẹ thấy con cần phải phản tỉnh, không có gì để khen ngợi cả". Mẹ của ông rất tức giận. Tướng quân sau cùng phải quỳ dưới đất khóc mà phản tỉnh, nhận lỗi với mẹ. Những câu chuyện này vào thời xưa rất nhiều.

Bạn xem nếu như con cái ngày nay đánh thắng trận, người làm mẹ nhất định sẽ khen ngợi. Giống như hiện nay người mẹ nhìn thấy con cái có thể kiếm được nhiều tiền cũng cảm thấy rất kiêu ngạo, không có một người mẹ nào hỏi rằng: *"Con à! Con kiếm tiền bằng cách nào vậy? Con có xoay xở lừa gạt hay không? Có trốn thuế hay không?"*. Nếu như có thì phải mau dạy con đoạn ác, tu thiện. Người làm mẹ hiện nay không biết hỏi như thế mà chỉ tiếp nhận sự cúng dường của con cái. Con cái mang đồ đến, cho nhà ở, cho đồ ăn đồ uống ngon lành nhưng không quan tâm đến tiền từ đâu mà có. Vào thời xưa, người làm mẹ không như thế, đối với con cái sẽ hỏi: *"Con làm quan như thế nào? Tiền tài này từ đâu mà có?"*. Người làm mẹ nhất định sẽ hỏi cho đến cùng, đồng thời còn lấy mình làm gương. Phụ nữ thời xưa không những biết dạy con như thế nào mà còn biết giúp chồng ra sao.

Tôi thường chia sẻ với mọi người câu chuyện *"Vợ của Nhạc Dương Tử"*. Nhạc Dương Tử có một lần nhặt được một nén vàng trên đường, về nhà đưa cho vợ. Vợ nói: *"Thiếp nghe nói bậc chí sĩ không uống nước Đạo Tuyền (suối Trộm), người liêm khiết không nhận thức ăn được dâng một cách*

coi thường, hưởng hồ là nhật của rơi để cầu lợi chẳng phải đã làm hoen ố đức hạnh rồi hay sao?”. Dương Tử nghe xong mười phần hổ thẹn, quăng luôn nén vàng, đi tìm sư học đạo ở nơi xa. Lời nhắc nhở của người vợ đối với chồng như thế, phụ nữ chúng ta ngày nay quá thiếu sót. Chúng ta chỉ cần chồng đem tiền về nhà, mặc đẹp, ăn ngon, những điều còn lại không màng hỏi đến. Câu được hỏi nhiều nhất là chồng ở bên ngoài có ngoại tình hay không. Mục đích câu hỏi vẫn không phải là để giữ gìn tiết tháo và sự lương thiện của chồng mà mục đích là không muốn người khác xâm phạm đến tình cảm và lợi ích của bản thân. Họ không hề đứng trên chánh đạo, đứng trên đạo nghĩa mà suy xét vấn đề. Thế nên, tu thân là vấn đề lớn của phụ nữ.

Phần mở đầu của sách “*Nữ Luận Ngữ*” là “*Lập Thân*”, nói đến chính là tu thân. Tu thân là điều mà người thời nay lơ là. Cho nên thế nào là phụ nữ tốt, hiền thê tốt đều không có tiêu chuẩn. Một khi thiếu đi tiêu chuẩn thì mỗi một cá nhân đều có cách nhìn của riêng mình, đồng thời cũng thuận theo tiêu chuẩn của đại chúng trong xã hội. Hiện nay tiêu chuẩn của đại chúng trong xã hội là gì? Chúng ta xem thấy trên mạng tiêu chuẩn lấy vợ của các đại gia nhà giàu, trong đó dung mạo xinh đẹp là tiêu chuẩn duy nhất. Phụ nữ vì muốn xinh đẹp mà đổ xô đi phẫu thuật chỉnh sửa, nâng ngực, gây ra vấn đề sức khỏe. Tiêu chuẩn này sẽ dẫn mọi người đến sai lầm, kiểu như phụ nữ chỉ cần xinh đẹp là sẽ có tất cả. Tuy nhiên, thực tế không phải như thế, phụ nữ xinh đẹp chưa chắc sẽ có hạnh phúc thật sự, cũng chưa chắc có được tâm thái khỏe mạnh. Điều quan trọng nhất là sự xinh đẹp đó có lâu dài không? Đến một ngày cô ấy không còn xinh đẹp nữa thì ái tình cũng chẳng còn, hôn nhân phải chăng cũng chẳng còn ư? Tiêu chuẩn này không thể tồn tại dài lâu vì sắc đẹp không phải vĩnh hằng bất biến. Đến khi lớn tuổi nhan sắc nhạt phai thì sẽ có kết cục như thế nào? Thế nên, chúng ta phải hiểu “*đẹp người không bằng đẹp nét*”. Bên cạnh đó,

tiêu chuẩn tìm chồng duy nhất của phụ nữ [hiện nay] là tiền tài và địa vị. Ví dụ như, anh lái xe của chồng tôi hiện nay đã hơn 30 tuổi nhưng vẫn chưa kết hôn, rất rầu rĩ. Anh ấy nói với tôi: *“Chị Trần ạ! Tôi không thể nào tìm được đối tượng. Vừa gặp mặt thì họ đã hỏi có nhà chưa, câu thứ hai là có xe chưa, câu thứ ba là có tài khoản tiết kiệm không”*. Phần còn lại thì không hề hỏi đến, anh ấy trả lời: *“Đều không có”*. *“Nếu không có thì miễn bàn”*. Tôi muốn hỏi rằng có thể giữ được tiền tài từ đầu đến cuối không. Nếu như tiền tài không thể vĩnh hằng thì cuộc hôn nhân này sẽ kéo dài được bao lâu. Đây cũng là vấn đề rắc rối. Cho nên, thế nào là thiên trường địa cửu? Đó chính là cả hai người có thể thống nhất với nhau trên phương diện đạo và đức, có chí hướng tương đồng, có truy cầu như nhau thì hôn nhân mới có thể dài lâu. Thế nào là người phụ nữ tốt chân thật? Trong phần sau chúng ta sẽ học đến, đó là đoan trang, u nhân, trinh tịnh, có những đức hạnh tốt, hiếu thuận cha mẹ. Những việc này đều là tu thân.

Bàn về tu thân, điều đầu tiên chính là phải không ngừng buông xuống chính mình, có thể đặt người khác ở trong tâm. Trong xã hội ngày nay, đây là việc rất khó. Trong quá trình chúng ta học tập Nữ Đức sẽ nhìn thấy một hiện tượng rất nghiêm trọng, đó chính là quan niệm về đạo đức và giữ gìn tiết tháo của phụ nữ trong xã hội hiện nay đều bị mất. Nếu phụ nữ học tập Nữ Đức thì sẽ không xuất hiện những vấn đề nghiêm trọng như vậy. Chúng ta không xem trọng tiết tháo là nói lên điều gì? Đối với bản thân không tôn trọng thì sao có thể tôn trọng người khác. Bất kể là trên mạng hay trên báo, tạp chí chúng ta hiện nay đều nhìn thấy hết thấy đều là sự xuất hiện và dẫn dắt của rất nhiều ngôi sao điện ảnh, ca sĩ, thật khó nhìn thấy hình ảnh một phụ nữ đoan trang, hiền lương, trinh thiện. Trên mạng, báo chí và tạp chí sắc tình và bạo lực là đề tài chính. Vì sao hiện nay xuất hiện rất nhiều vấn đề xã hội, vấn đề gia đình đều là vì nguyên nhân phụ nữ không biết tự trọng tự ái, không biết làm thế

nào tu thân, không biết làm thế nào để bồi dưỡng đức hạnh của chính mình.

Cách đây không lâu, tôi nghe được một câu chuyện này và cảm thấy rất sợ. Các cô thiếu nữ thường hâm mộ những người có tiền. Có một tên nhà giàu chuyên môn kết giao với những cô thiếu nữ hai mươi mấy tuổi trẻ trung, xinh đẹp. Sau khi làm quen một thời gian, hắn sẽ dụ dỗ cô gái này đi nâng ngực. Hắn bỏ tiền cho đi nâng ngực, giới thiệu cho một vài phòng khám. Cô thiếu nữ vì gã nhà giàu này nên đi làm. Sau khi làm chưa được bao lâu, phần ngực của cô ấy bắt đầu bị viêm nhiễm. Gã nhà giàu liền nói: *“Ái chà! Em bị nhiễm trùng rồi, không ngờ lại như vậy. Em đừng điều trị trong nước, anh sẽ đưa em đi Mỹ điều trị, toàn bộ chi phí để anh lo”*. Cô gái cảm thấy rất tốt, cứ thế mà xuất ngoại, được đưa đến nước Mỹ, cũng là phòng khám do hắn ta liên hệ, phẫu thuật lần nữa, sau đó hết bị nhiễm trùng. Kết quả, những thiếu nữ đã từng qua tay của hắn đại khái có mười mấy người, đều là nâng ngực xong là bị viêm nhiễm, sau đó đưa ra nước ngoài. Sau đó bị bộ công an phát hiện, kết quả là thế nào? Hắn lợi dụng các cô thiếu nữ vận chuyển ma túy cho hắn. Các bạn thấy, các thiếu nữ vì lợi mà ngay cả thân thể của mình cũng không cần, trinh tiết cũng chẳng cần, nên mới xuất hiện hành vi vi phạm pháp luật, bị những người đàn ông có mục đích, có tiền lợi dụng. Thế nên, phụ nữ nếu như chân thật tự trọng, tự ái thì phước báo bạn không cầu mà tự đến. Bạn phải hiểu rằng phước báo chân thật là do bản thân mình tích lũy. Bản thân có đức thì sẽ có tiền tài, bạn sẽ không bị thiếu, cũng không cần lo lắng việc này, bạn không cần hâm mộ. Nếu như phụ nữ ái mộ hư vinh thì dễ dàng sa đọa. Nếu như từ nhỏ các em gái được tiếp nhận giáo dục này, tương lai khi gặp phải những vấn đề này trong xã hội sẽ có thể ngăn ngừa được.

Vấn đề thứ ba gần đây tôi mới tổng kết là phụ nữ tốt do dạy mà ra. Thế nên, Nữ Đức cần phải học mới biết, chứ

không phải bản thân tự ngộ ra. Không phải tôi ở nhà, tự mình học tập thì sẽ ngộ ra, như thế thì cần phải có thiên phú rất tốt, có gia phong tốt và bản tánh thiện lương. Vì thế, chúng ta cần chủ động học tập. Khổng Tử nói: *“Cái học từ nhỏ thành thiên tánh, thói quen lâu ngày thành tự nhiên”*. Trong quá trình tôi học tập Nữ Đức khi nhìn thấy rất nhiều bé gái của các phụ huynh, tôi đều đặc biệt chú ý đến. Tôi nói với họ con gái rất quan trọng, còn quan trọng hơn con trai. Các vị nhất định phải học cho tốt, sau đó còn dạy con gái của mình. Bởi vì muốn cho các cháu khi bước vào xã hội có thể có năng lực kiểm soát bản thân tốt thì phải có căn gốc sâu, nền tảng vững chắc thì mới có năng lực chống chọi với phong ba bão táp ở bên ngoài. Giống như một cây non vậy, bạn thấy rễ của nó không sâu, mới trồng xuống mấy ngày, một trận cuồng phong thổi đến, ngay cả gốc cũng bị trốc lên. Nếu như bạn cắm rễ cho sâu, cho dù bên ngoài có thổi đến đâu thì cũng không lay động. Muốn cắm gốc cho con gái của bạn được sâu, bạn phải làm như thế nào? Bắt đầu từ bạn trước, từng li từng tí của bản thân, mỗi một hành vi, mỗi một khởi tâm động niệm bạn đều có thể làm được thì con gái của bạn nhất định sẽ dạy được tốt. Trải qua mười năm cắm rễ, rồi lại mười năm tiếp theo nữa, nó sẽ bước vào xã hội rất dễ dàng.

Bản thân tôi cũng rất cảm xúc. Sau khi tôi kết hôn cũng gặp phải một vài thử thách. Nhưng vì sao tôi có thể rất kiên trì? Tôi đã kết hôn cùng chồng 17 năm. Chúng tôi có hai đứa con. Sự nghiệp của chồng tôi rất tốt. Bởi vì tôi từ nhỏ lớn lên trong một gia đình rất truyền thống. Ông bà nội, cha mẹ tôi đều kế thừa mẫu gia đình nam chủ ngoại, nữ chủ nội. Được truyền thừa gia huấn như vậy nên cả cuộc đời tôi chịu ảnh hưởng rất sâu sắc. Cho đến hôm nay gia đình tôi được hòa thuận như thế này, tôi phải cảm ân Tổ tiên đã tích đức.

Gần đây tôi có duyên phận rất tốt là công tác chú thích và biên dịch bộ *“Quần Thư Trị Yếu”*. Bộ *“Quần Thư Trị Yếu”*

là do đại thần Ngụy Trưng của Đường Thái Tông triệu tập những phần tử trí thức, hội tập những kinh điển xưa, chọn lọc ra những đoạn tinh hoa trong ba bộ phận Kinh, Sử, Tử mà biên tập lại để dâng lên cho Đường Thái Tông. Đường Thái Tông thông qua việc đọc đi đọc lại bộ sách này, sau đó chế định phương hướng và kế sách chính trị của quốc gia, dẫn dắt thần dân làm theo lời dạy của bộ sách này, mở ra thời đại “*Trinh Quán Chi Trị*”. Trong quá trình tôi học tập bộ sách này phải tra cứu rất nhiều văn hiến, và gọi điện thoại cho ông nội vì kho sách của ông nội rất phong phú, trong nhà có hơn ngàn cuốn sách. Sau đó ông nội đã gửi cho tôi rất nhiều điển tịch như “*Chư Tử Trị Yếu*”, “*Nhị Thập Ngũ Sử*”, “*Thập Tam Kinh Chú Sớ*”, đáng tiếc là cho đến bây giờ tôi mới đọc đến, tôi đã gần 40 tuổi rồi mới bắt đầu học tập. Lúc nhỏ có sách, ông nội bảo tôi xem nhưng tôi không xem, nhưng sự dạy dỗ thường ngày của ông bà nội thật sự đã tạo nên ảnh hưởng đến một đời này của tôi, ví dụ như đã kết hôn thì không được ly hôn, phụ nữ thì phải an với bốn phận, việc nhà toàn bộ phải tự mình làm, thiết thòi là phước, v.v. Tôi từ nhỏ huân tu gần hai mươi năm, thế nhưng sau khi bước vào xã hội vẫn còn bị một vài ảnh hưởng, đã làm ra một số việc không như lý như pháp, do đó có thể thấy giáo dục nền tảng văn hóa truyền thống quan trọng đến mức nào! Không những phải làm được trên mặt sự mà then chốt là phải rõ lý.

Thời gian trước tôi đã nói với chồng rằng: “*Mặc dầu 20 năm qua em đã làm trên mặt sự, nhưng về đạo lý thì mấy năm nay em mới học hiểu rõ*”. Bởi vì đã hiểu rõ về lý rồi thì khi làm trên mặt sự mới không có sự oán trách. Tôi trước đây làm trên mặt sự, nhưng trong tâm vẫn có oán trách và có chỗ không hiểu là căn cứ vào đâu lại bắt tôi làm như vậy. Học lực của tôi không thấp. Vậy tại sao việc nhà lại để tôi làm? Trong tâm tôi cảm thấy không công bằng. Thế nhưng thông qua việc mình tự học tập, dần dần tôi cảm thấy tâm

đã bình lặng rồi, cảm thấy không chỉ bởi vì tôi là phụ nữ nên phải thực sự gánh vác trọng trách của gia đình, mà sau khi bạn gánh vác phải không oán, không hối. Làm không phải làm vì chính mình mà còn vì tích phước báo cho con cháu, vì người nhà mà làm ra một tấm gương. Bạn mong muốn con dâu của bạn như thế nào? Hy vọng sau này [con trai bạn] lấy một phụ nữ như thế nào về nhà? Nếu như hiện giờ bạn tham ăn, nhác làm, không làm việc nhà thì khả năng các cô ấy cũng đều như thế cả. Ngược lại, nếu như bạn có thể làm được những việc này thì những phụ nữ trong gia đình bạn đều sẽ như thế, bạn phải làm, nhưng không phải làm vì chính mình. Thế nên, phụ nữ tốt nhất định do dạy mà ra. Dạy như thế nào? Người mẹ mỗi ngày dạy dỗ trong đời sống thường ngày.

Trong “*Nhan Thị Gia Huấn*” có nói: “*Nhân sanh tiểu ấu, tinh thần chuyên nhất lợi*”, nghĩa là em bé vừa mới được sinh ra còn rất nhỏ, nên tinh thần khá dễ dàng chuyên nhất. Sau khi trưởng thành “*do lo nghĩ nên tinh thần phân tán, thế nên phải sớm được dạy dỗ, đừng để lỡ thời cơ*”, không được bỏ mất thời cơ. Thời cơ tốt nhất không phải là sau khi sinh ra mà là lúc mang thai, gọi là thai giáo. Vào thời xưa, trước khi thời Tam Thái khai quốc của triều nhà Chu thì Tổ tiên của chúng ta đã dùng thai giáo để dạy dỗ. Trong điển tịch cổ thư, khi tôi tra cứu tài liệu đã phát hiện ra trong cuốn “*Chu Tử Tập Yếu*”. Vào thời thượng cổ, Tổ tiên của chúng ta đã giáo dục phụ nữ như thế nào? “*Thực bất chánh bất thực*”, bởi vì vào thời xưa thịt phải được cắt ra, cơm cũng phải chia ra từng nắm, “*thực*” là chỉ cho thức ăn, cắt mà không ngay thì không ăn. “*Tịch bất chánh bất tọa*”, người xưa thường ngồi trên chiếu, nếu chiếu trái không thẳng thì họ sẽ không ngồi. “*Nhĩ bất thính âm thanh*”, “*dâm*” không phải là “*dâm*” trong “*dâm dục*” mà chỉ những ngôn từ thái quá, chữ “*dâm*” này chỉ cho sự quá độ. Chúng ta nói: “*Cấm dâm!*”, trên thực tế dâm dục chỉ cho điều gì? Con người khi truy cầu một cách

quá mức sẽ làm trái với câu: *“Dục bất khả túc”*, tự mình sẽ chuốc lấy diệt vong. Vì thế, dục vọng nhất định phải được giới hạn trong một phạm vi nhất định. Ví dụ như lỗ tai, thế nào là *“tai không nghe âm thanh”*? Quá nhiều những lời khen ngợi là âm thanh, bạn đừng nghe, bản thân phải biết tránh xa, đừng để càng nghe càng thích thú, càng nghe càng muốn nghe. Những loại âm nhạc quá xuất sắc, mang tính hưởng thụ thái quá cũng không được nghe quá nhiều. Những lời than trách người khác quá nhiều cũng phải tránh xa. Đây là *“nhĩ bất thính âm thanh”*.

“Mục bất thị ác sắc”. Ác sắc, có nghĩa là hết thấy những hiện tượng không tốt thì không nhìn đến. Ngày nay những hiện tượng như thế rất nhiều. Có một hôm, tôi đi cắt tóc và đã nói với ông chủ làm tóc rằng: *“Anh có thể thu hết những cuốn tạp chí và tiểu thuyết linh tinh lại được không, cố gắng đừng để khách hàng xem đến, nên để những thứ có ích hơn, ví dụ như sách và băng đĩa về văn hóa truyền thống”*. Sau đó, tôi lấy từ trong túi một cuốn *“Đệ Tử Quy”* đưa cho anh ấy và tôi nói: *“Anh đọc cái này rất tốt. Anh có thể để những cuốn này cho khách xem, để cho những người đến tiệm vừa làm tóc vừa đọc, nếu thích lấy về cũng được. Hãy làm một chút việc có ích!”*. Hiện nay các tiệm như thẩm mỹ viện, tiệm làm tóc đều rất hiện đại hóa, mở những nhạc có tiết tấu rất nhanh, bày những tạp chí linh tinh về ngôi sao điện ảnh. Sao có thể không làm ô nhiễm tâm người khác cho được! Bởi vì những sách vở và băng đĩa như thế này để người xem thấy sẽ gây nên những suy nghĩ hỗn loạn, tư tưởng tán loạn. Từ trường của chúng không tốt cũng sẽ ảnh hưởng đến từ trường của bạn, sẽ làm hao tổn phước báo của bạn, cũng ảnh hưởng đến tài vận của bạn. Nếu như bạn không dẫn dắt những người đó đi theo đường tốt thì cũng giống như phạm tội, họ là chủ mưu, bạn là tòng phạm, thậm chí bạn có khả năng là chủ mưu, họ là tòng phạm, dù sao cũng cùng một giuộc. Truyền hình cũng như vậy, ngày nay khi con trẻ vừa

mở truyền hình thì rất ít thấy những tiết mục tốt cho tâm tâm của các em. Ví dụ như phim hoạt hình của trẻ nhỏ, gọi là thiếu niên ma thuật gì đó, đều là đánh đánh giết giết. Cho nên, tôi không để cho hai đứa con của tôi xem. Những bộ phim hoạt hình như thế không hề dạy cho trẻ nhỏ làm thế nào để thực hành hiếu đạo, làm điều nhân, thực hành bát đức *“hiếu, đễ, trung, tín, lễ, nghĩa, liêm, sĩ”*.

Thời gian trước, khi con tôi muốn đặt mua tạp chí, tôi liền đi kiểm tra một lần, bởi vì năm ngoái lúc nó đặt mua tôi không biết, sau khi đặt mua rồi mới phát hiện có một tạp chí dạy trẻ nhỏ làm thế nào chống đối thầy giáo, đùa giỡn với thầy cô, đùa giỡn với cha mẹ, đều là những câu chuyện và tranh vẽ như vậy. Mỗi lần nó đem về một cuốn là tôi đều tịch thu không cho nó đọc vì cuốn tạp chí này rất tồi. Học kỳ này khi nó đặt tạp chí, nó nài xin thế nào tôi cũng không cho nó đặt mua. Tôi nói: *“Những thứ này rất không tốt. Mẹ nhất định không cho con đặt, không phải là vì vấn đề tốn tiền nhiều hay ít”*. Cho nên, sau khi tan học, hai ngày đó nó không vui. Nó nói tất cả bạn bè trong lớp đều đặt cả. Bạn cùng lớp còn gọi nó là *“tên ngoan cố”*, nhưng tôi vẫn không cho nó đặt. Kết quả, hai ngày trước con trai lớn của tôi đã về nói với tôi: *“Mẹ ơi, may mà mẹ không cho con đặt. Trong trường của con có một bạn học sinh lớp trên sau khi xem tạp chí đó một thời gian dài đã xảy ra việc, bị rối loạn thần kinh. Người nhà đã đi kiện tờ tạp chí đó. Hiện nay, trường học đã đình chỉ việc đặt tạp chí đó rồi ạ”*. Mạng Internet hiện nay càng không cần phải nói, vừa lên mạng xem thì những thứ hỗn tạp bát nháo gì cũng đều có.

Phần sau cùng của thai giáo là *“khẩu bất xuất ngạo ngôn”*, ngạo chính là ngạo mạn. Kiêu ngạo, ngạo mạn là bản tính của con người, ai sinh ra cũng đều có. Không đơn thuần chỉ cho sự ngạo mạn này, ngạo mạn còn có hàm nghĩa rất sâu, là hết thấy những lời nói không tốt cũng đều được gọi là ngạo ngôn, cũng bao gồm cả những chuyện thị phi, chuyện

tốt xấu của người này người kia mà chị em phụ nữ thường nói đến. Tất cả những lời như thế này cần nên dứt tuyệt. Lúc mới bắt đầu học tập Nữ Đức thì tương đối khó khăn, phải chiến đấu. Lúc mới bắt đầu thể lực của đối phương rất lớn mạnh, thể lực chính diện rất yếu ớt, bởi vì chúng ta vẫn còn trong quá trình tu dưỡng rèn luyện nên khi nhẫn không nổi thì sẽ thốt ra lời nói. Lúc tôi mới bắt đầu cũng như thế, rất hối hận về những lời không nên nói. Không thành vấn đề, chính mình biết đã sai rồi là được, tự khích lệ bản thân lần sau phải cố gắng nhẫn, tranh thủ trong khoảng thời gian này bồi dưỡng thiện căn của chính mình, không ngừng trưởng dưỡng phúc báo của mình, nên nghe nhiều những điều tốt đẹp. Sau khi huân tập một thời gian dài, lực lượng thiện đã lớn mạnh rồi, hai bên đã có sức lực chống chọi ngang nhau. Ví dụ như khi cảnh giới hiện tiền, chính mình có thể lập tức giác ngộ, có thể suy xét kỹ rồi mới nói, có thể đối kháng được. Đến sau cùng khi lực lượng của thiện lớn mạnh, vượt hơn lực lượng xấu ác, có thể trong chốc lát đánh bại bên kia, thì “*cách vật*” đã thành công rồi! Vì vậy, mọi người không nên gấp gáp, “*cách vật*” là một quá trình lâu dài từ từ, chỉ cần chúng ta không ngừng trưởng dưỡng thiện căn của chính mình là được.

Cổ huấn có nói: “*Biểu chánh tắc ảnh trực, phạm đoan tắc khí lương*”. Đây là ý nghĩa gì? Tức là nói quan hệ giữa mẹ và con giống như thân hình và cái bóng của bạn vậy, thân ngay thì bóng sẽ không lệch, thân lệch thì bóng sẽ cong, không thể thẳng được. “*Phạm*” và “*khí*” chỉ cho khuôn đúc và đồ vật. Nếu như khuôn đúc tốt, ngay ngắn, ví dụ như làm khối vàng, khuôn đúc thẳng thì vàng được đúc ra sẽ thẳng. Nếu như khuôn đúc có tạp chất, khuôn đúc sẽ không thẳng thì vàng được đúc ra sẽ có tạp chất, sẽ không thẳng, khối vàng sẽ có những vết hằn. Nếu như nhận thức được mối quan hệ của chúng ta và con cái là như vậy thì sẽ cảm thấy việc giáo dục con cái không phải là việc khó khăn, chỉ cần chính mình

có thể làm được, gọi là “*tự hóa hóa tha*”, nghĩa là trước tiên chính mình thay đổi thì cảm hóa người khác sẽ dễ dàng.

Trước đây tôi học tập có nghe đến một đoạn giáo huấn như thế này: Thế gian có hai việc khó khăn nhất, một là lên trời khó, hai là cầu người khó. Việc dễ nhất trên thế gian chính là cầu chính mình, mọi việc chẳng cầu người, chỉ cầu chính mình là được. Bản thân chỉ cần dựa vào lời dạy của cổ Thánh tiên hiền mà làm thì việc giáo dục con trẻ sẽ như nước chảy thành sông, tự nhiên mọi việc sẽ thay đổi. Vì vậy, trong quá trình giáo dục, điều quan trọng nhất là giáo dục bản thân. Giáo dục như thế nào? Đây là một vấn đề rất then chốt. Giáo dục phải cảm rể. Chúng ta học tập Nữ Đức kỳ thực cũng là cảm cái rể của văn hóa truyền thống.

Cái rể quan trọng nhất của văn hóa truyền thống là **quy củ**, gọi là “*không có quy củ thì không có chuẩn mực*”, từ “**Đệ Tử Quy**” mà bắt đầu học. Nếu mở hết thấy giáo trình dạy Nữ Đức của thời xưa ra xem, kỳ thực chúng chính là “*Đệ Tử Quy*”, có điều chúng phù hợp với phụ nữ hơn “*Đệ Tử Quy*”, gọi là “*Đệ Tử Quy*” dành cho phụ nữ. Thế nên, chúng ta phải học thuộc “*Đệ Tử Quy*”, học cho tốt. Tôi mỗi ngày đều dành thời gian cùng nhau đọc thuộc với con, cùng nhau đọc tụng. Nếu bạn đã học thuộc rồi thì khi bạn làm sẽ khá tiện lợi, bởi vì khi bạn làm thì câu nói này chợt hiện ra: “*Cha mẹ bảo, chớ làm biếng*”, cha mẹ lúc này bảo mình làm việc gì, động tác của mình chậm chạp trì hoãn, có hơi lười một tí là không ổn rồi. “*Cha mẹ dạy phải kính nghe*”, lúc này hình như mình chưa cung kính lắng nghe. Đọc thuộc là bước quan trọng đầu tiên, trước tiên phải cảm cái rể quy củ này xuống. Người hiện nay không có quy củ, tự làm theo ý mình. Hôm qua tôi đưa con ra ngoài ăn cơm, nhìn thấy rất nhiều cô gái khoảng 17-18 tuổi, nếu dùng lời của người xưa mà nói thì như thế nào? “*Đứng không có tướng đứng, ngồi không có tướng ngồi, nói chuyện không có cách nói chuyện*”, rất phóng túng, buông tuồng, đứng thì nghiêng bên này ngã bên kia,

nói chuyện thì bất kể nơi chốn, cười hi hi ha ha, nói chuyện rất lớn tiếng.

Việc cần phải cảm rể thứ hai là gì? Chúng ta có thể gọi là cái rể của **giáo dục nhân quả**. Thế nhưng thế nào là giáo dục nhân quả? Có thể rất nhiều người vừa nghe thấy liền nghĩ rằng đó có phải là của nhà Phật hay không, họ rất nhạy cảm. Kỳ thực không phải như vậy. Thật ra, nhân quả chính là sự giáo dục tinh thần trách nhiệm, đó là bạn làm sự việc này rồi thì biết rõ về sau sẽ gây ra hậu quả gì, hậu quả này là trách nhiệm mà bạn phải gánh vác. Không thể nói việc này đã làm xong rồi, không có liên quan gì đến tôi. Tôi nói xong rồi, tôi muốn nói gì thì nói, không liên quan gì đến tôi cả, rồi bỏ đi. Những việc bạn làm chính là cái nhân bạn đã trồng, tương lai bạn sẽ nhận được kết quả như thế nào đều do bạn tự mình đối mặt và gánh vác. Nếu như mỗi một người đều có tinh thần trách nhiệm, đều có thể đề khởi sứ mệnh gánh vác của chính mình thì sẽ rất cẩn thận khi làm việc, cẩn thận mà làm người, chăm chỉ nỗ lực cầu học vấn, cầu đạo đức, đều muốn trồng nhân tốt, kết thành quả tốt, sẽ không phóng túng, tự tung tự tác như hiện nay. Trong quá trình giáo dục cảm rể, nền tảng của giáo dục nhân quả cần phải được cảm sâu hơn cái gốc của “*Đệ Tử Quy*”, vì đây là nền tảng của nền tảng.

Tổ tiên của chúng ta có lời dạy như sau: Trong hết thảy các loại hình giáo dục nhất định phải đưa giáo dục nhân quả vào. Tôi xin chia sẻ với mọi người vài lời dạy của Tổ tiên: “*Khéo dạy con cái, đây là cái gốc của việc bình trị thiên hạ, mà trong đó dạy con gái còn quan trọng hơn*”. Lại nói, “*Đại quyền trị quốc bình thiên hạ hàng nữ nhân nắm hơn quá nửa*”. Đây là lời dạy của Tổ tiên, nói về ý nghĩa quan trọng của giáo dục Nữ Đức. Câu nói này nói lên điều gì? Trong việc giáo dục con cái, việc giáo dục con gái đặc biệt quan trọng. Phía trước đã nói rất nhiều, phía sau lại nói: “*Ngày nay thiếu hiền nhân là vì thế gian thiếu hiền nữ. Có hiền nữ*

sẽ có hiền thê, hiền mẫu. Có hiền thê, hiền mẫu mà chồng và con cái của họ không phải là người hiền, việc này hiếm có vậy”. Đoạn văn này nói đến cái gốc thái bình của quốc gia là nằm ở hiền thê, hiền mẫu trong gia đình. Hiền thê, hiền mẫu thật sự càng ngày càng ít. Vì sao lại ít? Bởi vì nếu như khắp mặt đất đều là người như thế thì chúng ta đã không cần học. Nếu như nói trên mặt đất đều là vàng thì chúng ta sẽ không xem vàng là vật quý hiếm, ai còn muốn cất vào tủ két chứ, không cần nữa. Mọi người nếu như phát hiện ra một người rất hiếu thuận, phát hiện ra một người vợ rất hiền lương thì giống như tìm thấy bảo vật vậy, đều muốn xem đó là hình mẫu, cố gắng tuyên dương. Chúng ta nên cảm thấy đây là việc khiến chúng ta hổ thẹn bởi vì hiếu thuận cha mẹ vốn là việc nên làm. Nếu như người hiếu thuận cha mẹ hiện nay được nhắc đi nhắc lại, được xem là tấm gương thì việc này nói lên điều gì? Nói lên người trong thiên hạ đã không xem trọng hiếu nên khi có một người hiếu thuận cha mẹ như vậy thì mọi người cảm thấy đây là tấm gương, muốn học tập theo anh ấy. Phụ nữ tận bốn phận làm phụ nữ, làm vợ, làm mẹ là điều đương nhiên, nếu như không tận bốn phận, kiêu ngạo xa hoa thì phải nên phản tỉnh. Nếu như đột nhiên phát hiện có người phụ nữ rất dịu dàng, hiền lương, có quan hệ hôn nhân vợ chồng rất tốt, con cái rất hiếu thuận, gia đình hài hòa và mọi người đều muốn học tập cô ấy, điều này cho thấy trong xã hội hiện nay thể đạo đã suy vi rồi. Điều này cho thấy chức năng của giáo dục đã mất. Giáo dục thực sự không chỉ ở trong sách vở nhà trường và giáo hóa tri thức mà còn ở việc giáo hóa lòng người. Quốc gia nếu như có pháp luật tốt, ví dụ như nước Mỹ có pháp luật rất tốt, nhưng pháp luật chỉ có thể nghiêm trị những đứa con đại bất hiếu, giết cha giết mẹ đều bị trừng trị nghiêm khắc. Thế nhưng, pháp luật không thể bồi dưỡng ra những người con hiếu như Khổng Tử, Tăng Tử, Mẫn Tử Khiên. Chúng ta xem trong 3000 môn đồ của Khổng Tử, thì Hiền nhân là 72 người. Họ

làm thế nào có thể làm được “*học vi nhân sư, hành vi thế phạm*”. Mỗi người họ vì sao có thể tốt được như thế? Đây là kết quả do Khổng Tử giáo dục. Thế nên, loại giáo dục này nếu như được bắt đầu từ gia đình, từ mỗi một người mẹ mà bắt đầu thì có thể thay đổi thời thế, hài hòa thiên hạ.

Lại nói, “*Đạy con gái là cái gốc của tề gia trị quốc, có thể xem là hiểu đạo lý thấu triệt. Nhà Chu từ khi khai quốc nhờ vào nền tảng Tam Thái. Thánh nhân Văn Vương là do thai giáo mà ra. Thế nên biết rằng thời thế không có Thánh Hiền là do ít có người mẹ Thánh Hiền. Nếu mỗi một bà mẹ đều như Tam Thái, mà các con của họ không được như Vương Quý, Văn Vương, Chu Công, làm việc sai trái gian xảo, ắt là hiếm có vậy. Người đời chỉ biết yêu thương con gái, mặc cho chúng quen thói được nuông chiều mà không biết dùng mẫu nghi để dạy chúng thì đây là một đại bất hạnh cho nước ta*”. Vừa rồi đã nêu ra ví dụ về ba vị Tam Thái nhà Chu, chúng tôi đều đã giảng qua. Trong quá trình mọi người học tập, thường xem thấy phần mở đầu của “*Liệt Nữ Truyện*”, chương đầu tiên nói về Tam Thái, nói rất hay, mọi người nên thường xuyên đọc đi đọc lại. Mỗi lần tôi ngồi máy bay đều để trong túi cuốn “*Liệt Nữ Truyện*” để xem đi xem lại, lúc mới bắt đầu mở ra đọc thì cảm thấy rất khó hiểu, xem không hiểu, nhưng càng xem càng thích không rời tay, có thể ngộ ra rất nhiều điều. Bạn xem những tấm gương về phụ nữ thời xưa, sự “*thuận*” và “*tòng*” của phụ nữ tuyệt đối không phải theo kiểu mà chúng ta hiện nay lý giải là một mực vâng lời làm theo, vâng vâng dạ dạ, không phải như vậy. Các phụ nữ ấy vô cùng có tính cách, họ có thể nói ra những lời có đạo lý, có căn cứ, đồng thời bản thân không lơ lửng nguyên tắc, được chồng rất mực tôn trọng, không có một người chồng nào không tôn kính vợ của mình. Trong những câu chuyện đó, trước khi người chồng muốn làm quan đều về nhà hỏi vợ: “*Tôi có nên đi làm chức quan đó không?*”. Nếu người vợ

dùng đạo lý giảng giải là không nên làm, hai vợ chồng đều dọn nhà đi ẩn cư.

Thế nào là sự tôn trọng chân thực? Thế nào là thấp kém thật sự? Quan niệm “*Nam tôn nữ ti*” vào thời xưa không phải như chúng ta hiện nay tưởng tượng. Chữ “*ti*” có nghĩa là khiêm hạ. Nó thành tựu đức hạnh gì của người phụ nữ? Là đức hạnh của đại địa. Trong “*Kinh Dịch*” có nói về “*càn khôn lưỡng quái*”, chương mở đầu nói về quẻ Càn. Quẻ Càn đại biểu cho người nam, người nam nên noi theo đạo trời, “*thiên hành kiện, quân tử dĩ tự cường bất tức*” (*Sự vận chuyển của trời đất rất mạnh, người quân tử cũng theo trời mà tự cường không nghỉ*), người nam ở địa vị cao nên xưng là “*tôn vị*”. Quẻ Khôn đại biểu cho người nữ, người nữ nên noi theo đạo của đất, “*địa thế khôn, quân tử dĩ hậu đức tải vật*” (*Khôn mang trọng trách của đất, người quân tử nhờ đức dày mà dung chở được vạn vật*). Làm thế nào có thể “*hậu đức tải vật*”? Người đó cần khiêm hạ, ở vị trí thấp, đại địa nếu như không an ổn vững chãi, mà lại muốn hướng lên trên thì sẽ loạn, chắc chắn sẽ trở thành địa chấn. Đại địa bằng phẳng, vững chãi có đức dày, mặt đất có thể sản sinh ngũ cốc, cho chúng ta có đủ thức ăn, áo quần. Dưới mặt đất có chứa khoáng sản, chúng ta mới có thể được kim ngân, tài bảo. Đây chính là đức hạnh của đại địa. Đại địa nhẫn nhục chứa đựng. Khi chúng ta nhổ nước bọt xuống đất, đất vẫn không tức giận. Bạn rưới lên đất nước thơm, đất cũng không vui mừng. Đây cũng là đức hạnh của đại địa. Bạn nhìn thấy những chỗ có địa thế trũng có thể chứa được nước, nơi có địa thế cao thì không thể. Điều này cho thấy chúng ta cần phải giữ đức khiêm hạ thì mới có thể chứa được phước báo. Chúng ta đều biết bồn địa Tứ Xuyên là đất quý, “*thiên phủ chi quốc*” (*nước của nhà Trời*), bồn địa chính là nơi đất trũng, điều này nói lên đức khiêm hạ của phụ nữ. Nếu không có “*ti*” (*khiêm hạ*) thì chắc chắn thiên hạ đại loạn, không có đức hạnh thì không dung chở được vạn vật.

Bao gồm việc chúng ta lý giải câu nói của thời xưa: *“Người nữ vô tài thì có đức”*, rất nhiều người cảm thấy câu nói này đàn áp phụ nữ. Trên thực tế là chỉ điều gì? Những phụ nữ từ xưa đến nay, bao gồm tác giả của sách *“Nữ Giới”* là Ban Chiêu, tác giả sách *“Nữ Luận Ngữ”* là Tống Nhượng Tân, Tống Nhượng Chiêu, tác giả sách *“Nội Huấn”* là Từ Hoàng Hậu, những phụ nữ như thế có người nào mà không có tài chứ? Vậy cái gọi là *“vô tài”* này là gì? Bản thân có tài nhưng không cho rằng mình có tài. Đức hạnh khiêm hạ chính là *“có đức”*. Họ không cho rằng bản thân mình có tài hoa, thế nên từ đầu đến cuối họ đều dùng sự khiêm tốn làm nguyên tắc chỉ đạo tối cao, đồng thời cũng là phương châm làm người của mình, trường dưỡng hậu đức (đức dày) của chính mình.

Chúng ta phải thể hội cho sâu lời dạy của cổ đức, học tập đi học tập lại thì mới có thể hiểu rõ. Bạn không học, không xem, cũng chưa từng thể hội thì người khác nói sao bạn cũng nói như thế thì hại luôn chính mình. Bạn không học nên khi người khác nói không tốt, bạn nghe cảm thấy điều này có đạo lý, nên không học, đó chính là hại chính mình. Nếu bạn chân thật buông xuống tự ngã, nghiêm túc học tập thì sẽ nhận được lợi ích suốt đời, mới hiểu ra những lời dạy của Tổ tiên hóa ra hoàn toàn không như chúng ta tưởng tượng. Bạn sẽ sinh khởi tâm cảm ân khôn xiết.

Người hiện nay yêu thương con gái, con trai, ở đây đặc biệt nói về con gái, để chúng quen thói kiêu ngạo là một việc rất phiền phức. *“Người lúc tuổi còn nhỏ thường thân cận mẫu thân nên chịu ảnh hưởng sâu nhất từ mẹ, ngày nay trở thành vợ người, rồi trở thành mẹ người, muốn bồi đắp nước nhà thì phải lấy việc dạy con gái làm việc cấp thiết”*. Giáo dục con gái là nhiệm vụ tối quan trọng. *“Nên biết vì trời đất bồi dưỡng ra một công dân lương thiện, biết giữ bốn phận là công đức vô cùng to lớn”*. *“Muốn chấn hưng nước nhà, nếu không có hiền mẫu thì sẽ không có người hiền giúp sức. Thời thế không có mẹ hiền thì không những nước không có lương*

dân, mà nhà cũng không có lương tử (người con ngoan)". Đoạn giáo huấn này của Tổ tiên tôi mỗi lần học tập đều để tâm thể hội nhiều lần.

Trong việc học tập giáo dục Nữ Đức, ai là người nên học Nữ Đức? Tôi cũng đã tổng kết là nam nữ, già trẻ đều nên học Nữ Đức. Vì vậy, khi tôi giảng Nữ Đức, mặc dù hầu như là phụ nữ đến nghe, thỉnh thoảng cũng có một hai người nam, nhưng bởi vì số nam ít nên họ cảm thấy á ngại không đến mà xin đĩa giảng của tôi về học ở nhà. Vì sao người nam nên học? Nếu như bạn là chồng, đã kết hôn rồi, bạn không biết tiêu chuẩn của một người vợ tốt là như thế nào thì bạn sẽ không thể nào dẫn dắt vợ mình. Trong tâm bạn không có tiêu chuẩn, không có nguyên tắc thì sẽ không thể dạy được vợ. "*Phụ bất hiền, vô dĩ ngự phụ*", chồng không phải là người hiền đức thì không thể dẫn dắt được vợ mình. Sự hiền đức của anh ấy là gì? Trong tâm của anh ấy phải biết phán xét, nếu như không biết phán xét thì khi bạn muốn tiêu tiền, anh ấy sẽ kiếm tiền về cho bạn, kiếm không được thì đi ăn trộm, ăn cướp, đi gạt người đem về cho bạn. Như vậy thì rắc rối to rồi! Đẹp là điều tốt, bạn muốn phẫu thuật thẩm mỹ, anh ấy cho bạn tiền đi phẫu thuật. Như vậy phiền phức rồi! Những người chưa kết hôn nếu biết dựa vào tiêu chuẩn của một người vợ tốt để lựa chọn bạn đời thì sẽ chọn được bạn đời tốt. Vì vậy, người nam nên học để khi chưa kết hôn thì biết chọn bạn đời, kết hôn rồi thì dùng chánh pháp để tề gia. Đây là bổn phận của nam giới. Từ xưa đến nay những người đề xướng Nữ Đức toàn là nam giới. Chúng ta thấy thời nhà Minh có Vương Tương, nhà Thanh có Trần Hoằng Mưu biên soạn cuốn "*Giáo Nữ Di Quy*". Và ở trong Phật môn cũng có những Tổ sư đại đức đều xem trọng "*nữ giáo*". Tầm nhìn của nam giới rất sâu xa.

Thứ hai là người làm cha mẹ nên học để giáo dục con cái của mình, đặc biệt là dạy con gái.

Thứ ba là phụ nữ nên học, chưa kết hôn có thể tu thân, kết hôn rồi có thể phản tỉnh tâm mình nhằm nâng cao đức hạnh của bản thân.

Sau cùng, người lớn tuổi cũng cần học. Việc học tập của người lớn rất quan trọng. Chúng ta đối với cha mẹ không những phải chú ý đến việc dưỡng thân mà gần đây tôi thể hội rất sâu rằng nhất định cần phải dưỡng trí tuệ của cha mẹ. Vì sao vậy? Dưỡng trí tuệ của cha mẹ thì sẽ dưỡng tâm của cha mẹ được tốt. Nếu không dưỡng trí tuệ của cha mẹ thì bạn sẽ rất khó dưỡng tâm của cha mẹ. Nếu như tâm của họ tham lam, vô tri, thích chiếm lợi, rất tầm thường theo thể tục thì phải dưỡng thể nào? Cái tâm đó rất khó dưỡng cho tốt. Vì cha mẹ, bạn cũng đi xu nịnh, bợ đỡ sao? Nếu cha mẹ bạn học rồi, họ đã khai trí tuệ, họ biết cái gì là đúng, cái gì là sai, họ sẽ không ý vào tuổi tác lớn của mình, bạn dưỡng tâm của họ sẽ tương đối dễ. Nếu như họ có chí hướng lớn thì càng tốt hơn. Người lớn tuổi học tập là việc rất tốt, họ có thể thay đổi phong tục. Bởi vì lời nói của người già có trọng lượng, họ lớn nhất trong nhà, phương châm chính sách do họ chế định ra thì sẽ thuận lợi cho con cái chấp hành. Nếu như con cái học văn hóa truyền thống mà người lớn trong nhà lại phang cho một gậy: *“Những thứ này không cần học, lãng phí thời gian, công sức, nhất là học Nữ Đức”*, thế thì sẽ việc vô cùng phiền phức.

LỜI MỞ ĐẦU

Kính chào các thầy cô giáo!

Chúng ta tiếp tục học tập Nữ Đức. Chúng ta hiện nay có được phúc báo và chí hướng muốn nâng cao đức hạnh của chính mình, muốn học tập phương pháp tu thân dưỡng tánh. Vậy chúng ta từ đâu mà bắt đầu? Cổ Thánh tiên Hiền đã để lại một lượng lớn tài liệu dạy học Nữ Đức, chúng ta có thể y theo giáo trình thời xưa mà học tập. Bốn bộ sách chủ yếu của giáo dục Nữ Đức được gọi là *“Nữ Tứ Thư”*, đó là *“Nữ Giới”*, *“Nữ Luận Ngữ”*, *“Nội Huấn”* và *“Nữ Phạm Tiệp Lục”*, cũng có người gọi bốn bộ này là *“Nữ Hiếu Kinh”*. Bốn bộ Kinh điển này kỳ thực đều được lưu truyền ra nước ngoài, truyền đến Nhật Bản, Hàn Quốc, cũng được nước ngoài xem trọng. Nước ta từ sau cuộc vận động Ngũ Tứ, những cuốn sách như thế này về cơ bản đều tuyệt tích. Năm ngoái tôi gặp được một cơ hội rất ngẫu nhiên là lần đầu tiên gặp được cuốn sách nhỏ *“Nữ Giới”*, bìa sách màu hồng, không phải là bản chính quy do nhà sách xuất bản. Tôi nhìn thấy thì rất vui thích. Lúc đó, tôi chỉ xem qua một ít nội dung của sách, tổng cộng có bảy chương, gồm ti nhược, phu phụ, kính thuận, phụ hạnh, khúc tòng, hòa thúc muội và chuyên tâm.

Bảy chương này giảng về tâm pháp tu hành của người nữ, là pháp môn dựa trên tâm niệm. Bản thân tôi cũng rất vui mừng, thế nhưng thành thực mà nói, tôi xem không hiểu lắm. Sau đó, tôi lấy đem về nhà đưa cho toàn thể các nữ nhân viên của công ty chúng tôi đọc *“Nữ Giới”*, bởi vì nhân viên nữ của công ty tôi rất nhiều. Sau đó, nhân viên đều lại nói với tôi là đọc không hiểu, kỳ thực bản thân tôi cũng không hiểu rõ lắm, thế nhưng tôi đã nói với mọi người: *“Đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu”*. Đây cũng là một cơ duyên rất ngẫu nhiên khiến tôi phát tâm giảng cuốn sách này, nghiêm túc nỗ lực bắt đầu từ từng con chữ, nghĩa lý cho đến thực tế

mà bắt đầu từ từ thâm nhập liễu giải, sau đó càng ngày càng hoan hỷ. Khi đã hiểu thông bộ sách “*Nữ Giới*”, sau này khi tôi giảng sách “*Nữ Luận Ngữ*”, “*Nữ Nhi Kinh*”, bao gồm việc làm “*Quần Thư Trị Yếu*”, xem chương “*Hoài Nam Tử*” đều cảm thấy giống như đang giảng Nữ Đức. Lời dạy xưa có câu: “*Một kinh thông, tất cả kinh thông*”, mặc dù chính mình vẫn chưa hoàn toàn thông, nhưng sau khi giảng đi giảng lại sáu, bảy lần “*Nữ Giới*” thì thật sự có cảm giác “*Học tập rồi thực hành chẳng vui lắm sao*”.

Tiếp theo đây, chúng ta chính thức học tập “*Nữ Giới*”, trước tiên xin xem lời mở đầu sách. Tôi xin đọc cho mọi người:

**“TÀO THÁI CÔ, TÍNH BAN THỊ, DANH CHIÊU, HẬU HÁN BÌNH
DƯƠNG TÀO THẾ THỨC THÊ, BAN BƯU CHI NỮ DÃ”**

(Tạm dịch: Tác giả là Tào Đại Gia (âm là Thái Cô), họ Ban, tên Chiêu, là hiền thê của Tào Thế Thúc thời nhà Hán, là con gái của Ban Bưu)

Tào Đại Gia, tên gọi Ban Chiêu, là vợ của Tào Thế Thúc nhà Hậu Hán, cũng là tác giả của bộ sách “*Nữ Giới*”. Vì sao gọi bà là Tào Đại Gia? Bởi vì bà lấy Tào Thế Thúc, nên lấy họ của chồng. Còn chữ “*Đại Gia*” thì sao? Hai chữ “*Đại Gia*” này không đọc là “*Đại Gia*”, trước đây tôi cũng thường đọc là “*Tào Đại Gia*”. Tôi nói tại sao lại đặt tên này. Sau khi nghiên cứu kỹ thì mới phát hiện chữ “*đại*” này đọc là “*thái*”, giống chữ “*thái*” trong “*thái thái*”. Còn chữ “*gia*” là “*cô*”, là chữ “*cô*” trong từ “*cô thúc*”, nên phải đọc “*Tào Đại Gia*” thành “*Tào Thái Cô*”. Đây là cách xưng hô tôn trọng đối với người có học thức vô cùng uyên bác vào thời xưa, là cách xưng hô cổ điển. Thế nên, rất nhiều văn tự thời cổ so với thời nay khác biệt rất lớn. Nếu như chúng ta dùng cách nhìn của hiện nay mà xem thì đôi khi sẽ không hiểu nó có ý nghĩa gì. Vì vậy, mọi người xin chớ để mắc cái lỗi này. Bà là “*Phù Phong Ban Bưu chi nữ dã*”, Phù Phong là địa danh, hiện nay là nơi

thuộc miền đông bắc Hàm Dương-Thiểm Tây. Ngày nay vẫn có cách nói thể này, sau khi một người nào đó trở nên nổi tiếng thì quê hương của họ cũng theo đó mà bắt đầu được biết đến, thế nên đã đem địa danh quê hương đọc ra theo. Bà là con gái của Ban Bưu.

THỂ THỨC TẢO TUẤT, CHIÊU THỦ CHÍ, GIÁO TỬ TÀO CỐC THÀNH NHÂN. TRƯỞNG HUYNH BAN CỐ, TÁC TIỀN “HÁN THU”, VỊ TẤT NHI TUẤT, CHIÊU TỤC THÀNH CHI. THỨ HUYNH BAN SIÊU, CỬU TRẤN TÂY VỰC, VỊ MÔNG CHIÊU HOÀN. CHIÊU PHỤC KHUYẾT THƯỢNG THƯ, KHẮT THỨ HUYNH QUY LÃO

(Tạm dịch: Thế Thúc qua đời sớm, Tào Đại Gia ở vậy thủ tiết, dạy con là Tào Cốc thành người. Anh trai lớn của bà là Ban Cố viết tác phẩm Tiền Hán Thư, chưa hoàn thành xong thì đã qua đời. Vua Hán Hòa Đế biết bà là người có tài nghệ, học vấn nên đã bảo bà hoàn thành tiếp bộ sách này. Người anh thứ hai của bà là Ban Siêu, từng trấn thủ nhiều năm ở Tây Vực, muốn cáo lão về nhà, nhưng Hán Đế không cho phép. Ban Chiêu đã viết một bản tấu chương, khẩn cầu Hán Đế cho anh của bà được trở về nhà)

Chồng của bà là Tào Thế Thúc qua đời từ rất sớm. Ban Chiêu giữ chí hướng của mình, không lấy người khác, đức hạnh của bà vô cùng tốt, đồng thời dạy dỗ con trai là Tào Cốc (danh là Tào Thành, tự Trực Cốc) khôn lớn thành người. Ban Chiêu có một người anh trai tên Ban Cố rất nổi tiếng, là tác giả của bộ “Hán Thư”. “Hán Thư” là bộ sách viết về lịch sử theo thể Kỷ Truyện (lịch sử được trình bày theo tiểu sử nhân vật) đầu tiên trong lịch sử cổ đại Trung Quốc. Trong lịch sử, nó cùng với sách “Sử Ký” nổi tiếng như nhau, viết rất hay. Thế nhưng, Ban Cố chưa viết xong thì qua đời, phần tiếp theo là do em gái của ông là Ban Chiêu giúp ông hoàn thành. Từ đây có thể thấy, tài văn chương của Ban Chiêu không phải tầm thường.

Tương truyền năm xưa khi bà ở trong cung viết phần tiếp theo của bộ “Hán Thư” thì đại học giả đương thời là Mã Dung đã quỳ ở bên ngoài Tàng Thư Các mà cung kính lắng nghe lời giáo huấn của bà. Bà vừa viết vừa giảng bài cho mọi người, vị đại Nho một thời là Mã Dung cũng đến quỳ nghe bài giảng. Bà còn có một người anh là Ban Siêu, thường xuyên ở Tây Vực trấn thủ biên cương. Hoàng Đế không cho phép trở về. Ông trước giờ cũng chưa về nhà, nhưng tuổi tác của ông đã cao, rất nhớ quê nhà, luôn mong được về nhà. Vì vậy, Ban Siêu đã tự mình dâng lên Hoàng Đế một bức thư, khẩn cầu ân chuẩn cho anh của mình được cáo lão hồi hương. Ở đây cũng có một đoạn bối cảnh lịch sử. Tôi đã lên mạng tra cứu. Lúc đó, Hoàng Đế và anh của bà cùng một số đảng phái bất đồng, giữa họ phát sinh mâu thuẫn. Vì vậy, Hoàng Đế đối với anh của bà có chỗ không hài lòng, không muốn cho ông trở về. Ban Siêu nghĩ đến tình cốt nhục và lòng nhớ mong quê hương của anh trai. Bà không sợ cơn thịnh nộ của Hoàng Đế có thể giáng tội cho mình mà đã đem hết tài viết văn để viết một bài văn vô cùng cảm động khiến người rơi lệ. Sau khi viết xong, Ban Siêu vô cùng mềm mỏng uyển chuyển khuyên can Hoàng Đế. Hoàng Đế xem xong thì hồi tâm chuyển ý, đồng ý cho anh của bà trở về quê. Nhưng vì anh trai tuổi tác đã cao nên sau khi về đến nhà được hai tháng thì qua đời, cũng may là mất tại quê nhà.

HÒA HI ĐẶNG THÁI HẬU, GIA KỶ CHÍ TIẾT, TRIỆU NHẬP CUNG, DĨ VI NỮ SƯ, THÍCH HIỆU ĐẠI GIA. HOÀNG HẬU CẬP CHƯ QUÝ NHÂN, GIAI SỰ SỰ CHI, TRƯỚC “NỮ GIỚI” THẤT THIÊN

(Tạm dịch: Đặng Thái Hậu của triều Hán rất coi trọng bà, ra ý chỉ mời bà vào cung làm vị Nữ Sư, ban tặng cho bà danh xưng là Đại Gia. Hoàng hậu và các quý nhân của triều Hán đều xem bà là thầy mà phụng sự. Tác phẩm “Nữ Giới” gồm có 7 chương là do bà viết)

Lúc đó Đặng Thái Hậu vô cùng khen ngợi đức hạnh và chí hướng cao xa, rộng lớn của Ban Chiêu, đồng thời ngưỡng mộ học thức uyên thâm của bà nên đã triệu bà vào cung làm thầy, làm vị nữ sư. Thái hậu học tập với bà, sau đó ban cho bà hiệu là “Đại Gia” (đọc là Thái Cô). Sau đó, Hoàng Hậu và tất cả tì thiếp cùng quý nhân trong hậu cung đều dùng lễ đối với thầy mà đối đãi với Ban Chiêu, học tập theo bà. Chúng ta từ đây xem thấy Ban Chiêu chắc chắn không phải là một phụ nữ tầm thường, mà xác thực có thể làm được “*học vi nhân sư, hành vi thế phạm*”, đồng thời xác thực làm được tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Bà tu tốt tâm hạnh của chính mình, dạy dỗ con cái thành người, giúp đỡ Hoàng Thái Hậu và các tì thiếp trong hậu cung, dẫn dắt họ, trưởng dưỡng học thức và đức hạnh của họ, làm ra tấm gương “*bình thiên hạ*”. Thế nên, Ban Chiêu thực sự là tấm gương và niềm tự hào của phụ nữ chúng ta. Đây là phần giới thiệu mở đầu đơn giản, do người đời sau viết.

Chúng ta tiếp tục học phần tiếp theo của “*Nữ Giới*”.

“BỈ NHÂN NGU ÁM, THỤ TÁNH BẤT MÃN. MÔNG TIÊN QUÂN CHI DƯ SÙNG, LẠI MẪU SƯ CHI ĐIỂN HUẤN, NIÊN THẬP HỮU TỨ, CHẤP KÍ QUY Ư TÀO THỊ, Ư KIM TỨ THẬP DƯ TÁI HĨ. CHIẾN CHIẾN CẰNG CẰNG, THƯỜNG CỤ TRUẤT NHỤC, DĨ TẶNG PHỤ MẪU CHI TU, DĨ ÍCH TRUNG NGOẠI CHI LỤY. THỊ DĨ TỨC DẠ CÙ TÂM, CẦN BẤT CÁO LAO, NHI KIM NHI HẬU, NÁI CHÍ MIỄN NHĨ. NGÔ TÍNH SƠ NGU, GIÁO ĐẠO VÔ TỐ, HẰNG KHỦNG TỬ CỐC, PHỤ NHỤC THANH TRIỀU, THÁNH AN HOÀNH GIA, ỒI TỨ KIM TỬ, THỰC PHI BỈ NHÂN THỨ KỈ SỞ VỌNG DÃ. NAM NẰNG TỰ MƯU HĨ, NGÔ BẤT PHỤC DĨ VI ƯU, ĐẢN THƯƠNG CHƯ NỮ, CỤ THẮT DUNG THA MÔN, THỦ NHỤC TÔNG TỘC. NGÔ KIM TẬT TẠI TRẦM TRỆ, TÍNH MỆNH VÔ THƯỜNG, NIỆM NHỮ TÀO NHƯ THỦ, MỠI DỤNG TRỪ TRƯỞNG. NHÂN TÁC “NỮ GIỚI” THẮT THIÊN, NGUYỆT CHƯ NỮ CÁC TẢ NHẤT THÔNG, THỨ HỮU BỔ NGHI, TỈ TRỢ NHỮ THÂN. KHỨ HĨ, KÌ ÚC MIỄN CHI”

(Tạm dịch: Tại hạ Ban Chiêu kém hèn, chẳng tường sự

lý, bẩm sinh lại không thông minh cũng chẳng có tài cán. Nhờ ân đức của tiên phụ che chở, được nhậm chức Nữ Sư dạy học. Năm 14 tuổi được gả vào nhà họ Tào, đến nay đã hơn 40 năm. Trong 40 năm qua, tôi thường nom nớp lo lâu, hết lòng cẩn thận, sợ mình đức hạnh kém khuyết, bị đuổi ra khỏi Tào gia, làm mất thể diện của cha mẹ, liên lụy tới cả họ hàng. Thế nên tôi từ sáng đến tối, không giờ khắc nào mà không cần miễn, lao tâm lao lực, tuy làm việc vất vả nhưng không dám oán than. Hiện giờ, tôi tuổi tác đã cao, con cái cũng đã trưởng thành, nỗi vất vả lo toan đã vơi đi bớt.

Tính tôi xao nhãng, đối với việc bảo ban con cái chẳng giữ được hằng tâm, thường sợ Tào Cốc (con trai của Ban Chiêu) không biết đạo lý làm quan, cô phụ sự thanh minh thịnh trị của triều đình. Nào ngờ được Thánh đế gia ân, phong cho chức quan, vinh dự được thắt dây đai màu tía. Ân sủng này tôi quả thật không dám nghĩ tới. Giờ đây con trai đã trưởng thành, có thể tận trung trong chức vụ với triều đình, tâm tôi không còn lo lắng vì nó nữa. Nhưng đối với các nữ nhân nhà họ Tào tôi không thể không lo âu. Các cô đều đã đến tuổi gả chồng, nếu như không từ từ mà bảo ban, các cô sẽ không biết lễ nghi bốn phận của người làm vợ, sợ rằng khi gả qua nhà chồng sẽ bị mất thể diện, lại còn liên lụy đến tông tộc họ hàng, phải mang tiếng xấu. Bệnh của tôi hiện nay đã nặng, việc sống chết chưa biết khi nào. Nghĩ đến những nữ nhân họ Tào chưa hiểu rành về lễ, tôi thật sự chưa thể yên tâm. Những lúc nhàn rỗi, tôi có viết bộ sách “Nữ Giới” gồm 7 chương, mỗi người nữ nhà họ Tào hãy sao chép ra một lần, sẽ có ích cho việc bồi dưỡng đức hạnh của các cô vậy. Khi các cô được gả đi rồi, hãy nhớ luôn khích lệ lẫn nhau, y theo sách “Nữ Giới” này mà làm)

Chương này là lời mở đầu của phần kinh văn do Ban Chiêu viết cho người đời sau biết lý do vì sao bà viết cuốn “Nữ Giới”. Chúng ta từ lời mở đầu đơn giản này mà cảm thấy được Ban Chiêu thân là thầy của Thái hậu mà có thể khiêm

tổn như thế, thực khiến chúng ta lấy làm hổ thẹn. Lần đầu tiên khi tôi đọc lời mở đầu cảm thấy không thể hiểu được tại sao lại viết một cách khiêm hạ như vậy. Chúng ta cho dù muốn tỏ ra khiêm tốn cũng không viết được như vậy, bởi vì tâm chúng ta chưa đạt được như thế. Chúng tôi y cứ và chú giải của Vương Tương thời nhà Minh, chia ra từng phần, từng đoạn mà học tập. Mẹ của Vương Tương cũng rất nổi tiếng, là Lưu Thị, chính là tác giả của cuốn sách thứ tư “*Nữ Phạm Tiệp Lục*” trong bộ “*Nữ Tứ Thư*”.

“BỈ NHÂN NGU ÁM, THỤ TÁNH BẤT MẪN. MÔNG TIÊN QUÂN CHI DƯ SỬNG”

Đoạn này Ban Chiêu nói về bản thân mình ngu độn, bẩm sinh không thông minh mẫn tiệp, đều nhờ vào âm đức của phụ thân che chở. “*Bỉ nhân*” là Ban Chiêu dùng chỉ cho chính mình, “*ngu ám*” nghĩa là ngu xuẩn, ngu độn. Trên thực tế, đều là những lời khiêm tốn của Ban Chiêu. Giống như các đồng học chúng ta học tập văn hóa truyền thống đều nói: “*Mạt học bất tài*”, “*mạt học*” nghĩa là trong số các đồng học mình xếp ở vị trí sau cùng, không có tài hoa, không có tài năng, trên thực tế thì không hẳn là như vậy, chỉ là lời nói khiêm hạ. “*Thụ tính bất mẫn*” chỉ cho thiên tánh không thông tuệ. “*Mông tiên quân chi dư sủng*”, “*tiên quân*” chỉ cho Ban Bưu, phụ thân của Ban Chiêu. Bởi vì Ban Bưu làm quan thời Quang Vũ Đế, làm trưởng huyện Vọng Đô (nay là thành phố Bảo Định, tỉnh Hà Bắc), vào lúc đó cũng nổi tiếng một thời, rất có danh vọng. Ở đây có nghĩa là Ban Chiêu chỉ thừa hưởng danh tiếng này của cha chứ bản thân không có đức hạnh.

“LẠI MẪU SƯ CHI ĐIỂN HUẤN, NIÊN THẬP HỮU TỨ, CHẤP KI QUY Ư TÀO THỊ”

Đoạn này có nghĩa là nhờ vào sự dạy dỗ của mẫu thân, năm mười bốn tuổi Ban Chiêu được gả vào nhà họ Tào. “*Lại*

mẫu sư chi điển huấn” ở đây chỉ cho việc bà không quên lời dạy của mẫu thân, không quên ơn của mẹ. “*Ki quy*” là cái mà chúng ta hay gọi là cái chổi quét nhà, là công cụ dùng để quét trừ những thứ ô uế. Ở đây Ban Chiêu tỉ dụ cho bản thân thời thời quét sạch sự ô nhiễm trong tâm, hoàn thiện đức hạnh của chính mình. Đây cũng là cách nói khiêm hạ của bà, thường cảm thấy đức hạnh và học vấn của mình không đủ, khi được gả vào nhà họ Tào để phụng sự chồng, bà sợ không đảm đương được.

“U KIM TỨ THẬP DU TÀI HĨ. CHIẾN CHIẾN CĂNG CĂNG, THƯỜNG CỤ TRUẤT NHỤC”

Đoạn này nói bà được gả vào nhà họ Tào hơn bốn mươi năm, bản thân trước giờ đều sống với tâm thái nơm nớp lo sợ, đều là sợ hổ thẹn nếu bị đuổi khỏi Tào gia, cũng chính là nói bà sợ đức hạnh của mình không đủ, khiến cho cha mẹ chồng và người nhà xấu hổ. “*Chiến căng*” chỉ cho diện mạo sợ sệt bất an, “*truất*” có nghĩa là bị chồng đuổi, bởi vì vào thời xưa chưa có tòa án, không có kiện cáo, người chồng nếu như phát hiện vợ mình có sự không phù hợp với gia quy, gia đạo thì có quyền đuổi cô ấy trở về nhà.

“DĨ TĂNG PHỤ MẪU CHI TU, DĨ ÍCH TRUNG NGOẠI CHI LỰY”

Đoạn này nói bà lo lắng đạo làm vợ của mình tu không được tốt, khiến cha mẹ hổ thẹn, họ hàng thân quyến bên gia đình chồng và nhà cha mẹ ruột cũng bị liên lụy. “*Trung*” là chỉ cho quyến thuộc thân thích bên nhà mẹ đẻ.

“THỊ DĨ TỨC DẠ CÙ TÂM, CẦN BẤT CÁO LAO, NHI KIM NHI HẬU, NÃI CHÍ MIỄN NHĨ”

Đoạn này nói bà cả ngày lẫn đêm đều rất vất vả, lao tâm lao lực, thế nhưng trước giờ không dám khen ngợi chính mình, luôn khiêm tốn. Hiện nay tuổi tác đã cao, con cháu đều thành gia lập nghiệp, có thể tạm thời buông xuống cái

tâm ưu lo ấy. “*Túc*” có nghĩa là buổi sớm, “*cù*” có nghĩa là vô cùng vất vả, lao nhọc, “*cáo*” có nghĩa là khoa trương khen ngợi, tự khen chính mình. “*Miễn*” trong câu “*nãi chí miễn nhi*” nghĩa là buông xuống.

“NGÔ TÍNH SƠ NGU, GIÁO ĐẠO VÔ TỐ, HẰNG KHỦNG TỬ CỐC, PHỤ NHỤC THANH TRIỀU”

Đoạn này nói tài học của bản thân còn thấp kém, ngu độn không thông minh, dạy dỗ con cái không có hằng tâm (tâm bền lâu), cho nên vô cùng lo sợ con trai là Tào Cốc cô phụ trách nhiệm quan trọng, ảnh hưởng xấu đến sự thanh minh thịnh trị của triều đình đương thời. “*Sơ*” nghĩa là sơ sài, ý nói bà đều rất hậu đậu, sơ sài ở rất nhiều phương diện. Trong việc dạy dỗ, “*vô tố*” có nghĩa là không có tâm dài lâu, “*tố*” nghĩa là thường hằng, nghĩa là lúc thì dạy dỗ, lúc thì lơ là. “*Thanh*” không phải chỉ cho triều nhà Thanh, “*thanh*” có nghĩa là triều đại thanh minh thịnh trị, nhằm khen ngợi việc trị nước trong sáng của đất nước thời đó, bà sợ mình dạy dỗ con không tốt, có lỗi đối với trọng trách mà triều đình đã giao cho con.

Từ phần mở đầu đến lúc này có thể thấy rằng, ở ngoài thì bà khen ngợi cha mẹ của mình, gia đình chồng của mình, bao gồm luôn cả triều đình. Bên trong thì bà đặt mình ở vị trí thấp nhất. Đây là lý do chương đầu tiên khai tông minh nghĩa của sách “*Nữ Giới*” gọi là “*Ti nhược*”. Từ chỗ này có thể thấy Ban Chiêu thực sự đã làm được hai chữ này, nên mới có thể viết ra được thiên văn chương này.

“THÁNH ÂN HOÀNG GIA, ỒI TỨ KIM TỬ, THỰC PHI BỈ NHÂN THỨ KÍ SỞ VỌNG DÃ”

Nói về việc con trai của bà đột nhiên được sự ân sủng của Hoàng thượng. Với đức hạnh thấp kém mà tiếp nhận địa vị cao mà Thánh thượng ban cho, thực sự đây là điều mà chính bà không dám kỳ vọng. Từ đây, chúng ta thấy Ban

Chiêu là người phụ nữ như thế nào? Bà là thầy của Thái hậu, con của bà cũng có địa vị cao như thế, có được phước báo to như thế, bà đã *“khiêm tốn mà nhận phước”*. Từ toàn bộ chương mở đầu chúng ta có thể nhìn thấy bà là người khiêm tốn, chí thành. *“Hoành gia”* có nghĩa là vô duyên, vô có mà có được. *“Kim tử”* là chỉ cho chức quan, y phục của thời xưa biểu thị cho các chức vị khác nhau, đai lưng của y phục có màu sắc khác nhau biểu thị cho đẳng cấp khác nhau. Được đeo đai lưng màu vàng tía tức địa vị này khá cao.

“NAM NĂNG TỰ MƯU HĨ, NGÔ BẮT PHỤC DĨ VI ƯU, ĐẪN THƯƠNG CHƯ NỮ, CỤ THẤT DUNG THAM ÔN, THỦ NHỤC TÔNG TỘC”

Ý nói con trai của bà ở triều đình làm quan, có thể *“tự thiện kỳ thân”* (làm tròn chức vụ). Những người con gái thì sao? *“Thời đương xuất giá”* có nghĩa là đến tuổi xuất giá, gả vào nhà người nhưng vẫn chưa được dạy dỗ tốt, không được giáo huấn dần dần, sợ khi gả vào nhà người không biết hổ thẹn, khiến cho gia đình mẹ ruột mất mặt.

“NGÔ KIM TẬT TẠI TRẦM TRỆ, TÍNH MỆNH VÔ THƯỜNG, NIỆM NHỮ TÀO NHƯ THỮ, MỖI DỤNG TRỪ TRƯỞNG”

Đoạn này nói bản thân bà hiện giờ mắc bệnh đã lâu, sợ rằng có thể ra đi vào bất kỳ lúc nào, nghĩ đến các thiếu nữ trong nhà như thế, bà đều lo lắng, ưu tư cho từng người.

Lúc Ban Chiêu viết sách *“Nữ Giới”* đã là bà lão mấy chục tuổi rồi, sức khỏe cũng không được tốt lắm, thực sự là mang bệnh nặng. Trong tình cảnh như vậy bà vẫn một lòng một dạ lo nước lo dân nên mới viết ra sách *“Nữ Giới”* này. Với tuổi tác của Ban Chiêu, chúng ta nghĩ đến tuổi con gái của bà không thể là 17-18 tuổi sắp gả về nhà người được. Trên thực tế con gái của bà đã đi lấy chồng rồi. Vậy sao bà lại nói: *“Đến tuổi cập kê mà không được dạy dỗ”*? Ở đây có hàm nghĩa rất sâu. Trên thực tế, bà thông qua thiên văn chương viết cho các cô gái trong gia đình mình là để dẫn dắt người

trong thiên hạ xem trọng Nữ Đức. Đối với tình hình phụ nữ chuyên quyền, Nữ Đức suy vi bà vô cùng lo lắng, bà có lòng muốn đề xướng Nữ Đức, nhưng không tiện nói ra. Vì vậy, bà thông qua việc dạy dỗ các nữ nhân trong nhà mà viết ra bảy chương sách “*Nữ Giới*”. Viết xong không bao lâu thì sách được truyền đến các gia tộc Hoàng thất. Lúc đầu, mọi người dùng phương thức chép tay để sao chép lại. Mỗi một gia tộc đều lấy đây làm tài liệu dạy đạo đức cho phụ nữ. Vì vậy, chúng ta có thể thấy được sự dụng tâm này của Ban Chiêu. Với địa vị này của bà, bà có thể viết một bài kiến nghị gửi lên triều đình nói phải xem trọng Nữ Đức, phải từ Trịnh Thái hậu mà làm. Thế nhưng, bà đã cân nhắc đến rất nhiều phương diện nên không tiện viết như thế. Vì vậy, bà đã viết ra sách dành riêng cho gia đình mình. Việc này cho thấy bà đã khéo nghĩ cho người, có trí tuệ, nghĩ sâu xa, cân nhắc kỹ. Cho nên, bà có thể ở triều đình hầu hạ bốn vị Hoàng hậu kế nhiệm không suy, có thể ở tại triều đình mấy chục năm an nhiên vô sự. Sau khi bà qua đời, Hoàng thái hậu mặc áo tang, dùng nghi lễ quốc tang, dùng nghi thức lễ tang đối với thầy đề tiễn đưa bà. Từ đây có thể thấy, Ban Chiêu đã làm người rất chuẩn mực.

“NHÂN TÁC “NỮ GIỚI” THẮT THIÊN, NGUYỆT CHƯ NỮ CÁC TẢ NHẤT THÔNG, THỨ HỮU BỔ NGHI, TỈ TRỢ NHŨ THÂN. KHỨ HĨ, KÌ ÚC MIỄN CHI”

Cuối cùng bà nói, tôi viết sách “*Nữ Giới*” này với hy vọng có thể cảnh tỉnh chị em phụ nữ trong nhà, mong rằng mọi người có thể theo đây mà phụng hành để không đánh mất cái gốc của người phụ nữ. Thông qua học tập cũng có thể giúp cho mọi người nâng cao đức hạnh của bản thân. Tôi dù có ra đi (*ý nói sau khi bà qua đời*), thì gia tộc của chúng ta cũng có thể duy trì được về sau, không ngừng đốc thúc khuyên răn nhau. Đây là lời mở đầu sách. Chúng ta mỗi lần đọc đi đọc lại đều có thể thể hội sâu sắc hơn. Ban Chiêu là

một người phụ nữ xác thực là quân tử trong giới quần thoa, là mô phạm trong bậc nữ lưu. Chúng ta vô cùng cảm ân vị Tổ tiên này.

Trong sách *“Hậu Hán Thư”* có truyện ký của Ban Chiêu, tôi đọc truyện ký của bà. Bà và phu quân Tào Thế Thúc thật là phu thê hòa mục. Tính cách của Tào Thế Thúc rất hướng ngoại, Ban Chiêu rất hướng nội, là người phụ nữ hiền hậu, nhu hòa. Việc bà lấy Tào Thế Thúc cũng có một bối cảnh lịch sử, không phải là bà thích Tào Thế Thúc mà lấy làm chồng, không phải như vậy. Anh trai của bà, lúc đó vì để viết bộ *“Hán Thư”* do triều đình ra lệnh cho ông viết bộ *“Hán Thư”*, ông đảm nhận việc quốc gia đại sự nên đã triệu tập một lớp học. Lớp học này bao gồm những đệ tử rất có học thức để cùng giúp ông hoàn thành bộ sách *“Hán Thư”*. Anh của bà nói với bà là muốn bà lấy một trong những vị đệ tử viết bộ *“Hán Thư”* ưu tú nhất, đó chính là Tào Thế Thúc. Anh của bà cũng nghĩ đến việc chẳng may ông không còn nữa thì vị đệ tử này có thể giúp ông hoàn thành sự nghiệp. Không ngờ rằng Tào Thế Thúc cũng sớm qua đời, chính em gái của ông đã giúp ông hoàn thành vậy.

CHƯƠNG 1: TI NHƯỢC



Phía sau là phần chính văn của sách “*Nữ Giới*”.

Chúng ta trước tiên xem qua hàm nghĩa của từ “*Nữ Giới*” (女誡). “*Nữ Giới*” là thiên văn chương để khuyên dạy phụ nữ. Thế nào là “*giới*” (誡)? Tôi còn nhớ một lần tham gia một luận đàn, có một vị lớn tuổi không cho tôi lên luận đàn giảng “*Nữ Giới*”. Vị trưởng bối này nói cái “*giới*” (誡) này không tốt, phụ nữ đã bị trói buộc rồi mà cô còn muốn “*giới*” (戒: *ngăn cấm*) họ nữa, không thể giảng thứ này được. Sau khi trao đổi với vị trưởng bối này, đồng thời tặng cho vị đó những băng đĩa bài giảng ở những nơi khác của tôi

để ông về nhà nghe, ông nghe xong rất vui thích. Sau đó ông quay lại nói với ban tổ chức rằng: *“Tốt lắm! Không giống với những gì tôi đã hiểu, nhưng cần phải giảng chữ “giới” (誡) này cho thật rõ”*. Sau buổi luận đàn lần đó, tôi mỗi lần giảng đều giải thích chữ *“giới” (誡)* trong *“Nữ Giới”* một lần cho mọi người, cho nên tôi rất cảm ơn vị trưởng bối đó.

Chữ *“giới” (誡)* này tôi tra trong từ điển Cổ Hán Ngữ thấy có bốn ý nghĩa: Nghĩa thứ nhất là nhắc nhở và khuyên răn. Nghĩa thứ hai là cảnh giác và cẩn thận. Nghĩa thứ ba là một loại châm ngôn, một tiêu chuẩn khuyên răn người cần tuân thủ. Nghĩa cuối cùng chính là cái nghĩa được dùng ở đây, chính là tên của một thể văn chương mang tính chất giáo dục khuyên răn, giống như tên gọi của các thể hành văn thời xưa. Ví dụ như chữ *“minh” (銘)* trong *“Lộ Thất Minh”* là tên của một thể văn chương (*bài minh thường được khắc chữ vào đồ vật, hoặc để tự răn mình, hoặc ghi chép công đức*). Vào thời xưa, *“giới” (誡)* cũng là một thể văn chương, có nghĩa tương đồng với từ *“giới” (戒: ngăn cấm)*, ví dụ như Gia Cát Lượng có viết bài *“Giới Tử Thiên” (戒子篇)*, chữ *“giới” (戒)* đó với chữ *“giới” (誡)* này là cùng một nghĩa, cũng là tên một thể văn chương. Thể văn chương này biểu thị đây là văn chương mang tính chất giáo dục răn nhắc, là lời dạy dỗ của tiên nhân dành cho hậu nhân, chỉ dạy, nhắc nhở người đời sau cần chú ý để có thể có được lợi ích.

Chương đầu tiên trong *“Nữ Giới”* tên là *“Ti Nhượng”*. Trong những tác phẩm văn chương thì chương đầu tiên luôn luôn là chương quan trọng nhất. Vì sao vậy? Bởi vì nó là phần cương lĩnh, toàn bộ phần phía sau là phần triển khai của nó. Phần tinh hoa được đúc kết lại ở chương đầu tiên mang tính tổng kết. Ví dụ, chúng ta thấy chương đầu tiên của sách *“Lễ Ký”* là *“Khúc Lễ”*, câu đầu tiên nói rằng: *“Lễ tức là không được bất kính”*, câu nói này đã hàm nhiếp hết thảy phần tinh túy của *“lễ”*. Ví dụ như câu đầu tiên trong *“Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”* là *“Họa phước vô môn, duy nhân*

tự triệu, thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình". Phần kinh văn phía sau giảng cái gì là thiện, cái gì là ác, cái gì là họa, cái gì là phước. Trong các sách "*Đại Học*", "*Trung Dung*", "*Hiếu Kinh*", chương mở đầu rất quan trọng và cũng là chương được nói đến nhiều nhất. Lúc tôi mới học "*Nữ Giới*", vì mới học nên rất to gan, bất cứ ai mời tôi, tôi đều đi giảng Nữ Đức. Mỗi lần đều giảng đi giảng lại chương đầu tiên, đại khái là đã giảng hơn mười lần, càng giảng thì chính mình càng hiểu rõ, lúc mới bắt đầu không hiểu rõ lắm, lại còn cảm thấy khá phản cảm. Vì sao phụ nữ cần phải "*ti nhuợc*"? Vừa nhìn hai từ này thì cảm thấy một sự xem thường đối với phụ nữ, một sự phân biệt, phụ nữ không cần "*ti nhuợc*". Phụ nữ là nửa bầu trời, nhất định phải mạnh mẽ, nếu không sẽ bị người ức hiếp, "*người hiền bị bắt nạt, ngựa giỏi sẽ bị người cưỡi*". Sau này tôi phát hiện quan niệm của mình hoàn toàn điên đảo, sai lầm, không phù hợp luân lý đạo đức.

"*Ti nhuợc*" mở rộng ra là bốn chữ, "*ti*" nghĩa là khiêm hạ, "*nhuợc*" nghĩa là dịu dàng. Khiêm hạ và dịu dàng đại biểu cho hai đức hạnh quan trọng nhất của phụ nữ. Khiêm hạ chính là chỉ đức hạnh "*hậu đức tải vật*" (*đức dày chứa chở vạn vật*). Chúng ta luôn dùng đại địa để hình dung cho bốn chữ này, đại địa có đức dày mới có thể chuyên chở, dung chứa vạn vật. Dịu dàng là chỉ cho đức hạnh "*thượng thiện nhuợc thủy*" (*thiện lành như nước*), nước là thứ mềm yếu nhất trên thế giới, thế nhưng nó có đức thiện. Vì vậy, dùng đại địa và nước để ví với hai loại đức hạnh đáng quý nhất vốn có trong bản tính của phụ nữ. Sau khi được cô đọng hàm súc lại thì dùng hai chữ "*ti nhuợc*" để thể hiện ra. Thế nên, nó không chỉ là phần mở đầu của chương mà còn là phần đầu tiên trong hết thảy giáo dục đức hạnh phụ nữ. Bạn học hết thảy đức hạnh của phụ nữ, nếu như rời khỏi hai từ "*ti nhuợc*" này thì không thể làm được khiêm hạ với người, không làm được tâm tính dịu dàng. Như vậy, toàn thể đức hạnh của phụ nữ sẽ mất đi ý nghĩa, chỉ là "*khẩu nhĩ*

chi học, mộng trung ngật phạn”, tức là trên miệng thì nói, tai thì nghe nhưng bản thân không được thọ dụng, giống như ăn cơm trong mộng vậy. Thế nên, trong quá trình chúng ta học tập, lúc nào chúng ta cũng không được quên khiêm hạ và dịu dàng. Thế nhưng, làm thế nào thể hiện được sự khiêm hạ và dịu dàng chân thật, nhất định chúng ta sẽ gặp rất nhiều bài thi thử thách, đây là một quá trình gian nan để quay trở về với tự tánh. Chúng ta bị hoàn cảnh ô nhiễm, từ nhỏ lại không nhận được giáo dục gia đình tốt, tâm đều tự tư tự lợi, tâm vô cùng cương cứng khó cảm hóa, chỉ có giáo dục mới có thể khiến cho chúng ta quay về tự tánh.

“Nhân chi sơ, tánh bản thiện; tánh tương cận, tập tương viễn; cấu bất giáo, tánh nãi thiên”. Tự tánh của chúng ta thuần tịnh thuần thiện, nhưng tập tánh lại bất thiện. Hiện nay chúng ta muốn thông qua học tập, quay trở về tự tánh, tuy rất khó để một bước mà đến nơi, nhưng chỉ cần chúng ta kiên trì không giải đãi thì sẽ gạt hái được hạnh phúc và niềm vui đích thực.

Khi chúng ta học tập chương *“Ti Nhượng”*, đây không phải là sự *“ti nhượng”* của hình thức bên ngoài, mà cần có một cái tâm nhu hòa chất trực. Ví dụ, có một bạn nữ học chương *“Ti Nhượng”*, bị đánh không đánh lại, bị mắng không mắng lại, ở nhà một mực phục tùng, phục tùng đến cùng, yếu đuối đến cùng, sau cùng khổ không lời nào để nói, oán kết trong tâm không thể hóa giải, sinh ra một thân bệnh tật, lại còn oán trách lời dạy của cổ Thánh tiên Hiền không tốt. Việc này là do không thực sự khéo học. Thế nên, mỗi lần tôi đều nói, sự dịu dàng, mềm mỏng này là chỉ cho sự dịu dàng, mềm mỏng của tâm tánh. Tâm dịu dàng, nhu nhuyễn thì biểu hiện ra bên ngoài là cách nói chuyện an định, bình hòa. Giở sách *“Liệt Nữ Truyện”* ra, những phụ nữ trong sách đều là: *“Bên trong cung kính, bên ngoài có nghĩa, kính nghĩa đều đủ thì người có đức sẽ không cô đơn”*. Khi họ đối mặt với đủ loại cảnh giới trong cuộc sống đều không trái ngược với

nhân - nghĩa - lễ - trí - tín, họ đều có một tâm yêu thương chân thành, nhân từ, nhân ái. Tôi xin nêu ra một ví dụ, nếu bạn vứt bỏ chuẩn mực làm người cơ bản, rồi cứ một mực nhu thuận, thì sẽ có kết quả như thế nào? Bạn nuông chiều một người thân nào đó trong gia đình, khiến họ sinh hư, về sau đến một lúc nào đó khi năng lực của bạn không thể nào duy trì được nữa, bạn hy vọng họ đưa tay ra giúp đỡ bạn, nhưng họ loại oán trách bạn rằng sao bạn không thể làm tốt như trước đây. Thế nên, sự nhu thuận của chúng ta đã dung túng cho thói quen, sự ỷ lại của họ, trưởng dưỡng tâm tham lam của họ. Vì vậy, “*ti nhược*” kỳ thật cần có đầy đủ đại trí huệ.

Trong quá trình học tập, chúng ta cần phải không ngừng thể ngộ. Khổng Tử có năm đức hạnh là ôn, lương, cung, kiệm, nhượng. Tuy nhiên, Ngài làm việc có nguyên tắc và phương pháp, vô cùng phương tiện xảo, không phải sự việc nào Ngài cũng một mực thuận theo, nhưng cũng không phải là bảo thủ. Khi học tập văn hóa truyền thống, chông của tôi đã tổng kết ra ba nguyên tắc: Có trí nhưng không giáo hoạt; nhân hậu nhưng không bảo thủ; đi cùng thời đại chứ không nước chảy bèo trôi. Tôi thường nghĩ đến câu nói này của chông tôi. Vì sao gọi là đi cùng thời đại chứ không nước chảy bèo trôi? Ví dụ như một số cổ lễ của thời xưa không còn thích hợp ở thời nay nữa. Việc hành lễ chào cúi đầu vẫn có thể sử dụng phổ biến bởi vì Nhật Bản, Hàn Quốc vẫn còn dùng. Tuy nhiên, có một số cổ lễ của thời xưa như chúng ta xem trong sách “*Lễ Ký*” không còn phù hợp nữa. Có phải là chúng ta hiện nay kiên trì học tập văn hóa truyền thống thì nhất định phải dùng hay không? Không đúng! Bạn phải đi cùng thời đại, phải học tập những phần tinh hoa nhất của người xưa. Đó chính là dụng tâm cung kính mà học tập, sau đó tùy thời mà vận dụng vào những hoàn cảnh, nơi chốn khác nhau, cần phải tùy thuận theo tình hình và tình thế hiện nay. Nếu như không biết tùy thuận thì sau cùng sẽ

trở nên như thế nào? Những người học tập văn hóa truyền thống sẽ trở thành một nhóm người cực kỳ lập dị. Trước tiên là người trong nhà không tiếp nhận, sau đó công ty không tiếp nhận, sau cùng bị đại đa số các đoàn thể trong xã hội bài trừ, trở thành một nhóm người ít ỏi cao siêu không ai hiểu nổi, tự sống riêng lẻ tách biệt. Điều này không phù hợp với tinh thần của văn hóa truyền thống. Văn hóa truyền thống có thể hòa cùng thiên hạ, dùng sự tu dưỡng của bản thân để bao dung người trong thiên hạ, dùng đức hạnh của chính mình mà cảm hóa người trong thiên hạ. Nếu như bạn không làm được thì cần phải hỏi lại chính mình rằng sao mình càng làm thì càng xa rời quần chúng, mọi người vậy. Nếu không thể dung hợp với mọi người đây là một việc rất phiền phức.

Trong phần tiên chú của Vương Tương có viết: *“Thiên tôn địa ti, dương cương âm thuận, ti nhược nữ tử chánh nghĩa dã, cấu bất cam ư ti nhi dục tự tôn, bất phục ư nhược nhi dục tự cường, tắc phạm nghĩa nhi phi chánh hĩ, tuy hữu tha năng, hà túc thượng hồ?”* (Trời tôn quý, đất thấp kém; dương cương mạnh, âm nhu thuận; phụ nữ ti nhược phù hợp chánh nghĩa, nếu không chịu ti nhược mà muốn tự tôn, không chịu giữ phận yếu mà muốn tự cường tức bất nghĩa, bất chánh vậy, cho dù có tài năng thế nào vẫn không đáng được tôn sùng). Tôi nhớ một lần có bạn học đạo ở nơi khác nói với tôi muốn học Nữ Đức. Tôi liền gửi sách đến. Cô ấy nói xem không hiểu. Tôi nói không sao cả, có phần tiên chú. Cô ấy nói tiên chú cũng xem không hiểu. Hiện nay, tôi xin đem phần tiên chú giảng một lượt cho mọi người. Lễ quý tiện của trời đất hoàn toàn dẫn lời từ trong *“Chu Dịch”*, bởi vì toàn bộ sách *“Nữ Giới”* chỉ có hơn 1600 chữ, không nhiều, nhưng đều dẫn dụng lời nói từ trong điển tịch xưa như *“Luận Ngữ”*, *“Chu Dịch”*, *“Lễ Ký”*, *“Thượng Thư”*, tổng cộng có hơn 17 chỗ. Điều này có thể thấy rằng *“Nữ Giới”* là một tác phẩm tinh hoa được Tào Thái Cô viết sau khi tinh thông

kinh điển của cổ Thánh, tiên Hiền, cộng với sự tu dưỡng đức hạnh của bản thân trong mấy mươi năm, chứ không phải là lời nói của riêng một nhà. Giống như Khổng Tử chỉ truyền thuật lại những lời dạy của cổ Thánh, tiên Hiền, bản thân Ngài không hề sáng tác điều gì mới, như Ngài đã nói: *“Tín nhi hiếu cổ, thuật nhi bất tác”*.

“Thiên tôn địa ti, dương cương âm thuận”. *“Dương cương âm thuận”* chính là đạo, một âm một dương gọi là đạo. Chúng ta từng xem qua bát quái đồ của Thái Cực. Nó đại biểu cho dương và âm, cương và nhu, thiên và địa, trắng và đen, đều là một cặp. Nếu như toàn bộ đều như nhau, ví dụ trong 24 giờ đều là ban ngày hoặc ban đêm thì con người không thể nào sống được. Trong nhà nếu toàn là con gái, không có con trai cũng có vấn đề, nhưng nếu toàn là nam mà không có nữ thì cũng không được, mà phải phối hợp với nhau. Mà tiền đề của việc phối hợp với nhau là mỗi người giữ phận nấy, nếu như không giữ đạo của riêng mình, ví như phụ nữ đòi đứng ở vị trí dương, còn nam thì đứng ở vị trí âm thì sẽ loạn hết. Thế nên, trong *“Kinh Thi”* tôi nhớ có đọc qua một đoạn thể này *“tần kê chi thần”* (*gà mái gáy sáng*). Đây là điềm báo chẳng lành, ý nói gà mái không đẻ trứng mà đi gáy báo trời sáng, đây là điềm thiên hạ chẳng lành. Từ xưa đến nay nam nữ ai giữ phận nấy. Chúng ta ngày nay nếu như không ý thức đến điều này sẽ sinh ra loạn. Chúng ta dẹp loạn tức đem điều sai trái sửa lại cho ngay.

Có một lần, một giáo viên chia sẻ tại luận đàn văn hóa truyền thống rằng: *“Nhà của tôi đều là gà mái gáy, gà trống đẻ trứng. Chồng của tôi ở nhà nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa, còn tôi ra ngoài làm người phụ nữ mạnh mẽ. Về đến nhà tôi vào thư phòng, đứng sau bàn sách, còn anh ấy thì ngoan ngoãn đứng trước mặt nghe tôi ra chỉ thị. Tôi nói xong rồi ra lệnh: “Anh đi làm việc đi”*. Trong *“Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn”* có nói: *“Luân thường đảo lộn sẽ có tiêu vong”*. Cho nên cô giáo này gặp rất nhiều nghịch cảnh trong cuộc sống.

“*Ti nhược nữ tử chánh nghĩa dã*”, “*ti nhược*” chính là chánh nghĩa của phụ nữ, cái nghĩa này chính là từ “*nghĩa*” trong “*nhân, nghĩa, lễ, trí, tín*”. Người có nghĩa thì sẽ tuân thủ đạo lý, tức làm việc hợp với đạo lý. Nếu như phụ nữ dựa vào thiên tính ti nhược mà tu dưỡng đức hạnh của mình thì đây là việc hợp với đạo lý. Đây là chánh đạo. Nếu như bản thân không yên phận với vị trí của mình, ở vị trí bên dưới nhưng trong lòng không có tâm cung kính thì sẽ luôn muốn làm chủ cả việc trong nhà lẫn ngoài nhà.

“*Cấu bất cam ư ti nhi dục tự tôn, bất phục ư nhược nhi dục tự cường, tắc phạm nghĩa nhi phi chánh dã*”. Không cho rằng bản thân nhỏ bé, yếu thế mà từ ngoài vào trong đều tỏ ra hung hãn, muốn thể hiện sự mạnh mẽ trong nhà thì điều này trái với nghĩa, “*tắc phạm nghĩa phi chánh giả*”, việc này không phù hợp nghĩa lý, không hợp với đạo, trái lệch đạo làm vợ.

“*Tuy hữu tha năng, hà túc thượng hồ?*” (Cho dù rất có năng lực, tài cán thì có gì đáng để tôn sùng đâu?), việc này không đáng được tôn sùng, nếu như phụ nữ quản lý hết tất cả sự việc ở bên ngoài thì sẽ làm loạn thiên đạo. Trong xã hội hiện nay nói đến điều này, có thể rất nhiều người, bao gồm cả phụ nữ trước tiên sẽ phản đối, rất nhiều nam giới cũng không tán đồng. Bản thân tôi trong quá trình học tập Kinh điển cảm thấy không phải nói phụ nữ “*nhược*” thì như vậy nhất định là không tốt. Từ “*nhược*” này không phải là “*nọa nhược*” (yếu hèn), mà chỉ đức hạnh “*thượng thiện nhược thủy*” của nước.

Nước có những đặc tính:

Đặc tính thứ nhất là khi nó gặp chướng ngại vật thì nhất định sẽ chuyển hướng để vượt qua, chứ không cứng nhắc một mực đâm vào một chỗ, ví dụ như có một tảng đá lớn chắn phía trước thì nó sẽ chảy vòng mà đi qua. Ý nói khi gặp việc thì phải xét hoàn cảnh mà biến hóa, đối với hoàn cảnh bên ngoài bản thân phải biết cách biến hóa để

xử lý, không được đối chọi cứng rắn với người. Đặc biệt là trong gia đình, *“thanh quan thì khó xử việc nhà”*, nhà không phải là nơi để nói lý lẽ. Nếu như bạn cứng rắn đối chọi với mọi người thì không thể giải quyết được việc gì, dù có ngàn lý do để nói với người nhà thì họ cũng không hiểu rõ. Họ cho rằng họ đúng, bạn cho rằng bạn đúng, dù sao đôi bên cũng cần phải sống, chúng ta hãy nhường bước mà rời khỏi, cho dù có dây dưa đối chọi tạm thời thì cũng không phải là phương pháp giải quyết, nên học tánh nhường bước mà rời khỏi của nước.

Đặc tính thứ hai của nước là giọt nước có thể xuyên đá, giọt nước nhỏ tí tách, nhìn có vẻ chẳng có sức mạnh gì, nhưng thời gian lâu dài có thể xuyên thủng vào đá. Trong nhà cũng như vậy, cho dù chồng có ngoan cố không chịu thay đổi ra sao, cho dù anh ấy thích lên mạng chơi game thế nào thì cũng không nên quản, bạn cần kiên trì bền vững, dùng tính cách nhu hòa, ấm áp, dịu dàng của mình mà cảm hóa anh ấy. Mỗi ngày bạn đều nói với anh ấy lên mạng không tốt cho sức khỏe, thế nhưng nên chăm sóc cho anh ấy thế nào bạn vẫn chăm lo cho anh ấy như thế đó, mười năm, hai mươi năm, ba mươi năm... rồi sẽ có ngày anh ấy quay đầu. Tâm thường hằng (bền lâu) đó dễ dàng thể hiện được trong gia đình, đây là đặc tính thứ hai của nước.

Đặc tính thứ ba là *“thủy thiện lợi vạn vật nhi bất tranh”* (nước làm lợi cho vạn vật mà không tranh). Nước có thể tưới tiêu ruộng đồng, có thể tưới tắm vạn vật, có thể giúp cho khách bộ hành qua cơn khát, nhưng không hề tranh lợi với bất kỳ ai. Làm phụ nữ cũng như vậy, chỉ cần bạn tranh thì nhất định sẽ loạn. Phụ nữ trong gia đình giống như quả tim vậy. Nếu như quả tim tranh với những bộ phận khác thì cảm giác của toàn thân sẽ lập tức tê liệt. Quả tim không tranh với bộ phận nào cả, mà không ngừng phụng hiến, không ngừng vận chuyển máu, không ngừng cố gắng. Tôi cũng thường nghĩ rằng phụ nữ nên làm cái lưới, chứ đừng

làm răng, vì răng rất cứng, đến khi ta già thì nó là thứ ra đi đầu tiên, còn cái lưỡi thì khi già răng rụng hết nó vẫn còn ở lại. Cho nên, có câu nói “*nhu thắng cương*” là bởi đạo lý này. Tôi lúc đầu cũng đặc biệt ưa thích nói lý lẽ, nói lý với chồng và mẹ chồng, nói tới nói lui cũng chẳng nói được rõ ràng. Sau đó, tôi mới hiểu gia đình không phải là nơi nói lý lẽ, do không nói lý lẽ nữa nên tôi cảm thấy rất tốt. Họ nói thế nào thì cứ để họ nói, cho dù họ nói vô lý đi chăng nữa, tôi cũng không lên tiếng, phiền não dần dần cũng không còn nữa. Làm phụ nữ nhất định cần phải nhìn cho rõ, rất nhiều người, rất nhiều việc bạn không thể thay đổi được. Điều này không có nghĩa là bạn không tốt, chỉ là bạn không có duyên phận này nên bạn cũng không cần tiêu hao quá nhiều tinh thần sức lực. Làm bất kỳ việc gì cũng không nên chấp trước, nếu không nhìn thấu được thì nhìn tan nhạt đi một chút, không buông xuống được thì cũng thoải mái một tí. Đời người chớp mắt là qua mau nên chúng ta cần phải làm một phụ nữ có trí tuệ.

Trọng điểm của chương “*Ti nhược*” nói về ba việc. Thứ nhất là “*minh kỳ ti nhược, chủ hạ nhân*”; thứ hai là “*minh kỳ tập lao, chủ chấp cần*”; thứ ba là “*trai cáo tiên quân, chủ kế tế tự*”. Chúng ta cùng xem câu thứ nhất.

CỔ GIẢ SINH NỮ TAM NHẬT, NGỌA CHI SÀNG HẠ. LỘNG CHI NGŨA CHUYÊN, NHI TRAI CÁO YÊN

(Tạm dịch: Người xưa sau khi sinh hạ con gái ba ngày, đặt con ngủ ở dưới giường, lấy con thoi dệt vải bằng đất nung cho con làm đồ chơi. Sau đó, tắm gội trai giới, đến từ đường tác bạch với tổ tiên về việc hạ sinh con gái)

Ý nghĩa của câu này là vào thời xưa nếu sinh ra con gái, ba ngày đầu sau khi sinh thì đem đặt ở dưới giường, cho nó một con thoi dệt vải làm đồ chơi, đồng thời cần tế cáo Tổ tiên. Lời dạy này lúc tôi mới bắt đầu học cảm thấy không hiểu vì sao lại đặt con ở dưới giường rồi đưa cho con thoi.

Sau này tôi xem tiên chú thì hiểu ra rằng điều này biểu thị người nữ khi đến thế gian này cần phải biết sự khác biệt giữa nữ và nam, biết đạo luân thường “*nam chủ ngoại, nữ chủ nội*”. Đồng thời, việc tế cáo Tổ tiên có hàm nghĩa rất sâu xa, thể hiện phụ nữ cần hàm dưỡng đức hạnh và nuôi dưỡng cho tốt thế hệ sau để an lòng Tổ tiên. Câu này xuất phát từ “*Kinh Thi*”. Trong “*Kinh Thi*” có nói: “*Nãi sinh nam tử, tải tẩm chi sàng, tải y chi thường, tải lộng chi chương*”. Nếu như sinh con trai thì để con nằm trên giường cao rộng lớn, mặc quần áo đẹp, cho cái mề đay bằng ngọc thạch làm đồ chơi, vào thời xưa người nam có chức quan đều chơi đá quý. “*Nãi sinh nữ tử, tải tẩm chi địa, tải y chi thị, tải lộng chi ngôa*”, nếu như sinh con gái thì để nó ngủ dưới đất, mặc quần áo rất đơn giản, quần áo chính là cái tã của trẻ con, chơi với con thoi là được rồi. “*Tẩm chi sàng, tôn chi dã*”, để con trai ngủ trên giường biểu thị ý nghĩa tôn quý; “*tẩm chi địa, ngôa chi sàng hạ, ti chi dã*”, để con gái ngủ dưới đất, ở dưới giường biểu thị muốn cho con gái có thể giữ được đức hạnh khiêm nhường. Ở điểm này thì tôi tin rằng đối với trẻ là con một hiện nay sẽ không có tình hình như vậy. Tôi nhớ lúc mới vừa học thì một nhân viên nữ của công ty nói: “*Sao lại để nằm dưới giường vậy? Sau này tôi sinh con chẳng lẽ cũng làm như vậy hay sao?*”. Chúng ta không thể bắt chước một cách máy móc như vậy, mà cần phải hiểu đạo lý bên trong, như vậy mới chân thật học được tinh hoa của văn hóa truyền thống.

Chúng ta học cổ văn nhất định phải dựa trên văn tự mà nhìn ra được đạo lý thực sự ở bên trong mà người xưa muốn truyền lại cho hậu thế. Ví dụ như Hoàng đế thời xưa, vương miện họ đội đều có những dây hạt châu rũ xuống, những hạt châu đó sẽ che mắt họ. Tại sao họ lại làm như thế? Trên thực tế là muốn ngụ ý với Hoàng đế rằng, cho dù trí tuệ của ngài cao hơn một bậc so với tất cả người trong thiên hạ nhưng không nên vừa trực tiếp nhìn một cái là việc

gì cũng xuyên thấu. Họ cần dùng dây hạt châu rũ xuống để che lại. Che lại nhằm biểu thị rằng bản thân mình vẫn có thể nghe và tiếp nhận lời tâu của các đại thần. Trong sách xưa có ghi chép rằng lỗ tai của Hoàng đế đều bị bít lại bằng bông tơ màu vàng, tất nhiên là không phải bít chặt cứng bởi vì đó là bông tơ. Ý nói do thính lực của Hoàng đế rất nhạy bén nên có thể phân biệt các loại âm thanh, thế nhưng không nên hiển lộ ra như vậy, biểu thị rằng bản thân vẫn có thể nghe lọt tai kiến giải của người khác. Ngay cả phụ nữ thời xưa, y phục của họ đều có đính những cái chuông nhỏ. Vì sao lại đeo chuông? Trên thực tế là để nhắc nhở bản thân rằng khi đi đường, chuông vừa rung lên là nhắc nhở bản thân hành động cần có cử chỉ đoan trang, không được để phát ra âm thanh hỗn tạp, động tác không được hấp tấp vội vàng, mà uy nghi có phép tắc. Đồng thời âm thanh ấy cũng nhắc nhở mọi người là có một phụ nữ sắp đến, nếu như không tiện thì mọi người có thể tránh đi. Thế nên, rất nhiều đồ vật của thời xưa đều có ngụ ý rất sâu, không phải đơn giản như chúng ta hiện nay nghĩ.

Trong giáo học thời xưa, *“Kinh Dịch”* có một câu nói rất quan trọng là *“đồng môn dưỡng chánh, thánh công dã”*. *“Đồng”* là chỉ cho nhi đồng, *“môn”* nghĩa là vỡ lòng, *“dưỡng”* nghĩa là trưởng dưỡng, *“chánh”* là hào nhiên chánh khí. Đó là những thứ mà chúng nghe, chúng nhìn, chúng nghĩ toàn bộ đều phải là chánh. Đây mới là công lao thần thánh trong việc nuôi dạy con trẻ. Đối với trẻ gái thì nên dưỡng chánh thế nào? Trước tiên cần dạy chúng học đức hạnh khiêm tốn, khiêm nhường. Vào thời xưa, phụ nữ không giống như nam giới ở bên ngoài có thể có trải nghiệm rộng, có thể học được rất nhiều học vấn, có thể kết giao với nhiều bạn tốt mà họ bị khép kín trong gia đình. Vậy làm thế nào để họ có đức hạnh tốt? Thế nên giáo dục vào thời xưa là một việc hao tổn rất nhiều công phu sức lực. Chúng ta ngày nay so với phụ nữ thời xưa may mắn hơn rất nhiều. Chúng ta có thể có sự trải

nghiệm rộng, có thể học được rất nhiều tri thức nhưng cái học đó có chân thật nằm ở đạo hay không thì chúng ta lại không thể phân biệt được. Cái học đó có thể cắm vững nền tảng làm phụ nữ hay không, chúng ta có thể cũng không ý thức đến. Thế nên, chúng ta học Nữ Đức đầu tiên quan trọng ở nền tảng, cái học căn bản chính là đức tính khiêm tốn của phụ nữ.

**NGỌ CHI SÀNG HẠ, MINH KÌ TI NHƯỢC, CHỦ HẠ NHÂN DÃ;
LỘNG CHI NGŨA CHUYÊN, MINH KÌ TẬP LAO, CHỦ CHẤP CẦN DÃ.
TRAI CÁO TIÊN QUÂN, MINH ĐƯƠNG CHỦ KẾ TẾ TỰ DÃ**

(Tạm dịch: Để bé gái ngủ ở dưới giường thể hiện rằng phụ nữ phải biết khiêm hạ, đối xử với người khiêm hòa, nhẫn nhường. Để cho bé gái dùng con thoi dệt vải làm đồ chơi vì bé gái đó sau này sẽ là người giữ việc canh cửa, làm những việc lao tác trong gia đình, giữ đạo cần kiệm. Vì sao phải cáo trình với tổ tiên? Vào thời xưa, chức phận của phụ nữ là bếp núc, phải chuẩn bị rượu và thức ăn tươm tất sạch sẽ, giúp chồng lo việc tế tự tổ tiên)

Ý nghĩa của đoạn này là gì? Chính là đặt trẻ gái ở dưới giường nhằm thể hiện cần phải giữ đức khiêm tốn, nhu thuận. Còn “*lộng chi ngũa chuyên*” là gì? Để cho trẻ chơi con thoi, thứ nhất là nói về bốn phận chủ nội của phụ nữ, thứ hai là nói với họ rằng làm phụ nữ thì phải biết rằng lao động và cần kiệm thì mới có thể trì gia, “*phụ nữ siêng năng cả nhà hưng thịnh, phụ nữ lười nhác cả nhà suy*”, thế nên phụ nữ siêng năng thì gia nghiệp dễ dàng hưng vượng, nếu như phụ nữ tham ăn, nhác làm thì gia tộc này sẽ nhanh chóng bại hoại. “*Trai cáo tiên quân*”, “*tiên quân*” chỉ cho Tổ tiên, tế tự Tổ tiên, “*minh đương chủ kế tế tự dã*” tức là việc quan trọng nhất là cúng tế Tổ tiên trong nhà đều do phụ nữ lo liệu. Chúng ta không hiểu vì sao công việc quan trọng như thế mà thời xưa lại giao cho phụ nữ làm? Từ đây có thể thấy rằng thời xưa không hề xem thường phụ nữ, bởi vì người

phụ nữ đến với một gia đình là để giúp cho gia tộc đó nuôi dưỡng thế hệ sau, làm hiển vinh gia tộc, nhưng quan trọng nhất là có thể giúp gia tộc này bồi dưỡng ra thế hệ sau. “*Kế tế tự*”, “*kế*” có nghĩa là kế thừa, làm thế nào có thể giúp đỡ người người trong nhà, giúp gia tộc này bồi dưỡng ra thế hệ tiếp theo, then chốt là người phụ nữ này có đức hạnh, có học vấn hay không? Việc lớn như thế này từ nhỏ phải bảo cho cô ấy, phải nhắc nhở cô ấy chú ý, sau này khi được gả vào nhà chồng, toàn bộ sứ mạng chính là đến làm sự việc này. Lời xưa có câu: “*Bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại*”. Từ “*hậu*” không phải là nói con cái, chúng ta sinh con xong là có “*hậu*” rồi, nên làm thế nào để vui chơi hưởng thụ thì người làm mẹ cứ mặc sức, việc này chẳng khác gì với việc nuôi con mèo, con chó trong nhà. Chữ “*hậu*” này then chốt là có thể kế thừa gia nghiệp của Tổ tiên, gia đức và gia phong của Tổ tiên, có thể khiến cho gia tộc hưng vượng, đời này truyền cho đời sau. Có được cái “*hậu*” này thì mới thật sự xứng đáng với Tổ tiên. Không có cái “*hậu*” này thì dù cho nuôi ra cả bầy cũng không ích gì, mỗi đứa đều là con phá của, đối với Tổ tiên vẫn là bất hiếu.

Trong sách “*Liệt Nữ Truyện*”, tôi thấy Mạnh Mẫu nói như thế này: “*Phụ nhân chi lễ, tinh chủ phạn, mịch tửu tương, dưỡng cứu cô, phùng y thường nhi dĩ. Cố dã khuê môn chi tu, nhi vô cảnh ngoại chi chí, thử chi vị dã*”. Câu này có ý nghĩa thế nào? Lễ tiết của phụ nữ là ở chỗ có thể tinh thông việc làm cơm, có thể nấu rượu, có thể hiếu dưỡng cha mẹ chồng, may vá quần áo, chỉ những việc này thôi. Chính là ở chốn khuê môn, đóng cửa lại, những việc cần phải tu hành ở nhà của người phụ nữ chính là tu ở trong những sự việc này. Không có “*cảnh ngoại chi chí*”, “*cảnh ngoại*” tức là ra ngoài xông xáo trong thiên hạ, giống như người nam kiến công lập nghiệp, không có chí hướng này. “*Nữ tử thủy sanh, tức dĩ thị kỳ chi, thị chi, kì thực phụ nhân chi đạo, diệc tức thử nhi vô gia dã*”. Khi sinh hạ con gái rồi thì dùng điều này mà kỳ

vọng nó, dạy dỗ nó, không cần gì thêm nữa, như vậy sẽ dạy dỗ tốt được con gái.

Mạnh Mầu chỉ đơn thuần biết nấu cơm, vá áo thoi sao? Chúng ta chỉ cần nhắc đến Mạnh Tử thì không có người nào không nghĩ tới Mạnh Mầu. Một vị Thánh Hiền nhân là do ai dạy ra vậy? Do người mẹ tốt dạy ra. Cho nên, tuy Mạnh Mầu không ở bên ngoài gây dựng sự nghiệp lẫy lừng nhưng bà đã nuôi dưỡng ra một người con là Thánh Hiền một đời, có thể khiến cho văn hóa truyền thống được truyền thừa đến mấy ngàn năm sau. Chí hướng của bà, sức ảnh hưởng này của bà quá sâu rộng. Há chỉ dừng lại ở việc bà biết nấu cơm, may quần áo thoi sao? Từ đây chúng ta có thể nhìn thấy đức khiêm hạ của phụ nữ là gì. Đó chính là chân thật có đạo đức, có học vấn nhưng trước giờ không thể hiện bản thân mà an phận giữ mình. Trước tiên làm tốt gia đạo, quan trọng nhất là nuôi con cho tốt, những thứ khác như là kiếm tiền nhiều ít, ở bên ngoài có tiếng tăm bao lớn đều là thứ yếu.

Tôi nhớ có một nhà giáo dục học đã nói rằng kiếm được rất nhiều tiền nhưng khi quay đầu nhìn lại thấy con của mình chẳng ra thứ gì, lúc lia đời thì hai bàn tay trắng, một phen tiền cũng không mang theo được, danh vọng, địa vị gì cũng không mang đi được, mà con cái thì không được nuôi dưỡng nên người, gia đạo lại thêm một lần suy bại. Đây là sự việc hối hận cả đời. Tôi cũng đã từng gặp một cặp vợ chồng rất nhiều tiền, nhưng con cái của họ khiến họ rất tức giận. Con cái đã hơn 20 tuổi rồi, căn bản là không nghe lời cha mẹ dạy. Hai vợ chồng họ nói với tôi, sớm biết như thế này thì chúng tôi chỉ để một người kiếm tiền thôi, ví dụ như cô ấy không cùng tôi làm kinh doanh mà ở nhà giáo dục con cho tốt. Thế nhưng thời gian không thể quay ngược trở lại. Con cái đã lớn cả rồi, cũng không nghe lời cha mẹ nữa, đã là việc không thể làm được rồi. Thế nên, chúng ta hiện nay nếu như có cơ hội nghe thấy hoặc hiểu được đạo lý này thì nhất định nên từ bây giờ mà bắt đầu làm ngay.

**TAM GIÁ, CÁI NỮ NHÂN CHI THƯỜNG ĐẠO, LỄ PHÁP CHI
ĐIỂN GIÁO HĨ, KHIÊM NHƯỢNG CUNG KÍNH, TIÊN NHÂN HẬU KỈ,
HỮU THIÊN MẠC DANH, HỮU ÁC MẠC TỪ, NHÃN NHỤC HÀM CẤU,
THƯỜNG NHƯỢC ÚY CỤ, TI NHƯỢC HẠ NHÂN**

(Tạm dịch: Ba điều trên là thường đạo của phụ nữ, là cái gốc để lập thân của người nữ, cũng là lời dạy Kinh điển từ xưa đến nay về mặt lễ nghi phép tắc. Làm phụ nữ thì phải khiêm hạ, nhẫn nhượng, đối với người cung kính. Khi gặp việc tốt thì luôn nhường người lên trước, mình lui lại phía sau. Dù bản thân làm điều tốt cũng không được khoe khoang tự mãn, còn làm việc sai thì không được thoái thác trách nhiệm. Hàm dưỡng đức nhẫn nhục, không tranh biện với người. Thường giữ tâm kính sợ, dè dặt cẩn thận. Nếu có thể thực hành không mỗi những việc trên thì đã tận đạo nghĩa ti nhược, khiêm nhượng rồi vậy)

Ba điều này là “thường đạo” của phụ nữ. Chữ “thường” này có hàm nghĩa rất sâu. “Thường” nghĩa là gì? Có thể siêu vượt thời gian, không gian, vào thời xưa và thời nay không hề thay đổi, vẫn như vậy nên mới gọi là “thường”. Nếu thời xưa là một kiểu, thời nay là một kiểu thì không gọi là “thường”. Phụ nữ thời xưa có thể sinh con, nam giới không sanh được, hiện nay cũng là như vậy, không thay đổi. Còn bản tánh thì sao? Phụ nữ thời xưa giữ bốn phận, thời nay cũng nên như vậy, cũng không nên thay đổi. Nếu như thay đổi thì nói lên điều gì? Giáo hóa đã mất rồi, phong tục thế gian đã xuống cấp rồi, mọi người đã bắt đầu quên mất rồi. Giống như là khắp cả mọi người trên đường đều đi ăn trộm mà không cảm thấy ăn trộm là một việc xấu hổ vì mọi người đều làm như thế cả. Hiện nay nếu như có công ty nào mà không trốn thuế, gian lận thuế thì cảm thấy đó là một việc bất khả tư nghị vì mọi người đều làm như thế cả. Nếu như mọi người trên đường đều nhai kẹo cao su mà bạn không nhai thì mọi người cảm thấy bạn rất kỳ lạ, vấn đề là ở chỗ

này. Thế nên, chúng ta hiện nay nên đem “*thường đạo*” nói ra để mọi người đều biết cái gì là “*thường đạo*” của phụ nữ. “*Lễ pháp chư điển giáo hĩ*”, điển giáo là chỉ lời dạy trong Kinh điển, sự giáo hóa của Kinh điển, Kinh điển vĩnh cửu bất biến với thời gian, chỉ vì người thời nay chúng ta hiểu sai, không hiểu được hàm nghĩa chân thật của Tổ tiên, rồi đem ý của chính mình thêm vào ý của Tổ tiên mà nói thì sai mất rồi. Ba điều này, điều thứ nhất là ti nhược, trong hết thầy giáo dục Nữ Đức thì khiêm hạ là căn bản của căn bản.

KHIÊM NHƯỜNG, CUNG KÍNH

Chữ “*khiêm*” có nghĩa “*nhường*” và “*kính*” ở trong, đồng thời còn có nghĩa không tự mãn. Chân thật khiêm nhường, cung kính là chỉ cho điều gì? Làm thế nào làm được khiêm nhường, cung kính? Từ đâu mà bắt đầu làm? Tôi xin chia sẻ với mọi người là từ hiểu đạo mà bắt đầu làm. Chúng ta nói: “*Bách thiện hiếu vi tiên*”, hạt nhân của văn hóa truyền thống là bốn chữ này: “*Hiếu thân tôn sư*”. Đối với cha mẹ trước tiên phải hiếu kính, hiếu thuận, sau đó đối với tất cả trưởng bối, thầy giáo đều tôn trọng, cung kính có lễ phép. Nhưng trong cuộc sống thực tế, chúng ta rất khó thực hiện. Giảng đạo lý thì rất dễ, lúc giảng bài thì đều giảng rất quy củ nhưng đến khi thực hành sẽ phát hiện có rất nhiều việc không dễ làm. Nguyên nhân không làm tốt được là do đâu? Không phải chúng ta xung đột với cha mẹ, với xã hội, hoặc xung đột với bất kỳ người nào, mà suy cho cùng là do tập tánh của chúng ta có xung đột và mâu thuẫn với tự tánh của chính mình. Học tập Thánh Hiền chính là làm cho tập tánh của chúng ta quay trở về tự tánh, không còn có xung đột, mâu thuẫn. Chúng ta trước tiên cần hỏi chính mình có thực sự muốn học tập giáo huấn của Thánh Hiền hay không. Nếu như thực sự muốn nâng cao bản thân thì đối với hết thầy pháp đều dùng tâm cung kính mà cầu, gọi là: “*Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười*

phần lợi ích". Nếu không có tâm chân thành, cung kính sẽ không học được thứ gì, đều là cái học nông cạn, học cái văn chương ở bề mặt. Thế nào là chân thành? Tiên sinh Tăng Quốc Phiên có một câu chú giải rất hay: "*Chân tức là không vọng*". Vọng chính là tâm hư giả, "*thành tức là một niệm không sanh*", không có cái tâm tạp niệm, không nghĩ cái này, cái kia. Chúng ta muốn tận hiếu với cha mẹ thì đừng nghĩ đến điều gì khác, chỉ một mực làm là được. Nếu như lại nghĩ thế này thế kia, nghĩ em trai mình thế này, chị gái mình thế kia thì chính mình sẽ không làm được. Rồi lại nghĩ tiếp xã hội này như thế nào? Tổ tiên có một câu giáo huấn rất hay: "*Không thấy lỗi của người*". "*Nếu chân thật là người tu đạo, không thấy lỗi của người. Nếu nhìn thấy lỗi người thì chính mình cũng sai*". Đây là câu nói của Lục Tổ Huệ Năng. Bạn đã nhìn thấy lỗi lầm của người khác chưa? Nói thật ra nếu như không thấy trừ phi là mù mắt, hoặc là người vô tri. Người đó rõ ràng đã phạm lỗi mà bạn nói là không nhìn thấy. Mắt đã nhìn thấy nhưng trong tâm không hề động chút ý niệm. Bất luận là cha mẹ hay là người bên cạnh, đối với những lỗi lầm mà họ đã phạm, đừng để tâm của mình bị tác động, hễ động tâm thì phiền phức rồi. Chính mình cũng không cần đi phan duyên, cứ muốn đi giúp đỡ người, kỳ thực người cần giúp nhất là chính mình. Thử hỏi chính mình xem đã thành Thánh, thành Hiền chưa? Nếu chưa thì bạn rất "*nghèo*" đấy. "*Lúc nghèo cùng thì hãy lo hoàn thiện bản thân*" là tốt rồi. Nếu người khác chạy đến trước mặt nói: "*Anh nhất định phải giúp tôi!*". Vậy được! Chúng ta tận hết bốn phận của chính mình, cũng chẳng có gì gọi là giúp, chỉ chia sẻ với họ một chút tâm đắc của chính mình. Ngay cả tôi đây cũng không phải là cô giáo của các bạn. Tôi chỉ chia sẻ tâm đắc của tôi với mọi người. Chúng ta cùng nhau học tập, cùng nhau tiến bộ. Không dám xưng hô là "*lão sư*", không xưng nổi từ "*lão*", cũng không dám gọi là "*su*", hai chữ này đều không dám làm. Tự mình học tập làm sao có thể đặt lỗi lầm

của người khác qua một bên, học tập cư sĩ Hứa Triết 113 tuổi của Singapore. Mọi người hỏi bà khi nhìn thấy lỗi của người khác thì làm thế nào? Bà trả lời rằng: *“Thì giống như đang đi trên đường vậy, xung quanh có rất nhiều người qua lại, bạn nói tôi đã nhìn thấy, ừ thì có nhìn thấy, bạn hỏi có lưu lại ấn tượng gì không, người ấy như thế nào, đều không lưu lại thứ gì cả, không biết gì hết”*. Toàn tâm, toàn lực đặt vào chính mình, đặt vào việc trưởng dưỡng đức hạnh của chính mình. Nếu như cả ngày nhìn thấy lỗi lầm của người khác thì *“chính mình đã sai rồi”*, bản thân mình đã bắt đầu đọa lạc rồi. Vì vậy, tâm chân thật, cung kính, khiêm nhường chính là từ *“không thấy lỗi người”* mà bắt đầu, từ *“hiếu thuận cha mẹ”* mà bắt đầu, từ việc không nhìn thấy lỗi của cha mẹ. Sau đó mở rộng ra, không thấy lỗi của chồng, rồi lại dần dần mở rộng ra một chút nữa, không thấy lỗi của cha mẹ chồng, mở rộng ra nữa không nhìn thấy lỗi của anh chị em chồng, rồi lại mở rộng ra đến sau cùng bạn không còn nhìn thấy lỗi của bất kỳ người nào nữa thì bạn đã thành Thánh Hiền rồi đó. Cho nên, có thành Thánh Hiền hay không thì chính mình biết rõ nhất, nếu như vẫn nhìn thấy lỗi của người thì vẫn là phạm phu tục tử, vẫn cần phải tiếp tục tu học.

TIÊN NHÂN HẬU KỶ

Thứ tự trước sau được nói ở đây chính là quá trình cầu đạo. Trong sách *“Đại Học”* có nói: *“Sự có gốc ngọn, vật có trước sau, hiểu thứ tự trước sau tức gần với Đạo vậy”*. Thế nào là gốc ngọn của sự, trước sau của vật? Làm người tận hiếu, giữ vẹn nhân nghĩa, đây là cái gốc, đây là điểm khởi đầu. Cái gốc của làm việc chính là *“hành hữu bất đắc phản cầu chư kỷ”* (làm việc không thành thì xét lại chính mình), đây là gốc, là điểm khởi đầu của làm việc. Bất luận là làm người hay làm việc đều biết nghĩ cho người khác, đứng ở góc độ của đối phương mà cân nhắc thì mới không bị tình trạng gốc ngọn điên đảo.

Giáo dục của Thánh Hiền là gì? Chính là buông xuống bản thân, toàn tâm, toàn ý suy nghĩ cho người khác. Nhìn lại thì cũng được hết thảy những người xung quanh lo nghĩ cho mình. Họ lo nghĩ còn chu đáo hơn chính mình lo cho bản thân. Có thể lúc mới bắt đầu làm sẽ gặp một chút chướng ngại, nhưng tôi tin rằng nếu như mọi người kiên định tín niệm, kiên trì không mỏi mà làm thì nhất định có được thu hoạch. Mỗi ngày phản tỉnh, phản tỉnh xem mình làm việc có phải là vì chính mình hay không, có khi nếu không vì cái danh của mình thì cũng vì cái lợi của bản thân. Rất nhiều giáo viên văn hóa truyền thống không vì danh, cũng chẳng vì lợi, thế nhưng cũng phải nghĩ thử xem phải chăng cũng đang vì dục vọng nào đó của mình và tập tánh nào đó của chính mình, nếu như còn có như vậy thì cũng là vì chính mình. Cho nên, chữ “*buông*” này càng về sau càng khó làm được, lúc mới đầu rất dễ buông, rất dễ dàng buông những thứ thô, càng về sau những thứ càng vi tế, càng ẩn kín thì càng khó buông. Thế nên, mọi người trong lúc học tập cần phải không ngừng đề khởi chí hướng.

HỮU THIỆN MẠC DANH, HỮU ÁC MẠC TỬ

Ở đây nói về thiện ác, đối với thiện ác cần có lý niệm rõ ràng. Phía trước đã nói với mọi người thiện là gì rồi. “*Khiêm nhường, cung kính, người trước mình sau*” là thiện, ngược lại chính là ác. Thế nên, định nghĩa về thiện ác trong “*Liễu Phàm Tứ Huấn*” cũng giống với chúng ta ở đây nói. Đó chính là gì vậy? Vì người khác chính là thiện, vì chính mình chính là ác. Đây chính là định nghĩa căn bản về thiện ác. “*Hữu thiện mạc danh*” ý nói làm thiện mà muốn người khác biết thì không phải chân thiện, làm ác mà sợ người biết đến là ác thật sự. Làm một chút việc tốt, rất muốn được người biết đến, điều này không thuộc về điều thiện thực sự. Bạn tạo ra một chút việc ác, sợ người khác biết đến thì thực là cái ác thật sự. Chúng ta ở nhà làm việc cũng như vậy, ví dụ

chúng ta làm nội trợ, khi chồng đi làm về thì kể cho chồng biết hôm nay chúng ta đã làm bao nhiêu việc, nấu cơm ra sao. Nếu như làm cơm mà chồng không khen ngợi, không có người biểu dương thì không còn tinh thần nấu cơm nữa, không muốn làm tiếp nữa. Phòng ốc dọn dẹp sạch sẽ mà không có người khen thì không muốn dọn dẹp nữa. Trên thực tế, điều này vẫn là tự lợi, làm vì chính mình, kỳ vọng được tán thán. Đây chính là tâm danh vẫn lợi dưỡng. Thiện chân thật là như thế nào? Không nghĩ đến bất kỳ điều gì, cũng không hy vọng đạt được bất kỳ hồi báo nào, làm là làm thôi, làm xong thì quên hết, quên hết những việc đã làm, quên hết đã làm cho ai, và cũng quên luôn mình là người đã làm việc này. Từ trong ra ngoài đều buông xuống sạch sẽ, khiến trong tâm mỗi ngày đều trong suốt, giống như một hồ nước trong có thể phản chiếu rõ ràng cảnh vật bên ngoài. Đây chính là trí tuệ. Trong lòng nếu suy nghĩ quá nhiều thì giống như mặt nước hồ bẩn, rất khó phản chiếu cảnh vật bên ngoài. Lúc hành thiện cần phải biết tri ân báo ân. Lời dạy xưa có nói: *"Ân đức dù là giọt nước, cũng xin báo đáp cả suối nguồn"*. Thế nhưng người hiện nay đối với sự việc đã qua thì quên ân trời biển, còn điều lỗi như giọt nước lại ghi nhớ rất rõ ràng. Việc này cũng không có gì kỳ lạ, đó là do tập tánh của con người, vừa khởi ý niệm thì nghĩ ngay đến cái tốt của mình và cái xấu của người. Thế nên, khi xảy ra vấn đề thì: *"Tôi đối với anh ta tốt như vậy, anh ấy lại đối với tôi không tốt"*, những việc này nên quên đi. Thế nên, con người cần học cảm ân, thời thời khắc khắc giữ tâm cảm ân, đặc biệt là cảm ân những người đã mang lại nghịch cảnh cho bạn. Bạn cần hiểu rằng có thể có được phước báo của ngày hôm nay, địa vị của ngày hôm nay, những phước này đều từ nghịch cảnh mang đến. Phước báo do thuận cảnh mang đến không lớn, từ nghịch cảnh mang đến mới lớn, càng cho bạn nghịch cảnh thì càng cho bạn sự khảo nghiệm, bạn càng âm thầm tiếp tục làm và nhận chịu thì càng tích lũy được phước

báo. Vì vậy, bản thân vừa học vừa phản tỉnh lại chính mình. Phước báo của mình là do những người xung quanh mang nghịch cảnh đến, đặc biệt là người thân mang đến. Bạn âm thầm làm trong mười mấy năm, hai mươi mấy năm thì con đường nhân sinh của bạn sẽ ngày càng xán lạn.

Nếu muốn hiểu rõ thiện và ác, tốt nhất nên nghiêm túc học tập *“Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”*. Đây chính là giáo dục cảm rể quan trọng. Thiện ác nằm trong mỗi một việc nhỏ trong cuộc sống chứ không nhất định là những việc lớn. Tất cả thiện đều cần phải phụng hành, hết thấy điều ác cần phải tránh xa. Đây chính là Nữ Đức. Đối với các sự việc trong gia đình, cần nghiêm túc thực hiện tứ đức của phụ nữ là: phụ đức, phụ dung, phụ ngôn, phụ công. Ví dụ như bạn trang điểm rất đoan trang, chỉnh tề, không phản cảm, không hở hang, không khêu gợi tà tư tà niệm của người khác phái thì đây chính là thiện. Nếu như bạn nói chuyện khéo léo đúng mực, không nói lỗi người, không nói chuyện hay dở của người, khiến miệng của mình xa lìa thị phi, thì đây cũng là thiện. Thậm chí việc bạn dạy con cái của mình không được lãng phí một chút nước, một chút điện, việc nhỏ như vậy cũng là thiện. Thế nên, làm việc thiện không phải là quyên bao nhiêu tiền mà thiện và ác là ở trong từng việc nhỏ mỗi ngày, gọi là *“thiện không tích thì không đủ thành danh, ác không tích thì không đủ diệt thân”*, phải hiểu đạo lý này.

NHÃN NHỤC HÀM CẤU

Cái nhẫn này gồm có ba thứ lớp:

Trước tiên phải nhẫn cái miệng, việc này quan trọng nhất. Chúng ta thường dễ không cẩn thận là không nhẫn được cái miệng. Tôi cũng thường nhẫn được hồi lâu rồi cũng buột miệng nói ra, vừa hay lại có người đến dẫn dụ tôi nói ra một tràng rất sướng miệng, nhưng nói xong rồi thì thực sự cảm thấy rất hối hận. Đây là do thiện căn của chính mình

không sâu dày, lực tu dưỡng không lớn, sức định không đủ, nếu đủ định lực thì dù cho có ai dụ hoặc cũng không nói. Đây là sự tu dưỡng tối căn bản trong việc làm người.

Thứ hai là nhẫn được sắc, về việc này tôi tu cũng rất kém, hễ gặp phải người tôi không muốn nhìn thấy, nghe thấy những điều tôi không muốn nghe thì mặt sẽ không nén được giận, do trong lòng còn có phân biệt tốt xấu nên trên mặt mới bị cảnh giới xoay chuyển, mặc dù miệng không nói ra nhưng trong lòng thì có. Cái nhẫn này là nhẫn nhưng không chuyển hóa được, nội tâm vẫn không chuyển hóa được nên trong thân thể thường xảy ra đau bệnh.

Sau cùng là nhẫn trong tâm, không những nhẫn trên miệng, nhẫn trên dung mạo sắc mặt mà tâm niệm cũng không động, thậm chí không có cảm giác nhẫn chịu. Căn bản đều không xem việc này là nghiêm trọng thì đây mới chân thật là cảnh giới cần tu học của chúng ta. Làm phụ nữ thì cần có công phu như thế nào? Việc lớn hóa nhỏ, việc nhỏ hóa không, trong lòng chuyển hóa thành không. Hiện nay thì ngược lại, không có việc gì thì làm thành việc nhỏ, việc nhỏ làm thành việc lớn, việc lớn làm cho nó càng lớn hơn, sau cùng trời long đất lở dẫn đến li hôn. Thật là đáng sợ!

Hết thủy nhẫn nại là gì? Là trong tâm có độ lượng, có ba tầng độ lượng:

Thứ nhất phải biết khoan dung người khác. Thế nào là khoan dung người khác? Ít nhất cần có thể nhẫn nhịn người khác, cho dù họ hoàn toàn sai lầm, không đúng chỗ nào, không có lý gì cả, nhưng mình nhẫn nhịn được, không cần tranh luận lôi thôi với họ. Ở nhà và ở công ty bạn gặp phải rất nhiều sự việc như thế, đều cần phải có thể nhẫn nhịn. Nếu chỉ là nhẫn nhịn không thì tuyệt đối không được. Bạn muốn nâng cao chính mình mà chỉ đơn thuần nhẫn nhịn không thôi thì sẽ khiến bản thân nhẫn nhịn thành bệnh, học Nữ Đức học thành bệnh, nén vào trong thì không được.

Thứ hai là bao dung. Bao dung là thế nào? Đó là có thể đứng ở vị trí của đối phương mà nghĩ. Bao dung chính là đổi vị trí suy nghĩ. Bạn có thể đứng ở góc độ tuổi tác của họ, kinh nghiệm làm việc của họ, đặc điểm tính cách của họ thì có thể hiểu được vì sao họ làm như thế. Bạn sẽ cảm thấy họ ăn nói và làm việc như vậy là bình thường, không cần tức giận với họ.

Tầng thứ ba cao nhất chính là không còn có gì gọi là đúng sai cả. Chính là đứng ở góc độ nhìn nhận vấn đề của họ, không cần quá xét nét người khác. Giống như một chậu nước, nhìn thấy trong nước mặt của mình là tròn. Nếu như lấy một cái ly hình bầu dục, bạn nhìn mặt của mình lần nữa thì ảnh bên trong sẽ là hình bầu dục. Vật chứa bên ngoài không như nhau, là chậu, là ly, nhưng mặt của chúng ta không thay đổi. Cho nên, trong lúc học khiêm nhường chỉ cần chú ý đến việc tu dưỡng đức hạnh trong nội tâm của chính mình là được, không cần xét nét đến người khác.

Trong quá trình hoàng dương văn hóa truyền thống, tôi đã bị rất nhiều chê trách. Lúc ban đầu tôi không hiểu nổi, tôi rõ ràng là nghĩ như thế này, làm việc với tâm nguyện như thế này vì sao người khác lại nói tôi như vậy. Rất tủi thân, tôi đã khóc, cũng đã đau lòng. Sau đó hai lỗ tai tôi không còn nghe chuyện bên ngoài cửa sổ nữa, người khác muốn nói gì thì nói. Bản thân mỗi ngày xét lại chính mình, âm thầm gột rửa bụi bặm trần cấu của tâm linh, thanh tịnh thân khẩu ý của chính mình. Mỗi ngày làm bạn với Thánh Hiền, đọc sách thiện, nghe thiện tri thức giảng, có duyên thì đi làm việc lợi ích cho đại chúng, lúc làm thì không nên quá để ý đến cách nhìn của người khác, nếu quá để ý đến thì có lúc sẽ không nhẫn được phiền não trong nội tâm của mình, như vậy thì không phải là làm thiện với tâm thanh tịnh. Nếu như có người nói bạn, bạn cảm thấy vẫn có thể nhẫn được. Mười người nói, bạn vẫn chịu được. Nếu như một ngàn người chỉ trích việc làm của bạn thì có thể bạn không chịu nổi. Bởi vì

bạn vẫn chưa tu luyện đến cảnh giới của Thánh Hiền nên bị ngã đổ thôi. Phương pháp tốt nhất là không nghe, không cần nhìn, bản thân vẫn cam tâm tình nguyện làm tiếp tục. Làm thế nào để có được hạt ngọc trai, hạt cát chui vào bên trong con trai, vốn dĩ nó là hạt cát, con trai nghĩ mình có đuổi cũng không đuổi nó đi được, chi bằng hãy bao dung nó, sau đó con trai không ngừng bao dung, cuối cùng bên trong người nó đã hình thành nên hạt ngọc trai. Bản thân chúng ta cũng vậy, nếu như có duyên gặp phải những sự việc, hoặc những người mà cả đời không thể nào tránh né được, ví như không thể trốn tránh được cha mẹ, con cái, bạn bè người thân, vậy thì những ký ức mà họ đã mang đến cho bạn, bạn hãy nuôi dưỡng chúng trở thành những hạt ngọc trai bên trong tâm mình là được rồi.

Ở đây có câu chuyện tôi xin chia sẻ với mọi người, nói về Quý Tử, là Quý Tử trong bách gia chư Tử thời cổ đại. Có một lần môn khách của Quý Tử tiến cử cho ông một vị khách, sau khi vị khách đó rời khỏi, Quý Tử nói với môn khách rằng: *“Người mà anh dẫn đến có ba điều lỗi: Nhìn thấy ta là cười biểu hiện của sự ngạo mạn. Nói chuyện với ta không xưng là “lão sư” biểu hiện của vi phạm lễ tiết. Giao hảo giữa ta và người đó chưa thân mà cách nói chuyện lại thân thiết biểu hiện của việc nói chuyện thiếu chừng mực”*. Kết quả, môn khách của ông cũng rất có tầm nhìn, đã phản bác lại rằng: *“Người đó nhìn ngài mỉm cười vì đây là thói quen chung của mọi người. Nói chuyện với ngài mà không xưng ngài là “lão sư” là biểu hiện của học thức uyên bác. Mới quen mà nói chuyện thân mật là biểu hiện của người trung thành”*. Bạn thấy hai người khác nhau cùng nhìn nhận một sự việc thì sẽ có hai quan điểm hoàn toàn trái ngược nhau. Ở đây tôi muốn nói lên điều gì? Chúng ta muốn tu đức khiêm tốn, muốn tu Nữ Đức thì bản thân mình làm là được rồi, người khác có nói thế nào cũng không cần để ý. Chúng ta dùng tâm chân thành, chân thật cắm gốc từ trên

đạo lý học vấn, mỗi ngày cảm nhận thể hội từ trong Kinh điển, rồi thực hành trong cuộc sống. Sự nâng cao này người khác không thể nào hiểu được, nhưng bản thân có thể đạt được học vấn chân thật.

THƯỜNG NHƯỢC ÚY CỤ

Ở đây có nghĩa là bản thân thường có tâm hổ thẹn và tâm nơm nớp lo sợ thì mới có thể chân thật gìn giữ được phước báo và phước phần của chính mình. Cổ ngữ có câu: *“Người không lo xa, ắt có buồn gần”*. Người xưa thường cho rằng nguy hiểm nhất là điều gì? Người ở địa vị cao mà không có đức hạnh, điều này rất nguy hiểm. Người có lộc lớn mà không có đức hạnh thì điều này cũng rất nguy hiểm. Nếu có gia nghiệp rất lớn mà trong nhà không có đức hạnh cũng rất nguy hiểm. Dù biến đổi thế nào nhưng bản chất vẫn luôn không đổi, nên khi có danh tiếng lẫy lừng thì phải phản tỉnh trở lại đức hạnh của chính mình, mỗi ngày đều xét lại bản thân. Nếu như không có đức hạnh thì chúng ta sẽ không gánh nổi phước báo lớn, rất nhiều thứ sẽ dễ dàng bị thất thoát. Tôi xin kiến nghị mọi người hãy chân thật học tập *“Liễu Phàm Tứ Huấn”*. Trong chương thứ tư của sách *“Liễu Phàm Tứ Huấn”* có nói đến lợi ích của đức khiêm tốn. Nói một cách khác là bạn biết được phương pháp để lập mệnh, biết làm thế nào thay đổi vận mạng, sau đó cũng biết làm thế nào để sửa lỗi tích thiện. Tuy nhiên, nếu như bạn không biết hàm dưỡng đức khiêm tốn thì tất cả nước trong sông hồ cũng không thể đổ đầy cái ly bị thủng được, sẽ bị chảy ra hết. Thế nên, chỉ có không ngừng hàm dưỡng đức hạnh khiêm tốn của chính mình thì mới có thể giữ được công đức của việc sửa lỗi và tích thiện. Trong sách *“Thượng Thư”* lại nói: *“Mãn chiêu tổn, khiêm thọ ích”*, làm người nhất định không được kiêu ngạo, trái nghĩa của khiêm tốn là ngạo mạn. Thái độ ngạo mạn có nhiều cách biểu hiện, không hẳn là cách nói chuyện kiêu ngạo, ăn nói không kiêng nể,

trong mắt không có ai, loại ngạo mạn đó là ngạo mạn dạng thô thiển bề ngoài. Loại ngạo mạn đáng sợ nhất trong xã hội hiện nay là gì? Đó là biểu hiện vẻ ngoài rất nho nhã, người khác nhìn không thấy sự ngạo mạn, nhưng trong lòng không coi hết thấy mọi người, mọi vật ra gì, nhất là khi người đó có địa vị, học thức, phước báo nhất định nào đó. Người khác quả thật không nhìn ra còn cảm thấy người đó thật khiêm tốn, văn nhân nho nhã. Người đó trước giờ chưa từng xét lại bản thân, tự hỏi bản thân rằng mình có phải là người ngạo mạn hay không? Loại ngạo mạn này rất dễ hại người. Thế nên ngạo mạn là tật xấu căn bản nhất của con người, rất khó trừ bỏ.

Trong quá trình học tập của mỗi người hiện nay, chúng ta mỗi ngày nên tự hỏi chính mình có ngạo mạn hay không, cách nói chuyện thế này có ngạo mạn hay không, suy nghĩ kiểu này có ngạo mạn hay không, làm việc thế này có ngạo mạn hay không. Có thể buông xuống học lực, danh vọng, địa vị gia đình, tài phú, dung mạo của bản thân mà thời thời khắc khắc dùng tâm khiêm tốn để đối người, tiếp vật hay không. Nếu như không thể buông xuống thì dù khởi một ý niệm ngạo mạn rất nhỏ bé cũng giống như nhỏ một giọt mực vào chậu nước trong veo của cuộc đời bạn, cho dù chỉ nhỏ một giọt thôi nhưng trong chốc lát nước trong sẽ chuyển thành đen. Thế nên, sự ngạo mạn của con người giống như thức ăn trên khay, bản thân luôn cố sức làm đầy nó. Hôm nay ta cảm thấy học vấn của chính mình rất tốt, đã làm rất nhiều việc cho nhân viên, đã làm rất nhiều việc cho xã hội, địa vị của mình, danh vọng của mình đều đang góp phần làm đầy khay thức ăn đó. Đập vào mắt là một khay thức ăn cao chót vót, đến nỗi không nhìn thấy con đường trước mắt, lời nói của người khác hoàn toàn không nghe lọt tai, đến lúc đó thì quả thực là hết thuốc chữa. Có câu: *"Nghe người khuyên thì mới ăn no"*, người hiện nay không nghe khuyên, khuyên

càng hăng thì họ sẽ bỏ chạy. Vì vậy, đối với người ngạo mạn không cần nói với họ, làm như vậy có trí tuệ.

Ti nhược là một chương rất quan trọng, ngược lại với ti nhược chính là ngạo mạn. Chương ti nhược này nếu như bây giờ học cũng được, sau này học cũng được, chỉ cần có thể học thấu suốt thì sẽ được lợi ích. Đây là chủ đề mà có nói mỗi ngày cũng không có gì là quá đáng. Tôi có một giai đoạn không học tập, không phản tỉnh chính mình, tâm ngạo mạn liền dấy khởi. Thế nên, chúng ta thời thời khắc khắc phải giữ gìn cảnh giác, ngạo mạn vừa chớm khởi lên thì phải dập tắt nó, nếu không ngăn chặn, nó sẽ phát triển rất nhanh.

TI NHƯỢC HẠ NHÂN DÃ

Trong “Đạo Đức Kinh” của Lão Tử có một câu nói: “*Không dám đứng trước thiên hạ*”. Thế nào là “*không dám đứng trước thiên hạ*”? Ví dụ khi chúng ta đi đường thì nhường cho người đi trước, bạn đi sau cùng, không nên chen lấn. Khi người khác muốn chụp chung ảnh với một vị thầy, một vị đại đức nào đó thì bạn nên tạm lui ra sau. Hãy thường nhắc nhở trong tâm có thể đặt mình vào vị trí thấp nhất được hay không, hãy nghĩ đến câu “*không dám đứng trước thiên hạ*” này thì bạn liền hiểu rõ. Nếu bạn nghĩ mình không có đức hạnh gì, không có học vấn gì, không có điều gì đáng được khen ngợi, quả thực là nhỏ bé không đáng nhắc đến thì dần dần bạn sẽ buông xuống được toàn bộ.

Chúng ta trong lúc học tập “*Nữ Giới*” cần chú ý bảy chương trong sách “*Nữ Giới*” đều giảng về lý, thế nhưng chúng ta nhất định không được chấp vào lý mà phớt bỏ sự. Nếu như chúng ta chấp lý bỏ sự, xem thường những việc nhỏ không làm thì sẽ rất phiền phức. Nhất định phải đem lý áp dụng vào mặt sự, khiến lý sự viên dung, không có chướng ngại. Nếu không thể thực hiện được đạo lý này vào trong thực tế cuộc sống thì lý và sự có chướng ngại rồi, bạn đã học không đúng rồi. Trước tiên, giữa đạo lý và đạo lý

với nhau không có chướng ngại, như “*Nữ Giới*” và “*Nữ Luận Ngữ*” cùng tất cả Kinh điển về Nữ Đức đều tương thông về mặt lý, là cùng một đạo lý. Chúng ta làm việc cũng như vậy, việc nhà, việc công ty, thậm chí là việc lớn trong thiên hạ, những việc này đều tương thông, cũng là một sự việc. Bạn xử lý việc nhà như thế nào thì cũng xử lý việc trong công ty như vậy. Lão Tử nói: “*Trị đại quốc như nấu nồi cá nhỏ*”. Ở nhà làm thế nào xào rau thì cũng như thế ấy mà trị quốc, đây là cùng một đạo lý. Về mặt lý và sự phải làm cho thông. Nếu lý và sự không thông thì làm sao? Trong “*Đệ Tử Quy*”, chúng ta cũng có học rằng: “*Không gắng làm, chỉ học văn. Chỉ bề ngoài, thành người nào. Nếu gắng làm, không học văn, theo ý mình, mù lẽ phải*”. Nếu chỉ đơn thuần học văn hoặc đơn thuần thực hành thì đều sẽ có vấn đề. Những điều nói trong “*Đệ Tử Quy*” vô cùng tốt, bao gồm cả lý lẫn sự, chúng ta không nên chấp sự mà không rõ lý. Tôi cứ một mực làm trên sự, đã làm rất tốt. Người trong ngoài nhà đều khen tôi là một người con dâu tốt, người vợ tốt, người mẹ tốt, nhưng về mặt lý thì sao? Tôi xem thường không học. Nên đã thế nào? “*Mù lẽ phải*”. Nếu bạn mơ hồ về mặt lý thì trên mặt sự ắt sẽ có chướng ngại. Thế nhưng khi so sánh hai mặt với nhau thì chẳng thà chấp sự bỏ lý, chứ đừng chấp lý bỏ sự. Tức là về mặt sự không chịu đi làm nhưng đạo lý thì hiểu rất thông, như thế không được. Chúng ta hiểu đạo lý rồi thì cần phải làm trên mặt sự.

VĂN TẮM TẢO TÁC, BẮT ĐẠN TỨC DẠ, CHẤP VỤ TƯ SỰ, BẮT TỪ KỊCH DI, SỞ TÁC TẤT THÀNH, THỦ TÍCH CHÍNH LÝ, SỰ VỊ CHẤP CẦN DÃ

(Tạm dịch: Phụ nữ nên thức khuya dậy sớm, không vì sự vất vả ngày đêm mà có tâm sợ khó, tự tay chăm sóc lo liệu việc nhà. Dù là việc hệ trọng hay giản đơn cũng đều kiên nhẫn xử lý từ đầu đến cuối. Cần thận trọng sắp xếp mọi

việc cho được chỉnh tề, gọn gàng, sạch sẽ. Nếu có thể thực hành không mỗi, tức đã tận được đạo chuyên cần rồi vậy)

Đoạn này có nghĩa là tối ngủ trễ, sáng dậy sớm, không sợ vất vả, từ sáng đến tối đều lo liệu việc nhà, mỗi ngày dù là làm những việc vặt nhỏ nhưng đều xử lý chúng thật ngăn nắp chỉnh tề, đây chính là hàm nghĩa của chữ cần lao. “*Túc*” có nghĩa là buổi sáng, “*tư sự*” là chỉ cho những công việc vặt, “*kịch*” chỉ cho những việc rất hệ trọng, “*dị*” chỉ những công việc đơn giản, những công việc trong nhà bao gồm những việc đơn giản như nấu cơm, quét nhà cho đến những công việc hệ trọng. Tôi nhớ khi vừa mới kết hôn, nhà tôi ở tầng sáu, khi đổi bình gas, vắc lên lầu rất khó khăn. Chúng tôi dọn nhà ba lần, lần đầu dọn nhà cho hết đồ vào hai mươi mấy cái rương. Đến lần thứ hai, tôi suy nghĩ làm cách nào để giảm bớt số rương xuống, nhưng mỗi lần đều không thể bớt số sách được, bởi vì sách chiếm một phần rất lớn. Tôi cảm thấy dọn nhà là một việc thuộc về “*kịch*”, có nghĩa là nghiêm trọng. “*Dị*” là những việc rất đơn giản, ví dụ như chúng ta mỗi ngày đều nấu cơm, giặt đồ. Mỗi ngày bất luận là việc đơn giản hay hệ trọng trong nhà, chúng ta đều không được thoái thác, đều kiên trì làm. Những công việc như thế này đều nên hoàn thành trong ngày, việc trong ngày thì xong trong ngày. Sau khi làm xong đều phải dọn dẹp cho sạch sẽ, ngăn nắp, như vậy gọi là “*chấp cần chi đạo*”, cần là cần kiệm. Đoạn này chính là sự tiến thêm bước nữa trong việc thực hành sự khiêm hạ trong gia đình.

Ba phương diện này, một cái nói về thể, khiêm hạ chính là tánh thể, tâm tánh của chúng ta. Cái thứ hai nói về tướng, về mặt sự tướng cần phải làm những việc này. Cái sau cùng là dụng, là có thể kế thừa việc tế tục, cũng chính là có thể truyền thừa lại cho đời sau, không hổ thẹn với Tổ tiên. Đây là điểm quan trọng nhất. Bạn làm ra một đồng việc nhưng không thể nuôi dạy ra một đứa con tốt, bạn rộn làm việc nhà, cho dù bạn làm cơm có ngon đến đâu nhưng con của

bạn lại là đũa chằng chịu làm việc gì, là kẻ ham ăn nhác làm thì cũng vô dụng. Thế nên ba phương diện này đều có thứ lớp từ trong ra ngoài là: **thể, tướng, dụng**.

Còn chữ “*cần*” thì giải thích ra sao? Chúng ta có rất nhiều ví dụ về việc này, trong sách “*Tiến Học Giải*” của Hàn Dũ có câu: “*Sự nghiệp tinh thông bởi do cần, hoang phế bởi do đùa bỡn, thành tựu do biết suy nghĩ, hủy hoại do tùy tiện*”. Lại còn có câu: “*Thiên đạo thù cần*” (đạo trời vun bồi cho người cần kiệm).

VẤN TẮM TẢO TÁC, BẮT ĐẠN TỨC DẠ

Trong phần “*Tảo tác*” của sách “*Nữ Luận Ngữ*” có nói phụ nữ nhất định phải thức dậy sớm, không được ngủ đến lúc mặt trời lên cao ba ngọn tre mới thức dậy. Chúng ta thấy phụ nữ hiện nay dường như không có mấy người thức dậy sớm, đặc biệt là các cô thiếu nữ, lười biếng ngủ cho đầy giấc, vì ban đêm thức khuya lên mạng chơi game, xem phim truyền hình, đi quán bar với bạn bè, hoàn toàn trái ngược với thiên thời, trái ngược thiên đạo. Sự vận hành của cơ thể của con người trong hai mươi bốn giờ tương ứng với bốn mùa trong năm. Bốn mùa của một năm là xuân, hạ, thu, đông, thì hai mươi bốn giờ trong một ngày cũng có giờ mùa xuân, giờ mùa hè, giờ mùa thu và giờ mùa đông:

Giờ mùa xuân là từ ba giờ sáng cho đến chín giờ sáng. Mùa xuân vạn vật bắt đầu sinh trưởng, nếu bạn không cho chúng sinh trưởng mà nằm đó ngủ thì sẽ luống qua mùa sinh trưởng. Bạn cứ để lỡ hết lần này đến lần khác, toàn bộ đều sẽ luống uổng.

Từ chín giờ sáng đến ba giờ chiều là mùa hạ, mùa hạ là mùa phát triển trưởng thành, bạn cần phải làm việc.

Từ ba giờ chiều cho đến chín giờ tối là mùa thu, bắt đầu thu hoạch.

Từ chín giờ tối đến ba giờ sáng là mùa đông, bạn cần ngủ nghỉ vì mỗi một bộ phận trong cơ thể đều tiến vào giai

đoạn miễn dịch trao đổi chất, gan, phổi, thận đều theo thứ tự tiến hành thải độc. Nếu bạn không để cho chúng thải độc, không cho chúng nghỉ ngơi mà lại bắt chúng làm việc thì chúng sẽ bị rối loạn.

Ngoài ra, việc thức dậy sớm còn giúp cho phụ nữ buông xuống tâm âm dục. “*Ấm no nghĩ đến tâm dục*”, ăn no rồi, mặc ấm rồi, cộng thêm ngủ dậy muộn, nuôi dưỡng mấy thứ này thì tâm âm dục sẽ khá nặng. Phụ nữ nếu như tâm âm dục nặng thì nhất định sẽ không nghĩ đến cần, đến kiệm. Tâm ái mộ hư vinh, kiêu ngạo, xa xỉ, tâm dục nặng thì gia đạo sẽ bại hoại. Ông Tăng Quốc Phiên đã từng nói rằng gia đạo suy bại là do xa xỉ, phóng dật, người thất bại do bởi kiêu ngạo mà ra. Mỗi câu giáo huấn của Tổ tiên đều chỉ ngay trọng điểm, đều đang nhắc nhở chúng ta, chứ không chỉ đơn giản mang ý nghĩa trên bề mặt là bảo bạn đừng ngủ dậy muộn, dậy sớm mới tốt, mà nó còn có đạo lý rất sâu xa ở bên trong. “*Bất đạn túc dạ*” có nghĩa là phải có tâm chuyên cần dài lâu, từ sáng đến tối cứ vậy mà làm, làm cả một đời. Chẳng phải nói lúc mới kết hôn làm rất nghiêm túc, làm được ba ngày, càng về sau càng phóng túng, không phải như vậy, mà từ đầu đến cuối đều gìn giữ được bản tính cần lao, từ sáng đến tối tâm phải niệm niệm ghi nhớ điều này. Đó chính là “*hằng tâm*” (*tâm bền lâu*). “*Hằng tâm*” rất quan trọng, nếu không có “*hằng tâm*” tức không có “*thường đạo*”.

CHẤP VỤ TƯ SỰ, BẮT TỪ KỊCH DI

(Tạm dịch: không vì sự vất vả ngày đêm mà có tâm sợ khó, tự tay chăm sóc lo liệu việc nhà)

Câu này nói về tâm nhẫn nại, chịu khó. Phụ nữ nếu có tâm nhẫn nại, chịu khó thì từ việc may vá, khâu thùa cho đến những việc nặng trong gia đình, khi không có nam giới bên cạnh, bạn vẫn gánh vác được, cần có tâm nhẫn nại chịu khó này, không nên oán trách, than thở. Chúng ta xem trong “*Liệt Nữ Truyện*” có câu chuyện về vợ của Hoàng đế thời cổ

là Đại Vũ. Đại Vũ mới kết hôn đã rời khỏi nhà, bắt đầu đi trị nạn nước lụt. Chúng ta đều biết Đại Vũ ba lần đi ngang nhà mà không vào. Con của ông là Khải hoàn toàn do vợ ông bồi dưỡng, dạy dỗ khôn lớn thành người. Câu chuyện này tôi xem đi xem lại mười mấy lần. Vợ của ông tên là Đồ Sơn Thị, không hề oán than. Những việc ăn, uống, ngủ nghỉ, việc trong ngoài nhà toàn bộ đều do chính tay Đồ Sơn Thị gánh vác. Bất kể là việc lớn, việc nhỏ, việc nặng, việc nhẹ bà đều giáo dục Khải rất tốt. Thế nên, sau khi Khải khôn lớn thành người, dân chúng đề cử Khải kế thừa sự nghiệp của Đại Vũ, bởi vì họ không tìm ra được người hiền đức hơn Khải. Từ đó về sau mới bắt đầu hình thành truyền thống cha truyền con nối trong lịch sử Trung Quốc. Càng truyền về sau thì càng không ra thể thống gì bởi vì không có người mẹ tốt bồi dưỡng ra người con Thánh Hiền như Khải.

Thế nên, người làm mẹ, làm vợ cần có cái tâm mong muốn thành tựu sự nghiệp lớn bên ngoài của chồng, cần có năng lực lo liệu hết thảy mọi việc trong ngoài gia đình. Nếu như bạn để cho chồng phải tiêu hao một phần tinh lực vào việc gia đình thì sự nghiệp của anh ấy sẽ tụt hậu một phần. Bạn càng lôi kéo anh ấy vào việc gia đình một phần thì anh ấy sẽ thụt lùi một phần. Nếu như bạn lôi kéo một nửa đôi chân của anh ấy về giúp bạn làm việc trong nhà thì sự nghiệp của anh ấy sẽ suy giảm một nửa. Nếu như bạn hoàn toàn kéo anh ấy về nhà giúp bạn thu vén thì anh ấy sẽ chẳng có sự nghiệp gì cả. Bản lĩnh nhỏ thì chỉ có thể duy trì sinh kế, kiếm tiền nuôi đủ miệng ăn mà thôi, không thể có sự nghiệp lớn. Sự nghiệp của người nam lớn hay nhỏ đều do tâm lượng của phụ nữ định đoạt.

SỞ TÁC TẮT THÀNH, THỦ TÍCH CHÍNH LÝ

(Tạm dịch: . Dù là việc hệ trọng hay giản đơn cũng đều kiên nhẫn xử lý từ đầu đến cuối. Cần thận thu vén sắp xếp mọi việc cho được chỉnh tề, gọn gàng, sạch sẽ)

Câu này có nghĩa là làm việc cần có tâm cẩn thận, tinh tế, phải có tâm kiên trì, bền bỉ, nhẫn nại, chịu khó, dụng tâm tinh tế mà làm việc. Ý nói tâm của phụ nữ vẫn có thể an định trong đời sống đơn điệu, không hâm mộ sự hào hoa, không ưa chuộng sự náo nhiệt, có thể định tâm ở nhà. Tâm không được bất định, hai ngày rồi chưa đi dạo phố thì trong tâm cảm thấy bồn chồn, ba ngày chưa cùng bạn bè đi ăn uống, trò chuyện thì cảm thấy khó chịu, mười ngày nếu như không đi ra ngoài vui chơi một chút, đi hát karaoke một chút thì sẽ cảm thấy khổ sở. Như vậy thì bạn vĩnh viễn không đạt được đạo.

Thế nên vào thời xưa rất nhiều phụ nữ mặc dầu không có học vấn tốt và kiến thức rộng như phụ nữ hiện nay nhưng đều rất đáng để chúng ta noi gương học tập. Họ đều có đức hạnh sâu rộng, được tuyên dương mãi cho đến ngàn năm sau. Đến tận ngày nay, chúng ta vẫn còn có thể nghe thấy sự tích của các vị ấy, bởi vì họ có thể an phận nơi chốn khuê môn tu dưỡng đức hạnh của chính mình. Họ có hậu đức (đức dày). Chúng ta nhìn khắp các phụ nữ trong thiên hạ thời nay xem có được mấy người dám nói rằng 3000 năm sau vẫn còn có người đọc câu chuyện về tôi. Đối với ca sĩ, diễn viên hiện nay thì mới thoáng chốc người ta đã quên họ rồi, không có người nghe bài họ hát nữa, toàn là kiểu thức ăn nhanh cả. Vì sao vậy? Vì không có cái gốc của đức hạnh làm nền tảng, không có chỗ nâng đỡ.

THỊ VỊ CHẤP CẦN DÃ

(Tạm dịch: Nếu có thể thực hành không mỗi, tức đã tận được đạo chuyên cần rồi vậy)

Câu này nói về đạo lý rất sâu. Nếu như có thể làm được chữ “cần” thì chính là câu mà Lão Tử nói: “Đài cao chín tầng bắt đầu từ đồng đất nhỏ, hành trình vạn dặm bắt đầu từ bước chân đầu tiên”, bắt đầu từ từng chút việc nhỏ trong gia đình mà làm. Trước đây, chúng ta không hiểu Nữ Đức, không học

Nữ Đức. Nhưng hiện nay gặp được cơ duyên này, biết đến sách “*Nữ Giới*”, còn có “*Nữ Tứ Thư*”, còn có những bài học về Nữ Đức, chúng ta cần phải tin tưởng vào lời dạy của cổ Thánh tiên Hiền, hãy từ ngay đây mà làm, bắt đầu làm từ những việc nhỏ, “*chớ chê việc thiện nhỏ mà không làm, chớ khinh điều ác nhỏ mà làm*” thì nhất định có thể thành tựu. Thành tựu không phải ở thời gian dài hay ngắn, mà ở ngộ tính cao, quyết tâm lớn, nghị lực làm việc lớn. Có khi sự giác ngộ trong ba ngày của bạn còn lớn hơn việc học của tôi trong ba năm. Chương “*Cần*” trong “*Đệ Tử Quy*” cũng có nói về chữ “*cần*” này. Sách “*Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn*” cũng có viết: “*Sáng sớm thức dậy, quét dọn sân vườn, để trong ngoài đều sạch sẽ*”. Đây là câu đầu tiên trong phần mở đầu, cũng là nói việc trị gia bắt đầu từ việc sáng sớm thức dậy, quét dọn sân vườn, để trong ngoài đều sạch sẽ mà làm. Quét đất cũng giống như quét dọn mảnh đất tâm của mình vậy, dọn dẹp hết những cỏ rác bẩn thỉu trên mặt đất. Đây chính là ý nghĩa của chữ “*cần*”, mang hàm nghĩa “*ngay ngắn, sạch sẽ*”. Ở đây, tôi hy vọng mọi người học rồi thì hãy đi làm, lập tức thực hành, chớ đừng học rồi lại để qua một bên. Chúng ta học ra sao thì làm thế đó. Như vậy mới không uổng phí thời gian, mới không hổ thẹn đối với Tổ tiên. Tôi phát hiện rất nhiều người nghe giảng đều là như vậy, lúc nghe thì rất hăm hở, rất thích thú nhưng hai ngày sau thì ném sang một bên, vẫn sống những ngày ca múa vui vẻ. Làm như thế chẳng có ý nghĩa gì cả, học uổng công mà thôi.

CHÁNH SẮC ĐOAN THÁO, DĨ SỰ PHU CHỦ, THANH TĨNH TỰ THỦ, VÔ HÁO HÍ TIỂU, KHIẾT TRAI TỬU THỰC, DĨ CÚNG TỔ TÔNG, THỊ VỊ KẾ TẾ TỰ DĨ

(Tạm dịch: Phụ nữ phải có cử chỉ đoan trang, phẩm hạnh đoan chính, phụng sự chồng mình. U nhàn trịnh tịnh, giữ cho bản thân được thanh tịnh, biết tự trọng, không ăn nói lung tung, cười đùa cợt nhả. Sấm sửa rượu và thức ăn

thanh khiết, cùng chồng cúng tế tổ tiên. Nếu có thể thực hành không mỗi điều trên tức đã tận đạo nghĩa kế thừa việc tế tự rồi vậy)

Đoạn này giảng về nên làm thế nào kế thừa Tổ tiên. Là phụ nữ thì dung mạo và sắc diện của chúng ta phải đoan chánh, tiết tháo và phẩm hạnh của chúng ta phải đoan chánh, dùng điều này mà phụng sự chồng, phụng sự người nhà của chúng ta. Đồng thời, tâm địa cần thanh tịnh, có thể giữ tâm không bị ngoại cảnh bên ngoài dụ hoặc, đặc biệt là không nói những lời bỗn cợt, đùa giỡn. Chuẩn bị rượu và thức ăn sạch sẽ, tươm tất chỉnh tề để dâng cúng Tổ tiên. Dùng điều này để tế tự Tổ tiên, kế thừa việc lớn tế tự.

CHÁNH SẮC ĐOAN THÁO, DĨ SỰ PHỤ CHỦ

Trong phần Tiên Chú có ghi: “*Chánh*” là “*chánh kỳ nhan sắc*” (*nhan sắc đoan chánh*), “*đoan*” là “*đoan kỳ tháo hạnh*” (*phẩm hạnh đoan chánh*). Phụ nữ chúng ta thời nay vì sao không đủ đoan trang? Vì tính tình rất xốc nổi, không an tĩnh, vững chãi, sở thích không bền lâu. Vì sao ngôi sao điện ảnh cứ thay đổi người mới liên tục? Bởi vì [người xem] không có sự yêu thích bền lâu, nên sau hai ba năm lại có người mới xuất hiện. Do không có sự hàm dưỡng của đức hạnh sâu dày, nên trong khí chất lẫn việc tu thân không có cái nhìn thông suốt đối với sự việc, không hiểu rõ nghĩa lý. Hai phương diện, thứ nhất là không có đạo đức, thứ hai là không có học vấn, thì sẽ rất khó làm được chánh sắc. Bình thường dùng nét mặt và toàn bộ cử chỉ, hành vi đoan chánh để phụng sự chồng.

THANH TĨNH TỰ THỦ

“*Thanh tĩnh*” là chỉ u nhàn trình tĩnh, nói cười không tùy tiện. Phụ nữ làm thế nào để làm được u nhàn trình tĩnh? Khi dục vọng trong tâm càng ngày càng ít thì sẽ dễ được thanh tịnh. Dục vọng nhiều thì khó mà thanh tĩnh. Hôm nay

muốn mua một cái túi hàng hiệu, ngày mai họ ra một cái túi khác cũng lại muốn mua. Hôm nay nhìn thấy bạn bè dọn đến ở ngôi nhà to, nhà của mình không đủ to, lại muốn tiếp tục đổi nhà. Như thế không thể nào thanh tĩnh được. Người xưa nói: *“Nhân đáo vô cầu phẩm tự cao”*, làm được vô dục vô cầu thì phẩm hạnh tự nhiên sẽ cao. Cái *“cao”* này không phải là sự thanh cao giả tạo mà người thế gian nói đến. Thực sự là nội tâm của người phụ nữ đó không có mong cầu, thanh tĩnh vô vi, còn biểu hiện ra bên ngoài thì khoan hậu, nhân ái, nhu hòa, có thể chung sống hòa hợp với đại chúng trong xã hội, có thể làm được cái gọi là *“hòa quang đồng trần”*. Chúng ta không được xem thường bất kỳ người nào, không phải vì họ có nhiều dục vọng mà chúng ta khinh thường họ: *“Bạn xem tôi đây chẳng có dục vọng, còn bạn thì cả ngày truy cầu tài, truy cầu danh. Tầm thường quá!”*. Người không có một chút nào kiêu suy nghĩ như vậy thì chân thật là người phụ nữ tốt. Họ sẽ không nói: *“Chồng tôi cả ngày chỉ kiếm tiền, còn tôi học văn hóa truyền thống nên không cảm thấy hứng thú với việc đó”*. Bạn xem thường chồng mình là hoàn toàn đã học sai rồi. Bạn đã đem cái gọi là thanh tĩnh của chính mình trở thành thứ để mình ngạo mạn. Về sau sự ngạo mạn này sẽ trở thành viên thuốc độc khiến bạn không được thanh tĩnh. Bạn vẫn chưa nhìn ra được điều này mà còn so sánh mình với người khác. Giống như tiên sinh Liễu Phàm nói: *“Đừng đem cái giỏi của mình mà so sánh với người!”*. [Bạn] hãy nên bao dung hết thấy những người xung quanh, đồng thời cần khen ngợi tất cả thiện hạnh của người khác, cái bất thiện thì không nhìn đến, vậy thì người phụ nữ đó sẽ thực sự được thanh tĩnh, chứ không phải là chính mình được thanh tĩnh rồi nên xem thường người khác. Thứ thanh tĩnh đó là giả.

Vì sao phía sau dùng từ *“tự thủ”*? Nghĩa là chính mình cần giữ vững, nói một cách đơn giản đó là cần phải định ra quy củ cho bản thân. Là phụ nữ nhất định cần có quy củ, không có quy củ thì không ra chuẩn mực, nếu có thể giữ

được quy củ do chính mình đặt ra thì sẽ có định lực, có thể chế ngự được những dụ hoặc ở bên ngoài, cùng những thứ xấu xa khác. Tâm của bạn dần dần đạt được thanh tĩnh thật sự. Thế nên, chữ “thanh tĩnh” phía trước là chỉ kết quả, còn chữ “tự thủ” phía sau là phương pháp để đạt được.

VÔ HÁO HÍ TIỂU

Chính là không thích nói đùa. Đây là nói về mặt ngôn ngữ. Chúng ta hãy xem ba phương diện phía trước. “*Chánh sắc đoan tháo*” chính là ấn tượng tổng thể mà người phụ nữ tạo ra đối với người khác khi cô ấy không nói chuyện. “*Thanh tĩnh tự thủ*” là nói về trạng thái nội tâm của họ. “*Vô háo hí tiếu*” là ấn tượng bên ngoài đối với người khác. Hiện nay rất nhiều phụ nữ đặc biệt thích nói đùa. Những lời bông đùa, tục tĩu, dâm ô càng không nên nói. Sự bỡn cợt đối với đồng nghiệp, bạn bè và người khác, không có tôn ti lớn nhỏ mà tùy tiện nói đùa với ông chủ là những việc làm rất tổn phước báo của chính mình. Bạn phải biết ông chủ có thể làm chủ của bạn, có thể quản lý bạn. Bạn hiện nay cần làm tròn bổn phận của vị trí và chức phận của mình, không được ở sau lưng công kích, bàn tán về ông chủ. Rất nhiều nhân viên rất thích ở sau lưng cười cợt ông chủ. Đây là việc làm vô cùng tổn phước báo. Có người thích ở sau lưng chế nhạo chòng mình hoặc cười cợt người nhà của mình, giống như nói chuyện đùa vậy, cảm thấy mình không có lỗi họ, cũng không than trách họ, nhưng không biết rằng kiểu nói đùa như vậy gây phản cảm đối với Tổ tiên nhất. Thế nên trong lúc cúng tế, bạn không được cười đùa, cợt nhả. Nếu thích đùa giỡn như vậy lâu ngày thì thói quen trở thành tự nhiên, không cảm thấy đây là lời nói đùa mà sẽ tự nhiên mở miệng nói ra. Đối với người trước giờ không nói đùa với người, bạn kêu họ nói họ cũng sẽ không nói. Thế nên, thói quen là thứ rất đáng sợ, cần phải chiến đấu với thói quen xấu của chính mình.

KHIẾT TRAI TỬU THỰC, DĨ CÚNG TỔ TIÊN

Làm cơm, rượu ngon để cúng tT tiên. Mạnh Tử nói: “Đạo của Nghiêu, Thuấn, chỉ hiếu để mà thôi”, đối với cha mẹ thì tận hiếu, đối với anh em thì tận đễ. Việc tế tự ở đây kỳ thực mà nói cũng là đạo hiếu đễ. Vì sao vậy? Đối với Tổ tiên đã khuất mà chúng ta còn tôn trọng như vậy thì đối với cha mẹ hiện đời làm sao không hiếu kính được chứ? Chúng ta xem chữ “hiếu” này, phía trên là chữ “lão”, bên dưới là chữ “tử”. Chúng ta ở giữa, đối với bề trên thì thời thời khắc khắc không quên Tổ tiên, đối với kẻ dưới thì không quên con cháu. Người phụ nữ cần phải gánh vác trách nhiệm kết nối thế hệ lớn tuổi bên trên với thế hệ nhỏ tuổi bên dưới. Làm thế nào để kết nối? Gia đạo trước đây không hưng vượng, chúng ta kế thừa làm cho hưng vượng. Chúng ta nếu muốn kế thừa hương hỏa thì hương hỏa sẽ hưng vượng. Trước đây gia đạo hưng vượng, gia nghiệp rất tốt, chúng ta cần phải tiếp tục kế thừa, đừng để bị đứt đoạn trong tay của chúng ta. Hiện nay rất ít gia đình tế tự Tổ tiên vào dịp Tết, hoặc dẫn con cái đi bái tế Tổ tiên vào tiết Thanh Minh. Ngày thường chúng ta nên thường xuyên kể cho con cái nghe những câu chuyện về Tổ tiên thì đây mới là sự giáo dục tốt nhất, luôn luôn nhắc nhở con cái không quên Tổ tiên.

Từ sau khi học văn hóa truyền thống, tôi mới bắt đầu hỏi cha mẹ tôi cùng với tất cả những người lớn tuổi là ông bà như thế nào. Sau khi hỏi xong tôi cảm thấy rất xấu hổ và nhận được sự giáo dục rất lớn từ họ. Thế nên, tôi cũng kiến nghị với mọi người có cơ hội hãy về nhà hỏi thăm cha mẹ về Tổ tiên của mình, xem các vị đó là người như thế nào. Cổ đức có nói: “*Thận chung truy viễn, dân đức quy hậu*”. “Thận” nghĩa là cẩn thận, “chung” là chỉ cho thế hệ con cháu của chúng ta trong tương lai. Đối với những lời nói và hành vi hiện nay, chúng ta cần thận trọng suy nghĩ xem thế hệ sau của chúng ta sẽ học tập và truyền thừa như thế nào.

“*Truy viễn*” chính là thường xuyên nhắc đến những lời dạy bảo của Tổ tiên, gia giáo của người xưa. Chữ “*dân*” trong “*dân đức*” là chỉ người dân thông thường, “*đức*” chính là đức hạnh. Có nghĩ nhớ về Tổ tiên thì đức hạnh mới càng trở nên sâu dày, bởi vì có tính trách nhiệm và tinh thần gánh vác sứ mạng. Chúng ta hiện nay không nghĩ đến người xưa, không nghĩ đến thế hệ mai sau, mà chỉ nghĩ đến thế hệ của chúng ta, chỉ biết ăn chơi, hưởng thụ cho thỏa thích. Điều này thật là đáng sợ. Một người nghĩ như vậy, nếu như cả dân tộc, cả đất nước, mỗi một gia đình đều nghĩ như thế thì thế hệ sau của đất nước, dân tộc đó sẽ đi về đâu?

TAM GIÁ CẤU BỊ, NHI HOẠN DANH XƯNG CHI BẤT VẤN, TRUẤT NHỤC CHI TẠI THÂN, VỊ CHI KIẾN DĨ

(Tạm dịch: Phụ nữ nếu như có thể làm chu toàn ba điều trên: Khiêm nhường với người, chịu thương chịu khó, kế thừa tể tự thì tiếng thơm sẽ lan tỏa khắp trong ngoài, tiếng xấu không thể đến được nơi thân)

Câu này nói nếu như phụ nữ luôn giữ được sự khiêm hạ, quán xuyến tất cả mọi việc trong gia đình, một đời chăm chỉ, quan trọng nhất là giáo dục tốt thế hệ sau của gia tộc, nếu làm đủ ba điều này thì sao còn lo rằng tiếng thơm không thể truyền xa, và bị chông ruồng bỏ cơ chứ? Trước giờ chưa từng có việc như vậy. Phụ nữ cần có tầm nhìn xa, tâm lượng rộng lớn. Nhưng khi có tầm nhìn xa và tâm lượng lớn rồi vẫn có thể an với bốn phận trong gia đình, âm thầm thâm vén việc nhà, trưởng dưỡng đạo đức, không ngừng nỗ lực tu học, giáo dục tốt con cái thì thanh danh nhất định sẽ lan xa. Giống như danh tiếng của Mạnh Mẫu đã truyền đến mấy ngàn năm sau. Hiện nay, mọi người vẫn xem bà như một tấm gương.

TAM GIÁ CẤU THẤT CHI, HÀ DANH XƯNG CHI KHẢ VẤN, TRUẤT NHỤC CHI KHẢ MIỄN TAI

(Tạm dịch: Nếu không làm được vẹn toàn ba việc trên thì còn gì là tiếng thơm, tránh sao khỏi sự hổ thẹn bị người chê bỏ)

Nếu như cả ba điều trên đều không làm được mà còn mong danh tiếng của mình được lan xa thì đây là việc không thể. Nếu không làm được cả ba điều thì nhất định sẽ chuốc lấy nỗi nhục bị chồng bỏ. Đây là việc khó tránh khỏi. Chúng ta thử nghĩ xem, nếu một người phụ nữ kiêu mạn, không xem ai ra gì, lại còn lười nhác không làm việc nhà, không dạy con cái, ở trong nhà chỉ ham ăn, nhác làm thì có người chồng nào thích người vợ như vậy chứ? Lúc tôi đang học Nữ Đức có đưa cho nhân viên nam trong công ty giáo trình này, hy vọng vợ của họ ở nhà đều tu học tốt, nếu như có điều kiện thì hãy cố gắng ở nhà mà dạy con, đặc biệt là khi con còn nhỏ. Trong xã hội có rất nhiều người đàn ông thúc vợ mình mau chóng đi làm kiếm tiền. Không lâu sau khi vợ sinh con, con cái thì giao cho cha mẹ trông hoặc thuê người giúp việc. Tôi đã hỏi một vị thiện tri thức về vấn đề này. Vị ấy nói rằng người chồng này nếu như không phải là đại ngu thì là đại trí, đại trí nghĩa là rất có trí tuệ. Vợ của anh ta rất xuất sắc, nhất định có sự cống hiến cho xã hội, nên anh ta đã hy sinh gia đình nhỏ để thành tựu cho đại chúng, có bồi dưỡng con cái hay không không quan trọng, không cần lo. Đại ngu là quả thực ngu xuẩn đến cực điểm, chỉ nhìn thấy cái lợi nhỏ trước mắt, giống như liếm mật trên lưỡi dao vậy, mặc dù nếm được chút mật ngon trên đầu lưỡi, nào ngờ lưỡi sẽ bị cắt đứt. Vậy thì chút ít tiền đó cũng giống như một chút mật ong vậy, kiếm về được một ít tiền, mười hai năm sau thử xem con của bạn là người như thế nào. Mọi thứ đều không thể quay trở lại như trước được. Vị thiện tri thức này sau cùng lại nói rằng ông ước đoán 99,9% người như vậy thuộc về đại ngu, rất ít khả năng là đại trí. Hiện nay, rất nhiều nam giới trong xã hội đều là như vậy. Vợ phải đi kiếm tiền, con cái giao cho cha mẹ trông. Nếu không được

thì tìm người giúp việc, họ có tiền, có thể thuê bảo mẫu đến làm việc nhà, chăm con cái. Vậy bạn có muốn thuê người giúp việc làm luôn cái chức phận của người vợ không? Một người vợ thực sự thì nhất định có thể đảm đương được trách nhiệm quan trọng trong gia đình. Nô bộc trong nhà của tiên sinh Tăng Quốc Phiên rất nhiều. Nhưng tất cả mọi việc trong nhà toàn bộ đều do người nhà của ông đích thân làm, không có sai người làm. Người làm chỉ làm những việc không thuộc về việc bên trong gia đình, ví dụ như làm nông trồng trọt, hoặc là làm một số việc không thể không làm. Còn người nhà của ông thì phải tự mình may vá quần áo, tự xới cơm ăn, tự dọn dẹp.

Tôi trước đây cũng có người giúp việc phục vụ. Tôi không làm việc nhà nên con cái cũng học theo không chịu làm việc nhà. Khi tôi lập chí học Nữ Đức thì rất may hai cô giúp việc có việc đều nghỉ cả. Quả thực là *“người có ước nguyện lành thì ông Trời cũng phù hộ cho”*. Một năm sau đó, tôi càng ngày càng hoan hỷ, phát hiện rằng công việc nhà không đáng sợ như trong trí tưởng tượng, là bạn đã tưởng tượng chúng thành đáng sợ, thực ra chúng rất đơn giản. Chỉ cần tâm của bạn không mệt thì bạn càng làm việc nhà càng cảm thấy nhẹ nhàng. Nhưng nếu như tâm của bạn mệt thì làm một chút việc thôi cũng cảm thấy mệt không chịu được. Đứa con trai lớn chín tuổi của tôi hiện giờ cùng tôi đun nước, dọn bát đĩa, lau nhà. Đứa con trai nhỏ ba tuổi rưỡi của tôi cũng học theo, giành làm việc với anh. Thậm chí, sau khi ăn cơm tối xong, tôi phải phân công cho đứa lớn đi dọn đĩa lớn, đứa nhỏ đi dọn đĩa nhỏ. Mọi người đều tranh nhau làm. Thế nên công việc nhà đã có hai đứa con này giúp tôi được một phần, mà có lao động thì mới biết cảm ân. Chúng nó thường nói rằng: *“Mẹ ơi! Mẹ vất vả rồi!”*. Cuộc sống chính là sự giáo dục tốt nhất. Sau khi học xong, tôi mới phát hiện hóa ra Kinh Điển toàn nằm trong cuộc sống. Thế nên không có người giúp việc cũng tốt, đỡ tốn tiền mà còn có thể bồi

dưỡng phước báo của chính mình, lại còn có thể dạy con cái biết cần lao. Vì vậy, phụ nữ không được lười biếng, bản thân cần cố gắng làm việc nhà.

Hôm nay, chúng ta đã học xong chương "*Ti Nhượng*", lần sau sẽ học tiếp đến chương "*Phụ Phụ*".

Cảm ơn các thầy cô giáo! Cảm ơn mọi người!

CHƯƠNG 2: PHU PHỤ



Kính thưa các thầy cô giáo!

Hôm nay chúng ta tiếp tục học tập chương thứ hai trong sách “*Nữ Giới*” là chương “*Phu Phụ*”. Chương này nói về đạo vợ chồng. Chúng ta biết vợ chồng là mối quan hệ then chốt nhất trong nhân luân. Trong năm mối quan hệ ngũ luân thì mối quan hệ vợ chồng vô cùng quan trọng. “*Thuyết Quái Truyện*” trong “*Chu Dịch*” có nói: “*Có trời đất rồi mới có vợ chồng, có vợ chồng rồi mới có cha con, có cha con rồi mới có quân thần, có quân thần rồi mới có trên dưới, có trên dưới thì mới có lễ nghĩa, nên đạo vợ chồng không thể không trường cửu*”. Đoạn văn này nói rõ vợ chồng là điểm khởi nguồn của nhân loại, có vợ chồng thì mới có năm loại quan hệ nhân luân, mới có tôn ti lớn nhỏ. Trong xã hội hiện nay mối quan hệ vợ chồng là đề tài được mọi người quan

tâm nhất. Hiện nay tỉ lệ ly hôn rất cao. Làm thế nào để xử lý mối quan hệ vợ chồng? Đề là: “*Người nhân có cách nhìn của người nhân, kẻ trí có cách nhìn của kẻ trí*”, mỗi người nói một kiểu, nên mọi người không tìm ra được căn bản của vấn đề. Vậy cái căn bản của vấn đề là gì?

Trong phần Tiên Chú của Vương Tương có nói: “*Phụ nữ nếu làm đủ ba điều trên thì sau đó có thể làm vợ*”. Cũng chính là nói khi bạn đã hiểu rõ ba việc cần làm trong chương “*Ti Nhược*” rồi thì bạn mới có tư cách làm vợ người, bạn mới đủ điều kiện gả vào nhà người khác. Nếu như nhắm mắt gả cho người thì đây là việc rất nguy hiểm. Thế nên, trong mối quan hệ vợ chồng thì người phụ nữ chiếm một vị trí rất quan trọng. Trong cuộc sống đời thường, đặc biệt là trong quá trình tôi học tập Nữ Đức đã gặp phải rất nhiều trường hợp phát sinh từ thực tế. Có một vị thầy kể cho tôi nghe rằng người bạn trai mà cháu gái của thầy quen không được người nhà của cháu gái thầy đồng ý. Thầy hỏi tôi nên làm thế nào. Tôi nói trước tiên phải trao đổi với cháu gái về tiêu chuẩn mà cô ấy lựa chọn bạn trai là gì. Từ nhỏ cha mẹ đã dạy dỗ cô ấy như thế nào, vì sao cô ấy lại có tiêu chuẩn chọn bạn đời như vậy. Hiện nay cha mẹ chỉ đơn thuần cực lực phản đối nên cô ấy không thể tiếp nhận. Lúc cô ấy còn nhỏ cha mẹ đã không dạy dỗ nên hiện giờ cô ấy yêu chỉ dựa trên cảm tình. Người nhà đã cảm thấy hai đứa không phù hợp nên chúng sẽ không ở với nhau lâu. Tôi nói cần phải tùy duyên, có khi áp đặt quá cũng không tốt. Thế nên, sự kết hợp của vợ chồng không thể vì lợi, không thể vì sắc, không thể vì quyền thế. Nếu như xem trọng về mặt nghĩa thì nên dùng lý trí chứ không nên dùng cảm tình.

Trong quá trình chúng ta trưởng thành, lý tánh của con người rất quan trọng. Nếu như thời thời có thể đặt lý tánh ở vị trí đầu tiên, đặt cảm tình ở vị trí thấp hơn thì khi làm việc sẽ dễ dàng đề khởi được chữ “*nghĩa*”, sẽ nghĩ làm như thế này có phù hợp đạo nghĩa hay không, có phù hợp ân

nghĩa, tình nghĩa hay không, sẽ không dễ dãi lựa chọn đối tượng. Chúng ta đã xem thấy rất nhiều ví dụ rất hay, như ví dụ về thầy Chung Mao Sâm chẳng hạn. Mẹ của thầy đã bồi dưỡng và dẫn dắt thầy cách lựa chọn người bạn đời đầy lý trí và chín chắn. Lúc thầy học năm thứ hai đại học đã thích một người bạn gái. Mẹ của thầy đã nói chuyện một cách chính thức với cô gái đó, đồng thời cũng nói chuyện với thầy, giúp con trai xác lập chí hướng xa rộng, không nên đem tinh lực đặt vào chuyện tình cảm cá nhân sớm như vậy, cho dù người đó có ưu tú đến đâu cũng phải nên có cái nhìn xa rộng hơn. Bởi vì thầy Chung từ nhỏ đã được mẹ dạy dỗ rất tốt nên khi nghe mẹ giải thích như vậy, thầy đã buông việc này xuống một cách dễ dàng. Cô gái kia nghe xong cũng cảm thấy tiếp nhận được. Thế nên, thầy Chung mới có thể ra nước ngoài học lên Tiến Sĩ một cách thuận lợi, sau đó còn dẫn thân vào sự nghiệp của Thánh Hiền. Rất nhiều người mẹ đối với quan niệm lựa chọn bạn bè và bạn đời của con cái không xử lý một cách nghiêm túc, không thể phân tích một cách lý trí, cho nên con của họ đã đi sai ngay từ bước đầu tiên. Nhân sinh có một câu nói là *"thận ư thủy"* (*cẩn thận từ lúc ban đầu*), lúc mới bắt đầu rất quan trọng. Thầy Thái đã từng giảng rằng chúng ta rất nỗ lực, rất dụng công nhưng phương hướng đã sai mất rồi thì bước đầu tiên vẫn là sai, cho dù có dụng công nỗ lực đến đâu thì cũng sẽ hành động trái với mục đích, sẽ không có được hiệu quả. Thế nên, lúc ban đầu cần bồi dưỡng cho con quan niệm chính xác trong việc lựa chọn bạn, sau đó giúp con biết lựa chọn người bạn đời của mình như thế nào. Bên cạnh đó cũng phải giáo dục con gái cho tốt, có câu rằng: *"Không có cây ngô đồng thì không thể nào dẫn chim phượng hoàng vàng đến được"*, nếu như bản thân không có đức hạnh và học vấn tốt thì người nam có tốt đến mấy cũng không chịu lấy bạn về làm vợ.

Tôi còn nhớ vào năm 1989, tôi mới vừa 17 tuổi, đi học đại học. Thời đó vẫn còn rất đơn thuần không giống như

hiện nay, tôi còn trẻ nên cũng không hiểu chuyện lắm. Vào học không bao lâu thì tôi nhận được một lá thư tình của bạn học nam. Lúc đó, tôi đọc không hiểu. Tôi còn hỏi bạn cùng phòng với tôi. Bạn ấy nói là người kia muốn kết bạn. Tôi nói tôi chưa từng có kinh nghiệm. May mà lúc đó ông nội tôi đến Bắc Kinh công tác, bởi vì từ nhỏ gia giáo trong nhà của tôi là có việc gì phải trình lên người lớn nên tôi đã đưa lá thư đó cho ông tôi xem. Ông nội đã nghiêm khắc nói với tôi rằng không được yêu đương khi học đại học, phải chuyên tâm học tập, học xong rồi hãy tính. Mặc dầu bốn năm đại học có vài bạn nam bày tỏ tình cảm với tôi nhưng tôi đều từ chối. Cho nên, bốn năm đại học tôi không quen bạn trai, thực sự là chuyên tâm học tập. Chồng của tôi là bạn học cấp ba với tôi, sau khi tốt nghiệp đại học chúng tôi mới bắt đầu qua lại. Chồng tôi là người bạn trai duy nhất trong đời này mà tôi kết giao. Sau khi tìm hiểu hơn một năm thì chúng tôi kết hôn. Cho đến hôm nay tôi đã kết hôn mười bảy năm, có hai đứa con trai. Tôi thấy việc này phải cảm ân sự gia giáo nghiêm khắc của trưởng bối. Kỳ thực, nhân sinh không cần quá nhiều lựa chọn, quá nhiều lựa chọn sẽ dễ bị hoa mắt, đặc biệt là đối với phụ nữ.

Chúng ta đều có kinh nghiệm khi đi mua sắm quần áo, chọn tới chọn lui, đi thêm năm sáu tiệm nữa rốt cuộc cả buổi sáng cũng không mua được bộ nào. Bạn chỉ cần vào một tiệm nhỏ, chỉ có vài bộ quần áo thôi thì bạn sẽ nhanh chóng lựa chọn được. Thế nên quá nhiều lựa chọn không phải là một việc tốt. Tôi cũng gặp rất nhiều bạn nữ chọn bạn đời, lựa tới chọn lui, sau cùng lại kết hôn với người ít vừa ý nhất. Vợ chồng là duyên, có thiện duyên, ác duyên, không duyên thì không gặp. Giữa vợ chồng với nhau không được đòi hỏi quá khắt khe, muốn tìm một người thập toàn thập mỹ thì có thể cả đời này sẽ tìm không ra. Đối với nam giới cũng vậy, nếu như *"không phải Tây Thi thì không lấy"* thì có thể cả đời này sẽ không kết hôn. Thế nên, khi gặp nhau, tuổi

tác tương xứng, hoàn cảnh tương xứng, điều kiện bản thân đều đầy đủ thì các bạn có thể kết hợp với nhau. Tôi kết hôn với chồng cho đến ngày nay, cả hai đều có thay đổi rất lớn. Bất luận chồng tôi hay tôi thay đổi đi chăng nữa, anh ấy nói tôi đã thành tựu cho anh ấy, còn tôi cũng cảm thấy anh ấy thành tựu cho tôi. Chúng tôi đều cùng nhau tiến bộ, mười mấy năm sánh bước cùng nhau, trải qua những bước thăng trầm, và cũng đã từng đi trên thảm đỏ. Đến ngày hôm nay, tôi tự xét chính mình ít ra cũng xứng đáng với cha mẹ, không như những gia đình hiện nay bất hòa, ly hôn, sự nghiệp sa sút. Thế nên, tôi cảm thấy hôn nhân cũng giống như học tập, cũng cần phải “*nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu*”. Chỉ có như vậy thì mới có thể dụng tâm vào sự nghiệp gây dựng cuộc sống gia đình, biết trân quý cái duyên được làm vợ chồng này.

PHU PHỤ CHI ĐẠO, THAM PHỐI ÂM DƯƠNG, THÔNG ĐẠT THẦN MINH, TÍN THIÊN ĐỊA CHI HOÀNG NGHĨA, NHÂN LUÂN CHI ĐẠI TIẾT DĨ

(Tạm dịch: Đạo nghĩa vợ chồng là sự phối hợp âm-dương, cảm ứng thần minh. Đây là đại đạo nghĩa trong trời đất, cũng là đạo lớn trong quan hệ nhân luân)

Câu mở đầu của chương này nói về quan hệ vợ chồng. Ở đây mượn câu nói trong sách “*Lễ Ký*” là “*phu giả, thị phụ chi thiên dã*”, tức “*chồng là bầu trời của vợ*”. “*Dương cứng rắn, âm nhu thuận là đại khí của trời đất, vợ chồng hòa hợp yêu thương nhau là điều quý giá*”, câu này nói về sự kết hợp giữa vợ chồng. Âm đại biểu cho nhu, dương đại biểu cho cương, chữ “*tham*” có nghĩa là hòa, tức nói quan hệ vợ chồng là sự phối hợp giữa âm và dương, cương và nhu, không phải đơn thuần chỉ có một mặt, như vậy thì không thể hòa được. Khi có sự phối hợp thỏa đáng thì mối quan hệ hài hòa này phù hợp với đạo của trời đất, phù hợp với bản tánh con người, có thể thông đạt thần minh. Chữ

“thông” ở đây có nghĩa là “minh liễu” (thấu suốt), “đạt” có nghĩa là “cứu cánh” (rốt ráo), chính là thấu suốt rốt ráo. Chúng ta xem chữ “thần”, nếu tra chữ “thần” trong “thuyết văn giải tự” thì không phải như chúng ta hiện nay nghĩ là “thần” trong “thần tiên”. Theo cách viết phồn thể thì phần bên trái của chữ “thần” này, phía trên có hai nét ngang, còn bên dưới thì giống như chữ xuyên (川: con suối), ở đây có nghĩa là tam tài, bao gồm thiên, địa và nhân. Giống như con suối vậy, suối không ngừng chảy thì nước mới trong, mới thấu suốt. Nói một cách khác, người mà đối với hết thảy sự việc của vũ trụ vạn vật không gì không biết thì được gọi là thần. Thế nên, phối hợp với chữ “thần” là chữ “minh”, bởi vì người này đã thấu suốt, đã thông đạt rốt ráo rồi. Vì sao có thể liễu giải, thông đạt, hiểu rõ thấu đáo vậy? Là do hai phần cương và nhu phía trước đã phối hợp hết sức tốt đẹp, từ đây mà hiểu ra được đạo lý vận hành của vạn vật trong vũ trụ. Vì vậy, muốn hiểu rõ đạo, muốn thấy đạo thì hãy bắt đầu từ mối quan hệ vợ chồng mà tìm ra lẽ đạo.

“Tín thiên địa chi hoǎng nghĩa”, “hoǎng” có nghĩa là lớn, chính là tin tưởng cái nghĩa to lớn trong trời đất. “Nhân luân chi đại tiết dã”, đại tiết là đại đạo, chính là đạo lớn trong mối quan hệ giữa người với người. Cổ huấn có nói: “Trời đất hòa hợp rồi thì vạn vật hưng. Âm dương hòa hợp rồi thì mưa tuôn xuống. Vợ chồng hòa hợp thì gia đạo thành. Đó chính là cái nghĩa của cương-nhu hòa hợp vậy”. Đoạn này có hàm nghĩa rất sâu. Trong lúc học tập thường ngày, chúng ta cần tham cứu nhiều lần để tỏ ngộ, nếu như ngộ ra đạo lý này rồi thì sẽ hiểu thấu được tất cả. Ví dụ như chúng ta xem thấy quan hệ giữa vợ chồng có hai loại, một loại là thiện duyên, tức là duyên phận rất tốt, cả một đời không cãi cọ, ân ái cho đến bạc đầu. Cái còn lại là ác duyên, hễ gặp mặt là cãi nhau, sau đó thậm chí chưa hết một đời mà mới vừa kết hôn thì đã ly hôn, như vậy vẫn còn tốt, còn có khi đánh đập nhau, tạo thành án hình sự. Hai mối quan hệ này rất vi diệu,

có khi thiện duyên biến thành ác duyên, có khi ác duyên dần dần chuyển hóa thành thiện duyên. Thế nên, số mạng không phải cố định, mà có thể thay đổi. Thế nhưng, sự thay đổi này cần dựa vào sự tích đức hành thiện của bản thân, cần không ngừng nỗ lực, không chán nản mệt mỏi. Hai loại duyên phận này nếu như nói một cách tường tận hơn nữa thì có thể có đến bốn loại. Bốn loại quan hệ này nếu như từ góc nhìn đơn thuần hiện nay mà nói thì rất nhiều người sẽ khó mà hiểu thấu.

Tôi xin giới thiệu với mọi người một cuốn sách mà tôi đã mua tặng cho rất nhiều bạn bè, là cuốn sách "*Kiếp trước kiếp này*" của tiến sĩ Weiss của Mỹ. Cuốn sách này từng là cuốn sách bán chạy nhất trong một thời gian, hiện nay trên mạng vẫn là sách bán chạy. Tiến sĩ Weiss là một bác sĩ tâm lý học nổi tiếng, là tiến sĩ y học. Ông chủ yếu làm nghiên cứu về tâm lý và thôi miên tâm lý. Trong quá trình ông thôi miên cho bệnh nhân tình cờ phát hiện con người có đời trước, có đời này, không phải đơn thuần chỉ sống đời này. Sách "*Kiếp trước kiếp này*" chủ yếu kể về một nữ bệnh nhân tên Catherine, thông qua quá trình thôi miên, cô ấy đã nhớ đến rất nhiều sự việc trước đây. Thông qua thôi miên cô ấy có thể nhìn thấy được những người hiện tại ở bên cạnh cô có duyên phận gì với cô. Có một người đã làm mẹ của cô trong rất nhiều đời, thật bất khả tư nghị. Còn có ác duyên, duyên phận không tốt, cho đến đời này vẫn không tốt, hai người vẫn gặp mặt là cãi nhau. Xem cuốn sách này bạn sẽ hiểu rõ rằng vợ chồng trên thực tế là từ hai loại duyên phận này mà triển khai ra. Duyên phận tốt là báo ân, trả nợ. Duyên phận không tốt là báo oán, đòi nợ. Nếu là báo ân thì hai người đều rất tốt, cảm ân lẫn nhau. Còn nếu là trả nợ thì có thể sẽ không có tâm cung kính, chỉ là cung cấp tiền tài cho gia đình. Ví dụ như người chồng chỉ có đưa tiền chứ không thực sự hết lòng, người vợ cũng là như thế. Báo oán thì quan hệ rất không tốt, rất tệ. Còn đòi nợ thì cũng như thế, dày vò

nhau xong rồi, xài hết tiền rồi cuối cùng thì đường ai nấy đi. Cho dù là mối quan hệ như thế nào, tôi nghĩ chỉ cần giữ trọn bốn phận của chính mình. Sau khi đã thông đạt, minh liễu thì số mạng có thể thay đổi.

Chúng ta học Nữ Đức, bản thân phụ nữ thuộc về tính âm, tính âm đi với tính nhu. Sự nhu hòa này nhất định phải là sự nhu hòa xuất phát từ trong tâm thể hiện ra bên ngoài, chứ không phải là sự nhu hòa bề ngoài mà trong tâm thì rất cương cường. Như vậy hoàn toàn không đúng rồi. Thế nào gọi là tâm nhu hòa? Chính là cần phải nhân từ, nếu như tâm của phụ nữ không mềm mỏng, tâm cương cường, bất thiện thì còn độc hơn cả bọ cạp, có thể ngoài mặt thì tươi cười nhưng có thể giết người chết tươi. Từ xưa đã có câu nói: *“Không gì độc hơn tâm địa phụ nữ”*. Có một ông chủ rất có tiền. Chúng tôi đã từng ăn uống, trò chuyện với nhau. Ông ấy nói đùa rằng ông ấy nhất định phải đối xử tốt với ba người, thứ nhất là phải đối tốt với bà xã, nếu không thì sẽ không biết mình vì sao mà chết. Thứ hai là phải đối tốt với người giúp việc, đặc biệt là người giúp việc nấu cơm, không được tùy tiện mắng cô ấy. Thứ ba là phải đối xử tốt với tài xế, nếu không anh ấy ngủ mất thì không biết sẽ lái chiếc xe về hướng nào. Thế nên, bản thân ông phải cẩn thận. Lời nói đùa này của ông bên trong có hàm nghĩa rất sâu. Cho nên, tôi cảm thấy phụ nữ cần phải có tâm nhu hòa, tâm phải thiện. Thế nhưng trong sự nhu hòa và thiện này nhất định cần phải có nguyên tắc của chính mình, có trí tuệ của chính mình. Trong nhà Phật chúng ta có một câu nói là: *“Từ bi đa họa hại, phương tiện xuất hạ lưu”*, đừng vì cái tâm mềm yếu, tốt bụng của mình mà trở thành người không có nguyên tắc. Như vậy thì rất là phiền phức. Thế nên, mẹ chồng tôi dạy tôi làm bất cứ việc gì cũng đều chừng mực, không được đối tốt với người một cách quá mức, nhưng đối với người không tốt thì không đúng mực. Cái tâm này khi cần cứng rắn thì phải cứng rắn, không thể quá mềm yếu. Quá mềm yếu kỳ

thực là đã nhân nhượng cho dục vọng nào đó của bản thân, nhưng như thế có thể khiến cho đối phương sinh ra phóng túng mà làm một số việc không tốt. Vì vậy, sự nhu hòa của chúng ta bên trong cần có nguyên tắc, phải nhu hòa nhưng vẫn chánh trực, nhu và hòa đi đôi với nhau. Chữ “hòa” có rất nhiều hàm nghĩa. Chúng ta làm thế nào để hòa với người? Trước tiên về mặt kiến giải, chúng ta có hòa với người hay không? Nếu không hòa về mặt kiến giải thì không phải là hòa chân thật. Mỗi người chấp vào thành kiến của riêng mình gọi là “đạo bất đồng không thể cùng mưu sự”. Kiến giải của bạn và kiến giải của họ hoàn toàn là hai con đường khác nhau thì không cần cứng nhắc mà kết hợp với nhau làm gì, cũng không nên chỉ trích người kia có chỗ nào không tốt. Người ta đến lúc hồi đầu giác ngộ thì có khi còn tốt hơn cả chúng ta. Chúng ta cần phải lùi một bước. Sau cùng cần phải quay về chữ “kính”. Chính là chương phía sau “Kính Thuận”.

Đi với “nhu” là “hòa”, đi với “hòa” là “kính”, cho nên chữ “nhu” của phụ nữ kỳ thực có hàm nghĩa rất sâu. Chân thực thâm nhập vào việc học tập Nữ Đức thì nhất định phải đào sâu vào những hiện tượng bề ngoài, tham thấu vào bên trong, đừng chỉ học trên lời văn mà thôi. Nếu học và thực hành trên mặt văn tự thì giống như việc chúng ta về nhà bưng nước rửa chân, mua thức ăn ngon, giặt quần áo. Toàn bộ đều là hình thức bên ngoài. Nếu thực sự đã học hiểu thấu đáo rồi thì thế nào? “Một khi thấu hiểu rồi thì thế thái nhân tình thấy đều là học vấn”. Hiểu rõ ngọn ngành nhân tình thế thái rồi thì sẽ có biểu hiện như thế nào? Trong tâm của chính mình không có bất kỳ phiền não nào làm bất kỳ việc gì cũng đều vô cùng có trí huệ, trong lúc làm đều hết sức an định vững chãi, vô cùng tự tại, vô cùng điềm đạm. Người khác vừa nhìn sẽ khen ngợi bạn, nhưng không biết khen bạn tốt ở chỗ nào. Đó là cảm giác không thể diễn đạt được, không quá nồng nhiệt, cũng không quá lãnh đạm. Mọi thứ đều rất vừa vặn, thỏa đáng. Thế nên, tôi nghĩ có thể học đến

sau cùng, đến trình độ như thế này chúng ta sẽ có một chút cảm giác “*thông đạt thần minh*”, làm vợ, làm mẹ đều rất ráo. Sau cùng xin nói thẳng ra là, khi bạn làm phụ nữ một cách hoàn thiện rất ráo rồi thì sẽ thông đạt được mọi thứ. Có thể cả đời này chúng ta trên phương diện này mà học tập, nhưng không nhất định là sẽ học tới nơi, không sao cả, chỉ cần mỗi ngày tiến bộ hơn một chút là tốt rồi.

THỊ DĨ LỄ QUÝ NAM NỮ CHI TẾ, THI TRƯỚC QUAN THƯ CHI NGHĨA, DO TƯ NGÔN CHI, BẤT KHẢ BẤT TRỌNG DÃ

(Tạm dịch: Thế nên chương đầu tiên của sách “Lễ Ký” xem trọng đến sự khác biệt về vai trò giữa nam và nữ. Bài thơ đầu tiên trong “Kinh Thi” là “Quan Thư” cũng ngụ ý rằng vợ chồng nên có quan hệ tình nghĩa như đôi chim Thư Cựu một đời trung thành với nhau. Từ những lời dạy trên có thể thấy, đạo vợ chồng là điểm khởi đầu của nhân luân, ngàn vạn lần không được xem nhẹ)

Câu nói này vô cùng quan trọng, là phần tiếp theo câu ở phía trước. Trong phần Tiên Chú của Vương Tương, câu này nói về Thánh Vương, tức chỉ cho Thánh nhân, tiên Vương như Chu Văn Vương, Chu Vũ Vương, các ngài chế lễ (*Lễ được chế định bắt đầu từ Chu Văn Vương, nên được gọi là Chu Lễ*). Cần thận từ lúc bắt đầu, từ sự khác biệt vai trò giữa nam và nữ, bởi vì giữa nam và nữ có rất nhiều điểm không giống nhau. Trong khi Khổng Tử biên soạn “*Kinh Thi*”, bài thơ đầu tiên trong 300 bài “*Kinh Thi*” là “*Quan Thư*” nói về việc Văn Vương muốn tìm người thực nữ để việc nội trị được tốt đẹp. Phần này nói về Nữ Đức và mối quan hệ giữa vợ và chồng. Đạo vợ chồng là điểm khởi đầu của nhân luân, không thể không xem trọng. Phần này lời ít ý nhiều. Ý nghĩa được nói đến bên trong thật sâu xa vô cùng.

LỄ QUÝ NAM NỮ CHI TẾ

Ý nghĩa của câu này là nam nữ qua lại giao thiệp với

nhau cần chú trọng lễ. Trước tiên nhìn chữ “*lễ*”, trong sách “*Lễ Ký*” phần đầu tiên nói “*lễ*” tức là “*không được bất kính*”. Như thế nào mới gọi là “*kính*”? Phần phía sau nói chữ “*lễ*” này quý ở chỗ “*nam nữ chi tế*”, chữ “*tế*” này nếu như tra trong “*Thuyết Văn Giải Tụ*” thì thấy nó có nghĩa là gì? Chỗ cát và đá kết hợp với nhau, sự kết hợp này không có kẽ hở, không có vết tì hằn, vô cùng hoàn hảo được gọi là “*tế*”. Nam nữ làm thế nào kết hợp với nhau một cách hoàn hảo không sai khuyết? Quý ở chỗ có cái “*lễ*” này. Từ bên trong mà nói thì “*lễ*” chính là đối xử với hết thầy người, sự, vật đều giữ lòng cung kính. Biểu hiện bên ngoài của “*lễ*” là làm người hiểu lễ tiết và có lễ độ. Lễ tiết là gì? Là làm bất kỳ việc gì đều có tiết chế, ví dụ như cúi chào, gật đầu chào một chút như vậy chưa gọi là cúi chào, nhưng nếu như bạn cúi người mà như muốn nằm sấp xuống thì hơi quá lỗ rồi. Thế nên, cần có tiết chế, vừa vặn thích hợp, cho nên chữ “*lễ*” đi kèm với chữ “*tiết*”. Còn lễ độ chính là hiểu quy củ, đối người tiếp vật đều hiểu rõ và giữ bốn phạm. Ví dụ như tiếp đãi các lãnh đạo khác nhau thì cần dùng lễ nghi không như nhau. Chúng ta đi du lịch đến các quốc gia khác nhau thì cần phải biết nhập gia tùy tục. Việc này nhằm thể hiện tâm lễ kính của chúng ta. Cho nên, đối với tất cả người, tất cả việc, tất cả vật đều cần có tâm cung kính. Tâm cung kính đó trước tiên là giữa nam nữ với nhau. Vào thời xưa, lễ là để “*định thân sơ, dứt hiềm nghi, phân biệt giống nhau khác nhau, hiểu rõ phải trái*”, có thể thấy lễ rất quan trọng. Cổ lễ quy định nam nữ từ nhỏ phải ăn khác chiếu, ngồi khác chiếu, không được tùy tiện cùng nhau đùa giỡn. Vì sao vậy? Bởi vì cần phải xác định tính quan trọng của lễ trong sự qua lại giữa nam và nữ. Một khi đã xác định tính quan trọng thì bản thân sẽ sanh khởi tâm hổ thẹn, sanh khởi sự tôn trọng đối với người khác và chính mình, sẽ không làm ra những việc trái ngược luân lý đạo đức.

Người thời nay chúng ta nhìn người xưa thường cảm thấy quá nhiều quy củ, dường như không cần thiết phải lắm thứ như vậy, nhưng lại không biết có câu thành ngữ gọi là: “Ngăn lối ngay từ ban đầu”. Con trẻ từ nhỏ cùng nhau ăn uống, vui chơi, tùy tiện nói đùa, sau này có thể sẽ cùng nhau làm những việc trái với luân lý đạo đức. Hôm qua sau khi tôi giảng bài xong, về nhà, cha mẹ tôi kể với tôi về một chuyện có thật được phát trong truyền hình. Có một em học sinh nam, điều kiện gia đình rất tốt, cha mẹ đều là giáo viên, hình như là giáo viên trung học của huyện. Mẹ dạy ngữ văn, cha dạy toán. Em trai đó từ nhỏ học tập rất ưu tú. Khi em lên cấp hai, trường học cho học ở ký túc xá nhưng cha mẹ em cảm thấy điều kiện trong ký túc xá của trường học không tốt. Họ rất cưng chiều em nên đã thuê riêng cho em một căn nhà kế bên trường học để cho em ở một mình. Thỉnh thoảng, dì và mẹ của em đến thăm em, giúp đỡ chăm sóc em. Kết quả không ngờ rằng sau khi ở một mình em bắt đầu lên mạng, chơi game, vào những trang web sắc tình. Lúc đó em cũng đã 15-16 tuổi và đã có quan hệ bất chính đối với một bạn nữ cùng lớp. Em học sinh nữ này cũng có điều kiện gia đình rất tốt, ở biệt thự. Cha mẹ của em cảm thấy em là một cô gái rất ngoan. Mỗi ngày tan học đều về nhà, đúng giờ đi ngủ. Không ngờ rằng biệt thự có căn phòng ở dưới tầng hầm. Căn phòng tầng hầm có cửa garage, em mỗi tối đợi khi cha mẹ đi ngủ đã len lén đi ra ngoài bằng cửa garage, hẹn hò với bạn trai. Sau khi quen nhau nửa năm thì không muốn qua lại với người bạn trai đó nữa. Kết quả người bạn trai đó không đồng ý. Không đồng ý thì như thế nào? Có một lần nọ, cậu ta giả vờ hẹn người bạn gái ra ngoài. Trong túi thủ sẵn con dao gọt trái cây, sau khi nhìn thấy người bạn gái đó chẳng nói chẳng rằng muốn đâm cho chết. Do ở kế bên trường học, cô bé đó la lên kêu cứu. Hai người bạn nam học cùng lớp chạy đến muốn cứu cô, đều là những em 14-15 tuổi. Kết quả người bạn trai đó đã đâm chết luôn hai người bạn học nam kia,

giết luôn ba mạng người, lại đâm bị thương hai người nữa, sau cùng đã bị bắt giam vào ngục. Cha mẹ của em trai này đau đớn vô cùng, cảm thấy mình là giáo viên mà dạy ra đứa con trai như vậy. Vì sao con của mình đã trở nên như vậy?

Vì sự việc này mà cha mẹ tôi bảo với tôi rằng việc giáo dục con cái thực sự rất quan trọng. Tôi may mắn đã học văn hóa truyền thống nên không thể không hiểu đạo lý. Lời dạy của Tổ tiên không thể không nghe. Sau khi bản thân học tập văn hóa truyền thống, tôi luôn luôn giáo dục con cái phải làm việc nhà, không được kết bạn lung tung, không xem truyền hình, không lên mạng, dựa vào lời dạy của cổ Thánh tiên Hiền trong “*Đệ Tử Quy*”, “*Thái Thượng Cảm Ứng Thiên*” mà áp dụng từng ly từng tí vào trong cuộc sống, cấm vững nền tảng giáo dục căn bản. Ví dụ, trước đây con trai của tôi rất thích chơi con quay Yo-Yo, bảo rằng bạn trong lớp ai cũng có. Nó nói với cha của tôi mấy lần. Tôi nói nếu muốn mua thì mua loại rẻ tiền nhất nên đã dùng năm tệ mua cho con một cái. Một ngày nọ, nó cùng với các bạn chơi trong xóm, phát hiện con quay Yo-Yo của các bạn rất tốt, nó rất hâm mộ. Tôi hỏi thăm một bé ở đó mới biết loại rẻ nhất là 180 tệ, đắt nhất là 390 tệ, đều là hàng nhập khẩu. Con trai của tôi lúc đó đã nói với tôi một cách ử rử rằng con Yo-Yo của nó chẳng ra sao cả. Tôi đã cười mà nói với con rằng: “*Đây chỉ là một món đồ chơi mà thôi, càng tốn nhiều tiền thì phước báo của con càng bị tổn hao nhanh chóng, không phải là việc tốt. Chúng ta có một cái như vậy chơi là tốt rồi. Con và em trai đừng nên so sánh với người khác về cái này mà hãy so sánh về đức hạnh, về sự hiếu thuận cha mẹ, lao động tiết kiệm. Như vậy, đức hạnh và phước báo của các con sẽ càng tích càng đầy, tương lai mới đạt được niềm vui hạnh phúc thực sự*”. Con trai nghiêng đầu lắng nghe xong cảm thấy rất vui. Nó không còn bần lõng nữa. Những phụ huynh chúng ta trong quá trình học tập văn hóa truyền thống xin đừng hành động cực đoan, ví dụ như vừa mới học văn hóa truyền

thống thì không cho con đi học nữa, nói rằng hoàn cảnh ở trường học không học “Đệ Tử Quy” nên không tốt, không thể để cho con bị ô nhiễm, không cho con chơi đồ chơi nào cả v.v. Có khi như vậy sẽ phản tác dụng nếu như áp đặt thái quá. Dù sao chúng cũng chỉ là đứa trẻ 8-9 tuổi, chúng ta cũng không thể hoàn toàn cách ly chúng với hoàn cảnh bên ngoài. Thế nên sự giáo dục mưa dầm thấm lâu của cha mẹ mỗi ngày là vô cùng quan trọng. Nhất định phải giúp con hiểu rõ đạo lý, trường thời huân tập có thể giúp con sinh ra sức mạnh miễn dịch, có thể tự động chế ngự được sự ảnh hưởng của tà tri, tà kiến lên chúng. Thế nên, chúng ta làm mẹ phải biết hoàn thành sự giáo hóa con cái một cách tùy thuận mà có trí huệ.

Nói đến câu: “*Lễ quý nam nữ chi tế*”, tôi cũng nghĩ đến một sự việc nhỏ vừa mới xảy ra. Tối hôm qua con trai lớn của tôi ở nhà làm thiệp chúc mừng năm mới. Nó đến hỏi ý kiến của tôi về việc muốn tự mình làm thiệp chúc tết mẹ, thầy cô và bạn học, sau đó nói rằng: “*Mẹ ơi! Con muốn tặng thiệp cho một bạn học nữ. Bạn ấy là lớp trưởng lớp con, nhân phẩm rất tốt. Con có thể tặng bạn ấy được không ạ?*”. Bởi vì tôi thường nói với con trai rằng nam nữ có sự khác biệt, cần chú ý việc qua lại với bạn học nữ. Con trai tôi tuy mới 8 tuổi nhưng rất nghe lời. Tôi nghe con trai nói như thế thì suy nghĩ rồi nói rằng có thể được, nhưng làm xong phải đưa tôi xem. Kết quả, nó dụng tâm làm xong tấm thiệp đến đưa cho tôi xem. Tôi lập tức liền nói không phù hợp, không thể tặng. Nó rất ỉu xiu hỏi rằng vì sao không thể tặng. Tôi nói con xem tấm thiệp này phía trên dán một trái tim, phía sau trái tim còn có vòng tròn. Nếu như mẹ là phụ huynh của bạn nữ này thì sẽ nghĩ ai đã tặng cho con mình cái thiệp này vậy. Người này muốn gì đây. Con tôi nói: “*Mẹ ơi! Đây là sự thể hiện của tình yêu. Giữa người và người đều cần nói lời yêu thương*”. Tôi nói không thể tùy tiện nói yêu được, đặc biệt là người không học văn hóa truyền thống sẽ hiểu nhầm. Tôi nói con

hãy đem tấm thiệp này tặng cho bà ngoại. Thay vào đó, con có thể vẽ ngôi sao, hoặc mặt trăng, mặt trời, rồi dán thêm vài bông hoa và cỏ, viết vài lời chúc bạn ấy học tập tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Con trai tôi sau khi nghe hiểu thì rất vui mừng mà đồng ý. Chúng ta trong lúc học tập đừng cảm thấy việc học này xa rời cuộc sống thực tế của chúng ta quá. Thế nào gọi là: *“Lễ quý nam nữ chi tế”* vậy? Không hề xa rời chút nào, từ việc giáo dục con cái cho đến việc tiếp xúc với chồng, rồi việc giao tế qua lại với người trong xã hội. Cổ nhân có dạy rằng: *“Mắt tùy tiện nhìn thì ắt bị dụ hoặc. Tai tùy tiện nghe thì ắt bị mê hoặc. Miệng tùy tiện nói thì ắt bị loạn. Ba điều này phải cẩn thận mà giữ gìn vậy”*.

Những chi tiết nhỏ mà chúng ta cần phải chú ý trong cuộc sống hằng ngày rất nhiều. Có một cuốn sách rất hay tên là *“Thường Lễ Cử Yếu”* do Thầy Lý Bình Nam biên soạn. Chúng ta có thể thông qua việc học tập *“Thường Lễ Cử Yếu”* để biết làm thế nào nói chuyện với người, làm thế nào xử sự, thậm chí làm thế nào ăn cơm, đi đứng, nằm ngồi. Người không học thì không biết đạo lý. Khi học *“Thường Lễ Cử Yếu”* tôi nhớ lời dạy như thế này: *“Qua ruộng dưa thì chớ buộc giày, dưới cây mận thì đừng sửa mũ”*, bởi vì khi bạn chỉnh mũ lại cho ngay ngắn thì người khác nghi ngờ là có phải bạn muốn ăn trộm mận hay không. Ở trong ruộng dưa thì chớ cúi người xuống mà buộc giày vì người khác sẽ nghĩ có phải bạn muốn trộm dưa hay không. Sự hiềm nghi này thông thường khi giao tiếp qua lại với người khác giới đặc biệt cần chú ý, bao gồm cả việc tiếp xúc với chồng, ví dụ khi bạn gọi điện thoại, len lén lút lút vào trong phòng gọi điện thoại cho một người nam, chồng của bạn sẽ cảm thấy vì sao mà lại tránh mặt mình thế không biết. Khi bạn đi ra ngoài công tác mà không nói với chồng một câu, đến nơi cũng không báo một tiếng, đúng lúc lại cùng đi với một người nam khác, cùng nhau làm việc, thế thì phiền phức rồi. Bởi phụ nữ thời nay không giống thời xưa. Vào thời xưa không

có phụ nữ ra ngoài đi làm, đều đóng cửa ở trong nhà, quy phạm khá tốt. Hiện nay, chúng ta ra ngoài làm việc, có rất nhiều mối quan hệ giao tế, lúc này chúng ta cần chủ động đặt cho mình một vài quy củ. Những quy củ này chính là lễ tiết và lễ độ mà chúng ta hôm nay đã học. Sau đó, chúng ta cần phải cung kính thể hiện lễ tiết và lễ độ này trong cuộc sống. Như vậy mới là xác lập cái “lễ” trong mối quan hệ vợ chồng.

THI TRƯỚC QUAN THƯ CHI NGHĨA

“Thi” chỉ cho “Kinh Thi”. Đoạn này thể hiện rằng “Kinh Thi” chú trọng việc hiển bày nghĩa lý của chương “Quan Thư”. Nghĩa lý ở phần này là gì? Như trong chương “Chu Nam” có viết: “Quan Thư, hậu phi chi đức dã, Phong chi trị dã, sở dĩ phong thiên hạ nhi chánh phu phụ dã. Cổ dụng chi hương nhân yên, dụng chi bang quốc yên”. Ý nói rằng bài thơ “Quan Thư” nhằm nói lên đức hạnh của bà hậu phi, khởi nguồn từ thể thơ tên là “Phong”, dùng để giáo hóa thiên hạ, đồng thời đoan chánh đạo vợ chồng, có công dụng rất lớn đối với dân chúng ở thôn quê và phong khí của đất nước. Ngoài ra, “thị dĩ Quan Thư nhạo đắc thực nữ dĩ phối quân tử, ưu tại tiến hiền, bất dâm kỳ sắc, ai yếu điệu, tư hiền tài, nhi vô thương thiện chi tâm yên. Thị Quan Thư chi nghĩa dã”. Trên thực tế ở đây là tán thán tâm lượng của bà Thái Tụ, một trong ba bà Tam Thái khai quốc triều nhà Chu. Bà có thể không có tâm đồ kỳ vì Chu Văn Vương tuyển chọn hiền nữ, hy vọng triều nhà Chu có người kế thừa.

“Quan Thư” là cách nói rút gọn của “Quan Quan Thư Cưu”. “Quan quan” là âm thanh tiếng chim kêu. Thư Cưu là một loại chim, khá giống loài Thủy Ưng. Chúng quen sống ở phần mỏm đất nhô lên trên sông. Loài chim này vì sao được đưa vào trong “Kinh Thi” và được khen ngợi như vậy. Bởi vì loài chim này có hai đặc tính. Thứ nhất là con trống và con mái suốt đời chỉ có một người bạn đời. Khi chúng đã chọn

được đối tượng tốt rồi thì sẽ kết hợp với nhau, không hề có người bạn đời thứ hai. Nếu một trong hai con chết đi thì con còn lại sẽ ở một mình cả đời. Đặc điểm thứ hai là khi chúng giao phối thì đều tránh né con người và những loài chim khác. Chúng núp vào phía sau bụi cỏ. Chúng cũng có lễ tiết và cảm giác xấu hổ. Từ hai điểm này chúng ta có thể nhìn thấy cái nghĩa của chim Thư Cưu. Cái “*lễ*” mà phần trước đã nhắc đến nên thực hiện ra sao chính là đến sau cùng thể hiện được cái nghĩa của loài chim Thư Cưu, nếu như không làm được thì không có cái lễ thực sự. Nói một cách khác, cho dù bạn có đối xử tốt với chồng như thế nào, làm việc nhà có tốt đến đâu, đồng thời còn thể hiện ra sự khiêm hạ và chăm chỉ, nhưng sau lưng bạn lại cùng một người đàn ông khác làm những chuyện không hay, không giữ trình tiết thì vợ chồng không thể nào có thể sống với nhau đến bạc đầu được. Thế nên, làm phụ nữ trước tiên cần phải giữ trình tiết, tâm phải chuyên, phải định. Phần “*Chuyên Tâm*” ở phía sau sẽ giảng làm thế nào để nhất tâm. Phụ nữ nhất tâm thì sẽ thành tựu đức hạnh lớn nhất của phụ nữ. Đó là đức hạnh gì? Đó chính là toàn bộ đức hạnh sâu dày của cô ấy (là hậu đức).

Chúng ta xem chữ “*trinh*” có bốn lớp hàm nghĩa:

Tầng nghĩa thứ nhất chỉ cho sự **trong sạch trình tiết**, phụ nữ cần giữ trình tiết, đối xử tốt với bản thân bắt đầu từ việc giữ trình tiết.

Tầng nghĩa thứ hai của chữ “*trinh*” là “**chánh**”. Chánh thì sẽ chuyên, chuyên thì sẽ không đối lập, không đối lập với tất cả người, sự, vật. Không có đối lập thì có thể buông xuống tự ngã. Buông xuống tự ngã thì có thể mở rộng tâm lượng, thành tựu cho người khác. Phụ nữ có tâm lượng lớn thì phúc báo sẽ lớn.

Tầng nghĩa thứ ba của chữ “*trinh*” chính là “**thành**” trong “*chân thành*”. Tâm chân thành thì không có tạp niệm,

không có hai ý niệm, đối xử với người bằng tâm chân thành là phẩm hạnh rất hiếm có của người phụ nữ.

Tầng nghĩa thứ tư của “trinh” là “định”. Định chính là làm bất kỳ việc gì tâm cũng không động, tâm không bị cảnh giới bên ngoài dao động. Nếu bên ngoài gió vừa thổi thì cỏ đã lay động rồi, tâm thần lỏng lẻo dễ lay động như thế thì sao được. Ví dụ như có người gọi điện thoại cho bạn nói chồng của bạn ở bên ngoài thế này thế nọ, bạn liền lập tức cảm thấy đất trời sụp đổ, về nhà la hét ồm ồm không chút an định, kỳ thực có thể là chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Những sự việc như thế này rất nhiều. Bất luận trên sự nghiệp gặp phải thách thức gì, hay trong gia đình xuất hiện mâu thuẫn gì thì người phụ nữ phải giữ được “định”, giữ được “chánh” không loạn, giữ tâm như như bất động, định tâm trong công việc gia đình thì hết thảy sự việc bên ngoài người chồng sẽ tự nhiên có thể giải quyết được.

Có một câu chuyện về một phụ nữ rất đức hạnh đã khiến tôi xúc động sâu sắc. Khi cô còn trẻ, chồng của cô ra ngoài ngoại tình. Đối với việc chi trả tất cả những chi phí trong gia đình, cô ấy đều không một lời than oán. Có khi chồng của cô còn dắt cả nhân tình về nhà. Cô còn phải làm đồ ăn cho họ, nhưng không hề than trách, cũng không oán trách. Sau đó, chồng của cô và người phụ nữ đó có với nhau một đứa con. Họ cũng không nuôi dưỡng mà đem về cho cô. Cô ngoài việc nuôi đứa con trai lớn của mình ra còn phải nuôi đứa con trai nhỏ của họ. Đứa bé ấy ở với cô cho đến năm 17 tuổi. Nó không hề biết cô không phải là mẹ ruột của nó. Sau này, chồng của cô cùng người phụ nữ kia ra ngoài sống, không quay về nữa. Đột nhiên có một ngày có người bảo cô vào bệnh viện, nói có người tìm cô, không tìm được người khác thay thế. Hóa ra chồng của cô bị ung thư giai đoạn cuối, nằm ở trong bệnh viện, không có người chăm nom. Còn người phụ nữ kia của chồng cô đã bị tai nạn xe cộ trở thành người thực vật. Cả hai người đều nằm viện. Người

thân, bạn bè của họ không có người nào đến thăm vì đều khinh bỉ họ. Vì vậy, bệnh viện phải tìm đến người vợ trước. Thật ra, vợ chồng họ vẫn chưa ly hôn nên bệnh viện mong người vợ đến chăm sóc cho chồng. Người phụ nữ đó thật là vĩ đại. Cô lấy đức báo oán, không hề có chút oán trách, đến bệnh viện không chỉ chăm sóc, hầu hạ chồng mà còn chăm sóc cho người phụ nữ kia của chồng. Cô gọi đứa con mà cô đã nuôi nấng đến kể hết sự tình cho nó nghe. Cô nói: *“Hiện giờ, con cần phải vì mẹ ruột của mình mà tận hiếu, tận nghĩa vụ. Con phải giúp mẹ chăm sóc cho mẹ của con. Mẹ đã 60 tuổi rồi, tuổi tác đã lớn sợ không lo xuể”*. Đứa con trai đó đã không thừa nhận, nói rằng: *“Không thể được! Mẹ chính là mẹ của con!”*. Cô ấy nói: *“Không phải vậy!”*. Sau cùng cô ấy đã dẫn con trai đến trước giường của người vợ hai của chồng và nói: *“Con của cô đây. Hôm nay tôi để nó đến chăm sóc cô”*. Kết quả, kỳ tích xuất hiện, người phụ nữ đó vốn là người thực vật nằm trên giường bệnh đã chảy nước mắt. Chúng tôi nghĩ đó là giọt nước mắt hổ thẹn, xấu hổ, hối hận. Người chồng của cô cũng mắc bệnh nặng đầy thân, sống không còn bao lâu nữa. Cô mỗi ngày đều chăm sóc tận tình. Kết quả, một ngày nọ người chồng của cô đột nhiên giật hết tất cả các ống truyền dịch trên người mình ra, dùng hết sức lực lăn xuống dưới giường, quỳ xuống chân vợ khấu đầu rất lâu, nói lời xin lỗi. Câu chuyện này tôi đã đọc được từ nhiều năm trước. Mỗi lần đọc xong đều rất cảm động, cảm thấy trên thế gian này vẫn còn có người như vậy, đáng cho phụ nữ chúng ta học tập.

Chúng ta có bao giờ ngẫm xem cái gì mới là tình yêu thương lớn lao trên thế gian, thế nào mới là người có lòng nhân đích thực. Trong lời dạy xưa có nói về chữ *“nhân”* (仁) là *“trời đất và ta cùng một cội, vạn vật và ta cùng một thể”*. Đây chính là lòng nhân đích thực, nên mới có câu: *“Nhân giả vô địch”* (Người nhân không có thù địch). Một người thật sự nhân ái từ bi sẽ không đối lập với bất kỳ người nào.

Khi không có đối lập thì bên trong không có phiền não, bên ngoài cũng không có kẻ địch. Một người có thể bao dung, hòa ái với tất cả người trong thiên hạ thì thực sự sẽ không có người thù địch. Chúng ta vẫn còn gặp phải những người có ác ý với mình thì nhất định là do vấn đề của chính mình. Buông xuống đối lập chính là buông xuống phiền não, chỉ có buông xuống sự đối lập trong tâm thì hết thấy ô nhiễm trong tâm đều biến thành những đóa hoa sen. Nghĩ đến đời người ngắn ngủi có bao lâu thì thực sự không cần tự chuốc lấy phiền não. Ngàn vạn lần đừng lấy sai lầm của người khác trừng phạt bản thân. Đối xử tốt với người tức là đối xử tốt với chính mình.

Còn có một câu chuyện khác cũng khiến tôi rất xúc động. Thời xưa, có một người phụ nữ không giữ trinh tiết, ở bên ngoài lang chạ. Kết quả, chồng của cô ta biết được nhưng không hề nói gì cả. Một ngày nọ, người chồng kêu vợ đến nói: *"Hai ngày nữa ta phải đãi khách, nay báo với nàng trước một tiếng"*. Người vợ không xem chuyện đó là quan trọng liền nói: *"Được thôi!"*. Người chồng mỗi ngày ra ngoài làm việc, phải lao động vất vả. Trong lúc làm việc trong tâm anh biết rất rõ là vợ của mình ở nhà tăng tịu với người đàn ông khác. Trưa hôm đó, anh đột nhiên trở về nhà, còn mua rất nhiều rượu và thức ăn. Bởi vì anh ấy về nhà quá đột ngột, gã nhân tình của vợ còn chưa đi khỏi, kẹt ở trong nhà. Trong lúc cuống quýt, gã liền chui xuống gầm giường. Vợ của anh bước ra hỏi anh sao hôm nay về nhà sớm vậy. Anh nói: *"Chẳng phải ta đã nói với nàng là phải đãi khách đó sao?"*. Vợ của anh hỏi: *"Khách nào?"*. Người chồng nói: *"Khách ở trong phòng. Nàng hãy giúp ta mời anh ấy ra đây. Ta đã làm cơm xong rồi"*. Vợ của anh nói: *"Anh đừng có ăn nói linh tinh! Trong phòng làm gì có khách nào!"*. Anh không hề tức giận mà nói: *"Nàng hãy mau mời anh ấy ra đây! Đừng để trễ nải thời gian! Cơm nước tôi đã làm xong rồi, đừng để nguội lạnh"*. Sau cùng, ép người đàn ông đó

phải đi ra cùng anh ăn cơm. Khi ăn được nửa chừng, anh rót một ly rượu, sau đó đột nhiên quỳ xuống đất dâng rượu cho người đàn ông kia. Gã kia nói anh đừng làm như vậy. Anh nói: *“Không sao cả! Bữa cơm này là bữa cơm cuối cùng của tôi. Sau khi ăn xong, tôi sẽ đưa cho anh ba thứ: Thứ nhất là giao cái nhà này cho anh. Thứ hai là giao vợ cho anh. Thứ ba là giao tất cả tài sản cho anh. Sau đó tôi sẽ ra đi. Tôi vô cùng biết ơn anh đã đem những gánh nặng này đi cho tôi”*. Gã đàn ông kia sợ quá không dám nhận. Người chồng nói: *“Không nhận không được! Nếu anh không nhận thì tôi sẽ dùng con dao này chém anh”*. Gã đàn ông kia đành phải nhận. Người chồng ăn cơm xong thì rất tiêu sái[1] ra đi xuất gia. Xuất gia một thời gian không lâu thì đạo nghiệp thành tựu. Kết quả, chưa đến ba năm gã đàn ông của người vợ cả ngày không chịu làm việc, gia sản nhanh chóng lụn bại, sau cùng đối với người vợ không đánh thì mắng. Người vợ rất hối hận, chạy đến chùa tìm người chồng, cầu mong anh về nhà. Anh nói: *“Nàng đừng đến tìm ta! Việc này không thể được”*. Người vợ nhớ đến việc trước đây chồng mình thích ăn cá liền làm một món cá mang đến nói người chồng nhất định phải ăn: *“Là do chính tay em làm cho chàng”*. Nào ngờ, người chồng ném đĩa cá ấy xuống nước, con cá đột nhiên sống lại. Cho đến nay cái hồ nước ấy vẫn còn gọi là *“Đầm Hắc Ngư”*.

Từ hai câu chuyện trên có thể thấy rằng thế nào mới được gọi là *“thông đạt”*, phía trước đã nói đến câu *“thông đạt thần minh”*. Hãy từ cái nghĩa của loài chim Thư Cưu mà phản tỉnh chính mình, không ngừng nâng cao đức hạnh của bản thân, đồng thời cũng có thể buông xuống tình chấp của thế gian, không nên quá chấp trước vào cái gọi là *“tình cảm”*. Vợ chồng là duyên, duyên tụ duyên tan, khi có duyên ở chung với nhau nhất định phải trân quý, đối với nhau có lễ. Còn khi duyên phần không tốt, ví dụ như chồng ở bên ngoài ngoại tình thì cũng đừng nên đau thương quá mức. Chúng ta tu cho tốt đức hạnh của chính mình đến đúng lúc

thì tự nhiên sẽ có sự chuyển hóa. Người chồng sẽ có báo ứng của anh ấy, giống như câu chuyện thứ nhất. Người vợ rất tốt, trong ngoài thôn đều khen ngợi cô ấy. Kết quả chồng của cô ấy không bao lâu sau mắc bệnh nặng, rồi chết, trước khi chết rất hối hận, đập đầu nhận lỗi với cô ấy. Ngoài ra, cái nghĩa của loài chim Thư Cưu còn khiến cho chúng ta phân tỉnh rằng phụ nữ cần phải có tâm biết hổ thẹn. Hiện nay chúng ta rất ít khi nhìn thấy phụ nữ biết yêu thương mình, biết tự trọng, tự tôn.

Có một lần tôi đi giảng ở nơi khác trở về, lúc ở sân bay nhìn thấy các cô gái và chàng trai rất trẻ, ở ngay trong nhà hàng tại sân bay, bá vai ôm eo rất phóng túng. Vì cô gái đó không cảm thấy ngại ngùng nên chàng trai kia được thể càng phóng túng hơn. Nếu như đối với bản thân không có sự ước thúc và yêu cầu, chính mình đã không trân trọng bản thân, thì sao đàn ông có thể tôn trọng mình được chứ? Cái gọi là “yêu” đó chỉ là tình dục mà thôi. Nếu phụ nữ không tôn trọng bản thân, mặc tình để người đùa bỡn, trên thực tế đã hạ thấp bản thân mình đến mức không bằng cầm thú. Nếu có một ngày bị người nam kia bỏ rơi thì cũng là việc bình thường. Giống như ở ví dụ trên, cô gái đó chỉ mới 15 tuổi thôi nhưng đã chôn vùi sinh mạng của mình rồi, vì đã không tôn trọng chính mình. Thế nên, sự giáo dục tu dưỡng đạo đức cho bé gái từ nhỏ rất quan trọng, cần dạy các em tôn trọng chính mình, thông qua việc xem trọng thân thể mà xem trọng tiết tháo của chính mình, xem việc bảo vệ trinh tiết như bảo vệ thanh danh của chính mình.

Người xưa có câu, trên thế gian có bốn việc cần phải cẩn thận:

Thứ nhất là danh tiếng, rất khó để tạo nên tiếng tăm tốt nhưng nếu như muốn đập đổ thì rất dễ dàng, chỉ cần cử chỉ khinh xuất là tiếng tăm sẽ bị hủy.

Thứ hai là sự nghiệp, sự nghiệp thì dễ làm nhưng thành công thì lại khó. Ví dụ như mở công ty rất dễ, nhưng rất ít công ty có sự nghiệp thành công.

Thứ ba là đối trá, nói được nhưng làm không được, đó chính là đối trá.

Thứ tư là làm được nhưng không nói được, thực sự làm người khi đối mặt với hoàn cảnh, khi phải lựa chọn giữa việc làm và lời nói thì cứ làm đi là tốt rồi.

DO TƯ NGÔN CHI, BẤT KHẢ BẤT TRỌNG DÃ.

“Tu” nghĩa là ở đây, nghĩa là nói từ đây mà học tập, “bất khả bất trọng dã” chính là vô cùng quan trọng. Trong “Luận Ngữ” có nói “bất học lễ, vô dĩ lập”. “Vô dĩ lập” là thế nào? Là không thể lập thân, không thể cảm được cái gốc làm người trong thế gian này.

Thời xưa, có câu chuyện tên là “Châu Tuyên Khương Hậu”, xuất phát từ “Liệt Nữ Truyện”. Châu Tuyên Khương Hậu là con gái của Tề Hầu, là hoàng hậu của Chu Tuyên Vương, vô cùng hiền đức. Phàm những gì không hợp lễ bà đều không nói, hành vi cử chỉ không hợp lễ bà đều không làm. Tuyên Vương có một lần thức khuya nên dậy trễ, một vài phu nhân và quý phi cũng chưa ra khỏi phòng. Khương Hoàng hậu sau khi bước ra đã gỡ hết trâm cài tóc và hoa tai xuống đứng đợi ở lối đi, giống như người có tội đang đợi sự trừng phạt. Đồng thời nhờ cha mẹ chuyển lời đến Chu Tuyên Vương rằng: “Thiếp không đủ tốt, tâm ý bất chánh để lộ ra ngoài khiến cho Quân vương có hành vi lỗi lầm dẫn đến dậy muộn”. Ý muốn nói Quân vương đừng như tham luyến sắc đẹp mà quên đi đức hạnh. “Nếu như tham luyến sắc dục sẽ phóng túng xa hoa, họa loạn sẽ phát sinh. Truy cứu nguyên nhân của họa loạn là khởi nguồn từ Hoàng hậu. Xin hoàng thượng trừng phạt thiếp!”. Nhà vua nghe xong hổ thẹn nói rằng: “Là do Trẫm làm không đúng, là do lỗi của Trẫm, khanh nào có lỗi gì đâu”. Nhờ vậy, ngôi Hoàng hậu

vẫn giữ được mà đối với việc chánh sự Vua càng thêm cần mẫn, mỗi ngày đều lên triều sớm, tối mới hạ triều, thành tựu nghiệp để một đời.

Vào thời xưa, chúng ta thấy những câu chuyện về việc xem trọng lễ rất nhiều. Hiện nay không có người dạy lễ, đây là một vấn đề lớn. Chúng ta rất muốn học, muốn cung kính với người nhưng không biết làm thế nào. Làm sao đây? Chúng ta hãy từ Kinh điển mà bắt đầu học, tư duy suy nghĩ nhiều lần. Tôi cũng không biết học, có khi đắc tội với người mà cũng không biết vì sao lại đắc tội, việc gì làm không đúng không biết vì sao lại không đúng. Thế nên, tôi đem theo bên mình một cuốn sách nhỏ. Ví dụ như khi tôi đi cắt tóc tôi đem theo cuốn sách "*Thái Căn Đàm*", bên trong toàn là những câu nói ngắn gọn nhưng rất tinh túy, đơn giản dễ hiểu, hết sức rõ ràng. Tôi ngồi ở đó giở sách ra xem, xem đến chỗ nào thích thú liền dùng bút dạ quang tô đoạn đó, mỗi lần đều xem một ít. Bởi vì thời gian nhàn rỗi như thế này rất nhiều, ví dụ như khi ngồi trên xe, khi tài xế lái xe thì tôi giở sách ra đọc, tôi lợi dụng thời gian như vậy mà học tập, rất là hữu dụng.

Năm ngoái, có một sự việc như thế này. Có một người bạn giận tôi, tôi không biết giận tôi về việc gì, nhưng tôi rất muốn cải thiện. May thay ba ngày sau là tết Trung Thu, tôi nhanh chóng bảo nhân viên đến tặng bánh cho anh ấy, nhưng càng làm càng hỏng, bánh bị trả về. Tôi không hiểu tại làm sao. Kết quả, trong quá trình học tập, tôi phát hiện ra có một câu nói: "*Vũ hậu tán, thiết vật chi; oán hậu ân, thiết vật thí*", nghĩa là đừng đợi mưa tạnh rồi mới giương dù lên cho người khác, không còn cần nữa rồi. Người ta vừa mới tức giận bạn xong thì bạn đừng thi ân vào ngay lúc đó. Người đó vẫn chưa nguôi giận thì sao nhận đồ của bạn được. Thế nên, lúc đó hãy buông xuống, hãy khoan gấp gáp biểu lộ ý định muốn chuộc lỗi. Trong tâm của bạn có ý định đó là

được rồi, là tốt rồi, hãy để thời gian xóa nhòa đi những điều không vui. Đó là lời dạy của Tổ tiên. Tôi cảm thấy rất có ích.

PHU BẤT HIỀN TẮC VÔ DĨ NGỰ PHỤ, PHỤ BẤT HIỀN TẮC VÔ DĨ SỰ PHỤ. PHU BẤT NGỰ PHỤ, TẮC UY NGHI PHỄ KHUYẾT. PHỤ BẤT SỰ PHỤ TẮC NGHĨA LÝ ĐẠO KHUYẾT. PHƯƠNG TƯ NHỊ GIẢ, KỲ DỤNG NHẤT DÃ

(Tạm dịch: Người làm chồng nếu như không có phẩm hạnh hiền đức thì sẽ không thể quản thúc được vợ. Vợ nếu như không phải là người hiền huệ thì cũng không thể phụng sự được chồng. Nếu như chồng không thể quản giáo được vợ thì sẽ mất đi sự uy nghiêm. Vợ nếu như chẳng thể phụng sự chồng thì đạo nghĩa cũng chẳng còn. Tác dụng của hai việc này là như nhau, thiếu đi một thứ cũng không được)

Ý nghĩa của đoạn này là nếu như người chồng không có tài đức thì không thể quản giáo được vợ. Chữ “ngự” này có nghĩa là tiết chế. Còn nếu như vợ không phải là người tài đức thì không thể phụng sự chồng mình. Nếu như người chồng không thể quản giáo, tiết chế vợ thì uy nghi của chính mình sẽ mất, không có uy nghi. Nếu như vợ không thể phụng sự chồng thì thiếu mất đi lễ nghĩa. Hai việc này thiếu mất một điều cũng không được. Phần sau chúng ta sẽ học tập chi tiết.

PHU BẤT HIỀN TẮC VÔ DĨ NGỰ PHỤ

Cái chữ “hiền” này của người chồng nghĩa là gì? Trong giáo dục của văn hóa truyền thống, giữa vợ chồng với nhau cần phải làm được “phu nghĩa phụ thính”, nên cái “hiền” của người chồng quan trọng ở chỗ hiểu nghĩa, đạo nghĩa đối với người nam rất quan trọng. “Nghĩa giả nghi dã”, người có nghĩa thì làm bất kỳ việc gì cũng hợp đạo lý, khí chất mạnh mẽ, có thể cầm được lên, có thể buông được xuống. Người đó ở bên ngoài có thể thành tựu sự nghiệp, và nhờ vào sự thành công của sự nghiệp nên ở nhà có quyền lực mà hoạch định phương kế cho vợ. Đối với sự việc nhỏ nhặt trong gia

đình thì không bận tâm, chuyện tiểu tiết như dầu muối trong nhà không bàn đến, nhưng đối với hoạch định lớn lao thì nắm rất vững. Ví dụ như việc dạy con cái thành người như thế nào, phát hiện ra vợ mình có sai sót chỗ nào thì cần kịp thời dẫn dắt, đây chính là tài đức của người chồng. Trong quá trình học tập, tôi cũng không ngừng tư duy rằng người nam nhất định cần có khí chất mạnh mẽ. Nếu như người nam không có khí chất mạnh mẽ thì người phụ nữ của họ sẽ khó thành tựu khí chất nhu thuận của nàng. Như thế thì bầu trời sẽ sụp xuống, còn mặt đất cũng không thể nào gánh chở nổi, dù có đức dày đến đâu thì cũng sẽ rất khó khăn để gánh vác bầu trời. Thế nên, người nam cần phải đứng thẳng chống đỡ một vùng trời thì người nữ mới có thể an nhiên trở thành một dải đất được.

Trong quá trình mười mấy năm chung sống với chồng, trước giờ tôi luôn cho rằng chồng tôi là người gia trưởng. Thế nhưng hiện nay tôi thấy rằng sự gia trưởng đó ngược lại có một khí chất mạnh mẽ. Việc hy hữu hơn là từ chồng tôi có thể nhìn thấy được ý nghĩa của chữ “hiền” của người nam như thế nào. Đó là có sự nghiệp, trọng nghĩa khí, hiếu thảo với cha mẹ, đối đãi khoan hậu với người nhà, không xét nét những tiểu tiết, thế nhưng đối với một vài phương diện nhỏ cần phải ngăn ngừa phòng lỗi anh ấy vẫn có thể làm được rất tốt. Lúc chúng tôi mới kết hôn, đối với những việc nhỏ anh ấy đã yêu cầu tôi làm một cách nghiêm khắc. Cho nên, Tổ tiên có một câu nói: *“Dạy con từ thuở còn thơ, dạy vợ từ thuở ban sơ mới về”*. Ai sẽ là người *“dạy vợ từ thuở ban sơ mới về”* vậy? Trước tiên, người chồng phải dạy, khi vừa bước vào cửa nhà thì phải dạy ngay, nếu như không dạy vào lúc này, bỏ qua thời cơ này thì về sau có dạy như thế nào cũng rất khó.

Lúc tôi mới về nhà chồng hai ba năm đầu, tôi đã được dạy dỗ rất nhiều. Anh ấy đã dạy tôi buông xuống đục vọng không chế đối với tiền tài, đồng thời dạy tôi buông bỏ một

số tập khí của một đại tiểu thư, phải làm việc, làm đến mức nào. Chồng tôi bảo, quan trọng là ở hai nơi: nhà bếp và nhà vệ sinh. Nhà bếp không được dính dầu, nhà vệ sinh không được có mùi hôi. Đây chính là hai tiêu chuẩn lớn của việc nhà. Phòng khách thì anh ấy không cần kiểm tra vì anh ấy nói phụ nữ đi ra ngoài lúc nào cũng tươi tắn, nhưng nhìn vào nhà thì thấy bừa bãi lộn xộn, như thế không được. Chồng tôi còn dạy tôi làm thế nào tiếp đãi khách, nói chuyện có chừng mực. Chồng tôi quả thực là một vị thầy quan trọng nhất trong cuộc đời tôi. Những việc anh ấy yêu cầu lúc mới kết hôn đã để lại một ấn tượng sâu sắc trong cả đời này của tôi. Tôi còn nhớ lúc mới kết hôn, có một lần anh ấy mời bạn bè ăn cơm. Lúc ở bàn ăn, tôi cảm thấy là tôi không nói nhiều, hình như chỉ nói có hai câu, vậy mà về nhà bị anh ấy dạy cho một bài học. Anh ấy nói: *“Lúc ở bàn ăn khi có bạn bè là nam giới nhiều thì phụ nữ không cần nói nhiều lời xen vào. Em chỉ cần ăn cơm, ngồi nghe là được rồi”*. Đó chính là cổ lễ. Tôi cũng đã đem những ví dụ về sự dạy dỗ của chồng tôi chia sẻ cho các nhân viên nam trong công ty thì họ đặc biệt là những người đã kết hôn nói rằng: *“Cho tôi xin, giám đốc Trần à! Chúng tôi sao dám làm như thế! Chúng tôi đều nộp lương và tiền tiết kiệm cho vợ cả rồi. Sao dám ăn nói mạnh bạo như thế được! Nếu làm như vậy chắc thế nào chúng tôi cũng bị họ lấy chổi quét ra khỏi nhà”*. Tôi nói: *“Thế không được! Vậy nam tính mạnh mẽ của các anh để ở đâu?”*. Họ nói: *“Cần gì nam tính mạnh mẽ chứ! Có thể chung sống với nhau là tốt rồi”*. Thế nên, thời đại ngày nay không như vậy nữa. Chúng ta nhìn thấy có một số việc không thể nào làm được. Đó là vì bản thân các anh ấy không có cách nghĩ và sự yêu cầu như thế, mà đều muốn xuôi theo, đều đồng ý về nhà làm cơm, giặt đồ, vợ ra ngoài bươn chải làm sự nghiệp, làm việc điên đảo như thế. Thế nhưng điều này trái ngược với đạo của trời đất, trái ngược đạo âm dương.

“*Thái Thượng Cảm Ứng Thiên*” nói: “*Nam bất trung lương, nữ bất nhu thuận*”. Khi giảng bài ở một số buổi luận đàn, tôi cũng không dám nói chữ “*ngụ*” này có nghĩa là “*tiết chế*”, nhưng trên thực tế nó mang nghĩa “*tiết chế*”. Vì sao tôi không dám nói ra? Đó là vì cảm thấy nói ra nghe không dễ chịu: “*Lễ giáo của phong kiến truyền thống dựa vào điều gì mà tiết chế chúng tôi chứ!*”. Kỳ thực, hai từ “*tiết chế*” này nếu như tách ra để xét thì chữ “*tiết*” có nghĩa là làm bất cứ sự việc gì cũng cần có tiết độ. Vì sao người nam lại đến để giúp chúng ta làm việc gì cũng có tiết độ? Bởi vì người nam có phương thức tư duy tương đối thiên về lý tính, còn người nữ thì thường tư duy theo cảm tính. Nếu bạn không tin thì cứ ra cửa hàng mà xem. Trước những quầy hàng khuyến mãi lớn chắc chắn đều là phụ nữ, bất kể thế nào cũng mua về đã, thực tế khi mua về một đồng rồi lấy ra tính lại thấy cũng chẳng khác gì với giá chưa khuyến mãi. Còn nam giới thì rất ít người bị kích động bởi những sự việc này. Thế nên, sự kết hợp vợ chồng chính là sự phối hợp tốt đẹp của nam và nữ. Đối với một số sự việc, anh ấy có thể giúp cho bạn không xử sự quá dựa trên cảm tính. Chữ “*chế*” có nghĩa là ngăn chặn, ngăn chặn không để bạn làm một số việc không tốt. Thiên tánh nào của phụ nữ thì nặng hơn so với nam giới? Chính là đố kỵ, ngạo mạn, hẹp hòi, thích than phiền. Rất nhiều phụ nữ như thế, xem trọng tiền bạc, không xem trọng tình bằng hữu bằng nam giới. Nam giới ở bên ngoài đối với bạn bè rất rộng rãi, có thể liều mình vì bạn, có thể buông xuống một vài thứ vì bạn, còn phụ nữ thì quan tâm đến những tình cảm nhỏ cho riêng mình. Thế nên, nam giới có thể ngăn chặn sự lan rộng của tâm đố kỵ, than phiền, tham lam của phụ nữ, phát hiện mầm mống liền kịp thời ngăn ngừa cô ấy làm việc ác. Bởi vì giữa vợ chồng với nhau dễ câu thông và lắng nghe lẫn nhau. Có lúc tôi nghĩ phải chăng chúng ta dễ nghe lời của chồng hơn lời của cha mẹ? Lúc mới kết hôn, dường như những gì chồng nói chúng ta có thể tiếp nhận, nhưng

cha mẹ nói thì không dễ tiếp nhận. Thế nên, ở trong đây có một đạo lý rất sâu.

PHỤ BẤT HIỀN TẮC VÔ DĨ SỰ PHU

Trong sách *“Tăng Quảng Hiền Văn”* có câu: *“Thê hiền phu họa thiếu, tử hiếu phụ tâm khoan”*. Nghĩa là nếu vợ là người hiền thì người chồng gặp ít họa hoạn; nếu con cái là kẻ hiếu thuận thì lòng của cha mẹ sẽ thư thái, dung dung. Từ xưa đến nay quả thực là như thế, nhỏ là bá tánh bình dân, lớn là gia đình quyền quý, đa số gặp họa đều khởi nguồn từ chốn khuê môn. Những ví dụ như thế từ xưa đến nay rất nhiều. Chúng ta xem *“Liệt Nữ Truyện”* có riêng một chương chuyên nói về các quốc gia đã bại vong trong bàn tay của người nữ như thế nào. Thế nên, Lưu Hương trong cuốn thứ ba của *“Liệt Nữ Truyện”* có nói: *“Thánh Vương thuở xưa, chánh việc phi thất, phi thất chánh tất hưng, bất chánh tắc loạn. Nhà Hạ hưng thịnh do Đờ Sơn Thị, diệt vong bởi nàng Muội Hỷ. Nhà Ân hưng thịnh ở Hữu Nhung, diệt vong bởi vì Đát Kỷ. Nhà Chu hưng nhờ Thái Tự, diệt vong bởi nàng Bao Tự”*. Có thể thấy quốc gia hưng vong đều có quan hệ mật thiết đến hàng nữ nhân. Chúng ta có thể không đến nỗi làm hại quốc gia, nhưng có thể khiến cho gia đình mình bị hủy hoại hay không thì chúng ta cần phản tỉnh lại xem. Nếu như chính mình không tham phần son, quần áo, không tham nhà cao cửa rộng, không tham lái xe đẹp thì chồng sẽ không dốc hết trí xảo, thậm chí làm ra những việc tham ô, lừa đảo. Dục vọng của người nữ luôn luôn thôi thúc chồng mình. Mỗi lần chồng về nhà liền thúc một tí, đến sau cùng người chồng như uống phải thuốc độc. Mỗi ngày một chút nhưng không cảm giác, lâu ngày chầy tháng cho đến sau cùng vì tiền tài mà bất chấp thủ đoạn. Thế nên chúng ta nói người hiện nay đều là *“Nhị Lang Thần”*, một cái là *“tài lang”* (*sói mê tiền tài*), một cái là *“sắc lang”* (*sói mê sắc đẹp*). Tài lang và sắc lang này có phải nói về nam giới hay không? Tôi cảm thấy không

phải. Nếu như phụ nữ không có hai thứ đục vọng này thì nam giới sẽ không như vậy. Nếu như bạn không hề tham tài, bản thân đối với tiền tài không hề có cảm giác gì thì người nam trong nhà bạn sẽ nghĩ: *“Mình ra sức kiếm tiền để làm gì?”* họ sẽ nhìn được thông.

Bản thân tôi sau khi học văn hóa truyền thống được sáu năm thì đục vọng đối với vật chất càng ngày càng nhạt. Nghĩ đến người ta đến với thế gian này với hai bàn tay trắng, lúc ra đi cũng hai bàn tay trắng. Tất cả những thứ bên thân giống như khói mây thoáng qua trước mắt. Vì sao không lợi dụng đời người tốt đẹp này mà hành thiện tích đức, nỗ lực nâng cao cảnh giới của chính mình? Đục vọng vật chất đều là gánh nặng và khối u của cuộc đời, chẳng có gì tốt đẹp cả. Thế nên, tôi thường nói với chồng rằng tiền gửi trong ngân hàng chỉ là một dãy số, cầm trên tay thì là một nắm giấy, nhưng lúc tiêu tiền phải xem bạn có trí tuệ hay không, nếu dùng tiền sai chỗ thì nguy rồi, sẽ rước lấy phiền phức vào thân. Ví dụ như dùng tiền đánh bạc, uống rượu, vui chơi, làm những việc thế này chính là rước họa vào thân. Không có tiền rất tốt, không tiền thì nhẹ người.

Thế nên, có một lần chồng tôi có một hạng mục cần phải đàm phán. Anh ấy về nhà nhìn có vẻ hơi u sầu, chắc là có chướng ngại. Sau đó, tôi đã nói với anh: *“Anh đừng suy nghĩ nhiều như thế! Trước tiên anh đừng nghĩ cần phải kiếm được bao nhiêu tiền mà anh hãy nghĩ đến việc thành tựu sự nghiệp, nghĩ đến việc thành tựu cho các nhân viên trong công ty. Anh hãy nghĩ như thế! Anh phải đặt cái tâm mong cầu xuống. Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên”. Làm được thì tốt, có thành hay không cũng không nên mong cầu quá mức, “nhân đáo vô cầu phẩm tự cao” (người không mong cầu thì phẩm hạnh tự nhiên cao”. Ngày hôm sau, anh ấy đàm phán rất thuận lợi. Anh ấy cảm thấy dường như đã buông xuống được cái tâm mong cầu, không có nhiều phiền não nữa.*

Ngược lại, nếu như chúng ta nói để kiếm được tiền thì cần phải thế này thế kia. Sau đó nghĩ đến khi có tiền rồi thì chính mình sẽ hưởng thụ ra sao, nếu không kiếm được thì sẽ rất đau khổ. Cho nên, cần phải biết buông xuống, buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống danh văn lợi dưỡng, buông xuống ngũ dục lục trần. Ví dụ như phụ nữ nếu như quá để ý đến vóc dáng, diện mạo của chính mình, mỗi ngày đều ra vào thẩm mỹ viện, lo trang điểm thì nam giới cũng sẽ như thế. Bạn chú trọng điều này họ cũng sẽ như vậy. Nếu như bên ngoài họ nhìn thấy người khác xinh đẹp hơn bạn thì phiền phức rồi, con “sắc lang” (con sói mê sắc đẹp) đó đã bị bạn dắt đến rồi. Thế nên, hai con sói này cần phải tránh xa chúng, đừng dẫn sói vào nhà. Phụ nữ trước tiên hãy tự mình làm trước. Bạn đối với chúng không có hứng thú thì sẽ không rước lấy chúng vào cửa. Chồng của bạn sẽ không gặp phải chúng.

Sáu chương đầu trong sách “*Liệt Nữ Truyện*” đều nói về đức hạnh của phụ nữ: Chương thứ nhất là Mẫu Nghi, chương thứ hai là Hiền Minh, chương thứ ba là Nhân Trí, chương thứ tư là Trinh Thuận, chương thứ năm là Tiết Nghĩa, chương thứ sáu là Biện Thông Truyện. Trong đó có phần chú giải của chương Hiền Minh là: “*Duy nhược hiền minh, liêm chánh dĩ phương. Động tác hữu tiết, ngôn thành văn chương. Hàm hiểu sự lý, tri thế kỷ cương. Tuân pháp hưng cư, chung nhật vô ương. Phi hậu hiền yên, danh hiệu tất dương*” (Chỉ có hiền minh, liêm chánh thì mới có thể giữ được chánh khí. Hành động quy củ, lời nói ý tứ. Hiểu rõ sự lý, biết kỷ cương thế đạo. Hành theo phép tắc thì không tai ương cho đến cuối đời. Nếu Hoàng Hậu và Phi tần đều là bậc hiền đức thì danh ấy ắt được tuyên dương). Ý của câu này là chỉ có hiền đức mới có thể minh lý, mới có thể thanh liêm, giữ được chánh khí. Liêm là biểu thị cho kiệm, thanh liêm chánh trực, buông xuống dục vọng đối với tiền tài. Nói một cách khác, trước tiên đối với tiền tài cần phải xem nhạt, không nên quá chú trọng vào

tiền tài. “*Chánh*” là giữ gìn được chánh tâm, chánh niệm của mình. “*Động tác hữu tiết*” chính là có lễ, biết lễ độ, hiểu lễ tiết. “*Ngôn thành văn chương*” chính là có văn tài, câu này ý nói phụ nữ cần phải đọc sách để biết lễ, chứ không phải là con mọt sách nhưng không hiểu lễ tiết, như vậy thật phiền phức. “*Hàm hiểu sự lý, tri thế kỷ cương*” nghĩa là hiểu đạo lý của sự việc, đồng thời biết kỷ cương chính sách. “*Tuần pháp dữ cư, chung nhật vô ương*” nghĩa là sống theo pháp luật, không làm trái cương thường, luân thường đạo lý thì như vậy mỗi ngày đều không có tai nạn. “*Phi hậu hiền yên, danh hiệu tất dương*”, nếu người phụ nữ này có thể trở thành Hoàng Hậu của một nước thì thanh danh của bà nhất định sẽ được lưu truyền đến tận thiên thu về sau. Quả thật là như vậy, chúng ta hiện nay vẫn đang học tập và noi gương Tam Thái của nhà Chu. Danh tiếng của các bà đã siêu vượt thời gian, siêu vượt không gian.

Thời nhà Minh, sách “*Nội Huấn*” do Nhân Hiếu Hoàng Hậu viết cũng có sự giải thích hết sức tường tận về sự hiền đức của phụ nữ. Thế nào là sự hiền đức của phụ nữ? “*Trung thành dĩ vi bốn, lễ nghĩa dĩ vi phòng, cần kiệm dĩ suất hạ, từ hòa dĩ xử chúng, tụng đọc thi thư*”. “*Trung thành dĩ vi bốn*” mở đầu đã nói đến chữ “*trinh*”. Chữ “*trinh*” này quán thông hết toàn chương, về phương diện này phụ nữ nhất định không thể phạm sai lầm. Chữ “*trinh*” này không những chỉ cho thân thể. Nếu như thân thể phạm sai lầm thì quá đáng rồi, ở đây còn bao gồm cả ý niệm. Ngày nay chúng ta có Internet, có thể ở sau lưng chông lên mạng làm ra một số việc trái với luân lý đạo đức. Nếu tích lũy nhiều ác niệm thì sẽ dễ gặp phải ác duyên mà kết thành ác quả, ngàn vạn lần chớ nên khinh suất. Có câu: “*Tâm tượng sự thành*”, tâm thường nghĩ ác thì việc ác sẽ hiện tiền. Vậy sao chúng ta niệm niệm không nghĩ thiện, thành tựu thiện sự? Ví dụ hiện nay trên mạng có một số trang web chat xấu, không nên tham gia. Bởi vì chỉ cần vào rồi thì cũng giống như hút ma

túy vậy, càng lún càng sâu, rất khó dừng lại. Chỉ cần bạn bước vào không gian như thế, từ trường như thế, giao lưu với loại người như thế thì sẽ giống như đặt mình bỏ vào trong đồng cá ươn vậy, bản thân thì lại không cảm thấy hôi thối. Kế bên mình là một con cá ươn, thời gian lâu dần họ lại quăng thêm vào những con cá ươn nữa, đến sau cùng khi bạn không còn ngửi thấy mùi hôi thối của chính mình thì bạn đã hết thuốc chữa. Nếu như bạn tiếp xúc với người tốt, bạn nói hiện nay tìm không ra người tốt, vậy thì hãy đi xem sách tốt, đọc sách của cổ Thánh tiên Hiền. Cho dù mỗi ngày đọc một trang, nhưng trong tâm có ý niệm tìm kiếm bạn lành thì *“người có thiện nguyện, ông trời ắt phù hộ cho”*, ông trời nhất định sẽ đưa một người bạn tốt đến bên bạn. Như thế sẽ giống như bước vào căn phòng chứa đầy hoa lan vậy. Có thể bạn cũng không cảm thấy có gì thơm nhưng thời gian lâu dần khi bạn bước ra thì người khác sẽ ngửi được hương thơm trên thân bạn. Thế nên, chúng ta cần có cái tâm chứa đựng mùi hương, đồng thời còn có thể xông mùi hương đó đến mọi người xung quanh, chứ đừng để thân mình phát ra mùi hôi thối.

Người khác khi nhìn thấy ánh mắt của người phụ nữ như vậy, nhìn đến hành vi, cử chỉ của cô ấy, lại nghe tiếng cô ấy nói chuyện, cảm thấy cô ấy rất bộp chộp, sốc nổi thì quả thực làm xấu chính mình, xấu lây cả người nhà. Nếu bản thân vẫn không cho đó là xấu thì quả thật là một sự việc rất hồ thẹn. Câu sau nói: *“Lễ nghĩa dĩ vi phòng”*, cái lễ này đi cùng với nghĩa trong từ *“đạo nghĩa”*, có lễ thì mới có nghĩa, mang ý nghĩa phòng thủ. *“Trung thành dĩ vi bổn, cần kiệm dĩ suất hạ, từ hòa dĩ xử chúng”*, căn bản làm người chính là tâm trung thành, *“trung”* thì không nghiêng lệch, xiêu vẹo, *“thành”* tức tâm không hư dối. Đối với người nhà của chính mình, người phụ nữ cần lấy mình làm gương trong việc dùng cần kiệm để tề gia, cần có thái độ nhân từ, an tường, bình hòa mà đối đãi với hết thầy mọi người trong và ngoài

nhà. Then chốt là cần phải học tập, cần phải đọc thơ, đọc sách. Cho nên, sự dạy dỗ từ xưa đến nay đều không nói rằng phụ nữ không được đọc sách, không được học tập, trước giờ chưa từng nói câu đó. Vì vậy, giáo dục đức hạnh phụ nữ là yêu cầu bạn cần phải học. Điều quan trọng trong việc học tập là không được kiêu ngạo tự đại, không được cảm thấy thú mình học, thú mình xem đều nhiều hơn chồng mình, hiểu biết hơn chồng mình. Thế nên, trước tiên dạy bạn phải khiêm hạ, dạy bạn phải buông xuống sau đó bạn mới học. Học ở đây là học đạo lý của học vấn chân thật. Phía sau lại nói *“bất vong quy gián, tẩm dũ túc dạ, duy thức ái quân”*, ý câu này nói đối với chồng thì không được quên khuyên can nhắc nhở. Sự hiền đức của phụ nữ không phải là một mực nhắm mắt nghe theo mà khi chồng có hành vi không phù hợp thì mình phải biết khuyên can.

Trong chương *“Sự Phu”* của *“Nữ Luận Ngữ”* cũng nói về sự hiền đức của phụ nữ. Phụ nữ không hiền đức thì như thế nào? Chính là phụ nữ ngu si, ngây ngốc, lười biếng, ngang ngược. Một người phụ nữ ngu ngốc, lười biếng, ngang ngược thì không phải là người hiền. Thế nên trong chương *“Sự Phu”* khuyên phụ nữ thứ nhất là *“đừng học theo những phụ nữ thiếu trí tuệ, sẽ rước lấy họa vào thân”*. Khi chồng làm việc xấu ác thì cần phải chân thành khuyên can. Từ xưa đến nay những ví dụ về việc khuyên can chồng như thế này rất nhiều. Chúng ta trong xã hội hiện nay có biết khuyên can hay không? Then chốt ở chỗ là chính mình cũng không nhận ra. Khi chồng vừa mới chớm có hành vi bất thiện, bản thân chúng ta lại không nhận biết được. Vì sao vậy? Bởi vì bản thân mình cũng như thế nên bạn mới nhìn không ra. Điều không đúng lại cảm thấy rất tốt. Cho nên, chỉ có tu dưỡng đức hạnh, thiện căn của chính mình, sau khi phước báo của chính mình xuất hiện thì trí huệ sẽ hiện tiền, mới phát hiện được chồng mình làm như thế này hình như không đúng, kịp thời nói cho anh ấy biết, khuyên can anh ấy. Phụ nữ lười

biếng và ngang ngược thì không cần phải giảng chi tiết, việc này mọi người đều biết rõ. Lười biếng là căn bệnh phổ biến hiện nay bởi vì một khi hưởng lạc thì sẽ dễ phóng dật, hễ phóng dật thì sẽ lười biếng. Đời sống vật chất nâng cao đến một trình độ nhất định thì rất nhiều dục vọng của con người bị phóng túng, dẫn khởi lên sự đọa lạc của con người. Thế nên, khi điều kiện cuộc sống càng tốt thì chúng ta càng cần kiểm điểm, xét lại bản thân xem đây có phải là khởi nguồn của sự xa hoa dẫn đến bại hoại hay không. Cuộc sống nhất định cần phải có kiểm soát, có tiết chế, không được phóng túng thái quá. Lúc đời sống chưa được tốt thì mình còn có thể làm được, nhưng rất nhiều người khi điều kiện cuộc sống tốt lên thì dễ xuất hiện ra vấn đề.

Bản thân tôi có sự thể hội rất sâu sắc. Điều kiện gia đình của chúng tôi rất tốt. Làm thế nào trong điều kiện như thế này có thể giữ được sự tiết kiệm trong sinh hoạt, có thể yêu cầu con cái tiết kiệm theo. Chứ không phải do gia đình có điều kiện thì không thành vấn đề, một khi nghĩ như vậy thì đã mở ra một tiền đề, về sau cứ thế mà phóng túng cho đến khi lụn bại, nhất định là sẽ như thế. Thế nên, người phụ nữ hiền minh là một sự việc then chốt. Chúng ta trong cuộc sống nhất định cần chú ý đến điểm này.

PHU BẤT NGỰ PHỤ, TẮC UY NGHI PHỄ KHUYẾT.

Người làm chồng nếu như không biết tiết chế vợ mình thì bản thân sẽ chẳng có uy nghi. Làm thế nào để chính mình có đức tướng uy nghi? Trong tâm của người nam nhất định phải có đức thì biểu hiện ra bên ngoài trong lúc xử sự nhất định sẽ trong vuông mà thấy tròn. Còn phụ nữ thì ngược lại, trong tròn mà thấy vuông. Hai mặt này vừa vặn khớp với nhau. Người nam rất chánh trực, nhìn sự việc tuy không được chuẩn chỉnh nhưng vẫn cảm thấy viên dung, không quá để ý đến những thứ vật vãnh tiểu tiết, như vậy nên họ có uy nghi, có sự độ lượng. Người nam cũng cần học tập

văn hóa truyền thống, cũng cần không ngừng học tập. Nếu như nam giới không học tập thì họ sẽ không hiểu. Nếu như người chồng trong gia đình mình không học thì chính mình hãy học rồi dần dần dẫn dắt anh ấy, nuôi dưỡng thành bầu không khí học tập trong gia đình, từ từ anh ấy sẽ chịu học.

PHỤ BẤT SỰ PHU, TẮC NGHĨA LÝ ĐẠO KHUYẾT, PHƯƠNG TƯ NHỊ GIÁ, KỶ DỤNG NHẤT DĨ.

Phụ nữ nếu như không biết làm thế nào phụng sự chồng thì đạo nghĩa và đạo lý làm người của cô ấy sẽ dần dần mất đi. Thế nên câu này có hàm nghĩa rất sâu sắc. Thường ngày bạn biết cách giao tiếp chung sống với chồng thì đối với rất nhiều sự việc ở bên ngoài bạn sẽ dễ dàng hiểu thấu. Ở đây, một chính là nhiều, nhiều chính là một, không có đối lập. Nếu bạn không biết cách giao tiếp chung sống với chồng thì bạn cũng không biết cách giao tiếp với người khác. Nếu bạn biết cách giao tiếp chung sống với chồng thì bạn sẽ có thể thấu hiểu được rất nhiều đạo lý nhân sinh từ đây. Thế nên trong chốn khuê môn xác thật là có đại học vấn. Ví dụ như, sự nghiệp của chồng vô cùng khó khăn, rối rắm thì bản thân mình nhất định phải biết quán xuyên tất cả sự việc trong nhà. Nếu như bản thân chồng mình không có năng lực thành tựu sự nghiệp, là một người bình phàm, là một anh chồng bình thường trong các gia đình phổ thông hiện nay thì chúng ta cũng cần giữ tâm bình lặng, điềm nhiên mà trải qua cuộc sống của một người bình thường cũng là việc rất tốt. Đại phú đại quý vốn rất ít, không có được mấy người, nên nghèo thì an phận nghèo, giàu thì an phận giàu. Chúng ta sống cuộc đời của một người dân bình thường. Cả hai người chung sống với nhau chỉ cần cảm thấy thoải mái thì tốt rồi.

Trong quá trình học tập Nữ Đức, có một số thầy cô đến hỏi tôi có cần phải thay đổi một số phương thức sinh hoạt

để hoàn toàn dựa trên Nữ Đức mà làm hay không? Tôi nói, chúng ta học tập Nữ Đức:

Thứ nhất không được chấp trước vào công phu bề mặt của văn tự, chấp trước vào tướng văn tự, bắt chước một cách máy móc cứng nhắc.

Thứ hai, không được chấp trước vào tướng danh từ. Bạn rất là chấp trước vào một từ ngẫu nhiên nào đó, rồi đào sâu vào nó một cách chấp trước thì sẽ có vấn đề, cần phải vào được và ra cũng được.

Thứ ba, không được chấp trước vào tướng ngôn thuyết. Không phải tôi nói việc đó thế nào thì nhất định phải làm thế đó, mà phải thông hiểu đạo lý, còn về mặt sự thì dùng phương tiện thiện xảo mà xử lý.

Có một lần tôi giảng bài ở bên ngoài, có một phụ nữ chung sống rất tốt với chồng của cô ấy. Khi nghe bài giảng của tôi, cô ấy nói rằng: *"Gia đình tôi trước giờ chồng tôi là người nấu cơm. Bây giờ có cần thay đổi ngược lại hay không?"* Tôi nói: *"Không sao cả! Chỉ cần hai anh chị chung sống hòa thuận là được rồi!"*. Nếu như anh ấy cam tâm tình nguyện, chị cũng cam tâm tình nguyện trải qua đời sống của người dân thông thường, có thể là không có sự nghiệp gì, nhưng cũng không bận rộn. Anh ấy đồng ý về nhà giúp chị [vì] chị có thể cũng tương đối vất vả chăm sóc con cái, chăm sóc cha mẹ chồng nên công việc có thể khá bận bịu thì việc này không có gì là không được cả. Nếu như anh ấy ở bên ngoài có sự nghiệp rất lớn, rất bận, về nhà lại còn làm cơm cho chị thì việc này không được rồi. Tôi nói với chị ấy: *"Chỉ cần chung sống hài hòa là được"*. Có một số người sau khi nghe tôi giảng thì về nhà phê bình chồng của mình, nói rằng chồng của cô ấy không tốt bằng chồng tôi. Sau đó, chồng của cô ấy rất ảm ức. Từng có một giám đốc gọi điện thoại cho tôi một cách đau khổ, anh nói: *"Tôi để cho vợ tôi nghe chị giảng bài. Kết quả cô ấy chẳng thay đổi gì cả, ngược lại"*

còn trách tôi không bằng chồng của chị". Việc này như vậy là không được.

Kỳ thật, con người nào phải Thánh Hiền, ai mà không có lỗi. Quan trọng là chúng ta cần nhìn nhiều vào ưu điểm của người khác, khen ngợi sở trường của người khác. Khi nghe bất kỳ người nào giảng về Nữ Đức, trước tiên cần phân tích những chỗ mà mình làm chưa được tốt, chứ đừng đem lời người giảng nói ra mà đối chiếu với những người xung quanh. Đây chính là sai lầm lớn. *"Làm người đừng sợ mình mắc lỗi, chỉ sợ không nhìn ra lỗi của mình"*. Cho nên, kỳ thật có lỗi cũng không sao, quan trọng là mình không nhìn ra, nhưng khi có người khác chỉ ra cho mình thì mình lại phủ nhận hoàn toàn. Như vậy thì phiền phức rồi. *"Phương tư nhị giả, kỳ dụng nhất dã"* nghĩa là hai phương diện này kỳ thật chỉ là một sự việc. Chữ *"dụng"* chỉ cho tác dụng. Tác dụng gì? Khi người nam và người nữ kết hợp lại thành một gia đình thì có tác dụng gì? Trên phương diện nhỏ là tiếp nối hương hỏa của gia tộc, trên phương diện lớn là làm cho nhân loại được tiếp nối về sau. Đây là tác dụng quan trọng nhất. Làm thế nào mới có thể thực sự làm được việc truyền thừa đời đời cho con cháu? Phần then chốt không phải là nuôi dưỡng ra một sinh mạng mà có thể biểu diễn ra được sự hiền đức của người nam và người nữ trong cuộc sống gia đình. Một người có lỗi thì người kia giúp đỡ sửa chữa để nâng cao và ngược lại. Chúng tôi kết hôn với nhau được 20 năm. Cả hai đều có sự nâng cao. Sinh ra thế hệ sau thì phải có thể *"con hơn cha là nhà có phúc"*, con gái giỏi hơn mẹ, con trai giỏi hơn cha. Đây là tác dụng lớn nhất. Thông qua sự kết hợp giữa hai người, đứa con được sinh ra cùng với cha mẹ là một thể, là sản phẩm cùng một thể với cha và mẹ. Tác dụng này từ đứa trẻ có thể phát sinh ra sức ảnh hưởng rất lớn, và được gìn giữ bởi từng thế hệ kế tiếp. Sự việc này là một thể không thể tách rời. Nếu như người chồng là một người thật sự tốt thì người vợ không thể không tốt. Người vợ nếu thực

sự tốt thì người chồng cũng tốt. Thế nên, đôi bên cũng đừng trách người nào cả, khi kết hợp lại cả hai có thể làm được việc quy về nhất thể.

SÁT KIM CHI QUÂN TỬ, ĐỒ TRI THÊ PHỤ CHI BẤT KHẢ BẤT NGỰ, UY NGHI CHI BẤT KHẢ BẤT CHÍNH, CỔ HUẤN KỲ NAM, KIỂM DĨ THƯ TRUYỆN

(Tạm dịch: Hãy nhìn những bậc quân tử xem trọng đạo đức hiện nay, biết phải quản giáo vợ cho tốt, không thể không giữ oai nghi của người làm chồng. Thế nên họ thường xuyên dạy dỗ con trai trong gia đình đọc các sách xưa, Kinh điển, truyện ký. Dùng kinh nghiệm truyền lại trong các Kinh điển mà kiểm điểm lời nói, hành vi, phẩm đức của mình)

Ý nghĩa của đoạn này chính là: Hãy xem những người nam thời nay, họ biết là cần phải tiết chế vợ mình, cần phải chấn chỉnh lại uy nghi, thế nên cần phải không ngừng dạy dỗ con trai đọc sách, đọc truyện, dùng Kinh điển mà kiểm điểm lời nói, hành vi của mình. Chính là nói từ nhỏ phải bồi dưỡng cho con trai có năng lực của Hiền nhân, nhằm hy vọng chúng sau này biết làm thế nào tiết chế vợ chúng, làm thế nào chấn chỉnh uy nghi của chính mình. Nhưng nam giới thời nay đều không biết điều này. Vậy phải làm sao đây? Cho nên, “*kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên*”, người nam tốt là do dạy mà ra, người phụ nữ tốt cũng do dạy mà ra, tất cả mọi thứ đều do dạy mà ra, quan trọng là dạy ra sao. Bạn dạy con tốt, dẫn dắt nó hướng thượng, Thông qua sự truyền thừa của Kinh điển thời xưa, tự thân chúng sẽ có thể hiểu rõ. Những giáo viên học tập văn hóa truyền thống đều có sự thể hội rất sâu sắc. Thực tế điều này bắt nguồn từ đạo vợ chồng, tiếp theo là làm thế nào giáo dục tốt con cháu đời sau. Bạn muốn thành tựu đạo vợ chồng thì nhất định phải từ cái gốc mà làm, phải giáo dục con cái từ thuở nhỏ. Nếu không khi con cái trưởng thành thì tập tánh đã sâu, bạn mới nghĩ đến việc dạy chúng thì trừ phi phước báo, phước đức,

thiện căn của chúng rất sâu dày, chúng mới có thể nhanh chóng quay đầu, nếu không thì mấy mươi năm bị ô nhiễm. Vừa nghe được văn hóa của Thánh Hiền liền nhanh chóng quay đầu, thay đổi hoàn toàn, người như vậy rất ít. Thế nên, việc giáo dục từ nhỏ rất quan trọng. Từ nhỏ thông qua Kinh điển mà giáo dục. Trong lúc giáo dục, chúng ta cần chú ý đến một vài vấn đề. Tôi xin nêu ra với mọi người dưới đây.

Đầu tiên, khi dạy con thì người làm mẹ cần có thái độ như thế nào? Tôi là một người đang học tập, nên con của tôi là đồng học với tôi, thậm chí có khi là thầy của tôi. Nó là quan chủ khảo ra đề thi cho tôi. Tôi cần phải đưa ra được câu trả lời, sau đó chia sẻ với vị quan chủ khảo này. Đừng có quan niệm rằng tôi là thầy nó, tôi cần giáo dục đứa con này. Có rất nhiều lúc con cái sẽ kháng cự, không chịu tiếp thu. Bạn cần nên hạ mình xuống, đặc biệt nếu chúng là con trai thì bạn cần hạ mình. Đây chính là sự khiêm hạ của bạn. Không chỉ đơn thuần là đối với chồng mà đối với con cũng vậy, hạ mình xuống thấp, sau đó hãy cùng nhau mà học tập. Dù sao, sức ảnh hưởng và giáo hóa của văn hóa truyền thống đã bị mai một hơn một trăm năm qua rồi. Thế nên trong xã hội hiện thời rất ít người từ nhỏ được dạy dỗ thâm nhập vào sự giáo dục của văn hóa truyền thống, rất ít gia đình có gia giáo, có gia truyền, có gia đạo, có gia quy.

Lúc ban đầu khi tôi đưa ra những giáo trình dạy Nữ Đức như “*Nữ Giới*”, “*Nữ Luận Ngữ*”, “*Nội Huấn*”, “*Nữ Phạm Tiếp Lục*” thì không có người nào hiểu, không biết đây là cái gì. Tôi còn nhớ năm ngoái khi đưa “*Đệ Tử Quy*” cho một giáo sư đại học xem, tôi tặng cho cô ấy sách này, vị nữ giáo sư xem xong hỏi tôi một câu làm tôi dở khóc dở cười. Cô ấy nói: “*Cuốn sách này quả thật là viết rất hay, câu cú đều rất hoàn hảo, không biết là do ai viết. Sao người đó thông minh đến như vậy?*”. Đó là giáo sư đại học đã hơn bốn mươi tuổi rồi, lần đầu tiên đọc sách này. Cho nên, tình hình là như vậy. Chúng ta nên giữ lòng khiêm tốn mà học tập cùng với con.

Tôi đã gặp rất nhiều phụ huynh đều than phiền con cái đã không nghe lời ra sao, đủ thứ vấn đề. Trên thực tế, trong lòng họ đã đem bản thân đặt ở vị trí cao, đem con cái đặt ở vị trí thấp. Nếu như bạn xem con cái thành Thánh Hiền, xem chúng như thầy giáo ở trước mặt, còn bạn ở vị trí thấp hơn, dùng thái độ như vậy mà học tập từ chúng thì nhất định sẽ học rất tốt. Tối hôm qua, con của tôi đã trò chuyện cùng tôi. Tôi rất cảm ơn hai đứa con của mình bởi vì toàn bộ sự học tập của tôi đều do các con của tôi dẫn dắt. Con của tôi nói: *“Mẹ ơi! Con có một tâm sự. Tối nay con phải nói với mẹ mới được”*. Tôi hỏi: *“Con có tâm sự gì?”*. Nó nói: *“Mẹ ơi! Các bạn học trong lớp con không đoàn kết. Các bạn không chơi với nhau, chiều hôm qua còn lén đánh nhau. Thầy giáo không biết việc này”*. Tôi nói: *“Vậy con kể cho mẹ nghe để làm gì?”*. Nó nói: *“Con học Đệ Tử Quy mà, con phải khuyên các bạn hòa thuận chứ, nhưng con không biết khuyên thế nào. Các bạn rất lợi hại. Con cũng hơi sợ”*. Tôi nói: *“Con nói đúng rồi. Dù sao chúng ta cần có trí tuệ, lúc các bạn đánh nhau con đừng đến tụ tập, Đệ Tử Quy chẳng phải đã nói “Nơi ồn náo không đến gần” đó sao? Con người khi bị kích động thì ai khuyên họ cũng không nghe, bởi vì kích động là ma quỷ. Nơi đó có ma quỷ đến rồi, con nên tránh xa. Đợi đến khi các bạn bình tĩnh trở lại, con tìm cơ hội mà nói chuyện với các bạn, hoặc con nghĩ ra biện pháp ảnh hưởng đến các bạn một chút”*. Nó nói: *“Như thế này đi! Con sẽ đem một vài đĩa “Những câu chuyện đạo đức” đến trường tặng cho Thầy và bạn học”*. Kết quả, con trai đã kể với tôi rằng hiện tại có ba lớp hai vào buổi chiều không xem hoạt hình *“Tom and Jerry”* nữa mà xem hoạt hình *“Những câu chuyện đạo đức”*, con trai của tôi rất vui. Giống như Sơ Teresa đã nói rằng con cái là người thầy tốt nhất.

Thứ hai, việc quan trọng nhất khi dạy con cái là gì? Trước khi dạy người hãy dạy chính mình, chánh kỷ rồi mới có thể hóa nhân. Thế nên, việc gì thì trước tiên mình hãy

làm trước. Khi bản thân mình chưa làm được mà con cái chỉ ra được điều đó, hoặc khi chính mình phát hiện ra thì phải can đảm thừa nhận và tiếp thu. Ví dụ bản thân có những thói quen không tốt, thay quần áo quăng lung tung, con cái nhìn thấy nói: *“Đệ Tử Quy nói rằng nón quần áo để cố định. Mẹ ơi! Quần áo của mẹ chưa xếp ngay ngắn”*. Lúc mới đầu bản thân còn có thể diện nên sẽ không nói gì hoặc là nói: *“Mẹ có việc gấp”*. Kết quả một ngày nọ phát hiện thấy con cái cũng bắt đầu tùy tiện quăng quần áo, nó nói: *“Mẹ đều là như thế. Con cũng có việc gấp”*. Lúc này, bạn mới phát hiện bản thân đã sai rồi thì phải nhanh chóng thừa nhận sai lầm, nói với con rằng: *“Con phê bình mẹ là đúng rồi. Mẹ thật là có chút không phải. Kỳ thật mẹ đã sai rồi, quần áo cần phải xếp cho ngay ngắn”*. Một khi thừa nhận sai lầm với con, chúng sẽ tiếp nhận một cách tự nhiên, đồng thời sẽ rất vui vẻ chủ động đi làm những việc này. Đôi khi thật là cảm ơn con cái, ví dụ khi tôi để chúng làm một số công việc, tôi nói: *“Mẹ rất mệt. Mẹ tin rằng con là một đứa con vô cùng thấu hiểu mẹ. Con nên làm gương cho em trai. Con nhất định có thể làm được rất tốt”*. Bạn nói xong thì chúng sẽ được nạp thêm sức lực mà lau nhà, làm việc, chạy lên chạy xuống giúp bạn xách đồ, đặc biệt không sợ vất vả.

Thứ ba, đối với con cái cần động viên, khích lệ nhiều, bớt trách mắng. Thực ra, đối với chồng và nhân viên cũng như thế. Nếu có thể dạy con tốt thì sẽ có thể dẫn dắt nhân viên tốt. Đây là đạo tu thân, tề gia, trị quốc. Việc này cần có trí tuệ. Biểu dương khích lệ cần phải hợp lý, không được quá nhiều, đừng để lời nói không khớp với sự thật, động viên khích lệ phải đúng nơi, đúng lúc. Khi con cái làm việc tốt cần phải biểu dương, khích lệ kịp thời, đừng để 10 ngày sau mới đột nhiên nhớ ra việc chúng làm rồi mới khen. Tốt nhất là khen ngay lúc đó: *“Việc này con đã làm rất tốt! Nên làm như vậy. Việc làm này thật có nghĩa khí, là một nghĩa cử đẹp”*. Khi con biết tắt đèn, chúng ta sẽ lập tức khen con

hôm nay rất tốt, biết tắt đèn tiết kiệm điện. Chúng ta cần kịp thời khích lệ con. Khi phê bình con cái thì nên phê bình kín đáo, đối với con trai và con gái cũng đều như thế, thậm chí không được phê bình con trước mặt cha của chúng. Khi chồng của tôi phê bình con trai, tôi đều tránh đi nơi khác. Anh ấy dẫn con một mình vào thư phòng, còn tôi thì tựa vào cửa ở bên ngoài nghe ngóng để hiểu được đại khái sự việc, trong lòng biết được việc gì xảy ra. Bản thân tôi cũng làm như vậy, không bao giờ trách mắng con cái trước mặt người khác, bởi vì khi ở trước mặt người khác con cái cho dù 8-9 tuổi hoặc là 2-3 tuổi đi chăng nữa nó cũng sẽ có cảm nhận, nó sẽ ghi nhớ sự việc này. Bạn đối xử với nó như vậy thì sau này nó đối xử với người khác cũng sẽ như thế. Con người đều có thể diện, đều có sự tự ái, thế nên không được làm như thế.

Thứ tư, nhất định phải làm cho được bền lâu, không được *“ba ngày đánh cá thì hai ngày đã phơi lưới rồi”*. Thông thường sau khi chúng ta nghe xong một buổi luận đàn, xem xong một đĩa giảng thì tràn trề nhiệt huyết, lập tức nhanh chóng đi dạy con. Hôm nay chỉ muốn đem *“Đệ Tử Quy”* và tất cả những điều trong Bách Gia Chư Tử ra dạy hết. Qua hai ngày thì bản thân lại xiu xuống, cũng chẳng quản đến con. Học tập là một cuộc chạy marathon. Mỗi ngày cho dù chỉ dạy một ít, nhưng quan trọng là làm được lâu bền, mỗi ngày một ít, dần dần mới có sự thay đổi. Vì sao chúng tôi không gọi là giáo dục mà gọi là giáo hóa nhiều hơn? Vì khí chất của con trẻ được chuyển hóa, tâm niệm chuyển hóa, hành vi được chuyển hóa một cách âm thầm không hay không biết. Cho nên chúng ta hay lấy việc trồng cây làm ví dụ cho việc trồng người: *“Mười năm trồng cây, trăm năm trồng người”*. Nếu không có sự tích lũy về thời gian thì sẽ không thành tựu. Ví như việc đọc tụng Kinh điển, quý tại việc kiên trì, mỗi buổi sáng đọc một khoảng thời gian thì lâu dài sẽ thuộc. Việc đọc Kinh điển của con tôi đều do tôi tay nắm tay mà chỉ

dạy, không cần dạy quá nhiều. Tôi sợ con quên nên mỗi tuần đều kiểm tra tới lui. Vì vậy, hiện nay nó đọc Kinh điển rất thuộc. Mỗi ngày đều đọc tụng, giữ được bền lâu mới là quan trọng. Đạo lý trong Kinh điển nên cố gắng để con tự mình cảm ngộ, bạn chớ nên gấp gáp đem đạo lý giảng chi tiết cho chúng. Các con thông qua việc đọc tụng Kinh điển, tự mình sẽ tư duy cảm ngộ những điều trong Kinh dạy. Chúng ngộ thấu hoặc chưa thấu đáo cũng không sao, khi chúng giao lưu trao đổi với bạn thì đây là một cơ hội tốt để bạn dẫn dắt chúng, vì chúng đã có sự mài dũa quán chiếu, tư duy, thấm vào trong xương cốt. Chứ không phải chúng bị đặt trong tình thế bị động, còn bạn thì cố hết sức giảng: “*Con phải nên thế này, thế này*”. Kỳ thực, không cần nói mà bản thân chúng sẽ có sự cảm ngộ. Đợi đến khi chúng ngộ được tương đối rồi, bạn hãy nắm lấy cơ hội giáo dục chúng. Chúng sẽ hiểu rõ những đạo lý mà Kinh điển đã dạy. Việc này đối với bạn cũng là một sự nâng cao và nhắc nhở.

THÙ BẤT TRI PHỤ CHỦ CHI BẤT KHẢ BẤT SỰ, LỄ NGHĨA CHI BẤT KHẢ BẤT TỒN DĨ

(Tạm dịch: Nếu như trọng nam khinh nữ, không dùng những đạo lý trong Kinh điển xưa để dạy dỗ con gái thì phụ nữ sẽ không biết phụng sự chồng và lễ nghi chốn khuê môn. Chồng không thể không phụng sự, lễ nghi không thể không tuân giữ)

Trong phần Tiên Chú của Vương Tương có nói rằng thời bấy giờ do không có sách chuyên dạy cho phụ nữ, nên đã lơ là việc giáo dục Nữ Đức. Thế nhưng, trai lớn lấy vợ, gái lớn gả chồng. Phụ nữ được gả làm vợ người ta thì nên làm thế nào để phụng sự chồng, làm thế nào để hiểu lễ giữ nghĩa đều không có người dạy. Vì thế mới có nhân duyên để Ban Chiêu viết sách “*Nữ Giới*”. Chúng ta ngày nay có được lời dạy của cổ Thánh tiên Hiền mà lại không ngó ngang đến, giáo dục Nữ Đức cũng bị lơ là. Chẳng phải là đáng tiếc lắm

sao! Không được chỉ chú trọng việc dạy con trai mà lơ là việc dạy con gái. Dạy con trai, con gái đều cần dùng đến ý nghĩa trong điển tịch của Thi, Thư, Kinh, Truyện mà dạy dỗ, chứ không được căn cứ vào hàm nghĩa của bạn, dục vọng của bạn, ý riêng của bạn mà dạy dỗ. Nếu làm như thế là sai rồi. Vào lúc đó không có sách dạy phụ nữ nên rất ít phụ nữ biết được “*cái nghĩa lớn của việc phụng sự chồng*”, không hiểu “*lễ nghĩa khuê môn*”. Dạy con gái lúc nhỏ nhất định cần giảng đi giảng lại những tấm gương về đức hạnh phụ nữ trong “*Câu chuyện đạo đức*”. Các bạn có thể ở nhà cho các con xem đi xem lại phim hoạt hình “*Những câu chuyện giáo dục đức hạnh*”. Nếu như sau này có phim hoạt hình chuyên về giáo dục Nữ Đức, ví dụ như chọn ra trong số hơn 40 câu chuyện trong “*Liệt Nữ Truyện*” làm phim hoạt hình riêng cho các bé gái xem, dạy con gái thông qua việc huân tập nhiều lần như thế có thể bồi dưỡng ra đức nhân trí, trình thuận, hiền minh của các con. Nếu như có công ty làm phim hoạt hình nào phát tâm làm thì tôi nghĩ sẽ có công rất lớn, là một nghĩa cử đem lại sự lợi ích lâu dài. Mở trường dạy Nữ Đức, làm tọa đàm giáo dục Nữ Đức, lập ra trang web giáo dục Nữ Đức. Đây đều là những việc tốt. Những người có năng lực và sức lực nên phát nguyện làm, lợi mình lợi người, gia đình của bạn nhất định hưng vượng. “*Nhà tích đức thiện ắt có thừa niềm vui*”, để lại cái gì cho con cháu đều không bằng để lại phúc báo từ việc tích đức hành thiện cho chúng.

Chúng ta làm mẹ ở nhà dạy dỗ con thì đã có Kinh điển trong tay, nên không sợ dạy sai, bởi vì Kinh điển đã được truyền thừa qua mấy ngàn năm rồi. Nếu như là cặn bã thì sao có thể được truyền trong mấy ngàn năm như vậy? Giống như thơ của Lý Bạch và Đỗ Phủ, tôi nghĩ những bài thơ của các Ngài đã làm đương thời không phải chỉ có mấy bài được truyền lại đến ngày nay mà thôi. Nhưng vì sao chỉ có thể xem thấy có mấy bài thơ này thôi? Vì đây là những bài tinh

hoa nhất được người trong mỗi một thế hệ truyền lại. Khi đại chúng cảm thấy không hay thì bỏ qua bài thơ đó, không có tâm tư mà lưu truyền. Đặc biệt là do thời xưa việc in ấn không phát triển, in một cuốn sách rất là phức tạp. Những tác phẩm được lưu truyền cho đến ngày nay, chúng ta có thể xem được cuốn thiện thư như “*Nữ Giới*” đây, xác thực là có đạo lý bên trong.

ĐÀN GIÁO NAM NHI BẤT GIÁO NỮ, BẤT DIỆC TẾ Ư BỈ THỮ CHI SỐ HỒ

(Tạm dịch: Nếu như chỉ dạy con trai mà không dạy con gái, há chẳng phải đã có sự thiên chấp không rõ lý rồi hay sao)

Ở đây lại nhấn mạnh thêm lần nữa, nếu như chỉ dạy con trai mà không dạy con gái. Như vậy chẳng phải là đã che lấp lẽ nghĩa phép tắc rồi hay sao? Chữ “*tế*” có nghĩa là che lấp. Nếu chỉ dạy con trai hiểu lẽ nghĩa, mà không dạy con gái thì chính là sự che lấp. Câu nói này được Ban Chiêu nói trong bối cảnh lịch sử thời bấy giờ. Đặt trong thời đại hiện nay chúng ta phát hiện ra điều gì? Không những là thời nay con gái không được dạy mà con trai cũng không được dạy, không có người dạy. Ban Chiêu là nhân vật sống cách đây gần 2000 năm nên bà có thể nói ra câu nói này. Nếu như bà sống đến bây giờ thì bà sẽ nói: “*Nam nữ đều cần phải dạy, nhưng không có người dạy, đều là bị che lấp mất rồi*”. Con trai thì như thế nào? Xem hoạt hình Nhật Bản, chơi game, so ăn so mặc v.v. Còn con gái thì càng bị buông xuôi bỏ mặc, thật không hẳn tâm mà nhìn. Tương lai, những đứa trẻ này lớn lên sẽ trở thành trụ cột của dân tộc. Liệu chúng có thể gánh vác nỗi dân tộc hay không? Chúng có cảm thấy mình có sứ mạng gánh vác hay không? Chúng ta làm cha mẹ làm sao có thể ăn nói với Tổ tiên đây? Đây là những đứa con do chúng ta dạy ra mà. Thế nên, ngày nay mỗi một người mẹ cần phải phấn chấn lên, nghĩ đến mình phải dạy con cái điều gì đây. Dạy chúng ăn uống, chơi bời, hưởng thụ cuộc đời, tự

tư tự lợi, tổn người, lợi mình, hay dạy chúng làm thế nào lập chí, vì cha mẹ, vì gia tộc, vì đất nước, vì toàn nhân loại mà phụng hiến bản thân.

LỄ, BÁT TUẾ THỦY GIÁO CHI THƯ, THẬP NGŨ NHI CHÍ Ơ HỌC HĨ, ĐỘC BÁT KHẢ DĨ THỬ VI TẮC TAI

(Tạm dịch: Trong sách “Lễ Ký” có nói: “Con trai từ tám tuổi trở đi thì phải dạy chúng đọc tụng Kinh điển, truyện ký, đến mười lăm tuổi thì dạy chúng chuyên chí vào học vấn để thành nhân”. Nếu như có thể giáo dục con trai như thế thì sao không thể dạy dỗ con gái như vậy chứ?)

Theo cổ lễ, khi con trai, con gái lên sáu tuổi thì dạy chúng học các con số và tên gọi. Vào thời xưa, dạy con cái tuyệt đối không dạy chúng các bài toán khó như thi Olympic hiện nay, không dạy chúng học văn tự nhiều như hiện nay chúng phải học Anh Văn, âm nhạc, không dạy những thứ này. Mà quan trọng nhất là dạy chúng làm thế nào quét dọn, làm việc nhà, làm thế nào đối nhân xử thế tiếp vật, làm thế nào hiếu thuận với cha mẹ. Đây là ba thứ quan trọng nhất cần phải dạy. Con của bạn có biết làm việc nhà hay không chính là tiêu chuẩn căn bản nhất của một con người, “lao động mới biết cảm ân”, tâm cảm ân từ đây mà bắt đầu. “*Tứ chi lười nhác, đầu óc phát triển*” thì nhất định là đạo đức bại hoại, chẳng dùng được.

Điều thứ hai là dạy chúng đối nhân, xử thế, tiếp vật, hiếu đờc lễ tiết và sự tu dưỡng căn bản nhất để làm người, từ đây để đánh giá một đứa trẻ có gia giáo hay không.

Trong quá trình dạy học của Khổng Tử, Ngài xem trọng đức hạnh đầu tiên rồi mới đến ngôn ngữ. Trong đức hạnh thì “*bách thiện hiếu vi tiên*” (*hiếu đứng đầu trăm nét tốt*), thế nên có thể hiếu thuận cha mẹ hay không là điều quan trọng. Hai mươi bốn tấm gương hiếu thảo trong “*Nhị Thập Tứ Hiếu*” chính là tấm gương để chúng ta dạy con cái học tập, dạy cho chúng học đờc cái tâm hiếu là một thể với

cha mẹ. Đồng thời, cách nói chuyện với người khác cũng rất quan trọng. Đây cũng là học vấn nền tảng.

Lấy việc ăn cơm mà nói, hiện nay trong gia đình đều đặt những thức ăn, đồ uống ngon lành trước mặt con cái. Con cái ăn xong cơm là đẩy bát sang một bên rồi chạy đi chơi. Thế nên vì sao việc ăn cơm vào thời xưa lại là nội dung để dạy học. Khi con cái vào bàn ăn thì trước tiên phải xem người lớn đã ngồi vào bàn chưa, người lớn đã cầm đũa chưa. Nếu người lớn chưa cầm đũa thì nó không được cầm đũa. Thức ăn ngon phải để ở trước mặt trưởng bối, không được phép đem đặt ở trước mặt mình. Ăn cơm xong nếu như muốn rời khỏi bàn thì phải thưa một tiếng: *"Các vị trưởng bối! Xin mọi người cứ từ từ dùng! Con đã ăn xong rồi ạ"*, sau đó cúi đầu lui ra. Tiếp điện thoại hay gọi điện thoại cũng như thế. Hôm qua con trai của tôi gọi điện thoại cho ba của nó. Ba của nó đi công tác, con trai cầm điện thoại lên nói: *"Ba ơi! Khi nào ba về vậy?"*, sau đó hai cha con nói chuyện. Sau khi nó gác điện thoại, tôi đã nói với nó: *"Ba đang đi công tác ở bên ngoài. Mỗi lần con gọi điện thoại trước tiên nên hỏi ba rằng lúc này ba có tiện nói chuyện điện thoại hay không? Nếu như không tiện thì con sẽ gọi cho ba sau. Nếu như ba nói là tiện thì con mới nói chuyện với ba tiếp. Sau cùng nên nói với ba một câu: "Ba ơi! Ba vất vả rồi, ba nhớ giữ gìn sức khỏe. Mọi việc ở nhà đều ổn. Ba hãy yên tâm". Sau đó hãy gác điện thoại"*. Con trai tôi chớp chớp mắt, nghiêng đầu nói: *"Sao trước đây mẹ không dạy con ạ?"*. Tôi lập tức nhận sai và nói với con: *"Mẹ xin lỗi! Mẹ đã làm không đúng. Hôm nay mẹ đã dạy con, hy vọng sau này con hãy làm như thế. Khi ba đi công tác, con gọi điện thoại cho ba đừng quên câu mở đầu và câu kết thúc như vậy nhé, bởi vì nếu như ba đang bàn chuyện công việc mà con cứ kể hết chuyện này đến chuyện nọ thì ba sẽ rất khó xử. Con nghĩ xem ba có đang nghe con nói hay không. Trước tiên con nhớ hỏi ba có tiện nói chuyện điện thoại hay không, và con cũng nhớ nói hai câu sau cùng để thể hiện lòng yêu thương"*

và quan tâm đối với ba”. Sau đó con trai của tôi nói: “*Dạ! Con biết rồi ạ. Xin mẹ yên tâm ạ!*”. Sau đó, nó quay sang nói với đứa em trai ba tuổi của nó rằng: “*Em đã nghe chưa? Hai câu này phải nhớ nói đó nhé*”. Đứa em cũng học theo anh: “*Dạ! Em biết rồi ạ!*”.

Mặc dù những lễ tiết này đều rất nhỏ nhưng từng chút từng chút một được tích lũy trong vòng mười năm, hai mươi năm sẽ thành tựu nên sự giáo dưỡng căn bản nhất của một con người. Hiện nay, điều kiện kinh tế của người dân Trung Quốc không tệ, đi nước ngoài, rất có tiền. Nhưng tại sao rất nhiều người ngoại quốc, nhất là người Âu Mỹ xem thường người Trung Quốc, cảm thấy người Trung Quốc nói chuyện ồn ào giống như hét vậy, mua đồ không chịu xếp hàng, cứ chen lên trước mua, tự tiện xả rác, khạc nhổ, không có lịch sự lễ tiết? Tuy nhiên, chúng ta còn không cho điều này là xấu hổ, ngược lại xem đó là vinh dự. Ví dụ như người nam cảm thấy như vậy là có khí khái to lớn, còn phụ nữ thì cũng to tiếng thành quen, đặc biệt là phụ nữ Đông Bắc thì hơi nghiêm trọng hơn nữa. Có một lần ở Hong Kong đã đăng một loạt các bức ảnh chụp về người Trung Quốc đại lục đi Hong Kong khạc nhổ ở bên đường, xả rác, ăn mì gói trong tàu điện ngầm, đều là những việc thuộc về phép lịch sự. Điều này là do từ nhỏ không được dạy. Đây là một sự việc rất phiền phức, từ nhỏ cần phải được dạy dỗ.

Phần Tiên Chú của Vương Tương có nói rằng: “*Theo cổ lễ, lên bảy tuổi thì nam nữ không được ăn chung với nhau, không ngồi chung với nhau*”, đây là quy phạm. Sự phân biệt này để cho nam và nữ tránh được sự tị hiềm, từ nhỏ đã nuôi dưỡng cái tâm liêm khiết, biết hổ thẹn của người nữ. Khi bé gái đó lớn lên sẽ không làm ra những việc phạm quy, vượt lễ.

Lên tám tuổi thì con trai vào Tiểu Học, bắt đầu đọc thi, thư, đọc Kinh điển. Mười lăm tuổi thì vào Đại Học, ở Đại Học thì nghe thầy giáo giảng giải Kinh điển. Cho nên, khác biệt

giữa Tiểu Học và Đại Học chính là lúc học Tiểu Học thì con trẻ không ngừng đọc tụng, nhưng không cầu giải, đợi đến khi vào Đại Học thì thầy giáo mới bắt đầu giảng giải, vừa giảng giải vừa dẫn dắt đi du sơn ngoạn thủy, đi thăm các vị danh sư, đi trải nghiệm để học trò có thể khai ngộ.

“Bé gái lên tám tuổi thì được mẹ dạy lễ nhượng, dạy may vá thêu thùa, mười lăm tuổi cài trâm, hai mươi tuổi gả chồng”. Thời xưa, khi bé gái lên tám tuổi thì không được học Tiểu Học. Người mẹ chính là vị thầy trong gia đình dạy con về lễ tiết và lễ nhượng. Chúng ta trong *“Liệt Nữ Truyện”* có thể xem thấy rất nhiều phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ quý tộc, khi đi ra ngoài thì có một Bảo A, tức bảo mẫu kiêm làm thầy dạy của gia đình. Những vị thầy dạy của gia đình đều dạy về đức hạnh và lễ tiết, ví dụ như khi y phục không hợp lễ tiết thì vị Bảo A này sẽ lập tức nói cho cô ấy biết. Nếu như cô ấy làm việc không phù hợp với quy phạm thì Bảo A sẽ lập tức chỉ dạy. Phụ nữ còn được dạy may vá, thêu thùa. Lên mười lăm tuổi là tuổi sắp lấy chồng nên dùng trâm cài tóc bới tóc cao lên, không được tùy tiện thả xuống, đến năm hai mươi tuổi thì gả đi.

“Đối với trẻ trai thì biết dùng thi, thư để dạy, há nào lại chẳng dạy trẻ gái lễ nhượng hay sao?”. Ý nói đối với con trai, chúng ta biết dùng *“Kinh Thi”* và sách *“Thượng Thư”* để dạy, nếu như không dạy con gái lễ nhượng, không hiểu lễ nghĩa thì nam và nữ sẽ rất khó hòa hợp thành một thể, sẽ không tương xứng. Giống như mặt trước và mặt sau của bàn tay vậy, đều là một thể. Mặt này hiểu biết thì mặt kia cũng cần hiểu biết. Sau khi trở thành người một nhà thì có thể hô ứng cùng nhau, chồng làm thế này thì người vợ sẽ biết cách hô ứng mà làm theo. Bằng ngược lại, nếu như chồng làm thế này mà người vợ không hiểu thì sẽ phản kháng. Trong xã hội hiện nay, chúng ta đừng nên ỷ rằng người chồng sẽ làm như thế bởi vì người chồng chưa được học, không biết nên

làm như thế nào. Vậy chúng ta hãy làm trước, không ngừng thực hành đạo lễ nghĩa mà Kinh điển đã dạy.

Chương Phu Phụ tổng cộng chỉ có 205 chữ nhưng hàm nghĩa lại thâm sâu vô biên, cảnh giới tu học của tôi còn rất cạn mỏng nên trong hai giờ đồng hồ vẫn chưa giảng được rốt ráo, hy vọng mọi người vừa học, vừa thể ngộ. Bản thân tôi từ lúc bắt đầu giảng thì phần khiến tôi có cảm xúc sâu sắc nhất chính là đạo vợ chồng, nam nữ mỗi người nên giữ bốn phận của mình. Bản thân tôi tuy giảng Nữ Đức nhưng cũng xin khuyên nam giới trong thiên hạ nên học Nam Đức. Nam nhi cần có dáng vóc riêng, có thể gánh vác trọng trách nuôi gia đình, làm rường cột kinh tế trong nhà, làm người có khí phách lớn, không tính toán so đo, thực sự giống như bầu trời rộng mở vậy, đem ánh nắng mặt trời và mưa móc đến cho mặt đất, và cũng giống như bầu trời vận hành có trật tự, xuân hạ thu đông, hai mươi bốn giờ không ngừng nghỉ.

Phụ nữ cũng cần nên như vậy, nhất định cần phải biết những điều không hay trong tính cách của mình mà kịp thời sửa chữa. Phụ nữ đều có một số tính cách chung là hâm mộ hư vinh, đổ kỵ, nên vì sao hai từ “đổ kỵ” (嫉妒) đều có bộ “nữ” (女) ở bên trái. Người xưa là nhắm đến phụ nữ mà phát minh ra hai từ này. Người nam cũng có đổ kỵ nhưng phụ nữ đổ kỵ nghiêm trọng hơn. Trong gia đình, quan trọng là phụ nữ không được xử sự dựa vào cảm tính, cảm tình, động một chút là khóc, trước khóc, sau gào rồi đòi ly hôn, không được như thế. Đòi sống hôn nhân cần đến lý trí, cần dùng chân tâm mà gây dựng. Như vậy, vợ chồng mới có thể lâu bền, gia đình mới có thể hài hòa. Rất nhiều việc nên xem nhạt đi một chút, không nên nghiêm trọng hóa. Vấn đề tạm thời chưa giải quyết được do thực sự nghĩ không thông nên trước tiên cứ để đó, khi nào nghĩ thông rồi thì hãy đi làm. Đồng thời cần phản tỉnh chính mình xem có chỗ nào làm chưa được, hoặc làm quá đáng. Giữ cho tâm của chính mình không thiên lệch, thay đổi. Khi mới về nhà chồng thì đối

xử với người bên nhà chồng rất tốt. Qua hai ngày thì tình lục có hạn, không còn tốt nữa, người ta sẽ oán trách bạn. Thế nên bạn cần phải học trung dung, không quá nhiệt tình cũng không quá lạnh nhạt. Như vậy là tốt nhất, đây chính là lễ nghĩa, tức là trước sau đều giữ được mức trung dung. Chúng ta cần phải thường xuyên xét lại bản thân xem coi có ở trong đạo trung dung hay không. Ví dụ như đối với mẹ chồng lúc đầu thì mỗi ngày thăm một lần, còn bây giờ thì một tháng cũng không thăm được một lần, như thế không phải là đạo trung dung. Một tuần hoặc mười ngày đến thăm là được, trước sau cần làm theo quy luật như thế thì rất tốt.

Chương Phu Phụ là một chương rất quan trọng, nói về Nữ Đức đều nhắc đến chương này. Chúng ta cần phải học tập tới lui, thể hội nhiều lần, hy vọng chúng ta trong lúc học tập chung với nhau có thể đạt được lợi ích, gia đình hòa thuận, có thể đạt được hạnh phúc, đồng thời có thể không ngừng nâng cao chính mình, hoàn thiện phẩm cách của chính mình, sau cùng có thể thành tựu nhân sinh của chính mình, thành tựu thế hệ sau của mình.

[1] Thành thoi không vướng bận sự đời

CHƯƠNG 3: KÍNH THUẬN



Các vị thầy cô giáo tôn kính! Xin chào mọi người! Chúng ta tiếp tục học chương thứ ba của sách “*Nữ Giới*” là Kính Thuận.

Chương này cũng rất quan trọng. Kính thuận là lễ nghĩa quan trọng nhất trong việc học tập về đức hạnh của người vợ. Trong phần Tiên Chú của Vương Tương có viết: “*Tiền chương dẫn ngôn phu phụ chi đại đoan, bất khả bất kính dĩ vi phu chi đạo. Thủ chương phương phát minh kính thuận chi lễ, kính thuận, tức thủ chương ti hạ tập lao chi sự dã*”. Ý câu này nói, chương trước đã nói về đạo chung sống với nhau giữa vợ chồng. Trong đạo vợ chồng đặc biệt nêu ra bốn phạm mà người làm vợ cần nên tuân thủ chính là lễ tiết kính thuận. Sự kính thuận này được thể hiện trong hai sự việc mà chương Ti Nhược đã nhắc đến, một là khiêm hạ, hai

là cần lao. Hai việc này cần phải dụng tâm cung kính, thuận tòng mà làm. “Kính” phải giữ cho được bền lâu, nếu chỉ cung kính nhất thời thì không phải là cung kính thật sự. Đối với chồng, người và sự việc xung quanh có thể giữ được tâm cung kính trong một khoảng thời gian, nhưng thời gian lâu hơn thì không còn giữ được nữa, hoặc là khi gặp sự khó khăn thì mất đi sự cung kính. Vậy thì tâm cung kính đó không phải là cung kính chân thật. “Thuận” chính là khoan dụ. Thế nào là khoan dụ? Nghĩa là tâm khoan dung, quảng đại. Bản thân từ “dụ” mang ý nghĩa giàu có, sung túc, quảng đại. Kính thuận là nói về tâm ý, kính là quả, thuận là nhân. Chỉ khi trong tâm làm được “thuận” thì ở bề ngoài mới có thể biểu đạt được sự cung kính. Nội tâm lúc nào cũng rất khoan khoái rộng mở, trong tâm sung túc, thanh tĩnh vô nhiễm thì sẽ dễ dàng thể hiện sự cung kính ra bên ngoài. Nếu trong tâm hẹp hòi, hiểm trở mà muốn làm ra bộ dạng cung kính thì cũng không dễ dàng.

Phía sau chúng ta sẽ xem xét cụ thể chi tiết từng câu xem Ban Chiêu đã hướng dẫn cho chúng ta như thế nào.

ÂM DƯƠNG THÙ TÁNH, NAM NỮ DỊ HÀNH. DƯƠNG DĨ CƯƠNG VI ĐỨC. ÂM DĨ NHU VI DỤNG. NAM DĨ CƯỜNG VI QUÝ, NỮ DĨ NHƯỢC VI MỸ. CỐ BỈ NGẠN HỮU VÂN: SANH NAM NHƯ LANG, ƯU KHỦNG KỲ UÔNG, SANH NỮ NHƯ THỬ, ƯU KHỦNG KỲ HỔ

(Tạm dịch: Một âm một dương là đạo của trời đất, tính của âm và dương không đồng nhau. Người nam thuộc tính dương, người nữ thuộc tính âm. Hai tính âm-dương không đồng nhau, thế nên phẩm hạnh giữa nam và nữ có sự khác biệt. Dương lấy cương làm đức tính của nó. Âm lấy nhu là tướng dụng của mình. Người nam lấy cương cường làm quý, người nữ lấy nhu thuận làm mỹ đức. Thế nên, tục ngữ có câu: “Sinh con trai mạnh mẽ như sói, mà sợ nó nhút nhát như nhược. Sinh con gái gan nhỏ như chuột mà sợ nó hung dữ như hổ”)

“*Âm dương thù tính, nam nữ dị hành*” có nghĩa là thiên tính của nam và nữ vốn là không như nhau. Người nam thuộc tính dương, có khí chất cương cường. Người nữ thuộc tính âm, có bản tính nhu mì. Người nam cần lấy khí chất cương cường làm đức tính của mình. Người nữ cần dùng sự nhu thuận làm tướng dụng của mình. Cương cường là mỹ đức của người nam, nhu thuận là mỹ đức của người nữ, nên tục ngữ có câu: Sinh con trai hy vọng nó mạnh mẽ như sói mà sợ nó yếu ớt, hèn nhát. Sinh con gái thì mong nó giống như chuột, chứ không mong nó giống như hổ. Kỳ thực nghĩa thâm sâu bên trong không phải là nói về cái dáng vẻ bề ngoài, chúng ta hãy phân tích cho rõ một chút. Thế nào mới chân thật là “*dương cương chi đức dụng*”? Đức dụng của tính cương cường chính là nói người nam cần toát ra hào nhiên chánh khí (khí khái chánh trực quảng đại) từ trên thân. Hào nhiên chánh khí lấy trung lương làm thể. Chúng ta hãy xem chữ “*trung*” (忠), bao gồm chữ “*trung*” (中) ở trên chữ “*tâm*” (心), ý muốn nói tâm trước sau cần luôn luôn ở trong trung đạo, không nghiêng cũng chẳng lệch.

Tôi xin nêu một ví dụ đơn giản nhất, khi vợ chồng chung sống với nhau, người nam luôn giữ trạng thái trung đạo, không nghiêng về cảm tình, cũng không phải quá lý trí. Nếu như quá lý trí thì người nữ sẽ cảm thấy anh ấy chẳng có tình cảm, chẳng có ý vị tình người. Nếu như người nam lại thiên về cảm tình thì sẽ bị người nữ đánh giá thấp, cảm thấy anh ấy không mạnh mẽ, nhỏ mọn quá, giống đàn bà quá. Khi xử lý mối quan hệ giữa mẹ ruột và vợ, người nam cần có thái độ trung đạo. Việc gì cũng không được quá nghiêng về phía mẹ hoặc là quá nghiêng về phía vợ. Mà bất kỳ việc gì cũng phải giữ vững được cái “*nghĩa*”. “*Nghĩa*” chính là làm việc phù hợp, đúng mực, cân nhắc khi làm việc. Nếu như đó là việc nhỏ nhặt trong gia đình thì đừng quản, phải biết vỗ về vợ, lấy đại cục làm trọng. Ví dụ như khi mẹ ruột của mình có vấn đề về đạo nghĩa mà vợ mình đã đúng, thì lúc

này nếu như hoàn toàn nghiêng về mẹ để tận hiếu đạo thì cái hiếu này là giả, sẽ làm nguy hại đến thế hệ sau. Nếu như con cái của bạn hoặc người ngoài nhìn thấy biểu hiện như vậy cho rằng đó là hiếu, rồi đi tuyên dương thì sẽ dẫn dắt xã hội đi sai đường. Lúc này, bạn cần phải khuyên can mẹ ruột của mình, đồng thời cũng mong vợ mình có thể xử sự một cách hòa hoãn. Đối đãi với bạn bè cũng cần giữ trung đạo, người nam tương đối nghĩa khí, nếu như bạn bè mượn tiền thông thường sẽ không chút do dự mà cho mượn. Tôi quen với một ông chủ công ty. Ông ấy đã nói với tôi một cách đau khổ: *“Ôi chao! Tôi cho bạn mượn nhiều nhất là 10 triệu tệ. Cho đến bây giờ anh ấy vẫn chưa trả tiền cho tôi”*. Sau đó, ông ấy rất lo lắng mà nói rằng: *“Hiện nay tôi đang cần vốn gấp, hy vọng anh hãy trả tiền cho tôi”*. Người bạn của ông ấy đã nói một câu rằng: *“Ai bảo anh cho tôi mượn tiền làm chi! Dù sao chúng ta cũng là bạn bè, tôi thực sự không có khả năng trả. Anh hãy cho tôi luôn đi!”*. Ông ấy rất khổ não vì đây không phải là một số tiền nhỏ. Thế nên, làm bất kỳ việc gì cũng không được nhất thời nóng nảy, mà phải nghĩ xem trong tâm có trung đạo hay không. Có chữ *“trung”* thì mới có thể giữ được bản tánh tốt đẹp thiện lương. Chính là cái đức cương cường của nam giới.

Tính nhu thuận của phụ nữ chỉ cho khí chất nhu hòa. Khí chất nhu hòa này chính là xem *“nhuộc”* là đẹp. Trong lần giảng trước, tôi đã nói nhiều đến chữ *“nhu”*. Hôm nay tôi xin chia sẻ với mọi người về chữ *“nhuộc”*. Lúc ban đầu, tôi cũng không hiểu về chữ *“nhuộc”* này. Tôi đã tra nguồn gốc chữ *“nhuộc”* trong sách *“Thuyết Văn Giải Tự”* thì nhận thấy rằng mỗi một chữ Hán đều là một ký hiệu mang tính trí tuệ. Tổ tiên sáng tạo ra chữ này không phải là sự sáng tạo vô duyên, vô cớ mà bên trong nó có hàm nghĩa rất sâu. Chữ *“nhuộc”* này có nguồn gốc từ đâu? Vào thời xưa, ở giữa trục bánh xe có một bộ phận phụ trợ gọi là dây chằng. Bộ phận này được làm từ nhánh cây, tụy mảnh mai nhưng có độ dẻo dai. Sau

khi làm xong lấy tay sờ vào sẽ cảm thấy khá mềm nhưng nó có thể chịu đựng được sức nặng của chiếc xe và trục bánh xe, giúp cho trục bánh xe chuyển động được. Người ta gọi vật này là “*nhược*”. Chúng ta từ nguồn gốc của chữ “*nhược*” này có thể nhìn thấy vì sao chữ “*nhược*” này dùng cho phụ nữ. Ý muốn nói bên trong “*nhu*” có “*cuong*”, chứ không phải bị va đập là sẽ gãy. Đó không phải là “*nhược*” thật sự. Giống như nước sông vậy, nếu dùng dao để chém đứt thì dòng nước vẫn chảy qua dao rồi tiếp tục chảy mạnh lên phía trước, không bị chém đứt được. Nó có thể biến thành tròn, vuông. Khi rót vào ly thì nước có hình tròn, bỏ vào chậu gỗ thì nó có hình vuông, ở bầu thì tròn, ở ống thì dài nhưng bản tánh của nó không hề thay đổi. Đây chính là nghĩa gốc của chữ “*nhược*”.

“*Nam dĩ cường vi quý*”, chúng ta hãy cùng nhau học về chữ “*cường*” và “*quý*”. Thế nào gọi là “*cường*”? Thế nào gọi là “*quý*”? “*Cường*” thật sự không phải là vẻ bề ngoài rất mạnh mẽ, rất có sức mạnh. Đó không phải là “*cường*”. Phía trước đã nói bên trong phải có đức, tức là nói trong tâm của người nam phải có nhân đức thì cái gọi là “*cường*” đó mới là “*cường*” thật sự. Thế nào gọi là “*quý*”? Phú quý thực sự là gì? Chúng ta thường nói: “*Hậu giả phú, thanh giả quý*”. “*Hậu*” chỉ cho tâm địa nhân hậu, người có tâm nhân hậu là người giàu có đầy đủ. “*Thanh giả quý*” nghĩa là người có tâm thanh tịnh thì cao quý. Đó chính là phú quý thực sự, chứ không phải là có rất nhiều tiền, có quyền lực địa vị cao mới là phú quý. Bởi vì tiền tài thì sẽ có một ngày tán tận, quyền thế rồi cũng có ngày bị khuynh đảo, đến lúc đó phú quý chẳng còn, bị tiêu mất, không thể giữ được vĩnh cửu, không phải là đồ thật, là đồ giả, là hư vọng. Đức hạnh phát xuất từ trong tâm, biểu hiện ra bên ngoài là chữ “*phú*” của tâm nhân hậu và chữ “*quý*” của tâm thanh tịnh thì mới là thứ trường cửu không bao giờ mất. Thế nên, cái “*quý*” của người nam trước tiên chính là tâm địa thanh tịnh, không bị ô trọc, được

những người xung quanh tôn trọng và yêu kính. Người như vậy mới thực sự là cao quý.

“*Nữ dĩ nhược vi mỹ*”, từ “*mỹ*” này có hàm nghĩa rất sâu, hoàn toàn không phải là khái niệm về tướng mạo xinh đẹp mà người hiện nay lý giải. Một người phụ nữ có tâm địa nhân hậu, nhân từ, thiện lương và có trí tuệ thì dung mạo của cô ấy toát ra nét đẹp. Nét đẹp này cùng với nét đẹp về hình dáng bề ngoài là hai khái niệm khác nhau. Vẻ đẹp hình dáng bề ngoài giống như bông hoa cắm ở trong bình, khi nước trong bình không còn nữa thì hoa sẽ trở nên khô héo. Nước trong bình chỉ có hạn, tượng trưng cho tuổi tác của chúng ta, qua tuổi xuân sanh rồi, đến 50-60 tuổi sẽ không thể đẹp được nữa. Cái đẹp chân thật giống như hoa cỏ mọc sâu từ đất, rễ sâu lá rậm, quanh năm tươi tốt. Vẻ đẹp chân thật bao gồm hàm nghĩa của bốn từ “Chân – Thiện – Mỹ – Huệ”. Bên trong cái đẹp có sự chân thành, lương thiện, trí tuệ. Vẻ đẹp này khi người nhìn thấy không khởi lòng tà, không dẫn khởi tà tư tà niệm của người khác. Bất luận là người khác phái hay người cùng phái khi nhìn thấy sẽ sinh tâm ngưỡng mộ, không suy nghĩ vẩn vơ, bậy bạ. Vẻ đẹp được hình thành từ “Chân – Thiện – Mỹ – Huệ” chính là vẻ đẹp của sự trang nghiêm. Nét đoan trang và độ lượng của người phụ nữ giống như một vị tiểu thư khuê tú chứ không phải là một cô gái đẹp trong một gia đình thông thường. Nét đẹp đó càng nhìn càng thấy đẹp, càng lớn tuổi càng đẹp, không phải khi đã lớn tuổi thì khiến người chán ghét. Trải qua thời gian, mọi người càng cảm thấy cô ấy có ý nghĩa. Đây chính là vẻ đẹp toát ra từ trong một tâm hồn thuần tịnh thuần thiện, chứ không phải sự xinh đẹp bên ngoài còn nội tâm thì đầy ắp sự tự tư tự lợi. Đặc biệt thời nay có một số phụ nữ vừa mở miệng ra là chửi bới, nói chuyện không kiêng nể ai, không xét hoàn cảnh, thời điểm, nơi chốn.

Thế nên, lấy “*nhược*” làm cái đẹp là chỉ trong tâm có sự dịu dàng, nhân từ, lương thiện, nhưng thể hiện ra bên ngoài

thì vô cùng có trí tuệ, linh hoạt uyển chuyển, có khả năng phán đoán tình hình, hoàn cảnh khiến người khác cảm thấy cô gái này có ý tứ, không phải là người bốc đồng xốc nổi. Phụ nữ như vậy mới có uy nghi, khiến người lập tức sinh tâm ngưỡng mộ, nên có câu rằng “*quân tử bất trọng tắc bất uy*” (*người quân tử không điềm tĩnh thì chẳng có uy nghiêm*).

BỈ NGẠN HỮU VÂN: SINH NAM NHƯ LANG, DO KHỦNG KỲ UÔNG

(Tạm dịch: “Sinh con trai mạnh mẽ như sói, mà sợ nó nhút nhát nhu nhược)

Tục ngữ nói, sinh con trai thì mong nó giống như sói, chỉ sợ nói yếu đuối nhu nhược. Chữ “*uông*” nghĩa là gầy yếu, chỉ một loại động vật có xương cốt rất cong queo, hình dung như một người tàn tật. Vì sao dùng chó sói để hình dung người nam? Điều này có rất nhiều ý nghĩa ở bên trong. Đặc điểm của chó sói là chúng có một ý chí rất kiên trì, chúng có thể chịu khổ, có cảm giác vô cùng nhạy bén, có thể nhẫn chịu sự thống khổ lớn, cho dù thế nào cũng không chịu cúi đầu xin tha mạng. Đặc biệt là con sói đầu đàn rất có trí tuệ, có tài lãnh đạo và tinh thần đoàn đội. Khi một con sói xuất hiện thì bao giờ cũng có một bầy sói ở phía sau, rất có tinh thần tác chiến cùng đồng đội. Hy vọng người nam có được phẩm chất và phẩm hạnh như thế.

SINH NỮ NHƯ THỬ, DO KHỦNG KỲ HỔ

(Tạm dịch: Sinh con gái gan nhỏ như chuột mà sợ nó hung dữ như hổ)

Chúng ta biết gan của chuột rất nhỏ, thường nơm nớp sợ sệt. Nhưng chuột là loài rất nhạy bén, xử lý sự việc hết sức cẩn thận. Đồng thời chuột rất biết lo cho gia đình. Chúng biết dự trữ lương thực để đủ ăn, đủ uống, khi làm việc không có dã tâm lớn. Những điều này hình dung cho tính cách của phụ nữ. Đặc biệt rất sợ sinh ra con gái thì lại giống như con cọp mẹ. Đây là việc rất đáng sợ. Mặc dù hai sự so sánh trên

không hoàn toàn miêu tả chính xác, bởi vì chỉ là tục ngữ nên chỉ nói lên từ một góc độ nào đó mà thôi. Người nam và người nữ trong xã hội có địa vị khác nhau, công việc khác nhau, sứ mạng khác nhau, đặc điểm tính cách khác nhau là để phù hợp với thiên tánh riêng của bản thân họ. Người nam khi sinh ra cần có tính cách mạnh mẽ của dương, còn người nữ nên có tính cách nhu thuận của âm. Điều này là phù hợp với đạo của trời đất. Trong quá trình học tập, thể tính riêng của nam và nữ cùng với cái đạo riêng của mỗi người sẽ được nhắc đi nhắc lại. Đồng thời trong quá trình học tập, hy vọng mọi người có thể vận dụng những đạo lý mà cổ Thánh, tiên Hiền đã dạy chúng ta vào cuộc sống. Nếu như sống trái với đạo lý này, ví dụ như là người nữ nhưng lại muốn mình giống như sói, như hổ thì sẽ hoàn toàn trái ngược với thiên tánh. Kết quả của người ấy sẽ như thế nào? Sẽ không thể nào vui vẻ, tự tại, không thể hạnh phúc được. Lúc nghe tôi giảng, có một cô cắt tóc rất ngắn nhìn giống như nam giới. Có một hôm cô đến nói với tôi: *“Thưa cô! Tôi học Nữ Đức rất muốn giống hình tượng người phụ nữ mà cô đã giảng. Rất nhiều người không hiểu được vì sao tôi để tóc như vậy. Nhưng tôi cảm thấy cắt tóc như thế này rất thoải mái, rất tự tại, cũng không cần chải chuốt. Cô xem tôi có nên giữ kiểu tóc này hay không?”*. Sau đó tôi nói: *“Nếu như chị đã học Nữ Đức rồi, vậy thì người khác sẽ xem chị như một tấm gương. Mỗi lời nói, hành động của chị, cách ăn mặc trang điểm của chị sẽ ảnh hưởng đến cách nhìn của người khác đối với Nữ Đức. Nếu như chị nghĩ như vậy thì hãy buông xuống sở thích của mình mà thành tựu lòng tin của mọi người đối với Nữ Đức. Đây không phải là việc của riêng một cá nhân”*. Bao gồm cả chính tôi cũng như vậy, bản thân tôi cũng có những sở thích riêng. Nhưng nếu như trong quá trình hoằng dương Nữ Đức mà đại chúng mong rằng thông qua sự hành trì và cách ăn mặc của tôi nhằm tạo nên niềm tin đối với đức hạnh này thì tôi cần phải phối hợp với mọi

người, không nên cho rằng tôi thích như thế này. Như vậy sẽ không tốt, cần phải biết buông xuống sở thích của bản thân. Trong quá trình này, tôi tin rằng rất nhiều giáo viên hoàng dương văn hóa truyền thống đã buông xuống rất nhiều sở thích của bản thân họ, hưởng thụ của bản thân, thậm chí là sự nghiệp của bản thân chỉ với mục đích là để cho mọi người có thể tiến xa hơn.

Có một cô giáo đã gửi cho tôi một bức tranh chữ ghi rằng: *“Yêu thương cha mẹ mình thì cũng yêu thương cha mẹ người, yêu thương con cái của mình thì cũng yêu thương con cái của người”*. Câu nói này làm tôi suy nghĩ rất lâu. Khi nhìn thấy cha mẹ và con cái của mình, câu nói này đã hiện lên trong lòng tôi. Chính mình âm thầm lập chí, vì các người con trong thiên hạ biết hiếu kính cha mẹ, vì các người mẹ trong thiên hạ biết dạy dỗ con cái nên người, tôi sẽ buông xuống tất cả hưởng thụ của mình, buông xuống tự tư tự lợi, hy vọng chính mình có thể làm được *“học vi nhân sự, hành vi thế phạm”*.

Bởi vì trong quá trình dạy dỗ con cái, tôi thường xét lại chính mình giáo dục con cái như thế này có như lý như pháp hay không, khi tôi giảng bài cho mọi người có khiến mọi người nhận được lợi ích chân thật hay không, phải chăng con cái của người khác cũng gặp phải vấn đề tương tự mà người làm mẹ không biết nên xử trí thế nào. Những câu hỏi như vậy thật sự có lúc đã làm đầu óc tôi thức tỉnh, không còn chấp trước vào cách nghĩ của chính mình, sẽ biết *“hành hữu bất đắc phản cầu chư kỳ” (làm việc không thành xét lại chính mình)*. Kỳ thật phải cảm ơn con trai của tôi, nếu như mọi mặt nó đều tốt cả, không có một chút khuyết điểm gì thì chẳng có gì để dạy cả thì người khác sẽ nói: *“Con của cô thiên tánh tốt như vậy, còn con của tôi thì không được thế”*. Con trai của tôi cứ ra hết bài thi này đến bài thi khác cho tôi để tôi giải quyết, sau đó chia sẻ với mọi người làm thế nào để tìm ra đáp án. Thế nên, con người cần nên cảm ân hết

thầy nghịch cảnh và nghịch duyên. Trong nghịch cảnh, con người thường tiến bộ nhanh hơn.

Nếu như bạn có một người mẹ chồng xét nét nghiêm khắc, hoặc là một người chồng tối ngày bận rộn làm ăn chẳng chút quan tâm, có một đứa con không chịu nghe lời thì gia đình sẽ giống như phòng thi. Mỗi người xuất hiện chính là vị quan ra đề cho bạn, đề ra càng khó thì điểm số bạn ghi được sẽ càng cao. Nếu như chúng ta than đề ra phức tạp không muốn trả lời, thậm chí bỏ thi thì chẳng phải là việc ngu ngốc hay sao?

Tôi phát hiện rằng những vấn đề mà bạn chưa giải quyết được trong đời sẽ luôn xuất hiện bên bạn. Bạn có trốn cũng trốn không được. Con người đến với thế gian này cần phải có dũng khí đối diện, giải quyết mà đáp án duy nhất để giải quyết chính là sự tin tưởng vào tình yêu, dụng tâm mà yêu thương. Tâm yêu thương chính là câu trả lời cho tất cả.

NHIÊN TẮC TU THÂN MẶC NHƯ KÍNH, TỊ CƯỜNG MẶC NHƯỢC THUẬN, CỔ VIẾT: KÍNH THUẬN CHI ĐẠO, VI PHỤ CHI ĐẠI LỄ DĨ

(Tạm dịch: Thế nên nói rằng: “Dùng Lễ để hộ vệ chính mình, kính và thuận là hành vi chuẩn tắc quan trọng nhất của phụ nữ, cũng là sự bảo vệ lớn nhất của phụ nữ”)

Ý của đoạn này nói rằng đạo tu thân của phụ nữ không gì hơn chữ “kính”, để tránh sự cang cường không gì bằng chữ “thuận”. Thế nên, cung kính và nhu thuận chính là đại lễ của người nữ. Trong phần Tiên Chú của Vương Tương cũng nói rằng: “Kính là cái gốc để tu thân, thuận là cái gốc để thờ Trời, đó là cái lễ lớn vậy”.

Thế nào là sự kính thuận thật sự? Chúng ta hãy từ ý nghĩa đối lập mà học tập thì sẽ hiểu rõ hơn. Trái nghĩa với “kính” là ngạo mạn, cống cao ngã mạn, tự cho mình là đúng. Trái nghĩa của “thuận” là cang cường, ngang ngược, hung tợn. Nói một cách rõ hơn, bất kính bất thuận chính là tự tư tự lợi, tất cả đều xem mình là trung tâm, không nghĩ đến

người khác, không xem người người khác thậm chí là cha mẹ ra gì. Như vậy sao có thể được chứ? Hiện nay, nếu phụ nữ bất kính, bất thuận thì hai điều này sẽ chướng ngại hạnh phúc của cô ấy. Làm thế nào để trừ bỏ tập khí xấu này, khôi phục tự tánh vốn sẵn tốt đẹp? Chẳng phải “*nhân chi sơ tánh bổn thiện*” đó sao? Phải dựa vào giáo dục. Giáo dục như thế nào? Chúng ta thông qua học tập và quan sát những trường hợp chung quanh chúng ta mà trước tiên cần phản tỉnh, sửa lỗi. Thế nhưng, người tâm khí nóng vội, bộp chộp sẽ không nhìn thấy được vấn đề của chính mình. Cho nên, con người cần thường xuyên dành thời gian để tĩnh tâm, ví dụ như vào buổi tối hoặc lúc sáng sớm, tĩnh tọa trong vòng 10 phút, suy nghĩ khi ta làm việc đã dùng tâm thái gì đối với cha mẹ, đối với người nhà, đối với con cái, đối với bè bạn, có chỗ nào không phù hợp với lời dạy của “*Đệ Tử Quy*”. Dùng 113 điều trong “*Đệ Tử Quy*” mà đối chiếu bản thân, phát hiện vấn đề của mình, tìm ra nguyên nhân sai lầm của chính mình, chỉ có không ngừng phản tỉnh chính mình thì mới có thể phát hiện ra vấn đề, sau cùng là nâng cao chính mình. Cho nên, tâm nhất định phải tĩnh. Tâm tĩnh thì mới phát hiện ra vấn đề của bản thân.

“*Kính*” không chỉ đơn thuần đối với người, mà còn đối với sự, với vật. Các chương trong “*Đệ Tử Quy*” đều dạy làm thế nào để kính. Chương đầu tiên “*Nhập Tắc Hiếu*” dạy chúng ta kính cha mẹ. Chương “*Cẩn*” dạy chúng ta kính vật, dùng đồ vật cần cung kính. Chương “*tín*” dạy chúng ta kính sự, làm việc phải nghiêm túc giữ thành tín. “*Đệ Tử Quy*” là giáo dục cảm rể tốt nhất, muốn học Nữ Đức thì không thể tách rời “*Đệ Tử Quy*”. Thế nên, kính người nên bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu từ việc hiếu kính đối với cha mẹ. Đối với cha mẹ không có chút phiền não, oán trách, không có ý niệm nóng giận, ngay cả cái tâm cảm thấy cha mẹ không đúng cũng không được có mảy may, hãy từ đây mà tu dưỡng, rèn luyện. Đây không phải là việc đơn giản, nhất là trong xã hội

hiện nay. Nếu như chúng ta không làm được điều này đối với cha mẹ thì đối với những người khác ở chung quanh đều là giả. Bởi vì chúng ta cùng với cha mẹ là một thể, máu huyết trong thân, xương thịt trên người đều do cha mẹ ban cho. Trải qua năm tháng, chúng ta ngày một khôn lớn, càng đối lập và xa rời cái tâm xem cha mẹ là một thể. Nhìn thấy cha mẹ già cả, lom khom cảm thấy không hài lòng chính là trái ngược với tự tánh của chúng ta. Khi gặp việc không vừa lòng, trùng trùng chướng ngại xuất hiện thì chúng ta lại mờ mịt không biết tại sao. Tôi tin tưởng rằng người chân thật hiểu thuận cha mẹ nhất định sẽ được cát tường như ý.

Bạn xem lúc chúng ta còn là trẻ nhỏ, trước khi lên ba tuổi, thiên tánh vô cùng thuần thiện, hoàn toàn là sự hiển lộ của tự tánh thanh tịnh, tâm rất mềm mỏng, tóc cũng mềm, bàn tay cũng rất mềm, thân thể đều vô cùng mềm mại. Thế nên, người có tâm mềm mỏng thì tay chân đều mềm mại. Nếu bạn không tin thì hãy quan sát thật kỹ mà xem, những phụ nữ nóng tính, tâm cương cứng thì chắc chắn bàn tay của họ cũng rất cứng, gân cốt của họ cũng cứng đờ thiếu linh hoạt. Tiếp theo bạn hãy xem những cụ 70-80 tuổi, khi họ khom lưng xuống đều rất khó khăn. Nếu như người 80 tuổi mà cơ thể vẫn còn mềm mại, vậy thì người lớn tuổi đó là người như thế nào? Đó chính là cụ Hứa Triết ở Singapore 113 tuổi có một tấm lòng nhân ái, nhu hòa nên đến tuổi này mà bà vẫn còn tập được Yoga. Tôi đã nhìn thấy tấm hình của bà, thoáng một cái là chân của bà có thể giơ cao lên đầu, động tác tập Yoga của bà vô cùng linh hoạt. Tâm của bà nhu hòa, mềm mại nên bà có khí chất nhu hòa. Có khí chất nhu hòa thì thân thể nhất định không cứng nhắc. Thật sự tâm và tướng của chúng ta là một thể, nên “kính” chính là từ sự cung kính, khiêm hạ của chúng ta đối với cha mẹ mà bắt đầu làm. Nếu như đối với cha mẹ bất hiếu, bất kính thì không thể hiếu kính với người khác được. Đối với chồng cung kính

chỉ là giả mà thôi, đều xuất phát từ lợi ích, vì tư tình ái dục của bản thân.

Đối sự cung kính chính là đối với mỗi một sự việc đều nghiêm túc hoàn thành tốt, đã không làm thì thôi, nếu làm thì từ đầu đến cuối phải tận tâm tận lực mà làm cho tốt, bất luận là việc nhà hay việc công thì cũng đều giữ tâm cung kính. Hiện nay, phụ nữ trong xã hội đều có một nghề nghiệp. Các bạn có ý thức rằng khi làm việc cũng cần phải cung kính hay không. Sự cung kính này chính là tinh thần trách nhiệm. Chúng ta hiện nay quan sát thấy rất ít người tận tâm với công việc, bất luận là việc lãnh đạo giao hay chèo giao, hay là do cha mẹ giao thì thường làm đối phó, qua quýt cho xong. Đối với sự không có tâm cung kính, cũng không có tinh thần trách nhiệm, nếu cứ tiếp tục như thế thì sao có thể tu thân được? Tu thân là tu trong lúc làm việc. Nếu như không tu thân từ trong công việc thì chỉ là sáo rỗng mà thôi, cả đời sẽ chẳng có được thành tựu. Ở nhà thì sống hồ đồ cho qua ngày, khi đi làm thì thờ ơ qua loa, chẳng thành tựu gì được cả.

Sau cùng là cung kính đối với vật, chính là phần “*Cẩn*” trong “*Đệ Tử Quy*” dạy rằng: “*Nón quần áo, để cố định*”, đối với y phục cần có sự cung kính, “*vớ và giày, mang chỉnh tề*”, mang vớ mang giày cũng có sự cung kính, “*bàn học sạch, bút nghiên ngay*”, đặt sách, bút, thoi mực cho ngay ngắn. Chúng ta là phụ nữ, khi làm việc nhà nếu không có tâm cung kính đối với đồ vật trong nhà thì sẽ thế nào? Ví dụ khi bạn rửa bát với tâm tức giận thì dễ làm vỡ bát, đồ đạc sẽ không thể dùng được lâu. Trong nhà nên cố gắng đừng thuê người làm, những việc nhà mình có thể làm thì hãy tận hết khả năng mà làm. Một khi biết được cách thức làm công việc nhà thì sẽ phát hiện rằng hóa ra việc nhà không vất vả và phức tạp đến thế. Tâm thay đổi thì cảnh giới bên ngoài cũng thay đổi. Hiện nay, khó có thể thuê được người làm có tố chất tốt, nếu như người làm không có trách nhiệm, sử dụng

đồ vật một cách không trân quý thì chi phí trong gia đình có thể còn tăng lên. Về lâu về dài thì phước báo của chúng ta sẽ bị tổn giảm nghiêm trọng. Cho nên con người đừng nên hưởng quá nhiều phước. Cho dù người giúp việc làm tốt công việc nhà nhưng nếu như đức hạnh của cô ấy không tốt thì lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sự trưởng thành của con cái trong nhà. Điều này chúng ta cần đặc biệt chú ý. Trong không gian nhỏ của gia đình, từng lời nói, hành vi của cô giúp việc đều có ảnh hưởng then chốt lên con cái của bạn.

Sau khi cô giúp việc của gia đình tôi nghỉ việc, tôi tự mình chăm sóc cho đứa con trai út hai tuổi rưỡi thì phát hiện ra đứa con này thỉnh thoảng nói ra những lời thô tục. Sau đó, đứa con trai lớn nói với tôi là cô giúp việc cũng nói như vậy. Điều này khiến tôi rất đau lòng, cũng rất hối hận rằng mình đã lơ là sự việc này, may mà đã phát hiện kịp thời. Lúc đó, cô hiệu trưởng trường mẫu giáo đã nói với tôi một câu rất thâm thúy rằng: *“Nếu như chị có một xấp vải tốt, muốn may thành một bộ đồ tốt, nhưng bạn lại đem xấp vải này giao cho một người chẳng biết cắt may để may thì khi họ may xong sẽ làm cho chị thất vọng, nhưng chị cũng không thể nào khôi phục trở về hiện trạng ban đầu của xấp vải được”*. Giáo dục con cái cũng như vậy, giáo dục phải cẩn thận từ lúc đầu, từ 0 đến 3 tuổi là thời điểm then chốt trong giáo dục con cái. Thời gian này tốt nhất là để cho người mẹ dạy dỗ. Mẹ chính là người thầy tốt nhất của trẻ. Nếu như bạn hoàn toàn giao cho bảo mẫu, đến khi con lớn lên bạn phát hiện ra con có rất nhiều vấn đề, bạn muốn con quay trở lại thời điểm hai tuổi để bạn đích thân dạy dỗ thì không được nữa rồi.

Cung kính đối với vật, chúng tôi muốn nhấn mạnh một chút về việc đối với chữ và giấy viết cũng cần có tâm cung kính. *“Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn”* cũng thường nhắc đến việc kính tiếc giấy có chữ viết. Bởi vì Thương Hiệt phát minh ra chữ viết thì nhân loại mới khai mở được trí huệ,

nếu như không cung kính đối với chữ viết thì thật sự có lỗi với Tổ tiên. Chữ có hình còn phải cung kính, huống chi là chữ vô hình. Đối với tám chữ nói về tám đức hạnh “Hiếu – Đễ – Trung – Tín – Lễ – Nghĩa – Liêm – Sỉ” chúng ta cần phải cung kính. Còn chữ vô hình chính là ý nghĩa về tám đức hạnh này, chúng ta càng cần phải cung kính nó hơn. Đối với giấy viết cũng phải cung kính, từ đây mà suy ra thì mỗi một giọt nước, quần áo, hạt cơm, nguồn điện trong gia đình, thậm chí đối với rác chúng ta cũng cần phải cung kính. Ví dụ như khi nhà có cơm thừa, hoặc là ngũ cốc thừa, chúng ta có thể giã nát ra cho chim ăn. Mùa đông chim khó tìm được thức ăn nên mỗi sáng mùa đông cha của tôi thường ra vườn cho chim ăn, nếu không có thức ăn dư thì dùng gạo cho chúng ăn. Chúng cũng đến đúng giờ, rất có trật tự. Chim khách đến trước ăn thì chim sẻ ở trên cây đợi. Chim khách bay đi rồi thì chim sẻ mới đến ăn, rất là tường hòa. Thế nên, con người cần có tâm yêu thương. Trong “*Đệ Tử Quy*” đã nói: “*Phàm là người, đều yêu thương, che cùng trời, ở cùng đất*”, người và người cần chung sống hài hòa, người và đại tự nhiên cùng vạn vật trong vũ trụ cũng phải chung sống hài hòa thì địa cầu mới trở nên ngày một tốt đẹp hơn.

Cha mẹ tôi vào mỗi buổi chiều, sau khi uống trà xong đều đi leo núi, có khi mẹ của tôi còn ở trên núi đọc “*Đệ Tử Quy*”. Trong lúc leo núi, họ còn mang theo túi đựng rác để nhặt rác ở trên núi. Cha mẹ đã làm công tác tình nguyện đó gần một năm nay. Bạn xem cha mẹ đã tích lũy cho chúng ta bao nhiêu là phước báo, có câu: “*Nhà tích đức thiên ất có thừa niềm vui*”. Bản thân sao không cảm ân cha mẹ được chứ! Phận làm con cần phải biết làm thế nào hiếu kính cha mẹ, quan trọng nhất là trưởng dưỡng trí huệ của cha mẹ, dưỡng chí hướng của cha mẹ, giúp họ có chí nguyện cao xa, mở rộng tâm nhân ái, đừng bị hạn cuộc vào những việc nhỏ nhặt trong gia đình. Người càng lớn tuổi càng nên có cái nhìn thoáng hơn, xa hơn. Việc gì cũng nên buông xuống,

càng lớn tuổi càng nên nhân từ, khoan hòa, đừng cậy vào tuổi tác cao mà lên mặt.

Con người làm thế nào để có được phước báo? Phước điền tâm canh (*phước do tâm tạo*), con người nên biết canh tác mảnh đất tâm của mình, đem nó chuyển thành kính điền, bi điền và ân điền. Ba mảnh đất tâm này là gì?

Kính điền chính là khiêm hạ lễ kính, tuyệt đối không cho mình là đúng, không cống cao ngã mạn. Cung kính có thể chiến thắng trăm tà, hết thấy điều tà không thể xâm phạm bạn được.

Bi điền chính là con người cần có tâm từ bi, tâm từ ái. Hai chữ từ bi này có nghĩa là gì? Từ là ban tặng niềm vui cho người. Bi là cứu khổ cho người. Vậy nó khác “ái” ở chỗ nào? “Ái” mà chúng ta thường hay nói đến là dục vọng tình cảm chứ không có trí tuệ. Còn “từ bi” là chân thành dùng trí huệ để giúp người lìa khổ được vui. Cho nên, “từ bi” khác với “ái”, nó siêu vượt hơn “ái”, cao hơn “ái”.

Ân điền chính là làm người phải biết tri ân báo ân. Tri ân báo ân bắt đầu làm từ hiểu thân, tôn sư.

Con người một đời này chỉ cần hiểu kính cha mẹ, tôn trọng sư trưởng, người như vậy sẽ có phước. Vì vậy, nhìn một người có phước hay không thì phải xem tâm của người ấy có kính điền, bi điền và ân điền hay không. Nếu như ba điều này có trong tâm thì bạn là người có phước báo, bạn không cần lo, trong xã hội mọi việc đều sẽ thuận tâm vừa ý.

Khi tôi xem “*Thích Ca Mâu Ni Phật Truyện*” có một đoạn nhỏ khiến cho tôi xúc động. Một lần nọ, Đức Phật đang đi bộ bên bờ ruộng, có một người nông dân nhìn thấy Ngài tỏ vẻ xem thường, nói rằng: “*Ngài cả ngày vô sự, chẳng làm việc gì cả, chỉ mở miệng nói mà thôi. Người như Ngài không đáng để chúng tôi học tập. Ngài xem chúng tôi mỗi ngày đều lao động vất vả, còn phải trừ sâu, diệt cỏ, đến mùa thu thì phải đi thu hoạch, vất vả biết bao, đổ biết bao nhiêu mồ hôi, còn Ngài thì thong dong tự tại như thế*”. Đức Phật đã nói với ông

ấy một cách từ bi rằng: “Ruộng mà ông đang trồng là ruộng trên mặt đất, còn ruộng mà ta trồng là ruộng tâm của con người. Cỏ ông nhổ là cỏ trên mặt đất, còn cái ta nhổ bỏ là cỏ trong tâm của con người. Ông trồng ra ngũ cốc giúp người no bụng, chỉ là giúp họ tạm thời có được ấm no, giải quyết được nỗi cơ hàn nhất thời, còn sự dạy dỗ của ta trưởng dưỡng trí huệ của họ, khiến họ biết làm thế nào mà làm người, hiểu rõ sự khác biệt người và cầm thú khác nhau ở chỗ nào. Sao ta lại là người vô dụng được? Nếu như con người chỉ biết có ăn cơm mà không biết làm người như thế nào, như vậy chẳng phải càng đáng sợ hơn sao?”. Người nông dân nghe xong xấu hổ vạn phần, lập tức quỳ xuống hành lễ với Đức Phật, sám hối sai lầm của mình. Từ xưa đến nay, “thầy là vị truyền đạo, cho ta sự nghiệp và giải trừ nghi hoặc cho ta”, xưa nay người đời đều tôn kính thầy giáo, bởi vì thầy có thể khai mở mảnh đất tâm trí huệ của con người. Vì vậy, đối với thầy cần phải tôn trọng, yêu thương như đối với cha mẹ của chính mình, thậm chí còn càng phải cảm ân của thầy hơn nữa, vì cha mẹ nuôi dưỡng thân mạng của mình, còn thầy nuôi dưỡng huệ mạng của mình.

Câu “*tị cường mạc nhược thuận*” ý nói rằng nếu muốn tránh những người hung hãn, hoặc sự vật hung tợn thì không gì hơn chữ “*thuận*” này. “*Thuận*” là như thế nào? Chữ “*thuận*” này rất khó giảng, có người ngoài mặt thì nhu thuận nhưng trong lòng bất thuận, có ý xem thường. Hoặc là bên ngoài không “*thuận*” nhưng trong tâm lại “*thuận*”. “*Thuận*” thực sự chính là bốn chữ “*tùy duyên bất biến*”, gặp thuận cảnh tâm không sanh tham luyến, gặp nghịch cảnh tâm không sanh phiền não oán hận. Bất luận là thuận cảnh, nghịch cảnh tâm đều có định lực, như như bất động, đối diện với hết thảy cảnh giới đều an nhiên xử trí. Chỉ cần có định lực thì sẽ sanh trí huệ, bạn sẽ biết cách làm thế nào xử lý sự việc bên ngoài. Đây chính là “*tùy duyên bất biến*”. Ví dụ như chồng làm kinh doanh, chúng ta làm vợ không thể vì

hôm nay chông kiếm được tiền thì hết sức vui mừng, ngày mai ngộ nhờ phá sản thì trong lòng oán trách, phiền não. Khi sự việc không tốt xảy đến đừng khởi tâm tức giận, tâm phiền não, oán hận. Người xưa có câu: *“Nước chảy thì lấy đất ngăn, binh đến thì có tướng chặn”, “xe chạy đến trước núi ắt sẽ có lối vào”,* đều có đạo lý rất sâu ở bên trong.

Chúng ta học tập Nữ Đức cần nhu thuận, nhưng không phải không có chủ ý, chủ kiến. Đó là ngu si không phải trí huệ. Đó là biến đổi theo hoàn cảnh, không phải là hành vi của bậc trí giả. Đối mặt với cảnh duyên bên ngoài, cho dù là hoàn cảnh nhân sự hay hoàn cảnh vật chất mà chúng ta lại tùy theo đó mà biến đổi tới lui, ví như khi người khác khen ngợi trong tâm lập tức liền vui mừng, người khác hủy báng thì mình lập tức không vui, gặp người nói chuyện thì phi mình cũng góp vào hai ba câu. Việc này chúng ta cần đề khởi tâm cảnh giác. Thế nên, thực sự muốn làm được *“thuận”* thì nhất định trong mỗi một cảnh giới tâm của bạn đều có thể định trên năm chữ *“Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí - Tín”*. Năm chữ này chỉ là một, đều là một thể. Nếu trong một lúc mà quy năm chữ này về một mối sẽ hơi khó, chúng ta có thể quy chúng về thành hai mối đó là Nhân và Trí. *“Người nhân yêu thương người, người trí hiểu biết người”*. Câu nói này nói với chúng ta làm người không những cần có tâm thương người, mà còn cần có trí tuệ biết người đó như thế nào, đối với người nào thì nên nói lời gì, làm việc gì cũng hiểu rõ nên làm thế nào, ví dụ như bạn giảng đạo lý cho người không hoàn toàn tiếp nhận thì chỉ có thể sanh ra đối lập. Nếu không phân biệt được thiện ác, tà chánh, thật giả thì đó là ngu si, ngu muội, hồ đồ. Nếu như trong tâm phân minh hiểu rõ ràng, dùng trí tuệ soi sáng hoàn cảnh nhân sự, vật chất ở bên ngoài thì đó mới là *“nhân”* thật sự.

Hiểu được những đạo lý này rồi thì sẽ dễ dàng xử lý những mối quan hệ trong và ngoài gia đình, tâm không bị hồ đồ. Giữa người và người với nhau không rời khỏi chữ

“*duyên*”. Những người có duyên thì không nhất định vì thời gian quen biết nhau lâu, nhưng đối với đạo lý họ sẽ chịu nghe, chịu tin và chịu làm. Nếu có duyên thì chúng ta hãy tùy duyên mà hành thiện, nếu vô duyên thì chúng ta an tâm tự mình tu học. Bản thân tôi có thể hội rằng duyên phận của chúng ta với con cái và với nhân viên rất sâu. Nếu như họ không nghe lời chúng ta thì trước tiên mình cần phản tỉnh lại phải chăng mình vẫn chưa làm được, chánh kỷ mới có thể hóa nhân. Vì vậy, khi thấy nhân viên phạm sai lầm, thấy con cái có lỗi trước tiên hãy xét lại chính mình, sau đó cần nhẫn nại mà dạy dỗ họ. Họ sẽ dần dần thay đổi. Ví dụ, khi con cái thích lấy đồ của người khác, chúng ta làm cha mẹ trước tiên phản tỉnh lại xem mình có tâm ham chiếm tiện nghi của người khác hay không. Đặc biệt là người làm mẹ, phụ nữ thường ưa thích chiếm một số tiện nghi nho nhỏ. Đó không phải là tiết kiệm, tiết kiệm là dùng tâm thanh tịnh mà làm, trong tâm không tạp niệm thì mọi thứ trong cuộc sống đều đơn giản, thuần phác, chứ không phải ý niệm tự tư tự lợi trong tâm mỗi khắc chẳng dùng, khi nhìn thấy chỗ tiện nghi thì lập tức khởi niệm tham. Cho nên, việc người mẹ cần sám hối là điều quan trọng. Nếu như người mẹ nhất mực yêu cầu con cái, luôn cho rằng con mình chỗ này không tốt, chỗ kia không tốt. Sự đối lập này căn bản không thể giải quyết được vấn đề. Giáo dục con cái nhất định phải bắt đầu từ việc người làm mẹ tự giáo dục chính mình. Mẹ chính là người thầy tốt nhất của con.

Thế nên, chữ “*thuận*” này có đạo lý rất sâu, có thể cả đời này đều cần phải học hai chữ “*kính*” và “*thuận*”. Thực sự sống đến già thì học đến già, có thể học đến lúc 70 tuổi, rồi quay lại giảng hai chữ này thì sẽ có thể hội càng sâu sắc hơn nữa. Lần này tôi giảng và lần đầu tiên tôi giảng đều không giống nhau, tâm cảnh càng được nâng cao thì sự thể hội đối với hai chữ này càng sâu sắc hơn, càng lúc càng sanh tâm biết kính sợ. Hy vọng các cô thiếu nữ sớm hiểu được đạo

lý này để có thể tránh bót đi vào các con đường vòng và nghịch cảnh. Vì vậy, đạo lý “kính”, “thuận” là cái lễ lớn của phụ nữ, đại lễ chính là thứ căn bản nhất, kỳ thực chính là sự trở về tự tánh. Nếu như không chỉ phụ nữ mà cả nam giới có thể một mực thực hành đại đạo “kính”, “thuận” thì sẽ có được trí huệ chân thật, trong cuộc sống sẽ không có bất kỳ phiền não nào. Đây mới là cảnh giới mà chúng ta truy cầu. Giống như Khổng Phu Tử “bốn mươi tuổi không còn nghi hoặc”, còn tôi sắp bốn mươi tuổi rồi mà vẫn còn rất nhiều chỗ khó khăn, nghi hoặc. “Lục thập nhi nhĩ thuận”, sáu mươi tuổi nghe điều gì cũng đều cảm thấy thuận tai, không có lời nói nào trái nghịch. “Đến bảy mươi tuổi thì tùy tâm sở dục, không vượt quy củ” làm việc gì cũng tùy theo tâm của mình, làm mà không vượt trái quy củ, như vậy từ trong ra ngoài hoàn toàn đều là một thể. Chúng ta hiện nay còn xa mới đạt được cảnh giới này. Vậy làm sao đây? Một vị trưởng bối rất có trí huệ đã nói với tôi rằng hãy từ cái giả mà bắt đầu làm. Vừa làm vừa học thì càng lúc càng hiểu rõ đạo lý. Cái giả mà làm hoài làm mãi rồi cũng thành cái thật. Bản thân nghe rồi đã làm theo như thế, ví dụ phụ nữ cần mỉm cười ôn hòa, nhìn thấy người tuy chưa mở lời đã dùng khuôn mặt tươi cười để nghênh đón, khiến lòng người sanh hoan hỷ. Thế nên, sau khi tôi giảng Nữ Đức thì đã bắt mình khi giảng bài phải tươi cười, tươi cười với mọi người, vừa giảng thì tâm vừa thay đổi. Hiện giờ, đây là nụ cười xuất phát từ nội tâm.

Tôi còn nhớ một lần khi giảng bài xong thì ra phi trường. Có một vị nghe giảng đã đuổi theo tôi đến phi trường để chụp ảnh chung với tôi, nói rằng thích nhìn thấy khuôn mặt tươi cười của tôi, nụ cười làm cô ấy không còn phiền não. Cô ấy mong rằng sau này nhìn thấy nụ cười của tôi trong tấm hình này thì sẽ nhớ nên làm phụ nữ như thế nào, cần phải nhu hòa khiêm tốn, cần tươi cười trong cuộc sống. Câu nói của cô ấy khiến tôi hiểu ra lời của Thầy dạy chân thật không

hư dối, chỉ cần thực thà nghe lời, thật làm là tốt, trong lòng khởi lên tâm cảm ân vô ngần đối với Sư Trưởng.

PHU KÍNH PHI THA, TRÌ CỬU CHI VỊ DÃ; PHU THUẬN PHI THA, KHOAN DỤ CHI VỊ DÃ. TRÌ CỬU GIÁ, TRI CHỈ TỨC DÃ, KHOAN DỤ GIÁ, THƯỢNG CUNG HẠ DÃ

(Tạm dịch: Kính không có gì khác ngoài việc giữ được bền lâu, thuận không có gì khác ngoài việc có thể khoan dụ. Thế nào là giữ được bền lâu? Chính là biết dừng lại, biết đủ, biết đủ thường vui, an với bốn phận. Thế nào là khoan dụ? Chính là biết khoan dung, cung kính, khiêm hạ)

Câu này có nghĩa là tâm cung kính không có gì khác ngoài việc giữ được bền lâu. Thuận không có gì khác ngoài việc có thể khoan dụ. Thế nào là giữ được bền lâu? Chính là biết dừng lại, biết đủ, biết đủ thường vui, an với bốn phận. Thế nào là khoan dụ? Chính là biết khoan dung, cung kính, khiêm hạ.

Trong Tiên Chú của Vương Tương có câu: “Sự bền lâu của đạo vợ chồng không phải là sự cung kính nhất thời mà có thể cung kính bền lâu, làm đến bạc đầu mà không mỏi. Cũng chẳng phải là cái thuận nhất thời, khoan dụ ôn hòa, nhẫn nại, nhu thuận. Cần biết đủ, an phận, đối với chồng không có tâm mong cầu hoàn hảo mà có thể kính trọng lâu dài. Làm được khoan dung, nhu hòa, cung kính, khiêm hạ đối với chồng, làm đến mức ấy mà vẫn thuận được bền lâu thì xem như giữ vẹn được đạo “kính”, “thuận” vậy”.

Nếu chúng ta không thể gìn giữ sự “kính”, “thuận” lâu dài là do tâm của chúng ta không đủ lớn, có một số việc nhìn không thông thoáng được. Vậy phải làm thế nào? Không ngừng học tập. Khi có vấn đề khiến bạn không thể nhìn thông thoáng thì đó chính là cơ hội để nâng cao bản thân. Giống như muốn tốt nghiệp Tiểu Học thì cần phải thi, muốn tốt nghiệp Trung Học cũng cần phải thi. Lúc làm bài thi thì không thể bỏ thi, bỏ thi thì ở lại lớp, không nâng cao

lên được. Đối diện với bài thi cần phải thản nhiên ngênh tiếp, cần nóng giận thì nóng giận, cần tức giận thì tức giận, thế nhưng khi trả lại bài thi thì phải suy xét xem tại sao lại có vấn đề như vậy. Làm thế nào để vượt qua? Sau khi đã nâng cao được bản thân, đứng ở trên cao nhìn xuống cái vấn đề đó, dùng tâm thanh tịnh mà nhìn thì sẽ dễ dàng giải quyết được vấn đề.

Nếu muốn giữ gìn được tâm cung kính lâu bền thì người phụ nữ đó trừ khi thiên tánh vô cùng thuần hậu, thiên tánh và bản tánh phải rất tốt, nếu không phải được giáo dục. Lúc nhỏ cần phải được mẹ dạy dỗ. Khi lớn lên, chính mình dạy chính mình. Lúc được gả vào nhà người thì người chồng cũng cần phải dạy. Sau khi sinh con thì cùng với con học tập, người dạy và người học cùng nhau tiến bộ. Dùng sự giáo dục này cả một đời thì tâm của bạn mới có thể giữ được bền lâu. Thế nên, “kính” cũng do dạy mà ra, bất kính là do không có người dạy nên mới phóng túng, không có người ở bên cạnh như chồng và bạn bè nhắc nhở, bảo ban.

Trong xã hội hiện nay muốn tìm một người bạn tốt có ích, có thể chân thành bảo ban chúng ta làm thế nào thay đổi để nhân cách hoàn thiện, phẩm hạnh được nâng cao, đức hạnh viên mãn thì không tìm ra được người như vậy. Chúng ta xem sách cũng xem không hiểu, cảm thấy cuốn sách này là nói cô gái kia. Cô ấy chưa làm được tốt, cho dù xem xong rồi thì đều cảm thấy là nói về người khác, còn mình thì rất tốt, không có liên quan gì cả. Hiện nay cha mẹ cũng không biết dạy, lại xem thấy truyền hình, báo chí, tạp chí cũng không dạy điều này, mà ngược lại còn dạy sự bất kính, bất thuận, làm thế nào để khẳng định đề cao bản thân, làm thế nào để được tự do tự tại, làm thế nào để bản thân hưởng thụ là trên hết. Thế nên, chúng ta trước mắt cần tĩnh tâm lại, nếu như phát hiện có người đồng đạo thì cùng nhau giao lưu, cùng nhau nâng cao. Nâng cao một khoảng thời gian thì cảm thấy người đó và mình có sự khác biệt thì cũng

không sao cả mà chúng ta tiếp tục nâng cao. Giống như tàu con thoi vậy, khi tàu không gian con thoi bay lên một cự ly cao hơn thì các ống tên lửa sẽ rơi xuống dần. Khi chúng ta nâng cao lên từ từ thì bên cạnh mình sẽ có một số người theo không kịp. Bạn không cần kéo họ theo. Trước tiên, bạn hãy thành tựu chính mình đi rồi tính. Bạn thành tựu rồi thì sẽ quay về giúp đỡ người khác, có thể bao dung người trong thiên hạ.

Có những người thật sự không thể tiếp nhận bất kỳ câu nói nào, không xem đĩa, không xem sách, nói lời nào cũng chẳng nghe, chỉ biết có tiền, cho rằng có tiền để mua túi LV, sống ở biệt thự lớn, đi xe sang là mục tiêu duy nhất của cuộc đời, những chuyện còn lại đều để ngoài tai. Khi gặp những người như vậy ở xung quanh chúng ta, chúng ta đừng tức giận họ, cũng đừng cảm thấy rằng họ có chỗ nào đại nghịch bất đạo vì trong Kinh đã nói: *“Người trước chẳng thiện, không hiểu đạo đức là do không có người dạy. Đừng trách họ!”*. Nếu như chúng ta gặp người như vậy thì nhớ lấy câu của Khổng Tử: *“Trong ba người cùng đi ắt có người là thầy của ta”*. Trong ba người này, có một người là vị thầy dạy bạn hướng thiện. Một người là vị thầy thị hiện ra hành vi ác nhằm nhắc nhở chúng ta đừng tạo ác. Vị còn lại chính là mình. Mình cũng là thầy của chính mình. Nếu như họ là vị thầy thị hiện ra hành vi ác thì có thể xung quanh chúng ta có rất nhiều vị thầy như vậy. Chúng ta phải sinh khởi tâm cảm ân, phản tỉnh lại chính mình đừng để trở nên bất hảo như thế.

“Phu thuận phi tha, khoan dụ chi vị dã”, khoan dụ là nói về tâm địa, có câu *“tâm lớn, lượng lớn, phước báo lớn”*, tâm lượng không đủ lớn thì phước báo sẽ không lớn. Cho nên, cổ đức có nói: *“Có tâm khoan dung thì đức mới lớn, có tâm nhẫn nại thì sự mới thành”*, câu nói này xuất phát từ sách *“Thượng Thư”*. Chúng ta thông thường vì sao tâm không rộng lớn? Là vì chỉ chú ý vào những việc nhỏ nhặt chẳng

đáng kể trước mắt. Nếu như phụ nữ có tầm nhìn thoáng rộng thì tấm lòng sẽ rộng mở, sẽ không bị giới hạn bởi những sự việc lặt vặt, nhỏ nhặt trong nhà mà nhìn không thông, buông không xuống. Ví dụ, nếu như chúng ta lập chí nuôi dạy con trở thành những nhân vật Thánh Hiền như Khổng Tử, Mạnh Tử, những nhân vật lãnh đạo với hy vọng chúng trở thành người giúp quốc gia thành tựu, hoặc bồi dưỡng ra một vị thầy văn hóa truyền thống ưu tú, nếu chúng ta có chí hướng như vậy thì đối với những việc nhỏ nhặt lúc bình thời chúng ta sẽ dễ dàng buông xuống, sẽ dễ làm được “thuận”, sẽ không tính toán so đo mà sẽ làm ra tấm gương cho con cái. Ví dụ như khi tôi khởi phiền não thì con của tôi biết an ủi tôi, khiến tôi ngược lại cảm thấy xấu hổ. Nó nói rằng: “*Mẹ ơi! Đừng nên tính toán! Hãy nhìn thoáng một tí!*”. Thế nên, người làm mẹ cần có tầm mắt xa rộng.

Giữ được bền lâu hay không là bởi hai từ “*chỉ tức*”. “*Chỉ tức*” là gì? Trong cuộc sống bình thường, ví dụ như giữa hai vợ chồng nói chuyện với nhau, nếu như đột nhiên có lời nào không trúng ý mình thì sau đó sẽ đem những lời oán trách tích chứa bao nhiêu năm mà lôi ra, cứ như vậy mà từ từ gây nên chiến tranh. Thế nên biết dừng là tốt. Khi không biết dừng thì không thể khống chế cơn nóng giận của mình, không khống chế được cảm xúc của mình, rất là phiền phức. Chúng ta sẽ thốt ra những lời không nên nói và làm ra những việc quá đáng. Những lời đã thốt ra thì giống như nước đã bị hắt ra sẽ rất khó thu trở lại. Nếu như nổi tức giận thì phải làm sao? Chỉ cần bạn hạ quyết tâm sửa đổi, mỗi lần gặp phải tình huống khiến nổi giận phải lập tức ngưng nói ngay, hoặc bỏ đi chỗ khác, hoặc không tiếp tục nói nữa, sau đó từ từ điều chỉnh cơn nóng giận của mình xuống. Khi đã nghĩ thông suốt rồi thì hãy đối mặt tiếp tục, phải giữ cho tâm bình khí hòa rồi mới tiếp tục trao đổi với nhau. Nếu như cứ phải cãi cho ra ngô ra khoai thì vấn đề sẽ càng ngày càng lớn, ai đúng ai sai đây. Kỳ thật không có đúng sai. Bạn chấp

một câu. Anh ấy chấp vào cái lý của anh ấy. Mỗi người có lý của riêng mình. Tranh nhau như vậy không phải là việc tốt. Khi chung sống với chồng, nếu như phát hiện trong tâm có sự ngăn cách, khi bạn chê chồng có chỗ không đúng, cha mẹ chồng có chỗ không đúng thì trước hết bản thân phải ngăn cái tâm đó của mình lại, đừng để cỏ càng mọc càng cao. Làm sao để ngăn chặn? Phải trao đổi, trò chuyện với chồng để hiểu rõ, cần kíp thời loại trừ sự ngăn cách, nếu không thì lỗi nhỏ trong tâm sẽ biến thành lỗi lớn, khi oán nhỏ tích chứa lâu dần trở thành oán thù thâm sâu. Bạn muốn nhổ bỏ nó sẽ không biết nhổ bỏ từ đâu. Lâu dần sẽ tạo ra từ trường không tốt giữa hai vợ chồng.

Mọi người đều biết cuốn sách *“Nước biết câu trả lời”* của tiến sĩ Giang Bồn Thắng. Từ thí nghiệm nước của ông, chúng ta biết nước tiếp nhận được thông tin. Kỳ thật giữa người và người với nhau cũng như thế. Bạn không cần nói những lời không tốt lành với anh ấy. Nếu như mỗi ngày trong tâm của bạn có ý niệm oán trách anh ấy thì khi đối mặt anh ấy sẽ cảm thấy rất khó chịu khi nhìn thấy bạn. Bạn đương nhiên sẽ nhìn anh ấy càng thấy khó chịu hơn. Điều này không thể giả vờ được, huống chi là hai vợ chồng ngày ngày gặp mặt nhau thì sao có thể giả vờ tốt đẹp với nhau được chứ.

Trong quá trình học tập, tôi có thể hội sâu sắc nhất là mâu thuẫn giữa hai vợ chồng cần phải được kíp thời hóa giải. Nếu như bạn đã câu thông với anh ấy, đã hiểu rõ suy nghĩ của anh ấy, bạn sẽ cảm thấy nhẹ lòng. Bởi vì hai người sống chung với nhau sẽ có một số thói quen về ăn uống, sinh hoạt, đối người, tiếp vật và cách nhìn không hoàn toàn giống nhau. Ví dụ như tôi và chồng tôi, anh ấy mỗi ngày thích ăn thịt, còn tôi từ nhỏ thích ăn uống thanh đạm. Khi chúng tôi đi ra ngoài ăn cơm là tôi sẽ tức giận bởi vì anh ấy chọn món ăn toàn là gà, vịt, thịt, cá. Tôi vừa nhìn thấy không có món nào mình ăn được sẽ sinh tức giận. Tôi nghĩ,

rõ ràng anh ấy biết tôi không ăn những thứ này nhưng anh ấy vẫn ở đó ăn hết sức vui vẻ, còn hỏi: “Sao em không ăn?”. Tôi tức giận nói với anh ấy là: “Anh biết em không ăn những món này mà”. Anh ấy nói: “Em không nói thì anh làm sao biết được nên gọi món nào cho em”. Vì những điều này mà xảy ra xung đột kịch liệt. Sau này nghĩ lại thật không cần thiết chút nào, dần dần tôi đã buông xuống được, muốn ăn món gì thì tự mình chọn. Con người ta không nên quá kén chọn, cho dù là vợ chồng thì anh ấy không thể đi guốc trong bụng của bạn được, vẫn cần phải trao đổi, thông cảm với nhau.

Trong “*Liễu Phàm Tứ Huấn*” có một câu nói khiến tôi có một ấn tượng rất sâu sắc. Đó là: “Nước trong sẽ không có cá”, tức là đối với những người xung quanh chúng ta xét nét quá thì sẽ không có bạn bè, sẽ không có người nào có thể có tiếng nói chung với bạn bởi vì bạn không hiểu cho ai cả, cứ cho mình là đúng, còn những người khác đều là sai. Chậu nước đó của bạn sạch sẽ quá, ngay cả một con cá nhỏ cũng không nuôi nổi, vậy thì con của bạn cũng nuôi không nổi, không sinh ra vạn vật được. “Đất tuy dơ nhưng sinh vạn vật”, bạn xem mặt đất tuy ô uế nhưng có thể sinh dưỡng ra vạn vật. Đó chính là sự bao dung. Thế nên, trong cuộc sống, hai vợ chồng nhất định cần phối hợp với nhau như các bánh răng của dây chuyền. Phụ nữ nên phối hợp với nam giới. Bạn không nên để cho một người đàn ông “vai năm tấc rộng, thân mười thước cao” khom xuống nghe theo chị em phụ nữ được, như thế chẳng ra dáng nam nhi. Là phụ nữ, chúng ta cần phải biết xử sự uyển chuyển, linh hoạt, biết tùy thuận. Kỳ thực đây cũng chính là đức tính “*thượng thiện nhược thủy*” (tốt đẹp như nước) quan trọng trong Nữ Đức. Hãy học tập như nước thì cuộc sống sẽ ngày càng hạnh phúc.

PHU PHỤ CHI HẢO, CHUNG THÂN BẤT LY, PHÒNG THẤT CHU HOÀN, TOẠI SANH TIẾT ĐỘC.

(Tạm dịch: Tình yêu thương giữa vợ và chồng phải giữ

được cho đến trọn đời. Vợ chồng chung sống với nhau dưới một mái nhà, lâu ngày chầy tháng sự thân mật dần dần giởn thái quá sẽ trở thành tâm khinh mạn)

Vợ chồng tuy rất ân ái nhưng nếu như cả đời không rời nhau, cả ngày ở trong phòng mặt đối mặt tới lui với nhau thì sẽ sinh ra khinh mạn. “*Tiết*” có nghĩa là bõn cợt, “*độc*” nghĩa là trái nghịch. “*Tiết*” là biểu hiện ở bên ngoài đối với chồng không tôn trọng. “*Độc*” là biểu hiện ở trong tâm, có cảm giác chống trái với chồng. Kể có tâm đối lập đối với chồng thì chính mình đã đem chương thứ nhất là “*Ti Nhực*” bỏ đi rồi, đã quên mất rồi, đã không khiêm hạ thì sẽ không nhu thuận, giọng điệu lời nói sẽ từ từ lớn tiếng, thế nào rồi cũng đóng cửa cãi nhau. Đối với lời chồng nói thì xem thường, đối với việc anh ấy làm cũng đều coi khinh, cho dù sự nghiệp bên ngoài có lớn đến đâu thì cũng cho rằng do có cơ hội tốt, không cảm nhận được sự vất vả của chồng. Việc này là do thời gian lâu dần cái tâm cung kính của chính mình bị mai một, tâm ngạo mạn được nuôi lớn. Đó là lý do vì sao chương mở đầu của sách yêu cầu phụ nữ cần học tính khiêm hạ. Đây không phải là quan điểm của Ban Chiếu, mà là lời dạy của cổ Thánh tiên Hiền, giống như Khổng Tử nói: “*Thuật nhi bất tác*”, chỉ đơn giản tưởng thuật lại thôi, không có sự sáng tác của chính mình.

Người xưa vì sao xem trọng việc giáo dục sự khiêm hạ của phụ nữ? Vào thời xưa mới sinh con gái được ba ngày thì đã làm biểu pháp cho nó thấy. Trong ba ngày này, đứa bé gái đó không biết gì cả. Trẻ sơ sinh còn lờ mờ chưa hiểu chuyện gì thì đã truyền thụ cái ý thức này cho nó, làm biểu pháp thực tế. Có phải là biểu pháp cho đứa bé gái này xem không? Không phải, đứa trẻ mới sinh ba ngày thì biết gì chứ? Chủ yếu là biểu pháp cho mẹ của nó xem để biết cái tôn chỉ giáo dục bất biến quan trọng nhất của người làm mẹ đối với con gái là gì. Chính là dạy nó khiêm hạ, dạy nó nhu thuận. Nếu như không dạy nó bốn chữ này thì cho dù học

vấn của nó có cao đến đâu, năng lực có giỏi đến đâu, nấu ăn có ngon đến đâu, làm việc nhà có tốt đến đâu cũng không đáng gì cả. Sau khi nó lập gia đình thì quả thật là trời long đất lở, vợ chồng bất hòa, sẽ khiến cho mẹ ruột mất mặt, tục ngữ gọi là: “*Không có gia giáo*”. Thế nên đã làm ra việc này cho người mẹ xem, để người làm mẹ hiểu được điều này.

Chúng ta thường ngày nếu như cùng ở cạnh chồng trong thời gian lâu thì phải luôn luôn có tâm cảnh giác xem chính mình có sinh ra tâm ngạo mạn hay không, tâm khiêm hạ cung kính chồng có hay không. Nếu như không có thì bạn phải bồi dưỡng, hãy nghe bài hát “*Chồng ơi! Anh vất vả rồi!*” xem coi họ tán thán người chồng như thế nào, lập tức đem những thứ cỏ dại trong tâm nhổ bỏ đi, sau đó lắng lòng nghĩ đến ân nghĩa của chồng đối với chính mình và gia đình này, phản tỉnh chính mình. Làm như vậy sẽ khiến tâm khiêm hạ của chính mình có thể giữ được dài lâu.

**TIẾT ĐỘC KÝ SINH, NGŨ NGÔN QUÁ HĨ, NGŨ NGÔN KÝ QUÁ,
TÚNG TÚ TẮT TÁC, TÚNG TÚ KÝ TÁC, TẮC VŨ PHU CHI TÂM SINH
HĨ, THỬ DO Ư BẤT TRI CHỈ TÚC GIẢ DÃ.**

(Tạm dịch: Đã sinh tâm khinh mạn thì ngôn ngữ sẽ thành bất kính. Khi lời nói đã bất kính thì hành vi sẽ phóng túng. Hành vi một khi đã phóng túng thì nào tránh khỏi việc xúc phạm chồng. Đây đều do không biết lẽ chừng mực, không biết tri túc an phận, phóng túng do nết cang cường mà ra)

“*Tiết*” là bất kính, “*độc*” là bất thuận, nếu như sinh tâm bất kính, bất thuận thì thế nào? Lời nói sẽ dễ trở nên quá đáng. Một khi nói lời quá đáng thì về mặt ngôn ngữ, cử chỉ sẽ dễ có thái độ quá đáng. Một khi đã làm ra hành động và lời nói như thế thì tâm xúc phạm chồng nhất định sẽ sinh ra. Điều này là do căn bản không biết dừng lại, chỉ biết cầu toàn chê trách, không an bốn phận mà tự tung tự tác, không biết đạo lý kính trọng chồng.

Trong quá trình học tập, khi tôi giảng về chữ “nhẫn” thì trước tiên phải giảng về “miệng phải nhẫn”, nói một cách khác chính là “thận ngôn”. “Thận ngôn” tức nói chuyện không thể không cẩn thận. Nếu bạn nói chuyện không cẩn thận thì luôn luôn sẽ là những lời quá đáng. Khi đã nói ra lời như vậy, cái miệng sẽ không còn là cánh cửa nữa mà sẽ thao thao bất tuyệt. Thế nên, “miệng là cửa ngõ họa phúc”. Tai họa trong gia đình là từ miệng mà ra. Bạn không nói càng tốt, ngăn nó lại, thời gian lâu dần thì chính mình không còn nhớ lời nói đó nữa. Còn nếu như bạn nói mỗi ngày thì mỗi ngày đều nói cường điệu hơn, mỗi ngày đều ghi nhớ cái lỗi đó. Cho nên, khi chung sống với chồng thì quan trọng là bớt lời nói. Tôi trước đây không biết cách ăn nói, tính tình thẳng thắn, thấy là nói ra, còn cho đó là ưu điểm, cảm thấy làm người không cần thảo mai như vậy, nhìn thấy điều gì không tốt thì phải chỉ ngay ra. Hiện nay, thông qua học tập văn hóa truyền thống, tôi dần dần hiểu ra rằng nếu nói chuyện không khéo cơ thì sẽ kết oán với người. Đó không hề là ưu điểm. Thế nên, nếu như không biết cách ăn nói thì chi bằng đừng nói, “thận ngôn bất như quả ngữ” (cẩn trọng lời nói không bằng ít lời), tốt nhất là đừng nói.

Trong “Đệ Tử Quy” có câu: “Nói nhiều lời, không bằng ít”, tốt nhất là đừng nói, trừ khi chồng có vấn đề lớn, đồng thời đích thân tìm đến bạn để nói chuyện. Chúng ta làm vợ thì nên đưa ra một vài kiến nghị, còn lúc bình thời thì lấy câu “phản cầu chư kỹ” (xét lại chính mình) làm nguyên tắc chỉ đạo tối cao. Đối với những người xung quanh, người thân trong gia đình, đặc biệt là gia đình chồng, cha mẹ chồng, anh chị em chồng nhất định đừng nên phê bình, chỉ trích. Nếu bạn muốn khen ngợi họ thì lời khen phải phát xuất từ nội tâm, nếu muốn nói thì nói, nếu không muốn nói thì theo tôi là không nói cũng tốt. Bởi vì tôi đã học được một bài học. Có một lần do kích động tôi khen người nào đó rất tốt. Hai ngày sau thì người ấy làm ra việc khiến tôi đau lòng. Tôi

vừa định đi nói thì bị chồng tôi ngăn lại nói: *“Cách đây hai hôm còn khen người ta tốt, qua hai ngày thì trở mặt rồi”*. Đúng là tự mình vả vào mặt mình! Vì vậy, lời tán thán cũng không nói. Họ tốt cũng được, không tốt cũng được, nếu như không có liên quan gì đến mình thì cứ đóng cửa ở nhà học tập, đọc sách, dạy con cho tốt, tận bổn phận làm vợ, làm mẹ là được rồi, không nên quản nhiều việc, bớt tham dự, nếu không thì lời nói sẽ rước họa vào thân. Đối với người nhà, đặc biệt là người bên nhà chồng, khi chúng ta cùng ở chung thì *“lẽ”* rất quan trọng. Cái *“lẽ”* này mọi người cần nhớ rằng trước tiên về mặt ngôn ngữ cần phải thận ngôn (*ăn nói cẩn thận*), nói ít lời.

Lời dạy xưa có câu: *“Ngôn nhi trúng tiết, khả dĩ miễn hối, ngôn bất đương lý, họa tất tòng chi”*. *“Ngôn nhi trúng tiết”* có nghĩa là lời nói trung dung, có tiết chế thì sẽ tránh được những sự việc gây hối hận về sau. *“Ngôn bất đương lý, họa tất tòng chi”* nghĩa là nói lời không có đạo lý thì họa sẽ đi theo sau. Thế nên, lúc bình thường đối với lời nói cần hết sức chú ý, đừng cho rằng người có sao nói vậy là người tốt, không biết rằng mình đã đắc tội với người khác. Tôi có một người bạn ăn nói rất thẳng thắn. Tôi còn nhớ năm đó tôi sắp thi nghiên cứu sinh, ở nhà chuẩn bị thi. Anh bạn này đến nhà thăm tôi, đã nói với tôi một câu rằng: *“Người như chị mà thi nghiên cứu sinh sao? Có thể thi đậu hay không?”*. Lúc anh ấy nói xong câu này tôi đã sững sờ, không biết nên đáp lời thế nào nên đã không trả lời. Tuy rằng, lời nói này làm tổn thương tôi nhưng dù sao nó cũng đã khích lệ tôi đỗ đầu kỳ thi nghiên cứu sinh. Cho nên, con người nên học sống trong thế giới cảm ân. ôi xin chia sẻ với mọi người bài thơ dưới đây:

Hãy cảm ơn người đã làm hại bạn, vì họ giúp bạn tôi luyện tâm chí.

Hãy cảm ơn người đã lừa gạt bạn, vì họ giúp bạn tăng trưởng kiến thức.

Hãy cảm ơn người đã đánh đập bạn, vì họ giúp bạn tiêu trừ nghiệp chướng.

Hãy cảm ơn người đã bỏ rơi bạn, vì họ giúp bạn học cách tự lập.

Hãy cảm ơn người đã làm bạn vấp ngã, vì họ khiến cho năng lực của bạn thêm mạnh mẽ.

Hãy cảm ơn người đã khiển trách bạn, vì họ giúp trí tuệ của bạn được tăng trưởng.

Hãy cảm ơn tất cả mọi người đã giúp bạn kiên định và thành tựu, giúp bạn đạt được hạnh phúc và niềm vui chân thật!

Đối với những người làm mình tổn thương, bạn đừng ghim trong lòng. Nếu ghim trong lòng thì sẽ làm bạn thêm thương tổn, ngược lại hãy chuyển hóa nó thành động lực. Thế nên người mà biết trưởng thành trong nghịch cảnh là người có trí tuệ nhất.

TÚNG TỬ TẮT TÁC, TẮC VŨ PHU CHI TÂM SANH HỈ

(Tạm dịch: Hành vi một khi đã phóng túng thì nào tránh khỏi việc xúc phạm chồng.)

Ý của câu này là lời nói, vẻ mặt, cử chỉ, động tác và thái độ biểu hiện ra sự phóng túng, đối với chồng không có tâm cung kính thì bạn đã xem thường, khinh mạn chồng của mình rồi. Trên thực tế, xem thường chồng chính là xem thường bản thân. Bởi vì vợ chồng là người một nhà nên bạn đã chọn anh ấy mà nếu anh ấy không ra gì thì bạn cũng không ra gì. Thế nên bạn cần tôn trọng, tôn kính anh ấy, cũng là tôn trọng chính mình. Chúng ta, nhất là phụ nữ bình thường cần chú ý đến lời nói, động tác, kể cả âm thanh và sắc mặt. Phụ nữ cần biết tri túc, đừng cầu toàn than trách, phải biết an phận thủ thường. Đối với các lỗi lầm của phụ nữ như không biết đủ, quá xét nét việc nhỏ nhặt chúng ta cần phải hết sức chú ý.

PHU SỰ HỮU KHÚC TRỰC, NGÔN HỮU THỊ PHI, TRỰC GIẢ BẤT NẲNG BẤT TRANH, KHÚC GIẢ BẤT NẲNG BẤT TỤNG, TỤNG TRANH KÝ THI, TẮC HỮU PHẦN NỘ CHI SỰ HĨ, THỬ DO Ư BẤT THƯỢNG KÍNH HẠ GIẢ DÃ

(Tạm dịch: Sự tình có cong có thẳng, lời nói có đúng có sai. Vì để tranh mình đúng, người sai mà hai bên phát sinh tranh cãi, từ tranh cãi sẽ sinh ra phần nộ. Đây là do người nữ không biết kính thuận, khiêm hạ mà nên)

“*Khúc trực*” nghĩa là bản thân vốn không hiểu đạo lý, vốn cong queo nhưng muốn làm cho thẳng, làm việc không có đạo lý và cứng nhắc. “*Ngôn hữu thị phi*” nghĩa là trong lời nói có thị phi, chính là có đối lập, có đối lập thì sẽ sinh ra chiến tranh, nếu giữa vợ chồng mà dễ dàng bất hòa thì không thể “*gia hòa vạn sự hưng được*”. Nên từ đâu mà hòa? Từ trên lời nói, nên kiểm điểm lời nói của mình, có bàn chuyện đúng sai của người khác không. Xin nêu lên một ví dụ đơn giản, tôi đúng còn chồng của tôi sai rồi, hoặc là tôi đúng rồi, mẹ chồng tôi sai rồi. Nếu như có vấn đề như thế thì gọi là “*ngôn hữu thị phi*”. “*Trực giả bất nằng bất tranh, khúc giả bất nằng bất tụng*” có nghĩa là bản thân mình cho rằng sự việc nào có đạo lý thì phải chanh chấp đến cùng, cho rằng bản thân rất bị thiệt thòi cần phải kiện cáo lên quan. Nếu như có cái tâm tranh tụng đó thì những sự việc khiến mình phần nộ sẽ dễ sinh ra. Đây đều là do không biết đạo lý khoan dung, nhu thuận, kính thuận, khiêm nhường. Những chuyện nhỏ nhặt, vặt vãnh trong gia đình thường ngày chúng ta không nên tranh tụng. Chúng ta cần phải kiên định thực hiện “*nhân nghĩa đại đạo*”. Thế nào là “*nhân nghĩa đại đạo*”? Đó chính là năm mối quan hệ ngũ luân: **Phụ tử tử hiếu, huynh hữu đệ cung, phu nghĩa phụ thính, trưởng huệ ấu thuận, quân nhân thần trung**. Mười điều nghĩa này là nhân nghĩa. Mười điều nghĩa này nhìn có vẻ như đơn giản nhưng nghĩa lý lại thâm sâu, nhìn không thấy đáy, dưới

một tầng nghĩa còn có một tầng nghĩa sâu nữa, nhìn được rõ ráo thì gọi là “*thông đạt thần minh*”, thông hiểu mọi thứ, đạt được cứu cánh. Nếu như chưa làm được rõ ráo thì rất nhiều sự việc không thể thấu triệt, giữa các sự việc sẽ có mâu thuẫn, lý sẽ không được sâu.

Tôi xin nêu một vài ví dụ trong “*Liệt Nữ Truyện*” để xem các vị ấy đã kính thuận như thế nào, đạo vợ chồng chung sống với nhau ra sao. Chúng ta cùng xem truyện “*Sở Trang Phàn Cơ*”. Phàn Cơ là thê tử của Sở Trang Vương. Lúc Sở Trang Vương mới lên ngôi thì thích đi săn. Phàn Cơ can ngăn mấy lần đều không được nên nàng đã không ăn thịt những động vật bị Sở Vương săn. Sở Vương nhân đó mà thay đổi, bắt đầu tinh tấn đối với việc triều chính. Có một lần, Sở Vương có một buổi hạ triều muộn, Phàn Cơ xuống điện nghênh tiếp hỏi han Vua vì sao hôm nay xuống triều trễ, có đói và mệt hay không. Sở Vương nói rằng ông nói chuyện với một vị đại thần hiền đức nên quên cả đói khát, mệt mỏi. Phàn Cơ hỏi Vua vị hiền giả này là ai. Vua trả lời là Ngụ Khâu Tử. Phàn Cơ liền che miệng cười, Sở Vương hỏi: “*Vì sao nàng lại cười? Vị đại thần này thật là người hiền mà!*”. Phàn Cơ nói Ngụ Khâu Tử là người hiền đức, nhưng đáng tiếc không đủ trung thành. Sở Vương hỏi vì sao lại nói như vậy. Phàn Cơ nói: “*Thiếp phụng sự Hoàng Thượng mười một năm qua, đã từng phái người đi đến các nước như nước Trịnh, nước Vệ tìm kiếm mỹ nữ để dâng lên cho Hoàng Thượng. Hiện nay đã có hai người còn hiền thực hơn cả thiếp, có bảy người tương xứng với thiếp. Thiếp há không muốn chỉ được Hoàng Thượng ân sủng thôi sao?*”. Đoạn này chúng ta thấy Phàn Cơ giống như bà Thái Tự của triều nhà Chu. Phần trước chúng ta nói về ý nghĩa của bài thơ “*Quan Thu*”. Bài thơ “*Quan Thu*” trên thực tế là ví dụ cho đức hạnh của bà Thái Tự. Bà cũng đi tìm những cô gái hiền thực, hiền đức để tiến vào trong triều, cùng với bà phò tá Chu Văn Vương thành tựu đại nghiệp trăm năm của nhà Chu. Đức hạnh này

của bà chính là sự thể hiện bà không có tâm đồ kỵ, thứ hai là bà có tầm nhìn chiến lược xa rộng. Bà là vì người trong thiên hạ mới làm ra như thế, chứ không vì tình cảm riêng tư của chính mình.

Tiếp theo Phàn Cơ nói: *“Ngu Khâu Tử làm Tế Tướng mười mấy năm ở nước Sở. Những người mà ông ấy tiến cử nếu không phải là học trò của mình thì cũng là người thân của mình, trước giờ chưa từng tiến cử bậc nhân sĩ hiền đức, loại bỏ kẻ bất hiếu. Đây chẳng phải là che mắt quân vương, vùi lấp người tài hay sao? Người như ông ấy, biết người hiền đức mà không tiến cử thì là bất trung, không nhận ra tài năng của người tài thì là kẻ hồ đồ. Thế nên thiếp mới cười. Chẳng lẽ không đúng hay sao?”*

Các bạn xem phụ nữ thời xưa thật lợi hại. Họ có năng lực như thế thì mới có thể phò tá Quân Vương thành tựu đại nghiệp của một quốc gia được. Sở Trang Vương cảm thấy những gì Phàn Cơ nói rất có đạo lý. Ngày hôm sau, ông đã đem lời nói của Phàn Cơ kể cho Ngu Khâu Tử nghe. Ngu Khâu Tử đứng lên nhưng không biết trả lời thế nào. Thế nên, ông đã rời khỏi đất nước, phái người nghênh tiếp Tôn Thúc Ngao tiến cử cho nhà Vua. Sở Vương phong cho Tôn Thúc Ngao làm Lệnh Doãn. Ông trị lý nước Sở được ba năm thì Sở Vương nhờ đó mà xưng bá. Câu chuyện về Tôn Thúc Ngao chúng ta đã được nghe kể qua rồi. Tôn Thúc Ngao là do mẹ ông bồi dưỡng nên người. Câu chuyện nổi tiếng nhất đó là *“Câu chuyện đánh chết Rắn hai đầu”*. Vì sao ông đánh nó chết? Ông sợ người khác nhìn thấy rắn hai đầu sẽ gặp xui xẻo mà chết nên ông đã quyết định đánh chết nó rồi đem đi chôn. Năm đó ông chỉ có 6-7 tuổi. Về nhà, ông nhìn thấy mẹ rồi khóc. Mẹ ông ngạc nhiên hỏi vì sao ông khóc. Ông nói: *“Chắc là con sắp chết rồi!”*. Người mẹ hỏi rõ sự tình, sau khi nghe xong bà nói một câu, câu này được ghi lại trong *“Liệt Nữ Truyện”* đó là: *“Có đức sẽ gặp trăm điều may, lòng nhân trừ được trăm mối họa”*. Bạn có đức hạnh thì sẽ gặp được

một trăm điều cát tường may mắn. Chữ “*bách*” có nghĩa là rất nhiều. Nếu bạn có lòng nhân thì sẽ tránh xa được tất cả họa hoạn. Tiếp theo mẹ của ông nói: “*Con là người như thế sẽ không bị chết đâu, không những không chết mà còn làm chức quan lớn nữa*”. Quả nhiên Tôn Thúc Ngao sau khi lớn lên đã được như vậy.

Từ câu chuyện về nàng Phàn Cơ chúng ta có thể thấy rằng một người phụ nữ làm được chữ “*thuận*” là làm như thế nào. Là không câu nệ, tính toán, tranh hơn thua ở những việc nhỏ trong gia đình mà bà giúp chồng thành tựu đức hạnh để làm sự nghiệp lớn. Bà thành tựu việc tìm kiếm người kết giao với chồng chính là “*thuận*”.

Câu chuyện thứ hai cũng rất nổi tiếng tên là “*Đào Đáp Tử Thê*”, nói về người vợ của Đáp Tử. Đáp Tử làm quan tại một địa phương tên Đào được ba năm, không được tiếng tăm gì, nhưng của cải trong nhà tăng lên gấp ba lần. Vợ của ông đã mấy lần khuyên ông đừng tham nạp những tài vật riêng tư cho mình như vậy. Sau khi làm quan được năm năm, nhà ông có trăm cỗ xe. Lúc ông về hưu thì họ hàng dắt trâu, mang rượu đến chúc mừng ông nhưng vợ của ông ôm lấy đứa con đứng qua một bên khóc một mình. Người mẹ chồng nhìn thấy rất tức giận nói: “*Người thấy con trai của ta công thành danh toại thoái quan mà đứng đó khóc thật là xui xẻo*” Người con dâu nói: “*Chồng của con tài năng nhỏ mà chức quan lại lớn thì thế nào cũng sẽ gặp họa. Chẳng có công lao gì mà gia đạo lại rất hưng vượng chính là tích lũy tai ương. Năm xưa quan Lệnh Doãn của nước Sở là Tử Văn làm việc cho quốc gia, gia đạo tuy nghèo mà đất nước giàu có. Quốc vương vô cùng kính trọng ông, dân chúng cũng rất yêu thương ông. Thế nên phúc lộc đều truyền lại cho con cháu, danh tiếng được lưu truyền hậu thế. Chồng của con hiện giờ không phải là người như thế, chỉ tham cầu phú quý, vinh quang hiển hách mà không suy xét đến hậu quả. Con nghe nói ở Nam Sơn có một con báo đen, khi trời mưa có sương*

mù trong bảy ngày nó đã nhịn ăn. Vì sao vậy? Là vì nó muốn dưỡng cho lông của nó trở nên óng mượt và có vẻ nên nó nấu mình để tránh xa họa hoạn. Còn con heo thì một ngày cái gì nó cũng ăn, mỗi ngày đều ăn, ăn đến nỗi thân thể béo mập chỉ đợi chờ để giết mạng mà thôi. Ngày nay chồng của con trị lý ở ấp Đào này, trong nhà mỗi ngày đều trở nên giàu có mà vùng đất nơi anh ấy cai quản thì càng ngày càng nghèo. Nhà Vua xem thường anh ấy. Nhân dân bá tánh cũng không ủng hộ anh ấy, diềm báo tai họa đã hiện ra rõ ràng, nên con muốn đưa con của con rời khỏi nơi đây”. Mẹ chồng của nàng rất tức giận, đã đuổi nàng ra khỏi nhà. Một năm sau, Đạp Tử quả nhiên bị khép vào tội tham ô. Mẹ già do tuổi tác cao mà được miễn tội. Vợ của ông ta cùng đưa con quay về phụng dưỡng mẹ chồng cho đến ngày bà nhắm mắt.

Chúng ta từ câu chuyện này thấy được sự kính thuận chân thật của người làm vợ là như thế nào. Sự kính thuận thực sự nằm ở năm chữ “Nhân – Nghĩa – Lễ – Trí – Tín”. Nên người làm vợ có thể thời thời bồi dưỡng tâm “kính”, tâm “thuận” trong Ngũ Luân, Ngũ Thường, mỗi ngày trưởng dưỡng. Như vậy cái gốc của tâm cung kính sẽ sâu, sau này sẽ cùng chồng mình nâng cao đức hạnh. Tâm cung kính này có thể khiến vợ chồng yêu thương lẫn nhau, kính trọng nhau như khách, mới được người đời thực sự kính ngưỡng. Không chỉ thành tựu bản thân mà còn thành tựu cho chồng, thành tựu một gia đình, thành tựu cho con cháu đời sau, đồng thời còn ảnh hưởng đến bà con thôn xóm, mọi người sẽ theo đó mà noi gương, thậm chí còn truyền đi khắp thiên hạ. Vì vậy, hãy từ đây mà trưởng dưỡng cái tâm kính thuận của phụ nữ.

Câu chuyện thứ ba tên là “Sở Tiếp Dư Thê”, câu chuyện kể về người vợ của Tiếp Dư, người nước Sở. Tiếp Dư sinh sống bằng nghề cày cấy. Sở Vương sai Sứ Giả đến cầm theo 300 lạng vàng, thặng hai cỗ xe ngựa đến nghênh tiếp ông, trông mong ông ra trị lý vùng Hoài Nam, bởi vì ông là người

có đức lẫn tài. Tiếp Dư chỉ cười không đáp lời. Vì sao ông không trả lời? Bởi vì ông có ý muốn bàn bạc với vợ nên ông chỉ cười mà không trả lời. Sứ Giả thấy ông không nhận lời thì bỏ đi. Không lâu sau đó, vợ của ông từ trên đường về nhà thấy trước nhà có vết xe ngựa lún rất sâu, bởi vì hai cỗ xe ngựa đó kéo cả trăm lượng vàng rất nặng nên để lại vết lún sâu. Vợ ông đã tinh ý thấy được bèn hỏi ông có sự. Tiếp Dư nói: *“Nhà vua không biết ta bất tài mà phái ta đi trị lý vùng Hoài Nam, phái Sứ Giả đem tiền và xe ngựa đến mời ta”*. Sau đó vợ của ông nói: *“Vậ chàng đã đồng ý chưa?”*. Tiếp Dư đã thử lòng vợ mà nói: *“Phú quý thì ai mà chẳng muốn. Nếu ta nhận lời ông ấy nàng có giận không?”*. Vợ của ông đã nói: *“Người chính nghĩa đối với những sự việc không hợp lẽ thì sẽ không đồng ý niệm, sẽ không vì bần cùng mà thay đổi tiết tháo, cũng không vì địa vị thấp mà thay đổi hành vi. Thiếp cùng chàng tự mình làm ruộng, nấu cơm, may vá, được ăn no, mặc ấm, hành vi đều phù hợp chính nghĩa, có được niềm vui như thế này là đủ rồi. Nếu như chàng tiếp nhận cái lộc lớn của người ta, ngồi xe cao sang của họ, ăn sơn hào hải vị của nhà người thì chúng ta nên làm thế nào để báo đáp họ chứ?”*. Tiếp Dư nói: *“Nếu như vậy thì không phải là điều ta muốn làm rồi”*. Vợ của ông nói: *“Không nghe lệnh Vua là bất trung, nếu nghe lệnh Vua mà làm trái với ý nguyện của chính mình thì bất nghĩa, chi bằng chúng ta hãy rời khỏi nơi này”*. Nói rồi, chồng cấp nôi niêu, bếp lò, vợ đội rổ kim chỉ may vá, thay tên đổi họ mà bôn tẩu về phương xa, chẳng ai biết là họ đã đi đâu.

Chúng ta từ câu chuyện này mà nhìn thấy, vào thời xưa, người vợ có sự ảnh hưởng sâu sắc đối với chồng, bất kể là việc chồng ra làm quan hay kết giao với bạn bè thì người làm vợ đều khuyên: *“Hợp với lẽ thì được, hợp với nghĩa thì làm”*, họ đã thành tựu cho những nhân tài hiền đức vào thời xưa. Ngày nay chúng ta dùng nhãn quang của người thời

nay mà học tập câu chuyện về những phụ nữ ưu tú của thời xưa thì rất có cảm xúc.

VŨ PHU BẤT TIẾT, KHIỂN HA TÔNG CHI; PHẢN NỘ BẤT CHỈ, SỞ THÁT TÔNG CHI. PHU VI PHU PHỤ GIẢ, NGHĨA DĨ HÒA THÂN, ÂN DĨ HẢO HỢP, SỞ THÁT KÝ HÀNH, HÀ NGHĨA CHI TỒN, KHIỂN HA KÝ TUYÊN, HÀ ÂN CHI HỮU? ÂN NGHĨA CÂU PHỄ, PHU PHỤ LY HÀNH.

(Tạm dịch: Tâm khinh mạn, xúc phạm chồng nếu như không tiết chế ắt dẫn đến việc nhiếc móc, trách cứ. Nếu nhiếc móc, trách cứ không thể khống chế được lòng phẫn nộ thì sẽ dùng đến roi, đến gậy. Đạo vợ chồng vốn dĩ dùng lễ nghĩa mà chung sống hòa thuận, dùng ân nghĩa mà hòa hợp thân ái. Nếu như dùng đến roi gậy mà đối đãi nhau thì còn chi là lễ nghĩa nữa! Lời nhiếc móc đã thốt ra thì còn gì là ân ái nữa! Nếu không còn lễ nghĩa và ân tình thì vợ chồng ắt sẽ phân ly)

Đoạn này nói về việc không khắc chế tâm khinh mạn đối với chồng, nên khi nói chuyện với chồng dễ dàng mắng nhiếc, chì chiết, không có sự cung kính khiêm hạ ở trong. Nếu tiếp tục ở mức độ cao hơn thì trở thành sự phẫn nộ, sân si, nóng giận. Nếu tiếp tục nữa thì sao? Thì sẽ dùng đến gậy gộc, đòn roi. Khi người chồng khởi cơn nóng giận thì sẽ cầm gậy mà đánh vợ bởi vì vợ ăn nói quá đáng, không thể nhịn nổi nên mới ra tay đánh đập, thời nay vẫn còn có việc như vậy. Lần trước tôi có nghe một nhân viên trong công ty kể rằng bạn của cô ấy muốn ly hôn. Cô ấy đã khuyên bạn mình đừng ly hôn. Nguyên nhân là do người chồng đã đánh cô ấy. Vì sao bị chồng đánh? Vì cô ấy thường xuyên khinh thường chồng, lúc nói chuyện ăn nói rất quá đáng. Chồng của cô ấy tức không chịu được, lúc đầu còn đánh nhẹ, sau đó mới chuyển thành đánh mạnh, thỉnh thoảng ra tay trở thành ra tay thường xuyên như cơm bữa. Cô ấy lại không có sức mạnh như đàn ông nên đánh không lại. Cô ấy chịu không nổi nên mới đề xuất ly hôn. Sự việc chính là như vậy. Sau đó, tôi đã mở cuốn “*Nữ Giới*” này ra cho đồng nghiệp nữ

đó xem. Tôi nói trường hợp của cô ấy hoàn toàn giống với lời trong sách nói, từ sự nhểch móc biến thành phần nộ rồi trở thành đánh đập. Thế nên người làm vợ cần phải “*nghĩa dĩ hòa thân*”, nghĩa là hai vợ chồng chung sống với nhau cần có đạo nghĩa và tình nghĩa. Chữ “*thân*” trong “*hòa thân*” nghĩa là khi trong tâm không có quá nhiều phân biệt thì sẽ dễ làm được hòa. Phân biệt càng nhiều thì chướng ngại càng nhiều, không thể nào hòa hợp chung sống được. Để làm được “*hòa thân*” thì trước hết phải làm được “*nghĩa*”, nếu trước tiên mà dựa vào “*tình*” thì sẽ khó làm được. Khi mới vừa kết hôn thì tâm tình vẫn còn rất tốt, có thể hòa được, khi tâm tình không tốt hoặc sau một thời gian lâu thì sẽ không thể làm được “*hòa thân*”. Thế nên “*nghĩa*” là trí huệ, dùng “*nghĩa*” để kiểm soát cảm tình sẽ không bị cảm tình khống chế. Đó chính là đại nghĩa giữa vợ chồng với nhau, biểu hiện ra chính là vợ chồng vẫn giữ được hòa khí trong hết thủy hoàn cảnh xảy ra trong gia đình. Ví dụ như khi chồng không đem tiền về nhà thì cũng không tính toán. Chúng ta có thể gánh vác được. Chúng ta tự mình nuôi chính mình. Hoặc khi chồng không mua quà cho chúng ta, phụ nữ thường mong muốn vào dịp kỷ niệm ngày cưới sẽ nhận được một món quà hay sinh nhật sẽ có quà, nhưng lại không nhận được thì tâm tình sẽ ủ rũ sa sút, như vậy thì sẽ không dễ làm được “*hòa thân*”. Bản thân hãy nghĩ thoáng một chút, hãy tự mua quà cho chính mình, nếu không nhận được cũng không sao, hãy tự mời chính mình đi ăn cơm, mua quà cho chính mình. Tôi còn nhớ một việc xảy ra cách đây hơn mười năm. Có một lần chồng của tôi rất kinh ngạc mà hỏi rằng: “*Sợ đây chuyện bằng ngọc trai đó của em là ai đã mua vậy?*” Tôi nói: “*Đó là quà sinh nhật em tự mua lấy*”. Thế nên, bản thân nhất định phải hiểu, không nên chấp trước, cần phải buông xuống, hãy mang lại niềm vui cho chính mình thì mới dễ dàng mà hòa được. Thế nhưng, hành vi trước đây của tôi không hề có “*lẽ*” ở trong, đơn thuần chỉ

là khiến cho bản thân không phiền não. Sau khi học văn hóa truyền thống thì đã không còn tự mình tìm phiền não thông qua dục vọng vật chất nữa, có thể nâng cao bản thân hơn, đã dễ dàng đứng trên chữ “*ngã*” mà làm được chữ “*hòa*”.

“*Ân dĩ hảo hòa*”, chúng ta xem chữ “*ân*” (恩), phía trên chữ “*tâm*” (心) có chữ “*nhân*” (因) trong từ “*nguyên nhân*”. Nói một cách khác, bạn hiểu được nguyên nhân, trong tâm đã rõ nguyên nhân thì sẽ dễ làm được “*hòa*”, chứ không phải “*hòa*” theo kiểu qua loa hồ đồ, “*hòa*” một cách qua loa thì không thể nào lâu dài được. Thế nên đối với chồng, bạn làm thế nào để cảm kích ân đức của anh ấy? Đó là khi anh ấy đối với bạn dù tốt hay xấu thì bạn cũng đều cảm tạ cái duyên phận đời này của mình. Chúng ta gọi là nợ tình cảm thì đời này phải trả xong. Nếu bạn nói nhìn anh ấy không vừa mắt đòi ly hôn, nhưng khi còn có món nợ tình cảm thì sẽ không qua nổi cửa ải tình cảm. Thế nên, bạn cần dùng tâm bình hòa, khi nghịch cảnh đến thì chúng ta biết tùy thuận nó, tiếp nhận nó, nhẫn nại mà nhận lấy, không oán than. Oán trách cũng không có ích lợi gì. Phụ nữ thường thích than trách. Người oán trách thì chính mình sẽ rất đau khổ. Đó là đem sai lầm của người khác mà trừng phạt bản thân, không có ích lợi gì cả. Thế nên khi trong lòng khởi chút tâm oán trách thì ngay lập tức phải biết chuyển. Chúng ta có thể đi ra ngoài một chút cho khuây khỏa, như thế tốt hơn là tìm người để trút sự oán trách sang họ. Nâng cao hơn một chút, chúng ta có thể đọc sách, nâng cao hơn chút nữa thì có thể chọn cách tĩnh tọa để tĩnh tâm, có thể tập Thiền, Yo-ga. Nói tóm lại, chúng ta cần biết chuyển đổi, sau đó khởi tâm cảm ân thì sẽ có thể làm được hòa. Nếu như để xảy ra việc phải đụng đến đòn, roi, gây gộc thì “*ngã*” sẽ không còn nữa. Nếu như người chồng thường xuyên quát mắng vợ, do người vợ có tâm khinh mạn chồng, từ quát mắng chuyển sang đánh đấm thì cả “*hòa*” lẫn “*ân*” đều không còn nữa. Ân

nghĩa đã mất thì vợ chồng sẽ đường ai nấy đi, cho dù vẫn ở chung một nhà nhưng đã không còn chung lòng nữa rồi.

Vì vậy, vợ chồng chung sống với nhau là một môn học vấn, cũng là một nghệ thuật. Đây là khóa học quan trọng nhất trong đời, thậm chí có thể là khóa học duy nhất. Làm thế nào tốt nghiệp khóa học này vậy? Trong quá trình chúng ta học tập, trên thực tế vợ chồng chung sống chỉ là sự rèn luyện mà thôi, nếu là sự rèn luyện thì hãy cùng nhau rèn luyện hết một đời đi. Anh ấy sẽ giúp cho chúng ta khắc phục tất cả những tật xấu, khuyết điểm và dục vọng trên thân của chính mình. Sau khi bạn đã khắc phục được từng thứ một rồi, ngày mà bạn đạt được thành tựu bạn sẽ vô cùng cảm ân anh ấy. Đại đa số các ông chồng đều đưa ra sự rèn luyện rất nghiêm ngặt, cho bạn nghịch cảnh để mà rèn luyện. Khi đối diện với sự rèn luyện này, chúng ta nhất định phải hướng vào trong mà cầu, đừng cầu bên ngoài. “Đạo” ở bên trong chẳng phải ngoài. Điều này nhất định cần phải hiểu, khi phản tỉnh lại bản thân thì hết thấy vấn đề đều có thể được giải quyết.

Khi chúng ta học tập chương “*Kính Thuận*” này, chúng ta cần không ngừng thể hội và nâng cao. Toàn bộ chương “*Kính Thuận*” chính là bản chú giải chi tiết rõ ràng cho chương “*Ti Nhược*”. Nếu như phụ nữ thường xuyên có tâm ngộ nghịch đối với chồng, điều này nói lên điều gì? Họ đã không đặt cái tâm vào trong việc nhà, cũng không thật sự làm tròn phận sự. Tôi từng nhìn thấy rất nhiều người vợ giàu có nhưng mâu thuẫn với chồng, kỳ thực là do an nhàn mà ra, an dật thái quá. Họ có tiền nên không lo cái ăn cái mặc. Trong nhà có người làm quét dọn, nên tứ chi không còn siêng năng nữa, ở nhà bắt đầu trở nên như thế nào? Bắt đầu oán trách chồng mình chỗ này không đúng, chỗ kia không đúng.

Trong “*Liệt Nữ Truyện*” có một câu chuyện tên là “*Kính Khương Giáo Tử*”. Có một ngày, Công Văn Bá sau khi triều

kiến vua nước Lỗ rồi trở về nhà nhìn thấy mẹ mình đang dệt vải thì nói với mẹ rằng: *“Gia đình nhà ta thế này mà mẹ còn phải dệt vải nữa hay sao? Mẹ cho rằng con không thể hầu hạ mẹ được sao?”*. Bà Kính Khương sau khi nghe con trai trách như thế đã dạy rằng: *“Con người lao động thì có suy tư. Suy tư thì thiện tâm sinh. Còn như phóng dệt thì ắt sẽ dâm. Đã dâm thì sẽ quên điều thiện. Quên điều thiện thì ác tâm sẽ sinh”*. Bà cho rằng trên từ Thiên Tử, chư Hầu, Tam Công, cửu Khanh, dưới cho đến lê dân bá tánh đều cần phải lao động, hoặc là lao tâm, hoặc là lao lực thì nền chính trị mới trong sáng, nhân dân an hòa, quốc thái dân an. Đây chính là nền tảng và tiền đề của việc trị quốc, an bang. Ở chỗ này bà Kính Khương đã nêu ra một chân lý rất mộc mạc đó là: *“Cần cù chăm chỉ thì đất nước mới hưng, phóng dệt lười nhác thì nước sẽ bại”*. Thế nên, con người không được quá an dật, đặc biệt là người nữ. Cho dù trong nhà có điều kiện thì người phụ nữ cũng cần phải bắt đầu từ bản thân mình mà dưỡng thành nề nếp siêng năng, chăm chỉ trong gia đình. Nếu có thể không cần người làm thì cố gắng đừng có, tự mình có thể làm việc nhà thì tốt nhất. Hãy tự mình đi làm, vừa làm vừa học tập lời dạy của Thánh Hiền thì sẽ khắc phục được phiền não, tập khí. Đối với người thông thường, khi vẫn còn có sự lo toan về đời sống kinh tế thì đều nỗ lực làm việc. Rất nhiều cặp vợ chồng trong quá trình nỗ lực vất vả đều có thể chung sống hạnh phúc với nhau, nhưng sau khi có tiền thì sanh ra cãi vã. Vì sao lại xuất hiện tình trạng này? Bởi vì lúc đó bạn có quá nhiều thời gian nhàn rỗi, có dư sức lực để nghĩ đến những việc không nên nghĩ nên dễ sinh ra sự rạn nứt lớn. Thế nên, nếu như điều kiện gia đình khá giả thì người phụ nữ nên để tâm vào những sự việc công ích (lợi ích cộng đồng), để tâm vào việc giáo dục con cái. Nếu như con cái đã nên người rồi thì hãy làm thêm nhiều việc thiện hơn để lợi ích cộng đồng. Nếu như điều kiện gia đình chỉ bình thường hoặc không tốt thì hãy cứ an với bốn phận

làm người vợ tốt. Làm xong công việc rồi về nhà chăm sóc việc nhà. Điều này cũng rất tốt rồi.

Chương “*Kính Thuận*” chúng ta hôm nay học đến đây, xin cảm ơn các thầy cô giáo cùng mọi người.

CHƯƠNG 4: PHỤ HẠNH



Xin kính chào các thầy cô giáo!

Chúng ta tiếp tục học chương bốn sách *“Nữ Giới”* là *“Phụ Hạnh”* (đức hạnh phụ nữ). Chương *“Phụ Hạnh”* chủ yếu nói về *“tứ đức”* trong *“tam tông tứ đức”*. *“Tam tông”* có nghĩa là khi chưa kết hôn thì theo cha, kết hôn rồi thì theo chồng, chồng qua đời rồi thì theo con trai. *“Tứ đức”* bao gồm: **phụ đức, phụ dung, phụ ngôn, phụ công**. Khái niệm *“tam tông tứ đức”* trong xã hội hiện nay có khả năng

đều bị giá trị quan của xã hội hiện đại và nữ quyền vùi lấp. Mọi người đều không tán đồng, cảm thấy đây là sự áp bức đối với phụ nữ. Vậy thì hôm nay chúng ta cùng nhau xem xét lại câu “tam tông tứ đức” thông qua việc tìm hiểu sâu về tấm lòng của người xưa. Vì sao cổ nhân lại có cách nói như vậy? Đồng thời đây còn là sự đề xuất của người có đại trí huệ. Người không có trí huệ thì sẽ không nói được lời như vậy. Chúng ta hãy xem xét “tứ đức” trước.

Cái gọi là phụ đức, phụ dung, phụ ngôn và phụ công kỳ thực chính là sự thuyết minh cụ thể hay nhất cho cái mà người hiện nay gọi là Nữ Đức. Nữ Đức là gì? Nếu như bạn không thể trả lời chính xác hoặc không giải thích được thì hãy dùng “tứ đức” này mà trả lời. Nữ Đức nói về **đức, dung, ngôn, công**, nói một cách đầy đủ từ trong ra ngoài. Có “tứ đức” thì người phụ nữ giống như cái bàn có đủ bốn chân có thể đứng vững chãi trong gia đình và ngoài xã hội, thiếu một cái chân thì không được, sẽ không đứng vững được. Thế nên “tứ đức” rất quan trọng. Chúng ta xem phần Tiên Chú của Vương Tương có nói: “*Kính thuận chủ yếu ở nơi tâm, hành vi thì nhìn ở nơi sự, có tứ hạnh tức có tứ đức*” Cũng chính là nói rằng chương thứ ba “*Kính Thuận*” ở phần trước chủ yếu nói về cái tâm, hạ công phu từ trên tâm. Còn biểu hiện ra trên mặt sự là như thế nào? Chính là bốn việc mà chúng ta hôm nay nói đến, đó là: **đức, dung, ngôn, công**.

Có người đối với chữ “đức” đầu tiên không hiểu rõ lắm, nói rằng “đức” không phải cũng chỉ cho công phu trên tâm đó sao. Có phải là trùng lặp hay không? Tôi cũng suy nghĩ hồi lâu nhưng sau khi thể hội đi thể hội lại, tôi đã phát hiện không phải như vậy. Ở đây đem “*phụ đức*” đặt ở vị trí đầu tiên với mục đích nhằm tạo cho mọi người một ấn tượng cảm quan mang tính tổng thể. Toàn bộ khí chất ấn tượng mà người phụ nữ tạo ra cho người khác chính là sự thể hiện của “*phụ đức*”. Ở phần sau, tôi sẽ giải thích một cách cụ thể thì mọi người sẽ hiểu rõ. Nếu như người phụ nữ làm được

“*phụ đức*” thì sẽ rất có dáng vẻ của Nữ Đức, sau đó mới xét đến dáng điệu và diện mạo của cô ấy, trang điểm như thế nào, nói năng ra sao, làm việc nhà thế nào. Cô ấy vừa cử động thì thể hiện ra ba phương diện: **dung, ngôn, công** ở phía sau. Còn như khi cô ấy không động thì chính là biểu hiện của chữ “*đức*” đầu tiên.

Chúng ta hãy xem cụ thể một chút.

“*Phụ đức*” là chỉ khí chất. Điều đầu tiên của “*tứ đức*” chính là khí chất. “*Trong lòng có đạo thì đạo đó mới biểu hiện ra hành vi bên ngoài*” chính là “*phụ đức*”.

“*Phụ dung*” chủ yếu nói về hai phương diện dung nhan tướng mạo và cách ăn mặc trang điểm.

“*Phụ ngôn*” bao gồm ngữ âm, ngữ điệu của lời nói, nội dung của lời nói, thời điểm nói chuyện cho đến hiệu quả của lời nói. Ngoài những phương diện này ra thì thời nay rất nhiều phụ nữ còn biết viết văn, viết blog trên mạng. Những cái này cũng thuộc về phụ ngôn.

“*Phụ công*” chỉ những công việc thường ngày trong nhà như giặt áo, làm cơm. Thế nhưng ngày nay “*phụ công*” của phụ nữ còn vượt xa những việc này, còn bao gồm cách thức làm việc của chúng ta ở công ty như công việc của kế toán, luật sư, lãnh đạo và cả lái xe, lái xe cũng phải có đạo đức. Thế nên khái niệm về “*phụ công*” của thời nay đã được mở rộng hơn rất nhiều, nhưng về bản chất so với lời dạy của Tổ tiên vẫn không hai không khác. Nếu như có thể hiểu rõ về mặt “*lý*” lời dạy của Tổ tiên thì về mặt “*sự*” chúng ta sẽ làm được một cách tự nhiên thông suốt. Chúng ta xem tiếp phần cụ thể bên dưới.

NỮ HỮU TỨ HẠNH, NHẤT VIẾT PHỤ ĐỨC, NHỊ VIẾT PHỤ NGÔN, TAM VIẾT PHỤ DUNG, TỨ VIẾT PHỤ CÔNG

(*Tạm dịch: Trong đời sống hằng ngày, phụ nữ có bốn quy phạm hành vi cần phải có là: phụ đức, phụ ngôn, phụ dung và phụ công*)

Phần Tiên Chú của Vương Tương nói bốn đức hạnh này là “*thường hạnh*” của phụ nữ. Thế nào gọi là “*thường*”? Đó chính là những đạo lý không thể nào làm trái lại và không tách rời khỏi đời sống hằng ngày. Ví dụ bạn không thể không nói chuyện, cũng không thể không mặc áo trang điểm, đều không thể rời khỏi những sự việc này. “*Tâm chi sở thí, vị chi đức*”, cái “*đức*” này chỉ cho chính thể ở bên ngoài xuất phát từ cái đạo ở trong tâm. Chữ “*thí*” chính là từ “*bố thí*” trong nhà Phật, xem tâm điền (*mảnh đất tâm*) của bạn như thế nào, biểu hiện ra bên ngoài là cái cảm giác bạn tạo ra cho người khác nói lên đức hạnh của bạn như thế nào. “*Khẩu chi sở tuyên, vị chi ngôn*”, lời từ miệng thốt ra gọi là “*ngôn*”. “*Mạo chi sở sức, vị chi dung*”, tu dưỡng chăm sóc diện mạo ra sao gọi là “*phụ dung*”. “*Thân chi sở vụ, vị chi công*”, những sự việc mà thân mỗi ngày bạn rộn đi làm, những việc này gọi là “*phụ công*”. Chúng ta xem bất luận là “*thân chi sở vụ, mạo chi sở sức*”, hay là “*khẩu chi sở tuyên*” thì chữ “*chi*” này là động từ, là ai đã tác động lên cái miệng, lên dung mạo, lên thân thể này vậy? Chính là tâm của chúng ta, nhưng cái tâm này không phải là trái tim máu thịt, trái tim không có tác dụng. Chúng ta hiện nay có phẫu thuật thay tim, bạn lấy trái tim này ra, thay trái tim của người khác vào thì nó cũng chỉ là trái tim máu thịt mà thôi. Nó không có tư tưởng hay ý thức gì cả. Cái “*tâm*” ở đây là chỉ cho tinh thần và ý thức của phụ nữ. Nói một cách khác, đó chính là linh hồn. Nếu linh hồn của bạn trong sạch thì bốn điều được thể hiện ra chính là đức hạnh trong sạch, là một phụ nữ có khí chất, có đạo đức, có học vấn, có tu dưỡng khiến người khác cung kính, ngưỡng mộ. Nếu như tâm không trong sạch thì linh hồn của chúng ta sẽ bị vấy bẩn, bị ô nhiễm. Cho dù có ăn nói khéo léo sắc sảo đến đâu, bên ngoài cho dù có trang điểm đẹp đẽ đến đâu, làm việc dù có khéo léo, tài năng đến đâu nhưng cảm giác tổng thể mà người khác cảm nhận được từ bạn vẫn là

không ổn. Đó không phải là “*phụ đức*”. Phía sau Ban Chiêu đã giải thích rất tường tận. Chúng ta hãy tiếp tục xem.

PHÙ VÂN PHỤ ĐỨC, BẤT TẤT TÀI MINH TUYỆT DỊ DÃ; PHỤ NGÔN, BẤT TẤT BIỆN KHẨU LỢI TỪ DÃ; PHỤ DUNG, BẤT TẤT NHAN SẮC MỸ LỆ DÃ; PHỤ CÔNG, BẤT TẤT KỸ XẢO QUÁ NHÂN DÃ.

(Tạm dịch: Phụ đức không hẳn là phải tài hoa hơn người, thông minh tuyệt đỉnh. Phụ ngôn không phải là khéo nói, miệng mồm nhanh nhẩu, biện tài hơn người. Phụ dung không phải là nhan sắc mỹ lệ rung động lòng người. Phụ công không phải là kỹ xảo điêu luyện hơn người)

Đoạn này Ban Chiêu giải thích tường tận cho bốn đức hạnh kể trên. Chữ “*phù*” ở đầu là trợ từ ngữ khí, không có hàm nghĩa thực tế. “*Vân*” có nghĩa là nói. “*Phụ đức*” không hẳn là phải có tài hoa tuyệt nghệ phi phàm. “*Phụ ngôn*” nghĩa là nói chuyện không hẳn là phải khéo ăn khéo nói. “*Phụ dung*” không phải là có nhan sắc mỹ lệ rung động lòng người. Còn “*phụ công*” không phải là năng lực và kỹ xảo phải xuất sắc hơn người, không phải là những ý này. Ban Chiêu đã dùng từ “*bất tất*” (*không hẳn là vậy*) ở đây có ý nghĩa rất thâm sâu. Ở đây có hai tầng nghĩa, tầng nghĩa thứ nhất của từ “*bất tất*” mang ý nghĩa là điều mà phụ nữ thông thường đều có thể làm được, không phải là thứ cao siêu. Thông thường hễ nói đến phụ nữ có đức hạnh thì người ta thường cho rằng mình làm không được như “*Tôi nấu ăn rất bình thường, nhan sắc cũng tầm thường, không biết cách ăn nói, rất ngốc, xem ra còn cách “tứ đức” rất xa*”. Kỳ thực, không phải như vậy. Tầng nghĩa thứ hai của từ “*bất tất*” có nghĩa là phụ nữ không phải trên phương diện nào cũng đều cần phải kiệt xuất. Vì sao không cần vậy? Bởi vì như thế sẽ khiến tăng trưởng tâm ngạo mạn. Nếu như có tâm ngạo mạn thì sẽ cách xa sự khiêm tốn, nhã nhặn, nhu mì mà chương mở đầu đã nhắc đến. Nếu như một người phụ nữ có tài năng tuyệt vời, ăn nói khéo léo sắc sảo, nhan sắc mỹ lệ,

tay nghề kỹ xảo hơn người, khoan nói bốn điều trên cô ấy đều có đủ, mà nếu chỉ có một điều thôi thì cũng đủ “vốn” để khiến cho cô ấy kiêu ngạo rồi. Cái “vốn” của sự ngạo mạn ấy có thể sẽ hại một đời của cô ấy. Có tâm ngạo mạn giống như cầm một chiếc lá che mắt của mình vậy. Lời của người khác nói không nghe vào tai, đồng thời cũng không nhìn thấy chỗ thiếu sót của chính mình, nên không có cách nào nâng cao bản thân. Đây là một sự việc rất đáng sợ.

Nói đến Ban Chiêu, bà bốn điều đều có đủ. Nếu như bà không phải là người thông minh tuyệt đỉnh thì sẽ không viết được “Hán Thư”. Tác phẩm “Hán Thư” do chính tay của bà hoàn thành. Nếu như bà không có tài ăn nói thì không thể làm Thầy dạy của Hoàng Thái Hậu. Nếu như không phải bà có nhan sắc mỹ lệ thì những cung phi trong Hoàng cung cũng sẽ không khăng định bà. Cả nước từ trên xuống dưới sẽ không tôn sùng bà như vậy. Tôi xem trong truyện ký thấy Ban Chiêu là một phụ nữ vô cùng ôn nhu, mỹ lệ, hiền huệ. Tôi còn tải về xem tấm hình của bà Bà rất đẹp. Đó là một bức họa thời cổ. Bạn xem thấy tài văn chương của bà rất tuyệt, thế nhưng trước tiên bà lại nói “bất tất”- không cần phải như vậy. Những gì bà làm được thì mọi người đều có thể làm được. Từ điều này mà thấy nếu như thực sự muốn học Nữ Đức thì nhất định cần có tín niệm kiên định, chỉ cần mình muốn tiến đức tu nghiệp. Có cái tâm như vậy thì không cần phải hâm mộ những thứ bên ngoài, và cũng không cần phải tự ti, cứ giữ tâm bình thường mà âm thầm đi làm. Tâm bình thường đó là đạo. Thứ mà tâm bình thường làm ra chính là đức. Như vậy thì rất tốt. Chúng ta xem câu kế tiếp.

**U NHÂN TRINH TĨNH, THỦ TIẾT CHỈNH TÈ, HÀNH KỶ HỮU SĨ,
ĐỘNG TỊNH HỮU PHÁP, THỊ VỊ PHỤ ĐỨC**

(Tạm dịch: Tao nhã, hiền thực, thanh khiết, trầm tĩnh, cung kính, cẩn thận, giữ tiết tháo, cử chỉ đoan chánh, tâm

biết hổ thẹn, lời nói, việc làm đều có quy củ, phù hợp lễ nghi, đây chính là phụ đức)

Điều đầu tiên nói về phụ đức. Chữ “u” có nghĩa là thanh lương tiêu sái. Trong phần Tiên Chú, chữ “nhàn” có nghĩa là nhàn hạ, nghĩa là có thời gian nhàn hạ. Một người phụ nữ có “*phụ đức*” thì sẽ không bận tối mặt như một trận gió. Mỗi ngày đều bận rộn, nhìn thấy tâm của cô ấy đều đang nóng vội, khẩn trương, vội vội vàng vàng, không phải là người phụ nữ như vậy. Chữ “*trinh*” trong “*u nhàn trinh tĩn*” có nghĩa là chánh trực, vững chãi. Phần trước chúng ta đã học rất nhiều hàm nghĩa của chữ “*trinh*”, nên chữ “*trinh*” này đã giúp cho phụ nữ chúng ta có được rất nhiều thọ dụng. Chữ “*tĩn*” có nghĩa là tinh tế tỉ mỉ.

Bốn chữ “*u nhàn trinh tĩn*” đặt ở phần đầu tiên của *phụ đức* đã đem lại cho chúng ta một ấn tượng về một người phụ nữ nho nhã, thông thả, tự tại, thanh tịnh. Dùng câu nói trong Kinh Điển để hình dung thì chính là “*ngoại nhược trì hoãn, nội độc sử cấp*”. Nhìn ở bên ngoài thì cô ấy rất thanh nhàn, tự tại, làm việc gì đều nắm chắc, đều rất có định lực, bất cứ sự việc gì xảy ra trong tâm đều có chủ trương. Thế nhưng, trong tâm của cô ấy phải chăng cũng hết sức an nhàn hay không? Không phải như vậy. Trong tâm cô ấy sự yêu cầu nâng cao bản thân mỗi phút giây đều không lơ lửng. Những phụ nữ lười biếng tham hưởng lạc, an dật thì chẳng chịu làm gì cả nên không thể thể hiện ra được sự “*u nhàn trinh tĩn*”. Ngược lại, phụ nữ có tính cách cương cường, danh đá, chua ngoa cũng không thể hiện ra được sự “*u nhàn trinh tĩn*”. Người phụ nữ như thế nào mới có thể biểu hiện ra được sự “*u nhàn trinh tĩn*”? Trước tiên, người đó nhất định có thể buông bỏ được sự đòi hỏi, dục vọng về vật chất trong nội tâm. Sau khi buông xuống đòi hỏi về vật dục, đối với bản thân rất mực nghiêm cẩn, rất có quy củ. Người phụ nữ như vậy sẽ khiến người khác cảm nhận được sự “*u nhàn trinh tĩn*”. Nếu như không thể buông xuống nhu cầu đòi hỏi đối

với vật dục thì sẽ trở thành người phụ nữ thích tranh đua, hiếu thắng trong mọi công việc, đều mong muốn mọi việc đều hoàn hảo. Như vậy không phải là một phụ nữ thật sự hiền thực. Bởi vì cô ấy không nghĩ cho mọi người mà vẫn nghĩ cho chính mình, vì để lấp đầy dục vọng của bản thân nên muốn tranh hơn với người.

Rất nhiều phụ nữ khi đi mua sắm đều lựa tới lựa lui, nếu như có khuyến mãi thì càng muốn tranh lên trước. Thậm chí lúc thắp hương ở chùa nhất định phải thắp cây hương đầu tiên mới chịu. Người phụ nữ như vậy thì bạn không thể nhìn thấy ở họ có được chữ “nhàn”, chữ “tĩnh”. Thế nên, phụ nữ “*u nhàn trĩnh tĩnh*” nhất định sẽ vô dục và vô cầu. Tuy nhiên, cô ấy không tiêu cực. Trong tâm của cô ấy đối với đức hạnh và học vấn của chính mình mỗi ngày đều không ngừng nâng cao và tinh tấn. Vì vậy, chúng ta dùng hai câu trong Kinh Điển để hình dung là “*ngoại nhược tri hoãn*”, bên ngoài có vẻ như chậm chạp, “*nội độc sử cấp*” bên trong mỗi ngày đều âm thầm gia tăng công phu, đều đang tiến đức tu nghiệp.

Câu tiếp theo là “Thủ tiết chỉnh tề”, “thủ” nghĩa là phòng thủ, không phải là phòng thủ người bên ngoài, không cần như vậy, vì không thể phòng được, mà quan trọng nhất là phòng thủ được nội tâm của chính mình. Trong giảng thuật của các cổ Đại Đức có nói rằng dục vọng trong nội tâm của chính mình mọi lúc mọi nơi đều tuôn trào ra như thác lũ. Bạn làm sao để phòng thủ, ngăn chặn nó đây? Bạn không thể dốc hết sức chặn đứng được. Nếu ra sức chặn đứng thì một khi nó bạo phát sẽ càng hung mãnh hơn, mà hãy nên khơi thông từ từ. Trong “*Lễ Ký*” có nói: “*Chí bất khả mãn, ngạo bất khả trưởng, dục bất khả túng*”, có chí nhưng chí không được quá tràn trề, quá tràn trề sẽ dễ sinh vấn đề. Nếu như chúng ta có thứ đáng để kiêu ngạo thì không được trưởng dưỡng tâm kiêu ngạo ấy, vừa khơi chút tâm ngạo mạn phải nhanh chóng trấn áp nó xuống. Con người nếu

như có một chút dục vọng thì cũng không sao, ví dụ như có một số cô gái thích trang điểm ở nhà, như vậy cũng được nhưng không được quá lố. Không được phóng túng dục vọng mà phải có thể phòng ngừa nó, như thế mới có thể “chỉnh tề”. Chữ “chỉnh” và “tề” này là nói về mặt tâm tính, không phải nói bên ngoài thu vén rất chỉnh tề sạch sẽ. Đó không phải là “phụ đức”, mà là trong tâm rất sạch sẽ, chỉnh tề, ngăn nắp không hỗn loạn. Một người phụ nữ mà trong tâm có sự ngăn nắp chỉnh tề thì làm bất kỳ việc gì trước tiên sẽ biết cân nhắc mặt nặng nhẹ, nhanh chậm, biết việc nào nên làm, việc gì không nên làm, việc gì nên làm trước, việc gì nên làm sau.

Lúc tôi đọc chương “Hoài Nam Tử” trong “Quần Thư Trị Yếu” có một ẩn tượng rất sâu. Sách nói rằng có một số sự việc tuy rất khó làm nhưng vẫn phải làm. Đó là việc gì vậy? Đó gọi là “thủ xả” (nên lấy hay nên bỏ). Khi trong tâm có sự “thủ xả” thì sẽ khó quyết định sự việc, “mình nên làm như thế này, hay làm như thế kia”. Bởi vì đời người có hạn, ở mỗi bước ngoặt cuộc đời đều cần phải lựa chọn. Mỗi một người trong cuộc đời đều sẽ đối mặt với việc lấy hay bỏ. Nên lựa chọn ra sao để cho tâm có được “chỉnh”, có được “tề”. Trong lúc lấy bỏ thì có thể đưa ra quyết định nhanh chóng, có thể đi làm ngay lập tức. Thứ nào cần nên buông bỏ thì hãy buông bỏ. Có khi buông xuống sẽ rất khó. Nếu như có thể buông xuống thì tâm sẽ trở nên chỉnh tề, còn như không buông xuống được thì chắc chắn là tâm bị tạp loạn, đang làm việc này mà nghĩ đến việc kia.

Rất nhiều người đều biết tôi là chủ công ty, nhưng khi tôi đang giảng bài hoặc tham dự các buổi luận đàn thì điện thoại của tôi hoặc đưa cho trợ lý của tôi giữ hoặc tắt luôn chứ không reo. Lúc đó trong lòng tôi cũng không nghĩ rằng sáng nay công việc kinh doanh có tốt hay không, doanh số bán ra bao nhiêu, kiếm được bao nhiêu tiền, đều không nghĩ đến những việc đó, bao nhiêu cũng không cần nghĩ

đến chúng. Lúc mới bắt đầu, mỗi ngày tôi đều nghĩ sáng nay không biết có khách hàng quan trọng nào đến tìm mình hay không, Chủ tịch không biết có gọi điện thoại cho mình hay không. Sau đó vì sao tôi không suy nghĩ nữa? Vì nghĩ cũng chẳng ích gì, việc gì nên xảy ra thì sẽ xảy ra thôi. Ông Trời cũng sẽ sắp xếp ổn thỏa, không cần lo lắng làm gì. Tôi cho rằng việc gì cần làm thì hãy đi làm, không nên đang làm việc này lại muốn làm cả việc kia. Bên này muốn kinh doanh phát đạt. Bên kia lại muốn giảng bài thật viên mãn. Cả hai bên đều muốn nắm lấy cả. Việc này không thể được. Thế nên chỉ nắm được một trong hai là tốt rồi. Giữa hai thứ thì chọn cái nào quan trọng hơn. Việc giảng bài lúc này quan trọng hơn. Cái nào kém quan trọng hơn thì buông xuống, chỉ cần đời sống an ổn là được rồi, đời sống của nhân viên trong công ty ổn là tốt rồi. Đó chính là hàm nghĩa của “*thủ tiết chính tề*”. Ở đây còn có một tầng nghĩa bên ngoài quan trọng đối với phụ nữ là nói về trình tiết và tiết tháo của phụ nữ. Tiết tháo của phụ nữ đặc biệt cần phải “*thủ tiết chính tề*”. Trong chương “*Chuyên Tâm*” phía sau tôi sẽ chia sẻ với mọi người vì sao quan niệm về trình tiết và tiết tháo của phụ nữ lại quan trọng đến như thế.

Điều thứ ba là “hành kỷ hữu sĩ”, câu này là lời Khổng Tử nói. Câu “*hành kỷ hữu sĩ*” có nghĩa là khi chúng ta hành động thì biết khởi lên tâm hổ thẹn. Tâm hổ thẹn này nói một cách khác chính là sự phản tỉnh. Con người thời thời khắc khắc đều phản tỉnh chính mình. Vì sao tôi lại nói như vậy? Bạn hãy nhìn chữ “*sĩ*” (士), bên trái chữ “*sĩ*” là chữ “*nhĩ*” (耳) là lỗ tai, bên phải là chữ “*tâm*” (心). Đây là lỗ tai và trái tim của ai vậy? Không phải là của người khác mà là của chính mình. Lỗ tai của mình lúc nào cũng phải lắng nghe tiếng lòng của chính mình. Nếu như có thể nghe thấy được thì người này có “*sĩ*”, biết hổ thẹn thì mới có thể có dũng khí để sửa đổi những điều không đúng của bản thân, mới có thể chân thật đạt được ý nghĩa đích thực của cuộc đời. Đây là

hàm nghĩa của chữ “sỉ”. Ví dụ khi bạn nói chuyện với người khác thì đó có phải là lời nói thật lòng hay không? Có phải là lời a dua nịnh hót hay không? Có phải là lời châm biếm hay không? Hay là nói lời hai chiều? Nói lời hai chiều là trước mặt nói một đằng, sau lưng nói một nẻo, chia rẽ ly gián, tạo chuyện thị phi. Khi bạn nói những lời như thế, làm ra việc như thế thì bạn đã không lắng nghe kỹ tiếng lòng của mình rồi, hoàn toàn đã trái ngược với tự tánh rồi, đương nhiên là bạn không biết hổ thẹn rồi. Người như vậy rất ngu si, sẽ bị nhiều thất bại về sau, đồng thời cũng mất luôn sự “*u nhân trính tĩnh*” ở phía trước. Thế nên, trong Kinh Điển cổ Đại Đức có nói: “*Con người nhất định phải có hành vi an định từ tổn*”, tâm có an thì có định. “*Từ*” có nghĩa là chậm rãi, hãy từ tốn mà làm việc, nếu như làm việc vội vàng, hấp tấp thì chắc chắn sẽ hối hận về sau. Vì sao hối hận? Bởi vì lúc đầu đã không lắng nghe bản thân cho kỹ càng.

“*Động tĩnh hữu pháp*”, “*động*” và “*tĩnh*” ở đây chỉ cho điều gì? “*Tĩnh*” chỉ cho khi chúng ta ở một mình, hoặc lúc có nhiều người, lúc chúng ta nói chuyện, lúc chúng ta không làm việc thì làm thế nào để giữ được an tĩnh. Lúc đó cần ngăn tâm của mình không nghĩ tưởng lung tung, cũng đừng “*ai nói gì cũng lắng nghe*”, nghe ai đó nói chuyện thì trong tâm cũng hòa theo một câu, mà tâm phải định lại. Còn “*động*” là khi tai đang động, mắt đang động, mũi đang động, miệng đang động, tay đang động thì làm sao để chúng có khuôn phép.

Khổng Tử nói rất hay: “*Phi lễ không nghe, phi lễ không nói, phi lễ không nhìn, phi lễ không làm*”, bởi vì nếu như đã phi lễ mà bạn còn làm thì bạn không có khuôn phép. Đó chính là chuẩn mực, chuẩn tắc, là giới hạn thấp nhất về mặt đạo đức mà bạn không được vi phạm. Nếu bạn vượt qua giới hạn thấp nhất của đạo đức thì bạn sẽ vi phạm pháp luật quốc gia. Đây không những là vấn đề liên quan đến đức hạnh phụ nữ mà còn bị trực tiếp xử phạt. “*Phi lễ không nhìn*”, khi mắt

chúng ta hoạt động, nên xem thứ gì thì tâm của chính mình phải hiểu rõ, có phải mỗi ngày đều xem Kinh Điển và lời dạy của Thánh Hiền hay không, hay mỗi ngày xem tạp chí giải trí? Hiện nay có rất nhiều tạp chí thời thượng mỗi ngày đều bày cho người cách ăn mặc, trang điểm, tiêu xài. Khi lỗ tai đang hoạt động thì phải nghĩ xem có phải mình thích nghe những lời khen ngợi bản thân, nghe những ca khúc không tốt. Phía sau tôi sẽ nói với mọi người về âm nhạc vào thời xưa là một công cụ rất quan trọng để chuyển hóa phong tục xã hội. Thời xưa vừa có “*lễ*”, vừa có “*nhạc*”. Hết thầy lễ tiết đều được giảng trong sách “*Chu Lễ*”, “*dùng lễ để điều thân, dùng nhạc để điều tâm*”. “*Lễ*” dùng để điều thân, khiến cho động tác của thân thể có chuẩn mực, có quy tắc. “*Nhạc*” là để tu dưỡng điều hòa tâm hồn, khiến cho tâm thông qua những khúc nhạc thuần tịnh, lương thiện mà dần dần quay trở về tự nhiên, dần dần trở về với trạng thái bình hòa.

Khi Khổng Tử san định “*Kinh Thi*” ngài có một nguyên tắc duy nhất chính là “*tư vô tà*” (*tư tưởng không tà vạy*). Những bài thơ đó đều có thể khởi được tác dụng điều hòa tình cảm, giáo hóa người đời. Còn hiện nay thì sao? Hoàn toàn tương phản, gần như không còn “*lễ*” nữa. “*Lễ*” đã bị mất rồi, nên ăn cơm ra sao, ngủ như thế nào, đi đứng như thế nào, không còn người giảng về “*lễ*” nữa. Trong khi “*nhạc*” hiện nay lại khiến cho tâm của chúng ta bị xáo động, bất an. Đến tiệm thức ăn nhanh, chúng ta nhất định sẽ nghe thấy loại âm nhạc có tiết tấu rất nhanh. Nếu như đến hộp đêm và phòng karaoke thì âm nhạc ở những nơi đó đều không phải là đức âm nhã nhạc. Rất nhiều bạn trẻ bây giờ nghe nhạc mp3 bằng tai phone, mỗi ngày đều khiến cho nhĩ căn của họ bị tiêm nhiễm bởi những ca khúc đó. Chúng ta thử nghĩ xem có được mấy ca khúc thực sự có thể khiến cho chúng ta quay về với tự nhiên, khởi lên tác dụng giáo hóa nhân tâm. Trong xã hội hiện nay, bất kể là nam hay nữ, có thể khiến cho thân tâm của mình thanh tịnh quả thật là việc rất

khó. Lòng người không thanh tịnh, tâm tính lúc nào cũng nóng nảy, bộp chộp thì học thứ gì cũng không học vào được, không có tâm lâu bền.

Thế nên, tôi cảm thấy chúng ta nếu muốn học tập Nữ Đức thì quan trọng nhất phải có sự kiên trì, không được *“một ngày nóng, mười ngày lạnh”*. Đó không phải là đạo lý học tập. Đạo học vấn là mỗi ngày đều như thế, mỗi tháng đều như thế, mỗi năm đều như thế, lâu dài cũng vẫn như thế. Không phải hôm nay rất hăng hái đọc tụng Kinh Điển một ngày mười lần. Quả thật, tôi đã gặp một người như thế, ba tháng sau gặp lại anh ấy thì mười ngày cũng không đọc một lần nào cả. Đây là việc không tốt. Khi anh ấy hỏi tôi, tôi nói mỗi ngày anh kiên trì đọc một biến là tốt rồi, chí ít có thể làm được không thối chuyển, nếu như có thể kiên trì đến già thì rất tốt. Cái đáng quý là ở sự kiên trì bền bỉ.

“Động tĩnh hữu pháp” là phần quy kết của cả bốn câu. Chúng ta học Nữ Đức hãy thường niệm bốn câu này, ví như khi nói chuyện với người khác thì trong tâm hãy niệm thầm bốn câu *“u nhân trịnh tĩnh, thủ tiết chính tề, hành kỷ hữu sỉ, động tĩnh hữu pháp”*, hãy thường niệm 16 chữ này thì chắc chắn miệng sẽ không nói linh tinh, hành vi sẽ không phóng túng, mọi người sẽ nhìn thấy khí chất của bạn ngày một khác đi, càng ngày càng giống dáng vẻ của người có Nữ Đức.

Các bạn nữ trong công ty chúng tôi đều như vậy. Tôi đã hướng dẫn các cô ấy làm thế nào để có định lực, để chính mình không nghĩ ngợi lung tung, hãy chọn ra một câu nói mà mình thích nhất trong sách *“Nữ Giới”* sau đó niệm tới niệm lui nhiều lần là được. Nếu như bạn niệm thường xuyên thì bỗng nhiên sẽ có chỗ ngộ, đột nhiên sẽ có được cảm giác *“học mà thường xuyên thực hành chẳng phải là vui sao”*. Bởi vì khi con người có chỗ cảm ngộ sẽ rất vui sướng. Đó gọi là: *“Không thầy mà tự hiểu ra”*, không có người dạy nhưng ngộ ra được một ít. Cảm giác đó rất vui. Niềm vui đó không phải do sự thỏa mãn về vật chất mang đến, ví dụ như hôm nay

bạn mua một cái túi LV cảm thấy rất vui sướng, nhưng niềm vui đó không lâu dài, lâu nhất là ba ngày, không thể kéo dài ba năm. Bởi vì ba năm sau có một kiểu dáng khác xuất hiện, bạn nhìn lại cái túi này sẽ không còn vui nữa, khi nhìn thấy cái túi mới ra thì rất vui, muốn đi mua nó. Thế nên, cái mà khiến chúng ta vui sướng thật sự thì cái đó phải trường cửu, lâu dài. Những thứ không mang lại niềm vui lâu dài thì là giả, không phải thật. Bạn nói cơm rất ngon, nếu như cho bạn ăn mười bát một lúc thì sẽ không còn ngon nữa, sẽ bị đau bụng. Vì vậy, cần phải nắm chắc cái chân thật, còn đồ giả thì không cần quá lưu tâm. Ăn ngon cũng được, ăn không ngon cũng được, đừng quá bận lòng.

Bốn câu trên đây chỉ ra rằng làm phụ nữ cần có nguyên tắc, nói chuyện cần có nguyên tắc, mặc áo trang điểm cũng cần có nguyên tắc, trước khi làm một việc gì cũng đều xét bản thân một chút, hỏi nội tâm của chính mình vì sao cần làm như thế, làm như thế có ý nghĩa gì, có ảnh hưởng đến đức hạnh hay không. Nếu như ảnh hưởng đến đức hạnh tức đã tổn giảm phước báo, bởi vì đức chính là phước. Người không có đức thì sao có phước được! Nếu như không muốn phước báo bị tổn giảm thì không được làm việc đó.

Thế nên, trong sách “Đại Học” có câu: “*Tri chỉ nhi hậu hữu định, định nhi hậu năng tĩnh, tĩnh nhi hậu năng an, an nhi hậu năng lự, lự nhi hậu năng đắc*”. Phần đầu của câu nói này chúng ta có thể hiểu, chỉ xin giải thích về chữ “lự” với mọi người một chút. Chữ “lự” này chỉ cho trí huệ, khi tâm của bạn có thể định, có thể tĩnh, có thể an thì mới có thể có được trí huệ. Người mà có trí huệ thì cái gì cũng đều có được, không cần đi cầu xin. Thế nên, “*lự nhi hậu năng đắc*”, chính là nghĩa như thế. Chúng ta nói: “*Tâm phải hòa, ý phải bình*” là nghĩa làm sao? “*Người có học vấn uyên thâm thì tâm khí sẽ bình*”, khi sự học đạt đến rất ráo, càng học càng cảm thấy mình giống như ếch ngồi đáy giếng. Đạo của học vấn giống như biển lớn, cái mà mình biết không bằng giọt nước

trong biển cả thì tâm này của bạn sẽ rất hòa. Nếu như có người có kiến thức cao hơn mình, mình cũng không cần đi tranh với họ, chỉ có không ngừng nâng cao bản thân thì sẽ làm được “*tâm bình khí hòa*”.

TRẠCH TỪ NHI THUYẾT, BẮT ĐẠO ÁC NGŨ, THỜI NHIÊN HẬU NGÔN, BẮT YẾM Ư NHÂN, THỊ VI PHỤ NGÔN

(Tạm dịch: Suy nghĩ ba lần rồi mới nói, lựa lời hay mà nói, không nói lời khó nghe. Cho dù là lời tốt cũng phải chọn thời điểm thích hợp mới nói ra, sẽ không khiến người phản cảm, đây chính là phụ ngôn)

Chúng ta thấy tiếp ngay sau đức hạnh là “*phụ ngôn*”. Ban Chiêu sắp xếp thứ tự rất có ý nghĩa, không phải sắp xếp một cách tùy tiện như đem “*phụ công*” để lên trước tiên, không phải như vậy. Việc này cùng với thứ tự dạy học của Khổng Tử “*không hện mà giống nhau*”. Chúng ta thấy Khổng Phu Tử dạy học cũng đặt đức hạnh ở vị trí đầu tiên, tiếp theo là ngôn ngữ, rồi đến chính sự, sau cùng là văn học, không phải mới mở đầu là học văn học ngay, không phải như vậy. Vì vậy, điều thứ hai mà phụ nữ cần học đó là nói chuyện như thế nào. “*Trạch từ nhi thuyết*” chính là lựa chọn nội dung nói chuyện, chọn xong rồi mới nói. “*Bắt đạo ác ngữ*” là khi nói chuyện nhất định không được nói lời ác. Lát nữa tôi sẽ giải thích kỹ hơn thế nào là ác. “*Thời nhiên hậu ngôn*” là nhắc nhở chúng ta nghĩ cho kỹ rồi mới nói, không được muốn gì nói đó. Sau khi nói chuyện thì “*bắt yếm ư nhân*”, tức không để người khác sinh tâm chán ghét, chán chường. Người mà nơi nơi đều có thể khiến người khác sinh tâm hoan hỷ thì trong nhà Phật gọi họ là Bồ Tát. Bồ Tát ở nơi nào thì sẽ khiến cho hết thảy chúng sanh sinh tâm hoan hỷ.

Giáo học của nhà Nho cũng dạy rằng phải lựa lời mà nói. Thế nào là lựa lời? Trước khi lựa lời thì cần phải “*giam khẩu nội tu*”, câu này xuất phát từ chương thứ ba “*Thận Ngôn*” của sách “*Nội Huấn*”, tác giả là Nhân Hiếu Hoàng Hậu. Làm

thế nào để làm được “*giam khẩu nội tu*”? Đó là phải “*ninh kỳ tâm, định kỳ chí, hòa kỳ khí, thủ chi dĩ nhân hậu, trì chi dĩ trang kính, chất chi dĩ tín nghĩa*” (*tâm an tĩnh, chí kiên định, khí hài hòa, giữ lòng nhân hậu, giữ gìn sự trang nghiêm cung kính, khí chất tín nghĩa*), đó chính là “*giam khẩu nội tu*”. Nếu không thì sẽ không biết lựa lời mà nói, lựa cả buổi cảm thấy mình lựa đã tốt rồi, đến khi nói ra thì lại khiến người nghe tức muốn chết. Như vậy đã không biết lựa lời rồi. Thế nên, việc lựa lời mà nói có hàm nghĩa rất sâu. Hàm nghĩa của việc lựa chọn chính là muốn chúng ta hiểu được trước tiên phải ngậm miệng lại, phải nội tu trước đã. Về việc nội tu, người xưa nói rất rõ ràng “*ninh kỳ tâm, định kỳ chí, hòa kỳ khí*”, an định tâm thần lại, điều hòa khí, cần có chí hướng xa rộng. “*Định kỳ chí*” nghĩa là phải có chí đồng thời phải kiên định với chí hướng đó. Nếu như chúng ta không có chí lớn thì có chí hướng nhỏ cũng được, ví dụ như “*gia hòa vạn sự hưng*” là chí hướng nhỏ của chúng ta; vợ chồng có thể “*bách niên giai lão*” là chí hướng nhỏ. Có chí hướng như thế cũng rất tốt, vì cái chí hướng này chúng ta khi làm điều gì cũng đều có sự cân nhắc, suy xét. Như khi nói đến “*hòa kỳ khí*” (*khí phải hòa*), phụ nữ hay nam giới nếu như lúc nói chuyện mà có sự tức giận thì cho dù lời nói có hay có tốt đến đâu chẳng nữa thì đối phương cũng không thể tiếp nhận, vì từ trường toát ra không tốt. Bởi vì sóng ý niệm phát ra từ tâm của bạn, khi mọi người tiếp nhận liền cảm thấy chói tai, nghe xong cảm thấy khó chịu. Bạn nghĩ bạn có tâm tốt nhưng lời bạn nói ra đối phương không tiếp nhận thì bạn nói cũng uổng công, nói không tác dụng thì chi bằng đừng nói, nói ra còn tổn thương hòa khí. Xét đến nguyên nhân tận cùng thì chính là câu nói: “*Hành hữu bất đắc phản cầu chư kỷ*”, hết thấy mọi việc đều xét lại chính mình. Nội dung lời nói không sai, xuất phát điểm của lời nói cũng rất tốt, thế nhưng do tâm của bạn có sự bức dọc mà chính mình không phát giác được. Ví dụ như: “*Sao mẹ chồng của mình lại nói chuyện*

như vậy chứ! Mình vốn là muốn tốt cho mẹ, muốn chữa bệnh cho mẹ mà mẹ vẫn không tiếp nhận, mẹ lại sợ tốn tiền". Nếu như bạn đứng ở một góc độ khác, hóa giải toàn bộ sự bực dọc, khi không còn chút bực dọc nào nữa, bạn lại dùng ngữ khí ôn hòa mà nói chuyện với mẹ lần nữa: *"Mẹ ơi! Sức khỏe của mẹ hiện giờ cần uống một ít thuốc, có thể không cần tốn nhiều tiền đâu, đi bệnh viện công hoặc dùng bảo hiểm y tế cũng được",* dùng lời nói đầy thiện ý thì mẹ có thể sẽ vui vẻ mà tiếp nhận ý tốt của bạn. Sau đó, bạn hãy khuyên mẹ hãy xem nhẹ chuyện tiền bạc mà cần giữ gìn sức khỏe cho tốt, người lớn tuổi có sức khỏe tốt chính là phước báo của con cháu, có thể mẹ của bạn nghe câu nói này sẽ vừa tai. Bản thân chúng ta thường nói chuyện với ngữ khí bực dọc mà chúng ta không hay biết: *"Người này vì sao lại như thế! Mình phải nói chuyện với anh ấy mới được".* Bạn trước tiên đã có sự đối lập thì nói sẽ không có ích gì cả. Trước hết bạn hãy buông sự đối lập trong lòng xuống, đây chính là câu nói "hòa kỳ khí". Sau khi đã buông xuống hoàn toàn thì bạn hãy hỏi chính mình có phải đã buông xuống hết chưa, sau đó mới đi nói chuyện với anh ấy.

Ba câu phía sau, *"thủ chi dĩ nhân hậu"* chính là giữ tâm nhân hậu, *"trì chi dĩ trang kính", "trang"* là đoan trang, *"kính"* là kính trọng, nghĩa là chí hướng phải đoan chánh, khiến người sinh tâm kính trọng. Tiểu nhân cũng có chí hướng: *"Mình nhất định phải làm quan lớn, nhất định phải kiếm ngàn vạn tiền",* chí hướng đó không phải chí hướng khiến người kính trọng. Để "hòa kỳ khí" thì *"chất chi dĩ tín nghĩa",* làm người phải có tín, có nghĩa. Tôi cảm thấy đoạn này Nhân Hiếu Hoàng Hậu nói rất hay. Trong phần sau Nhân Hiếu Hoàng Hậu còn nói rằng: *"Nhất ngữ nhất mặc, tông dung trung đạo, dĩ hợp ư càn tĩnh chi thể",* bất luận nói chuyện hay yên lặng thì cũng đều điềm tĩnh mà giữ trung đạo, giữ gìn được bản thể của Nữ Đức.

“*Cần tinh chi thể*”, chữ “*cần*” biểu thị cho người nữ, chúng ta hay nói là đạo Cần Khôn, “*cần*” đại biểu cho nữ tính, biểu thị cho tính cách “*u nhàn trinh tĩnh*” của người nữ. Tóm lại, “*lựa lời mà nói*” là trong những hoàn cảnh khác nhau chúng ta cần phải biết lựa chọn cách nói chuyện như thế nào cho thích hợp, cần lựa chọn cho thấu đáo. Trước khi mở miệng nói cần phải cân nhắc kỹ càng, có sự tu dưỡng bên trong thì lời nói ra mới không mất lễ nghĩa. Phía sau lại nói: “*Không nói lời ác*”, nếu như bạn không biết “*ác*” là gì thì bạn lựa chọn lời nói cả buổi cũng sẽ không chọn ra được. Trước tiên chúng ta cần xem thế nào gọi là lời nói thiện. Lời nói thiện nhất định phải từ trong tâm nhân hậu phát ra.

Cổ đại đức dạy rằng:

Trước tiên, không được nói cần nói xằng.

Thứ hai, không xoi mói việc đúng sai của nhà người, việc này phụ nữ dễ phạm phải.

Thứ ba, không hoa ngôn xảo ngữ. Có những lúc nói chuyện dường như rất dễ nghe, rất bù tai nhưng tâm không hề chân thành. Những lời nói hư tình giả ý thì không nên nói.

Thứ tư, đừng nói lời làm tổn thương người khác, như lời nói mỉa mai châm chọc, lời oán trách. Những lời này không nên nói, lời thô lỗ cũng không được nói.

Chúng ta hãy phân tích từng thứ một.

Thế nào là không được nói cần? Ngày nay phụ nữ đi bán hàng rất nhiều. Có người cái gì cũng dám nói chỉ cần bán được hàng là được, lời hứa nào với khách hàng cũng đều dám hứa, làm như thế là không xét đến hậu quả nghiêm trọng về sau. Tôi đã từng gặp phải nhân viên bán hàng như thế. Vì để bán được hàng, họ đã hứa hẹn với khách đủ thứ, đáp ứng điều kiện này kia, cứ ăn nói cần, kỳ thực không có quyền lợi như thế, đến khi khách hàng sau này đòi hỏi thì người chủ sẽ gặp rắc rối.

Năm ngoái, tôi đã thay đổi toàn bộ nhân viên bán hàng ở lầu một. Những người nào giỏi ăn nói thì chuyển lên lầu hai làm công việc giấy tờ. Những người không nói giỏi thì xuống lầu một bán hàng. Lúc đó giám đốc phụ trách bán hàng đã kiến nghị với tôi rằng: *“Giám đốc Trần à! Như thế không được! Người này cả ngày không nói chuyện như vậy thì việc kinh doanh chết mất”*. Tôi cũng không nói năng gì. Lúc mới bắt đầu, tôi còn giải thích cho ông ấy, nói cả buổi mà ông ấy không chịu tiếp thu nên sau đó tôi không nói nữa. Tôi cứ làm như vậy. Sau khi làm rồi thì kết quả bán hàng lại rất tốt, hơn nữa còn tăng trưởng một cách bình ổn. Lúc mới đầu thì dao động lên xuống, ví dụ như tháng này bán được 180 vạn, tháng sau bán được 30 vạn. Nhưng từ năm ngoái trở đi thì mỗi tháng đều rất bình ổn, vào mùa cao điểm thì doanh số còn cao hơn mùa cao điểm của các năm trước. Tôi đã nói với nhân viên rằng lời nói không cốt ở nói nhiều. *“Đệ Tử Quy”* có câu: *“Nói nhiều lời, không bằng ít”*, nhất định là có đạo lý rất sâu. Thế nên chúng ta làm buôn bán cần phải hiểu rõ cái gì là *“đức”*, có *“đức”* thì mới có *“tài”*. Sự biểu hiện của *“đức”* là *“thận ngôn”* (*ăn nói thận trọng*), biết cách ăn nói. Nếu như không có đức thì lời nói ra đều là lời nói càn, hoàn toàn bị lợi ích sai xử, hoàn toàn để thể hiện chính mình. Việc này rất nguy. Trong số các nhân viên bán hàng có thể nhìn thấy rõ rằng những người nào không khéo nói thì làm việc rất ưu tú, lúc bình thường không nói tiếng nào, không khoe công cũng không khoe khoang tài năng, không buôn dưa lê cũng không mỉa mai cạnh khéo, nhưng làm việc lại rất tốt. Còn những người khéo ăn, khéo nói, hay nói những chuyện trong nhà ngoài cửa thì những người đó thường làm không bền, làm hai năm là đi mất. Thế nên bạn không cần chú trọng bồi dưỡng những người như thế. Làm ông chủ cần phải biết nhìn người, *“người trí biết nhìn người, người nhân biết yêu người”*, hai điều này không thể thiếu.

Điều thứ hai là không được bới móc chuyện thị phi. Trước tiên, ở nhà không được ở trước mặt chồng nói lỗi của mẹ chồng, vĩnh viễn không được nói. Đó là hành vi ngu xuẩn. Bạn hãy nghĩ xem nếu như anh ấy là kẻ bất hiếu, ngay cả mẹ mình mà không có hiếu, đi nghe lời bạn thì bạn có thể chung sống với anh ấy được hay không? Không thể được! Nếu như anh ấy là một đại hiếu tử, bạn nói ra những lời này đã làm tổn thương anh ấy. Bất luận như thế nào cũng không được nói. Nếu có thể cảm hóa thì cảm hóa, nếu như không thể cảm hóa thì hãy xem như không nhìn thấy. Trước tiên hãy tu tốt đức hạnh của chính mình, khi đức hạnh đã nâng cao thì có thể bao dung mẹ chồng, yêu thương mẹ chồng. Thứ hai, vĩnh viễn không được nói đến lỗi lầm của anh chị em, chỉ nhìn ưu điểm của họ là được rồi, đừng nhìn khuyết điểm, đối với người nhà đặc biệt phải như thế. Nếu như ở trong nhà dưỡng thành thói quen rồi thì đến công ty sẽ nhất định làm được như thế. Đừng ở trước mặt ông chủ nói người này không đúng, người kia không đúng. Nếu như bạn thực lòng muốn đưa ra ý kiến để cải thiện tình hình công ty thì trước tiên hãy chân thành đi trao đổi với nhân viên đó trước. Nếu như không thể trao đổi được mà sự việc này có lợi ích rất lớn đối với công ty thì bạn hãy chân thành mà đi nói với ông chủ. Nếu như tạo chuyện thị phi, biến chuyện nhỏ thành chuyện to để gây rối loạn, trong lòng thích thú thì đó là hành vi cực ác. Phước báo của bản thân sẽ bị tổn giảm rất lớn.*Điều thứ ba là không được hoa ngôn, xảo ngữ.* Ở đây cũng bao gồm luôn lời nói đùa, nói giỡn. Có phụ nữ thích nói đùa, hoặc nói năng tùy tiện, thậm chí còn nói những lời dâm ô, tục tĩu. Phải biết, nếu nói những lời như thế thì nhất định sẽ nhận hậu quả, vĩnh viễn không được nói lời như thế. Có một lần tôi gặp một nhân viên nam đã tùy tiện nói với một nữ nhân viên rằng: *“Nếu sau này anh tìm không được bạn gái thì anh sẽ tìm em”*. Nữ nhân viên này cũng tùy tiện trả lời rằng: *“Được thôi! Không thành vấn đề”*. Việc này tôi

vô tình biết được nên đã nghiêm khắc phê bình riêng từng người một. Tôi nói với nhân viên nam đó rằng không được nói như vậy vì hôn nhân là việc lớn của đời người, sao có thể xem như trò đùa được. Tôi nói: *“Nếu như cậu thực sự thích cô ấy thì cứ đường đường chính chính mà nói với cô ấy. Chứ đừng nói những lời như vậy!”*. Còn đối với nhân viên nữ thì tôi phê bình còn nghiêm khắc hơn, khiến cô ấy khóc, tôi nói: *“Sao em có thể đem cuộc đời của mình ra nhận lời dễ dàng với người khác như vậy! Nếu như em thực sự muốn lấy anh ấy thì được, nếu như không muốn lấy thì sao lại nói lời như vậy?”*. Sau đó, cô ấy cũng rất xấu hổ. Đối với các em nhân viên nữ vừa mới tốt nghiệp đến làm ở công ty tôi, tôi thực sự xem họ như con gái của mình, rất nghiêm khắc với họ. Lúc mới vào làm, các em còn sơn móng tay, đều bị tôi bắt tẩy đi hết, có em xót tiền mà nói rằng đã bỏ ra hơn một trăm tệ để sơn móng tay. Tôi nói: *“Dù là một ngàn tệ cũng phải tẩy sạch! Chia tay ra một cái nhìn như móng tay quý vậy! Ghê quá!”*, để móng tay sạch sẽ có phải tốt hơn không, đừng để móng tay dài quá.

Thế nên, tuyệt đối không được nói đùa, những lời tục tĩu càng không nên nói. Chúng ta nói lời *“hoa ngôn xảo ngữ”* là do chúng ta có tâm nịnh bợ từ lâu mà chúng ta không phát hiện ra, thậm chí trước mặt cha mẹ cũng có cái tâm nịnh hót này. Trước mặt những khách hàng có quyền thế, có địa vị hoặc đem lợi ích đến cho mình thì mình đều dùng cái tâm này mà nói chuyện. Dùng cái tâm này nói chuyện trong một thời gian lâu thì sẽ có ngày bạn vừa buột miệng là thốt ra mà không hay không biết. Lúc ban đầu, người khác sẽ cảm thấy người này nói chuyện rất ngọt ngào, nhưng nếu tiếp xúc lâu thì cảm thấy người như vậy không thể kết giao bạn bè chân thật được, bởi vì người khác đều cảm thấy con người này miệng lưỡi ngọt lịm, chỉ có nói chứ không làm được, không có tâm chân thành, không thể khiến bất

kỳ người nào cảm động. Thế nên không nên nói những lời nịnh bợ.

Loại sau cùng là lời nói khiến người khác tổn thương, lời nói thô lỗ. Thông thường chúng ta cũng ít khi gặp phải loại phụ nữ chanh chua đánh đá, nói lời thô lỗ rất khó nghe. Nhưng chúng ta có khả năng nói ra những lời oán trách, nói lời hơn thua, lời thị phi. Cái xấu của những lời nói này là gì? Sẽ khiến cho người khác nghe rồi trong tâm không vui, trong tâm không thoải mái, không tự tại. Phàm những lời nói khiến người khác không thoải mái thì chúng ta đừng nên nói. Cần phải dưỡng khí chất nhu hòa, đồng thời giữ gìn tốt mối quan hệ với đồng nghiệp, bạn bè và người ngoài. Theo lời của chồng tôi, tôi trước đây vốn là không nói thì thôi, nhưng hễ nói ra thì khiến người khác tức giận bặt ngửa. Tuy tôi không biết nói những lời mắng người, nhưng lại nói những lời của một phụ nữ có học thức khiến người khác tổn thương, trong chốc lát có thể đâm người một nhát, khiến họ tức giận, nói không nên lời. Tôi không nổi giận nhưng họ thì tức không chịu được. Hiện nay tôi đã hiểu rõ lời này thuộc về ác khẩu. Sau khi tôi học văn hóa truyền thống đã nỗ lực sửa đổi tật xấu này, không nói những lời khiến người khác tức giận, mà biết nén lại. Nếu như nói chuyện với người có oán thù với bạn thì oán sẽ chồng thêm oán. Bạn đã kết thành mối họa rồi, đến ngày nào đó không biết chừng bạn sẽ gặp rủi ro với họ. Cho nên cái miệng quả thật là cái cửa của họa phúc.

Thế nào là lời nói thiện lành? Đó là lời khi được nói ra khiến cho tất cả mọi người đều được lợi ích. Điều này có nghĩa là lời nói ra là lời trí huệ. Lời nói trí huệ nhất định hàm chứa tấm lòng nhân từ, nếu có lời nói như vậy thì hãy nói ra, còn nếu không thì đừng nói. Chúng ta cần phải luyện tập, cần phải phản tỉnh, ít nói chuyện thì trước tiên sẽ bớt được lỗi lầm, ví dụ như hôm nay nói mười câu, trong đó có một câu là trí huệ, tỉ lệ như vậy là rất cao. Nếu như hôm nay

nói một trăm câu mà chỉ có một câu có trí huệ thì tỉ lệ như vậy rất thấp.

Thế nên, năm ngoái chồng của tôi đã từng nói rằng anh ấy không mong muốn tôi ra giảng. Anh ấy nói: *“Nói nhiều sai nhiều, trình độ của em còn thấp như thế mà ra ngoài giảng cho người khác cái gì”*. Lúc đó tôi không biết ý của câu nói *“trình độ thấp”* nghĩa là thế nào nên tôi còn tranh biện với anh ấy. Năm nay, anh ấy đã nêu ra ví dụ và tôi đã hiểu. Mấy tháng trước nhân viên của anh ấy hỏi anh ấy rằng nguyên nhân để sự nghiệp thành công là gì. Anh ấy trả lời: *“Chẳng có gì khác ngoài việc đừng oán trách, phải khiêm tốn”*. Sau đó, anh ấy đã giải thích con người vì sao cần khiêm tốn, thế nào là khiêm tốn. Anh ấy đã nêu ra hai ví dụ mà tôi cảm thấy rất hay. Anh ấy cầm một ấm trà lên nói: *“Bạn xem khi nước trà trong ấm đầy thì bạn rót ra tách trà sẽ rất dễ dàng. Ngược lại nếu như trong ấm không đầy nước thì bạn phải đưa ấm lên cao, dùng lực để rót nước ra. Người khiêm tốn thì bụng dạ đã đầy đủ, đầy đến mức tràn ra ngoài. Một câu nói tình cờ thốt ra cũng khiến người được thọ dụng. Người không khiêm tốn thì nôn nóng muốn biểu đạt, rất phí sức lực, nói cả buổi mới nói ra một câu khiến người thọ dụng”*. Anh ấy lại nêu ra một ví dụ khác: *“Ví dụ như con muỗi mỗi ngày kêu vo vo nhưng lại rất dễ bị người đập chết. Còn hổ, sư tử và voi bình thường không nghe thấy tiếng chúng kêu. Chúng an nhàn, thong dong tự tại mà đi. Thế nhưng hổ và sư tử là vua của bầy thú. Một khi chúng phát ra âm thanh giận dữ thì sẽ cắn người, không phải người cắn chúng. Người khiêm tốn thì có tướng vương giả, không dễ nói lời tùy tiện, nhưng khi nói chuyện thì nhất định khiến người được thọ dụng”*. Tôi cảm thấy ví dụ này rất hay. Thế nên người ta hay gọi chồng mình là *“tiên sinh”* (thầy giáo) thật có đạo lý. Anh ấy quả thực là thầy của tôi.

Phụ nữ chúng ta khi nói chuyện cần hết sức chú ý đến âm điệu. Tôi đã từng nghe một số cô gái nói chuyện với

giọng điệu quá mật ngọt, lẳng lơ. Có một lần tôi đi cùng xe với một cô gái, âm điệu lời nói của cô ấy qua điện thoại rất nhẹ nhàng, ngọt lịm, khiến người nghe cảm thấy như rót mật vào tai. Đồng thời, những cuộc nói chuyện của cô ấy qua điện thoại đều gọi cho nam giới. Tôi ở bên cạnh nghe xong cảm thấy âm điệu lời nói này không được, không trang trọng. Thế nên, phụ nữ nói chuyện thanh âm cần phải nhu hòa, là chữ “*nhu*” của tâm địa “*ôn nhu thiện lương*”, và chữ “*hòa*” của “*tâm bình khí hòa*”, tuyệt đối không phải là lời mật ngọt, lẳng lơ. Những lời mật ngọt chết ruồi đó, loại âm thanh đó là tà âm, không phải chánh âm. Chúng ta cần phân biệt “*tà*”, “*chánh*” rõ ràng thì mới không uổng công học tập Nữ Đức, làm phụ nữ phải có trí huệ.

Tổng kết lại, phụ nữ không quý ở chỗ nói nhiều mà quý ở chỗ nói lời phù hợp thích đáng. Nếu bạn biết nói chuyện thì bạn mới có thể biết làm thế nào để giúp chồng, làm thế nào để dạy con, làm thế nào để trị quốc, bình thiên hạ.

THỜI NHIÊN HẬU NGÔN, BẤT YẾM Ư NHÂN

Chữ “*thời*” có nghĩa là thời cơ. Thời cơ là gì? Nghĩa là khi chúng ta nói chuyện nhất định cần phải xét đến bối cảnh. Chúng ta thường nói rằng: “*Khen ngợi phải công khai, phê bình cần kín đáo*”. Tuy nhiên, nếu như trong một công ty mà các thành viên không chung sống hòa thuận với nhau, nếu bạn công khai khen ngợi một người nào đó thì có thể sẽ khiến anh ấy càng bị tập thể cô lập, càng tạo nên sự bất hòa trong đoàn thể. Vậy thà rằng đừng khen ngợi công khai còn tốt hơn. Nhưng khi phê bình thì nhất định phải kín đáo, chỉ một người nói chuyện với một người thôi. Đối với người lớn tuổi cũng như vậy, khi người lớn tuổi nổi giận hoặc không vui thì lời nói của bạn liệu có thể giúp họ điều giải được hay không, nếu như không điều giải được thì đừng nói. Khi họ đang tức giận thì chớ thêm dầu vào lửa.

Còn trên gấm có cần thêu thêm hoa nữa hay không? Khi bản thân tôi học tập Kinh điển thì thấy không cần như vậy, nếu như người này nhận được quá nhiều lời tán thán mà bạn còn tặng thêm lời khen cho anh ấy thì đức năng và phước báo của anh ấy sẽ không giữ được, ngược lại còn đẩy anh ấy đi về hướng ngược lại, sẽ xuất hiện một số hiện tượng khiến người khác thất vọng. Tôi có khi cảm thấy dường như những người bên cạnh đang hòa theo phụ họa, mọi người tán thán thì mình cũng tán thán, nếu như mình không tán thán thì bị hiểu lầm là đổ ky. Tôi không cho là như vậy. Khi tôi cảm thấy người đó không trụ nổi với vô số lời khen thì tôi không thể hòa theo họ. Mọi người khen người này tốt. Tôi không nói anh ấy không tốt, nhưng tôi sẽ không nói gì cả. Nếu như họ khẳng khẳng muốn tôi có nhận xét đối với anh ấy thì tôi có thể nói rằng trên một phương diện nào đó anh ấy đáng để tôi học tập, còn những phương diện khác thì tôi một lời cũng chẳng nói ra.

Làm người thực sự cần phải có trí huệ, khi đi hỏi người khác cũng cần có trí huệ. Ví dụ có một trường hợp, có một ông chủ công ty, khi chúng tôi cùng ăn cơm với nhau, trên bàn ăn còn có những người khác. Ông ấy đã hỏi tôi nên làm thế nào để dẫn dắt nhân viên trong công ty học tập văn hóa truyền thống: *“Nếu như tôi dẫn nhân viên ra ngoài tham gia luận đàn học tập văn hóa truyền thống, như thế có tốt không?”*. Tôi đã trực tiếp trả lời với ông ấy là: *“Không tốt”*. Ông ấy hỏi tôi: *“Tại vì sao?”*. Tôi nói: *“Việc này tôi đã trải qua rồi, bắt đầu từ năm ngoái tôi dẫn nhân viên của mình tham gia đủ loại luận đàn, thậm chí họ còn dắt vợ và mẹ theo. Tất cả chi phí đều do tôi lo, vẫn trả lương đầy đủ. Kết quả thế nào? Kết quả chỉ là sự thể hiện của cái tâm tự tư tự lợi của tôi, chính là thể hiện ra tôi rất nhân từ, hình như đối xử với nhân viên rất tốt. Họ có thay đổi hay không? Không hề thay đổi, mà đa số còn từ chức bỏ đi. Vì sao lại như thế? Sau cùng tôi đã “phản cầu chư kỳ” (xét lại chính mình) rằng nhân viên*

hiện nay không cần đi ra ngoài học, mà bản thân tôi ở nhà cần nội tu trước. Tôi học hiểu một điều thì dạy họ một điều. Thế giới phù hoa bên ngoài rất loạn. Mười người thầy thì sẽ có mười kiểu giảng khác nhau. Tôi là người vừa mới học tập. Nhân viên còn học sau tôi. Họ ở bên ngoài nghe không hiểu, nhìn không hiểu về hỏi tôi. Kỳ thực tôi cũng không hiểu rõ. Hơn nữa, sau khi ra ngoài, họ tiếp xúc với nhiều người như thế thì tâm sẽ tán loạn. Bạn xem từ xưa đến nay cổ đại đức dạy học nhất định là đóng cửa tự tu, trước tiên không phải dẫn học trò đi du sơn ngoạn thủy. Trước tiên phải làm cho tâm của họ định lại đã. Giám đốc có thể ra ngoài tham học vì định lực của giám đốc dù sao cũng cao hơn nhân viên một chút, sau đó để các nhân viên ở nhà tu định trước tiên, chọn ra một hoặc hai bộ sách để họ học tập nhiều lần, nghe đi nghe lại, thể ngộ nhiều lần trong công việc. Không cần đem tiền đi tiêu một cách vô ích như thế, không cần thiết”. Sau khi nghe tôi nói xong, ông ấy lại hỏi một nhân viên kế bên, cũng là một nhân viên quản lý cấp cao ở một công ty khác, anh ấy đã nói với ông rằng: “Ông nên dẫn nhân viên đi ra ngoài học tập, có thể thông qua học tập mà nâng cao chính mình”. Lúc đó, ông giám đốc ấy bắt đầu cảm thấy rất bối rối, rốt cuộc có nên dẫn nhân viên ra ngoài học hay không. Ông ấy đã hỏi tôi. Lúc đó, tôi không nói gì cả. Bởi vì địa vị của ông chủ và nhân viên vốn dĩ không như nhau. Bạn hỏi ông chủ thì sẽ có đáp án này. Bạn hỏi nhân viên thì nhất định có một đáp án khác. Như vậy, bạn phải biết cần nên hỏi ai. Đây cũng thuộc về nói chuyện cần phải quán thời cơ.

Không chỉ bao gồm việc phải quán sát thời cơ mà còn phải biết quán sát đối tượng. Trước mặt mẹ chồng bạn đừng nên kể tội chồng của mình, vì không có ích gì cả, hoàn toàn là kể tội vô ích, phát ngôn vô ích, hoàn toàn không có tác dụng. Bạn có thời gian mà lại làm những việc vô ích chi bằng hãy làm những việc có ích đi, đừng lãng phí thời gian của chính mình. Bạn không cần đi kể tội bất kỳ người nào cả.

Nếu như bạn đi kể lể với bạn bè của mình về ông xã, nhưng bạn bè của bạn không thể giải quyết được. Nếu bạn đi kể lể với cha mẹ ruột của mình về anh ấy thì cha mẹ bạn tuy có lo lắng bực bội nhưng liệu họ có khuyên bạn ly hôn anh ấy hay không? Không bao giờ. Nếu như bạn đi kể lể với cha mẹ chồng về chồng của mình thì họ cũng không thể đi chỉ trích con trai của họ được. Cho nên, tôi cảm thấy phương thức tốt nhất đó chính là bản thân tự nội hóa để giải quyết vấn đề, sau này cũng không cần đi kể lể về ai nữa.

“*Thời nhiên hậu ngôn*” chúng ta cần phải biết với mỗi một lời nói thì từ việc lựa chọn lời cho đến việc quán sát thời cơ nhằm để chúng ta định lại. Trong quá trình định đó có thể sinh ra trí huệ chân thật. Sau cùng sẽ đạt được hiệu quả là khiến người không chán ghét. Từ xưa đến nay đều hết sức xem trọng “*phụ ngôn*”, trong tất cả các giáo học của chư vị cổ đức, giáo học về Nữ Đức đặc biệt nhấn mạnh đến “*phụ ngôn*”. Trong Kinh Thi phần “*Đại Nhã*” có câu nói rằng: “*Bạch khuê chi điểm, thượng khả ma dã. Tư ngôn chi điểm, bất khả vi dã*”. Câu này có nghĩa là gì? “*Bạch khuê*” chỉ cho bạch ngọc, dùng bạch ngọc làm con dấu, nếu như ở phía trên có chút tì vết thì có thể mài nhẵn đi một chút là được. Tuy nhiên, nếu như lời nói có vết như, như nói lời ác, lời không nên nói ra thì bạn có thể nuốt vào được hay không? Không thể được, không có cơ hội để hối hận. Có một đoạn câu như thế này, tôi xin chia sẻ với mọi người phần tôi đã sao chép lại:

“Bớt nói những lời oán trách, hãy nói nhiều lời khoan dung. Oán trách mang lại hận thù, khoan dung mới là trí huệ.

Bớt nói những lời mỉa mai, hãy nói nhiều lời tôn trọng. Mỉa mai thể hiện sự xem thường, tôn trọng tăng thêm lòng thấu hiểu.

Bớt nói những lời tổn thương, hãy nói nhiều lời quan tâm. Tổn thương tạo nên đối lập, quan tâm thắt chặt tình thân.

Bớt nói những lời ra lệnh, hãy cùng bàn bạc thêm với nhau. Mệnh lệnh chỉ có thể tiếp thu, còn bàn bạc mới chính là lãnh đạo.

Bớt nói những lời phê bình, hãy nói nhiều lời cổ vũ. Phê bình tạo ra ngăn cách, cổ vũ khơi mở tiềm năng”.

Tôi rất thích năm câu nói trên, dán nó lên trên bàn đọc sách, khi không có việc gì thì có thể đọc lại nó. Bạn có đang nói những lời oán trách, mỉa mai, tổn thương, ra lệnh và phê bình hay không? Nếu như có nói thì hãy mau chóng chuyển đổi trở lại, hãy đem chúng chuyển thành những lời tốt đẹp. Giống như cánh cửa sổ vậy, bên trong cửa sổ là màn đêm u ám, tối tăm. Nếu mở cửa sổ ra thì sẽ nhìn thấy rực rỡ sáng chói, chỉ là cách nhau một bức tường, một khi thay đổi thì sẽ có thể chuyển đổi trở lại. Chúng ta cũng thường xuyên phản tỉnh chính mình. Như vậy mới tốt.

Tiếp theo, tôi xin chia sẻ với mọi người một chút về ngôn từ trong lời văn của phụ nữ thời nay trên các trang mạng và podcast nhất định cần chú ý là đừng viết những điều không tốt, không phải là lời nói thiện lương hoặc lời nói khiến tâm người đọc trở nên xấu ác thì đừng viết ra. Nếu như bạn viết ra một cuốn sách lưu truyền hậu thế có rất nhiều người đọc mà nội dung đi ngược lại với luân lý đạo đức, bạn có cần gánh trách nhiệm này hay không, có gánh lấy hậu quả hay không? Chúng ta thấy tác giả Thi Nại Am của tiểu thuyết *“Thủy Hử Truyện”*, trong tác phẩm của ông có một số cảnh liên quan đến sắc tình, là những thứ không tốt, nên con cháu 3 đời của ông đều bị câm. Còn tác giả Tiểu Tiểu Sinh của *“Kim Bình Mai”* thì con cháu năm đời bị tuyệt tự. Tác giả của cuốn sách *“Nhân tình của quý cô Chatterley”* là D.H.Lawrence, cuốn sách này có thể rất nhiều người đã xem qua, ông ấy viết xong hơn một năm thì qua đời ở tuổi 44. Bao gồm cả tác giả của truyện tranh *“Shin-cậu bé bút chì”* đã qua đời ở tuổi 51. Cuốn truyện tranh *“Shin-cậu bé bút chì”* chưa viết xong thì ông ấy đã chết do ngã từ

trên vách núi xuống đất. Vì sao vậy? Bởi vì viết ra những câu chuyện tà ám như vậy sẽ dẫn dắt lòng người đi về hướng trái nghịch với luân thường đại đạo. Bạn phải gánh lấy nhân quả, giống như bạn xúi giục người khác giết người thì việc này sao có thể không liên quan với bạn được chứ? Có quan hệ rất lớn. Đặc biệt là những nữ tác giả có tài văn chương hãy nên suy nghĩ, hãy dùng ngòi bút của mình mà viết về những văn chương của Thánh Hiền, khuyên người hướng thiện, chớ nên xem thường mà phê bình người xưa. Khi tôi lên mạng thu thập những tư liệu về Ban Chiêu, tôi cũng nhìn thấy rất nhiều bài viết phê bình Ban Chiêu. Tôi cảm thấy rất đau lòng vì họ chưa đọc kỹ tác phẩm của bà, vẫn chưa nghiên cứu ý nghĩa sâu bên trong, không hiểu được ý nghĩa thực sự của nó mà đã tự ý phê bình, khiến cho huệ căn, huệ mạng của nhiều người bị đoạn mất. Những người khác xem thấy lời bình như vậy sẽ không đọc tác phẩm này nữa, có thể sẽ vĩnh viễn không thể nào có được sự giáo hóa về đức hạnh phụ nữ. Đây là một sự việc rất nghiêm trọng.

Thế nên, không có tài đôi khi cũng là một điều hay. Tài năng kém thì chí ít cũng sẽ không gây ra những lỗi lầm lớn. Ngược lại, đối với những người rất có tài hoa thì đó lại là một việc nguy hiểm. Nếu như phụ nữ có đức mà vô tài thì vẫn còn được, vẫn là một món hàng an toàn. Nếu vô đức vô tài thì là món hàng kém chất lượng, nhưng cũng không gây ra ảnh hưởng xấu lớn, còn như vô đức mà có tài thì tuyệt đối sẽ là món hàng nguy hiểm. Đó là một gói thuốc nổ. Trong công ty của tôi, nếu như tôi phát hiện người này không có đức thì sẽ không bao giờ trọng dụng, bất kể người đó có tài năng đến đâu, cho dù anh ấy có đem tiền về cho công ty nhưng tôi cũng xem như không. Bởi vì liệu số tiền ấy sẽ mang lại hậu quả không tốt hay không, khách hàng có than phiền hay không, có mối họa ngầm nào bên trong hay không tôi cũng không biết rõ. Cho nên, tôi thà rằng dùng người có đức vô tài, đây là tiêu chuẩn thấp nhất, rồi giúp

cho người có đức vô tài nâng cao lên thành có đức có tài, bồi dưỡng cho họ, nâng cao tư chất của họ, tăng trưởng phước báo cho họ, sau này họ sẽ có đức lẫn tài. Rất nhiều người đến cửa hàng chúng tôi đều cảm thấy kinh ngạc khi các nhân viên nữ đều rất bình thường, rất phổ thông, không có cô nào mồm mép, lanh lợi cả mà đều là những cô gái ăn nói rất bình thường, mộc mạc nhưng tâm địa thiện lương.

QUÁN HOÁN TRẦN UẾ, PHỤC SỨC TIÊN KHIẾT, MỘC DỤC DĨ THỜI, THÂN BẤT CẤU NHỤC, THỊ VỊ PHỤ DUNG

(Tạm dịch: Y phục dù cũ hay mới cũng phải giặt cho sạch sẽ, tắm gội đúng lúc, giữ thân thể thanh khiết sạch sẽ, phục sức tươi tắn chỉnh tề, đây chính là phụ dung)

“Quán hoán” có nghĩa là giặt, ý chỉ thường xuyên giặt giũ quần áo sạch sẽ, đừng để dơ bẩn. “Phục sức tiên khiết” có nghĩa là mặc y phục thanh khiết, sạch sẽ. “Mộc dục dĩ thời, thân bất cấu nhục” nghĩa là thường xuyên tắm gội, thân thể đừng để cấu bẩn, đó là phụ dung. Trên thực tế mỗi một câu mà Ban Chiếu viết đều có hàm nghĩa rất sâu. Chẳng nhẽ chỉ có nghĩa là phải mặc quần áo sạch sẽ và giữ gìn thân thể sạch sẽ thôi sao? Kỳ thực không chỉ là như vậy mà thông qua hành vi như thế để luôn luôn nhắc nhở bản thân về mặt đức hạnh, về mặt tâm hạnh của chúng ta xem coi có bị cấu uế hay không? Nếu như cũng bị ô nhiễm, cũng bị vấy bẩn thì như thế không gọi là phụ dung. Trong “Chu Dịch” có câu nói rằng: “Mạn tàng hối đạo, trị dung hối dâm”. “Hối” có nghĩa là dẫn dắt, dẫn dụ, có nghĩa là nếu như bạn thu thập, cất giữ những châu báu đẹp đẽ tức là đang dụ kẻ trộm vào nhà của bạn ăn trộm. Người thời nay không những cất giữ châu báu trong nhà mà còn phô bày ra ngoài, đi xe siêu sang, mặc quần áo hàng hiệu. Như thế chẳng khác nào dẫn dụ người khác đến cướp! Như vậy chẳng khác nào dạy người đi cướp bóc hay sao! “Trị dung hối dâm” nghĩa là phụ nữ ăn mặc rất hở hang khêu gợi, chẳng khác nào nói rằng: “Tôi là cô gái

không dàng hoàng. Anh hãy đến đùa bỡn với tôi, tà dâm với tôi”, tức đang dạy cho người khác những sự việc như thế, chỉ chiêu cảm những hành vi phi lễ đến với mình. Thế nên, lời nói, hành vi của phụ nữ lúc bình thời rất quan trọng. Nếu như bạn có chánh tâm, chánh nghĩa, ăn mặc, trang điểm nghiêm chỉnh, đoan trang thì bất kỳ người nào cũng không dám thất lễ với bạn, sẽ không có những hành vi phi lễ. Nếu như chúng ta hời hợt không chú ý đến hành vi và lời nói của chính mình nhưng lại không biết rằng chúng là một loại ám thị đối với người khác, có thể trong tâm của bạn không nghĩ như thế, nhưng người khác lại nghĩ đến điều phi lễ. Chúng ta cần thường xuyên phản tỉnh xem những hành vi cử chỉ của chúng ta có khiến cho người khác khởi lên những suy nghĩ như vậy không, có dựa trên những lời dạy của cổ Thánh, tiên Hiền hay không?

Trên phương diện y phục và trang điểm, chúng ta cần chú ý nên làm thế nào thì mới có thể gọi là *“tắm rửa sạch sẽ, phục sức tươi tắn”*? Về mặt ngôn từ thì chúng ta cảm thấy phụ nữ thời nay đều có thể làm được. Có ai mà cả ngày không tắm đâu? Có ai ăn mặc lôi thôi, lếch thếch đâu? Không có phụ nữ như vậy mà các cô gái đều trang điểm rất tươi tắn, sáng sủa, tóc mỗi ngày đều chải chuốt, tắm rửa mỗi ngày mấy lần. Nhưng điều then chốt đó là y phục có phù hợp với bản thân hay không? *“Đệ Tử Quy”* đã dạy cho chúng ta về điều này, trước tiên phải ăn mặc đoan trang, không được hở hang, kêu gọi, đặc biệt là vào mùa hè. Đầu năm nay khi bắt đầu học tập Nữ Đức, có một ký giả đến phỏng vấn tôi và doanh nghiệp của tôi. Sau đó, tôi đã gợi ý với cô ấy nên tuyên truyền về văn hóa truyền thống. Cô ấy nói: *“Thứ này lỗi thời rồi. Tôi không cần viết bài về đề tài này”*. Sau đó tôi nói rằng: *“Cô hãy ngồi xuống, để tôi rót cho cô tách trà và trò chuyện cùng cô. Tôi không nói gì khác ngoài bốn chữ”*. Cô nói: *“Cái đó càng cổ lỗ sĩ hơn. Ai còn học *“Tam tông tứ đức”* nữa chứ!”*. Tôi nói: *“Tôi xin nói với cô về đề tài phụ dung”*.

Bởi vì lúc đó không có nhiều thời gian, sau khi tôi nói xong cô ấy có hơi kinh ngạc rồi nói: *“Chị nói những điều này có vẻ như là điều cần thiết trong thời buổi hiện nay, không phải là thứ lỗi thời”*. Tôi nói: *“Quả đúng như vậy”*. Cô ấy kể cho tôi nghe về lời nói của một cảnh sát trưởng là: *“Vào mùa đông thì những vụ án cưỡng dâm rất ít, nhưng khi mùa hè đến thì các vụ án đột nhiên tăng vọt, đặc biệt là vào tháng 8 và 9 khi các cô gái ăn mặc thiếu kín đáo thì các vụ án tăng lên rất nhanh. Các cô gái cần chú ý đến việc ăn mặc trang điểm, nếu không thì sẽ rước họa vào thân”*.

Thế nên, chúng ta hãy nghĩ xem nếu như tất cả phụ nữ đều học về *“phụ đức”*, biết cách ăn mặc phù hợp thì các vụ án hình sự sẽ không nhiều như thế, cha mẹ cũng không phải lo lắng nhiều về con cái. Việc ăn mặc của con gái từ nhỏ phải được mẹ dạy dỗ. Việc này phải xem người làm mẹ ăn mặc như thế nào. Nếu như người mẹ cũng ăn mặc hở hang, khêu gợi thì cũng sẽ cho con ăn mặc như thế. Việc này là điều rất bình thường. Bạn thích như vậy thì cũng thích con cái của mình ăn mặc như vậy. Có một lần tôi xem thấy tin tức nói về một diễn viên điện ảnh nổi tiếng của HongKong dẫn theo con gái du lịch Châu Âu, trên mạng đăng rất nhiều tấm hình. Con gái của cô ấy là một phiên bản y hệt như cô ấy. Nó chỉ mới 5 tuổi mà mặc áo khoác da báo, tay mang một túi xách hàng hiệu nhỏ, đội một chiếc mũ lệch, tóc uốn, mang đôi ủng cao, ngón tay đều sơn đỏ, sau đó cầm chiếc điện thoại nhỏ đi dạo phố. Tuy nhiên, quan trọng nhất chính là gì? Lúc đó là thời gian đi học, nhưng cô ấy đã xin thầy giáo cho con của cô nghỉ học để đi du lịch Châu Âu. Thầy giáo không đồng ý nhưng đó là trường học quý tộc nên đừng như cũng không có cách nào không cho nghỉ. Chúng ta nghĩ xem đứa bé gái đó lớn lên sẽ như thế nào? Đương nhiên trường hợp của bé là một trường hợp cực đoan. Chúng ta hãy xem những gia đình phổ thông khác xem có giống như vậy hay không? Ngoài ra, chúng ta thấy những phụ nữ bán

những y phục khêu gợi giống như những người bán sách báo và băng đĩa đồi trụy vậy. Liệu con cái của họ có ăn mặc giống như thế không? Nếu như người nhà bạn không mặc những quần áo như thế này thì bạn cũng đừng bán chúng, hãy bán những y phục truyền thống, y phục đoan trang hoặc trang phục công sở cho phụ nữ.

Có một nữ doanh nhân của một chủ tiệm nhỏ nói với tôi rằng khách đến mua đều là những cô tiểu thư, chi tiền rất thoág nên kiếm được rất nhiều tiền. Tôi nói rằng bên này chị kiếm được. Còn bên kia thì sao? Có thể sẽ để lại di hại vô cùng. Bao gồm những người bán những băng đĩa đồi trụy, liệu con cháu đời sau của họ có xem hay không? Nếu như chúng xem thì hại người đời sau cũng là hại chính mình. Điều thứ hai, chúng ta mặc y phục nhất định không được xa xỉ lãng phí, phải phù hợp với thân phận và điều kiện kinh tế của chính mình. Thậm chí, khi điều kiện của gia đình rất tốt có thể mua những quần áo hàng hiệu nhưng vẫn có thể giảm bớt nhu cầu và tiêu chuẩn của chính mình mà không mua chúng. Tiết kiệm những phước báo này dành cho con cháu đời sau của mình, để dành phước cho lúc tuổi già, khi còn trẻ chớ phung phí phước, chớ mê muội truy cầu hưởng thụ. Nếu như không có điều kiện để mua thì càng tốt, bởi vì tâm ái mộ hư vinh sẽ hại cả đời của chính mình, chỉ vì đồng quần áo hàng hiệu đắt tiền hay chỉ vì một cái túi xách mà không tiếc sự hy sinh, thậm chí còn bán luôn cả chính mình. Thực tế cái được sẽ không bù nổi cái mất, được hạt mè mà mất cả quả dưa. Các bạn gái nên hiểu rõ điều này.

Việc ăn mặc không phù hợp còn bao gồm cả việc phục sức giống như nam giới. Tôi xin nêu ra một ví dụ trong sách *"Liệt Nữ Truyện"*. Hạ Kiệt là vị vua cuối cùng của nhà Hạ. Ông có một phi tử là nàng Muội Hỷ, nhan sắc rất xinh đẹp nhưng thiếu đức hạnh. Việc phụ nữ phục sức với trang phục của nam giới, đeo kiếm, đội mũ cao của nam giới, nhìn rất

oai phong là bắt đầu từ nàng ta. Hạ Kiệt cũng không màng đến việc tu dưỡng lễ nghĩa, vô cùng hiếu sắc tham dâm, tìm kiếm mỹ nữ để đưa vào hậu cung. Ông còn tuyển vào cung những tên hề và những kẻ biểu diễn mua vui cho ở cạnh bên, chế tác và biểu diễn loại âm nhạc dâm dật, ngày đêm không ngừng. Ông cho cung nữ uống rượu, nghe theo lời của nàng Muội Hỷ nên mê loạn u tối, không giữ gìn quy củ, phóng túng xa xỉ, dâm dật vô độ. Ông còn xây một cái ao chứa rượu rộng đến nỗi có thể đi lại bằng thuyền. Một tiếng trống vang lên thì có 3000 người khom người như con trâu đi đến thủ phục xuống uống rượu. Họ bị bức đẩy xuống ao uống rượu, uống say rồi thì chết chìm luôn trong ao. Muội Hỷ xem thấy cảnh đó rất thích thú. Có một vị đại thần rất chính nghĩa tên Long Bàn đã khuyên can rằng: *“Làm vua mà vô đạo thì sẽ mất nước”*, nhưng vua không nghe, nên sau đó đất nước này đã bị diệt vong. Hạ Kiệt đã nói rằng: *“Mặt trời có thể mất được sao? Nếu như mặt trời mất thì ta mới mất”*. Vua không những không nghe lời khuyên mà còn cho rằng đây là lời yêu ngôn hoặc chúng nên đã giết chết Long Bàn. Tiếp theo, ông ta đã cho xây đền đài, cung điện bằng ngọc, vét sạch tiền tài của đất nước. Kết quả vua Thang khởi nghĩa. Lúc đó Thang là một chư hầu, khi đánh nhau với quân của Hạ Kiệt thì quân lính của Hạ Kiệt đều quy giáo đầu hàng vua Thang, sau cùng giúp Thang bắt Hạ Kiệt và Muội Hỷ lưu đày, đưa đến bờ biển, sau cùng thì chết ở trên núi Nam Sào.

Cho nên, những phụ nữ có nhan sắc nhưng vô đức thì nhất định sẽ hại người, hại gia đình, hại đất nước. Đây là một ví dụ cực đoan trong lịch sử đáng để chúng ta phản tỉnh. Chúng ta đọc lịch sử như chính mình soi gương. Vì vậy phụ nữ không nên phục sức như nam giới. Hiện nay, chúng ta nhìn thấy một số ngôi sao ca nhạc nữ nhưng thích mặc đồ như nam giới, rất nhiều fan nữ cũng theo đó mà sùng bái. Việc này có sức ảnh hưởng đến rất nhiều người. Vì sao rất nhiều ca sĩ, diễn viên đoản mạng, thậm chí qua

40 tuổi thì bắt đầu đi xuống, vận mạng đen đui? Bởi vì họ có sức ảnh hưởng đến rất nhiều người, nhưng không dẫn dắt mọi người đi trên chánh đạo, nên vận mạng của họ nhất định sẽ suy.

Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần lưu ý không được sửa sắc đẹp, bởi vì thân thể của chúng ta *“thân thể tóc da nhận từ cha mẹ, không dám để tổn thương”*. Đây là câu nói trong *“Hiếu Kinh”*. Vì sao thời xưa người ta giữ gìn thân thể rất tốt? Đó là vì sợ cha mẹ nhìn thấy sẽ đau lòng. Hiện nay thậm chí có cha mẹ không hiểu biết còn chủ động đưa tiền cho con gái đi sửa sắc đẹp. Nếu làm như thế thì thân và tâm đều bị tổn hại rất lớn, thời gian lâu sau thì thân thể có thể sẽ không được bình thường. Thân thể mà Trời ban cho này là tốt nhất rồi, nếu có tiền tài thì hãy đi làm từ thiện, nếu có thời gian và tinh lực thì hãy tích lũy đức hạnh cho chính mình. Sắc đẹp rồi cũng sẽ có ngày nhạt phai, cho dù sửa sắc đẹp có tuyệt đến đâu thì qua 40 tuổi cũng sẽ già nua. Đó là quy luật của tự nhiên. Bất kỳ người nào cũng không thể chống lại quy luật tự nhiên, chi bằng chúng ta hãy thuận theo. Ông Trời cho sao thì hãy để như vậy, cho khuôn mặt tròn thì cứ để mặt tròn, cho mắt một mí thì cứ để mắt một mí, sống mũi có hơi thấp thì cứ để như vậy. Đừng đi nâng chỗ này, cắt chỗ kia! Như vậy là trái ngược với quy luật tự nhiên. Con người nếu như quá để ý đến nhan sắc ngoại hình của chính mình, đặc biệt là phụ nữ thì cô ấy nhất định chẳng để tâm vào việc học tập và nâng cao đức hạnh của mình. Quả thật là *“tâm vô nhị dụng”* (một tâm không thể dùng vào hai việc một lúc)!

Phụ nữ khi mang thai cũng phải chú ý đến sự đoan trang. Rất nhiều phụ nữ sau khi kết hôn thời gian lâu rồi ở nhà thì ăn mặc khá cầu thả. Mặc quần áo ở nhà cũng cần phải chú ý giữ gìn sạch sẽ, tươm tất, chỉnh tề để chồng và con nhìn vào cảm thấy tinh thần phấn chấn. Sau khi mang thai cũng cần phải như thế, bởi vì bạn sạch sẽ thì đứa trẻ

con bạn cũng sạch sẽ. Bản thân tôi có cảm nhận rất rõ ràng, đặc biệt là đối với đứa con thứ hai của mình. Khi mang thai, tôi rất chú ý giữ gìn sạch sẽ, lúc bình thường đã sạch sẽ, lúc mang thai còn sạch sẽ hơn. Đứa con trai thứ hai của tôi sau này cũng rất sạch sẽ. Nó chơi đồ chơi xong đều chủ động xếp ngăn nắp, bình thường cũng thích rửa đồ chơi của mình. Cái chén nhựa của nó đều do chính nó rửa. Quần áo nếu như bị dơ nó đều chủ động thay ra. Nó mới lên 3 tuổi nhưng hồi 2 tuổi cũng đã như vậy rồi. Đôi tất nhỏ của nó là do nó tự giặt, giặt rất sạch. Chúng ta sinh con ra bất luận là con trai hay con gái cũng đều nên siêng năng và sạch sẽ, khi chúng còn ở trong bụng mẹ là có thể bắt đầu giáo dục được rồi. Người phụ nữ trong lúc mang thai cần giữ cho mình đoan trang, thanh tịnh, sạch sẽ, tinh khiết. Đừng để một khi mang thai thì đầu tóc rối bù, quần áo thì bạ cái gì mặc cái đấy, không được để bộ dạng như vậy.

Tiếp theo, khi trong nhà xảy ra biến cố lớn, ví dụ như sự nghiệp của chồng đột nhiên gặp biến cố hoặc người thân xảy ra biến cố thì người làm vợ, bà chủ của gia đình nhất định cần giữ được điềm tĩnh, sắc mặt và dung mạo lúc đó phải an định không được rối loạn. Đừng để xảy ra bất kỳ việc gì tay chân đều cuống quýt lên, hấp tấp, nóng nảy vội vàng: *"Không xong rồi! Làm sao bây giờ?"*. Thực sự, khi gia đình xảy ra chuyện thì người chủ gia đình không phải là nam giới mà nhất định là phụ nữ, bởi vì tình yêu của người mẹ sâu dày khôn sánh. Bạn sẽ khiến cho lòng của chồng lúc nào cũng vững dạ. Bất kỳ việc gì xảy ra bạn cũng đều có thể điềm tĩnh thì sẽ không có việc lớn xảy ra. Bất cứ lúc nào bạn cũng đều mang đến cho gia đình sức định tĩnh như vậy. Bạn cần có năng lực này. Tôi đã từng nói rằng phụ nữ giống như cây *"định hải thần châm"* (*gậy thần trấn biển*) trong gia đình, đừng để cây gậy thần này bị lấy đi, cho dù là biến động đến cấp độ nào thì gậy thần trấn biển này không được dao động. Anh ấy động là việc của anh ấy, còn bạn nên giải quyết

thể nào thì giải quyết như thế đó. Việc lớn trong gia đình cũng không nhiều. Một năm thậm chí mấy năm mới xảy ra một lần. Nhưng bình thường chúng ta phải tu luyện định lực trong những việc nhỏ trong cuộc sống, khi việc lớn xảy ra thì chúng ta có thể làm được “*lâm nguy bất loạn*”.

“*Mộc dục dĩ thời, thân bất cấu nhục*” tức là không để cho bản thân bị bất kỳ nổi nhục nào. Nổi nhục này không phải do người khác mang đến cho mình, như bị người khác hủy báng, nhục mạ chúng ta, không phải vậy. Bất kỳ người nào cũng đều không thể gây ra cho bạn, chỉ có bản thân mới có thể mang nhục đến cho chính mình. Bạn đã nắm vững lời ăn tiếng nói, hành vi, cách ăn mặc trang điểm của chính mình, sau cùng là nắm vững nội tâm của chính mình thì “*nước dơ*” ở bên ngoài không thể bắn vào thân được, người khác hắt vào cũng không hắt được, chỉ có mình vấy bẩn chính mình mà thôi. Trong lúc học tập, chúng ta cần biết rõ sự việc nào có thể khiến chúng ta rước lấy nhục nhã, sự việc nào thì không. Chúng ta học tập lời dạy của cổ đức nhiều lần thì thấy rằng việc quan trọng hàng đầu của phụ nữ đó là trình tiết. Đặc biệt hiện nay rất nhiều người không chú ý đến lời nói và hành vi trên phương diện này, xem đó là việc không sao cả. Cách đây 20 năm khi nói đến việc ngoại tình thì cảm thấy đỏ mặt, còn hiện nay thì nói chỉ đến việc ngoại tình mà việc có bao nhiêu mối tình mọi người đều không cảm thấy đó là việc hổ thẹn, ngược lại còn cảm thấy tự hào. Chúng ta gọi sự việc này là “*tích phi thành thị*”, có nghĩa là sự việc sai trái tích lũy quá nhiều rồi, mọi người đều cảm thấy việc này trở thành đúng. Chúng ta hiện nay cần loại bỏ cái sai, quay về néo chánh, đem sự việc sai trái này nói rõ với mọi người rằng làm như thế là không tốt, đem việc tốt nói với mọi người rằng hãy nên làm như vậy. Bởi vì trên thế gian này chỉ có đi trên con đường chánh đạo thì mới có được hạnh phúc thực sự. Những phụ nữ ngoại tình đều không hạnh phúc. Họ đã làm trái với thường đạo của thế gian thì

làm sao hạnh phúc cho được. Thế nên mọi người cần phải hiểu rõ cái gì là thật, cái gì là giả, cái gì là vĩnh cửu, cái gì là tạm thời.

Còn một điểm nữa tôi xin nói với mọi người, cũng là nhắc nhở mọi người rằng phụ nữ không nên tích chứa nữ trang. Đây cũng là lời dạy của cổ Đại Đức. Hiện nay phụ nữ vì tích chứa trang sức vàng bạc, châu báu ngọc ngà mà không ngần ngại tiêu hao cạn kiệt gia tài. Việc này không hề có chút ích lợi gì cả. Nếu như có tiền tài như thế chi bằng hãy nên đem ra tích đức, hành thiện. Nếu đeo quá nhiều đồ trang sức sẽ dễ dàng khiến người khác khởi tư tưởng bất thiện. Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là chúng ta không mua bộ trang sức nào cả, có một hai bộ nữ trang là đủ rồi. Ví dụ như quà tặng hoặc tín vật mà chồng tặng cho bạn thì bạn hãy giữ lấy. Những thứ dư thừa không dùng đến thì đừng đi mua. Đây cũng là nội dung rất quan trọng trong việc “*cách vật tu thân*”, hãy từ đây mà bắt đầu tu, bắt đầu “*cách vật*”. Bởi vì phụ nữ nói chung đều thích nữ trang, nhưng trong sách “*Đại Học*” có câu: “*Tâm còn có thứ yêu ghét tức đã không thuần chánh*”.

CHUYÊN TÂM PHƯƠNG TÍCH, BẤT HIỂU HÍ TIỂU, KHIẾT TÈ TỬU THỰC, DĨ CÚNG TÂN KHÁCH, THỊ VỊ PHỤ CÔNG HỖ

(Tạm dịch: Chuyên tâm may vá, dệt vải, không nói đùa cười cợt với người khác, chuẩn bị rượu và thức ăn ngon, tiếp đãi khách chu đáo, đây chính là phụ công)

Sau cùng, chúng ta cần học về phụ công. Dệt vải là công việc thường ngày của phụ nữ, cần chuyên tâm làm mà không mỗi, còn sự cười đùa cợt nhả thì phụ nữ không nên có. Phụ nữ cần giữ đoan chánh, an tĩnh. Khi khách đến thì phải chuẩn bị rượu và thức ăn đầy đủ để thết đãi. Vào thời xưa, nam giới làm nông ở bên ngoài, phụ nữ ở nhà dệt vải, may vá, sau đó làm cơm, thết đãi khách khứa. Như thế gọi là phụ công. Ý nghĩa rất đơn giản. Thế nhưng trên thực

tế, ý nghĩa của nó rất sâu, khi thực hiện phụ công cần phải chuyên tâm, không được tam tâm nhị ý, không tạp, không loạn. Nhất tâm dệt vải cũng chính là nói phụ nữ đem tâm định lại trong công việc nhà. Nói một cách khác là định tâm trong sứ mạng của mình ở trong gia đình. “*Dệt vải*” phải chăng chỉ có nghĩa là dệt ra y phục để mặc cho ấm không? Nó là một danh từ thay thế, là danh từ để Ban Chiêu dùng để biểu pháp. Nó biểu thị pháp môn gì vậy? Biểu thị cho pháp môn về đức hạnh phụ nữ mà Ban Chiêu muốn tuyên truyền, phần quan trọng nhất của Nữ Đức đã được nói đến ngay ở phần mở đầu. Đó là cần phải hiểu bốn phận của chính mình. Bốn phận đó là gì? Đó là bạn có sứ mạng khác với sứ mạng của nam giới. Bạn ở nhà cần thực hành tốt đạo làm vợ và giáo dục con cái. Làm thế nào để dạy tốt con cái? Bắt đầu từ việc làm tốt “*phụ công*”. Nếu như bạn chẳng làm một việc gì, một người phụ nữ lười biếng sao có thể dạy ra con cái tốt được chứ? Nếu như có thể nhất tâm thì người đó có thể thông. “*Bất hiếu hí tiếu*” nghĩa là phụ nữ cần phải liêm khiết, trinh khiết, thanh tịnh, không đùa cợt, không sân nộ, không mắng chửi. Nếu như ưa thích đùa cợt thì nhất định không thể chuyên tâm được.

Sau cùng là nói về việc chuẩn bị rượu và thức ăn ngon để mời khách. “*Khiết tề*” ngoài nghĩa làm cơm canh thanh khiết, chỉnh tề ra còn chỉ cho tâm của chúng ta cần phải thanh khiết và chỉnh tề. Bất luận khách khứa và bạn bè của chồng đến nhiều hay ít người thì phụ nữ không để tâm tư vào việc đó. Nếu như nhìn thấy bạn bè của chồng đến chơi mà vui mừng phấn chấn, muốn trở một chút tài nữ công của mình, muốn khoe tướng mạo ngoại hình của mình, trước mặt bạn của chồng nói vài câu thể hiện sự khoe khoang về tài năng thì người chồng nhìn thấy sẽ không vui, vì vợ mình nói chuyện với bạn bè của mình không ra làm sao cả, cử chỉ rất khinh suất tùy tiện, cho dù thức ăn làm có ngon đến đâu thì trong tâm của chồng cũng cảm thấy phiền muộn.

Thế nên, hai chữ “*khiết tề*” này chỉ cho lúc làm cơm, nấu ăn cần phải giữ tâm một cách ngay ngắn, chỉnh tề, thanh khiết, chỉ tập trung vào việc làm cơm cho tốt để thết đãi khách là được, không nên có một tư tưởng bất chánh nào khác.

Trên phương diện “*phụ công*” như trong phần mở đầu tôi đã nói rằng “*phụ công*” của phụ nữ thời hiện nay không chỉ đơn thuần là ở nhà làm tốt các công việc nhà, vì hiện nay làm công việc nhà đã tương đối đơn giản hơn nhiều so với thời xưa. Hiện nay, giặt đồ đã có máy giặt, nấu cơm không cần chụm củi nhóm lửa mà dùng bếp gas nấu rất tiện lợi, chúng ta đã không còn phí sức làm việc nhà nữa. Thời nay, “*phụ công*” của phụ nữ được thể hiện trên cương vị công tác, làm thế nào có thể nhất tâm làm tốt công tác nghề nghiệp của mình. Ví dụ như bạn làm kế toán, một kế toán giỏi cần có đức hạnh tốt. Chẳng lẽ lãnh đạo làm sai bạn cũng làm sai theo ông ấy hay sao? Ông ta muốn trốn thuế, bạn lại giúp cho ông ta lập danh mục để trốn thuế, lậu thuế hay sao? Bạn có thể không làm việc này, nếu như bạn làm thì bạn và ông ấy là cùng một giuộc. Ví dụ bạn là luật sư, hiện nay rất nhiều luật sư khi không có vụ kiện thì kiếm vụ kiện để thụ lý, khi phụ trách công tác ghi tài liệu văn kiện, có lúc do không tự chủ mà làm ra những việc trái với luân thường đạo đức. Khi bạn đang làm một công việc gì thì phải xét xem nghề nghiệp mà mình đang theo đuổi đó nó như thế nào. Có một bác sĩ đã từng nghe qua bài giảng của tôi. Cô ấy làm việc tại bệnh viện phụ sản chuyên môn làm phẫu thuật phá thai, đã từng thực hiện vô số ca. Cô ấy hỏi tôi có nên làm hay không. Tôi lập tức nói không được làm. Cô ấy hỏi tại vì sao. Tôi kể với cô ấy về những tư liệu có liên quan mà tôi đã tra cứu chứng minh rằng sinh mạng của con người bắt đầu từ lúc thụ thai. Hiện nay, khoa học hiện đại dùng sóng siêu âm để quan sát bên trong tử cung của người mẹ đã ủng hộ cho quan điểm này. Tiến sĩ Bernard Nathanson cho biết sự phát triển của khoa học hiện đại đã khiến cho ông thay đổi quan điểm ủng

hộ việc phá thai của mình một trăm tám mươi độ. Ông từng được mệnh danh là “ông vua phá thai” bởi vì ở trên phương diện này ông rất nổi tiếng. Ông đã từng chủ trì hơn 60.000 ca phá thai. Tuy nhiên, hiện nay ông lại lớn tiếng kêu gọi phản đối việc phá thai, bởi vì những phát hiện của ngành Thai Nhi Học cận đại đã không thể không thừa nhận rằng thai nhi là một con người sống động. Vậy thì công việc mỗi ngày của bạn đang làm là gì vậy? Tốt nhất là đừng làm công việc này. Vị bác sĩ này nói với tôi rằng những người đến phá thai đều là những cô gái vị thành niên 17-18 tuổi, thậm chí 14-15 tuổi. Có người đi cùng với bạn học. Có người đi một mình. Có em không chỉ phá thai một lần mà đến mấy lần. Vì vậy, nếu như việc giáo dục đạo đức cho phụ nữ có thể được triển khai trên toàn quốc, thậm chí là trên toàn thế giới thì ý thức bảo vệ chính mình của phụ nữ trước tiên sẽ được nâng cao. Các cô gái sẽ không tùy tiện làm những việc như thế. Đó chẳng khác nào việc chà đạp bản thân mình.

“Phụ công” còn thể hiện ở việc biết cách lái xe. Ngày nọ khi tôi đang lái xe đã nghĩ rằng việc này có thể cũng là “phụ công”. Khi chính mình lái xe, tôi đã có thể hội rằng nếu như chúng ta lái xe một cách ngạo mạn thì sẽ lạng lách lấn đường, lái xe với tốc độ nhanh. Lái xe không giỏi thì trong tâm sẽ so sánh mình với người không có xe. Đó cũng là sự ngạo mạn khi không tuân thủ quy tắc giao thông. Có một lần tài xế của tôi đã phải dừng xe lại đợi vì phía trước có kẹt xe (tắc đường). Chiếc xe bên cạnh tôi là do một phụ nữ lái. Cô ấy ra sức nhấn còi, sau đó đã vô cùng bất mãn hạ cửa kính của xe xuống bắt đầu chửi mắng. Tài xế lái xe của tôi là một thanh niên. Lúc đầu, anh còn nhẫn nhịn, sau đó thực quá tức giận nên anh cũng muốn cãi nhau với cô ấy. Nhưng tôi đã bảo anh ấy rằng: “*Cậu không cần cãi với cô ấy. Chúng ta biết là cô ấy chưa từng học qua Nữ Đức nên mới la mắng như thế. Cậu không cần để ý đến cô ấy làm gì. Chúng ta đi thôi*”. Hiện nay còn có rất nhiều công việc thuộc về “phụ công” khác

nữa, nhưng trọng điểm là ở chỗ chuyên tâm, không cười đùa, la mắng, làm việc sạch sẽ, ngay ngắn, chỉnh tề.

Ý nghĩa chân thật của “*phụ công*” mà Ban Chiêu muốn dạy cho chúng ta là gì? Đó là chân thật làm ra được công đức, làm ra được công lao. Thời xưa định nghĩa chữ “*công*” như thế nào? “*Đĩ lao định quốc dã*”, nghĩa là công việc lao tác của bạn có thể an định được một quốc gia. Bạn nghĩ xem bạn có thể làm được hay không? Nếu như không thể làm được thì đã mất đi ý nghĩa rồi.

Trong phần “*phụ công*”, chúng ta thường nhắc đến hai chữ là “*cần*” và “*kiệm*”. Hai chữ này xuyên suốt phần “*phụ công*”. Trong chương “*Ti nhược*” có nói về việc “*chấp cần*”, không những tay chân cần mẫn mà mắt cũng phải chuyên cần, phải linh hoạt. Nếu như mắt không linh hoạt thì bạn không thể nào “*cần*” nổi, cảm thấy mọi thứ đều ổn rồi, không cần đi làm. Chỉ cần cái miệng không cần mẫn là được rồi, còn tay và mắt thì phải cần mẫn linh hoạt.

Bàn về chữ “*kiệm*”, tôi xin trích một câu trong sách “*Thái Căn Đàm*” để chia sẻ với mọi người. “*Cần kiệm là mỹ đức, tuy nhiên nếu như thái quá sẽ trở thành nhỏ mọn, bủn xỉn*”. Có câu “*vi phú bất nhân*”, có tiền mà không nở dùng, ngược lại tính toán từng chút một, như vậy tuyệt đối sẽ làm hại đến chánh đạo làm người. “*Khiêm nhượng cũng là một hành vi đẹp, nhưng nếu thái quá sẽ thể hiện ra sự nịnh bợ. Có ý lấy lòng người khác thể hiện ra ở việc quá cần thận với những điều nhỏ nhặt. Khiêm cung giả tạo thì trong lòng đang có ý mưu mô*”. Bàn về cần kiệm, chúng ta cần phải hiểu rằng kiệm là đối với bản thân, không phải đối với người khác. Bản thân cần tiết kiệm đối với tất cả vật dụng. Đối với người khác thì phải khuyên bảo, dùng thân giáo mà cảm hóa. Đối với bạn bè thì rộng rãi, nhưng rộng rãi phải có nguyên tắc, không phải mình có tiền thì nói đưa là đưa, nếu như làm việc không nguyên tắc thì không những làm hại chính mình mà còn hại luôn bạn mình. Người đó có thể dùng tiền của

bạn đi làm những việc không nên làm. Tôi từng nghe một ông chủ công ty kể cho tôi về một người nhân viên của ông ấy. Người nhân viên ấy thiếu tiền của các nhân viên khác lên đến mấy ngàn tệ. Sau khi ông chủ biết được đã nghĩ đến gia cảnh của anh ta quá khó khăn nên rộng lượng mang mấy ngàn tệ thay anh ta trả nợ. Anh ta cũng cảm động khóc lóc. Ông chủ này không hề hỏi kỹ là anh ta dùng số tiền đó làm những gì. Sau này anh ta cảm thấy tiền của ông chủ thật dễ lấy nên lại đến than khóc với ông chủ rằng chưa có tiền để trả một số thẻ ngân hàng. Ông chủ nhất thời xúc động suýt chút nữa lại thay anh ta thanh toán tiền thẻ, nhưng anh quản lý tài vụ đã ngăn chặn việc này và bảo với ông chủ cần phải hỏi rõ anh ta bị vấn đề gì. Kết quả, ông chủ phát hiện ra nhân viên này trên thực tế phẩm chất đạo đức có vấn đề, đã gây ra rất nhiều việc, sau cùng thì từ chức, gây ra sự việc tổn hại nghiêm trọng đến đức hạnh và lợi ích của công ty.

Vì vậy, tiền có thể đưa ra giúp đỡ nhưng làm thế nào có thể mang lại lợi ích thật sự cho đối phương thì chúng ta cần phải hiểu rõ. Không được chứng tỏ bản thân mình rất tiết kiệm nên không cho tiền, cũng đừng vì chứng tỏ mình rất rộng rãi mà tùy tiện vung tiền ra. Tóm lại, nếu như xuất phát từ mục đích vì bản thân thì là ác, chỉ có thực sự vì người mà suy nghĩ thì đó là thiện. Cho dù người khác không hiểu cho còn nói rằng: *“Con người này sao lại rắc rối thế, xin hẳn một ít tiền thật là khó”* thì bạn vẫn phải làm như thế vì muốn tốt cho anh ta. Thế nên, làm việc tốt thật không dễ, thường sẽ bị người khác hiểu lầm hoặc đả kích. Tuy nhiên, nếu như chúng ta giữ tâm vô tư bình đẳng, tôi nghĩ trời đất vốn có chánh đạo, vốn có chánh khí. Đừng nên quá câu nệ lời nói của người khác! Họ muốn nói sao cứ để họ nói. Bản thân nên làm như thế nào thì cứ y theo lời dạy của Tổ tiên, lời dạy của Thánh Hiền mà làm là được rồi.

**THỬ TỨ GIÁ, NỮ NHÂN CHI ĐẠI TIẾT, NHI BẤT KHẢ PHIỄM VÔ
GIÁ DĨ. NHIÊN VI CHI THẬM DỊ, DUY TẠI TỒN TÂM NHĨ. CỔ NHÂN
HỮU NGÔN: NHÂN VIỄN HỒ TAI? NGÃ DỤC NHÂN, NHI NHÂN TU
CHÍ HĨ. THỬ CHI VỊ DĨ**

(Tạm dịch: Phụ đức, phụ ngôn, phụ dung, phụ công là bốn đức hạnh quan trọng của phụ nữ. Một điều cũng không thể thiếu. Làm được bốn điều này không hề khó, chỉ cần chân thật dụng tâm là có thể làm được. Người xưa nói: “Đức nhân có xa ta không? Chỉ cần khởi tâm muốn làm điều nhân thì sẽ có nhân thôi”. Đạo lý chính là như thế)

Kỳ thực, bốn thứ: đức, ngôn, dung, công là thường đạo của phụ nữ, không thể thiếu một cái, thế nhưng làm không khó, chỉ cần có tâm muốn làm hay không mà thôi. Nếu như không có tâm thì chúng ta sẽ không làm được. Khổng Phu Tử có nói: “Đức nhân có xa ta không? Chỉ cần khởi tâm muốn làm điều nhân thì sẽ có nhân thôi”. Vậy còn lo gì “tứ đức” không vẹn toàn chứ? Câu nói này là lời kết của chương “Phụ Hạnh”. Tôi cảm thấy rất quan trọng. Nó chỉ ra làm thế nào để thực hành “tứ đức”, là do ở cái tâm, từ trong tâm mà cầu, không phải cầu ở bên ngoài. Rất nhiều bạn học văn hóa truyền thống cầu trên mặt sự mà không biết cầu đức nhân ở ngay trong tâm của chính mình. Ví dụ như họ cần kiệm đến nỗi khiến người khác cảm thấy muốn xa rời văn hóa truyền thống. Tôi nhớ có một lần một người bạn nói với tôi rằng: “Anh ấy kéo tôi đi nghe bài giảng về văn hóa truyền thống, bắt tôi phải ngồi tàu hỏa bằng ghế cứng, không cho chọn toa giường nằm, ăn hộp cơm chỉ có 5 đồng. Quả thực khó mà chịu nổi!”. Chúng ta tin rằng người bạn học văn hóa truyền thống đó phát ra cái tâm ban đầu rất tốt. Tuy nhiên, chúng ta không nên ép người khác phải làm giống như mình. Chính mình làm là tốt rồi. Người khác đồng ý làm theo thì rất tốt, không làm theo cũng được. Bên cạnh đó, tôi cảm thấy có khi chúng ta cũng cần tùy thuận đại chúng một chút, nhất là khi

bạn vẫn chưa được mọi người công nhận. Ví dụ như có một lần tôi giảng văn hóa truyền thống cho các khách hàng cao cấp của một ngân hàng tư nhân. Ba trăm vị khách đó đều có tài khoản trị giá trên 5 triệu tệ trong ngân hàng. Nếu như tôi mặc trang phục đơn giản chỉ trị giá mười mấy tệ thôi thì họ nhìn thấy sẽ cảm thấy quá xuề xòa. Vì thế, tôi đã mặc bộ y phục khác, đơn giản, thanh khiết mà sang trọng, không đánh mất lễ nghi chính là sự tôn trọng đối với họ. Chủ tịch của họ rất hoan hỷ đã xin tôi rất nhiều sách, từ chủ tịch tập đoàn cho đến giám đốc ngân hàng đều xin một số sách để đọc. Họ nói văn hóa truyền thống rất tốt, cần phải học.

Thế nên, đối với một số lễ tiết trong xã hội hiện đại này, chúng ta không được làm trái ngược. Đừng để học văn hóa truyền thống rồi chúng ta lại sống tách biệt theo kiểu của riêng mình. Như vậy sẽ làm tổn thương đến những người xung quanh. Họ sẽ nhìn bạn với ánh mắt quái dị, cảm thấy bạn dường như chẳng giống ai. Chúng ta đừng để mọi người có cảm giác kỳ quặc đối với chúng ta, cần phải tùy thuận hoàn cảnh. Mọi người như thế thì chúng ta cũng như thế, tuy chúng ta ăn mặc giống như họ nhưng cách nói chuyện và chủ tâm của chúng ta không như họ. Chúng ta hãy dùng tấm lòng và cách nói chuyện của mình mà cảm hóa họ. Chỉ cần họ từ từ bị cảm hóa thì ăn mặc như thế nào cũng không quan trọng, dần dần sẽ thay đổi cách ăn mặc, ăn cái gì cũng không quan trọng, từ từ sẽ thay đổi, tâm thay đổi được thì sẽ rất tốt, nên từ đây mà sửa đổi.

Vì vậy, tấm lòng nhân này không hề khó cầu, chỉ cần nghĩ đến mình và nghĩ đến người, từ mình suy ra người, luôn luôn phản tỉnh bản thân thì tấm lòng nhân ái sẽ đến với chúng ta thôi. Vì sao đến vậy? Vì nó là thứ mà tự tánh vốn sẵn có, không phải từ bên ngoài đến. Nếu như hướng ngoại mà cầu thì sẽ rất phiền phức, nếu như cầu xin ai đó cho chúng ta chút lòng nhân thì sẽ rất khó. Nó là cái mà bản thân chúng ta vốn có. Cho nên, **Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí -**

Tín là báu vật sẵn có trong tự tánh của chúng ta mà chúng ta chưa khai thác. Nếu hiện giờ được khai thác thì nó là món đồ của chính mình. Sao có thể là thứ xa vời được chứ?

“*Tứ đức*” của phụ nữ cũng là như thế. “*Tứ đức*” của phụ nữ không phải là thứ ở bên ngoài, mà là thứ vốn sẵn có trong tự tánh. Chúng ta đang học tập thứ mà chính mình vốn có, giống như một thứ đã ngủ quên trong tâm của chúng ta từ rất lâu. Chúng ta bây giờ cần dùng một cây búa nhỏ để gõ cho nó tỉnh lại, từ trạng thái ngủ mê đến khi tỉnh lại gọi là hốt nhiên tỉnh ngộ, hóa ra chính mình vốn là như thế. Như thế mới giống giáng về của một phụ nữ chân chính. Phụ nữ hóa ra nên nói chuyện như thế, xử sự như thế, trang điểm như thế, tất cả đều được khôi phục trở về trạng thái tự nhiên. Thật là dễ chịu! Nếu như bạn làm trái với tự nhiên, nhất định phải làm cho hai mắt to ra như gấu trúc, xăm môi đỏ như máu, mặc y phục giống như không mặc thì đã hoàn toàn trái ngược với con người vốn có của bạn rồi.

Con người mặc quần áo ngoài mục đích che thân và chống lạnh ra, còn có công năng che đậy chỗ hổ thẹn, không để người khác nhìn thấy khởi tà niệm. Chúng ta cần có tâm hổ thẹn.

Nói chuyện cũng như vậy, người biết nói chuyện thì nói ra đều là lời nói thiện, nếu như nói ác ngôn ác ngữ thì chính là tiếng nói của cầm thú, không được nói những lời như vậy.

Làm việc cũng như thế, phải làm việc của con người, phụ nữ thì nhất định làm việc của phụ nữ. Sứ mạng của phụ nữ chúng ta rất quan trọng. Sứ mạng đó là vì tương lai của gia tộc, vì tương lai của dân tộc mà dụng tâm bồi dưỡng ra thế hệ tiếp theo, bồi dưỡng ra một thế hệ có đức hạnh, có năng lực và có trách nhiệm. Chớ đừng làm hỏng cả một thế hệ! Vì vậy, “*tứ đức*” của phụ nữ là lễ tiết lớn. Vì sao vậy? Vì có bốn điều này thì chúng ta mới có thể thành tựu sứ mạng, mới có năng lực dạy dỗ con cái, thành tựu sự nghiệp của chồng, truyền thừa gia nghiệp, nếu không thì không thể bồi

đương tốt thế hệ tiếp theo được. Tục ngữ nói: “Giàu không quá ba đời”. Vì sao vậy? Là vì không có người mẹ tốt dạy ra thế hệ tốt tiếp theo.

“*Tứ đức*” rất quan trọng, thế nhưng xã hội hiện nay giải thích “*tứ đức*” khiến cho nhiều người cảm thấy rất khó khăn hoặc không hiểu được, hoàn toàn tương phản với khi chúng tôi giảng về “*tứ đức*” đã khiến rất nhiều người hoan nghênh đón nhận. Có một lần trong một luận đàn, tôi đã giảng về hai điều trong “*tứ đức*” của phụ nữ vì phần mở đầu đã mất một khoảng thời gian để giảng về tầm quan trọng của Nữ Đức. Kết quả rất nhiều vị lãnh đạo đã nói sao không cho tôi hai giờ đồng hồ để giảng do họ chưa nghe đủ vì còn thiếu hai điều sau của “*tứ đức*”. Thế nên, chỉ cần là thứ phù hợp với tự tánh của chính mình thì mọi người sẽ vui vẻ lắng nghe. Vị lãnh đạo đó là một vị đã về hưu. Lúc trò chuyện riêng với tôi, ông nói rằng vì sao mọi người nghe giảng đến đề tài này thì ngay cả việc đi vệ sinh cũng không chịu rời khỏi để đi vậy. Bởi vì nó phù hợp với tự tánh, là bản tánh của con người. Chỉ cần là bản tánh của con người thì mỗi một người đều có, mỗi một người đều muốn như vậy, mỗi một người nghe xong đều cảm thấy hoan hỷ. Làm được rồi thì sẽ rất vui. Vậy thì sao chúng ta không chịu làm đi?

Thế nên, sau khi nghe xong đĩa giảng này, tất cả các thầy cô giáo đặc biệt là nữ giới đều muốn chính mình bắt đầu đi làm, biểu diễn “*tứ đức*” ra cho mọi người. Cái “*lễ*” trong sách “*Nữ Giới*” chính là nằm bên trong “*tứ đức*” này. Đây là một chương rất quan trọng. Điều tốt nhất là chân thật làm được điều trong chương này đã nói. Nếu như bạn cho rằng khó thực hành chương “*Ti Nhục*”, vậy bạn hãy thực hành “*tứ đức*” là được. Nếu như nam giới nghe được bài này thì hãy dẫn dắt vợ mình, bạn gái mình, những phụ nữ chung quanh mình, thậm chí là mẹ của mình học tập. Nam giới có nghĩa vụ dẫn dắt họ. Nam giới rất quan trọng, kỳ thực quan niệm thẩm mỹ của họ quyết định phương hướng giá trị của phụ

nữ. Nếu như họ là chánh thì phụ nữ nhất định sẽ chánh. Đương nhiên, ngược lại mà nói nếu như phụ nữ chúng ta là chánh thì cũng có thể dẫn dắt nam giới về nẻo chánh. Đây là sự tác động qua lại lẫn nhau.

Phần “*tứ đức*” chúng ta hôm nay học tập đến đây. Sau này có thời gian chúng ta cần cố gắng tiếp tục học tập và thảo luận lại nhiều lần.

Cám ơn mọi người!

CHƯƠNG 5: CHUYÊN TÂM



Các thầy cô giáo tôn kính!

Xin chào mọi người!

Chúng ta tiếp tục học chương thứ năm của sách “*Nữ Giới*” là “*Chuyên tâm*”. Văn tự của chương “*Chuyên tâm*” không dài nhưng hàm nghĩa vô cùng sâu rộng. Tựa đề của chương là “*Chuyên tâm*”. Trong lời dạy của cổ Đại Đức có câu rằng: “*Nếu người hiểu được tâm, đại địa không tác đất*”. Cái chân tâm này rất khó hiểu rõ. Trái tim máu thịt này của chúng ta không phải là chân tâm. Nó không có tác dụng. Nếu như quả tim bị hư thì có thể thay bằng quả tim của người

khác vào, nhưng nó không khởi lên được tác dụng gì. Vậy cái tâm ý thức thường ngày của chúng ta có tác dụng hay không? Cũng không có tác dụng, bởi vì đa số tâm ý thức đều là những tập tánh thường ngày của chúng ta, không phải là chân tâm của chúng ta, không phải là bản tánh của chúng ta. Vì vậy, chúng ta học tập Kinh Điển của cổ Thánh, tiên Hiền là muốn khôi phục lại bản lai diện mục của chân tâm tự tánh. Làm sao có thể khôi phục được diện mục của chân tâm bản tánh? Chúng ta phải “chuyên”. Chữ “chuyên” này chính là “nhất”. “Nhất” có ý nghĩa gì? Cái tâm này giống như quả địa cầu. Chân tâm bản tánh của chúng ta là hạt nhân của địa cầu. Nếu từ trên bề mặt địa cầu muốn tiến vào điểm tròn trung tâm của địa cầu thì chúng ta cần phải chọn một chỗ trên bề mặt địa cầu rồi kiên trì không mỏi mà khoan sâu vào bên trong, khoan đến tận cùng thì sẽ tiến vào được tâm của địa cầu. Nếu như chúng ta chọn quá nhiều vị trí trên bề mặt, mỗi một nơi chúng ta khoan một chút rồi đổi sang vị trí khác thì vĩnh viễn không thể nào tiến vào bên trong kho báu được, cũng không thể nào ngộ được bản tánh.

Thế nên, chữ “chuyên” là đạo lý trọng yếu trong việc học tập tất cả các pháp môn. Nói một cách cụ thể hơn là “nhất môn thâm nhập, trường kỳ huân tu”, chỉ có như vậy thì mới huân tu đạt được chân tâm. Phần sau của chương nói về phụ nữ làm thế nào thông qua sự chuyên tâm để tu luyện đức hạnh của bản thân. Trong phần Tiên Chú của Vương Tương có nói: “Chuyên nhất dã vi phụ nhân chi đạo, chuyên ư phu nhi vô nhị chí dã” (chuyên nhất là đạo của người làm vợ, đặt tâm vào chồng mình, không được có hai chí hướng). Vương Tương nói không hề sai, bởi vì trong cuộc sống hiện nay cái chúng ta cần làm đầu tiên chính là chuyên nhất đối với chồng mình, nói một cách khác là chuyên nhất đối với gia đình mình. Vì sao “mỗi nhà đều có quyển Kinh khó tụng”? Là bởi vì tâm tánh của người phụ nữ trong gia đình không đủ chuyên, không đủ định, tâm bị tạp loạn, nghĩ Đông nghĩ Tây.

Khi đối diện với sự dục hoặc hoặc quá nhiều lựa chọn thì khó dụng tâm chuyên chú vào một môn, vào một người. Nếu như chân thật đặt toàn bộ tâm tư vào chồng mình thì đó là chân tâm, dụng tâm chân thành, chứ không phải dụng tâm theo kiểu bộ phim truyền hình *“Ly hôn kiểu Trung Quốc”* là cả ngày gọi điện thoại bàn, gọi điện thoại di động cho chồng. Như thế không phải là chuyên tâm mà gọi là lấp đầy tư tâm tạp niệm của chính mình, không phải chân thật đem tâm mình đặt vào tâm tư của chồng. Nghĩ xem anh ấy nghĩ điều gì, suy tư điều gì, sau đó tìm cách làm thế nào có thể dẫn dắt suy nghĩ, tư duy của chồng đi về hướng chánh đạo của cổ Thánh tiên Hiền, để cả hai người cùng nhau tiến bộ thì đó mới thực sự gọi là *“chuyên nhất vào chồng mà không phân hai chí hướng”*. Có thể khiến cho tâm của mình thông với tâm của chồng, tâm tâm tương thông thì mới chân thật có thể yêu mến kính trọng nhau. Đây là hàm nghĩa chân thật của *“chuyên tâm”*. Nếu như bạn chỉ chuyên trên cái tâm của chính mình, cho dù chuyên nửa ngày trời thì sau đó vẫn không hiểu được chồng mình cả ngày nghĩ điều gì, bận việc gì. Bạn nói mình rất chuyên tâm, nhưng sau cùng đôi bên đường ai nấy đi. Như vậy là không đúng rồi. Muốn chuyên tâm thì cần phải *“định”*, phải buông xuống các tạp niệm, chuyên nhất nghĩ đến người trong gia đình, làm thế nào để nâng cao đời sống vật chất và đặc biệt là đời sống tinh thần của họ.

Mỗi lần giảng đến chương này tôi đều đặc biệt nhấn mạnh phụ nữ làm thế nào chuyên tâm vào việc giữ gìn tiết tháo. Đây là khóa trình quan trọng nhất của Nữ Đức. Thứ nhất, phụ nữ trong cuộc sống hằng ngày làm thế nào có thể làm được *“chuyên nhất vào chồng mà không phân hai chí hướng”*? Trước tiên bạn không được có quan niệm rằng *“nếu như sống không được thì ngày mai ly hôn, nếu sống không được thì ngoại tình”*. Đây là sai lầm căn bản. Tiếp theo, không được sống bừa bãi theo ý mình khi còn

trẻ, không được có quan hệ nam nữ hỗn tạp. Sống như vậy sau này sẽ hối hận vô cùng. Trong quá trình chung sống với chồng mong rằng tất cả chị em phụ nữ đều ghi nhớ rằng:

Thứ nhất không được hoài nghi, ít nhất phải có lòng tín nhiệm, không được hề một chút là nghi ngờ chồng mình thế này thế nọ. Tâm niệm hoài nghi vừa khởi thì nhìn thấy điều gì sẽ tưởng đúng mà hóa ra sai. Ví dụ có câu chuyện tên là “*Nghi hàng xóm trộm rìu*”. Có một người bị mất cây rìu. Anh ta cảm thấy đứa trẻ con nhà hàng xóm nhìn rất giống kẻ ăn trộm rìu. Nhìn như thế nào anh cũng đều thấy nó giống tên trộm cả, càng nhìn càng thấy giống, thậm chí anh rất muốn kiện lên quan. Nhưng có một lần anh lên núi đốn củi phát hiện ra rìu của mình để ở trên cây quên lấy xuống. Sau khi anh lấy lại rìu rồi, anh nhìn đứa trẻ nhà hàng xóm thì lại cảm thấy nó rất ngoan, nhìn thế nào cũng chẳng giống kẻ trộm. Vì vậy, rất nhiều hình tượng đều là do chính mình ảo tưởng mà nhìn thấy. Nếu như bạn cảm thấy chồng của mình có vẻ như không chung thủy thì nhìn thế nào cũng sẽ thấy có triệu chứng để hoài nghi. Hình như đầu tóc anh ấy chải không giống như ngày thường, trên người hình như có xịt nước hoa, lại còn về nhà trễ. Phải chăng đã có nhân tình bên ngoài? Chúng ta phải biết rằng sức mạnh của tâm rất lớn, vì thế cần phải có chánh tâm, chánh niệm. Tục ngữ nói “*tâm tưởng sự thành*”. Vậy sao chúng ta lại không nghĩ đến những điều tốt đẹp chứ? Phụ nữ cần có trí tuệ, cần tin tưởng chính mình, tin tưởng chồng mình. Cho dù chồng của mình có gây ra tình huống không hay thì chính mình phải bình tĩnh, tin tưởng bản thân vẫn có thể sống tốt được.

Điều thứ hai là tâm không được xen tạp. Xen tạp chính là dục vọng quá nhiều, nghĩ Đông nghĩ Tây, suy nghĩ quá nhiều, tâm không chuyên được, đối với những công việc trong gia đình không thể làm một cách ổn thỏa, chắc chắn. Ví dụ như đang nghĩ đến việc tập thể dục thì lát sau lại nghĩ đến việc đi mua sắm, rồi lại nghĩ đến việc đi làm đẹp, đi uống

rượu tán gẫu với bạn bè, rủ vài người bạn đến chơi mạt-chược. Như vậy là quá xen tạp, không thể nào chuyên được.

Điều thứ ba là không được gián đoạn việc học tập Kinh Điển, nếu muốn nâng cao sự tu dưỡng của bản thân thì một ngày cũng không được để gián đoạn. Cổ nhân nói: *“Ba ngày không đọc sách Thánh Hiền thì mặt mũi trông khó coi”*. Tôi cảm thấy trong thời đại hiện nay ba giờ không đọc sách Thánh Hiền thì mặt mũi đã khó coi rồi. Đây không phải là lời quá đáng. Bên cạnh chúng ta nếu có sự dụ hoặc hay có người nào đó xuất hiện thì lại tùy thuận thói quen xấu, sai lầm cũ của mình liền. Nếu như bên cạnh có người nào đó nói rằng cô ấy rất bất mãn đối với chồng, bực mình chuyện gia đình. Đúng lúc trong ba ngày qua bạn không đọc sách Thánh Hiền, nên tâm oán giận cùng khởi lên, bạn lại bắt đầu nói theo cô ấy: *“Tôi cũng vậy, chồng của tôi thế này thế nọ, mẹ chồng của tôi như thế này thế nọ”*. Kết quả sau khi nói xong cảm thấy rất hối hận, cảm thấy không nên nói ra như vậy, mình đã học văn hóa truyền thống uống công rồi, đã quên mất câu *“hành hữu bất đắc phản cầu chư kỳ”* rồi. Thế nên sự không gián đoạn này là không gián đoạn việc học tập Kinh Điển của Thánh Hiền. Chỉ có làm như thế thì mới từng bước làm được chuyên tâm, nhất tâm, khiến cho chân tâm của mình không ngừng hiển lộ.

LỄ, PHU HỮU TÁI THỨ CHI NGHĨA, PHỤ VÔ NHỊ THÍCH CHI VĂN

(Tạm dịch: Trong “Lễ Ký” có nói: “Người chồng nếu không có vợ thì không có người giúp việc cúng tế Tổ tiên, không có con cái để kế thừa gia nghiệp, thế nên bất đắc dĩ mới tái hôn. Đạo nghĩa của người vợ là trọn đời chung thủy với chồng, khi chồng qua đời không nên tái giá”)

Chữ *“thích”* ở đây nghĩa là tái giá. Đoạn này nghĩa là người chồng nếu như mất vợ thì vì lý do cần con cháu nối dõi nên có thể lấy thêm vợ. Người vợ nếu như chồng đã qua đời hoặc ly hôn thì tốt nhất nên ở vậy suốt đời. Đây là cái

lễ vậy. Ngày hôm nay chúng ta cùng học đoạn này, tôi cảm thấy rất khó giảng. Thật lòng mà nói khi tôi học “*Nữ Giới*” đã từng hỏi một vị thiện tri thức rằng đoạn này có thể tinh lược không giảng đến được không, vì tôi cảm thấy rất nhiều phụ nữ nghe xong đoạn này sẽ sinh phản cảm. Họ có thể nghĩ rằng: “*Như vậy thật không công bằng! Vì sao anh ấy có thể tìm người khác còn tôi lại không thể tái hôn?*”. Vị thiện tri thức ấy đã tránh trả lời câu hỏi này của tôi mà chỉ nói tôi cần nên nhấn mạnh một điều rằng nếu như người chồng tái hôn thì người làm vợ không được có tâm đổ kỵ. Còn việc có kết hôn nữa hay không thì phải xem tình hình mà định đoạt. Vì sao theo “*lễ*” thì có đạo lý như vậy? Thế nào là “*lễ*” thật sự? Bản chất của chữ “*lễ*” là “*vô bất kính*”, không chỉ là sự biểu hiện lễ nghi ở bên ngoài. Chương này là để viết cho phụ nữ chúng ta đọc, là phụ nữ chúng ta làm thế nào làm được “*vô bất kính*” với bản thân? Chúng ta thử xét xem nếu như sau khi ly hôn hoặc sau khi chồng qua đời, chúng ta mù quáng đi tái giá cùng người khác, đầu tiên về mặt thân thể thì đã làm trái với chữ “*trinh*” rồi, đã bất kính rồi. Nếu như có năng lực, chúng ta hãy tự mình sống độc lập. Hãy xem từ xưa đến nay rất nhiều trinh phụ, tiết phụ đã bồi dưỡng ra những người con hết sức ưu tú mà không cần tái giá với người khác.

Chúng ta xem tấm gương về Doãn Hội Nhất thời nhà Thanh. Mẹ của ông góa chồng năm 27 tuổi. Bà sống đến 77 tuổi với một mình Doãn Hội Nhất. Ngoài ra, bà còn phải phụng dưỡng bốn vị trưởng bối lớn tuổi là cha mẹ mình và cha mẹ chồng. Bà chỉ dựa vào công việc thuê thùa may vá mà sinh kế, nuôi dưỡng bốn người già và một đứa con thơ. Bà dạy dỗ Doãn Hội Nhất trở thành một vị tướng tài của đất nước. Hoàng đế Càn Long đích thân ban tặng cho bà tấm biển “*ngụ phụ tiết phụ*”. Bà cả đời không trang điểm, sợ rằng nếu như mình trang điểm xinh đẹp và hãy còn trẻ thì sẽ rước lấy một số chuyện thị phi. Trước giờ bà đều không

tham dự hay qua lại với bà con thân thích, không ra ngoài dự tiệc. Mẹ của Doãn Hội Nhất biết đọc biết viết. Bà ở nhà một lòng một dạ chuyên tâm dạy dỗ con mình, bồi dưỡng con nên người. Vì vậy, nếu như phụ nữ tái giá với người thứ hai thì sẽ không thể nào đem hết toàn bộ tinh lực đặt vào việc bồi dưỡng con cái. Tâm niệm đó không thể chuyên nhất được. Sứ mạng và sự nghiệp lớn lao của cô ấy sẽ rất khó mà duy trì tiếp tục được.

Thế nên, người xưa khi chế định ra lễ này có hai tầng hàm nghĩa:

Thứ nhất là sự cung kính, tôn kính đối với bản thân, không để cho thân thể mình tiếp xúc với người khác giới nào khác. Đó là chuyên nhất, là giữ được chữ “*trinh*”.

Thứ hai là đem toàn bộ tinh thần đặt vào sứ mạng và trách nhiệm quan trọng của chính mình, bởi vì nếu như kết hôn lần thứ hai thì sẽ tiêu hao rất nhiều tinh lực vào việc chung sống vợ chồng, có thể lại có thêm đứa con nữa, rồi lại có thêm rất nhiều việc khác nữa. Chúng ta sẽ không thể nào đem toàn bộ sức lực làm tốt sứ mạng này được. Đây là thể hội trong việc học tập của tôi.

Ngày nay chúng ta xem đoạn Kinh văn này, trước tiên tôi nghĩ khi chúng ta học tập chúng ta không được phê bình nó. Khi chúng ta muốn thâm nhập vào Kinh điển của người xưa thì phải bồi dưỡng tâm thành kính. Nếu như chúng ta dùng tâm phê phán, tâm đối lập mà đọc những văn chương do Tổ tiên viết ra thì sẽ giống như câu chuyện “*nghi con nhà hàng xóm trộm rìu*” vậy, càng nhìn càng thấy khó chịu, cảm thấy nó cách biệt với con người thời nay, không có một chút lợi ích gì đối với cuộc sống hiện đại, là thứ lỗi thời cần vứt vào thùng rác. Trước tiên, chúng ta cần buông cái tâm này xuống, phải nghĩ rằng Tổ tiên của chúng ta không ngốc như vậy mà rất có trí tuệ, giống như đứng trước mặt một vị lão nhân ba ngàn tuổi, năm ngàn tuổi thì chúng ta chỉ là một đứa trẻ nít. Nếu như không dùng tâm chân thành, cung kính

mà lắng nghe lời dạy bảo của họ thì làm sao có thể nghe ra được ý nghĩa bên trong. Lời dạy của Tổ tiên vốn có dụng ý và hàm nghĩa rất sâu. Thêm vào đó, tôi còn nghĩ vì sao Tổ tiên lại chế định ra yêu cầu hà khắc như vậy đối với phụ nữ. Phải chăng Tổ tiên của chúng ta sớm đã dự liệu rằng mấy ngàn năm sau phụ nữ sẽ phóng túng một cách ngông cuồng, nguy hiểm. Nếu như thời đó các Ngài dùng những lời nói nhẹ nhàng thì tương lai sẽ không thể nào thu dọn được tàn cuộc. Vì vậy, Tổ tiên đã làm ra tấm gương rất tốt cho chúng ta, nếu chúng ta so sánh với các Ngài thì một chút thật chẳng thể sánh bằng. Chúng ta xem thấy những vị nữ nhân thời xưa, khi bị người khác phái xúc chạm vào tay thì vì sự trinh tiết có thể xả thân vì nghĩa, chặt đứt luôn cánh tay đó. Ngày nay nhìn thấy việc như vậy cảm thấy đó là việc không thể nghĩ bàn. Vì sao cần phải làm như thế chứ? Phải chăng là quá cực đoan rồi sao? Thế nhưng, ngày nay trong quá trình học tập, bản thân tôi cảm thấy trong lòng rất hổ thẹn, cũng rất kính ngưỡng các vị ấy. Kỳ thật, Tổ tiên làm như vậy là muốn nói với chúng ta rằng “đạo nghĩa” rất quan trọng. Con người khi truy cầu đạo đức thì nên đặt đạo đức ở vị trí tối cao vô thượng. Nếu như chúng ta ngày nay không xem trọng giáo dục văn hóa truyền thống, không xem trọng giáo dục luân lý đạo đức thì quả thật có lỗi với Tổ tiên chúng ta. Thế nên, phần Kinh văn này đã được đặt ở phần mở đầu của chương là có một hàm nghĩa hết sức sâu sắc.

Ngày nay chúng ta học tập, nếu như muốn có quan hệ vợ chồng tốt đẹp thì phải biết giữ gìn, bảo vệ, duy trì, bản thân mình phải biết trân quý. Tôi cũng ghi chép lại được một câu nói rằng: “Hôn nhân là một lời hứa, còn là một trách nhiệm, đôi bên nương tựa vào nhau, đồng tâm chăm lo và cố gắng. Hôn nhân cần phải trải qua thử thách nghiêm ngặt của năm tháng, sự thử nghiệm của thời gian. Trước tiên hãy nghĩ rằng trong tương lai nếu như chúng ta phải đối mặt với bất đồng, dự hoặc và thử thách, liệu chúng ta có

thể vượt qua. Nếu như chưa suy nghĩ kỹ về điều này thì tạm thời đừng nên kết hợp, nếu đã nghĩ kỹ rồi thì đừng tùy tiện mà nói lời chia tay”. Vợ chồng thời hiện nay dường như là chưa suy nghĩ kỹ càng thì đã kết hợp, cũng chưa suy nghĩ kỹ càng thì đòi chia tay. Thế nên, cần phải “suy nghĩ ba lần rồi mới làm”, nếu như đã ly hôn rồi mới gặp được giáo dục Nữ Đức, thì hiện giờ cần phải lập chí nuôi dưỡng con nên người, đừng tiếp tục làm những việc mà khiến cả đời phải hối hận.

CỔ VIẾT PHU GIẢ THIÊN DÃ, THIÊN CỔ BẤT KHẢ VI, PHU CỔ BẤT KHẢ LY DÃ

(Tạm dịch: Cho nên, chồng chính là trời của vợ. Không cách nào có thể nhảy thoát khỏi bầu trời, nên cũng không thể nào phản bội, xa rời chồng được)

Chúng ta xem tiếp câu thứ hai này. Trong phần Tiên Chú có nói: “Chồng chính là trời của vợ, không thể làm trái thiên mệnh, không thể phụ nghĩa của chồng. Nếu như chồng qua đời mà tái giá tức là bội bạc với chồng”. Đây là câu nói trong sách Lễ Ký. Ý nghĩa của đoạn này là gì? Chồng là bầu trời của chúng ta, đã là Trời thì chúng ta không được tự tiện trái nghịch và cũng không thể rời khỏi được. Nếu như dùng trời, đất để làm ví dụ thì bạn xem có dải đất nào mà không có bầu trời ở phía trên đâu? Nếu như bạn nói: “Tôi không cần Trời”. Việc này không phải cứ nói là được. Chữ “trời” này là biểu thị cho quy luật tự nhiên, là thiên đạo, không thể làm trái với quy luật tự nhiên. Trong đời sống hiện thực, chúng ta cần phải suy nghĩ cho rõ ràng. Bạn không chỉ đơn thuần xem chồng mình là một con người. Nếu như bạn quá chú trọng vào con người anh ấy thì bạn sẽ dễ bị chấp trước vào mặt tình cảm, đã chấp trước vào tình cảm thì rất khó tìm được lý trí, bạn kết hôn xong thì bị mê muội rồi. Chúng ta xem từ “kết hôn” này, chữ “kết” (結) là đem nhiều sợi dây tơ (絲) đến quấn chặt lấy chữ “cát” (吉) trong từ “cát tường”,

nên “*cát tường*” rất khó tỏa sáng được. Chữ “*hôn*” (婚) này là nhìn thấy phụ nữ (女) thì đầu óc liền mê muội (昏: *hôn nghĩa là mê muội*). Tôi cảm thấy không hẳn là vì nhìn thấy người nữ, mà bản thân người nữ tự mình đã mê muội mất rồi, người nam cũng dễ bị mê mờ. Vì vậy mà trước và sau khi kết hôn đều cần phải giữ cho đầu óc tỉnh táo, giữ cho lý trí, đừng để tình dục làm đầu óc mờ mịt. Bản thân làm thế nào để không bị mê hoặc, điên đảo? Bạn phải thời thời khắc khắc nhìn thấy được tự tánh của chồng mình, nhìn thấy bản tánh của đức nhân. Anh ấy so với người đàn ông khác tuy có chỗ không như nhau nhưng về bản chất thì đều là người. Bạn đừng quá chấp trước vào anh ấy, chấp trước sẽ sanh ra vấn đề. Giống như chúng ta nhìn những trang sức được làm bằng vàng, có đến hàng ngàn hàng vạn kiểu dáng, nhưng về thực chất thì chúng đều là vàng. Vàng là bản tánh của chúng. Khi chúng ta nhìn thấy đủ loại trang sức bằng vàng thì đừng bị mê hoặc, nên xem chúng đều là như nhau.

“*Thiên bất khả vi*”, chữ “*thiên*” này là chỉ quy luật tự nhiên, nghĩa là không được làm trái ngược với quy luật tự nhiên. Vậy quy luật tự nhiên ở đây là gì? “*Vợ chồng là duyên, có thiện duyên, có ác duyên, không duyên thì không hội tụ*”. Câu nói này đã nói ra chân tướng sự thật giữa vợ chồng với nhau. Nhìn thấy chân tướng này rồi chúng ta tùy duyên mà chung sống chính là tuân thủ quy luật tự nhiên. Câu đầu tiên trong chương bốn của sách “*Nữ Luận Ngữ*” có câu rằng: “*Nhân duyên đời trước, tình duyên đời này*”. Vì sao trong số hàng trăm chúng sinh mà bạn lại kết hôn với anh ấy? Vì sao vừa gặp anh ấy là bạn cảm mến, nhất định muốn chung sống trọn đời? Duyên phận này chúng ta cần phải gìn giữ, đem tâm ý ban đầu của chính mình gìn giữ cả một đời. Vì sao không thể gìn giữ được? Bởi vì ngay từ lúc ban đầu phần tình cảm chiếm quá nhiều trong tâm, theo thời gian nó tan nhạt dần đi, yếu tố tình cảm càng ngày càng ít, lý trí xuất hiện. Trên thực tế, đây cũng không phải là lý trí chân

thật. Thế nên, một mặt cần gìn giữ được yếu tố tình cảm, bên cạnh đó thời thời khắc khắc không được thiếu thành phần của lý trí. Nếu như luôn luôn gìn giữ được cái tâm ban đầu thì chính là phù hợp với quy luật tự nhiên. Thế nên, vợ chồng chung sống với nhau cũng cần rất nhiều nghệ thuật, ví dụ như giữa vợ chồng với nhau cũng cần thường mời nhau đi ăn, tặng quà cho nhau, cần giao lưu trao đổi nhiều hơn thì sẽ có thể kịp thời hóa giải rất nhiều vấn đề, khiến cho mối quan hệ giữa đôi bên càng hài hòa hơn nữa.

Tôi từng nói chuyện với một người bạn về đạo vợ chồng. Cô ấy là một lãnh đạo, cô ấy nói rằng: *“Việc này khẳng định là cần phải làm. Anh ấy mời anh trai của tôi ăn cơm. Sau đó, tôi cũng lập tức đáp lại mời em gái của anh ấy ăn cơm, mời qua mời lại. Nếu không như vậy, anh ấy sẽ không vui vì dường như tôi không xem trọng người nhà của anh ấy”*. Cô ấy còn nói rằng: *“Người và người sống chung với nhau trong một nhà có lúc phải chặng tình cảm cũng không được tốt phải không?”*. Tôi nói: *“Đúng như vậy! Chị hãy xem hôn nhân, vừa mới kết hôn thì mọi việc đều tốt, mỗi ngày muốn được đi giày cho chồng, nhưng càng về sau thì càng lạnh nhạt. Sau đó, vợ chồng còn cãi nhau. Vì sao có người sau ba năm, bảy năm thì không thể chung sống được với nhau? Vì sống với nhau như hai con nhím, bạn châm anh ấy, anh ấy cũng châm lại bạn, thế rồi chia tay. Sau đó tôi mở sách “Thái Căn Đàm” ra đọc một đoạn nói rằng: “Ân tình nên từ nhạt chuyển sang sâu đậm, chứ đừng từ sâu đậm chuyển thành nhạt phai, nếu làm như vậy thì đối phương sẽ quên đi ân huệ trước đây”*. Người ta sẽ quên đi những việc tốt mà bạn đã làm cho họ trước đây mà chỉ nhớ đến sự mất lòng mà bạn gây ra cho họ hiện tại hoặc ngày hôm qua. Phụ nữ là như thế, khi mới kết hôn thì có biểu hiện rất tốt, sau đó càng lúc càng kém. Nếu như lúc ban đầu bạn chưa ổn, nhưng càng về sau thì càng tốt, anh ấy sẽ phát hiện ra rằng lúc ban đầu anh ấy cảm thấy bạn chỉ là viên đá, nhưng khi mang về nhà một thời gian

thì bạn trở nên một viên ngọc quý, càng ngày càng giá trị, không ngờ rằng bạn biết làm cơm, càng làm càng ngon, biết cách ăn nói, anh ấy sẽ càng ngày càng ghi nhớ những điểm tốt của bạn.

Vì vậy trong quá trình học tập, chúng ta phải từ bề ngoài mà nhìn thấy được thực chất. Chữ “Trời” này có phải chỉ một khoảng trời xanh hay không? Không phải như vậy, mà đó là quy luật tự nhiên. Vậy quy luật tự nhiên của đạo vợ chồng là gì? Trăm năm hòa thuận, nuôi dưỡng thế hệ sau, kế thừa mạng mạch. Đó chính là thiên đạo, cũng là thiên ý. Nếu như không có thiên đạo, thiên ý thì hai người kết hôn xong lại cãi nhau, không vui là ly hôn, đối với đứa con mình sinh ra không có một chút trách nhiệm. Đó không phải là thiên đạo, thiên ý. Vì vậy, chúng ta nên nghĩ rằng người chồng kết tóc, se duyên với mình trong đời này là người chồng tốt nhất trên thế giới. Nếu như anh ấy cờ bạc hoặc có điều gì không tốt thì nhất định là do mình chưa tốt, mình phải thay đổi bản thân, nhất định tin tưởng rằng anh ấy có thể thay đổi.

Có một đại thiếu gia người Mỹ gốc Hoa. Anh ấy là một công tử ăn chơi, lấy vợ là người Hoa. Cô vợ của anh rất ôn nhu, hiền lương, là một người vợ tốt. Lúc ban đầu mọi người đều khuyên cô đừng lấy anh ấy, nói rằng anh ấy không tốt, mặc dù có tiền nhưng nhân cách không tốt, rất buông thả. Cô ấy nói: *“Tôi ưng anh ấy ở một điểm là anh ấy rất hiếu thuận với mẹ. Tuy hành vi của anh ấy không kiểm soát nhưng tôi tin tưởng anh ấy sẽ thay đổi”*. Nhân duyên của hai người này là như vậy. Anh ấy cũng theo đuổi cô, sau cùng hai người kết hôn. Sau khi kết hôn, người phụ nữ này một lòng giữ đạo làm vợ. Mỗi ngày ở nhà dọn dẹp nhà cửa ngăn nắp, cho dù trong nhà có người làm. Bất kể chồng đi làm về trễ đến mức nào cô cũng tự mình xuống bếp nấu ăn. Đối với chồng rất mực thông cảm, hết sức ấm áp nhu hòa. Trước giờ cô chưa từng hỏi chồng vì sao tối nay anh không về nhà,

vì sao anh lại về trễ như thế, anh đã làm gì. Cô không hề hỏi đến, đối với mẹ của anh cô phụng dưỡng rất chu đáo. Bảy, tám năm sau người chồng của cô đã hồi tâm chuyển ý, đến sau cùng đã cùng với cô học đạo Thánh Hiền. Sau này hai người họ trở thành một đôi vợ chồng hạnh phúc khiến bao người ngưỡng mộ. Đây là câu chuyện có thực về việc phụ nữ “*chánh kỹ hóa nhân*”. Vì sao cô làm được như thế? Phụ nữ chúng ta nên biết rằng cho dù người đàn ông có tốt đến đâu nhưng nếu như anh ấy ở trong tay một người phụ nữ không tốt thì cũng sẽ trở thành một gã không ra gì. Ngược lại, cho dù người nam ấy có nhiều điểm không tốt, khi ở trong tay một người phụ nữ tốt thì sẽ giống như bước vào một trường học tốt vậy. Thông qua sự giáo hóa thuần tịnh thuần thiện, thông qua sức ảnh hưởng của tai nghe mắt thấy, anh ấy sẽ thay đổi. Thế nên, chỉ cần có người phụ nữ tốt thì không lo không có người chồng tốt, không lo không có con cái tốt.

HÀNH VI THẦN KỲ, THIÊN TẮC PHẠT CHI; LỄ NGHĨA HỮU KHIÊN, PHU TẮC BẠC CHI

(Tạm dịch: Phụ nữ nếu như làm trái với đạo trời (luân lý đạo đức) thì ông trời sẽ giáng tai ương trừng phạt. Nếu như làm trái lễ nghĩa thì sẽ bị chồng khinh khi, bạc bẽo)

Đoạn này ý nói rằng nếu hành vi của con người trái nghịch với luân lý đạo đức thì sẽ khiến Thần minh tức giận, Trời ắt giáng tai ương trừng phạt người đó. Theo lễ, người phụ nữ nên thường xuyên phản tỉnh chính mình, nếu như có sai sót về mặt lễ nghĩa thì người chồng sẽ không đối xử tốt đẹp với cô ấy. Về nghĩa thô trên văn tự đoạn này hơi khó giảng. Thế nào gọi là “*hành vi thần kỳ*”? “*Thần kỳ*” là gì? Chính là hiện nay chúng ta gọi là “*luân lý đạo đức*”, không phải là thần tiên, bát quái, không phải là mê tín. Vì sao gọi luân lý đạo đức là “*thần kỳ*”? Bởi vì Kinh Điển của cổ Thánh, tiên Hiền dạy chúng ta rằng: “*Con người cần có thiện tâm,*

thiện niệm, lời nói thiện, ý nguyện thiện và hành vi thiện. Như vậy sẽ được Trời và người phù hộ. Người này đi đến đâu cũng đều được thuận lợi". "Thái Thượng Cảm Ứng Thiên" có dạy: "Người hiền nói thiện, nhìn thiện, hành thiện, mỗi ngày làm ba việc thiện, ba năm sau Trời sẽ ban phước cho"

Có một lần tôi nhận được một cuộc điện thoại của một người từ nơi khác gọi đến muốn nhờ tôi xem phong thủy. Tôi nói: *"Sao anh lại tìm tôi?"* Anh ấy nói: *"Chẳng phải chị đang hoằng dương văn hóa truyền thống hay sao? Văn hóa truyền thống hình như có việc này mà".* Anh ấy là giám đốc của một công ty. Anh ấy nói: *"Chị hãy xem giúp tôi đi! Tôi muốn đổi một văn phòng làm việc, không biết phong thủy tốt hay xấu".* Tôi cười mà nói rằng: *"Anh đánh giá cao tôi quá. Tôi không hề biết chút gì về phong thủy nhưng tôi có biết một đạo lý có thể nói cho anh rằng anh không cần tìm người xem phong thủy mà cũng sẽ có phong thủy rất tốt".* Anh ấy không hiểu. Tôi nói tiếp: *"Tục ngữ có câu: "Người phước ở đất phước, đất phước người phước ở". Chỉ cần có đức thì sẽ có phước. Anh có phước thì khi anh đến bất cứ nơi đâu, nơi đó sẽ bị anh ảnh hưởng. Anh không cần đi tìm người xem phong thủy cho tốn công. Cho dù tìm được nơi phong thủy tốt mà bản thân anh không đàng hoàng thì có vào nơi đó ở, nơi đó cũng sẽ biến thành xấu. Lúc đó anh sẽ oán trách người xem phong thủy".* Quả thật là như vậy! Người có phước thì ở nơi đâu nơi đó sẽ là vùng đất phong thủy tốt lành. Con người phải biết tích phước, đặc biệt người phụ nữ, chủ của gia đình cần phải biết điều này thì gia đình của cô ấy sẽ là *"nhà tích điều thiện ắt có thừa niềm vui"*.

Nói về văn hóa truyền thống, kỳ thực rất đơn giản. Đó chính là: **ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức.**

Ngũ luân chính là giữa người và người cần chung sống với nhau cho có nghĩa, nên gọi là *"ngũ luân thập nghĩa"*. Con người không ai đứng ngoài năm mối quan hệ *"phụ tử hữu*

thân, phu phụ hữu biệt, trưởng ấu hữu tự, quân thần hữu nghĩa, bằng hữu hữu tín”.

Ngũ thường chính là làm người cần phải có năm đức hạnh căn bản đó là: **Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí - Tín.**

Tứ duy là: **Lễ - Nghĩa - Liêm - Sĩ.**

Bát đức là: **Hiếu - Đễ - Trung - Tín - Nhân Ái - Hòa - Bình.**

Bạn xem, đơn giản chỉ mấy chữ này thôi đã khái quát được toàn bộ văn hóa truyền thống. Thế nên, Tổ tiên của chúng ta chân thật có trí tuệ, cho dù đã truyền hơn mấy ngàn năm qua vẫn không truyền sai.

Nếu như bạn có thể khôi phục lại tự tánh vốn có của chính mình thì sẽ *“thông đạt thần minh”*, chính là hiểu một cách thấu triệt về chân tướng của sự vật trong vũ trụ. Khi bạn đã hiểu được chân tướng thì hành vi của bạn sẽ không trái nghịch. Nếu không thì sẽ bị sự trừng phạt, không phải ông Trời trừng phạt bạn. Trời đây biểu thị cho quy luật tự nhiên, chính là chịu sự xử phạt của quy luật tự nhiên. Ví dụ như vào mùa đông mà bạn mặc váy của mùa hè đi ra ngoài dạo hai vòng thì xem bạn có bị cảm lạnh hay không. Bạn đã làm trái quy luật tự nhiên rồi, nhất định sẽ bị cảm. Rất nhiều sự việc bạn đừng nghĩ rằng đây có phải là quỷ thần trừng phạt mình, ông Trời trừng phạt mình hay không. Không phải! Không ai có thể trừng phạt bạn được. Tất cả những gì bạn gặp phải đều do lực tác dụng và lực phản tác dụng của chính hành vi của bạn gây ra. Việc này mọi người có thể hiểu được, ví dụ như một bao cát, bạn đấm nó một cái thì nhất định lực phản hồi của nó sẽ còn lớn hơn. Cái lực này là do ai gây ra? Là do bạn tạo ra. Thế nên, thấu triệt đạo lý này rồi thì những người, sự, vật mà hiện nay bạn đang đối mặt chính là nhân và quả. Tất cả hành vi, thậm chí tất cả ý niệm của bạn đều là đang trồng xuống cái nhân. Nếu như cái nhân ấy trái ngược với quy luật tự nhiên thì bạn sẽ gặp quả không tốt. Nếu như là thiện nhân thì nhất định sẽ

có thiện quả. Khi chúng ta hiểu rõ điều này rồi thì thời thời khắc khắc cần phải nhắc nhở chính mình phải gieo nhân tốt.

“Lễ nghĩa hữu khiên, phu tắc bạc chi”, nếu như có lỗi về mặt lễ nghĩa thì chồng càng ngày đối với bạn càng bạc bẽo. Chữ *“bạc”* này nghĩa là như vậy. Thế nào gọi là có lỗi? Đó là bạn không hiểu lễ nghĩa, không biết giữ lễ của người làm vợ, không biết cách làm vợ. Chữ *“nghĩa”* này là *“nghĩa”* của người làm vợ, chính là *“phu nghĩa phụ thính”*, là nghĩa trong *“ngũ luân thập nghĩa”*. Người làm chồng có nghĩa thì người làm vợ chúng ta mới nghe theo. Nghe theo có nghĩa là thuận theo, chính là tùy thuận đạo nghĩa, tình nghĩa, ân nghĩa của chồng. Ngược lại, nếu như chồng là người bất nhân bất nghĩa thì sao? Ở chỗ này có một ý nghĩa rất sâu. Nếu như lời nói và hành vi của chồng không phù hợp với luân lý đạo đức, ví dụ như anh ấy có những hành vi không tốt, đối với cha mẹ anh ấy không tốt, lại còn bài bạc, uống rượu, đánh nhau. Vậy bạn làm thế nào để *“nghe”* anh ấy đây? Bạn phải *“nghe”* được rằng tự tánh của anh ấy không phải như vậy. Tự tánh của anh ấy so với tự tánh của các vị Thánh Hiền như Khổng Tử, Mạnh Tử là không hai không khác, đều là thuần tịnh thuần thiện. Hiện giờ cái hiện ra là tập tánh của anh ấy. Vì sao tập tánh lại như thế? Vì không có người dạy anh ấy. Trong *“Tam Tự Kinh”* có nói: *“Tánh tương cận, tập tương viễn, cấu bất giáo, tánh nãi thiên”*. Ngày nay bạn có duyên cùng với anh ấy kết hôn. Bạn có nghĩa vụ giáo hóa anh ấy như một người mẹ. Bạn hãy đem tình yêu thương, quan tâm, nhẫn nại đối với con cái mà đối đãi với chồng mình, cảm hóa anh ấy, dẫn dắt anh ấy, hướng dẫn anh ấy, nhẫn nại kiên trì một đời này mà giáo hóa anh ấy. Nếu như bạn không hoàn thành được bài thi này, không dạy dỗ tốt, sa thải học sinh này của mình, tức ly hôn với anh ấy thì thầy giáo như vậy không phải là thầy giáo đạt tiêu chuẩn. Nếu như bạn chưa hoàn thành nhiệm vụ thì có khả năng là bạn sẽ gặp phải một bài thi tương tự như thế.

Để làm một người vợ tốt, tôi xem thấy trong Kinh Điển có dạy về năm vai trò của người làm vợ:

Thứ nhất, vợ như mẹ, dùng tình yêu thương bao dung của người mẹ mà đối đãi với chồng mình, xem chồng như con của mình. Nếu như bạn có thể làm được như vậy thì bạn sẽ không có sự tính toán với anh ấy. Có lúc tôi không chỉ xem chồng tôi mà thậm chí còn xem một vài người tuổi tác thậm chí còn lớn hơn tôi, những khi họ nổi nóng tôi đều xem họ giống như những đứa trẻ. Tôi chỉ cười rồi thôi, cảm thấy họ rất đáng yêu, chắc là tính cách ương bướng của những anh đàn ông xuất hiện ra đó mà. Anh ấy cảm thấy lòng tự tôn nam giới của anh ấy bị tổn thương nên mới biểu hiện ra một chút bất mãn đối với bạn. Có một số hành động trong lúc tức giận của anh ấy tôi cũng không để tâm làm gì. Bước thứ nhất là đặt bản thân mình vào vị trí của một người mẹ.

Thứ hai là làm “thần phụ”, xem chồng của mình như vua, còn mình là thần tử. Vua nhân từ thần trung nghĩa. Bạn phải giữ được tâm trung nghĩa. Khi làm mẹ thì có tâm nhân từ, làm thần thì có tâm trung nghĩa, giữ được “trung” thì sẽ nhất tâm, không có hai tâm. Luôn biết nghĩ cho anh ấy. Anh ấy có sự nghiệp ở bên ngoài rất bận rộn, rất vất vả. Chúng ta ở nhà cần có năng lực quán xuyên dọn dẹp nhà cửa, thấu hiểu anh ấy nhiều hơn, đừng gây chướng ngại cho anh ấy, tận hết khả năng của chính mình mà thành tựu sự nghiệp cho anh ấy.

Thứ ba là vợ như em gái, xem chồng mình như huynh trưởng, còn mình là em gái, lúc này phải làm được “trưởng ấu hữu tự, anh thương em kính”, làm em gái thì phải cung kính và lễ phép đối với chồng. Anh ấy giống như huynh trưởng chăm sóc bảo vệ chúng ta, gánh vác trọng trách của gia đình, còn chúng ta mỗi giờ mỗi khắc đều giữ tâm cung kính đối với anh ấy.

Thứ tư là vợ như tỳ nữ, ở đây không có ý xem thường mà có nghĩa là chúng ta có thể đảm trách những công việc

nhỏ nhất nhất ở trong gia đình, từ việc ăn uống hằng ngày cho đến chăm sóc chồng giống như tỳ nữ thời xưa chăm sóc chủ nhân, chăm nom anh ấy chu đáo từng chút một. Vì sao cần phải dùng cái tâm như vậy? Kỳ thực là để bồi dưỡng đức hạnh khiêm hạ của phụ nữ. Nếu như không có tâm như vậy mà chỉ nấu cho anh ấy bữa ăn ngon, hoặc lau giày cho anh ấy xong rồi quăng ở đó: *“Anh mang vào đi! Làm xong rồi đó! Anh mau ăn đi! Anh ăn cơm có ngon không?”*. Nếu như anh ấy bảo là không ngon thì còn đập cả bàn. Như vậy đã hoàn toàn làm trái với đạo làm vợ rồi. Thế nên, khi làm những việc nhỏ để chăm sóc chồng thì cần phải dùng tâm khiêm hạ này.

Sau cùng thì mới đến vai trò của người làm vợ, giúp cho chồng giữ gìn tốt địa vị của anh ấy ở trong gia tộc. Ví dụ như giúp anh ấy xử lý tốt mối quan hệ với mẹ chồng, mối quan hệ với anh chị em của chồng, với các bạn bè thân thiết của anh ấy. Ngoài việc đóng những vai làm mẹ, làm thần tử, làm em gái, làm tỳ nữ của chồng ra, với vai trò làm vợ sau cùng này mọi người đều biết rõ bạn là vợ của chồng bạn, nên bạn phải làm cho tốt vai trò của một *“nhân viên ngoại giao”*. Anh ấy không có thời gian chăm sóc người thân, bạn bè thì bạn cần giúp anh ấy làm việc này cho tốt. Nếu như trên những phương diện này bạn đều làm rất tốt thì tôi tin rằng bất kỳ người chồng nào sẽ không bao giờ đối xử bạc bẽo với bạn mà sẽ cảm thấy rằng vợ của mình rất biết vào bếp, biết tiếp khách, trong ngoài đều đảm đang. Anh ấy sẽ công nhận bạn. Đồng thời anh ấy cũng sẽ rất tôn trọng và cung kính bạn, sẽ không trách được bạn điều gì.

Trong quá trình học tập, chúng ta cần phải thường xuyên dụng tâm thể hội, học tập nhiều lần năm vai trò này của người làm vợ. Tôi còn nhớ có lần đọc được một bài văn viết rằng người làm vợ cần nấu ăn vừa miệng của chồng mình, khiến anh ấy ăn cảm thấy rất ngon. Trước tiên phải lấy lòng anh ấy từ điều này, *“có thực mới vực được đạo”*,

khoan chuyển bánh xe Pháp mà trước tiên hãy chuyển bánh xe ẩm thực trước đã, *đây là việc thứ nhất.*

Việc thứ hai là phải biết cách giao tiếp giữa vợ chồng với nhau. Như ở phần trước tôi đã nói, biết tặng quà, biết hỏi han, gửi tin nhắn, phải biết giao lưu và kết nối với chồng.

Việc thứ ba, phụ nữ cần nên có một chút kiến thức, đừng chỉ làm một bao rơm vô dụng, xinh đẹp nhưng thiếu kiến thức, bởi vì người làm chồng không phải chỉ luôn nhìn ngoại hình của bạn. Khi trình độ và sự nghiệp của chồng càng ngày càng nâng cao mà người vợ không hề nâng cao bản thân, cả ngày chỉ nói với anh ấy những chuyện vặt vãnh, nhỏ nhặt xảy ra trong gia đình thì anh ấy sẽ không thích nghe nữa bởi vì những việc đó thì người giúp việc có thể làm được. Cả hai vợ chồng càng ngày sẽ càng khác biệt xa rời nhau. Nếu như bị chồng bỏ rơi thì bạn đừng trách chồng mình, hãy nghĩ vấn đề là do ở bạn. Thế nên, những điều cần học thì bạn hãy học đi, gặp phải đúng thời cơ thì nói ra một hai câu. Chồng của bạn sẽ cảm thấy bà xã mình cũng rất có trình độ, không thể xem thường được, vẫn có thể câu thông được với nhau, sự nghiệp của mình có thể cùng bàn bạc với cô ấy. Như vậy, hai người sẽ vĩnh viễn cùng chung một con đường. Bạn sẽ không bị anh ấy bỏ lại quá xa. Đạo vợ chồng có thể giữ được dài lâu.

Việc thứ tư sau cùng là quan trọng nhất, đó chính là cần phải hạ công phu về mặt đức hạnh, tâm lượng của phụ nữ nhất định phải nhân hậu. Có một câu nói từ rất xưa rằng: *“Không gì độc hơn bụng dạ đàn bà”*, nếu như phụ nữ có tâm độc ác thì sẽ rất đáng sợ. Vì vậy, phụ nữ có tâm địa thiện lương thì tốt hơn hết thầy, tâm cần phải thuần thiện. Mặc dù người có hơi lời thô một chút, nói chuyện còn hơi lớn tiếng, diện mạo cũng trung bình nhưng có tấm lòng nhân hậu thì một cái phước này có thể đánh bại được cả trăm mối họa. Vì vậy, tâm của phụ nữ cần phải tốt, cần phải thiện, không được phạm sai lầm về mặt lễ nghĩa. Nếu như muốn

không có sai lầm thì phải nỗ lực thực hành “*ngũ luân thập nghĩa*”, hiểu rõ về đạo lý rồi thì khi làm sẽ tương đối dễ. Vì thế mà mỗi lần tôi giảng bài đều chia sẻ với mọi người về năm vai trò của người làm vợ. Lúc chúng ta học tập cần phải thể hội, bởi vì điều này có thể giúp chúng ta trở thành một người vợ hạnh phúc, một người vợ tốt, một phụ nữ khiến người khác rất ngưỡng mộ. Tâm thái của bạn cũng sẽ có sự thay đổi tốt.

**ĐẮC Ý NHẤT NHÂN, THỊ VỊ VĨNH TẮT, THẤT Ý NHẤT NHÂN,
THỊ VỊ VĨNH CẬT**

(Tạm dịch: Thế nên trong “Nữ Hiến” có nói: “Người phụ nữ chỉ cần được lòng của chồng thì có chỗ nương tựa cả đời, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như không được lòng chồng thì một đời này hạnh phúc không được vẹn toàn”)

“*Nữ Hiến*” là một bộ sách rất cổ xưa dạy về Nữ Đức, nhưng đáng tiếc hiện nay đã bị thất truyền. Bộ sách này đã được Ban Chiêu dùng làm tài liệu tham khảo khi viết cuốn “*Nữ Giới*”. Câu nói trên xuất phát từ sách “*Nữ Hiến*”. Dựa trên ý nghĩa về mặt văn tự thì đó là nếu như bạn được lòng của chồng thì đời sống hôn nhân của bạn sẽ gặp những điều may mắn tốt lành. Cả hai người có thể đồng một lòng một dạ sống với nhau đến già. Nếu như để mất lòng chồng, tâm tư của anh ấy không còn để nơi bạn nữa thì cả hai người có khả năng sẽ không sống được với nhau bền lâu. Thế nên không thể không cầu được lòng của chồng. “*Thị vị vĩnh tắtt*” có nghĩa là bạn đã tốt nghiệp được khóa học về Nữ Đức. Bạn đã được chồng cho tốt nghiệp. Còn chữ “*cật*” có nghĩa là ly tán, hai người chia tay, không thể sống đến già.

Chúng ta hãy tiến vào xem hàm nghĩa sâu bên trong của câu nói trên. Có phải được chồng yêu thương nghĩa là được lòng chồng hay không? Hoặc hai người cùng nhau trải qua ngày tháng ân ái yêu thương, hôm nay cùng nhau đi xem phim, ngày mai đi nước ngoài du lịch. Có phải như

vậy là được lòng của chồng hay không? Cứ cách hai ba ngày thì được chồng tặng quà có phải rất tốt không? Ở đây có một hàm nghĩa rất sâu. Chính là nói phụ nữ chúng ta dùng tâm tánh của chính mình mà có được đạo nghĩa của chồng, dùng lời nói và hành vi của mình để có được tình nghĩa, ân nghĩa, đạo nghĩa của chồng, chứ không phải là hư tình giả ý bề ngoài.

Chúng ta xem thấy rất nhiều cuộc hôn nhân bề ngoài rất tốt đẹp nhưng đâu ngờ trong âm thầm họ lại làm ra những việc đi ngược lại với hôn nhân, ví dụ như ngoại tình. Thế nên, làm phụ nữ nhất định cần phải hiểu bản tính của chồng mình là người như thế nào. Ví dụ: Anh ấy có phải là người con hiếu thuận trong gia đình hay không? Đối với gia đình có trách nhiệm hay không? Đối với con cái có phải là người cha tốt hay không? Trong công việc, anh ấy có làm được *“đôn luân tận phận, nhàn tà tồn thành”* hay không? Nếu làm việc cho cơ quan nhà nước thì anh ấy có phải là viên chức thanh liêm hay không? Nếu anh ấy làm bác sĩ thì có phải là vị lương y cứu người hay không? Nếu như làm kinh doanh thì có kinh doanh như lý như pháp hay không? Từ trên những phương diện này mà quan sát thì mới có thể hiểu chính xác đạo nghĩa của chồng. Nếu như không tìm hiểu trên những phương diện trên mà chỉ nhìn những thứ bên ngoài, như hôm nay anh ấy tặng hoa cho bạn, ngày mai tặng bánh sinh nhật cho bạn, ngày hôm sau mua hai bộ quần áo cho bạn. Những thứ đó đều là giả, nhìn vào chúng không có tác dụng. Có thể qua hai ngày sau anh ấy không tặng cho bạn nữa mà tặng cho người khác. Thế nên, chúng ta cần hiểu rõ anh ấy qua những việc trong và ngoài gia đình. Trên thực tế là xét xem anh ấy thực hành *“ngũ luân thập nghĩa”* như thế nào. Nếu như anh ấy đối với cha mẹ của chính mình không hiếu thuận thì bạn hãy giúp cho anh ấy làm tròn hiếu đạo. Nếu như đối với gia đình anh ấy không có trách nhiệm thì bạn cần khơi dậy tâm trách nhiệm của anh ấy. Nếu như trong cơ

quan nhà nước anh ấy không phải là quan viên tốt mà tham ô nhận hối lộ, đọa lạc thì bạn cần nhắc nhở anh ấy làm thế nào để trở thành một vị quan liêm khiết. Nếu như anh ấy là bác sĩ thì bạn phải nhắc nhở anh ấy không được nhận bao đỏ. Nếu như anh ấy là giáo viên thì bạn cần nhắc nhở anh ấy về sư đạo trong việc dạy dỗ học sinh. Nếu như anh ấy là luật sư thì bạn đừng vì tiền mà xúi anh ấy kiện cáo mà nên nói với anh ấy câu nói trong *“Chu Tử Trị Gia Cách Ngôn”* là *“trong nhà đừng nên kiện tụng nhau”*, nếu như xử lý việc kiện cáo thì phải làm theo chánh đạo, chánh nghĩa, đừng vì tiền mà làm những việc bất nhân bất nghĩa.

Thời nay những phụ nữ làm được như thế rất ít, nên những người vợ tốt giúp chồng thành người có nghĩa cũng rất ít. Vì sao vậy? Vì họ không hiểu được những điều này mà họ lại cho rằng người làm kinh doanh đều trốn thuế lậu thuế, đem tiền về nhà để ăn uống hưởng thụ, còn làm quan thì đều nhận của hối lộ. Rất nhiều quan chức nhà nước bại hoại là do bàn tay của ai, là do bàn tay của những người vợ và nhân tình của họ. Không tham không được vì bà xã bắt phải tham. Các bà còn đứng sau lưng để nhận quà hối lộ, hại chết chồng của mình, xô chồng vào hố lửa. Thế nên, hôn nhân giống như trường học. Người làm vợ phải không ngừng học tập mà trưởng thành. Người dạy và người học cùng tiến bộ. Lúc bạn đang dạy cũng chính là lúc bạn đang học, còn trong quá trình bạn học cũng chính là lúc bạn đang dạy. Dạy và học là một thể, mỗi ngày đều dạy, mỗi ngày đều học. Hãy dùng thân giáo mà dạy học, dùng lời nói và hành vi mà không ngừng học tập. Như vậy mới có thể khiến cho một gia đình hưng thịnh. Thế nên, cổ đại đức thường nói rằng: *“Một người phụ nữ tốt sẽ đem phước đến cho cả gia đình”*. Phước từ đâu mà đến vậy? Phước từ đức mà đến. Nếu không tích đức mà chỉ hưởng phước, hưởng hết phước rồi thì sẽ biến thành họa, họa phước đi đôi với nhau.

Có một người bạn kể rằng do điều kiện của cô rất tốt nên cô rất thích giúp đỡ người thân, bạn bè. Kết quả, một ngày nọ mẹ chồng của cô đã dạy cô rằng: *“Con không nên giúp họ nữa. Việc giúp đỡ của con sẽ khiến họ trở nên ỷ lại”*. Cô cảm thấy trong lòng không vui: *“Chị xem tôi có lòng tốt như thế, lấy xe đưa rước những người bà con và bạn bè khó khăn đi nơi này nơi kia. Ba chồng tôi cũng bực mình, mẹ chồng cũng nổi giận với tôi, còn chồng tôi thì không hiểu cho tôi. Người tôi giúp đỡ đều là những người thân trong gia đình họ. Sao họ lại như thế chứ!”*. Khi cô ấy kể với tôi như vậy, tôi đã nói rằng: *“Kỳ thực, tôi cũng mắc lỗi y hệt như vậy. Thế nên mới nói: “Từ bi đa họa hại, phương tiện xuất hạ lưu”. Câu này dành cho những người như chúng ta. Nếu như chị không giúp họ thì chưa chắc đã xảy ra những việc như vậy. Chị có bao giờ nghĩ đến câu “khổ tận cam lai” hay chưa? Ý nói khi chịu đủ khổ cực rồi thì điều ngọt ngào sẽ đến. Nếu như chị không để họ chịu khổ, mà cứ để cho họ nếm những thứ ngọt ngào, hiện giờ họ không có năng lực, không có đức hạnh, không có phước báo thì cách làm này của chị trên thực tế chính là thỏa mãn dục vọng tâm lý của bản thân mà thôi”*. Cô ấy nói: *“Lời này cũng có đạo lý. Tôi cảm thấy nếu như tôi không cho họ cái gì đó thì trong tâm cảm thấy khó chịu”*. Tôi nói: *“Chúng ta đều như thế cả. Tôi cũng như vậy, đều làm ra những việc ngu ngốc như thế, chỉ có nhìn thấu bản ngã, buông xuống bản ngã thì mới dễ khởi được trí huệ”*. Vì vậy, con người thường xuyên cần phản tỉnh, làm việc tốt quá thừa thì việc tốt không còn là việc tốt nữa. Đương nhiên không phải là nói bạn không làm việc tốt nữa, làm việc gì cũng phải giữ được trung đạo, phải cân đối được hai bên, nghĩ cẩn thận rồi hãy làm, nếu nghĩ chưa kỹ thì không làm cũng được. Ví dụ như khi chúng ta đi thăm người già thì đều cho họ tiền. Cho tiền có phải là một việc tốt hay không? Nếu như người già đó không thích tiền thì bạn cho họ tiền tức là tạo thêm gánh nặng cho họ, vì họ ra đi một xu tiền cũng

không mang theo được, nên họ phải nghĩ cách làm thế nào để dùng số tiền đó. Lúc họ nghĩ cách phân chia số tiền đó ra thì thật là việc rắc rối nhức đầu đối với họ. Lúc đầu có 100 tệ thôi thì dễ chia. Bây giờ có đến một triệu tệ. Phân chia thế nào đây? Nếu như người già đó là người tham tiền thì khi bạn cho họ tiền, phải chăng bạn đã nuôi lớn tâm tham của họ hay không. Thế nên, không cần cho họ, đối với người tuổi tác cao thì nên để họ ăn no mặc ấm, tốt nhất đừng để họ suy nghĩ việc gì, tâm càng thanh tịnh càng tốt, buông xuống tất cả điều phiền muộn, tốt nhất là để cho họ không bị vướng mắc điều gì, thân không bệnh khổ, tự tại ra đi.

“Thất ý nhất nhân, thị vị vĩnh cật”, câu này nghĩa là nếu như bạn không thực sự thể hội và hiểu được tâm ý của chồng, tức là nói nếu bạn không tận bốn phận của mình giúp chồng thành tựu đức hạnh, nếu như bạn không làm như thế thì hai người sẽ dễ bị ly tán. *“Giúp chồng dạy con là bốn phận lớn của người vợ”*, cái thiên chức này thuộc về *“ngũ luân thập nghĩa”* trong tự tánh của chúng ta. Làm phụ nữ nhất định cần phải hiểu được tâm ý của chồng, đồng thời còn phải biết hiểu thấu tâm ý của chính mình. Rất nhiều việc khi chúng ta làm xong rồi cần phải xét lại lòng mình, tâm ý của mình đặt ở đâu, dụng ý chân thật là gì. Phải chăng là để thỏa mãn bản thân, hay là muốn cho người khác thực sự có được niềm vui. Nếu như chúng ta làm việc này mà chỉ có một người vui còn mười người không vui, còn đang phê bình và chỉ trích chúng ta thì chúng ta cần nên phản tỉnh, có thể có chỗ làm chưa thỏa đáng, làm chưa được tốt. Khi chưa hiểu rõ đạo lý thì sẽ cảm thấy rất hoang mang, làm cũng không đúng, mà không làm cũng không đúng, làm thì đau khổ mà không làm cũng đau khổ. Thế nhưng khi đã hiểu rõ đạo lý rồi, đã biết việc gì nên làm và không nên làm rồi thì bạn sẽ đưa ra quyết định rất nhanh chóng, rất nhẹ nhàng, tự tại.

DO TƯ NGÔN CHI, PHU BẮT KHẢ BẮT CẦU KỲ TÂM. NHIÊN SỞ CẦU GIẢ, DIỆC PHI VỊ GIAN MỶ CẦU THÂN DĨ, CỔ MẠC NHƯỢC CHUYÊN TÂM CHÁNH SẮC. LỄ NGHĨA CƯ KHIẾT, NHĨ VÔ ĐỒ THÍNH, MỤC VÔ TÀ THỊ, XUẤT VÔ TRỊ DUNG, NHẬP VÔ PHẾ SỨC, VÔ TỰU HỘI QUẦN BỐI, VÔ KHÁN THỊ MÔN HỘ, TẮC VỊ CHUYÊN TÂM CHÁNH SẮC HỸ

(Tạm dịch: Thế nên nói, phụ nữ không thể không được lòng chồng. Nhưng muốn được sự yêu thương và tôn trọng chân thật phát ra từ trong tâm chồng thì tuyệt đối không dùng lời xảo nịnh, dùng mặt bùi tai mà có được, mà phải chuyên tâm, chánh sắc. Giữ gìn lễ nghĩa, cử chỉ đoan trang, thanh khiết, tai không nghe những điều không nên nghe, mắt không nhìn những thứ không nên nhìn, đây gọi là chuyên tâm. Ra ngoài không điểm trang diêm dúa, ở nhà không được đầu bù tóc rối, cúi bấn, không tụ họp bạn bè nô đùa cười giỡn, không đứng trước cửa nhìn Đông ngó Tây, đây chính là chuyên tâm, chánh sắc)

Đoạn này nói làm thế nào để có thể có được tâm ý của chồng, chủ yếu là từ việc đoan chánh phẩm hạnh, bắt đầu từ việc giữ gìn tiết tháo. Từ xưa đến nay đây được xem là một vấn đề lớn nên Ban Chiêu đã không tiếc giấy mực mà viết về phần này. Để được lòng chồng thì không phải dùng cách nịnh nọt chồng để có được tình yêu thương, việc này không phải là chuyên tâm, chánh sắc. Chuyên tâm, chánh sắc là gì? Phải đoan chánh tâm niệm của chính mình, dùng lễ mà đối xử, tuân thủ đạo nghĩa, không được khinh thường mà làm trái. “Phi lễ không nghe, phi lễ không nhìn” chính là chuyên tâm thực sự. Khi đi ra ngoài không được trang điểm diêm dúa, khôu gợi, khi về nhà cũng không được chỉ vì có một mình ta ở trong phòng mà không chú ý đến hành nghi của bản thân, khi đi ra ngoài cũng không được tùy tiện cùng với các bạn nữ tụ tập cười đùa ồn náo, cũng không được tùy

tiện ở trong nhà mà nhìn trộm ra ngoài phòng. Như vậy mới thật gọi là chánh sắc.

Chúng ta nghĩ xem trong cuộc sống hiện nay làm được những điều này thật khó. Làm thế nào mới có thể đoạn chánh tâm niệm của chính mình, khiến cho bản thân quay về với đạo? Chúng ta hãy cùng nhau học tập một chút. Điều mà phụ nữ mong cầu là gì? Nếu như tùy tiện dùng dung nhan hoặc lời nói ủy mỵ của chúng ta để lấy lòng chồng thì cho dù dung nhan có yêu kiều đến đâu, lời nói có mật ngọt thế nào mà dùng những thứ ở bên ngoài này để lấy lòng chồng của mình, cho dù nhất thời có được tình yêu của chồng đi chăng nữa thì cái tâm niệm mong được lòng của chồng đó đã không còn là chánh niệm rồi, cũng không phải là sự chuyên tâm chân chánh, tương lai sẽ không thể có kết quả tốt được. Tà tâm tà niệm của bản thân sẽ dẫn khởi tà tâm tà niệm của chồng. Sau cùng chồng của mình có thể sẽ làm ra một số hành vi buông thả. Việc này nên trách ai đây? Nói một cách khác, phụ nữ không nên dùng nhan sắc mà mua chuộc lòng chồng mà nên dùng đức để đối đãi với chồng, hiểu được điều này rồi thì sẽ khiến tâm của mình trụ nơi chánh niệm.

Vậy thế nào mới có thể làm được chuyên tâm, chánh sắc? Cần phải *“lễ nghĩa cư khiết”*, chính là dùng lễ mà cư xử, tuân thủ đạo nghĩa. Cái lễ ở đây chính là trong tâm luôn luôn giữ được sự khiêm hạ, cung kính, không dám đứng trước thiên hạ. Còn biểu hiện ở bên ngoài thì sao? Phải tuân thủ đạo nghĩa, chính là *“ngũ luân thập nghĩa”*, mỗi luân trong ngũ luân đều làm được. Đối với vợ chồng thì chính là câu *“phu phụ hữu biệt, phu nghĩa phụ thính”*, cần hiểu rõ bốn phận của chính mình, bản thân cần biết làm thế nào để thuận tòng, cần biết cái gì là tự tánh của chính mình.

Câu tiếp theo nói *“nhĩ mục xuất nhập”*, tức nói năm giác quan của chúng ta là mắt, tai, mũi, lưỡi, thân thường ngày tiếp xúc với ngũ dục, với những cảnh giới không tốt ở bên

ngoài dễ dấy khởi tà tư, tà niệm. “*Nhĩ vô đồ thính, mục vô tà thị*” nghĩa là hai bộ phận quan trọng là tai và mắt, tai không được nghe lung tung, mắt cũng không được nhìn lung tung, chính là “*phi lễ không nghe*”. Chữ “*đồ thính*” có hai hàm nghĩa, nghĩa thứ nhất là nghe một cách hồ đồ, nghe không rõ ràng, lời nói tốt thì nghe không hiểu, lời nói xấu thì nghe hiểu rõ ràng. Đó gọi là nghe một cách hồ đồ. Nghĩa thứ hai là ưa thích nghe những lời thị phi, lời không phù hợp, với ác ngữ cảm thấy rất thích thú, ưa thích nghe âm thanh xấu ác, đó gọi là “*đồ thính*”. Hiện nay trong cuộc sống chính là như vậy, nghe lời nói tốt thì tâm không hoan hỷ, càng nghe càng cảm thấy “*sự thật mất lòng*”. Điều này cho thấy thiện căn của chúng ta không đủ, phước báo không đủ nên mới có phản ứng như vậy.

Vì vậy có câu: “*Thuốc tuy đắng miệng nhưng khỏi bệnh, lời thật trái tai giúp sửa mình*”. Câu này chính là phần trọng điểm khi bàn về “*phụ ngôn*”. Thế nào gọi là “*mục vô tà thị*”? Đó là “*phi lễ không nhìn*”, người hiện nay không phân biệt được tà chánh, đối với những thứ tà, thứ bất thiện thì rất thích nhìn. Đây là một vấn đề rất lớn. Tôi nhớ một lần đi thang máy, bên trong thang máy có màn hình chiếu quảng cáo về phẫu thuật thẩm mỹ làm tăng kích cỡ vòng ngực. Những phụ nữ trong quảng cáo đó rất khêu gợi, hở hang. Những thứ như thế thì không được nhìn đến, nếu không thì sẽ dẫn dắt những ý niệm bất thiện của chúng ta. Có một lần khi tôi trò chuyện cùng với bạn, khi nói đến vấn đề phụ nữ cần phải giữ gìn tiết tháo của mình thì cô ấy nói: “*Ồ! Vấn đề chị nói tôi từ trước đến giờ chưa từng nghĩ đến*”. Tôi nói rằng không những là tai và mắt mà thân thể của chúng ta cũng không được ưa thích mặc những quần áo mướt mà mềm mại. Lúc đó tôi đã kể cho cô ấy nghe một câu chuyện từ một bộ Kinh điển nói về Phật Thích Ca Mâu Ni. Khi đức Phật còn tại thế, có một cô gái là con gái của một vị quốc vương. Cô hết sức xinh đẹp, thực là tuyệt thế vô song. Cho

nên cô rất kiêu hãnh với nhan sắc của mình. Cô treo giải thưởng ngàn lạng vàng cho người nào có thể trong 30 ngày dám nói rằng cô không đẹp, chỉ ra được khuyết điểm của cô thì cô sẽ tặng vàng cho người đó. Thế nhưng, gần đến kỳ hạn rồi mà không có người nào dám nói, bởi vì không nói ra được khiếm khuyết của cô. Cô ấy thực sự có một vẻ đẹp không tì vết. Kết quả, tin tức này truyền đến tai đức Phật. Ngài đã rất nghiêm túc mà nói một câu rằng: *“Cô gái ấy đã sai hoàn toàn. Cô ta không hề đẹp đẽ chút nào, không có chỗ nào là đẹp cả”*. Đệ tử của Ngài là A-nan cảm thấy rất kỳ lạ, bèn hỏi Phật: *“Cô gái đó quả thật rất xinh đẹp! Sao đức Phật lại nói như thế? Chúng con không hiểu”*. Đức Phật đã nói: *“Đôi mắt của cô gái đó thích nhìn những thứ tà sắc, nhĩ căn thích nghe những lời khen tặng bùi tai, mũi thích ngửi mùi hương nước hoa trên thân, lưỡi ưa nếm những món ăn ngon. Còn thân thì sao? Thân thích mặc những quần áo trơn mịn và láng mượt. Từ trên đến dưới, cả người của cô ấy đều bị dục vọng ngăn lấp, không hề có một chút trí huệ hiện tiền. Bên trong hình dáng bề ngoài của cô ấy là một quả tim dơ bẩn. Vậy thì sao con có thể nói cô ấy đẹp được chứ? Các con nhìn thấy đẹp, còn ta thì chỉ nhìn thấy một cô gái rất xấu được bao bọc bởi một lớp da hôi thối”*. Khi ngài A-nan đem lời nói đó chuyển đến cho cô gái. Cô gái đó rất hổ thẹn, gỡ giải thưởng xuống, từ đó về sau không còn dám xuất đầu lộ diện khoe khoang nữa.

Chúng ta trong cuộc sống thường bị mê hoặc, không biết cái nào là tốt, cái nào là xấu. Đó là bởi vì không có vị thầy tốt dạy bảo chúng ta, nếu như có thì chúng ta nhất định sẽ biết rõ. Thế nên giáo dục rất quan trọng. Cổ đại đức có nói: *“Giới sắc tiên giới tâm, giới tâm tiên giới nhân”*, nếu muốn trì giới sắc dục thì trước hết phải trì được giới trong tâm. Muốn làm được giới tâm thì trước tiên phải canh giữ đôi mắt, giữ mình cho chắc trước đã vì hiện nay ngoài những bộ phim không tốt ra, còn có những băng đĩa không

tốt, khắp nơi đều là quảng cáo dụ hoặc không kháng cự lại nổi, đồng thời trên đường còn có các cô gái không biết hổ thẹn. Thế nên, bạn phải thực sự biết cách ngăn ngừa. Không những các cô gái cần phải chú ý mà các chàng trai cũng phải như vậy. Lần trước đi công tác, tôi ngồi xe buýt của sân bay. Sau khi lên xe buýt thì trên xe rất đông người, tiếp đó có một cô gái bước lên xe. Lúc đó trời cũng đã vào mùa đông nhưng cô gái đó ăn mặc rất thiếu kín đáo, chân chỉ mặc một đôi vớ lưới mỏng tang, quần khăn choàng cổ bằng lông, mặc một chiếc quần bằng da rất ngắn, tóc dài đến tận đầu gối. Tôi lúc đó lấy làm kinh ngạc trước mái tóc rất dài của cô ấy, sao cô ấy để tóc dài đến như thế, trang điểm rất lòe loẹt. Sau khi cô ấy bước lên thì ôm lấy eo của một người đàn ông đứng bên cạnh. Anh ta cũng không có phản ứng gì. Cả hai người đó đứng trước mặt tôi. Lúc đó tôi nghĩ, hai người này chắc là bạn bè. Người đông như thế nên cô ấy không đứng vững được phải ôm lấy anh ấy là điều bình thường. Tôi cũng không suy nghĩ nhiều. Khi sắp đến chỗ xuống xe, cô ấy còn cười với người đàn ông kia. Anh ấy cũng chẳng nói gì. Người đàn ông ấy xuống xe buýt, đi về phía máy bay. Cô ấy cũng xuống xe đi lên máy bay. Khi lên máy bay thì người đàn ông ấy vừa khéo ngồi kế bên tôi, còn cô gái ấy thì ngồi ở phía sau cùng. Đến khi máy bay hạ cánh thì tôi quan sát thấy mỗi người đi một ngã, căn bản là họ không quen biết nhau. Việc này làm tôi hết sức kinh ngạc. Thế nên, sự dụ hoặc và thử thách trong xã hội hiện nay đối với nam giới rất nhiều, nếu thực sự có định lực thì cần phải chân thật học tập ông Liễu Hạ Huệ (*ôm người nữ trong lòng mà tâm không khởi ý đồ xấu*).

Thời xưa, việc “*nam nữ thọ thọ bất thân*” (trao cho nhau vật gì đều không chạm tay nhau) rất có đạo lý. Bạn không có ý nghĩ gì không có nghĩa là đối phương cũng không có ý nghĩ gì. Cho dù hai người các bạn đều không có ý nghĩ gì cũng không có nghĩa là người xung quanh các bạn không

có suy nghĩ gì. Nếu như dẫn khởi tà tư tà niệm của người khác vậy thì bản thân bạn đang tạo nghiệp rồi. Đây là việc không tốt, sẽ làm tổn phước báo của chính bạn. Trong xã hội hiện nay, truyền hình, quảng cáo, báo chí, tạp chí, mạng Internet quả thực đã bị ma vương bao vây đặc kín, rất khó tìm được thứ gì thuộc về Thánh Hiền, mà đều dẫn dắt con người khởi phát tâm ma. Chúng ta hãy nhìn chữ “ma” (魔) này. Thực ra, thời xưa vốn không có chữ “ma” này. Chữ này do Lương Võ Đế tạo ra. Hồi xưa chỉ có chữ “ma” (磨) với bộ “thạch” (石), hình dung cho dùng đá mài vào vật gì đó, có nghĩa là giày vò khổ người khác. Về sau, Lương Võ Đế phát hiện ra rằng rất nhiều dục vọng của con người trong thế gian đã dày vò, cám dỗ con người còn nghiêm trọng hơn thế nữa, cũng đáng sợ như quỷ vậy. Vì vậy, ông quyết định đổi bộ “thạch” thành bộ “quỷ”, và gọi đó là chữ “ma”. Vì sao gọi là “ma”? Phàm những thứ gì có thể dẫn dụ dục vọng của con người thì đó chính là “ma”. Bạn đối với tiền tài có dục vọng, có sự truy cầu, thứ mà có thể khiến bạn không ngừng đi về hướng dục vọng cực đoan chính là “ma”. Bạn quá để ý săn soi đến nhan sắc, dung mạo của mình. Điều này sẽ làm tăng trưởng sự truy cầu quá mức của bạn đối với những dục vọng về những chai nước hoa đắt tiền, và đủ loại mỹ phẩm, váy la liệt nào là quần áo nữ trang. Đó đều là ma. Chúng không ngừng khiến cho dục vọng của bạn tăng trưởng đến cực điểm. Có danh tiếng cũng được, nhưng nếu được quá nhiều lời tán thán thì cần phải cẩn thận, có thể là ma đến khảo nghiệm bạn đó. Bạn không tốt như thế mà họ khen ngợi bạn quá lỗ. Việc này quá đáng sợ.

Tôi là một người ăn nói thẳng thắn. Có một lần có người khen ngợi tôi rất nhiều. Lúc đó tôi đã không khách khí mà nói rằng: *“Anh đừng làm ma nữa! Tôi thực tình không tốt như anh nói đâu. Anh nói nhầm rồi”*. Nói xong tôi quay người bỏ đi. Sau này, anh ấy còn nói với bạn của tôi rằng: *“Cô giáo Tịnh Du sao lại nói như thế chứ?”*. Tôi nói: *“Tôi không thích*

nghe bởi vì điều đó quá khác xa với thực tế của tôi. Đức hạnh và học vấn của tôi chưa phải như thế”. Nếu như chúng ta có nhận thức như vậy thì sẽ có thể gìn giữ được phước điền thanh tịnh trong tâm của chính mình, mà không tùy tiện phung phí nó.

Thế nên, cổ đại đức nói rằng: “Mục vọng thị tắc dâm, nhĩ vọng văn tắc họa, khẩu vọng ngôn tắc loạn, tam quan giả bất khả bất thận thủ hĩ”, có nghĩa là nếu như mắt của chúng ta nhìn tùy tiện thì sẽ dễ dàng khởi niệm dâm. Chữ “dâm” ở đây mang ý nghĩa quá lỗ. Ví dụ như có người rất thích ngọc thạch, nhìn thấy cửa hàng bán ngọc thì chân cất bước không đành, mắt nhìn chăm chăm không chớp. Ngay lúc đó thì chữ “dâm” đã xuất hiện rồi. Nếu có phụ nữ nhìn thấy những món nữ trang châu báu mà không cất bước nổi, không mua thì trong lòng rất đau khổ. Vậy thì ngay lúc đó mắt đã vọng động rồi, tâm đã bị cảnh chuyển rồi. Nếu như vậy, bạn đừng nhìn chúng sẽ tốt hơn, sẽ không có phiền não.

“Nhĩ vọng văn tắc họa” có nghĩa là nếu như tai nghe những lời linh tinh, tạp nhạp sẽ khiến chính mình bị mê hoặc. Nghe cái này thấy có đạo lý, nghe cái kia cũng cảm thấy có đạo lý, bản thân sẽ không phân biệt được rõ ràng, mỗi họa sẽ theo đó xuất hiện. Vì vậy mà từ xưa đến nay cổ đại đức tu học đều phải “nhất môn thâm nhập trường kỳ huân tu”. Chữ “nhất môn” không những chỉ cho việc chúng ta xem sách hoặc Kinh điển mà còn không được học theo quá nhiều thầy. Mỗi một vị thầy lại giảng không như nhau. Ví dụ như về Nữ Đức, cũng là cuốn sách “Nữ Giới” mà tôi giảng thì thế này, nhưng người khác đến xem thì nhất định sẽ giảng một kiểu khác. Giống như một ngọn núi vậy, người đứng ở những góc độ khác nhau thì sẽ nhìn thấy dáng núi khác nhau. Cho nên nếu bạn tu học với hết người này sang người khác thì cái mà bạn nhìn thấy cũng không như nhau.

Thời xưa có một câu chuyện thế này. Có một người thanh niên tâm vô cùng thành kính, một lòng muốn cầu đạo,

đặc biệt là muốn học được pháp thuật của Đạo gia để có thể thành tiên. Vì vậy, anh ta đi khắp nơi thăm hỏi: *"Tôi muốn thành tiên. Có ai có đạo thuật ấy không?"*. Có một người nhà giàu thấy anh thanh niên này thành thật như vậy thì nói với anh ta rằng: *"Anh đừng đi hỏi khắp nơi nữa! Hãy đến học với ta đi! Ta biết thuật thành tiên đây, nhưng với một điều kiện là trước khi anh học với ta thì phải làm công cho ta trong ba năm. Nếu anh làm tốt thì ta sẽ nói cho anh biết thuật thành tiên"*. Anh thanh niên đó nói: *"Không thành vấn đề!"*. Anh cũng không màng đến tiền công mà cần cù làm việc trong ba năm. Sau ba năm, anh ấy hỏi: *"Ông có thể nói cho tôi biết được không?"*. Người nhà giàu đó nói: *"Anh chưa đủ thành tâm. Sau ba năm nữa, tôi mới nói cho anh biết"*. Anh ta lại làm việc thêm ba năm nữa. Sau đó, anh lại hỏi: *"Có thể nói cho tôi biết được chưa?"*. Người nhà giàu đó nói: *"Chưa được! Cần phải làm thêm ba năm nữa vì sự thành tâm của anh vẫn chưa đủ"*. Anh ta lại thành tâm mà dốc sức làm việc trong ba năm nữa. Đợi đến năm thứ chín, anh lại đi hỏi người nhà giàu đó. Lúc này gã nhà giàu đó không còn lời nào để nói vì không thể lừa anh được nữa rồi, nên quyết định muốn hại chết anh. Gã nói rằng: *"Được rồi! Anh hãy đi lên núi với tôi, phải lên núi thì tôi sẽ nói cho anh biết"*. Hắn muốn lên núi rồi sẽ đẩy anh ấy xuống dưới vực. Sau khi dẫn anh lên đến đỉnh núi, hắn ta nói: *"Anh có nhìn thấy không, ở chỗ vực núi kia có một cây tùng. Nếu anh nhảy về hướng cây tùng đó thì sẽ thành tiên"*. Chúng ta đều biết rằng nếu như nhảy qua thì chắc chắn sẽ chết, thế nhưng anh thanh niên đó nói: *"Thưa thầy! Con vô cùng cảm ân thầy đã dạy dỗ trong chín năm qua"*. Sau khi lạy thầy ba lễ, anh ấy đã tung mình nhảy xuống. Kết quả không ngờ rằng anh thanh niên ấy đã bay lên trời mà thành tiên. Tên nhà giàu vô cùng kinh ngạc, nói rằng: *"Lẽ nào ta đã chỉ hắn đúng rồi sao! Cây tùng đó quả thật là đã thành cây tiên rồi sao? Ta cũng nhảy thử xem để được thành tiên, làm người khổ quá"*. Tên nhà giàu đó

cũng nhảy, nào ngờ hấn nhảy xuống dưới đáy vực chết tốt. Câu chuyện này nói lên đạo lý gì vậy? Chàng thanh niên đó với một niệm thành tâm, không có hai niệm. Nhờ đó, chính mình thành tựu cho chính mình, không có người nào thành tựu cho anh ngoài anh ra. Thế nên, *“Thầy đã dẫn đến cửa, tu hành là do ta”*. Ngay cả bản thân thầy nếu muốn thành tựu cũng phải như vậy, cũng cần phải tu, cần phải *“nhất môn thâm nhập trường kỳ huân tu”*, không được học loạn.

“Khẩu vọng ngôn tắc loạn” nghĩa là miệng nói chuyện tùy tiện thì sẽ dễ gây ra họa loạn. Ba điều này chúng ta cần phải cẩn thận gìn giữ.

“Xuất vô tri dung, nhập vô phế sức”, câu này có nghĩa là khi đi ra ngoài không được trang điểm diêm dúa và ăn mặc hở hang. Nếu bạn như thế mà ra đường thì thật ra mà nói trong tâm của bạn có sự vướng mắc. Chính là bạn mong muốn nam giới nhìn ngắm đến mình, có người đến khen ngợi mình, nhãn thần sẽ không định được. Những phụ nữ mà tâm niệm bất định thì ánh mắt của cô ấy không chuyên nhất, thường hay nhìn Đông ngó Tây, rất nóng vội bộp chộp. Khi về đến nhà, cũng dừng vì lý do trong nhà chỉ có một mình mình, không có người khác nên mình muốn ăn mặc ra sao thì cứ tùy tiện. Hai câu này nói về nguyên tắc trang điểm và ăn mặc của phụ nữ khi đi ra ngoài và ở nhà, ra ngoài không được diêm dúa, ở nhà không được phóng túng. Trên thực tế, đây chính là tâm tánh của chúng ta. Khi phụ nữ bước ra khỏi nhà cần phải có uy nghi, không những nam giới có uy nghi mà phụ nữ cũng cần có uy nghi. Vì vậy nên mới có bốn chữ *“mẫu nghi thiên hạ”*. Bốn chữ này dùng để hình dung Hoàng hậu của một đất nước cần phải có uy nghi. Khi người làm vợ bước ra đường thì người khác nhìn vào sẽ biết đây là vợ của ai, là con dâu của nhà nào. Vậy nên từng cử chỉ, hành vi quả thực cần phải có uy nghi để người khác không dám xem thường. Cũng như vậy, khi phụ nữ trở về nhà cũng không được có tâm phóng túng, tùy tiện

mà luôn luôn phải cẩn thận ý tứ, không được để mất sự trang nghiêm.

“Vô tụ hội quần bối, vô khán thị môn hộ”, câu này có nghĩa là phụ nữ ở bên ngoài không được đàn đúm với bạn bè cả ngày, cũng không đưa quá nhiều bạn bè về nhà tụ tập. Vào thời xưa còn đỡ hơn một chút nhưng trong xã hội hiện nay thì thật nghiêm trọng. Tâm của người nữ không thể định được ở một nơi mà thích đi chỗ này chỗ kia, mặc dù học tập văn hóa truyền thống nhưng tâm của chính mình cũng rất khó định được lại. Nếu muốn chân thật làm được nhất tâm thì phải nghĩ rằng mình không cần nghe nhiều quá, ví dụ như đối với những luận đàn văn hóa truyền thống, nếu như bạn chân thật dụng tâm thì nghe một lần là đủ rồi. Quan trọng là sau khi bạn về nhà bạn làm thế nào áp dụng điều bạn đã học thì mới chân thật có được thọ dụng. Phải hiểu rằng học tập chỉ là một phương thức, chỉ là một công cụ mà thôi, đừng biến công cụ thành mục tiêu. Mục tiêu của bạn là gì? Cái bạn cầu là gì? Nếu như cái bạn cầu là chân tâm của bạn, là cầu đạo thì đạo không ở bên ngoài. Đạo ở ngay trong tâm của bạn, đạo ở ngay trong nhà của bạn, trong chính cuộc sống thường ngày của bạn. Bất luận bạn học tập bao lâu, bạn học tập bao nhiêu, quen biết được bao nhiêu bậc đại đức, nếu như chúng ta vẫn còn nổi nóng, còn có tật xấu, thích làm người thế nào thì làm người như thế đó, tật xấu nổi nóng một chút cũng không hề giảm bớt, bản thân một chút cũng không tiến bộ, học vẫn không hề tăng trưởng. Vậy thì việc học đó không có chút công dụng gì cả.

Vậy việc tụ tập với bạn bè ở đây tức là tâm của bạn không chịu đặt ở nơi an tĩnh, không chịu an định, thích cùng một vài người bạn tụ tập lại nói chuyện nhà người này nhà người kia rất vui vẻ. Nếu không có người cùng nói chuyện, cùng dạo chơi thì sẽ cảm thấy yên ắng, buồn bã quá. Nếu đi dạo phố mua sắm thì cũng kéo theo năm ba người bạn, uống trà cũng rủ theo năm ba người bạn. Trong xã hội hiện

nay nếu như không có bạn bè thì giống như đây là điều mất mặt vậy. Quan điểm đó thật ra sai rồi. Có nhiều bạn không quan trọng mà quan trọng là những người đó có phải là bạn bè hữu ích hay không. Nếu như có bạn bè mà khi tụ hội lại thì cùng nhau ăn uống chơi bời, hoặc kết giao vì tài lợi. Sự kết giao như vậy thực tế không có ích lợi gì. Tôi trước đây có rất ít bạn, dường như tôi không chủ động kết giao bạn bè. Lúc còn đi học thì tan học xong về nhà, trong trường thành tích luôn đứng đầu bởi vì tâm của tôi chỉ chuyên nhất vào việc học. Đến khi đi làm thì hết giờ về nhà. Về đến nhà, công việc tôi yêu thích nhất là đọc sách. Nguyên nhân trước đây tôi không thích kết giao bạn bè là gì? Nói ra thật xấu hổ, là do tôi ngạo mạn, tâm cống cao ngã mạn, xem thường người khác, thường cảm thấy người này ăn nói quá thô, còn người kia thì học vấn không đủ. Nhờ thông qua việc học tập văn hóa truyền thống, tôi đã buông xuống sự ngạo mạn nhưng tôi cũng ít khi chủ động kết giao bạn bè, vì tâm tôi đã thay đổi, cảm thấy đức hạnh và sự tu dưỡng của chính mình còn quá kém.

Thời gian chính là sinh mạng, phải tranh thủ nâng cao bản thân, vượt qua chính mình, cần phải giữ tâm an tĩnh mà phản tỉnh sửa đổi, tinh tấn học tập. Nếu như dùng thời gian để giao tiếp qua lại với người này người kia thì sẽ lỡ mất thời gian học tập nâng cao chính mình, cũng rất khó có thể khiến cho tâm của chính ta được thanh tịnh. Thế nhưng thật ra mà nói, hiện nay bạn bè của tôi đã nhiều hơn so với trước đây. Tuy rằng không thường gặp mặt, nhưng mỗi khi gặp mặt thì mọi người đều nói về đề tài văn hóa truyền thống, trao đổi với nhau làm thế nào để nâng cao bản thân. Mỗi lần đàm đạo cùng bạn bè, chúng tôi đều cởi bỏ được rất nhiều khúc mắc trong lòng. Mỗi dịp nói chuyện qua điện thoại đều khiến cho chính mình buông xuống rất nhiều phiền não. Đòi người vốn ngăn ngủi tạm bợ, trên đường đời

có thể có được những thiện tri thức bầu bạn là hạnh phúc lớn nhất của chúng ta.

“*Vô khán thị môn hộ*” có nghĩa là nhất định phải canh giữ cho tốt cánh cửa của lòng mình. Cửa lòng không phải là cánh cửa nhà, cả ngày phải trông coi đừng để ăn trộm vào nhà, không phải như vậy. Vào thời xưa còn có một hàm nghĩa nữa. Thời xưa không như thời nay có tòa nhà cao ốc mà đều là nhà thấp tầng (nhà trệt), có phòng trong và gian nhà ngoài. Người xưa không muốn phụ nữ chốn khuê môn tùy tiện bước ra gian nhà ngoài trông ngóng xem có khách đến chơi hay có hàng xóm đến thăm hay không. Nếu làm như vậy thì người phụ nữ trong gia đình này không có giáo dưỡng, có tà tư tà niệm. Thế nhưng trong xã hội hiện nay, tôi cảm thấy phần nhiều có nghĩa là chúng ta phải giữ cho tốt cái cửa trong lòng mình. Nhân đây tôi cũng chia sẻ với mọi người một vài câu chuyện trong sách “*Liệt Nữ Truyện*” để xem phụ nữ thời xưa làm thế nào giữ gìn cánh cửa của tâm mình.

Đầu tiên là chuyện “*Sở Bạch Trinh Cơ*”. Sở Bạch Trinh Cơ là vợ của Bạch Công Thắng nước Sở. Sau khi Bạch Công Thắng qua đời, người vợ dựa vào nghề may vá nuôi thân mà không tái giá. Ngô Vương nghe nói nàng rất xinh đẹp đồng thời đức hạnh rất tốt, liền phái quan đại phu cầm theo một trăm lạng vàng và một đôi vòng ngọc để làm sính lễ, đem theo ba mươi cỗ xe có phủ rèm và người hầu nữ đến để hỏi cưới nàng về làm vợ. Sau khi quan đại phu đưa sính lễ thì nàng nói chỉ có Bạch Công mới là chồng của nàng: “*Lúc chồng tôi còn sống tôi cảm thấy mình rất may mắn. Tôi ở nhà làm những công việc nhà cho chàng như quét dọn, giặt y phục, giày tất, trải giường chiếu, xếp chăn màn. Đây đều là những việc mà phụ nữ nên làm. Chàng đã không may qua đời. Tôi nguyện ở vậy giữ mộ tế tự cho chàng cho đến hết đời. Hiện nay nhà Vua ban cho vàng bạc, vòng tay làm sính lễ, còn ban cho tôi địa vị phu nhân. Đây đều là những thứ tôi không*

dám tiếp nhận. Nếu như tôi bỏ đạo nghĩa mà chạy theo dục vọng của riêng mình thì đây là việc làm rất ngu xuẩn, kẻ thấy lợi mà quên mất người đã khuất là kẻ tham lam. Một người phụ nữ tham lam và ngu xuẩn như vậy làm sao có thể xứng với Đại Vương được chứ? Tôi nghe nói trung thần không thờ hai vua, gái trinh không lấy hai chồng, không những đối với người sống cần phải như vậy mà đối với người đã khuất cũng phải như vậy. Hiện nay, tôi không thể cùng theo chàng xuống suối vàng mà còn đi lấy người khác, chẳng phải tôi là kẻ bất nhân ư?”. Thế là nàng từ chối sính lễ và không chịu tiến cung, Ngô Vương vô cùng tán thán sự thủ tiết của nàng, vì vậy mà tôn xưng nàng là “Sở Trinh Cơ”. Bậc quân tử cũng vô cùng tán thán nàng bằng câu nói: “Trách nhiệm nặng nề mà đường thì xa, hãy lấy nhân đức làm trách nhiệm”.

Ngoài ra còn có một câu chuyện khác tên là “Lương Quả Cao Hạnh”. Cao Hạnh là người nước Lương, là một quả phụ có dung mạo vô cùng xinh đẹp, làm việc rất khéo léo, nhanh nhẹn. Chồng của nàng cũng không may mất sớm, nàng không tái giá. Những người giàu sang trong nước Lương đều tranh nhau muốn lấy nàng làm vợ, nhưng không có người nào có được nàng. Vua nước Lương hay tin liền phái Thừa Tướng đến nạp sính lễ muốn lấy nàng làm vợ. Nàng nói: “Chồng tôi không may mất sớm, thọ mạng thật vô cùng ngắn ngủi. Tôi lẽ ra nên chôn cùng với chàng nhưng vì còn phải nuôi dưỡng con thơ cô cút nên không thể tuân tiết. Những nhà giàu sang đến cầu hôn tôi đều từ chối. Hiện nay nhà Vua lại có ý như vậy thì tôi vẫn giữ trọn chí hướng của mình, quyết không hề thay đổi khí tiết. Tôi nghe nói rằng người làm vợ nếu như quên mất người đã khuất, đi theo người khác thì là kẻ không giữ tín nghĩa, thấy sự phú quý mà quên thuở hàn vi thì người đó không đủ kiên trinh, bỏ đạo nghĩa mà chạy theo cái lợi thì không được gọi là người vậy”. Sau đó, nàng cầm cái gương và một con dao cắt đứt mũi của chính mình, cắt xong nàng nói: “Tôi đã nghiêm khắc trừng phạt chính mình. Tôi không

tự sát là vì không đành lòng nhìn con thơ mất cha nay thêm mất mẹ. Nhà Vua vì nhan sắc của tôi mà muốn lấy tôi, nay tôi không còn xinh đẹp nữa, lại trở thành người tàn tật. Xin Vua hãy bỏ việc nạp sính lễ đi!”. Thừa tướng về bẩm báo với vua Lương. Vua hết lời ca ngợi đức hạnh giữ gìn tín nghĩa của nàng, không những miễn trừ lao dịch cho nàng cả năm mà còn ban tặng cho nàng danh hiệu là “cao hạnh” (đức hạnh cao quý).

Còn có một câu chuyện nữa tên là “Trần Quả Hiếu Phụ”, kể về một quả phụ tuổi còn rất trẻ ở nước Trần. Nàng mười sáu tuổi kết hôn, chưa sanh con. Chồng của nàng làm lính canh gác biên phòng. Trước khi ra đi, chồng của nàng có dặn dò nàng rằng: “Nếu như ta tác chiến ở nơi xa quá lâu, sống chết không biết ra sao. Trong nhà còn có mẹ già, không có anh em chăm sóc, nếu như ta không trở về, nàng có thể giúp ta nuôi dưỡng thân được không?”. Nàng trả lời: “Không sao cả! Thiếp nhận lời với chàng”. Quả nhiên người chồng ra đi rồi tử trận. Nàng trước sau phụ dưỡng mẹ chồng không đổi, đồng thời còn rất hiếu thuận. Nàng may vá nuôi thân, không hề có ý định tái giá. Sau ba năm thủ tang, cha mẹ ruột của nàng thương nàng còn trẻ, lại không có con cái, nên muốn đưa nàng về nhà để gả cho người khác. Nàng nói rằng: “Tín nghĩa là nền tảng làm người, chánh nghĩa là chuẩn mực của hành vi. Con vâng lời cha lấy chàng làm chồng. Khi chàng ra đi đã gửi gắm mẹ già lại cho con, con đã nhận lời rồi. Đã nhận lời của người là trách nhiệm cả đời của con. Con sao có thể làm trái được ạ? Làm trái lại sự phò thác là thất tín, phản bội lại người đã khuất là phụ nghĩa. Thất tín, phụ nghĩa là điều không thể làm. Đó là sự bất hiếu đối với cha mẹ”. Mẹ của nàng nói: “Mẹ thương con tuổi còn trẻ phải chịu cảnh góa bụa”. Nàng trả lời: “Con nghe nói con người thà giữ đạo nghĩa mà chết chứ không thể tham lợi mà sống, hưởng chi con đã nhận lời phụ dưỡng mẹ của chàng. Nhận lời của người mà thất tín thì sao có thể đứng được ở thế gian

này ạ? Phàm làm vợ người ta đều có bốn phận chăm sóc, phụng dưỡng cha mẹ chồng. Chồng con không may qua đời, không thể giữ tròn bốn phận của kẻ làm con. Nếu như mẹ bảo con rời khỏi nhà anh ấy, tức không giúp anh ấy chăm sóc mẹ già thì chồng của con sẽ mang danh bất hiếu. Con cũng là kẻ đại bất hiếu vậy. Nếu như làm người mà bất hiếu, bất tín, bất nghĩa thì sao có thể tiếp tục sống trên đời được ạ?”. Nàng nghĩ đến việc tự sát. Cha mẹ của nàng sợ hãi không dám bảo nàng tái giá nữa. Nàng phụng dưỡng mẹ chồng hai mươi tám năm. Mẹ chồng sống đến tám mươi bốn tuổi mới qua đời. Nàng bán hết ruộng đất, nhà cửa, an tang bà cụ xong, cả đời còn lại nàng lo công việc tế tự. Thái thú Hoài Dương bầm báo lên kinh thành sự hiếu hạnh của nàng. Hán Hiếu Văn Hoàng đế hết lời tán thán rằng: “Nghĩa ấy cao vợi! Tín ấy đáng quý! Đẹp thay người đức hạnh”. Vua phái sứ giả tặng cho nàng bốn mươi cân hoàng kim, miễn lao dịch cả đời, còn ban tặng cho hai chữ “hiếu phụ”.

Nếu như thường xuyên đọc những câu chuyện như thế này thì chúng ta sẽ nhận được lợi ích đặc biệt. Thế nào là hiếu chân thật? Xét ở bề ngoài, nàng không nghe lời của cha mẹ là bất hiếu, thế nhưng đại hiếu chân thật của nàng thì nằm ở phía sau. Nếu như nàng nghe lời cha mẹ, bội tín phụ nghĩa thì đó mới thực sự là bất hiếu. Thế nên, đối với lời của cha mẹ thì nên nghe theo thế nào? Người xưa có sự phân minh rõ ràng giữa “tín” và “lợi”. Còn người hiện nay thì thế nào? Thấy lợi thì phụ nghĩa, quên mất ân tình, nhìn thấy cái lợi bé xiu trước mắt thì vứt bỏ tất cả đạo nghĩa, tình nghĩa, ân nghĩa. Thế nên, hôm nay chúng ta học được những ví dụ hay như thế này thật sự là sự giúp đỡ rất tốt đối với chúng ta.

NHƯỢC PHU ĐỘNG TỈNH KHINH THOÁT, THỊ THÍNH THIÊM THÂU, NHẬP TẮC LOẠN PHÁT HOẠI HÌNH, XUẤT TẮC YẾU ĐIỆU

TÁC THÁI, THUYẾT SỞ BẤT ĐƯƠNG ĐẠO, QUÁN SỞ BẤT ĐƯƠNG THỊ, THỬ VỊ BẤT NĂNG CHUYÊN TÂM CHÁNH SẮC HỖ

(Tạm dịch: Nếu như cử chỉ lảng lơ, tâm chí bất định, ở nhà thì lời thô lỗ chểnh mảng, ra ngoài thì chải chuốt điếm trang, nói những lời không nên nói, xem những thứ không nên xem, đây chính là không chuyên tâm, chánh sắc vậy)

Đây là đoạn sau cùng của chương “Chuyên Tâm”. Ban Chiêu nhắc lại lần nữa để nhấn mạnh thế nào là không chuyên tâm chánh sắc. Nếu khi đi đứng ngồi nằm, hành vi lúc động lúc tĩnh đều khinh suất, đối với những thứ mắt thấy tai nghe trong tâm đều không có định lực, gọi là tâm tính nóng nảy, bộp chộp. Lúc ở nhà thì đầu bù tóc rối, đối với dung mạo của bản thân không ngó ngàng gì đến, khi đi ra ngoài thì giắt trâm cài tóc, động tác yếu điệu, ăn nói không phù hợp với lễ nghĩa, nhìn những thứ về mặt lễ nghĩa không nên nhìn, như vậy tâm niệm không thể chuyên nhất vào chánh đạo.

“Động tĩnh khinh thoát” chính là trái ngược với phụ đức. Trong tứ đức, câu sau cùng của đức đầu tiên là “động tĩnh hữu pháp”. Hành vi lúc động và tĩnh đều có chuẩn mực, nguyên tắc, đương nhiên sẽ không khinh suất. Khinh suất thì sẽ xa rời chuẩn mực. Vì sao lại khinh suất? Điều này là do từ nhỏ không có gia giáo tốt đẹp, đặc biệt là phụ nữ khi còn nhỏ đã buông tuồng phóng túng, cho đó là chuyện bình thường, sẽ không nghĩ lời nói và hành vi của mình như vậy là khinh suất, vội vã. Chúng ta có câu rằng: “Thiếu thành nhược thiên tánh, tập quán thành tự nhiên” (Tập luyện từ nhỏ sẽ trở thành tính tình bẩm sinh, do thói quen trở thành tự nhiên), từ nhỏ đã như vậy, lớn lên tự nhiên cũng sẽ như vậy. Chúng ta thấy trên đường, phụ nữ thời nay đi đứng, nói chuyện, đại đa số đều rất phóng túng, ít nhìn thấy được người có hành nghi đoan trang, khí chất “u nhân trịnh tĩnh”. Nữ nhân viên trong công ty của tôi cũng khá nhiều. Từ khi

thành lập công ty cho đến nay, tôi đều yêu cầu họ giữ gìn vệ sinh thanh khiết. Bản thân tôi ở công ty nếu có thời gian cũng tự mình làm gương. Hiện nay môi trường làm việc ở công ty đều rất chỉnh tề, ngăn nắp. Ở nhà tôi cũng có yêu cầu như vậy, trong nhà sạch sẽ hay không quan trọng là ở hai chỗ, phòng vệ sinh không được có mùi hôi, nhà bếp không được bám dầu mỡ. Phòng ốc ở công ty cũng như thế, khi nhân viên làm việc thì tinh thần sáng khoái, khách vừa rời khỏi thì lập tức thu dọn chỉnh tề cho khách sau đến.

Phụ nữ hiện nay rất ít người biết nấu cơm. Năm ngoái tôi dạy cho các nhân viên nữ cách làm cơm. Cách đây hai ngày thì người anh họ của một nhân viên nữ trong công ty đã gọi điện thoại đến cho tôi. Anh nói rằng em gái họ của anh ấy là thành viên nhỏ nhất trong gia đình. Cha mẹ đều rất cưng cô ấy. Không những cô ấy không làm việc nhà mà ngay cả tất của mình cô ấy cũng không giặt. Anh ấy nói năm nay dì của anh tức mẹ của cô hết sức kinh ngạc, muốn đến công ty xem vì sao lại như thế. Hiện nay đứa con này của bà về nhà là làm việc nhà, còn biết giúp mẹ làm cơm, giặt quần áo. Người mẹ nhìn thấy ngây người ra nói rằng trước đây con của bà không biết nấu cơm. Hiện nay vì sao làm cơm ngon đến như vậy? Cho nên, người làm chủ công ty cần phải làm được câu: *"Túc chi quân, túc chi thân, túc chi sư"*, bắt đầu dạy cho nhân viên từ cách làm người. Nếu như không biết làm người thì sao có thể làm tốt công việc được?

Có câu nói rằng *"có lao động mới biết cảm ân"*. Hiện nay, các cô gái không buồn động đến tay chân, không làm việc gì mà chỉ bàn đến việc ăn việc chơi. Như thế sao có thể có tâm cảm ân được chứ? Sao có thể có tâm cảm ân đối với cha mẹ và sư trưởng được? Khi cô ấy biết làm việc, biết đồng cảm thấu hiểu người khác thì tâm cảm ân sẽ từ từ tự nhiên sinh ra. Khi có tâm cảm ân thì tâm của người này sẽ không còn nóng vội như trước nữa, động tác cũng không khinh suất như xưa. Các nhân viên nữ trong công ty tôi so với trước

đây đã có sự thay đổi rất lớn, động tác càng trở nên từ tốn vững chãi, tinh thần trang nghiêm hơn trước, ngôn ngữ cử chỉ khiến người khác nhìn vào cảm thấy thoải mái. Vì sao lại có sự thay đổi lớn như vậy? Là vì có người dạy, nếu như kiên nhẫn dạy dỗ thì con người ta sẽ được giáo dục tốt, chỉ cần có tâm nhẫn nại, tâm yêu thương là được. Tôi hướng dẫn các cô ấy làm cơm gần một năm. Thông thường, tôi đích thân xuống bếp, dạy các cô ấy món nóng làm thế nào, món lạnh chế biến ra sao, món hầm thì làm thế nào, làm sao xào thức ăn, cho cái gì vào trước cái gì vào sau. Bạn dạy cho họ thì họ sẽ học được. Họ học xong rồi thì họ sẽ thay đổi. Nếu như con người một chút cũng không chịu học thì chắc chắn rằng một chút cũng không thay đổi. Học một chút thì nhất định sẽ thay đổi một chút, trường kỳ học tập thì sẽ khác xưa. Tôi thường nói với các cô ấy rằng: *“Các bạn đừng xem việc làm cơm là công việc tốn hao sức lực, mà ngược lại hãy nghĩ rằng mọi người có thể cho bạn cơ hội này. Bạn có duyên phận này thì mỗi ngày hãy làm cơm mà cố gắng hiến cho mọi người. Đó chính là tích phước báo cho chính mình. Phước báo của bạn sau khi được nâng cao, tương lai của bạn sau này thế nào tôi không nói chắc được, nhưng tôi tin rằng con đường của bạn đi sẽ càng ngày càng rộng rãi, càng ngày càng thênh thang rộng mở, sẽ không lâm vào bước đường cùng, bởi vì trước tiên bạn không phải là người tự tư tự lợi”*. Hiện nay các cô ấy đều rất thích làm việc. Mỗi ngày đều kiên trì, không hề gián đoạn, mới đó mà đã được hai năm. Từ một cô gái ẻo lả ở nhà không biết làm việc gì đã trở thành cô gái đảm đang, siêng năng, cần mẫn. Thế nên, mẹ của các cô ấy rất cảm động, đều muốn gặp tôi. Trong công ty tôi có một nhân viên nữ 40 tuổi. Chồng của cô ấy rất muốn viết thư cảm ơn tôi, muốn gặp tôi, bởi vì cô ấy sau khi học Nữ Đức đã có sự thay đổi rất lớn. Chồng của cô ấy đã nói trong niềm hạnh phúc rằng: *“Ái chà! May mà vẫn còn có người dạy cho em những điều này. Sau khi em học Nữ Đức thì những*

tháng ngày của anh đã trở nên tốt đẹp hơn trước rồi". Vì vậy, cần phải dạy Nữ Đức cho phụ nữ, chỉ cần có một người dẫn đường cho các cô ấy thì sau này các cô ấy sẽ có thể tự học, không thầy vẫn có thể thông. Thế nên người dẫn dắt lúc ban đầu vô cùng quan trọng.

"*Thị thính thiêm châu*", "*thiêm châu*" có nghĩa là bất định, nghe và không nghe đều như nhau, nhìn Đông nhìn Tây, tâm không định. Vì sao không định? Bởi vì bản thân không có quy củ, nói rõ hơn chính là làm người và làm việc không có nguyên tắc, lúc làm thế này lúc làm thế kia, tùy thuận theo tập khí, tính khí của mình mà làm, muốn thế nào thì làm thế đó, tùy ý phóng túng. Những phụ nữ như thế hiện nay rất nhiều. Vấn đề của họ là gì? Cho dù họ đã học văn hóa truyền thống nhưng nếu như họ không chịu thay đổi từ trong gốc rễ thì học Kinh điển gì cũng vô ích, cho dù mỗi ngày đọc một ngàn lần "*Đệ Tử Quy*" cũng vô ích, đồng thời bất kể vấn đề nào cũng không nghe hiểu rõ. Đây là sự phiền phức rất lớn. Nếu như không định thì sẽ giống như chiếc thuyền nhỏ lắc lư trong sóng gió, không thể thấy rõ phương hướng phía trước, lắc qua bên này rồi dạt qua bên kia. Bạn nhìn cô ấy chắc cũng hoa cả mắt. Nếu như việc học tập của bản thân chúng ta vẫn còn nông cạn, gặp phải người như thế cần phải có biện pháp tránh xa, cố gắng giữ gìn tâm thanh tịnh của chính mình. Có một giai đoạn tôi gặp phải người như vậy. Tôi hết sức tránh xa họ. Họ ăn nói hết sức nóng nảy, đặc biệt thích ngắt lời người khác. Người khác nói điều gì họ đều nghe không vào, cho mình là đúng, nếu như chúng ta sợ bị tổn thương và ảnh hưởng bởi họ thì nên cố gắng tránh xa họ.

Một lần nọ tôi đi công tác với một người như thế. Tôi đã đeo tai phone vào nghe giảng tọa về văn hóa truyền thống, nghe một cách rất chuyên chú, khiến cho tâm của mình được tĩnh lặng, bởi vì sức tu học của bản thân vẫn chưa đạt đến cảnh giới nhất định thì nên càng ít tiếp xúc với người

khác càng tốt, hoàn cảnh càng đơn thuần càng tốt, tâm càng tĩnh lặng càng tốt, cho đến khi nào có sự nắm chắc thì mới mở miệng nói một ít. Ví dụ như trước tiên chỉ tiếp xúc với một ít người, từ từ mở rộng ra từng chút một, xét xem có ổn hay không, nếu như không ổn thì tiếp tục trở về tu tiếp, nếu như cảm thấy ổn, cảm thấy những người này không có vấn đề, có thể định ở trong phạm vi này, sau đó tu thêm một thời gian nữa cảm thấy có công phu hơn một chút thì lại mở rộng phạm vi hơn chút nữa. Nếu như trong phút chốc lao mình vào môi trường ô nhiễm thì bản thân sẽ không còn nhận ra được chính mình nữa. Thế nên, thứ tự của việc tu học rất quan trọng.

“Nhập tắc loạn phát hoại hình, xuất tắc yếu điệu tác thái” (ở nhà thì lôi thôi, lệch thếch, ra ngoài thì chải chuốt điểm trang) có nghĩa là hai tư thái lúc ở nhà và đi ra ngoài đều không đúng. Hiện nay đầu tóc loạn cả lên không phải do phụ nữ vô tâm mà là cố ý. Rất nhiều cô gái thích kiểu tóc nổi loạn, nhuộm đủ màu sặc sỡ lên tóc. Đây là biểu hiện ở bên ngoài. Nhìn biểu hiện bên ngoài của một người có thể thấy được tâm của cô ấy hay không? Quả thật là như vậy. Nếu như bạn muốn biểu diễn cho mọi người xem một chút Nữ Đức của văn hóa truyền thống thì quả thật không thể làm như vậy. Trong quá trình chúng ta học tập cũng cần phải nghĩ rằng vì sao người xưa lại nói như vậy. Bởi vì như vậy có thể giúp cho chúng ta giữ cho tâm của mình được trang nghiêm. Chúng ta vẫn chưa đạt được cảnh giới là ngoại hình bên ngoài rất nổi loạn nhưng trong tâm vẫn giữ được chính tề. Người như thế chính là vị Tế Công Hòa thượng trong phim truyền hình. Về ngoài của Ngài rất phóng túng, không có quy củ, nhưng tâm vẫn rất thuần tịnh. Chúng ta không làm được như Ngài. Chúng ta cần phải từ việc giữ quy củ mà làm, từng bước mà nâng cao. Thế nên, đầu tóc rất quan trọng. Phụ nữ thời nay có thể làm tóc cho phù hợp thì rất tốt, đừng làm quá lộ là được.

“*Xuất tắc yếu điệu tác thái*” có nghĩa là khi đi ra ngoài giao tiếp với người rất tùy tiện, muốn gây sự chú ý của người. Đây là việc không hợp với lễ nghĩa. Trong “*ngũ luân thập nghĩa*”, qua lại giao tiếp với bạn bè cần giữ thành tín; giao tiếp giữa quân với thần thì cấp trên phải nhân từ, kẻ dưới phải trung tín; giữa quan hệ lớn nhỏ với nhau phải làm được “*anh thương em, em kính anh*”. Nếu không thuộc vào bất cứ mối quan hệ ngũ luân nào thì không cần thiết qua lại giao tiếp với nhau. Ví dụ như giữa bạn bè với nhau chúng ta cần có chữ “*tín*”. Chữ “*tín*” (信) này, bên trái là chữ “*nhân*” (亻) nghĩa là người, bên phải phía trên có ba nét ngang, bên dưới là chữ “*khẩu*” (口), cái miệng được đặt ở vị trí thấp nhất. Khi giao tiếp với bạn bè không thể không nói chuyện, nhưng nên nói lời như thế nào? Cần phải lấy lợi ích cho người làm căn bản. Trước khi nói chuyện cần phải suy nghĩ ba lần. Việc này biểu thị cho nhất tâm, suy nghĩ ba lần cho được nhất tâm rồi mới nói, nói rồi phải giữ chữ “*tín*”. Có chữ “*tín*” thì đủ làm bạn rồi. Những người bạn còn lại nếu như chỉ chăm chăm nhìn vào vóc dáng của bạn ra sao, ăn mặc như thế nào, chi tiền có hào phóng hay không, có mời họ ăn cơm hay không, bạn như thế không gọi là bạn. Sự giao lưu qua lại này không có chút lợi ích gì cả. Vậy thì chúng ta cũng không cần lãng phí thời gian và sức lực vào việc này.

“*Thuyết sở bất đương đạo, quán sở bất đương thị*” (nói những lời không nên nói, xem những thứ không nên xem). Từ đầu đoạn đến cuối đoạn đều nhắc nhở chúng ta phải quán cho tốt miệng, mắt, tai, đừng để chúng trở thành nguyên nhân của họa loạn. Ba cơ quan này của chúng ta giống như máy vi tính vậy. Mỗi ngày cần nạp vào cho nó những dữ liệu tốt, có hệ thống. Nếu như cả ngày chúng ta nhập vào những thông tin rối loạn, trình tự không đúng thì máy tính không lâu sau sẽ bị treo. Bộ não chúng ta cũng giống như máy vi tính, cần phải nạp vào dữ liệu tốt, nói chuyện phải ở trong đạo, nghe và nhìn cũng dựa trên lễ nghĩa. Tóm lại, chúng

ta thấy Ban Chiêu trước sau đều nhấn mạnh đến lời nói và hành vi của phụ nữ. Ngôn hành của phụ nữ là đề tài xuyên suốt trong toàn bộ các chương về Nữ Đức. Thế nên Nữ Đức cần phải được dạy từ lúc nhỏ, “*đồng mộng dưỡng chánh, Thánh công dã*” (*giáo dục dưỡng chánh trẻ thơ là một công lao thần Thánh*), từ khi trẻ vỡ lòng đã dạy cho chúng về chánh đạo. Những thứ chúng tiếp xúc đều là chánh đạo, từ đó trưởng dưỡng công lực của bậc Thánh nhân nơi chúng. Vỡ lòng không phải là dạy sau khi chúng được sinh ra, mà khi người mẹ mang thai, em bé còn nằm trong bụng mẹ đã phải tiến hành sự giáo dục này. Khi bà Thái Tụ của nhà Chu mang thai Chu Văn Vương thì “*miệng không nói lời ngạo mạn, mắt không nhìn tà sắc, tai không nghe âm thanh*”. Bà đã làm được ba điều này.

Thế nên, thời xưa các vị Hoàng Đế làm thế nào để bồi dưỡng ra những người kế vị mình. Họ cho Thái tử học với ba vị thầy là Thái Bảo, Thái Phó, Thái Sư. Ba vị thầy dạy dỗ huấn luyện Thái Tử về mặt đức hạnh, rèn luyện thân thể tráng kiện và học thức. Ba vị Thái Bảo, Thái Phó, Thái Sư mỗi vị phụ trách một môn riêng. Phàm những gì bất chánh đều không để cho Thái Tử tiếp xúc. Sau đó còn sắp xếp cho ba vị là Thiếu Bảo, Thiếu Phó và Thiếu Sư đến giám sát và đốc thúc xem Thái Tử có hoàn thành nhiệm vụ mà lão sư đã giao phó hay không, lão sư dạy phải tu đức Thái Tử đã làm được hay chưa. Lão sư dạy phải rèn luyện thân thể thì Thái Tử đã làm được chưa. Lão sư dạy phải cầu học vấn Thái Tử đã học tập chưa. Từ trên ba phương diện này các Hoàng Đế bồi dưỡng ra người kế nhiệm đất nước, do đó mà cơ nghiệp của họ mới có thể trường tồn mấy trăm năm.

Nếu như chúng ta hy vọng con cái được như thế thì người làm mẹ chúng ta phải huấn luyện con trên ba phương diện này, phải xem đức hạnh của chúng thế nào, sức khỏe của chúng có tốt không. Phần “*Phụ Công*” phía trước tôi giảng thiếu mất phần này. Đó là lúc làm cơm thì người làm

mẹ cần phải biết làm thế nào để nấu món ăn tốt nhất và giàu dinh dưỡng cho cả gia đình. Hai đứa con của tôi đều ăn chay nhưng sức khỏe của chúng rất tốt. Đặc biệt là đứa thứ hai, lúc tôi mang thai nó thì đã ăn chay, không ăn chút thịt nào. Đứa bé này đến nay đã được ba tuổi rồi, trước giờ chưa từng vào bệnh viện, rất rắn rỏi, mạnh khỏe. Rất nhiều người bài bác việc này, nhưng tôi nghĩ rằng chúng ta cần có sự hiểu biết chính xác, và cần phối hợp với một tâm thái khỏe mạnh. Tôi đã nói với mẹ tôi rằng: *“Nếu như mẹ ăn chay mà tâm thái của mẹ không tốt, cả ngày ở đó la mắng, oán hận thì càng ăn chay sẽ càng không đủ dinh dưỡng. Nếu như tâm của mẹ luôn hoan hỷ thì cho dù mỗi ngày chỉ ăn bắp cải với củ cải thôi thì vẫn rất khỏe mạnh”*. Đặc biệt tôi còn nói với con của tôi rằng: *“Ông trời có đức hiếu sinh, từ xưa đến nay đều như thế. Động vật cũng có sinh mạng như chúng ta. Lúc con giết nó, nó cũng có cảm giác. Cảm giác đó không thể nào là cảm giác vui vẻ được, độc tố trong các cơ thịt của nó sẽ nhanh chóng tích tụ và phát tán từ sự phẫn nộ, sau đó nó được chúng ta hấp thu vào người”*. Nếu như người mẹ cự tuyệt ăn những thứ thịt có độc đó thì đứa con sẽ khỏe mạnh. Hơn nữa, từ góc độ của y học thì thân thể của chúng ta thích hợp với sự tiếp nạp rau xanh. Những người thường ăn rau xanh thì thân thể càng trở nên thư thái, thoải mái. Có rất nhiều đứa trẻ hiện nay ba bữa đều ăn chay. Chúng ăn một cách rất thích thú, còn khiến cho người trong nhà ăn theo. Nhân viên ở công ty của chúng tôi cũng được cung cấp thức ăn chay miễn phí vào bữa trưa. Lúc đầu không có người nào hưởng ứng vì họ được trợ cấp phí ăn uống. Tôi đã nói chuyện với mọi người là tiền trợ cấp ăn uống họ vẫn được nhận, chỉ có thêm một bữa trưa ăn chay miễn phí cho họ thôi. Sau đó có vài người hưởng ứng vì nhận thấy họ có thể tiết kiệm thêm tiền, sau cùng thì toàn bộ đều hưởng ứng. Cho nên hiện nay công ty chúng tôi đảm bảo ba bữa ăn thì có một bữa chay, nhưng lúc ăn chay thì họ không được

mang theo Lạp xưởng và thịt kho vào ăn. Ý kiến phản hồi của họ dành cho tôi là đến mùa đông, đặc biệt là mùa đông của hai năm gần đây thì tỉ lệ mắc bệnh đã giảm xuống rõ rệt, không còn cảm mạo, sốt, ho hen nữa. Quả thật ăn chay đã giúp họ khỏe mạnh.

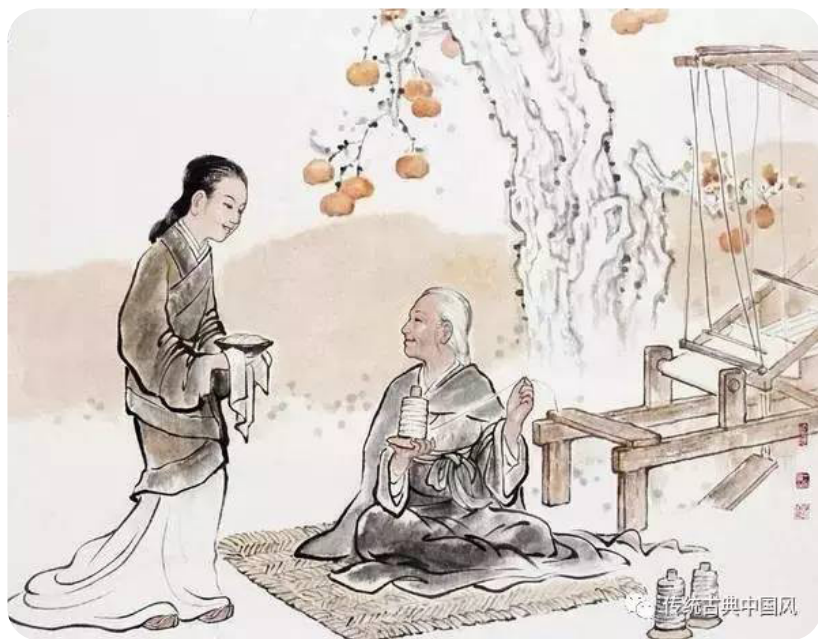
Thế nên, người phụ nữ trong gia đình có một trách nhiệm rất quan trọng. Cái “*công*” trong “*phụ công*” của họ chính là công đức, công lao. Nếu như mọi người ăn thức ăn họ nấu mà đều đi bệnh viện cả thì họ không có được công đức gì. Nếu như hai vợ chồng chung sống với nhau được mấy năm mà người chồng bị mỡ máu cao, huyết áp cao, đường huyết cao, hoặc bị tiểu đường thì người làm vợ cần phải phản tỉnh, phải chằng trên phương diện ẩm thực mình đã không am hiểu đạo dưỡng sinh. Lúc đầu chồng của tôi không nghe lời tôi. Vì sao sau cùng anh ấy đã nghe vậy? Bởi vì về sau anh ấy phát hiện mình bị gout, do anh ấy ăn quá nhiều hải sản. Sau đó anh ấy không thể ăn hải sản được nữa nên đành phải ăn chay cùng với tôi. Có người hỏi rằng vì sao tôi đã ba mươi tám tuổi rồi mà sắc mặt vẫn trẻ trung như thế. Tôi đã nói với họ hai điều rằng: Thứ nhất là cố gắng giữ tâm cho thanh tịnh, bớt suy nghĩ nhiều việc, đừng oán trách, tùy duyên bất biến thì tâm sẽ an. Thứ hai là ăn chay lâu dài, không được ăn thịt. Tôi thỉnh thoảng cũng nổi nóng, nhưng không quá hai phút, sau đó thì không nghĩ đến nữa. Hiện nay, tôi cố gắng không nổi giận, nghĩ thông suốt rất nhiều sự việc của bản thân.

Toàn bộ chương “*Chuyên Tâm*” này đều dạy phụ nữ làm thế nào giữ gìn thân, khẩu, ý của chính mình, không để xảy ra vấn đề. Chung quy lại vẫn hy vọng quan hệ hôn nhân của chúng ta có thể được hạnh phúc, có thể được bình thường, đừng để bản thân vi phạm chuẩn mực đạo đức, về sau hối hận không kịp. Khi tôi giảng khóa trình này, đã từng giảng ba lần “*Văn Xương Đế Quân Giới Dâm Văn*”, có một cô nghe giảng xong đến phản tỉnh với tôi rằng cô trước đây đã lừa

đối chồng qua lại với nhiều người đàn ông khác. Chồng của cô ta không biết. Thế nhưng, cô ấy cảm thấy trong tâm phải chịu một áp lực rất nặng nề. Sự nghiệp ngày càng sa sút. Cuộc sống như một mớ hỗn độn. Vì sao lại như vậy? Bởi vì phước báo của cô ấy đã bị tổn giảm hết rồi. Nếu phụ nữ không giữ trinh tiết thì phước báo của cô ấy sẽ bị tổn giảm nghiêm trọng, đặc biệt là đối với phụ nữ tà dâm, cho dù là ngoại tình hay là tình trên mạng, chỉ cần bạn khởi một ý niệm dâm, bao gồm việc thủ dâm, tất cả những việc này đều không phù hợp với quy phạm luân lý đạo đức rồi. Nó sẽ khiến cho bạn mất hết phước báo. Biểu hiện của sự tổn phước là sự nghiệp không thuận lợi, sức khỏe kém, xuất hiện đủ loại bệnh tật, quan hệ giao tiếp kém, làm việc gì cũng cảm thấy không như ý, đến lúc đó thì hối hận sẽ không còn kịp nữa. Tích lũy phước báo là việc không dễ, thế nhưng phước báo bị hao tổn rất nhanh, rất dễ dàng. Chúng ta cần phải phản tỉnh, nếu như trước đây đã từng làm qua những việc như thế thì không được nghĩ đến chúng nữa, từ đây trở về sau không được làm nữa, giữ tâm cho chánh, giữ chánh nghĩa, nhất tâm nhất ý tu dưỡng và nâng cao đức hạnh của chính mình. Như thế thì vận mạng mới có thể thay đổi được.

Hôm nay chúng ta học tập đến đây, vô cùng cảm ân mọi người.

CHƯƠNG 6: KHÚC TÔNG



Kính chào các thầy cô giáo!

Chúng ta tiếp tục học chương thứ sáu của sách “*Nữ Giới*” là Khúc Tông. Chương này chủ yếu nói về cách chung sống giữa mẹ chồng và nàng dâu, đặc biệt là nàng dâu nên cư xử như thế nào đối với mẹ chồng. Nếu như ở các chương trước chúng ta học tập có được sự thể ngộ thì học sang chương này sẽ cảm thấy dễ dàng hơn một chút. Nếu như chúng ta đột nhiên học tập chương này đầu tiên thì sẽ rất khó tiếp nhận. Tên của chương này là “*Khúc Tông*”. Lúc đầu chắc có người sẽ hiểu lầm rằng phải chăng mình phải chịu thiệt, chịu khuất mình để thuận theo một cách mù quáng hay không. Hình như đây là sự trói buộc của lễ giáo phong kiến xưa đối với phụ nữ, nhưng trên thực tế không phải

như vậy. Chữ “*khúc*” này có đại trí tuệ ở bên trong. Chúng ta thường gọi là phương tiện thiện xảo. “*Phương*” là phương pháp, “*tiện*” là tiện lợi. Vậy “*phương tiện*” là phương pháp tiện lợi nhất. Còn “*thiện xảo*” thì sao? “*Thiện*” nghĩa là khéo, “*xảo*” nghĩa là trí tuệ, tức là khéo dùng trí tuệ để tìm ra phương pháp tiện lợi nhất để đạt được mục tiêu là hiếu thuận với cha mẹ chồng.

Ban Chiêu đã dùng một chữ quá đơn giản và thẳng tắt đó là chữ “*khúc*” này. Bởi vì nếu như chúng ta đi thẳng vào vấn đề mà không dùng phương tiện thì sẽ dẫn đến một số hiểu lầm, hoặc sẽ khiến cho cha mẹ chồng phật ý. Chúng ta cần phải uyển chuyển, ví dụ như cha mẹ chồng của chúng ta đã 70-80 tuổi rồi, sống rất tiết kiệm. Họ rất ít đi ra ngoài mua sắm nên sẽ không chấp nhận được giá cả của một số món đồ. Ví dụ như mẹ chồng của tôi thích cắn hạt dưa. Tôi mua hạt dưa cho mẹ chồng. Cha chồng tôi khen rằng: “*Hai đồng nửa cân, hạt dưa này ngon đấy*”, nhưng trên thực tế là mười đồng nửa cân hạt dưa. Khi tôi đi siêu thị mua đồ trước khi về nhà đều xé bỏ hết mác niêm yết giá, bởi vì nếu như để cha mẹ chồng nhìn thấy họ sẽ không hoan hỷ: “*Sao món đồ này lại đắt như thế!*”. Bạn lại phải giải thích với họ rằng giá cả của siêu thị là như vậy. Đi siêu thị thì mua đồ yên tâm hơn nhưng cha mẹ rất khó hiểu được vấn đề này nên tôi phải xé bỏ mác giá đi. Nếu như cha mẹ hỏi thì sẽ nói một giá mà họ có thể chấp nhận được nên chữ “*khúc*” này là sự uyển chuyển phù hợp để cha mẹ được yên lòng.

Còn chữ “*tòng*” không phải là sự nhắm mắt tuân theo. Từ “*thính*” trong câu “*phu nghĩa phụ thính*”, cùng với chữ “*thuận*” và chữ “*tòng*” này đều có sự diệu dụng như nhau. Bạn xem chữ “*tòng*” (从) là chỉ cho hai người (人), trước sau đều có chữ “*nhân*” (人). Chữ “*nhân*” phía sau chỉ cho chính mình, còn chữ “*nhân*” phía trước chỉ cho mẹ chồng. Tuy nhiên đây không phải là sự “*thuận theo*” mang nghĩa đen mà là sự thuận theo bản tánh và tự tánh của mẹ chồng,

không phải thuận theo tập tánh của mẹ. Nếu như mẹ chồng là người lười biếng, bạn cũng thuận theo bà lười biếng dọn dẹp. Nếu mẹ chồng là người tham lam bạn cũng thuận theo sự tham lam của bà thì phiền phức rồi. Bạn cần phải thuận theo tự tánh của bà. Khi tự tánh và tập tánh của bà có sự xung đột, bạn cần phải biết xử lý một cách có trí tuệ. Việc này cần một quá trình, thông qua việc rèn luyện, trải nghiệm không ngừng trong các sự việc và cảnh giới mà bạn không ngừng nâng cao, gọi là “*cái khó nó ló cái khôn*”, dần dần bạn sẽ nắm được cái đạo “*khúc tòng*” mà cùng chung sống tốt với cha mẹ chồng.

Phần Tiên Chú của Vương Tương trong chương này nói rằng: “*Nếu lời nói của cha mẹ chồng có đạo lý, chúng ta thuận theo là điều dĩ nhiên hợp với chánh đạo. Nếu như lời cha mẹ chồng nói không có đạo lý, là lời phi nghĩa, là việc phi lễ mà người con dâu vẫn thuận theo một cách có trí tuệ thì gọi là “khúc tòng”. Sự “khúc tòng” này là hiếu thuận thực sự*”. Ở đây Vương Tương nêu lên hai ví dụ về Đại Thuấn và Mẫn Tử Khiên. Các Ngài tuy không được cha mẹ thương yêu nhưng vẫn thuận theo cha mẹ, bất cứ sự việc gì cũng đều không làm trái tâm ý của cha mẹ, bất kỳ việc gì cũng đều có thể xét lại chính mình, không chút oán trách cha mẹ. Đây đích thực là hiếu thuận. Hai Ngài đã được xếp vào trong hai mươi bốn gương hiếu.

Nói về vua Thuấn, Ngài là một vị thánh Vương của dân tộc. Theo lịch sử ghi chép thì cha của Ngài là một ông lão mù lòa. Mẹ của Ngài sinh hạ Ngài chưa được bao lâu thì qua đời. Kể mẫu đối xử với Ngài hết sức tệ bạc. Mẹ kể sinh cho cha Ngài một đứa con trai tên là Tương. Em trai Ngài cũng thường xuyên bắt nạt Ngài. Có một lần cha và em của Ngài bảo Ngài chui xuống giếng rồi lập kế chôn Ngài ở dưới giếng sâu. Nhờ vợ mà Ngài biết được tin này nhưng Ngài biết rồi không đi chất vấn mà chỉ đào trước một lối đi ở dưới giếng để thoát thân. Quả nhiên có một ngày cha ruột và em trai

Ngài bảo ngài chui xuống giếng. Ngài vẫn an nhiên chui xuống. Cha và em trai ở trên lăn đá xuống. Ngài xuyên qua địa đạo mà thoát nạn. Đây là một ví dụ của sự “*khúc tòng*”. Nếu như Ngài chất vấn phụ thân Ngài, nhìn bề ngoài thì là việc có đạo lý vì phụ thân Ngài đã làm việc bất nghĩa, nhưng trên thực tế thì đó không phải là phương pháp xử lý có trí tuệ, nếu như có thể giữ được mạng sống của mình mà không cần chất vấn phụ thân thì rất tốt. Còn có một lần khác, cha của Ngài bảo ngài trèo lên nóc nhà kho để phơi ngũ cốc. Sau đó, ông ở bên dưới nổi lửa đốt cháy kho thóc. Ngài sớm đã dự liệu trước nên đã chuẩn bị hai cái nón rơm thật lớn. Ngài vẫy hai cái nón như hai cánh của con chim từ trên cao nhảy xuống thoát thân. Sau khi xuống đất an toàn, Ngài điềm nhiên như không có việc gì xảy ra. Quả thật là “*người tu đạo chân thật không thấy lỗi người khác*”! Không phải Ngài nhìn không thấy! Ngài thấy, nếu như Ngài không thấy thì Ngài đâu có chuẩn bị trước hai cái nón, hay đào địa đạo trước được. Thế nhưng trong tâm của Ngài quả thật không hề nhìn thấy, có nghĩa là trong tâm của Ngài không lưu lại một mảy may việc xấu nào của cha, mẹ kế và em trai. Ngài tuyệt đối không để nó ở trong tâm. Việc gì mình nên làm thì Ngài đi làm. Trước khi vua Nghiêu truyền ngôi cho Thuấn, vua quan sát cách Thuấn xử lý công việc trong gia đình như thế nào, hiếu đạo của Thuấn ra sao. Vua Nghiêu không những gả hai người con gái cho Thuấn mà còn bảo mấy người con trai của mình đến phò tá Thuấn, xem xem Thuấn xử lý công việc bên ngoài như thế nào. Sau khi quan sát cách Thuấn xử lý công việc trong ngoài, vua Nghiêu mới an tâm đem ngôi Vua trao lại cho Thuấn.

Mẫn Tử Khiên là đệ tử của Khổng Tử. Lần đầu tiên khi tôi xem hoạt hình “*câu chuyện đức dục*” về Mẫn Tử Khiên đã rất cảm động, không kìm được nước mắt. Khi ông đối mặt với việc nghĩa và tình riêng thì có thể bỏ tình mà giữ nghĩa, tôi cảm thấy việc này thật không dễ. Mẹ kế đối xử với ông

bạc bẽ như thế, bắt ông làm việc nhà, không cho ăn thức ăn ngon, để ông mặc áo làm bằng bông lau không thể giữ ấm vào mùa đông. Khi phụ thân ông chưa hiểu rõ chân tướng sự việc đã trách mắng và dùng roi đánh ông, ông không hề biện bạch một lời. Khi cha phát hiện ra chân tướng muốn đuổi mẹ kế đi, ông đã quỳ xuống đất mà thỉnh cầu, nói ra câu nói khiến đất trời cảm động: *“Mẹ còn chịu một thân đơn, mẹ đi lương để cơ hàn cả ba”*. Ông đã khẩn cầu cha để mẹ kế được ở lại. Câu nói của ông có nghĩa là nếu như mẹ kế ở lại thì chỉ một mình ông chịu cảnh đói rét, nhưng nếu như mẹ kế đi rồi thì hai đứa con trai của mẹ kế và cả ông cũng đều lạnh lẽo. Câu nói này của ông khiến mẹ kế nghe rồi cảm động sâu sắc. Bà hốt nhiên tỉnh ngộ, quỳ xuống nhận lỗi của mình, xin được cha của ông tha thứ. Sau đó cả gia đình ông đã có được ngày đoàn viên.

Chúng ta thử nghĩ trong xã hội hiện nay, đừng nói đến con trẻ mà ngay cả người lớn mấy ai có thể dùng lý trí chiến thắng được tình cảm của bản thân, có thể dùng đạo nghĩa mà đối diện với những lựa chọn lấy bỏ trong cuộc đời. Khi sự việc xuất hiện thì rất nhiều người đều đem tình cảm riêng tư của bản thân, sự được mất của bản thân, và ân oán của bản thân đặt lên hàng đầu, không nghĩ đến nghĩa, nghĩ đến lễ, nghĩ đến đạo. Khi con người tự tư tự lợi thì sẽ không có được hạnh phúc thực sự, sẽ không làm được việc chân thật lợi ích người khác, lợi ích xã hội, đương nhiên sẽ không thể trở thành tấm gương được mọi người xưng tụng lưu truyền thiên cổ.

Toàn bộ chương này liên kết chặt chẽ với sự khiêm hạ của chương thứ nhất. Tác dụng của sự khiêm hạ được thể hiện ra ở sự hiểu kính đối với cha mẹ chồng, trở thành hai chữ *“khúc tòng”*, kỳ thực nó cùng với chữ *“khiêm hạ”* đồng một nghĩa. Nếu có thể thực sự *“khiêm hạ”* thì sẽ biết cách *“khúc tòng”* đối với cha mẹ chồng. Trong *“Đệ Tử Quy”* có câu: *“Cha mẹ thương hiếu đâu khó, cha mẹ ghét, hiếu mới*

tốt". Trong cuộc sống hiện thực đối với cha mẹ ruột chúng ta rất dễ làm được chữ "hiếu" này. Vì sao vậy? Vì cha mẹ yêu thương chúng ta thực sự, thế nhưng đối với cha mẹ chồng rất khó tận được chữ "hiếu". Vì sao vậy? Không phải do "cha mẹ ghét", mà thứ nhất chúng ta không có được cái cảm giác với họ "là một thể", thứ hai do cảm thấy hình như cha mẹ chồng đối với mình có chút gì không tốt, lập tức liền nghĩ ngay rằng vì mình là con dâu nên họ mới đối xử với mình như vậy, nếu như mình là con ruột thì họ sẽ không như vậy. Một khi đã nghĩ như vậy thì chúng ta sẽ rất khó khởi phát được tâm hiếu.

Thế nên, trong toàn bộ quá trình học tập, không phải sách này dùng để dạy cho người khác, mà để dạy cho chính mình làm thế nào có thể từng chút một mài nhẵn tập khí của chính mình, khiến cho tánh bốn thiện của chính mình được hiển lộ. Việc học tập là một quá trình rất gian nan, không phải một bước là đến nơi. Mỗi người mỗi hoàn cảnh, có người duyên phận tốt, thiên tính của mẹ chồng họ khá ôn hòa, lương thiện, nhưng có người thì mẹ chồng tập khí hơi nặng một chút, nên sự khảo nghiệm đối với các cô con dâu là không như nhau. Nếu như gặp phải mẹ chồng có tập khí hơi nghiêm trọng, khá cộc cằn cứng nhắc, có nhiều thói xấu thì người làm dâu nên cảm thấy rất may mắn. Vì sao vậy? Điều này cho thấy mình không phải đang học lớp tiểu học mà trực tiếp vào học lớp của nghiên cứu sinh, trình độ của mình tương đối cao, nhất định phải tiếp thêm cho chính mình đầy đủ dũng khí để có thể đương đầu với tất cả nghịch cảnh. Tôi cảm thấy việc này cần phải có trí tuệ chứ không chỉ đơn thuần dựa vào phước báo. Bạn nói bạn có tiền, có thể dùng tiền để giải quyết mọi thứ. Tiền có thể thuê người giúp việc, có thể mua thức ăn đồ mặc cho cha mẹ chồng nhưng tiền không thể mua được sự thân tình và hài hòa trong gia đình. Vì vậy, chúng ta cần phải tự mình đi làm, dùng trí tuệ mà xử lý sự việc. Quá trình này tương đối gian

khó. Thế nên chương “*Khúc Tòng*” là khóa trình dành cho nghiên cứu sinh.

Tôi có một người bạn rất thông minh. Khi cô ấy kết hôn chủ yếu quan sát xem mẹ chồng là người như thế nào. Mẹ chồng của cô ấy rất tốt. Hiện giờ mẹ chồng của cô giúp cô trông em bé. Mỗi ngày đi làm về, cô đến nhà mẹ chồng ăn cơm. Mẹ chồng còn làm dưa muối cho cô, thậm chí còn giúp cô giặt đồ, không hề phàn nàn một câu. Tôi thật ngưỡng mộ nói rằng: “*Chị thật có mắt nhìn người*”. Nếu như chúng ta không có được hoàn cảnh tốt như vậy thì làm thế nào? Chúng ta cần có tín tâm. Nếu như chúng ta đối mặt với một khóa trình tương đối cao và khó thì phải học cho thông chương “*Khúc Tòng*”, gặp phải người mẹ chồng như vậy, chúng ta nên làm thế nào khởi phát được tâm hiểu, làm trọn hiểu đạo.

Trong lúc chúng ta học tập văn hóa truyền thống, tôi tin rằng mọi người đều đang xem các đĩa giảng của các giáo viên văn hóa truyền thống. Khi xem đĩa, tôi xin lưu ý với mọi người một điều là chúng ta không được bắt chước làm theo một cách cứng nhắc. Ví dụ như cô giáo này bắt con dọn nhà vệ sinh, bạn cũng bắt con của mình dọn nhà vệ sinh. Vị thầy này khi ăn cơm chỉ ăn phần cơm thừa còn lại của người khác, chúng ta cũng bắt chước theo không ăn cơm ngon mà chỉ ăn cơm thừa. Xin đừng bắt chước học theo trên mặt sự như vậy mà phải dựa trên vấn đề của chính mình. Mỗi người có “*bệnh*” khác nhau. Gia đình hạnh phúc đều có chung mẫu số, nhưng gia đình không hạnh phúc thì mỗi nhà mỗi hoàn cảnh khác nhau. “*Bệnh*” của gia đình mình là ở đâu? “*Bệnh*” có nặng hay không? Nặng đến mức nào? Bạn phải tùy bệnh mà cho thuốc. Đừng lấy “*thuốc*” của người khác mà uống! Uống xong phát hiện ra không đúng bệnh mà còn sinh thêm chuyện là do vấn đề ở bạn mà ra.

Khi bạn nghe đĩa giảng thì phải xem sự việc họ nói đã thể hiện ra đạo lý gì. Sau khi nghe hiểu rõ đạo lý, bạn nên

xét lại hoàn cảnh của bản thân gia đình mình như thế nào để cân nhắc xử lý. Ví dụ như bạn thấy người khác hầu hạ cha mẹ của họ mấy mươi năm. Mẹ của bạn sức khỏe còn rất tốt nhưng bạn lại mong tình huống xấu đi để được hầu hạ mẹ của mình như họ là không đúng. Bạn nên cảm thấy mình rất may mắn vì mẹ của mình vẫn còn khỏe. Đó là phước báo của bạn. Bạn hãy dành sức lực làm những việc có ý nghĩa cho gia đình và xã hội, đồng thời cầu mong cha mẹ mình và các bậc cha mẹ trong thiên hạ được khỏe mạnh. Đó là việc tốt, như vậy mới đúng. Nếu không thì chúng ta dễ học tập một cách sai lệch, dễ đi sai đường.

Chúng ta cùng xem phần Kinh văn cụ thể bên dưới.

PHÙ ĐẮC Ý NHẤT NHÂN, THỊ VỊ VĨNH TẮT; THẤT Ý NHẤT NHÂN THỊ VỊ VĨNH CẬT. DỤC NHÂN ĐỊNH CHÍ CHUYÊN TÂM CHI NGÔN DÃ. CỬU CÔ CHI TÂM, KHỞI ĐƯƠNG KHẢ THẤT TAI

(Tạm dịch: Phía trên đã nói: “Người phụ nữ chỉ cần được lòng của chồng thì có nơi nương tựa cả đời, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như không được lòng chồng thì một đời này hạnh phúc không được vẹn toàn”. Đây chính là câu khuyên nhủ hàng nữ nhân định chí chuyên tâm để được lòng của chồng. Lòng của chồng còn không được để mất. Vậy đối với cha mẹ chồng há có thể để mất lòng được sao?)

Phần đầu của chương này nhắc lại đoạn đầu tiên của chương “Chuyên Tâm” phía trước. Trong đó nói rằng người làm vợ nếu như đạt được tâm ý của chồng thì xem như có thể tốt nghiệp khóa học nhân sinh một cách viên mãn. Bằng không thì sẽ gặp sự đổ vỡ, không thể chung sống được bền lâu. Phần phía sau lại nói rằng nếu như người phụ nữ này có thể an định chí hướng của mình, có thể chuyên tâm trong bốn phận làm vợ thì sao có thể làm mất lòng cha mẹ chồng được chứ? Bởi vì chồng là do cha mẹ chồng sinh ra, đều là một thể. Nếu như bạn có thể thấu hiểu được tâm của chồng thì sao không giúp anh ấy hoàn thành hiếu đạo? Bạn nhất

định sẽ giúp anh ấy làm tốt hơn nữa việc hiếu thuận đối với cha mẹ. Nếu như bản thân anh ấy chưa đủ hiếu thuận, bạn cần làm cho tâm hiếu của anh ấy trở nên mạnh hơn. Nếu như anh ấy là người rất hiếu thuận thì bạn thật may mắn được chung sống cả đời với một người con hiếu thảo. Bạn nên tiếp tục giúp anh ấy thành tựu tâm hiếu của mình.

Tiên sinh Trần Hoàng Mưu thời nhà Thanh có biên soạn bộ sách “*Ngũ Chung Di Quy*”, trong đó có một chương tên là “*Giáo Nữ Di Quy*”. Đối với những ai muốn tu học Nữ Đức, bất luận là muốn tu học Nữ Đức ở nhà hoặc là muốn làm giáo viên hoằng dương Nữ Đức thì tốt nhất trong tay cần phải có bộ sách này, có thể tùy lúc mà mở ra xem. Sau đây tôi xin chia sẻ với mọi người một chương trong sách “*Giáo Nữ Di Quy*” tên là “*Đường Nhất Tu Nhân Sanh Tất Độc Thư*”. Phần mở đầu có nói rằng: “*Phụ nữ xem chồng là trời. Cha mẹ chồng là thân sinh của chồng thì cái nghĩa đối với cha mẹ chồng há chẳng nặng hơn sao? Nếu như không phụng thờ trọn đạo thì phần hiếu kính đã bị khiếm khuyết, tức do tài hoa và trí tuệ của bản thân không đủ. Bản thân có gì đáng để kiêu ngạo chứ! Lễ tiết hiếu kính đối với cha mẹ chồng nhất định phải xuất phát từ tâm chân thành, xuất phát từ bản tánh của chính mình*”.

Toàn bộ chương này dạy cụ thể cách làm thế nào hiếu kính cha mẹ chồng. Đầu tiên nói rằng: “*Người ta chẳng phải Thánh Hiền, ai mà không có lỗi*”, huống chi là người làm dâu con, nhất định có lỗi lầm. Nếu như thỉnh thoảng mắc lỗi, nếu như bị cha mẹ chồng quở trách thì tâm của chúng ta nhất định cần phải lớn. Lớn đến mức độ nào? Thứ gì cũng có thể bỏ qua được, đừng chất chứa trong lòng vì chất chứa trong lòng sẽ rất phiền phức. Phần phía sau có một đoạn cũng rất hay: “*Tuy mẹ chồng và nàng dâu giống như mẹ ruột và con gái nhưng tình cảm mẹ con còn thù thắng hơn vì còn có cái lễ ở bên trong*”. Phía sau nêu lên một số ví dụ, phạm là quần áo, đồ vật thuộc sở hữu của mẹ chồng thì chúng ta

không được tùy tiện động đến. Nếu như mẹ chồng đang ở trong phòng mở rương ra xem quần áo, nữ trang, hay đang trao đổi riêng tư với con trai và con gái của bà thì chúng ta không được làm phiền, hãy lui ra một bên. Nếu như chúng ta có món gì ngon hoặc quần áo đẹp thì cần phải xem mẹ chồng, em trai, em gái chồng có muốn hay không, nếu như họ muốn thì đừng ngần ngại mà đưa cho họ. Đó chính là dùng lễ mà chung sống với nhau.

Tiếp theo, tôi sẽ vừa giảng vừa phối hợp với Kinh văn trong chương này để học tập. Tâm của cha mẹ chồng như thế nào? Tôi đã làm dâu 16 năm nên cảm nhận sâu sắc rằng.

Thứ nhất mẹ chồng nhất định sẽ hy vọng con dâu chăm sóc sức khỏe của con trai mình được tốt đẹp, sự nghiệp được phát đạt. Bởi vì mỗi lần tôi gặp mẹ chồng thì câu đầu tiên bà sẽ hỏi tôi là: “*Con trai của mẹ dạo này ra sao? Sức khỏe và sự nghiệp như thế nào?*”. Bà hỏi han mấy lần như vậy. Nếu như có việc gì không tốt như là cảm mạo hay bị sốt đi chẳng nữa thì bạn nhất định đừng nói, nói ra thì lòng của bà sẽ nóng như lửa đốt.

Thứ hai, mẹ chồng bao giờ cũng mong các con của bà chung sống hòa thuận với nhau. Nếu như ở trước mặt mẹ chồng mà nàng dâu kể lể con gái của bà như thế này, con trai của bà như thế nọ thì đó là thứ cha mẹ chồng không muốn nghe nhất, trong lòng cảm thấy rất phản cảm. Các bạn thử tưởng tượng một ngày nào đó mình làm mẹ chồng. Bạn có muốn nghe người khác kể tội con cái của mình hay không? Như vậy không khác nào vả vào mặt bạn vậy. Thế nên, bạn đừng nói cho dù bạn biết họ có vấn đề. Bạn muốn tốt cho họ, hy vọng mẹ của họ có thể giáo dục họ thì vẫn không được nói. Vì sao vậy? Bởi vì bạn đã được gả vào gia đình của anh ấy rồi. Anh chị em chồng của bạn không phải là những đứa trẻ mà đều là người đã trưởng thành, đều có chủ kiến của riêng mình. Cha mẹ chồng có nghe lời mình nói hay không hãy để qua một bên. Bạn hãy nghĩ xem lời nói của chúng ta

có cần thiết hay không? Nếu không có ích lợi gì thì đừng nói, cứ biết vậy là được rồi, có khi nói ra còn phản tác dụng, chi bằng bất kỳ việc gì chính mình làm tốt đi đã, từ từ sẽ sinh ra sức mạnh cảm hóa sau.

Điều thứ ba là cha mẹ chồng thường lấy hoàn cảnh cuộc sống, kinh nghiệm sống của họ làm tiêu chuẩn mà yêu cầu con dâu. Ví dụ cha mẹ chồng sống rất tiết kiệm, nếu như bạn tiêu xài thoải mái thì họ sẽ sinh phản cảm. Cho dù bạn tiêu xài đồng tiền của chính bạn, thậm chí không dùng đến tiền của chồng nhưng họ vẫn cảm thấy bạn đang tiêu tiền của gia đình họ. Tiền của bạn cũng là tiền của gia đình họ, đặc biệt là thế hệ lớn tuổi họ có quan điểm rất nặng nề về việc này. Bạn cần phải tùy thuận họ. Họ tiết kiệm thì bạn tiết kiệm hơn họ là được rồi. Tôi còn nhớ lúc ban đầu tôi không chung sống với cha mẹ chồng như thế này được, thường có những mâu thuẫn rất lớn, trong tâm cảm thấy rất khó chịu, luôn cảm thấy uất ức. Kỳ thực, đó đều là vấn đề của chính mình, nếu như suy nghĩ từ một góc độ khác thì tâm chúng ta sẽ cảm thấy nhẹ nhàng hơn. Sau khi tôi học văn hóa truyền thống, tôi đều đứng trên góc độ của mẹ chồng mà xem xét vấn đề một cách toàn diện hơn. Một người bạn đã kể cho tôi nghe một sự việc thế này. Cô ấy đến nhà cha mẹ chồng ăn cơm, món cải mặn vốn đã bị hư rồi nhưng cô nhận thấy cha mẹ chồng không muốn bỏ. Khi người làm sắp đem đi đổ thì cô ấy nói: *"Đừng đổ! Cứ để tôi ăn cho!"*. Mẹ chồng của cô không thể tin được hỏi cô: *"Con ăn được sao?"*. Cô ấy nói: *"Không sao! Con ăn được ạ. Đừng lãng phí thức ăn!"*. Cô đã lấy ăn. Người bạn này của tôi ăn chay. Lúc đó cô nghĩ thức ăn của cha mẹ chồng đều là đồ mặn, mình ăn cũng không vô. Thế nên cô chọn món cải mặn, chan cơm không với nước mà ăn. Sau khi cô ăn thì mẹ chồng của cô rất vui. Hai ngày sau đó, cô ấy đến thăm mẹ chồng, vẫn muốn ăn thức ăn thừa nhưng mẹ chồng đã không để cho con dâu ăn nữa mà nói rằng: *"Con đừng ăn! Nếu như không tốt thì không cần"*

ăn dâu”. Lần đầu tiên cô nghe mẹ chồng nói như thế thì cô cảm thấy rất kỳ lạ. Sau này, cô nghĩ rằng có lẽ là mình đã qua được một kỳ thi nên mẹ chồng chỉ là một vị giám khảo của cuộc đời. Nếu như đã qua được kỳ sát hạch của bà thì sẽ không còn gặp chướng ngại nữa. Phương pháp duy nhất để thi đậu chính là “*khúc tòng*”, là “*nhu thuận*”.

Chúng ta hãy nói đến chữ “*thuận*”, bên trong chữ “*thuận*” chân thật có đại đạo lý, làm người nhất là làm con dâu không thể bất kỳ việc gì cũng dùng thái độ “*đem đá chọi với đá*” được. Gặp phải người càng cứng thì bạn càng cần nhu, càng cần thuận. Dao sắt rất khó cắt đứt được sợi tóc. Vì sao vậy? Sợi tóc vừa mềm, vừa nhuyễn, vừa mảnh mai nên lưỡi dao rất khó có thể cắt đứt được. Nếu như đó là một miếng sắt thì lưỡi dao cứng có thể cắt đứt được. Đối với người mẹ chồng cứng nhắc, càng quật cường, chủ ý càng kiên định thì bạn càng phải nhu thuận, nhu thuận đến cùng cực. Đây là tâm đắc trong nhiều năm của tôi. Lúc ban đầu tính cách của tôi cũng rất cứng, sau cùng tự mình làm tổn thương chính mình nghiêm trọng. Việc cũng làm rất nhiều, tiền cũng chi không ít, mà người khác vẫn không đón nhận ý tốt của bạn, sau cùng chính mình cảm thấy rất oan ức. Vì sao vậy? Đừng trách người khác, do bản thân quá cương cường, chỉ một câu cãi lại thì cho dù bạn đã làm xong việc rồi mẹ chồng cũng không ghi nhớ cái tốt của bạn đâu. Thế nên, làm con dâu thì nên nói ít mà làm nhiều, đó chính là bí quyết dành cho bạn. Khi mẹ chồng đang không vui thì bạn đừng nói năng gì cả, cố hết sức giữ nét mặt nhu hòa là tốt rồi. Chỉ có giữ được tâm bình, tâm nhu thuận thì mới có thể chân thật thể hội được thói quen sinh hoạt của mẹ chồng, thể hội được cái tinh tế trong việc làm người, trong việc xử sự. Có lúc chúng ta cảm thấy không thể hoàn toàn làm được sự thuận tòng, vậy thì hãy làm từng chút một, có thể làm được bao nhiêu thì làm bấy nhiêu. Bởi vì khi quá cương ép bản thân thì thứ nhất sẽ thành ra giả tạo, thứ hai

sau khi làm xong thì sẽ cầu nhau, bực dọc, sẽ không thể duy trì được. Hiểu được một chút thì làm một chút, hiểu được một chút nữa thì làm thêm một chút nữa. Theo thời gian bản thân sẽ từng bước mà tùy thuận được tâm của cha mẹ chồng. Tóm lại mà nói, cha mẹ chồng là trưởng bối của chúng ta. Người có mức tu dưỡng thấp nhất cũng không được cãi lại trưởng bối, chống đối trưởng bối. Bất luận cha mẹ chồng có làm sai đến mức nào thì tuổi tác của họ vẫn lớn hơn chúng ta. Những việc mà mẹ chồng nàng dâu hằng ngày chung đụng đều là những việc rất nhỏ nhặt trong gia đình. Bạn đừng nên quá xét nét để bụng. Mẹ chồng có nguyên tắc xử sự của mẹ chồng, có phương pháp xử sự, có phương thức làm người riêng của bà. Bạn cần nhìn cho quen, nhìn cho thoáng, giữ tâm cho rộng lượng. Đó cũng là tích phước cho bản thân mình.

Có một lần khi tôi giảng bài ở nơi khác, một ngày sau buổi giảng chưa đến bảy giờ sáng có hai người đàn ông, trong đó có một người là giám đốc đến tìm tôi. Ông giám đốc đó kể lể với tôi hết gần cả buổi sáng về sự mâu thuẫn giữa mẹ chồng và nàng dâu. Thực ra người làm chồng ở giữa thế kẹt rất khó xử, một bên là người vợ yêu nuôi nấng ra các con của chính mình, một bên là người mẹ già đã sinh ra và dưỡng dục mình mấy mươi năm qua. Mẹ của ông là người ở nông thôn. Ông ở thành phố lập nghiệp, gây dựng công ty. Hiện tại việc kinh doanh rất phát đạt, điều kiện kinh tế rất tốt nên đã đón mẹ từ quê lên cùng ở, mong mẹ tận hưởng cuộc sống thoải mái ở thành thị. Nhưng vợ của ông là người từ nhỏ đã lớn lên ở thành phố, điều kiện gia đình lại rất tốt, có thể nói là được nuông chiều từ nhỏ nên không thể nhìn vừa mắt một số thói quen sinh hoạt nông thôn của mẹ chồng. Sau cùng giữa mẹ chồng và nàng dâu xảy ra mâu thuẫn kịch liệt đến mức vợ chồng ông suýt chút nữa phải ly hôn. Ông rất đau khổ mà nói rằng: *“Tôi không ngờ sự tình lại kịch liệt như thế. Trước khi mẹ tôi đến ở thì tình*

cảm vợ chồng chúng tôi rất tốt. Sau khi mẹ tôi đến rồi mới phát hiện ra rằng những gì tốt đẹp trước đây chỉ là lớp vỏ bề ngoài, hễ động đến vấn đề hiếu đạo thì phát sinh ra xung đột nghiêm trọng”. Ông ấy hỏi tôi phải làm sao? Ông nói đó đều là những vấn đề rất nhỏ nhặt trong cuộc sống, ví dụ như mẹ của ông có thói quen ăn lương khô, ăn bánh khô, còn vợ của ông thì quen ăn cơm. Lúc làm cơm thì hai người xảy ra xung đột. Mẹ của ông có thói quen không giặt giẻ lau bếp ngay sau khi dùng xong mà cứ để ở đó, lần sau dùng mới xả. Còn vợ của ông thì lau xong phải xả giặt liền. Thế nên hai người lại cãi nhau. Đều là những việc như thế nên một người đàn ông như ông cảm thấy rất mệt mỏi. Nghe xong câu chuyện của ông tôi cũng dở khóc dở cười. Tôi nói: “Hay là anh nói vợ mình học Nữ Đức đi, bách thiện hiếu vi tiên, người làm con dâu nên học tập bài hát ‘Mẹ chồng cũng là mẹ’. Hãy xem mẹ chồng như mẹ ruột thì rất nhiều vấn đề sẽ không còn là vấn đề nữa. Dù sao mẹ chồng cũng đã hơn 70 tuổi rồi mà vợ anh bắt mẹ phải làm theo quy tắc của mình: “Trong nhà này nếu lau giẻ xong thì phải giặt liền”. Việc này tôi cảm thấy có gì đó hơi quá đáng. Đối với người lớn tuổi mà nói thì thói quen sinh hoạt của họ đã có 60-70 năm nay rồi. Chúng ta là hậu bối nếu có thể tùy thuận thì hãy nên tùy thuận, thực sự nếu như không thể tùy thuận thì bề ngoài cũng phải cố gắng tỏ vẻ tùy thuận, không được đánh mất tâm cung kính đối với trưởng bối, không được trở thành người không có giáo dưỡng. Bất luận là con trai hay con dâu cũng đều không được nghĩ đến việc chỉnh sửa thói quen của người lớn tuổi. Anh hãy nghĩ xem một cái cây đã sinh trưởng 60 năm rồi, nếu như nó có hơi nghiêng một chút mà anh muốn chỉnh nó lại cho thẳng thì sẽ là việc rất khó khăn. Dù sao đi chăng nữa thì vợ anh cũng là hàng hậu bối, cần phải “chánh kỷ” trước. Thêm vào đó giữa vợ chồng còn có tình nghĩa với nhau, nếu như cô ấy thật sự rất yêu anh thì cô ấy sẽ có thể vì anh mà hy sinh một số việc. Nếu như cô ấy còn có thể hiểu rõ một số đạo

lý thì sẽ cam tâm tình nguyện mà làm”. Tôi còn có một câu mà vẫn chưa nói hết với ông ấy. Đó chính là câu nói “hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỷ”. Người làm chồng trước khi kết hôn cần phải đánh giá xem người vợ của mình có tâm hiếu kính, hiếu thuận với mẹ của mình hay không. Nếu như không có thì tốt hơn đừng lấy người phụ nữ như vậy về nhà. Nam giới nếu như vì tham luyến nhan sắc mà kết hôn thì sau cùng sẽ không có kết cục tốt đẹp. Câu bên dưới chính là nói về cái ý này.

VẬT HỮU DĨ AN TỰ LY GIẢ, DIỆC HỮU DĨ NGHĨA TỰ PHÁ GIẢ DÃ

(Tạm dịch: Trong đời sống có lúc xảy ra có sự là: Vì ân tình chưa đủ mà chia ly, cũng vì chưa trọn đạo nghĩa mà ly tán)

Chữ “vật” ở đây là từ ngữ khí. Câu này có nghĩa là có vợ chồng vì chưa đủ yêu thương nhau mà phân ly, còn có vợ chồng về mặt hiếu kính với cha mẹ có vấn đề đạo nghĩa nên chia ly. Hoặc mẹ chồng không thích cô con dâu này, hoặc con dâu không thể bao dung mẹ chồng, rốt cuộc hai người chia tay nhau, tuyệt không phải vì tình cảm vợ chồng có vấn đề. Trong phần Tiên Chú của Vương Tương có nói: “Trong quá trình vợ chồng chung sống, nếu như người vợ có cái nhìn quá thiếu cận hạn hẹp, cho rằng chỉ cần hai vợ chồng sống với nhau tốt đẹp là được rồi”. Vậy thì trừ phi cô ấy không có cha mẹ, không có bạn bè người thân, nhưng trên thực tế thì con người phải đối mặt với rất nhiều quan hệ xã hội. Mỗi quan hệ gần gũi nhất chính là mối quan hệ nan giải nhất. Mối quan hệ mà mỗi ngày chúng ta cần phải xử lý đó chính là mối quan hệ với cha mẹ chồng, với anh chị em của chồng, với bạn bè người thân của anh ấy. Đối với cha mẹ chồng thì ngay từ khi bước chân vào gia đình chồng, người con dâu cần phải hóa giải được sự bất mãn và đối lập của mẹ chồng đối với mình. Bởi vì thiên tính của mẹ chồng có hơi nghiêng về mặt tình cảm, cảm thấy dường như người phụ nữ mà

con trai mình lấy về làm vợ sẽ cướp mất đi đứa con trai mà mình đã vất vả nuôi nấng bao nhiêu năm qua. Thế nên, giữa mẹ chồng và nàng dâu vốn sẵn có sự đối lập với nhau. Người làm con dâu vì thế càng phải hết sức cung kính, hiếu thuận mẹ chồng khiến mẹ chồng sinh thiện cảm. Nếu có cơ hội thì nàng dâu nên trò chuyện với mẹ chồng nhiều hơn, chủ yếu là nghe mẹ chồng nói nhiều hơn. Sự trao đổi này rất tốt, có thể nhanh chóng xóa bỏ sự ngăn cách giữa mẹ chồng và nàng dâu.

Tôi còn nhớ lúc mới kết hôn, mẹ chồng tôi rất thích nói chuyện với tôi. Bản thân tôi cũng thường trò chuyện câu thông với mẹ chồng. Sự giao lưu này cần tâm nhẫn nại bởi vì có lúc cùng một sự việc mà mẹ chồng kể đi kể lại rất nhiều lần. Chúng ta cũng phải có tâm kiên nhẫn mà lắng nghe. Có một lần chồng của tôi kể với tôi một số chuyện năm xưa của mẹ anh ấy. Lúc đó tôi nói với anh ấy không cần kể vì *“mẹ của anh đã kể cho em nghe việc này nhiều lần lắm rồi”*, đều là những câu chuyện thời mẹ còn trẻ, có niềm vui, có nỗi buồn, có những kỷ niệm nào đó. Trong trường hợp như vậy, chúng ta cần phải nhẫn nại và bao dung. Phụ nữ thời nay rất có cá tính, không thể kiên nhẫn với người lớn tuổi, không những không giao lưu câu thông với họ mà còn không biết nấu cơm, làm việc nhà, không để người lớn tuổi chăm lo cho là tốt lắm rồi. Đây là việc tổn hao phước báo của chính mình. Người trẻ tuổi cần phải biết rằng người lớn tuổi là ruộng phước của chúng ta. Chúng ta cần tích phước từ những người lớn tuổi, làm việc nhiều mà không than trách là đang tích phước. Tôn trọng người lớn tuổi, thường có tâm cung kính chính là đang tích phước.

Trên thực tế, khi quay đầu nhìn lại chặng đường đã đi qua, tôi cảm thấy mình rất may mắn. Việc này phải cảm ân sự dạy dỗ của ông bà nội. Nếu như không có sự dạy dỗ nghiêm khắc của ông bà nội thì bản thân tôi sẽ không thể dựa vào văn hóa truyền thống mà thực hành được. Chồng của tôi là

con trai duy nhất trong gia đình. Khi sinh anh ra thì cha mẹ đã lớn tuổi nên mẹ anh rất thương yêu anh. Sau khi tôi kết hôn với anh thì cha mẹ anh cùng sống chung với chúng tôi. Mẹ chồng tôi là một phụ nữ lớn tuổi rất nghiêm khắc, rất truyền thống. Tôi rất biết ơn về điều này. Từ khi kết hôn đến nay đã 17 năm, nhờ vào những thử thách nghiêm khắc đó mà ngày nay tôi may mắn gặp được sự giáo dục của văn hóa truyền thống, khiến cho bản thân tôi càng hiểu rõ đạo lý. Hiện nay cha mẹ chồng tôi tuổi tác đã cao. Mẹ chồng tôi đã ngoài 70, ba chồng tôi đã 80 tuổi. Tôi phát hiện ra trước giờ trong tâm có một số việc chưa buông xuống được. Hiện nay, tôi cũng dần dần buông xuống được, bớt đi tính toán, so đo thì sẽ tăng thêm một phần cảm ân, cảm ân họ đã ban cho chúng tôi một vài nghịch cảnh để tôi có thể hiểu được thêm những đạo lý làm người. Bởi vì môn học về hiếu đạo này quả thật xuyên suốt cả một đời, đặc biệt là nàng dâu cần phải tận hiếu với cha mẹ chồng, cũng chính là tận hiếu với cha mẹ ruột. Nếu như bất hiếu với cha mẹ chồng thì người bị trách không phải là bạn mà họ sẽ cười cha mẹ bạn đã dạy ra một cô gái như bạn. Đây là một việc rất mất mặt. Thế nên, mỗi người con dâu cần có tâm hiếu đối với cha mẹ chồng.

Có người từng nói rằng: *"Chồng là Trời của vợ"*. Vậy thì ngoài Trời này ra còn có một Trời khác nữa chính là cha mẹ chồng của bạn. Bởi vì mẹ chồng đã từng nuôi nấng con trai của bà, tức bầu trời của bạn trong ba năm, thế nên khi bạn hầu hạ ba người này thì cần phải *"mặt ta vui lời ta dịu"*, làm được chữ *"hiền"* lẫn chữ *"hiếu"*, không được mảy may xúc phạm khiến cho cha mẹ chồng không vui, chồng cũng không vui, lâu ngày sẽ mang lấy tiếng xấu vào thân. Để bản thân không bị mang tiếng xấu, tránh xa tiếng xấu thì tuyệt không phải vì có sự nghiệp lớn ở bên ngoài, được làm quan lớn, có danh tiếng lớn, có bao nhiêu tiền tài thì mới có thể tránh được sự sỉ nhục, không phải như vậy. Bất luận ở bên ngoài bạn như thế nào đi chăng nữa thì khi về nhà đều phải

buông xuống tất cả mọi thứ ở bên ngoài, không được đem học vấn cao, tiền tài, nhan sắc dung mạo và tiếng tăm của bạn ra diễu võ dương oai ở trong nhà. Những việc như thế không có tác dụng gì cả. Khi đóng cửa lại thì bạn vẫn chỉ là một nàng dâu bé nhỏ. Nàng dâu bé nhỏ đó sau này cũng trở thành một người mẹ chồng nên trước mặt chồng và cha mẹ chồng chúng ta nên ít nói, làm việc nhiều, cúi đầu mà làm việc. Tự mình phải biết rằng người làm con dâu nhất định không được xúc phạm cha mẹ chồng, trước tiên về mặt lời ăn tiếng nói không được cãi lại, về mặt công việc thì phải biết “*khúc tòng*” (*uuyển chuyển mà tùy thuận*). Đây chính là phụ nữ có trí tuệ.

Trong thực tế cuộc sống, nàng dâu và cha mẹ chồng chung sống với nhau đôi khi lâm vào những tình huống vô cùng khó xử. Ví dụ như khi bạn phát hiện thấy mẹ chồng có chỗ không đúng, khuyên cũng khuyên không được. Vậy phải làm sao đây? Nhất định phải nhìn cho thoáng. Ví dụ như cha mẹ chồng có tình cảm không tốt với nhau, mẹ chồng hay than trách, hoặc làm một số việc quá đáng. Vậy thì người làm con dâu phải nhìn thoáng, không được đứng về phía bên nào. Nếu như đứng về phía cha chồng thì nhất định phải tranh lý lẽ cho cha, nói mẹ chồng sao có thể xử sự như thế. Tuy nhiên có lúc cha mẹ chồng có thể không cho rằng bạn như vậy là tốt. Kỳ thực, gia đình không phải là nơi để nói lý lẽ, tốt nhất nên giữ đạo trung dung, không can dự vào bên nào. Mỗi người đều có duyên phận và nhân duyên của mỗi người. Bạn nhất định phải thấu rõ điều này thì bản thân mới có thể điềm nhiên mà cư xử. Việc giữa cha mẹ chồng không phải là việc mà nàng dâu có thể giải quyết được. Có câu: “*Thanh quan khó xét xử việc nhà*”. Bất luận là về mặt tôn ti lớn nhỏ hay từ những góc độ khác nhau đi chăng nữa thì cũng không đến phiên người con dâu mở miệng. Nếu như họ đến hỏi bạn thì bạn cứ thẳng thắn nói ra suy nghĩ và

đề nghị của mình. Nếu như họ không đến hỏi bạn thì ngàn vạn lần bạn đừng xen miệng vào.

Có một cô đã kể cho tôi nghe rằng, một năm nọ cha chồng của cô phải nhập viện. Mọi người trong nhà bàn bạc với nhau là buổi tối cần có một người nhà và một hộ lý ở bên cạnh chăm sóc. Lúc chồng của cô và hai người chị chồng đang bàn bạc. Chồng của cô đề nghị vợ mình đưa ra ý kiến làm thế nào để tìm người chăm sóc, làm thế nào để chăm sóc cha cho tiện. Thế nhưng, lúc đó hai người chị gái của chồng đã nói rằng: *“Việc này không cần bàn với cô ấy”*. Chồng của cô lúc đó khá tức giận nói rằng: *“Cha trước giờ ở nhà của em, bao năm qua đều do vợ em chăm sóc. Vì sao các chị lại không muốn bàn với cô ấy chứ?”*. Lúc đó cô bạn của tôi cũng khá thông minh, lập tức nói rằng: *“Chị hai nói rất đúng. Các chị là con gái của cha hãy bàn bạc cho tốt việc này. Con dâu không cần xen vào. Thôi để em ra ngoài”*. Cô ấy không những không hề tức giận mà trong lòng vô cùng cảm kích người chị hai đã khiến cô được an thân vô sự. Thật là quá tốt!

Vì vậy, các bạn thấy đó biết cách sống thì tâm cần phải rộng mở. Việc gì cũng không nên tính toán, so đo. Quả thực là việc việc đều là việc tốt, người người đều là người tốt. Sống như vậy thì mới tự tại, mới như ý. Cô ấy cũng thường xuyên giảng bài trong các buổi luận đàn văn hóa truyền thống. Nếu như người chị cả của chồng không nói như vậy thì mỗi ngày cô ấy phải làm hộ lý, cũng sẽ không có cơ hội ra ngoài học tập văn hóa Thánh Hiền. Cho nên, đôi khi họa thường tiềm ẩn ở trong phước, phước cũng thường tiềm ẩn ở trong họa. Lúc bạn hưởng phước là lúc đáng sợ nhất, có thể là họa hoạn sắp đến nơi rồi. Vì vậy, nếu như chúng ta nghe lời nói chói tai, gặp phải việc không tốt thì đừng suy nghĩ đến mặt xấu, nên nghĩ đến mặt tốt, vừa nghĩ thì họa đã chuyển thành phước rồi. Trong gia đình nhất định nên nghĩ như thế này: Bất cứ việc gì cứ để họ làm theo ý của họ, chúng ta không tham dự càng tốt. Nếu như họ bảo chúng

ta làm thì cũng tốt, chúng ta có cơ hội tích phước báo, hãy vui vẻ mà làm. Nếu như họ không cho ta làm cũng rất tốt, ta không phải lo lắng việc gì, trong ngoài đều tốt cả. Tóm lại mà nói, không có cách nghĩ của riêng mình. Thể hội sâu sắc nhất của tôi là trong một gia đình có tính cách áp đặt thì tuyệt chiêu xử sự của người con dâu là không có suy nghĩ riêng, không có ý kiến riêng. Hãy buông xuống “*cái tôi*”! Khi không còn “*cái tôi*” thì tâm lượng sẽ rộng lớn. “*Tâm bao thái hư, lượng châu sa giới*” chính là không có “*cái tôi*”. Tôi và vạn vật trong vũ trụ là cảnh giới nhất thể. Nếu như chúng ta thích nói: “*Tôi cảm thấy việc này nên làm như thế này, tôi cảm thấy chồng nên làm như thế này, tôi cảm thấy cha mẹ chồng nên như thế nào đó*” thì nguy rồi. Gia đình sẽ mất đi sự hài hòa, khắp nơi đều đối lập. Cuộc sống sẽ đầy ắp phiền não. Hãy buông xuống ý kiến của riêng mình, không cần có chủ kiến là tốt nhất. Là con dâu trước mặt mẹ chồng có thể tùy thuận thì hãy nên tùy thuận. Trên phương diện cuộc sống, ăn uống, sinh hoạt hãy làm tốt những việc đơn giản nhất là được rồi. Nói thật lòng, trong gia đình không có việc gì lớn lao để cho bạn phải bận tâm, gia đình vốn dĩ là nơi không nói lý lẽ, không cần nói lý. Gia đình luôn có những điều tưởng chừng rất phi lý. Bạn nhìn thấy sự việc tưởng như không đối nghịch nhưng lại là nghịch, bạn thấy nó vô lý nhưng lại có lý. Vì vậy, nếu như giữa cha mẹ chồng có mâu thuẫn thì đừng nhúng tay vào vì bạn chưa chắc đủ đức hạnh nên nói ra thì ai nghe bạn đây? Bạn cũng không cần nói, cứ để họ từ từ giải quyết là được. Rất nhiều trường hợp người con dâu tự mình chuốc lụy, tự mình rước họa vào thân, gặp phải sự việc như thế nên tránh xa là tốt hơn. Những việc nên làm bạn đã làm xong rồi, việc bạn không thể làm, không có năng lực để làm thì nên rút lui để tránh xung đột là hơn.

Phần tiếp theo nói, người con dâu không những cần phải tận hiếu mà còn phải khuyên chồng tận hiếu. Khuyên chồng hành hiếu không phải là khuyên trước mặt cha mẹ

chồng. Như vậy sẽ làm mất thể diện của anh ấy, đồng thời sẽ khiến cho mẹ chồng rất khó chịu. Lẽ nào đưa con ta dạy dỗ ra không hiểu thuận hay sao. Còn phải cần đến con dâu dạy bảo nó? Đừng làm như thế mà hãy từ từ nói chuyện riêng với chồng. Cũng đừng ngay lập tức đem việc ra xét mà sau khi sự việc xảy ra rồi thì tìm cơ hội thích hợp rồi từ từ mà nói. Trí nhớ của con người không xuống cấp nhanh như thế mà thường đều có ấn tượng sâu sắc. Ví dụ như anh ấy cãi nhau với mẹ thì anh ấy sẽ nhớ rất rõ điều này. Bạn không cần nhắc đến việc này đã xảy ra vào thời gian nào của tháng trước. Bạn không cần nhắc anh ấy việc này. Đợi một thời gian sau, ví dụ bạn mời chồng đi ăn cơm, lúc ăn cơm có thể nói một chút về đạo hiếu trong “*Đệ Tử Quy*” như chúng ta làm con cái nên học tập không được tranh chấp với cha mẹ. Bạn cũng có thể nhắn tin cho chồng, không cần nêu thẳng ra vấn đề mà hãy nói chuyện uyển chuyển một chút, nhắc sơ qua rồi dừng lại là được. Nếu như chồng bạn không hiểu ra vấn đề thì đừng nên nhắc tới nhắc lui, nói tới nói lui chính là chấp trước. Con người hễ chấp trước thì dễ sinh phiền não, có lẽ cơ duyên vẫn chưa đến, nên để anh ấy từ từ ngộ ra. Bởi vì khi duyên chưa chín muồi mà bạn đi khuyên họ thì thường sẽ phản tác dụng, càng nói càng sai. Đàn ông đều có tính bướng bỉnh, có lúc họ rất xem trọng thể diện. Nếu bạn nói thẳng thắn với họ mà họ không tiếp nhận, nói vòng vo với họ lần nữa mà họ nghe không hiểu tức là cơ duyên chưa đến, nói một hai lần là được rồi.

Quan trọng là chúng ta nên tạo điều kiện cho chồng thường xuyên gặp gỡ với cha mẹ của anh ấy nhiều hơn, đừng luôn giữ anh ấy ở bên mình. Người như vậy mới thực sự là vợ hiền. Hiện nay chúng ta nhìn thấy ngược lại. Vợ thường kéo chồng đi xem phim, đi mua sắm, đi du lịch. Nếu như thỉnh thoảng chồng nói muốn về nhà thăm cha mẹ thì mình không vui. Làm con dâu như vậy là không hiểu đạo lý. Phước báo dần dần sẽ bị tổn giảm. Nàng dâu cũng nên nhớ

nhắc nhở chồng mình rằng Ngày Lễ Của Cha đã đến rồi, hãy mời cha đi dùng một bữa cơm, ngày Lễ Của Mẹ đến rồi hãy gọi điện thoại về cho mẹ. Cả một tuần rồi chồng mình vẫn chưa đi thăm cha mẹ, nên nhắc anh ấy về thăm. Nếu như chồng bạn bận sự nghiệp không có thời gian thì bạn nên đưa con cái đi thăm ông bà nội. Đương nhiên nếu như mỗi lần chỉ có một mình bạn đi, còn chồng bạn biệt tăm biệt tích thì mẹ chồng trong lòng sẽ không vui. Người làm mẹ luôn nghĩ đến con trai của mình nên bạn nên đi với chồng mình thì tốt hơn.

Hoàn cảnh của mỗi một gia đình không giống nhau. Vì vậy, bạn không nên hành xử cứng nhắc. Mặc dù đại đạo lý là như nhau nhưng cụ thể thì phải xem hoàn cảnh gia đình của mình ra sao, mẹ chồng của mình như thế nào, dựa vào hoàn cảnh gia đình mà xử lý, như vậy mới tốt. Nếu như chồng của mình có lời lẽ không phải với cha mẹ thì hãy thay chồng nhận tội. Lúc đó bạn hãy nói: *“Đều do con đã làm không tốt”* để cha mẹ chồng nguôi tức giận. Trong quá trình học tập, tôi mong rằng mọi người phải biết áp dụng một cách có hiểu biết, không nên áp dụng câu nói này cho mọi tình huống. Đương lúc mẹ chồng nổi cơn thịnh nộ mà bạn cứ luôn nói: *“Con không tốt thế này thế nọ”* thì bà sẽ không vui. Bạn hãy im lặng lắng nghe, trong cơn thịnh nộ thì đừng lên tiếng, khi bạn bùng nước đến cho bà thì hãy đợi bà dịu cơn nóng rồi hãy khuyên bà.

Trong xã hội hiện nay, quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu là mối quan hệ rất quan trọng. Hiện nay quan hệ mẹ chồng nàng dâu, quan hệ vợ chồng, việc giáo dục con cái đều xuất hiện rất nhiều vấn đề. Nếu như chúng ta không làm được đến cảnh giới thuần tịnh, thuần thiện của Tổ tiên thì chí ít cũng phải *“dĩ hòa vi quý”*, không nên bới móc chuyện thị phi. Con dâu chung sống với cha chồng thì khá tốt, nhưng sống chung với mẹ chồng thì hay xảy ra vấn đề. Ở trước mặt họ hàng thân thích bên nhà mẹ đẻ, hay họ hàng bên chồng,

hoặc lúc tụ tập bạn bè, nàng dâu dễ trút ra những lời nói bất mãn về mẹ chồng. Làm như vậy là không có trí tuệ. Khi mở miệng nói nhất định phải tán thán đức hạnh của cha mẹ chồng, khen ngợi điểm tốt của mẹ chồng, nói những lời cảm ân mẹ chồng. Nếu như không nói những lời này mà thường nói những điều không tốt của mẹ chồng, nếu điều này được truyền qua người này người kia thì quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu sẽ càng ngày càng xấu. Vì vậy, nếu như không mở miệng khen ngợi được thì hãy ngậm miệng lại, giữ được cái miệng là việc làm then chốt nhất. Đồng thời phải biết rằng giữa người và người với nhau đều có cảm ứng, thiện có cảm ứng với thiện, ác với ác giao cảm với nhau. Nếu như bạn thường có tâm niệm và lời nói oán trách mẹ chồng thì mẹ chồng nhất định sẽ cảm nhận được nên khi mẹ chồng và con dâu gặp nhau sẽ cảm thấy không vừa mắt nhau. Việc này lại nhắc đến “*phụ ngôn*” trong tứ đức của phụ nữ chúng ta. Miệng là cửa của họa phúc. Chúng ta thường xuyên nhắc nhở chính mình phải chú ý. Lúc ở sau lưng người khác hoặc khi ở một mình cần phải lắng nghe nội tâm của chính mình có sự bất mãn hay tính toán gì đối với mẹ chồng hay không. Nếu như có thì phải lập tức buông xuống, phải đổ sạch những thứ rác rưởi ở trong tâm. Thế nên, tâm hiếu thuận là ở chỗ có sự kiểm soát trong lời nói hay không.

Con dâu đối với cha chồng dù sao cũng là “*nam nữ hữu biệt*” nên không thể quá thân mật. Nếu có những cử chỉ thân mật với cha chồng nhằm thể hiện mình rất hiếu thuận thì tuyệt đối là điều không tốt. Nếu thân thể của cha chồng không được tốt nên để mẹ chồng lo liệu thì tốt hơn. Con dâu dù sao cũng nên giữ sự cách biệt một chút nhằm tránh làm ra những việc trái với luân lý đạo đức, hoặc cử chỉ, lời nói của mình có thể dẫn khởi những tư tưởng không tốt của cha chồng. Năm ngoái khi tôi đến đài truyền hình thu hình tiết mục ngắn làm thế nào để xử lý mối quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu, lúc đó người dẫn chương trình đã chuyển đến

cho tôi một số lượng lớn các lá thư từ bạn xem đài, trong số đó có mấy lá thư nàng dâu viết về vấn đề phát sinh tình cảm với cha chồng. Điều này rất không tốt. Thế nên, trong xã hội hiện nay nàng dâu đặc biệt cần phải đoan trang, đoan chánh, lúc tận hiếu phải dựa vào chánh đạo, phải hiếu lễ tiết, phải có trí tuệ, không được mù quáng làm một số việc khiến người khác khởi suy nghĩ không tốt. Đó chính là lỗi của mình.

Một vị tiên bối rất có trí huệ đã dạy cho tôi thế này: *“Trên thế gian có hai việc khó nhất, việc thứ nhất là lên trời, việc thứ hai là cầu người. Việc dễ nhất là cầu chính mình”*. Thế nên vì sao Tổ tiên lại nói rằng: *“Hành hữu bất đắc phản cầu chư kỳ”* (làm việc không xong, xét lại chính mình), bởi vì cầu bản thân là dễ nhất. Chỉ cần xét lại bản thân, cầu chính mình thì sẽ dễ dàng làm được, thông qua việc thay đổi bản thân mà thay đổi tất cả mọi thứ xung quanh.

CỮU CÔ VÂN PHI, THỬ SỞ VỊ DĨ NGHĨA TỰ PHÁ GIẢ DÃ

(Tạm dịch: Chồng bạn đối với bạn có lòng ân ái nhưng cha mẹ chồng chưa chắc đã thích bạn. Có khi vì chữ nghĩa mà phải ly tan)

Câu này có nghĩa là mặc dù chồng rất yêu thương bạn, nhưng cha mẹ chồng đối với bạn không có cảm tình. Vì vậy, quan hệ vợ chồng vì chữ “nghĩa” này mà xuất hiện vấn đề, thậm chí dẫn đến chia tay. Việc này nói lên điều gì? Chúng ta cần hiểu rõ mối quan hệ tay ba giữa bản thân, chồng và cha mẹ chồng, nên nếu chỉ có quan hệ yêu thương tốt đẹp với chồng thôi vẫn chưa đủ. Bên cạnh quan hệ giữa vợ chồng còn có một tầng rất quan trọng là làm thế nào xử lý tốt những việc liên quan đến luân lý đạo nghĩa với cha mẹ chồng. Khi chung sống với nhau phải tuân thủ lễ nghĩa và đạo nghĩa, trong “*ngũ luân thập nghĩa*” nói “*mẹ hiền con hiếu*”, “*cha từ con hiếu*” chính là “*phụ tử hữu thân*”. Đây chính là căn bản. Đồng thời còn xét đến những quan hệ như “*quân thần hữu*

nghĩa, quân nhân thần trung, trưởng ấu hữu tự”, phải xét đến đạo nghĩa của những thứ bậc này.

Trong quan hệ Ngũ Luân tuy không có quy định về quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu, quan hệ thầy trò, nhưng đây lại là hai mối quan hệ rất quan trọng trong giao tế giữa người với người nên đối đãi với nhau như thế nào. Từ xưa đến nay, hai mối quan hệ này đều được quy về quan hệ đầu tiên là *“phụ tử hữu thân”*, thầy trò như cha con, mẹ chồng và nàng dâu cũng như mẹ ruột và con gái. Vì sao trong đời sống hiện thực rất khó làm được điều này? Kỳ thực, nguyên nhân căn bản là đối với cha mẹ để chúng ta chưa làm được hiếu kính, hiếu thuận chân thật, cái rễ của hiếu đạo vẫn chưa được cắm sâu, nên rất khó đề khởi được tâm cung kính đối với thầy và mẹ chồng. Ngoài ra, mối quan hệ này so với mối quan hệ ruột thịt giữa cha con, mẹ và con gái vẫn có chỗ không giống nhau. Tôi cảm thấy cần phải thêm vào đó quan hệ giữa *“quân thần”* và *“trưởng ấu”*. Khi chung sống với nhau thì nặng nhiều về phần lễ và nhạt hơn về phần tình. Đối với thầy chúng ta không thể cười nói ồn ào như đối với cha mẹ. Đôi khi chúng ta làm nũng với cha mẹ, nhưng đối với thầy thì không được như vậy, luôn phải cung kính giữ lễ. Đối với mẹ ruột chúng ta có thể nói những chuyện riêng tư chốn khuê phòng, nhưng đối với mẹ chồng thì không nói như vậy được. Vì vậy trong quá trình chung sống với nhau cần hiểu rõ điểm này.

Vì sao chồng rất yêu thương chúng ta mà cha mẹ chồng lại không thích chúng ta? Đây là vấn đề thuộc về duyên phận, giữa người và người có thiện duyên, có ác duyên. Nếu như bạn và mẹ chồng không phải là thiện duyên thì bản thân phải biết chuyển đổi ác duyên thành thiện duyên, thiện duyên thành pháp duyên. Cái pháp duyên này lấy trí tuệ làm chủ, khiến mẹ hiểu rõ đạo lý. Chuyển thành pháp duyên là tốt nhất, pháp là đạo lý, thông đạo lý rồi thì trên mặt sự sẽ không có quá nhiều vương mắc. Vì vậy, trước tiên

cần có niềm tin rằng bản thân có năng lực làm được, làm từng chút một trên mặt sự. Tôi tin rằng *“tinh thành sở chí, kim thạch vi khai”* (có lòng thành thì đá vàng cũng tan). Chỉ cần có thể kiên định trong cuộc sống thường ngày, bất kể việc lớn nhỏ chúng ta có thể kiên trì không gián đoạn quan tâm chân thành và cung kính cha mẹ chồng thì có một ngày họ sẽ bị cảm động. Một khi đã cảm động thì hết thủy đều sẽ chuyển biến.

Người làm vợ nên làm thế nào để báo đáp sự yêu thương của chồng? Hiểu thuận đối với cha mẹ của anh ấy chính là sự báo đáp tình yêu của anh ấy. Có thể lúc đầu bạn sẽ cảm thấy bị động, nhưng thời gian lâu dần bạn sẽ quen, sẽ làm như một thói quen mà không cảm thấy có nên hay không nên làm. Vì vậy, tôi tin rằng chỉ cần chúng ta cứ làm thì sẽ có một ngày thành tựu. Chúng ta đừng thiếu tâm nhẫn nại là được, khi đã hiểu thấu rồi thì tâm thái sẽ vui tươi, cởi mở. Dù sao đi nữa, chính mình là người nhận được lợi ích nhất. Đây không phải là việc thế gian vô ích. Bạn hiểu thuận cha mẹ chồng là trồng nhân thiện cho chính mình và con cái của mình, tương lai nhất định sẽ có thiện quả. Ngược lại, nếu như bạn luôn có lòng chán nản thiếu kiên nhẫn thì tư tưởng này đã chướng ngại bạn rồi.

Tôi hy vọng các nàng dâu đều biết điều chỉnh sự mâu thuẫn đối với mẹ chồng, sau cùng hãy lấy đạo nghĩa làm trọng. Bất cứ việc gì cũng đều đem chữ *“nghĩa”* đặt lên hàng đầu thì sẽ không bị một số cảnh tượng hư dối trước mặt dụ hoặc. Mẹ chồng đối với chúng ta tốt cũng được, không tốt cũng được, bói móc khuyết điểm của chúng ta hoặc khen ngợi chúng ta cũng được, không cần quá để tâm vào việc đó. Khen ngợi ta, ta cũng không vui mừng. Đối với lời khen, chúng ta nên có tâm nơm nớp lo sợ, cảm thấy hổ thẹn không xứng, cảm thấy bất an, phải xét xem bản thân có đức hạnh để nhận những lời khen ngợi đó hay không. Lần sau chúng ta liệu có thể làm tốt hơn như thế, có làm được một trăm

phần trăm như lần này không? Chưa chắc, trên gấm thêu hoa là việc không dễ làm. Khi nghe những lời chê bai cũng không nên cảm thấy rằng mình việc gì cũng chẳng nên thân, thực giống như lời mẹ chồng đã nói, cũng không cần quá để ý việc này, vẫn tiếp tục làm những việc mà chúng ta nên làm, chỉ cần làm việc nên làm là tốt rồi.

Đối mặt với thuận cảnh, thiện duyên trong tâm không sai lầm tham luyến và vui mừng, đối mặt với nghịch cảnh, ác duyên tâm cũng không sinh phiền não, phẫn nộ, tâm vĩnh viễn thanh tịnh như nước, tâm đặt ở trung đạo. Cái gọi là “trung đạo” chính là không động. “Trung” tức không động, hễ động thì không còn gọi là “trung” nữa. Làm thế nào có thể làm được bất động? Thể hội của tôi chính là mỗi ngày đều học tập Kinh điển, mỗi ngày thẩm thấu lời dạy trong Kinh điển. Đem tâm lượng của mình mở rộng ra, từ “tiểu ngã” tiến dần lên “đại ngã”, sau cùng từ “đại ngã” trở thành “vô ngã”. Khi không còn “cái tôi” thì bất luận người khác có nói thế nào cũng không quan trọng. Tùy duyên mà làm, nhưng tùy duyên mà bất biến, chân tâm của chính mình vĩnh viễn bất biến. Chân tâm đó là gì? Chính là buông xuống tự tư tự lợi, buông xuống danh văn lợi dưỡng, buông xuống ngũ dục lục trần, tham sân si mạn, nhất tâm nhất ý vì người khác, vì tất cả những người xung quanh, bất kể đó là người tốt hay người xấu chúng ta cũng đều nghĩ cho họ. Chỉ cần có tâm niệm này, tín nguyện này thì một đời này nhất định được hạnh phúc viên mãn, cuộc sống sẽ không quá sầu lo.

Hiện nay rất nhiều người trẻ tuổi bị chứng trầm cảm, mất ngủ. Kỳ thực chính là vì quá xem trọng “cái tôi”, cả ngày suy tư những chuyện xoay quanh “cái tôi” ấy, nghĩ không thông, sau cùng ngủ không được, tâm trạng ưu tư sầu muộn muốn tự sát. Ngược lại, nếu như bạn mỗi ngày lo nghĩ cho người khác, mỗi ngày nghĩ làm thế nào có thể làm nhiều việc hơn cho mọi người thì làm gì có việc mất ngủ cơ chứ? Lúc đó mệt nhừ nên sẽ ngủ rất ngon. Sao có thể sầu lo cho

được! Bạn vì mọi người, mọi người sẽ vì bạn. Khi nghĩ đến nhiều người quan tâm yêu thương bạn như vậy thì sẽ không có gì để sầu lo cả. Kể từ khi tôi có nghĩa vụ giảng Nữ Đức cho mọi người thì những bạn bè quan tâm đến tôi ở xung quanh càng ngày càng nhiều. Tôi còn nhớ có một lần giảng bài cổ họng bị khản mất tiếng. Vừa mới dạy xong, tôi nhận được đủ loại thuốc đau cổ họng, từ kẹo ngậm cho đến thuốc xịt. Ngày hôm sau lên giảng bài, trên bàn còn có một hộp kẹo ngậm cổ họng khiến tôi rất cảm động. Thế nên, hiện nay bản thân tôi cuối cùng đã hiểu ra rằng lợi người mới thực sự là lợi mình. Một người nếu như muốn có được hạnh phúc thực sự thì phải buông xuống “*cái tôi*”, niệm niệm suy nghĩ cho người khác, như thế tâm lượng sẽ mở rộng, chí hướng cũng mở rộng.

Có một lần sau khi tôi giảng bài xong thì có một ông chủ công ty đến tìm tôi, ảo não kể về người vợ của ông. Vợ của ông đều đặt hết tâm tư vào chồng, mỗi phút mỗi giây đều theo dõi, nếu không nghi ngờ người này thì cũng nghi ngờ việc kia khiến cho chồng của bà khổ không nói nên lời. Tôi đã nói với ông ấy rằng: *“Chắc là do bà ấy hưởng phước nhiều quá. Một người khi hưởng phước, không làm việc thì tâm tư dễ sinh khởi niệm xấu. Nếu như bà ấy có thể để tâm vào những việc công ích xã hội, đi giúp đỡ làm việc cho nhiều người thì có lẽ bà ấy sẽ không mỗi ngày chỉ nghĩ đến ông”*. Thế nên, rất nhiều bà vợ của các đại gia có điều kiện kinh tế, có phước báo thì phải biết dùng, hãy nên làm nhiều hơn những việc ích lợi cho đại chúng, hãy nghĩ cho người khác. Đừng cho rằng chồng mình có tiền rồi luôn luôn lo sợ sẽ bị người phụ nữ khác đoạt mất, phải biết rằng những việc trên thế gian này không có gì là ngẫu nhiên. Nếu như bạn đọc *“Liễu Phàm Tứ Huấn”* thì sẽ hiểu rõ rằng hết thảy sự việc đều có tiền nhân hậu quả, có nghĩ đến cũng không ích gì, bản thân một lòng tích đức hành thiện thì có thể thay đổi được vận mạng. Hãy nghĩ nhiều đến những việc tốt, nghĩ

đến việc thiện, suy nghĩ làm thế nào để làm việc thiện. Bản thân có tiền của, năng lực và sức lực thì hãy làm nhiều hơn những việc như thế. Càng làm nhiều thì tâm tình sẽ càng tốt hơn, tâm lượng của bạn sẽ càng ngày càng trở nên lớn hơn. Đến sau cùng sẽ hoàn toàn không còn chính mình nữa. Tất cả cảnh giới đều là cảnh giới tốt. Đến lúc đó thì như thế nào vậy? Ngày ngày là ngày tốt, thời thời là thời tốt, người người là người tốt. Nhìn thấy ai cũng đều rất tốt, sự việc gì xảy đến cũng đều có thể nhất tâm nghĩ rằng đó là việc tốt, không có gì không phải là việc tốt.

**NHIÊN TẮC CỬU CÔ CHI TÂM NẠI HÀ, CỔ MẠC THƯỢNG DŨ
KHÚC TÔNG HĨ. CÔ VÂN PHỦ, NHĨ NHI THỊ, CỔ NGHI TÙNG LỆNH.
CÔ VÂN THỊ, NHĨ NHI PHI, DO NGHI THUẬN MỆNH. VẬT ĐẮC VI LỆ
THỊ PHI, TRANH PHÂN KHÚC TRỰC, THỮ TẮC SỞ VỊ KHÚC TÔNG HĨ**

(Tạm dịch: Dẫn cho cha mẹ chồng đã có lòng như vậy thì bạn cũng không còn có cách nào khác, tốt nhất nên khuất mình mà thuận theo cha mẹ chồng. Mẹ chồng cho điều này là không tốt, bạn cảm thấy điều này tốt, bạn vẫn nên nghe theo mẹ chồng. Mẹ chồng cho là tốt, bạn cảm thấy không tốt, bạn càng phải thuận theo mẹ chồng mà đi làm, nhất định không được xung đột, tranh biện đúng sai. Đây chính là khúc tông vậy)

Đoạn này giải thích một cách cụ thể và tường tận làm thế nào mới có thể được lòng của cha mẹ chồng. Phương pháp duy nhất chính là **thuận theo** một cách **có trí tuệ**. Nếu như lời mẹ chồng nói, việc mẹ chồng làm không có đạo lý, cho dù nàng dâu có đúng đi chăng nữa thì vẫn phải nghĩ cách có thể thuận theo. Nếu như lời mẹ chồng nói vốn dĩ có đạo lý, còn nàng dâu thì vô lý thì càng phải nghe theo mẹ chồng. Ngàn vạn lần không được ở đó tranh xem ai đúng ai sai, xem cái nào cong, cái nào thẳng. Làm được như vậy thì gọi là “*khúc tông*”. Đoạn này hàm nghĩa rất sâu, cũng là ý tại ngôn ngoại. Tôi nghĩ Ban Chiêu không chỉ đơn thuần

nói về tâm của mẹ chồng mà mẹ chồng ở đây đại biểu cho nghịch cảnh, một thử thách khó khăn. Chúng ta dụng tâm như thế nào để biểu đạt và thể hiện ra được tự tánh của phụ nữ chúng ta vậy? Trên thực tế, đó chính là làm được “*ti nhược*” gồm “*khiêm hạ*” và “*nhu thuận*” mà tôi đã giảng trước đó. Chữ “*khiêm hạ*” ở đây thể hiện cho đức hạnh gì? Chính là đức hạnh “*hậu đức tải vật*” (*đức dày chứa chở vạn vật*), nếu như có thể hạ thấp mình như mặt đất thì có thể làm được câu “*hậu đức tải vật*”. Đức hạnh của “*nhược*” là gì? Ở tánh đức của nước, nước là thứ yếu đuối nhất, bất luận bạn đánh nó thế nào, nó cũng không lên tiếng, cũng không phản kháng. Đức hạnh của nước là “*thượng thiện nhược thủy*”, là cái thiện tối thượng.

Ở đây chúng ta cần thể hội rằng nếu như chúng ta dựa vào lời dạy về việc chung sống với mẹ chồng của Ban Chiêu khiến cho tánh đức của phụ nữ chúng ta thể hiện ra bên ngoài thì sẽ dễ dàng nhìn được thấu suốt. Không chỉ đối với mẹ chồng thì nên như vậy mà có một câu nói rằng: “*Hết thủy pháp thành tựu ở nhẫn*”, đối mặt với nhiều nghịch cảnh nếu như không thể nhận chịu sự oan ức, sỉ nhục thì thực sự không có được thành tựu. Xét lại mà nói, nếu như cuộc sống không cho bạn bất kỳ sự uất ức, thiệt thòi nào để bạn chịu đựng thì bạn sẽ không có thành tựu gì, bởi vì bạn không trải qua sự khảo nghiệm của thử thách. Hồi học trung học chúng ta đã học qua một câu nói rằng: “*Khi trời muốn giao phó một trọng trách cho người nào thì trước tiên sẽ làm cho người đó phải lao tâm khổ chí, nhọc cái gân cốt, đói cái thể xác*”. Những thứ này là để cho người đó nhận chịu, sau khi đã chịu hết tất cả rồi thì người đó mới có thể gánh vác trọng trách, mới có thể dẫn dắt và lãnh đạo đại chúng. Thế nên, khi đối mặt với khảo nghiệm càng lớn thì càng nên cúi đầu âm thầm nhận lấy. Khi tất cả các nghịch cảnh đến, chúng ta đều thuận theo mà tiếp nhận, không oán trách điều gì, cũng không có gì để tranh cãi. “*Dựa vào đâu mà bắt tôi phải chịu*

thiệt thòi? Luận về học lực, tôi cũng không tệ. Xét về gia đình, tương mạo, tôi cũng không kém ai. Vì sao lại phải chịu sự thua thiệt này, phải chấp nhận số phận như thế chứ?”. Không cần hỏi như vậy! Ông Trời nhất định đối với mỗi người đều công bằng, dìm bạn xuống càng thấp thì tương lai bạn sẽ bật lên càng cao, nếu như không có áp lực nào thì bạn sẽ không có sức bật lên cao được. Giống như quả bóng vậy, bạn càng ra sức vỗ nó xuống thì nó sẽ nảy bật lên rất cao, nếu bạn không ném mạnh nó xuống thì nó cũng không tung lên cao. Vì vậy, tôi nghĩ mỗi một phụ nữ đều nên an vui với hoàn cảnh hiện có của chúng ta. Nếu như ông Trời không cho chúng ta nổi khổ sở thì hãy nên cảm ân tất cả những thiệt duyên xung quanh mình. Nếu không có gì khiến bạn khổ sở thì hãy trân quý phước báo của chính mình, đồng thời hãy học tập tốt đạo Thánh Hiền, dạy dỗ cho tốt con cái của mình, bản thân hãy làm tốt hơn mẹ chồng mình đã làm. Ngược lại, nếu như bạn có một hoàn cảnh hoàn toàn ngang trái thì cũng phải cảm ân vì có thể bạn có một sứ mạng nào đó, hoặc sau khi bạn đã chịu đựng được rồi sẽ nhận được càng nhiều sự hồi báo hơn. Không nhất định hồi báo đến với bạn mà có thể đến với con của bạn, cháu của bạn. Giống như “*Kinh Dịch*” có câu: “*Nhà tích đức điều thiện ắt thừa niềm vui*”, điều thiện bạn tích không nhất định là chính mình nhận được hồi báo, mà có thể là con cháu của bạn sẽ nhận được.

Ở đây, tôi xin chia sẻ với mọi người một vài ví dụ. Chúng ta từng nghe qua bài hát “*Mẹ chồng cũng là mẹ*”. Mỗi lần nghe bài hát này, hoặc đọc lời bài hát này tôi đều rơi nước mắt. Vì sao vậy? Bởi vì có những nỗi niềm rất khó nói ra, cảm thấy chính mình có rất nhiều chỗ làm không tốt. Tôi đã sám hối với mẹ chồng, cha mẹ ruột và chồng của mình rồi. Từ trước đến giờ, tôi chưa từng lớn tiếng với mẹ chồng. Vậy mà cách đây hai ngày, tôi đã nói một câu lớn tiếng với mẹ chồng. Tôi cảm thấy bản thân làm không được tốt, có thể là do tôi cảm thấy hiện giờ hình như mình có được một chút

thành tích, hoặc đã làm được một số việc cho gia đình này nên có tư cách và điều kiện để nói. Kỳ thực, chính mình đã sai hoàn toàn vì bất kể mẹ chồng có như thế nào, mẹ chồng giữ đạo làm mẹ chồng, chúng ta phải giữ đạo làm dâu. Nếu như người làm dâu làm trái với đạo làm dâu thì phải dần dần học cách thay đổi tâm niệm đó. Lời bài hát “*Mẹ chồng cũng là mẹ*” không phải được viết bởi một nhà soạn nhạc chuyên nghiệp mà bởi một nàng dâu rất hiếu thuận. Vì để kỷ niệm người mẹ chồng đã qua đời của cô, cô đã viết ra lời bài hát với tấm chân tình và cảm xúc thật sự của mình. Thế nên bài hát mới cảm động như vậy. Người phụ nữ đó ở Cát Lâm. Năm xưa khi cô chịu gả vào gia đình này là vì cô đã nhìn thấy đức hạnh của gia đình họ. Chồng của cô là một người có đức hạnh rất tốt, nhưng ở nông thôn, gia cảnh rất khó khăn. Cô vì nghĩa nên không do dự về làm dâu gia đình này. Mặc dù điều kiện cuộc sống ở nhà mẹ ruột rất tốt nhưng khi về nhà chồng, cô rất tiết kiệm, dè sẻn trong việc ăn mặc ở dùng, đem những đồng tiền dành dụm được mua quần áo, dầu gạo mang về nông thôn trợ giúp cho gia đình chồng. Cô nói, kể từ sau khi kết hôn, cô không tiêu hơn mười tệ để mua kem thoa mặt, không mua quần áo đắt hơn một trăm tệ. Từ lúc được gả vào nhà chồng, do mẹ chồng của cô bị liệt nằm ở trên giường, mỗi lần cô về quê đều rửa mặt, gội đầu, lau mình, xoa bóp cho mẹ chồng. Sau đó, cô còn chăm sóc cho người cha chồng rất nhiều bệnh tật mà không một lời oán than cho đến ngày cha mẹ chồng qua đời. Sau khi mẹ chồng qua đời, cô không nguôi nỗi nhớ về mẹ chồng nên đã viết ra lời bài hát như vậy. Sau đó, cô lại tìm kiếm khắp nơi người có thể phổ nhạc để làm ra bài hát. Cô nói nhất định phải tìm một người con dâu hiếu thuận với mẹ chồng như mình làm ra ca khúc thì mới có ý nghĩa. Quả nhiên, bài hát này sau khi làm ra đã phổ biến khắp mọi miền nam bắc. Mỗi lần nghe đến bài hát, tôi đều bị chấn động rất lớn. Vì vậy, người làm con dâu không được nói chỗ không

phải của mẹ chồng. Thực tế, do bản thân không thể không chế được nên đã bộc phát ra. Sau khi bộc phát ra thì phải lập tức sám hối, lần sau không được tái phạm, phải hiểu rằng sự phát tiết đó đã khiến phước báo của chính mình bị tổn giảm. Để có thể giúp cho chính mình lần sau không tái phạm thì phương pháp duy nhất chính là không ngừng học tập lời dạy của Thánh Hiền. Mỗi ngày học, mỗi ngày phản tỉnh, thời gian lâu rồi bản thân sẽ trở thành một con người mới. Bởi vì con người chỉ cần mỗi ngày học tập thì sẽ thức tỉnh chính mình, nếu như không học, buông lơì, dãi dãi thì vấn đề dễ dàng xuất hiện.

Chúng ta tiếp theo sẽ học tập một vài câu chuyện hay về đức hạnh *“hiếu thân tôn trưởng”* của thời xưa. Câu chuyện đầu tiên tên là *“nàng dâu hiếu”* kể về một nàng dâu hiếu thuận chăm sóc cho mẹ chồng bị bệnh mà thoát được nạn hỏa tai. Câu chuyện xảy ra vào năm Canh Tý, niên hiệu Càn Long thời nhà Thanh, ở Bắc Kinh, hẻm nhà họ Chu xảy ra một trận hỏa hoạn lớn, số nhà cửa bị thiêu rụi lên đến hàng trăm, số người thương vong lên đến hàng ngàn, tiếng kêu la náo loạn, tình cảnh vô cùng thê thảm. Những tài sản bị mất mát không thể nào tính kể. Thế nhưng, trong trận hỏa hoạn lớn đó đã xảy ra một sự việc chẳng thể nghĩ bàn. Trong cảnh hoang tàn đổ nát của trận hỏa hoạn có một ngôi nhà nát vẫn đứng nhiên đứng vững, không hề bị ngọn lửa thiêu hủy một chút nào. Người may mắn ở trong căn nhà đổ nát đó là ai vậy? Vì sao có thể một mình thoát khỏi cơn hỏa hoạn này? Nghe nói ở trong ngôi nhà nát đó là một bà mẹ chồng hơn sáu mươi tuổi và một quả phụ còn trẻ, mới ngoài hai mươi. Mẹ chồng nàng dâu hai người nương tựa vào nhau mà sống. Con trai của bà lão đó qua đời từ những năm trước. Rất nhiều người trong thôn đã đến làm mai cho người quả phụ, khuyên nàng hãy tái giá. Thế nhưng nàng dâu trẻ đó vì người mẹ chồng bệnh nằm trên giường từ lâu, cần phải có nàng ngày đêm chăm sóc, phụng sự thuốc thang nên nàng

đã tình nguyện hy sinh tuổi thanh xuân của mình mà kiên quyết cự tuyệt những lời mai mối của mọi người, quyết tâm không tái giá. Một năm rồi lại một năm trôi qua, nàng tận tình chăm sóc cho mẹ chồng, miệng không nửa lời than thở, mặt không hề có chút oán trách. Trong trận hỏa hoạn đó, khi ngọn lửa xăm xăm xông tới thiêu đốt những ngôi nhà trong khu xóm, thế gió đột nhiên đổi hướng, ngọn lửa không thể lan đến nhà của nàng được. Lúc đó, mọi người đều cho rằng tâm hiếu hạnh chăm sóc mẹ chồng bệnh tật của nàng dâu này đã khiến ông trời cảm động, bảo hộ cho mẹ con nhà họ thoát khỏi nạn lửa. Vì vậy, người làm việc thiện thì thực sự là “*phúc lộc theo sau, trời tất che chở*”, hết thủy phước báo đền từ cõi rể thiện hạnh mà sanh ra, cho nên con người phải biết là “*bách thiện hiếu vi tiên*”.

Còn có một câu chuyện nữa tên là “*Nàng dâu hiếu nhà họ Tiền cứu cả nhà miễn nạn ôn dịch*”. Nàng được gả vào nhà họ Tiền, nên được gọi là Tiền Thị. Câu chuyện xảy ra vào tháng ba năm Giáp Ngọ thời Thuận Trị nhà Thanh, tại tỉnh Giang Tô. Một lần nọ, Tiền Thị về nhà mẹ ruột thăm cha mẹ, đột nhiên ở quê chồng nàng xảy ra một trận dịch bệnh cấp tính, khả năng truyền nhiễm rất rộng, rất nhiều người chết vì bệnh. Có gia đình toàn bộ người đều chết vì dịch bệnh. Tại một con hẻm nọ hầu hết mọi người đều chết chỉ còn lại vài người sống sót. Cơn dịch bệnh hung hãn khiến lòng người kinh sợ lo lắng, nếu như mắc phải bệnh dịch cấp tính này thì ngay cả người thân cũng không dám đến thăm hỏi, mọi người đều sợ bị lây bệnh. Tiền Thị ở nhà mẹ ruột nghe tin tám người trong nhà cha mẹ chồng của mình mắc phải ôn dịch, nàng lập tức quay trở về nhà chồng thăm nom. Cha mẹ của nàng thương con gái, sợ nàng quay về sẽ bị lây bệnh nên đã khuyên nàng đừng trở về nhà chồng. Thế nhưng, Tiền Thị là người hiếu đại nghĩa nên đã nói rằng: “*Chồng con lấy con về làm vợ vốn là mong con có thể hầu hạ cha mẹ chồng. Hiện nay cha mẹ chồng bị bệnh mà con nhân*

tâm không quay trở về vậy thì có khác gì cảm thú đâu?”. Sau cùng, nàng bất chấp sự phản đối của cha mẹ, không sợ bệnh tật hoành hành mà trở về nhà chồng. Sau khi nàng trở về nhà chồng thì cha mẹ chồng cùng với tất cả tám người trong gia đình bỗng nhiên khỏi bệnh. Lúc đó, mọi người cho rằng gia đình của chồng nàng có thể thoát nạn ôn dịch là do tâm chí hiếu của Tiền Thị sinh ra cảm ứng. Thế nên, từ sự hiếu thuận của nàng dâu thể hiện ra gia đạo của một gia tộc. Gia đạo có thể được truyền thừa hay không thì phải xem người con dâu trong gia đình đó. Nếu như người con dâu không có đức, không thể giữ đức hạnh thì gia đình đó có khả năng sẽ bị diệt vong. Nếu như người con dâu có đức thì gia đình này sẽ bình yên vô sự. Ở đây có một đoạn lời bình rất hay rằng: “Từ thời Dân Quốc đến nay, luân lý đạo đức ngày càng trượt dốc. Ngày nay những đứa con có thể hiếu thuận với cha mẹ quả thật như lông phụng sừng hổ. Mong được người con dâu hiếu thuận với cha mẹ chồng thì càng không thể có được. Vốn dĩ khó tìm được người hiếu thuận với cha mẹ của chính mình, kỳ vọng nàng dâu hiếu thuận với cha mẹ chồng thì càng hiếm có. Như nàng Tiền Thị đây có thể không sợ dịch bệnh truyền nhiễm, vẫn hiếu huệ đối cha mẹ chồng đang bị bệnh nguy thật là tấm gương cho hàng nữ nhân thời nay. Nguyên nhân gây ra bệnh là do vi khuẩn, nhưng khoa học gia cũng cho rằng sức đề kháng của con người có thể đề kháng được vi khuẩn mà không bị lây bệnh. Thế nên cả gia đình chồng của nàng miễn dịch được bệnh tật là do chánh khí từ tấm lòng chí hiếu của Tiền Thị giúp tăng cường hệ miễn dịch cho mọi người trong gia đình, nhờ đó mà thoát được tử vong. Việc này phù hợp với khoa học, không thể xem đây là mê tín được”. Vì vậy, chúng ta nhất định phải biết rằng thế nào là đạo đức chân thật. Đạo đức chân thật không phải là sự việc to tát, không phải là đạo lý to tát. Chúng ta nhìn thấy rất nhiều người có tiếng là đạo đức, nhưng khi tụng chuyện rồi thì không hề tốt. Vậy chúng ta nghĩ xem đó phải chăng là

đạo đức giả. Đạo đức thật sự được thể hiện ra ở những sự việc rất nhỏ trong cuộc sống đời thường, đặc biệt là trong hoàn cảnh nguy nan, dựa trên sự lấy bỏ của bạn, sự lựa chọn của bạn mà có thể nhìn thấy công phu chân thật của bạn, công phu đó được trưởng dưỡng trong những lúc bình thường. Nếu trong lúc bình thường không có công phu thì trong những tình huống như thế này sẽ tương đối khó khăn.

Tiếp theo, tôi xin kể tiếp một câu chuyện về một nàng dâu không hiểu thuận. Ở huyện Văn An, tỉnh Hà Bắc có một gia đình thương nhân, cả nhà gồm bốn người. Ngoài hai vợ chồng ra còn có một bà lão 60 tuổi tóc bạc trắng phơ, già cả lụm cùm (*lụ khụ*), và một đứa trẻ sáu tuổi vẫn chưa đi học. Người thương nhân đó mỗi ngày đến chợ mua bán, sớm đi tối về, cả ngày chỉ có mẹ chồng, nàng dâu và đứa cháu nhỏ ở nhà. Nhìn bề ngoài có vẻ như nàng dâu không hề ngược đãi mẹ chồng. Bà lão ăn no, mặc ấm, không hề thiếu thốn vật chất. Thế nhưng trong đời sống con người, tinh thần và vật chất đều quan trọng như nhau. Người mẹ chồng về mặt vật chất tuy không lo đói khát, nhưng về mặt tinh thần phải gánh chịu một nỗi khổ khó kham. Hóa ra người vợ của thương nhân đó mỗi ngày ngoài làm việc nhà ra chỉ biết chơi với đứa con trai của mình, trước giờ chưa từng đoái hoài đến sự cô đơn của mẹ chồng. Luôn nhìn mẹ chồng với một vẻ mặt lạnh lùng sắt đá, rất ít khi nói với bà một câu tốt lành, giống như mẹ chồng thiếu nợ cô ta vậy. Ngay cả việc mời mẹ chồng ăn cơm, cô ta cũng không có một chút thái độ thành kính nào cả, lời ăn tiếng nói không chút ôn hòa, mềm mỏng, thường quát mắng lớn tiếng: “*Đến giờ cơm rồi đó! Sao bà vẫn chưa biết vậy?*”. Lúc ban đầu bà lão nhẫn chịu nuốt giận vào lòng, có lúc chịu không nổi bà chỉ đành quay lưng đi âm thầm khóc, không bao giờ trách mắng con dâu trước mặt. Thế nhưng nỗi thống khổ ẩn chứa trong lòng nếu như không được hóa giải sẽ vô cùng khó chịu. Bà lão vì để giải tỏa sự ngược đãi về mặt tinh thần, mỗi ngày đều ngồi ở

phòng khách than thở, giậm chân đấm ngực mà than rằng: *“Số tôi thật là khổ, sống ở thế gian này chịu tội chi bằng sớm chết quách đi cho xong. Đứa con dâu lòng lang, dạ sói đã đoạt lấy đứa con trai của tôi. Bà già này trở thành cái gai trong mắt nó. Tôi chết đi mới thanh thản được mà thôi. Đứa con dâu lòng dạ lang sói đó sẽ có một ngày chịu khổ mà”*. Người con dâu trong lòng có linh tính, biết rõ bà lão lắm mắng cô ta, nhưng bởi vì bà lão không hề mắng cô ta trước mặt nên không thể công khai cãi nhau với mẹ chồng. Thế nhưng mỗi tối khi chồng của cô về nhà, cô đều kể xấu mẹ chồng cho chồng nghe, thậm chí trước mặt chồng cô còn khóc lóc kể lể. Người thương nhân trong hoàn cảnh đó, một bên là người mẹ hiền ân tình như biển, một bên là cô vợ nhan sắc diễm lệ như hoa, anh không dám đắc tội với người nào, nên nghe lời than khóc của vợ anh vẫn im lặng không lên tiếng. Thế nhưng, người vợ của anh hết lần này đến lần khác, tiếp tục không ngừng kể xấu mẹ chồng trước mặt chồng, khiến cho người chồng không thể nào im lặng được nữa. Một buổi tối nọ, người thương nhân đột nhiên cầm một con dao sắc giả vờ nói với vợ rằng: *“Nàng nói mẹ của ta quá hung ác, vậy để ta giết chết bà ấy cho rồi”*. Người vợ nghĩ thầm: *“Hay quá! Như vậy có thể loại bỏ được cái ung nhọt trong nhà rồi”*. Tiếp theo người thương nhân nói: *“Nhưng trước hết nàng hãy nhẫn nhịn trong vòng một tháng, mỗi ngày nàng hãy vui vẻ hầu hạ mẹ, như vậy để cho hàng xóm láng giềng đều biết nàng là một nàng dâu hiếu thảo hiền huệ, đến lúc đó ta giết mẹ cũng không muộn mà”*. Người vợ làm theo lời dặn dò của chồng, từ đó trở đi thái độ đối với mẹ chồng đã hoàn toàn thay đổi. Mỗi ngày sớm tối đều đến phòng vấn an mẹ chồng một cách hòa nhã, vui vẻ, lúc rảnh rỗi thì trò chuyện với mẹ chồng, lời nói hết sức nhu hòa, thái độ mười phần thân thiết. Việc làm này đã hóa giải được nỗi cô đơn của mẹ chồng, sưởi ấm tâm hồn của bà, khiến cho bà cảm thấy hài lòng mãn nguyện. Cũng vì vậy mà trong một tháng

bà không hề nổi giận một cách vô duyên vô cớ, cũng không chỉ tay, giậm chân mắng người, đối với nàng dâu vô cùng tốt đẹp và yêu thương. Một tháng trôi qua, người thương nhân hỏi vợ mình: *"Gần đây mẹ đối với nàng thế nào?"*. Người vợ trả lời: *"Mẹ đối với em gần đây tốt hơn lúc trước rất nhiều"*. Người thương nhân lại nói: *"Vậy nàng hãy vui vẻ hầu hạ mẹ thêm một tháng nữa xem sao"*. Một tháng nữa lại trôi qua, người thương nhân cầm một con dao sắc đến hỏi vợ lần nữa: *"Mẹ đối xử với nàng như thế nào rồi?"*. Người vợ của thương nhân nói: *"Ồ! Mẹ dạo này đối với em rất tốt. Đó là vì em nghe theo lời dặn dò của chàng hầu hạ mẹ một cách hòa nhã, vui vẻ nên mẹ mới đối xử tốt với em. Thế nhưng em làm điều này một cách miễn cưỡng, e rằng không duy trì được lâu"*. Người thương nhân nghe xong tức giận thét lớn: *"Đời người lấy chữ "hiếu" làm gốc. Ân đức của cha mẹ xả thân cũng khó đáp đền. Nàng đã gả cho ta, cùng ta chung sống, lẽ ra phải xem mẹ của ta như mẹ ruột của mình mà tận hiếu đạo. Thế nhưng sau khi nàng gả vào gia đình này, đối với mẹ ta ngỗ nghịch, bất hiếu, không những không đem đến sự ấm áp về mặt tinh thần cho mẹ mà còn đối xử rất lạnh nhạt với bà. Nàng lại không hề biết phản tỉnh mà mỗi đêm đều kể xấu mẹ với ta. Sau đó, ta giả vờ muốn giết mẹ, nàng lại còn tán thành. Ta mới dạy nàng thủ hầu hạ mẹ một cách ôn hòa, vui vẻ, nàng miễn cưỡng làm trong hai tháng qua chứng minh rằng mẹ của ta rất từ ái. Trước đây, mẹ thỉnh thoảng tức giận hoàn toàn do sự lạnh nhạt của nàng, do sự kích động về mặt tinh thần của nàng gây nên. Nàng là một người con dâu ngang ngược bất hiếu như vậy, ta cần nàng để làm chi nữa!"*. Nói đoạn vung dao muốn chém vợ. Vợ của anh bị lưỡi dao cảnh cáo của chồng làm cho khiếp sợ xanh mặt, toàn thân run lấy bầy, quỳ xuống đất xin tha tội. Người thương nhân nhìn thấy vợ đã biết hối cải, quăng con dao xuống, lấy từ trong tay áo ra một quyển *"Kinh Phật nói ơn nặng của cha mẹ khó báo đáp"* do một vị Hòa Thượng đã tặng bảo vợ sớm

tối kiên thành đọc tụng, y giáo phụng hành. Từ đó trở đi, người vợ đã trở thành một nàng dâu hiếu thuận.

Câu chuyện này mỗi lần giảng bài tôi đều thích kể, là một câu chuyện rất chân thật. Một mặt, câu chuyện cho thấy người chồng này vô cùng trí tuệ, biết làm thế nào dẫn dắt, dạy bảo vợ mình, không xử sự cứng nhắc, nếu không thì sẽ thêm dầu vào lửa. Mặt khác, câu chuyện còn cho thấy người vợ này đóng giả mà có thể phát sinh ra tình cảm thật. Tuy nhiên, chúng ta biết không thể cứ giả vờ mãi như vậy được nên người vợ cũng nói thật lòng rằng nếu cứ đóng giả như vậy thì cô ta không thể làm được dài lâu, cần phải hiểu rõ đạo lý. Thế nên, sau cùng người chồng đã đưa cho cô một cuốn sách để cô đọc tụng nhằm hiểu rõ đạo lý. Qua câu chuyện này, chúng ta thấy rằng mỗi một nàng dâu cần phải thông qua học tập để nâng cao bản thân, khi đã thấu tỏ đạo lý rồi thì trên mặt sự mới có thể làm được bền lâu, mới có tâm nhẫn nại, có chí hướng xa rộng, như vậy làm sẽ tương đối dễ dàng hơn.

Còn có một câu chuyện khác xảy ra vào năm thứ 23 thời Gia Khánh, triều Thanh, tại tỉnh Giang Tô, huyện Vô Tích, thôn Tào Khê có một nàng dâu họ Tào là một phụ nữ chua ngoa, đánh đá. Bình thường nàng ta rất lười làm việc nhà. Tất cả những việc như nấu cơm, giặt đồ cho đến quét dọn đều do một tay người mẹ chồng già yếu, lom khom làm. Mẹ chồng nàng tuổi tác cao, thể lực suy yếu đương nhiên công việc nhà không thể làm tươm tất, hoặc phòng ốc quét dọn không sạch sẽ, hoặc nấu nướng nêm nếm nhạt nhẽo. Thế nên bà thường bị nàng dâu hỗn hào, la mắng. Con trai của bà lại là một kẻ bạc nhược, bất tài, ngồi nhìn vợ ngỗ nghịch với mẹ ruột mà không dám khuyên can thì nói gì đến việc bảo ban, dạy dỗ. Hàng xóm láng giềng có khi nhìn không vừa mắt nên thỉnh thoảng qua khuyên giải, nhưng không thể nào giảm được tính xấu của nàng dâu. Còn người mẹ chồng, vì quá yêu thương cháu trai của mình mà cam chịu

bị con dâu lăng nhục, ngâm bồ hòn làm ngọt, lâu dần cô con dâu càng được nước làm tói, hỗn xược chẳng kiêng dè. Có một ngày người mẹ chồng chơi đùa cùng đứa cháu, không ngờ đứa cháu trượt chân ngã, va đầu xuống đất. Người con dâu cho rằng mẹ chồng quá bất cẩn làm đứa con của mình bị thương nên đã lớn tiếng mắng mẹ chồng thậm tệ. Đương lúc nàng ta hung hăng mắng chửi khiến mẹ chồng lòng đau vô hạn thì bỗng nhiên mây đen bốn bề kéo đến, mưa như trút nước, không mấy chốc trong và ngoài nhà đều đầy cả nước. Nàng dâu ngã nghịch hai chân dẫm trên lớp đất bùn, bởi vì cơn mưa lớn làm đất biến thành bùn, người con dâu bị lún trong lớp bùn đó, càng lún càng sâu. Nàng ta kinh hãi, hốt hoảng la lớn: *"Mẹ ơi cứu con! Mẹ ơi cứu con!"*. Người mẹ chồng nhìn thấy nàng dâu trong tình cảnh nguy nan đó đã quên hết nỗi oán hận thường ngày, muốn cứu lấy cô ấy, nhưng vì mưa to gió lớn bà đành bó tay hết cách. Hơn một nửa người của nàng dâu bị lún sâu dưới lớp đất bùn, nàng ta đau khổ kêu khóc, nhưng khóc cũng không ích gì và chưa đến một giờ sau cả người nàng ta chìm sâu dưới đất. Sau cơn mưa to gió lớn, những người hàng xóm đào nàng ta ở dưới đất lên. Nàng ta đã chết vì ngạt thở. Cái chết thảm này có khác gì cảnh tượng bị chôn sống. Mọi người gần xa nhìn thấy cảnh tượng kỳ lạ đó đều nói đây là sự cảm ứng của việc ngã nghịch mà bị vùi thân.

Những câu chuyện như thế này rất nhiều, mặc dù mọi người lúc bình thường không nghe, cũng không nghĩ đến nhưng đừng cho rằng những việc mình làm ra không có quả báo. Những gì chúng ta đã làm, gieo nhân gì nhất định sẽ gặt quả đó, không có chuyện gieo nhân không gặt quả. Một khi bạn đã gieo nhân xuống thì sẽ cho ra quả. Vấn đề là thời cơ đã chín muồi hay chưa mà thôi. Giống như trong nhân gian có câu nói rằng: *"Thiện ác sau cùng đều có báo ứng, không phải chẳng báo mà thời gian chưa đến đó thôi"*.

Còn có một câu chuyện khác kể về măng xà ăn thịt nàng dâu hổn. Câu chuyện xảy ra cách đây rất lâu. Ở vùng Cao Xuyên, có một người ăn xin. Người này vốn có một căn nhà tồi tàn ở quê nhưng từ khi vùng Cao Xuyên gặp nạn thủy tai thì túp lều tranh để che mưa, chắn gió của anh ta đã bị nước lớn cuốn đi rồi. Từ đó về sau, anh trở thành người ăn xin vô gia cư. Anh còn một người mẹ già hơn bảy mươi tuổi và một người vợ chưa đến ba mươi tuổi cùng nhau chung sống tại một ngôi miếu đổ nát qua ngày. Đó là ngôi miếu thờ thần thổ địa, rất nhỏ hẹp. Do thiên tai liên miên năm này sang năm khác, người dân trong vùng khó kiếm đủ cái ăn cái mặc nên không có tiền quyên góp sửa sang lại ngôi miếu. Người trong vùng vì không cách gì sinh sống đành phải bỏ xứ mà đi. Trước khi gia đình người ăn xin dọn đến ngôi miếu thì nơi này từ lâu không có một bóng người. Trong miếu mạng nhện giăng đầy khắp nơi, trên nóc miếu lỗ chỗ những ô mưa dột. Nhưng đối với gia đình người ăn xin này mà nói, sau thiên tai có thể tìm được một chốn dung thân như thế này không phải là chuyện dễ. Người ăn xin tuy nghèo khổ ba bữa không đủ ăn nhưng đối với mẹ vô cùng hiếu thuận. Ngoài nghề hành khất, anh còn đi nhặt hạt lúa mì rơi. Đến vụ thu hoạch, trong lúc những người nông dân gánh từng bó lúa mì được gặt từ ruộng trở về nhà thì có rất nhiều hạt lúa mì rơi vãi ở trên đường. Người ăn xin đó ngày ngày nhặt những hạt lúa mì rơi trên đường. Lần nào anh cũng thu hoạch được kha khá. Đến một ngày nọ anh ta từ bỏ nghề hành khất. Mỗi ngày chỉ ở trên đường nhặt lúa mì, vất vả cả một ngày nhặt được một đấu lớn mang về nhà. Mẹ và vợ nhìn thấy anh đem về nhà một đấu lớn thì như nắng hạn gặp mưa, vui mừng khôn tả, mong được ăn một bữa no nê. Anh bảo vợ nghiền hạt lúa mì thành bột, dạn dò dùng bột mì ngon làm thành bánh để mẹ ăn. Anh hành khất hiếu thảo với mẹ như thế, nào ngờ vợ của anh là kẻ lòng lang dạ sói, nghe chồng dạn dò thì vâng vâng dạ dạ nhưng

sau lưng thì âm thầm làm trái, đem phần bột mì ngon giấu riêng làm bánh cho mình ăn, lấy bột mì xấu hòa với nước dơ làm thành bánh cho mẹ chồng ăn. Người mẹ ăn bánh cảm thấy mùi vị rất khó nuốt nên đã nhổ ra, bụng cũng bắt đầu lâm râm đau. Đêm hôm đó, gió mưa vùn vù, trong ngôi miếu hoang tối đen như mực, đột nhiên nghe tiếng thét của người vợ chàng ăn xin. Anh thấp đèn tự mình đến xem, phát hiện thấy một con rắn lớn chui vào ngực của vợ mình, khoét một lỗ to ở tim, máu tươi tuôn chảy, chỉ trong phút chốc nàng dâu xấu xa đó đã hồn lìa khỏi xác. Những người dân ở gần ngôi miếu biết câu chuyện kỳ lạ này, một đồn mười, mười đồn trăm, đổ xô đến xem cái đuôi dài hơn hai thước của con rắn lớn còn đang nghoe ngáy trong ngực của vợ chàng ăn xin.

Những câu chuyện như thế này trong cuộc sống rất nhiều. Chúng ta hằng ngày đọc nhiều rồi sẽ khởi lên tâm kính sợ. Không hẳn là kẻ ác sẽ bị rắn cắn hay bị chôn sống như hai câu chuyện kể trên mà hiện nay quá báo lại là tai nạn giao thông đột ngột, hoặc là một ngày nọ kiểm tra sức khỏe phát hiện ra rằng mình mắc chứng bệnh nào đó, chẳng phải do vấn đề dinh dưỡng hoặc do bản thân xui xẻo mà do những hành vi việc làm mỗi ngày của chính mình gây nên. Sự tích cóp từng chút một không phải là điều vô ích, chút việc thiện nhỏ tích lâu ngày trở thành thiện lớn, ác nhỏ tích dần thành đại ác, sau cùng sẽ giáng lên đầu của chính ta.

Chúng ta hãy xem câu kết của chương này.

CỔ NỮ HIẾN VIẾT: PHỤ NHƯ ẮNH HƯỞNG, YÊN BẤT KHẢ THƯƠNG

(Tạm dịch: Cho nên sách “Nữ Hiến” có câu: “Con dâu vâng theo mệnh lệnh của cha mẹ chồng như bóng đi sát theo hình, như tiếng vọng gắn liền với âm thanh thì dâu có lý nào không có được sự yêu thương của cha mẹ chồng cơ chứ?”)

Hai chữ “*ảnh*” và “*hương*” ở đây nói về sự hiểu thuận của nàng dâu đối với mẹ chồng, giống như cái bóng luôn luôn đi theo thân hình, giống như tiếng vang khi gõ vào ly, nhất định luôn đi đôi với nhau. Nếu như nàng dâu có thể làm được như vậy thì sẽ nhận được sự khen ngợi của mẹ chồng.

Cụ thể trong việc phụng sự cha mẹ chồng, chúng ta hãy cùng nhau học qua sách “*Nữ Luận Ngữ*” một chút. “*Nữ Luận Ngữ*” giảng về mặt sự, nghĩa lý không sâu xa như “*Nữ Giới*”. Đa số lời văn trong “*Nữ Giới*” đều là ý tại ngôn ngoại. Nếu không hiểu thấu suốt mà làm thì sẽ rất phí sức, không dễ làm. “*Nữ Luận Ngữ*” có tên gọi đầy đủ là “*Tống Thượng Cung Thị Nữ Luận Ngữ*”. Tống là họ của hai chị em Tống Nhược Chiêu và Tống Nhược Hoa thời nhà Đường. Hai bà cùng nhau viết nên tác phẩm giáo dục về Nữ Đức này. Năm chị em gái của nhà họ Tống đều rất ưu tú, ở trong cung cũng là thầy của Hoàng đế và Hoàng hậu. Chúng ta cùng nhau xem chương thứ sáu của sách “*Nữ Luận Ngữ*” giảng về việc phụng sự cha mẹ chồng.

Trước khi xem chương này chúng ta hãy xem năm chương phía trước nói về điều gì để có thể hiểu rõ hơn. Chương đầu tiên là “*Lập Thân*”, chương thứ hai là “*Học Tác*”, chương thứ ba là “*Học Lễ*”, chương thứ tư là “*Tảo Khởi*” (dậy sớm), chương thứ năm là “*Thị Phụ Mẫu*” (phụng sự cha mẹ). Chúng ta xem qua như vậy thì hiểu được rằng một người con gái nếu như muốn có một đời sống hôn nhân như ý, hạnh phúc thì trên thực tế bắt đầu từ lúc cô ấy chào đời cho đến lúc được gả vào nhà người, giai đoạn này người phụ nữ cần phải hoàn thành năm môn học này. Ai là người giúp bạn hoàn thành năm môn học này vậy? Chính là cha mẹ của bạn, nếu như người làm mẹ không giúp con gái mình lập thân tốt, không dạy con học cách làm việc, không dạy con học lễ, không dạy con thức dậy sớm và nên phụng sự cha mẹ như thế nào thì đến khi con gái được gả vào nhà chồng rồi sẽ không biết làm việc gì cả. Đến lúc đó phải đợi mẹ chồng dạy

đồ thì sẽ rất khó khăn. Bạn chắc chắn sẽ không nhận được vẻ mặt và lời nói dễ chịu của mẹ chồng. Nếu như sau ba ngày bạn chịu không nổi, hoặc sau ba tháng bạn chịu không nổi thì thật sự sẽ là đường ai nấy đi.

Thế nên, mỗi một người mẹ, nếu có con gái, mong rằng con của mình tương lai sẽ có cuộc sống như ý thì không phải dùng tiền đầu tư nhan sắc cho con, đưa con đi phẫu thuật thẩm mỹ, cũng không phải để con học bao nhiêu kiến thức, dành bao nhiêu món đồ hiệu, ăn uống chơi bời thoải mái. Cô gái như thế nếu như được gả vào nhà người khác thì sẽ thành một nàng dâu ham ăn nhác làm, ái mộ hư vinh. Có người mẹ chồng nào thích con dâu như vậy chứ? Vì vậy, trước khi học cách phụng sự cha mẹ chồng thì cần phải học hiểu và làm được những điều được dạy ở các chương trước đó. Trong chương *“phụng sự cha mẹ chồng”* này có nói rằng: *“Cha mẹ chồng là chủ nhân của gia đình chồng. Hãy đối đãi với cha mẹ chồng giống như cha mẹ ruột! Đối với cha chồng phải hết sức hiếu thuận, không được tùy tiện cãi lại cha chồng, cũng không được quá thân cận cha chồng. Nếu như cha chồng có điều gì sai bảo thì phải lập tức đến nghe dặn dò. Khi mẹ chồng ngồi thì nàng dâu đứng, nếu mẹ chồng có yêu cầu gì phải mau chóng đi làm. Sáng sớm mở cửa thật nhẹ tay, đừng kinh động đến mẹ chồng. Phải dậy sớm quét dọn nhà cửa cho sạch sẽ, giúp mẹ chồng rửa mặt, xúc miệng”*. Những chi tiết nhỏ này thể hiện tâm cung kính và hiếu đạo đối với mẹ chồng. Nhưng các nàng dâu hiện nay của chúng ta rất ít người suy nghĩ đến những chi tiết nhỏ này trong cuộc sống, ví dụ như làm cơm, chúng ta thường nấu theo khẩu vị của chính mình. Tôi thích ăn cứng, nấu cơm cũng nấu cứng một chút để nhai nhưng lại không nghĩ đến rằng của cha mẹ chồng vốn không còn cứng chắc nữa, cần phải ăn cơm mềm. Bản thân tôi rất thích ăn nhạt, nhưng cha mẹ chồng lại thích mùi vị đậm đà, tôi cũng không nghĩ đến khẩu vị của cha mẹ chồng. Tôi trước đây là như thế, không có tâm

ting tế, lo liệu mọi việc không được chu đáo. Thế nên, chúng ta cần phải quan sát và thể hội được tâm của người khác.

Phần phía sau lại nói: *“Mùa đông nấu nước nóng, mùa hạ dùng nước lạnh cho cha mẹ chồng rửa mặt, súc miệng. Lúc bụng nước đến phòng của cha mẹ thì đứng lui sang một bên, chờ cha mẹ rửa mặt, súc miệng xong rồi mới đem nước đi đổ, chào cha mẹ buổi sáng xong rồi lui ra sau bếp chuẩn bị bữa sáng”*. Phải luôn luôn thấu hiểu lòng của người lớn tuổi. Ví dụ như người lớn tuổi tiết kiệm trong việc mua sắm quần áo, không thích mua quần áo mới thì chúng ta cũng đừng tùy ý mua quần áo mới để hiểu thuận cha mẹ. Họ thấy chúng ta tiêu tiền sẽ khó chịu không vui. Chúng ta cần phải nghĩ cách, ví dụ như những quần áo mà chồng của tôi vừa mới mua về tôi cầm lấy đưa cho cha mẹ chồng nói rằng: *“Quần áo này anh ấy không còn mặc nữa. Ba hãy lấy mặc đi ạ”*. Khi ăn cơm cũng như vậy, càng đơn giản càng tốt, nhưng đơn giản cũng cần phải có dinh dưỡng, cần phải biết cách phối hợp món ăn. Tôi cảm thấy sức khỏe của người cao tuổi không phải do ăn, ăn chỉ là thứ yếu, mà thứ quan trọng đó chính là tâm của họ. Nếu như tâm của người già được an ủi thoải mái thì sẽ không sinh bệnh. Nếu như mỗi ngày lòng của họ vướng mắc một số chuyện, có sự rầu lo thì cho dù có cho họ thức ăn ngon đến đâu, thậm chí là mỗi ngày ăn hải sâm, bào ngư đi chẳng nữa thì họ vẫn sinh bệnh. Cho nên thể hội được lòng của người lớn tuổi không phải là việc dễ. Sẽ có những việc vượt quá khả năng của chúng ta nhưng chúng ta cứ tận hết sức lực của mình mà làm.

Phần sau lại nói: *“Việc hầu hạ cha mẹ chồng cần phải làm được bền lâu, không phải là việc ngày một ngày hai. Việc này nếu truyền ra bên ngoài sẽ được mọi người xưng là hiền phụ. Chớ học người điều xấu, quát mắng cha mẹ chồng, than van kể khổ, gọi không dạ thưa, đối no không quản. Người như thế bị gọi là “ác phụ”, trời đất không dung, thiên lôi nổi trận lôi đình, trách phạt đến thân, không còn đường hối”*. Chương

“Phụng sự cha mẹ chồng” trong sách “*Nữ Luận Ngữ*” rất ngắn gọn, đơn giản, nhưng sự giải thích chi tiết, tường tận trên mặt sự cùng với chương “*Khúc Tòng*” là không hai không khác. Chương “*Khúc Tòng*” giảng về mặt lý, còn chương này của “*Nữ Luận Ngữ*” đem lý khai triển trên mặt sự, phù hợp với thời điểm. Những việc này thời xưa làm như vậy, cách thức làm của thời nay so với thời xưa có sự khác biệt và tương đồng, không phải hoàn toàn y theo đó mà làm. Ví dụ như kinh văn thời xưa nói: “*Theo sát từng bước đi của cha chồng, sáng sớm nấu trà xong quỳ ở dưới đất dâng lên cho cha*”, đó là cái lễ thời xưa. Còn hiện nay chúng ta cần xét đến điều kiện gia đình của mình, hoàn cảnh sống của chúng ta, tính cách và sở thích của cha mẹ chồng, làm thế nào có thể khiến cho người lớn tuổi hoan hỷ. Cho nên, chương “*Khúc Tòng*” từ trước đến sau đều giảng về một chữ “*tâm*”. Cái tâm này khó đạt được nhất. Nếu như muốn chân thật có được lòng của mẹ chồng thì người làm con dâu cần phải trải qua rất nhiều nỗi vất vả để cố gắng, không phải chỉ một số việc chúng ta làm ra trên bề mặt mà thôi.

Chúng ta học chương “*Khúc Tòng*” đến đây. Sau khi học xong, tôi hy vọng mọi người khi thực hành vào trong cuộc sống thực tế cần phải biết quán thông, thứ nhất đừng thực hiện sai lệch, thứ hai đừng quá chấp trước. Nếu thực hiện sai sẽ trở nên quá đáng, nếu như vẫn không biết quay đầu thì sẽ rất phiền phức, việc gì cũng cố gắng làm vừa phải, đúng mực là được. Không phải hôm nay xem xong đĩa này hoặc học xong bài giảng này về nhà đối với mẹ chồng vô cùng tốt, qua hai ngày sau thì quên mất. Chúng ta hãy làm từng chút một.

Tất cả những nàng dâu khi chung sống với mẹ chồng đều có rất nhiều chuyện “*đắng cay chua ngọt*”. Khi gặp phải những thử thách trong quan hệ với mẹ chồng như thế, chúng ta cần thể hội điều gì? Đừng nghĩ đến cái sai của mẹ chồng, chỉ ghi nhớ ý tốt của mẹ chồng, chỉ cần thầm lặng

làm tốt vai trò của mình là được. Bạn đối với cha mẹ ruột như thế nào thì đối với cha mẹ chồng cần phải thận trọng dè dặt hơn thế, không được có hai lòng là được. Có một người bạn nói với tôi rằng cô ấy muốn rèn luyện chính mình. Mỗi lần mua cho cha mẹ ruột thức ăn ngon thì nhất định cũng mua cho cha mẹ chồng một phần, thậm chí còn ngon hơn thế nữa. Cha mẹ chồng đều rất vui. Một lần cô ấy đi Bắc Kinh, nghĩ đến cha mình thích ăn món vịt quay Bắc Kinh, cô mua cho cha một túi được gói đơn giản, còn mua cho mẹ chồng một túi được gói rất sang trọng, gồm có đầy đủ bánh và nước tương ở bên trong. Khi mang về nhà, mẹ của cô nhìn thấy có hơi không hài lòng. Cô ấy đã giải thích với mẹ rằng: *“Mẹ con với nhau không cần khách khí, nhưng cần phải chú trọng cái lễ đối với mẹ chồng của con bên đó”*. Người mẹ của cô nghe xong cảm thấy có thể chấp nhận được. Cô ấy rất có trí tuệ, không thiên vị mẹ ruột, mẹ chồng. Điều này cho thấy tâm không thiên lệch, khi tâm ngay thẳng thì bạn không cần lo thế hệ sau của bạn sẽ có những hành vi không tốt đối với bạn.

Một lần khác, có một cô sau khi nghe tôi giảng xong đã chia sẻ với tôi rằng con gái của cô đối xử với cô không tốt, đặc biệt con gái của cô hiện nay đã trưởng thành và nói rõ với cô rằng: *“Mẹ đối xử với bà nội của con không tốt, không công bằng. Mẹ đối xử với bà ngoại rất tốt, nhưng đối với bà nội không được tốt”*. Sau đó, cô ấy đã sám hối với tôi rằng quả thật là như vậy. Mỗi lần lễ Tết cô đều mang bao nhỏ bao lớn đến hiếu thuận mẹ ruột của mình. Đây có phải là thực sự hiếu hay không? Không phải là hiếu thật sự! Trong sách *“Giáo Nữ Di Quy”* có một đoạn như thế này: *“Nếu như có nàng dâu nào không hiếu thuận với mẹ chồng mà chỉ hiếu riêng với mẹ ruột thì đó không được xem là hiếu vậy. Đối với mẹ chồng không có hiếu thì hiếu với mẹ ruột chỉ là tiếng xấu. Sao gọi là hiếu với mẹ được!”*. Kết quả, con gái của cô sau khi lớn lên đã không đồng ý với cách làm của mẹ mình.

Thế nên, phụ nữ cần hiểu rõ điều này, con gái cùng với bà nội đều có quan hệ huyết thống. Đây là việc không thể phủ định, có cắt đứt cũng không thể nào cắt đứt được. Nếu như bản thân không hiểu đạo lý, làm ra một số việc trái ngược với quy luật tự nhiên, trái với hiểu đạo thì nhất định sẽ gặp phải những tình huống xấu, có khi tai ương còn giáng xuống con cái của mình. Việc này rất bình thường. Nếu như gặp phải mẹ chồng khắc nghiệt, nói lời rất hà khắc, làm ra một số việc không thể nào hiểu nổi, khiến người khác cảm thấy quái lạ thì chúng ta nên tự an ủi chính mình rằng: *“Trong lòng của mẹ có một số việc mà mình vẫn chưa hiểu thấu. Tóm lại, nhất định không được nổi giận, nếu như nổi giận thì cho dù mình làm việc tốt đến đâu cũng sẽ trở nên vô nghĩa”*.

Khi bạn không nổi nóng thì mẹ chồng có nói thế nào cũng được, làm thế nào cũng được, cứ nghe rồi để sang một bên, bạn sẽ cảm thấy mẹ chồng làm rất tốt, không có vấn đề gì cả. Cho dù bà đem đồ đạc của bạn ở phòng này để sang phòng khác thì cứ để bà làm, tự mình để lại chỗ cũ sau, đừng quá để ý đến. Bà tuổi tác đã cao như vậy, bạn thử nghĩ nếu như đó là mẹ ruột của bạn thì bạn sẽ không nổi nóng, nhưng nếu đó là mẹ chồng thì bạn lại cảm thấy bà phải nên như thế này thế nọ. Thế gian không có việc gì phải nên làm như thế này, thế nọ cả mà phạm những gì bà đối xử với bạn đều có nhân quả ở bên trong, có thể là bạn không nhìn thấy được mà thôi. Có câu nói rằng: *“Nghịch cảnh đến hãy cứ tiếp nhận”*. Cái sau này bạn nhận được sẽ là phước báo, tương lai quả báo sẽ đến với bạn. Hiện giờ bạn hãy nên cảm ân mẹ chồng hoặc cha chồng, người đã ban cho bạn phước báo đó. Đối với hết thầy người và việc mang nghịch cảnh đến cho bạn, bạn đều cảm ân.

Chương *“Khúc Tông”* chúng ta hôm nay học đến đây. Đây cũng là một môn học quan trọng trong cuộc đời. Bản thân tôi tu học vẫn còn kém, nên vẫn đang học tập nhiều lần. Hy vọng tất cả mọi người đều cùng nhau nâng cao chính

mình, thông qua việc học tập những lời giáo huấn tốt đẹp của cổ Thánh, tiên Hiền có thể chân thật tìm về với bản tánh của chính mình, có thể có được niềm vui chân thật, không còn phiền não nữa. Cảm ơn chư vị thầy cô giáo!

PHỤ LỤC BÀI HÁT: MẸ CHỒNG CŨNG LÀ MẸ.

Mẹ chồng cũng là mẹ, mẹ cả đời vất vả, nuôi con trai trưởng thành. Nay con dâu về báo đáp, nhẹ nhàng gọi tiếng mẹ.

Mẹ chồng cũng là mẹ, mẹ thất lưng buộc bụng, mồ hôi chảy ướt má, nuôi con trai trưởng thành. Chân thành gọi tiếng mẹ, hôm nay con dâu về nhà mình, con dâu chải mái tóc trắng cho mẹ, lau mồ hôi cho mẹ.

Mẹ chồng cũng là mẹ, mẹ cả đời vất vả, nuôi con trai trưởng thành, nay con dâu về báo đáp, khiến mẹ hết muộn phiền, khiến mẹ hết bận lòng, cuộc sống hạnh phúc như mật ngọt, để mẹ có ngôi nhà ấm áp.

Thân thiết gọi tiếng mẹ, hôm nay con dâu đã về nhà mình, con dâu khiến cuộc sống của mẹ hạnh phúc vui vẻ qua tuổi già! Con dâu sẽ khiến cuộc sống của mẹ hạnh phúc vui vẻ qua tuổi già! Con dâu sẽ khiến cuộc sống của mẹ hạnh phúc vui vẻ qua tuổi già!

CHƯƠNG 7: HÒA THỨC MUỘI



Các thầy cô giáo tôn kính! Xin chào mọi người.

Chúng ta cùng nhau học tập tiếp chương thứ bảy của sách “*Nữ Giới*” là “*Hòa Thức Muội*”. Đây cũng là chương cuối cùng của sách. Trong chương cuối này, chúng ta có thể nhìn thấy được dụng ý của Ban Chiêu là “*gia hòa thiên hạ hưng*”. Những điều phần trước chúng ta đã học như kính thuận, phụ hạnh, chuyên tâm, hay khúc tòng thì chung quy lại là làm được chữ “*hòa*” trong gia đình. “*Hòa*” là tiêu điểm chính

của toàn bộ Kinh văn. Trong chương “Hòa Thúc Muội” này, Ban Chiêu đã tốn rất nhiều giấy mực giảng giải làm thế nào để thực hiện được chữ “hòa”. Chúng ta hãy xem phần “Tiên Chú” của Vương Tương. “Thúc muội là em trai và em gái của chồng, anh trai và chị gái của chồng đã thành gia lập thất. Các em trai và em gái nhỏ tuổi vẫn còn ở bên cha mẹ chồng, làm chị dâu nên làm thế nào chung sống hòa thuận với các em, khiến cho cha mẹ chồng vui lòng”. Ở đây, chúng ta phải hiểu rằng Ban Chiêu không chỉ khuyên phụ nữ chúng ta chung sống hòa thuận với người thân trên dưới trong gia đình nhỏ của mình mà từ “gia hòa” có thể làm được “thiên hạ hưng”, từ gia đình an định mà làm được “thiên hạ bình”. Vậy thế nào gọi là “hòa”? Chúng ta hãy xem chữ “hòa” (和), bên phải có chữ “khẩu” (口), có nghĩa là muốn làm được “hòa” thì phải bắt đầu từ cái miệng, trong nhà không được bàn chuyện thị phi, hay dở của nhau. Có câu “tâm bình ắt khí hòa”, nếu miệng không nói nhiều lời tranh chấp hơn thua thì tâm của chính mình sẽ dễ an định, tính tình sẽ dần nhu thuận. Bắt đầu từ tâm hòa, khẩu hòa rồi đến thân hòa. Khi làm được “tâm bình khí hòa” rồi thì mọi người trong gia đình sẽ dễ dàng chung sống hòa bình với nhau.

Trong xã hội hiện nay, gia đình có hòa được hay không then chốt ở chỗ có thể xem nhẹ được đồng tiền hay không. Mỗi một người có giá trị quan khác nhau, một khi không đạt được thống nhất về mặt kiến giải thì bước đầu tiên để “hòa” đã không có. Tuy nhiên, chúng ta không được yêu cầu người khác “hòa” với chúng ta, chỉ yêu cầu bản thân “hòa” với người khác. Tiến thêm bước nữa đó chính là yêu cầu tập tánh của mình “hòa” được với tự tánh của chính mình. Nếu như tập tánh của mình không tốt thì phải chỉnh sửa lại cho tương ưng với tự tánh. Tự tánh là thuần thiện thuần tịnh, tự tánh là **nhân - nghĩa - lễ - trí - tín**. Tự tánh là giữ tốt đạo làm dâu, đạo làm vợ, đạo làm mẹ, đạo làm con, còn đối phương có giữ được đạo làm mẹ chồng, đạo làm chồng hay

không chúng ta không quan tâm, nhất là đối với bậc trưởng bối. Có một nhân viên đã nói với tôi rằng: “*Người kia thu một ngàn tệ tiền hoa hồng. Tôi chỉ thu có năm trăm tệ, nếu không thu trong lòng rất khó chịu*”. Tôi nói: “*Chẳng lẽ người kia muốn nhảy lầu, bạn cũng muốn nhảy lầu theo sao? Anh ta nhảy từ tầng thứ mười xuống, chẳng lẽ bạn nói tôi nhảy từ tầng thứ tám xuống, kém anh ấy hai tầng, nếu không nhảy thì cảm thấy rất khó chịu sao?*”. Sau đó, anh ấy nói với tôi: “*Hai việc này không như nhau, đây là tiền mà*”. Tôi nói: “*Đồng tiền này cầm bồng tay đấy. Đồng tiền này không những sẽ khiến bạn tổn phước, tổn đức hạnh mà tương lai lẽ ra bạn có thể kiếm được năm mươi ngàn tệ, nhưng bởi vì năm trăm tệ này mà không có được nữa. Từ xưa đến nay không phải đều có những việc như thế này hay sao? Tham chút tiện nghi sau cùng bị thiệt thòi lớn*”. Bất luận cậu nhân viên đó có nghe hiểu lời tôi nói hay không không quan trọng nhưng tôi cảm thấy mình làm chủ thì cần phải làm trọn đạo “**Quân - Thân - Su**”, không những quản lý cậu ấy mà còn phải làm thầy của cậu ấy. Có lẽ tư cách làm thầy của tôi còn chưa đủ nhưng tôi đã hết lòng với cậu ấy rồi, đã giải thích rõ cho cậu ấy, như vậy là được rồi. Ở trong gia đình cũng như thế, không nên so sánh hơn thua, đừng nên có suy nghĩ rằng “*Các em trai, em gái của anh ấy còn trẻ khỏe mà không bỏ sức cũng không bỏ tiền ra. Vậy vì sao tôi phải làm việc đó cơ chứ?*”. Nếu như bạn có cái tâm này thì tất cả thiện niệm, thiện hạnh của bạn đã bị hủy hoại mất rồi, không phải do người khác đoạn mất mà do chính mình hủy mất.

Đối với tiền bạc, chúng ta cần phải nhìn thấu. Đây chính là cửa ải thứ nhất mà chúng ta cần vượt qua khi học văn hóa truyền thống. Cửa ải này rất thực tế. Cho dù chúng ta có giảng thấu đại kinh, đại luận đến đâu nhưng khi đối mặt với hiện thực cuộc sống thì cái nào cũng dính đến tiền, trong phút chốc nhìn không thấu thì liền rơi vào đó. Vậy đây là cửa ải thứ nhất cần phải vượt qua. Cửa ải thứ hai là danh,

thứ ba là sắc. Mỗi một cửa ải đều là sự khảo nghiệm trong thực tế cuộc sống, không phải là bàn việc quân trên giấy. Triệu Quát bởi vì bàn việc quân trên giấy mà bị chết. Mẹ của ông không muốn ông ra chiến trường đánh nhau, quốc vương không đồng ý. Mẹ của ông nói: *“Nếu Ngài muốn nó đi cũng được, nhưng phải miễn tội cho tôi, sau này đừng truy cứu tôi”*. Nhà vua nói: *“Được! Không truy cứu!”*. Kết quả Triệu Quát bại trận, thế nên không ai hiểu con bằng mẹ.

Chúng ta không được bàn việc quân trên giấy, học văn hóa truyền thống cần phải xông pha thực tế, vào hiện thực. Bên trái chữ *“tiền”* (錢) là bộ *“kim”* (金), bên phải là hai chữ *“qua”* (戈) nghĩa là cái mác, một loại vũ khí giết người. Thế nên, nếu vấn đề tiền bạc không thông thì không giết người cũng làm mình bị thương. Đối với tiền tài phải nhìn cho thấu. Người xưa xem tiền tài là thứ cần phải được lưu thông. Nếu bạn không lưu thông mà giữ chặt tiền, xem tiền còn nặng hơn tính mạng thì giống như vũng nước tù đọng cáu bẩn vậy. Người xưa có câu: *“Tàng giả, đa tàng tất hậu vong”* (Kẻ tích trữ nhiều về sau ắt mất mát lớn). Tiền mà bạn tích trữ nhất định sẽ có một ngày đội nón ra đi, có thể nó sẽ được dùng vào một trận bệnh nặng nào đó, chi bằng hãy đem số tiền đó ra cứu tế những người cùng khổ. Sao phải dùng nó để nộp cho bệnh viện làm gì? Trong cuộc sống hiện nay, rất ít người xem nhẹ tiền tài. Tôi đã gặp rất nhiều người có tiền, càng có nhiều tiền thì càng không buông xuống được. Nhưng có một số người khác trong quá trình buông xả tiền tài của họ lại sinh ra vấn đề. Có một vài người học văn hóa truyền thống muốn xem nhẹ tiền tài, bán hết nhà cửa rồi đem số tiền đó đi quyên tặng hết, nói rằng: *“Tôi thứ gì cũng đều xả hết rồi!”*. Sau đó họ đến hỏi tôi: *“Cô Tịnh Du à! Cô cảm thấy tôi làm như thế có đúng không?”*. Tôi cười và nói rằng: *“Thật ra cái gọi là buông xả thực sự không phải là bán hết sạch đồ, trên người không có đồng nào thì có vẻ như không màng đến tiền bạc. Không phải như vậy. Bạn phải xả ở trong*

tâm. Đương nhiên trên mặt sự cũng phải làm, nhưng không phải làm một cách mù quáng, phải làm một cách có trí tuệ. Không phải đem tiền cho người khác muốn làm gì thì làm. Nếu như họ dùng tiền này để tạo ác nghiệp thì không tốt rồi. Vì vậy, khi chúng ta làm việc gì không được làm đến mức cực đoan, mà phải hợp thời, hợp nơi chốn, hợp hoàn cảnh mà làm.

Việc chung sống hài hòa với anh chị em chồng trong cuộc sống hiện thực đó chính là phải nhìn thấu vấn đề tiền tài, mặc dầu còn nhiều vấn đề khác cần phải nhìn thấu, nhưng đồng tiền luôn là thứ gây ra những tranh chấp trong gia đình. Thế nên, bản thân không nên tính toán, không so đo so sánh với người trong nhà, chỉ cần mình làm được là tốt rồi.

Chúng ta hãy xem phần Kinh văn cụ thể:

PHỤ NHÂN CHI ĐẮC Ý Ơ PHU CHỦ, DO CỬU CÔ CHI ÁI KỶ DÃ. CỬU CÔ CHI ÁI KỶ, DO THỨC MUỘI CHI DỰ KỶ DÃ. DO THỬ NGÔN CHI, NGÃ CHI TÀNG PHỦ HỦY DỰ, NHẤT DO THỨC MUỘI. THỨC MUỘI CHI TÂM, BẤT KHẢ THẤT DÃ

(Tạm dịch: Phụ nữ có được tình yêu của chồng là do được cha mẹ chồng yêu thương. Cha mẹ chồng yêu thương là do được em trai, em gái của chồng yêu mến. Từ đó suy ra, sự vinh hay nhục của chính mình là do em trai, em gái của chồng mà nên, vì vậy không được để mất lòng em trai, em gái của chồng)

Phần “Tiên Chú” ghi rằng: “Người làm dâu không dám thất lễ đối với em trai, em gái của chồng, về sau sẽ khiến cha mẹ chồng hoan hỷ, được sự yêu thương của cha mẹ chồng, sau cùng sẽ khiến chồng hài lòng. Người làm vợ có phải là bậc hiền huệ hay không, bị hủy báng hay tán thán đều do em trai và em gái của chồng mà ra. Thế nên, không được để mất lòng họ, nếu không sẽ thất kính”. Từ đây chúng ta nhìn thấy chữ “giới” trong từ “Nữ Giới” của Ban Chiêu chính là lời dạy

bảo, cũng là sự thể hội cả một đời của bà. Giống như róc vỏ măng tre từng lớp từng lớp một đến sau cùng nhìn thấy được thực chất. Lớp vỏ thứ nhất là việc kết hôn, nên đối xử với chồng như thế nào? Nếu chỉ là phu thê ân ái không thôi thì vẫn chưa gọi là tốt ráo, mà còn phải đối xử tốt với cha mẹ của chồng, phải biết làm thế nào hiếu kính, hiếu thuận cha mẹ chồng, không chỉ dừng lại ở đó mà đối với em trai và em gái của chồng cũng cần phải quan tâm. Trong xã hội hiện nay, có thể những người là con một không phải đối diện với trường hợp như vậy, nhưng bên nhà chồng vẫn còn có bà con bạn bè thân thích, không thể chỉ có một người. Đối với bà con thân thích và bạn bè tốt của chồng thì người làm vợ phải biết đừng chỉ xem bản thân là trọng. Đại ý của đoạn này là phụ nữ cần phải mở rộng tâm lượng, lòng nhân ái từng tầng từng lớp mà mở rộng ra, giống như gió thổi trên sóng nước vậy, từng đợt sóng nước lớp lớp mở rộng ra, càng mở càng rộng. Khi tâm đã rộng mở thì có thể dung nạp được nhiều việc hơn, nền tảng gia nghiệp sẽ được vững chắc.

NHÂN GIAI MẠC TRI, THỨC MUỘI CHI BẤT KHẢ THẤT, NHI BẤT NĂNG HÒA CHI DĨ CẦU THÂN, KỶ TẾ DĨ TAI

(Tạm dịch: Người thông thường không biết rằng không được để mất lòng em trai em gái của chồng, không chung sống hòa thuận với các em của chồng mà vẫn mong được lòng cha mẹ chồng. Đây là việc hồ đồ lắm vậy)

Người ta đều không biết chung sống hòa thuận với các em trai em gái của chồng nên mới đắc tội với cha mẹ chồng. Đây là một vấn đề lớn. Chữ “tế” có nghĩa là chướng ngại, che lấp. Che lấp gì vậy? Che lấp cái tâm thiếu hiểu đạo lý của người làm vợ, chỉ là một đạo lý nhỏ thôi nhưng người làm vợ đã không nhìn thấu. Bạn đừng xem chồng chỉ là một cá nhân đơn lẻ. Bạn nên xem anh ấy là người đại diện cho cả một gia tộc, phía sau lưng anh ấy còn có thiên quân vạn mã theo sau. Nếu như bạn hồi đầu rõ lý thì đối với những

người trong gia đình anh ấy cần phải mở lượng bao dung, nếu không thì rất nhiều vấn đề sẽ xuất hiện. Vậy tại vì sao không thể chung sống hòa thuận với các em của chồng? Câu Kinh văn phía sau sẽ giải thích rõ.

TỰ PHI THÁNH NHÂN, TIẾN NĂNG VÔ QUÁ. CỔ NHAN TỬ QUÝ Ư NĂNG CẢI, TRỌNG NI GIA KỲ BẤT NHỊ, NHI HUỐNG Ư PHỤ NHÂN GIẢ DÃ

(Tạm dịch: Người ta nào phải Thánh Hiền, khó mà không mắc lỗi phạm sai. Nhan Hồi hay ở chỗ biết lỗi liền sửa. Thế nên Khổng Tử khen ông là người không mắc lỗi hai lần. Nhan Hồi còn có lỗi thì người làm vợ sao tránh khỏi không có lỗi làm?)

Câu này nói rằng con người không thể không mắc lỗi. Nhan Hồi là bậc đại Hiền, có lỗi lập tức liền sửa, nên Khổng Tử khen ông là “không phạm lỗi hai lần”. Huống gì là người làm vợ, vẫn có lỗi là không thể chung sống hòa thuận được với các em của chồng. Đó là do bạn không nhìn thấy lỗi của mình, không xét lại mình, mà trách móc các em trai em gái của chồng. Khi bạn có tâm trách móc thì sẽ rất khó hòa thuận thân ái được. Đây chính là điểm then chốt.

Tôi xin chia sẻ với mọi người một trường hợp trong sách “*Ôn Thị Mẫu Huấn*”, trong sách có nói rằng từ xưa đến nay khi cho mượn tiền bạc hay đồ vật thì thà cho người ngoài mượn chứ không muốn đưa cho người trong nhà, đặc biệt là những người bên nhà chồng. Nguyên nhân thứ nhất là do cảm thấy nếu cho người trong nhà mượn thì họ không biết cảm ân chúng ta, không biết đón nhận tình cảm, “*dù sao anh có điều kiện thì anh nên cho tôi mượn*”. Thứ hai, khi bạn cho họ mượn một lần thì họ sẽ mượn lần thứ hai và không biết dừng lại, sau cùng quyết định thà gia ân cho người ngoài chứ không cho người trong nhà vay mượn. Đây là một hiện tượng rất kỳ lạ. Hiện thực cuộc này nói rõ cho chúng ta điều gì? Con người chung sống với nhau,

nếu khoảng cách giữa đôi bên là xa thì họ sẽ chung sống với nhau tốt đẹp. Người trong cùng một nhà thì không như vậy. Bạn mỗi ngày gặp mặt nhau, không thể tránh việc tiếp xúc với nhau được. Bạn phải nói chuyện với họ, chào hỏi nhau, cho dù bạn không muốn gặp họ nhưng cũng phải ngồi ăn chung một bàn. Vậy nên làm thế nào đây? Điều này đối với chúng ta là một sự rèn luyện. Trong “*Tam Tự Kinh*” có câu: “*Ngọc bất trác bất thành khí*” (*Ngọc không được mài thì không thể trở thành vật có giá trị*). Vậy ai sẽ là người “*mài dũa*” bạn đây? Đó chính là những cảnh duyên ở bên ngoài, bao gồm hoàn cảnh, con người, sự việc mài dũa bạn trở thành người có giá trị. Ba ngày trước bạn rõ ràng cãi nhau với họ, nếu như là bạn bè thì cả đời có thể sẽ không qua lại với nhau, nhưng đối với người thân của mình thì vẫn phải chung sống với họ và rồi trút giận sang người khác.

Ví dụ như có một lần người thân trong nhà của tôi cãi nhau với chồng của cô ấy, đúng vào lúc mừng lễ đại thọ tám mươi tuổi của mẹ chồng. Cô ấy cự tuyệt không tham gia lễ mừng thọ đó mà chuẩn bị đi du lịch cùng công ty. Lúc đó, chúng tôi cùng ăn cơm với nhau. Cô ấy rất tức giận kể cho tôi nghe việc đó. Tôi đã khuyên cô ấy rằng: “*Lễ mừng thọ tám mươi tuổi của mẹ chồng chị là chuyện lớn. Em nghĩ chị hãy nên tham dự*”. Phụ nữ chúng ta một khi nổi giận thì mất đi lý trí. Cô ấy đã nói với tôi rằng: “*Chị không muốn đi. Anh rể của em đã làm cho chị đau lòng. Chị không đi đâu*”. Tôi phải khuyên chị ấy mấy lượt mới được, tôi nói: “*Hôm đó em cũng đi mà*”. Tôi đi và cũng nhân dịp đó tặng cho bà cụ một bao đỏ. Chị ấy lại tức giận hơn, nói: “*Em đến là được rồi, không cần tặng tiền làm gì*”. Sau này, tôi phát hiện ra rằng những tình huống tương tự như vậy là do họ mất đi lý trí. Lúc đó, tôi nói với chị ấy: “*Chị không nên bức xúc như vậy. Em làm thế thì bà cụ sẽ rất vui. Thật ra, chúng ta tận tâm hiếu kính là việc tốt, đừng vì sự tức giận với chồng mà trút hết lên người mẹ anh ấy. Con giận này của chị nếu cứ tiếp tục thì sẽ*

lan sang những người khác như anh chị em của anh ấy. Kết cục này sẽ không thu dọn nổi đâu”. Tôi lại khuyên tiếp rằng: “Nếu chị đang tức giận thì tốt nhất hãy đóng cửa lại, tìm một nơi để giải tỏa cơn giận, đợi sau khi tâm bình khí hòa thì dựa vào đạo lý đối nhân xử thế nên làm như thế nào thì hãy nên làm như thế đó, không nên cực đoan”.

Nếu như làm ra những việc trái với đạo lý thường tình thì nhất định sẽ bị chỉ trích, không chỉ người khác trách móc bạn mà ông Trời cũng sẽ trừng phạt bạn. Trời đại biểu cho quy luật tự nhiên. Bạn sẽ gặp phải nhiều việc không thuận lợi. Hà có gì lại chuốc lấy phiền phức như thế cho chính mình? Bản thân hãy suy nghĩ cho kỹ, nên quay đầu dựa theo lẽ thường tình mà xử sự, sửa lỗi thì mới tốt.

Câu này ở đây còn nói rằng chúng ta không phải là Thánh nhân: “Người ta nào phải Thánh hiền, ai mà không có lỗi”, quan trọng là bản thân không nhìn ra được lỗi của chính mình, đó là một vấn đề lớn. Làm thế nào để nhìn ra lỗi của chính mình? Chúng ta cần thường xuyên đọc sách Thánh Hiền, luôn luôn phản tỉnh bản thân. Bởi vì thông qua đọc sách Thánh Hiền, xem thấy những lời dạy của Thánh Hiền, dựa vào những đạo lý và ví dụ nêu trong sách mà đối chiếu với bản thân thì sẽ tìm ra chỗ thiếu sót của chính mình. Thế nên, con người không học thì sẽ không hiểu Đạo. Đạo chính là pháp tắc tự nhiên, quy luật tự nhiên của vạn vật trong vũ trụ. Nếu không học mà có thể hiểu Đạo, rõ lý thì không có người như thế, rất ít, cực kỳ ít.

Đặc biệt trong xã hội hiện nay có rất nhiều thứ khiến bạn không hiểu Đạo. Bạn cho rằng xem sách, đọc tạp chí thì sẽ hiểu Đạo. Bạn có biết rằng chúng là thứ rác rưởi hay không, xem những tạp chí “lá cải”, tạp chí thời trang đó không có ích lợi gì cả. Không đọc sách Thánh Hiền cũng giống như không hiểu Đạo, không được đi học. Thế nên, chúng ta nhờ vào học tập mà biết nghe lời người khác khuyên, có câu rằng: “Chịu nghe người khuyên thì ăn cơm

no”. Bất kể là người nào đi chẳng nữa khi phát hiện thấy bạn có lỗi đến khuyên nhủ bạn, điều này cho thấy bạn là người rất có phước báo. Chúng ta hiện nay có cảm thấy rằng người có phước càng ngày càng ít đi không? Nhìn xung quanh bốn phía có được mấy người đến khuyên bạn, nói bạn làm như thế không đúng. Họ chân thành khuyên nhủ và hy vọng bạn có thể sửa đổi, có được bao nhiêu người như vậy? Đa số đều là những người đến nịnh bợ bạn vài câu, hoặc quay mình bỏ đi, ai lo chuyện nhà nấy, không đến khuyên ngăn bạn. Chúng ta nếu như gặp phải hoàn cảnh như vậy thì trong tâm nên cảm thấy buồn. Điều này cho thấy phước báo của chính mình rất ít, xung quanh ta không có quý nhân, không có bạn tốt.

Trong “*Liễu Phàm Tứ Huấn*” có nói nên làm thế nào để sửa đổi. “*Ở dương thế thì có bạn bè tốt đến nhắc nhở, ở cõi âm thì có quỷ thần chứng minh*”. Cõi âm thì chúng ta không biết, còn ở dương thế thì chúng ta tìm không ra người bạn tốt nào như thế. Đây là một việc đau lòng. Vì vậy, muốn có bạn bè tốt thì bản thân cần có phước báo, phải biết hành thiện, biết khoan dung, bao dung người khác. Người khác vừa nói bạn không đúng một lần bạn đã nổi nóng, lập tức phản bác: “*Thật ra tôi như thế này, thế nọ*” thì lần sau sẽ không có người đến khuyên bạn nữa. Tôi nói với các nhân viên trong công ty nên làm việc như thế nào. Khi tôi vừa nói với một nhân viên nữ cô ấy nên làm như thế nào đó, tôi chỉ nói một việc mà cô ấy có đến một trăm lý do để phản kháng, chứng minh rằng cô ấy đúng. Sau đó, tôi đã chân thành mà nói với họ rằng: “*Ngày nào mà tôi còn nói chuyện, khuyên bảo các bạn là các bạn còn có phước báo, năng lực làm việc của các bạn còn có cơ hội để phát triển. Nếu như tôi hoàn toàn không nói gì cả thì các bạn sẽ không thể nâng cao được bản thân, thế thì thôi vậy. Các bạn cứ sống kiểu “nước chảy bèo trôi” thì đi làm ở chỗ nào cũng như vậy, kiếm được tiền cũng không có gì tài giỏi. Các bạn vĩnh viễn vẫn ở tầng*

bạc này. Mười năm nữa các bạn hơn ba mươi tuổi cũng như vậy thôi, thêm mười năm nữa các bạn bốn mươi tuổi vẫn là y như vậy. Cả đời làm một người tầm thường, xoàng xĩnh". Sau khi tôi nói chuyện với họ rất chân thành như vậy, họ không còn cãi lại nữa. Mỗi lần tôi nói với họ nên làm việc như thế nào họ đã nghiêm túc lắng nghe. Sau đó tôi nói với họ: *"Nếu như các bạn có suy nghĩ gì thì có thể chia sẻ với tôi, khi trưởng bối đang nói chuyện thì nên khiêm tốn lắng nghe, không được nói xen vào. Cho dù trưởng bối nói xong rồi, họ nêu ra vấn đề của bạn một điều cũng không đúng, bạn cũng không cần phản kháng. Sau này hãy tìm cơ hội ngồi lại với nhau mà chia sẻ giải bày: "Sự việc thật ra là như thế này".* Sự cung kính như vậy đối với trưởng bối cũng chính là sự thể hiện đức hạnh khiêm tốn của bản thân.

Chúng ta có thể không ngừng phản tỉnh chính mình, nhìn thấy sai lầm của bản thân thì nhất định phải sửa, không phải sửa trên mặt sự mà từ sự chân thật hiểu được lý để thay đổi tâm của chính mình. Người khác sửa đổi thế nào chúng ta không nhất định bắt chước một cách cứng nhắc như họ. Ví dụ như lúc giảng bài tôi đã chia sẻ với các bạn rằng tôi từng dắt con trai của mình đi cọ nhà vệ sinh, có một vị giám đốc rất hồ thẹn nói rằng: *"Ái chà! Tôi không có dắt con mình đi cọ nhà vệ sinh"*. Sau đó, tôi cũng cảm thấy hồ thẹn bởi vì thứ nhất tôi đã không suy nghĩ thấu đáo, thứ hai tôi không phải kêu gọi mọi người đi cọ nhà vệ sinh mà lúc đó tôi chỉ vất óc suy nghĩ cách nào để trừ tập khí ngạo mạn của chính mình mà thôi. Khi nghĩ ra cách làm thô thiển này, tôi liền dắt con của tôi đi làm. Thế nhưng, tôi phát hiện ra rằng nếu như cứ tiếp tục làm thì có thể rất nhiều người sẽ cảm thấy làm như vậy có phải là rất ráo hay không. Sau khi tôi cùng con trai đi làm mấy lần như vậy, con của tôi đã nói với tôi rằng: *"Mẹ ơi! Chúng ta hiện giờ rất bận, có thể làm việc khác được hay không. Chúng ta hãy đi cọ tất cả nhà vệ sinh trong nhà mình đi"*. Tất cả nhà vệ sinh trong nhà tôi

đều do con trai tôi cọ. Tôi nói: *“Tốt! Được con ạ!”*. Thế nên, chúng ta không cần phải chấp trước như vậy, thấy người khác thay đổi như thế nào thì chúng ta cũng làm như thế đó, có khi lại thành ra câu chuyện *“Đông Thi nhãn mặt”*^[1], người khác cười rất đẹp, còn chúng ta cười thì hình như không đẹp được như thế. Thế nên, từ sự mà chúng ta nhìn ra lý, chân thật sửa đổi tâm mình, không phải trên mặt sự phải thay đổi ra sao. Thay đổi trên mặt sự rất tốt nhưng quan trọng hơn là tâm niệm của mình phải thay đổi.

Thông qua sự phản tỉnh, Khổng Tử khen Nhan Hồi có thể làm được *“không phạm lỗi hai lần”*. Nhan Hồi là môn sinh đặc ý nhất của Khổng Tử. Khổng Tử khen ông cả một đời *“không phạm lỗi hai lần, không giận lây người khác”*. Trong quá trình chúng ta học tập, người khác có khen chúng ta là hiền đức, tốt đẹp thế nào thì bản thân mình phải thức tỉnh rõ ràng rằng chúng ta không có đức hạnh như thế. Chúng ta chưa phải là Thánh Hiền, chưa nói đến Khổng Tử mà so với Nhan Hồi chúng ta vẫn còn kém rất xa. Bản thân cần phải hết sức cẩn thận, cần học cách sửa lỗi như ông Cừ Bá Ngọc. Cừ Bá Ngọc mỗi năm đều phản tỉnh lỗi lầm của chính mình, mỗi năm đều thay đổi, mỗi ngày đều nhận ra lỗi của mình, mỗi ngày đều sửa đổi. Người khác có nói như thế nào chúng ta không cần để ý đến, hôm nay chúng ta có phạm lỗi hay không, có thể dùng một số Kinh điển để đối chiếu, như dùng *“Đệ Tử Quy”*, *“Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”* mà đối chiếu. Khi chúng ta học 113 điều trong *“Đệ Tử Quy”* thì từ trong 113 sự việc chúng ta phải hiểu được cái lý ở bên trong mới đúng. Nếu như chỉ đơn thuần chấp trước vào sự để làm mà không rõ lý, mơ hồ về lý thì sẽ dễ trở thành một *“nguy quân tử”*. Mọi người nhìn vào sẽ cảm thấy giả tạo, bản thân cũng cảm thấy như vậy, khi làm ra rất gượng gạo, hoặc rất câu nệ hình thức. Phong thái của một người quân tử chân chính là không câu nệ chấp chặt vào những điều nhỏ nhặt, then chốt là từ sự mà có thể nhìn ra lý. Xin nêu một ví dụ trong phần

“Nhập tắc hiếu”. Phần này dạy cho chúng ta đạo lý gì vậy? Đó chính là dạy một chữ *“kính”* và một chữ *“thuận”*, đó chính là chương thứ ba của sách *“Nữ Giới”*. Đồng thời cũng dạy cho chúng ta về đức hạnh khiêm hạ giống như trong chương *“Ti Nhượng”*: *“Cha mẹ gọi trả lời ngay, cha mẹ bảo chớ làm biếng, cha mẹ dạy phải kính nghe, cha mẹ trách phải thừa nhận”*, đó chính là *“khiêm hạ”* và *“kính thuận”*. Chương *“Xuất tắc dĩ”* dạy cho chúng ta điều gì? Chính là chương *“Hòa Thúc Muội”* của sách *“Nữ Giới”*: *“Anh thương em, em kính anh”*, trong nhà lớn nhỏ cần phải có tôn ti trật tự. Chương *“Cẩn”* dạy cho chúng ta *“thận độc”*, khi ở một mình không được phóng túng bản thân, *“vào phòng trống như có người”*. *“Thận độc”* là công phu quan trọng nhất của người quân tử, không chỉ là quân tử mà hàng nữ nhân cũng phải như vậy. Lúc ở một mình, chúng ta có phóng túng hay không, không phải nói ở trên hành vi biểu hiện mà trong tâm có ý niệm phóng túng hay không. Đó chính là suy nghĩ lung tung, loạn xạ. Nếu vậy, chúng ta vẫn chưa làm được chương *“Cẩn”*. Thế nên, mỗi một chương Kinh văn chúng ta cần phải nhìn cho ra được đạo lý thì học tập *“Đệ Tử Quy”* mới có thể nâng cao bản thân.

Bạn muốn thấy được lý, nếu chỉ có đọc *“Đệ Tử Quy”* không thôi thì đôi khi cũng chưa có được công phu nhìn ra được đạo lý, cần phải đọc thêm một số Kinh điển xưa. Tôi xin đề cử với mọi người chương *“Dưỡng Chánh Di Quy”* trong bộ sách *“Ngũ Chung Di Quy”*. Chương *“Dưỡng Chánh Di Quy”* là giáo trình giáo dục dưỡng chánh nhi đồng, so với *“Đệ Tử Quy”* không hai không khác, nhưng có thể giúp các bạn hiểu rõ hơn *“Đệ Tử Quy”*, từ đó mà thực hành tốt hơn.

“Thái Thượng Cảm Ứng Thiên” dạy về nhân quả, khởi tâm động niệm của chính mình rơi vào cái nhân gì thì sẽ chịu cái quả gì. Có rất nhiều việc mà sách *“Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”* không đề cập đến, như lên mạng, hút thuốc, thủ dâm. Tuy nhiên, chúng ta phải đem khái niệm về đạo lý nhân quả này cắm sâu vào trong đầu, khi làm ra những việc

như thế phải biết rõ rằng chúng ta đang tạo cái nhân gì, sẽ nhận quả báo gì. Nếu như không biết thì phải học, nếu ngộ nhận rằng việc đó là tốt thì rắc rối rồi.

Sau cùng chính là *“Phật Thuyết Thập Thiện Nghiệp Đạo Kinh”*, nằm trong ba nền tảng học tập Nho-Thích-Đạo của chúng ta. Bộ Kinh điển này nói cho chúng ta một cách rõ ràng cái nhân của mười loại ác nghiệp lớn, của mười loại thiện nghiệp lớn, tương ứng với nó chúng ta sẽ có quả báo tốt, quả báo lành, quả báo xấu, quả báo không tốt. Làm thế nào niệm niệm tăng trưởng điều thiện, niệm niệm không chế điều ác? Phải thường tư duy thiện pháp, thường quán sát thiện pháp, mỗi ngày suy nghĩ làm như thế nào là thiện, quán sát người và việc cái nào là thiện, cái nào là ác, nếu là ác thì đừng nhìn đến. Bất kể tuổi tác của chúng ta là lớn hay nhỏ thì cũng cần đến *“đồng môn dưỡng chánh Thánh công dã”* (*việc dưỡng chánh trẻ thơ là công lao thần thánh*). Hiện nay việc giáo dục vỡ lòng không liên quan đến tuổi tác lớn hay nhỏ. Phạm là người tâm trí chưa chín chắn, còn đang đi trên đường tà thì đều thuộc về giai đoạn cần phải được giáo dục vỡ lòng, cần phải bắt đầu được *“dưỡng chánh”*. Trong quá trình này, phải cắm vững ba căn gốc rồi thì mới thực hành một cách vững chãi chắc chắn được. Đó không phải là công phu về mặt hình thức bề ngoài mà là công phu đích thực. Giống như chúng ta hiện nay mỗi ngày mở sổ *“Công Quả Cách”* ra rồi điền vào bảng ghi Công-Tội, làm đến sau cùng vẫn quen thói cũ. Như vậy thì không cần làm, thứ nhất lãng phí giấy, thứ hai lãng phí thời gian, thứ ba hoàn toàn là công phu bề ngoài. Bạn hãy nghĩ đến phần trọng điểm, vấn đề nào là nghiêm trọng nhất, như là không buông bỏ được tiền bạc, xem trọng danh tiếng, dễ nổi nóng, hấp tấp, háo thắng, ngạo mạn, hoài nghi. Vấn đề nào là nghiêm trọng nhất? Sau khi tìm ra bệnh căn rồi thì nhắm vào bệnh đó mà điều trị. Bệnh nhân vào bệnh viện thì trước tiên phải điều trị loại bệnh nặng trước, ví dụ như hiện nay bệnh tim phát

tác, chân thì hơi bị gãy nhẹ một chút. Vậy nên trị cái nào trước? Đương nhiên là điều trị bệnh tim trước rồi sẽ khám cái chân sau. Cũng như vậy, bạn phải đối trị vấn đề nghiêm trọng nhất của chính mình. Sau khi tìm ra căn nguyên gây bệnh rồi thì mỗi ngày phải điều trị. Ví dụ như người tham tài thì phải nghĩ cách xả tài, mỗi ngày làm một ít việc từ thiện như cứu cấp người lâm nguy, hoặc trợ giúp cho bạn bè bà con thân thích. Nếu là người ngạo mạn thì mỗi ngày suy nghĩ xem lời nói nào, hành động nào của mình khiến người khác cảm thấy mình ngạo mạn? Nguyên nhân nào dẫn đến tâm ngạo mạn? Là do học lực, địa vị, tiền tài, dung mạo, gia đình, con cái thì hãy phủ định hết tất cả những điều kiện này đi, nhất định cần phải dùng thứ thuốc này mà đối trị, nếu không thì cả đời sẽ không có thành tựu. Nếu bạn mỗi ngày tái phạm lỗi thì mỗi ngày viết công quá cách vẫn là vô dụng.

Có một người bạn hỏi tôi đã làm như thế nào? Tôi nói tôi không làm công quá cách, mặc dầu đây là cách mà thầy tôi đã chỉ cho tôi nhưng tôi cảm thấy một trăm mười ba điều đó vẫn chưa đối trị đúng bệnh của tôi. Tôi phải tự mình trị lấy. Thứ nhất tôi có tính nóng nảy, thứ hai có một số việc tôi không nhìn thấu được. Tôi đã liệt kê ra những sự việc đó, nhất định bắt chính mình nhìn cho thấu. Ví dụ như khi tôi đang học tập tôi rất không thích người khác đến quấy rầy, nhưng bạn càng bực thì càng có người đến quấy, một chốc thì điện thoại reo, một chốc thì mẹ gọi tôi xuống lầu ăn cơm. Tôi nói chưa đến giờ, mới mười một giờ sao ăn cơm nổi. Một chốc nữa thì ba tôi bảo tôi xuống lầu để nói chuyện. Những việc bạn không thể buông thì càng phải buông, đến sau cùng thì bạn sẽ cảm thấy không việc gì cả, như thế nào cũng được, khi nào điện thoại reo thì nghe, khi nào cha mẹ gọi thì đi xuống, phối hợp với họ, đến sau cùng sẽ không còn cảm giác bực bội nữa. Bạn nhất định phải liệt kê những vấn

đề của mình ra, nếu không nêu ra để sửa thì đó là giả, đều là biểu hiện hư dối ở bề ngoài.

Chúng ta xem đoạn kế tiếp:

TUY DĨ HIỀN NỮ CHI HẠNH, THÔNG TRIẾT CHI TÍNH, KỶ NĂNG BỊ HỒ?

(Tạm dịch: Dẫu là người phẩm hạnh hiền huệ, thông minh hẳn tiếp. Há có thể không mắc lỗi ư?)

Câu này có nghĩa là cho dù là người phụ nữ hiền minh, thông tuệ đi chăng nữa thì bản thân cũng không thể có tất cả các điều thiện được. Cho dù người trong ngoài nhà đều xưng bạn là vợ hiền mẹ tốt, nếu bản thân bạn vẫn còn có một chút cảm giác về điều này thì bạn vẫn còn một chút lỗi thuộc về ngạo mạn. Còn như bạn nói “Mọi người đều làm tốt, chỉ có tôi chưa tốt”, mỗi ngày nghĩ điều này thì bạn đã sai ở chỗ nào? Chỉ cần bạn còn một chữ “tôi” thì ý niệm này đã sai rồi vì bạn vẫn còn cái “ngã” này ở trong lòng. Con người hễ còn cái “ngã” thì sẽ rất khó loại bỏ được sự đối lập, loại bỏ được sự khống chế và thao túng của dục vọng từ trên căn bản. Chân thật buông bỏ được cái “ngã” thì có thể siêu thoát, có thể siêu vượt. Thế nên, có lúc tôi đã nói với mọi người xung quanh đừng xem trọng cái “ngã” này như vậy. Thân thể này của chúng ta giống như một quán trọ. Chúng ta tạm thời ở trọ nơi đây, khi ra đi thì không mang theo được thứ gì. Lúc đến thì hai bàn tay trắng, ra đi cũng hai bàn tay không, nếu cứ chấp trước nó thì sẽ phát sinh ra vấn đề. Nếu xem nhạt nó đi một chút thì đời sống của chính mình sẽ rất tự tại. Từ xưa đến nay đều là như vậy, chỉ cần buông xuống được cái “ngã”, cho dù cái “ngã” đó là nhân, là nghĩa, là lễ, chỉ cần còn mang một cái “ngã” thì hoàn toàn không có nhân, có nghĩa gì cả. Ngũ Thường thật sự không có “ngã”, Ngũ Luân thập nghĩa đích thực cũng không có “ngã”. Đời người là một sân khấu lớn. Cái “ngã” chỉ đến để diễn kịch mà thôi, khi diễn thì đừng chấp vào nó quá. Hôm nay

tôi đã viết cho nhân viên trong công ty một lá thư rằng: *“Lúc trước tôi cùng với mọi người diễn kịch trên sân khấu cuộc đời, diễn quá nhập tâm nên thường bực dọc nổi nóng với mọi người. Hiện nay tôi càng ngày càng cảm thấy mình giống như đứng ở dưới sân khấu xem kịch, không còn bực giận nữa. Các bạn diễn rất hay. Tôi ở bên dưới bình luận một chút, đôi khi lên sân khấu chỉ đạo một chút rồi mau chóng xuống liền. Cuộc đời chính là như thế, giống như một vở kịch, đừng giống như mọi người nhập vào trong vở kịch mà diễn, hãy thường xuyên ngồi ở dưới sân khấu xem kịch thì sẽ điềm tĩnh hơn, không bị kích động hoặc mất đi lý trí để xử lý một số sự việc”.*

Chúng ta tiếp tục học câu kế tiếp:

CỐ THẤT NHÂN HÒA TẮC BÁNG YẾM, NỘI NGOẠI LY TẮC QUÁ DƯƠNG, THỬ TẮT NHIÊN CHI THỂ DÃ. DỊCH VIẾT: NHỊ NHÂN ĐỒNG TÂM, KỶ LỢI ĐOẠN KIM. ĐỒNG TÂM CHI NGÔN, KỶ KHỨU NHƯ LAN. THỬ CHI VỊ DÃ

(Tạm dịch: Thế nên, nếu như có thể chung sống hòa thuận với cả nhà, cho dù mình phạm lỗi vẫn có thể được che giấu, tiếng xấu không đến nổi lan truyền ra ngoài khiến người cười chê. Nếu không thể chung sống hòa thuận với người trong nhà, một khi mắc phải lỗi lầm, tiếng xấu sẽ nhanh chóng lan truyền đi xa. Trong “Kinh Dịch” có câu: “Hai người đồng tâm thì sức mạnh có thể cắt được vàng. Lời nói đồng lòng thì sẽ như hoa lan tỏa hương thơm vậy”)

Đoạn này nói về sự hòa thuận trong lời ăn tiếng nói. Một gia đình muốn chung sống hòa thuận thì trước tiên phải biết che giấu điều xấu của người trong nhà, “việc xấu trong gia đình không rêu rao bên ngoài”. Chữ “báng” nghĩa là hủy báng, “yếm” nghĩa là che đậy, những thói xấu và sự chỉ trích qua lại của người trong nhà không được nói cho người ngoài biết. “Nội ngoại ly” tức người trong và ngoài nhà ly gián lẫn nhau, còn “quá dương” là rêu rao điều lỗi

của người trong nhà đi khắp nơi. *“Thử tất nhiên chi thế dã”* nghĩa là nhất định sẽ xuất hiện kết quả bất hòa. Thế nên, *“Kinh Dịch”* có nói: *“Nếu như hai người đồng tâm thì sức mạnh đó có thể cắt đứt được vàng, lời nói đồng lòng sẽ như hoa lan tỏa hương thơm”*.

Cả đoạn này nói lên điều gì? Phần mở đầu chương, tôi đã nói rồi, gia đình hòa thuận phải bắt đầu từ sự hòa thuận trong lời ăn tiếng nói, đặc biệt là người làm vợ phải biết làm thế nào để che giấu điều xấu, không rêu rao lỗi lầm. Tôi xin kể về ví dụ của một người bạn. Cô ấy rất quan tâm và yêu thương em trai, thường xuyên giúp đỡ em. Điều kiện kinh tế của cô rất tốt, còn điều kiện kinh tế của người em trai không tốt. Cô đã mua nhà cho em trai, làm hộ khẩu, tất cả công việc nhà đều giúp em trai xử lý. Kết quả cô phát hiện ra em trai và em dâu của cô ngược lại không hề cảm ân cô mà còn cảm thấy cô làm chưa đủ. Người chị gái này rất đau khổ, rất khổ não. Có một lần cô đã đem việc bên nhà mẹ ruột mình kể cho mẹ chồng nghe. Mẹ chồng cô nói người em trai của cô rất quá đáng. Cô càng cảm thấy có lý, tâm càng tức giận hơn. Sau này khi cô chia sẻ với tôi câu chuyện này, tôi đã nói: *“Bạn vĩnh viễn không nên đem chuyện không hay của gia đình mình hoặc gia đình chồng kể cho bên ngoài nghe. Đây là điều đại kỵ. Bởi vì người khác nếu như có thể đứng trên góc độ đạo nghĩa mà phê bình, nhận xét đi chẳng nữa thì vị trí của bạn trong mắt của mẹ chồng đã bị hạ xuống thấp rồi. Mẹ chồng sẽ nghĩ bạn thế nào? Đứa con dâu này thật là không hiểu chuyện. Nếu như mẹ chồng còn thuận theo sự tức giận của bạn mà nói thì bạn không những sẽ không hiểu rõ vấn đề, không nhìn ra được cái lý, mà ngược lại càng bị lún sâu, giống như bà ở bên trên lặn xuống thêm cho bạn một tảng đá vậy. Cách tốt nhất là bạn đừng nói cho ai nghe cả”*. Bởi vì, quan sát kỹ những người xung quanh hình như không có người nào có thể giúp bạn nâng cao chính mình. Đại đa số họ là lặn thêm đá từ trên cao xuống. Bạn vốn đã rơi xuống

một thước rồi, bạn kể thêm với một người nữa thì sẽ xuống thêm mười thước nữa, nói với hai người thì rơi xuống càng thê thảm hơn, càng nhanh hơn. Càng nói càng cảm thấy mình rất có lý, họ không có lý chút nào. Sự tức giận đó căn bản không mất đi được. Tôi nói với cô ấy rằng: *“Chị nên cảm ơn em trai của chị đã cho chị cơ hội tăng thêm phước báo, bởi vì điều kiện của cậu ấy không tốt, chị là chị gái của cậu ấy đến giúp cho cậu ấy chính là tăng thêm phước báo của chính mình, không phải tăng phước báo của cậu ấy đâu. Cậu ấy chỉ nhận được sự cung cấp về mặt vật chất. Phước báo thực sự chính là đức hạnh của chị được nâng cao. Việc chị quan tâm em trai đã khiến chị tăng phước báo. Thứ hai, mẹ của chị đã qua đời, nếu như bà ấy trên trời có linh thiêng sẽ hết lời tán thán sự hiếu hạnh này của chị. Sự tận hiếu của chị đã khiến cho tâm nguyện của mẹ chị được viên mãn. Nếu tôi là mẹ của chị tôi sẽ không đành lòng nhìn con trai của mình sa sút, còn chị là chị gái khá giả hơn cậu ấy lại không đoái hoài đến. Nếu chị có thể giúp đỡ cậu ấy, nâng cao cậu ấy thì mẹ của chị sẽ rất vui. Cậu ấy đã giúp chị viên mãn hiếu hạnh. Cậu ấy chính là ân nhân của chị. Thứ ba, thông qua việc giúp đỡ em trai chị đã có thể nhìn thấu một số sự việc không đúng của mình, nhiều lúc đã cho quá nhiều mà không hiểu rõ đạo lý, lỗi không phải do cậu ấy mà là do chị. Mỗi lần cho tiền chị nên giảng rõ lý thì em trai có thể cảm ân. Chị chỉ đơn thuần thỏa mãn dục vọng của chính mình mà đem tiền đưa cho cậu ấy: “Dù sao mình có tiền thì nên cho em nó”. Sau cùng cậu ấy không biết cảm ân là việc bình thường. Bởi vì tật xấu của cậu ấy là do chị tập cho cậu ấy thành quen. Cậu ấy có thể suy nghĩ rằng: “Bây giờ chị có thể cho em một trăm ngàn tệ. Sao chị chỉ đưa có mười ngàn tệ thôi? Trước đây chị chỉ có một ngàn tệ mà còn cho em hai ngàn tệ kia mà?”. Đó là do chị đã khiến cậu ấy có thói quen xấu này. Bây giờ chị còn đi trách người khác. Tôi cảm thấy việc này không có đạo lý”. Ngày nọ chị ấy lại đến gặp tôi và nói rằng: “Tôi mỗi ngày suy nghĩ. Hai*

ngày nay tôi đã vui vẻ được rồi, bởi vì càng ngẫm nghĩ càng hiểu ra đạo lý. Tôi đã buông xuống được rồi. Sau đó, cậu em trai của tôi bỗng nhiên cũng giác ngộ ra nói cảm ân tôi: “Mẹ không còn nữa. Bao nhiêu năm qua toàn nhờ vào chị giúp đỡ cho em. Em thật may mắn có được một người chị tốt. Chị yên tâm, em sẽ không phụ lòng chị. Em nhất định sẽ phụng dưỡng chị”. Sau đó, chị ấy đã cảm động mà khóc.

Lại có một câu chuyện khác về một người bạn của tôi. Con gái của người thân chị ấy sắp lên đại học. Gia đình họ rất khó khăn vì cha mẹ của cô bé ấy ly dị. Người cha không chu cấp tiền bạc cho hai mẹ con nên việc cô bé muốn học lên đại học là điều không dễ. Mẹ của cô bé đã nói với người bạn của tôi, mong bạn của tôi có thể giúp cho mấy chục ngàn tệ làm học phí. Bạn của tôi nói: “Được! Không thành vấn đề để em đưa cho, nhưng em muốn tự tay mình đưa cho con gái chị, đồng thời muốn nói chuyện riêng với nó”. Bạn của tôi đã nói chuyện với cô bé đó hơn hai tiếng đồng hồ: “Con có biết thi lên đại học lần này cần bao nhiêu tiền học phí hay không?”. Cô bé mười tám tuổi ấy trả lời một cách không hề có chút cảm xúc: “Con không biết ạ”. Bạn của tôi hỏi tiếp: “Vậy con có từng nghĩ đến con số đó sẽ là bao nhiêu không?”. Nó nói: “Con không nghĩ, con không biết ạ”. Bạn của tôi nói: “Vậy con đem hồ sơ nhập học ra, tự mình tính toán xong rồi báo lại cho dì”. Cô bé đó tính ra được hai mươi chín ngàn tệ. Sau đó, bạn của tôi lấy ba mươi ngàn tệ ra đặt ở đó. Thật ra cô ấy đã biết con số này, cô nói: “Dì muốn nói rõ với con một vài điều. Thứ nhất, số tiền này không phải từ trên trời rơi xuống, mà do dì đã vất vả kiếm ra. Thứ hai, con không cần cảm ân dì mà trước hết hãy cảm ân cha mẹ của con, không có cha mẹ thì con không thể có mặt trên thế gian này. Con cần thể hội được tấm lòng của mẹ đã vất vả vì con. Thứ ba, con nhất định phải trân quý số tiền này, trân quý thời gian bốn năm học đại học của mình. Học xong rồi, con phải dùng năng lực của mình mà báo đáp cho xã hội, và báo đáp cha mẹ của con. Lúc nào con

cũng phải có tâm cảm ân, không phải cảm ân di, trước tiên là cảm ân cha mẹ con. Nếu con không cảm ân cha mẹ con mà cảm ân di thì đó không phải là con cảm ân di mà là con cảm ân đồng tiền này, không liên quan đến di. Nếu như có người khác cho con số tiền lớn hơn thì con nhất định sẽ gạt di sang một bên mà cảm ân họ. Thứ nhất là cảm ân cha mẹ, thứ hai cảm ân xã hội, cảm ân những bạn bè người thân chung quanh con, thời thời khắc khắc con hãy giữ được tâm cảm ân này”. Sau đó, cô bé ấy đã có thay đổi rất lớn. Có một lần bạn của tôi đi công tác đến một thành phố khác. Cô bé biết được liền nửa đêm mua một bó hoa to đến khách sạn thăm bạn của tôi. Nó biết bạn tôi rất thích hoa tươi. Bạn tôi rất cảm động nói rằng: “Con không cần mua đâu”. Cô bé nói: “Con biết di thích nên đặc biệt mua tặng di. Hoa còn tươi lắm!”. Nó còn mua cho bạn của tôi một cái lọ để cắm hoa nữa làm bạn tôi hết sức cảm động. Thế nên, cho tiền không phải nhắm mắt mà cho, nếu như nghĩ một cách mù quáng rằng: “Mình có tiền mà, được thôi, cho nó một ít”, vậy thì bạn đang phạm tội sát nhân mà không biết. Bạn đã giết huệ mạng của người khác. Bạn không giết cái thân xác thịt của họ mà bạn đoạn đi trí huệ của họ. Họ cầm lấy tiền như mở cờ trong bụng, chỉ nhìn thấy tiền mà không thấy một số thứ đằng sau đó. Như vậy phiền phức lớn rồi. Cho nên, nếu như chưa rõ lý thì thà rằng đừng cho, đợi đến khi nào rõ lý rồi thì hãy đem đi cho một cách rõ ràng minh bạch.

Khi chúng ta giao tiếp qua lại với những người thân của mình luôn luôn sẽ xuất hiện vấn đề, nên cần phải hết sức chú ý không được nói đến lỗi lầm của bất kỳ người nào trong gia đình, phải biết quản cho tốt cái miệng của mình. “Kinh Dịch” có nói: “Hai người đồng tâm sức ấy có thể cắt được vàng. Lời nói đồng lòng tỏa hương như hoa lan”. Hai người ở đây là chỉ cho chữ “nhân” (人: nhân từ) bao gồm một chữ “nhân” (亻) nghĩa là người và chữ “nhị” (二) nghĩa là nghĩ đến mình thì cũng nghĩ đến người khác, từ mình mà suy ra người. “Điều

mình không muốn thì đừng làm cho người khác". Bất luận là người nào bạn đều nghĩ đến sự suy nghĩ của họ, đổi vị trí mà suy nghĩ thì như vậy sẽ dễ dàng đồng tâm với họ, sau khi có được sức mạnh, hãy chân thành cùng nhau đi làm những việc lợi ích. Nếu không thì bạn cứ cho rằng mình với em trai, em gái của chồng rất tốt, nhưng sự đồng tâm đó là giả. Khi sự việc lớn xảy ra, hoặc khi có sự khảo nghiệm lớn thì vấn đề sẽ xuất hiện. Còn "lời nói đồng lòng" có nghĩa là mình chân thật thể hội được lòng của người khác thì lời nói ra sẽ giống như hoa lan tỏa mùi hương. Các bạn nghĩ xem có phải đạo lý như vậy không? Bằng ngược lại, nếu như không cầu ở nơi chính mình mà đi cầu người khác thì dễ cầu sai lầm. Trong nhà có các em của chồng, tương tự như vậy, ở bên ngoài thì có các đồng nghiệp, chúng ta đều có thể xử lý tốt đẹp các mối quan hệ này, dùng chân tâm mà đối xử, không được dùng tâm hư giả, hư vọng mà làm. Lời nói phát ra từ chân tâm nhất định mỗi một niệm đều là thuần tịnh thuần thiện, khiến cho người khác chân thật nhận được lợi ích. Đó là lời nói có trí tuệ. Chúng ta cần phải từng bước phản tỉnh bản thân, thông qua học tập mà nâng cao chính mình.

PHU THỨC MUỘI GIẢ, THỂ ĐỊCH NHI PHÂN TÔN, AN SƠ NHI NGHĨA THÂN. NHƯỢC THỰC VIÊN KHIÊM THUẬN CHI NHÂN, TẮC NĂNG Y NGHĨA DĨ ĐỐC HẢO, SÙNG AN DĨ KẾT THỤ. SỬ HUY MỸ HIỂN CHƯƠNG, NHI HẠ QUÁ ẨN TẮC. CỬU CÔ CẶNG THIỆN, NHI PHU CHỦ GIA MỸ, THANH DỰ DIỆU Ư ẤP LÂN, HỮU QUANG DIÊN DỮ PHỤ MẪU

(Tạm dịch: Chị dâu và em chồng vốn không cùng quan hệ huyết thống, nhưng tôn ti địa vị hơn kém nhau. Từ hai gia đình khác nhau trở thành người chung một nhà, lúc ban đầu ân tình chưa thể sâu đậm, nhưng vì đạo nghĩa mà chung sống thân ái với nhau. Nếu là người phụ nữ hiền thực, khiêm tốn thì có thể y theo đạo nghĩa mà xây dựng quan hệ tốt với các em của chồng, bổ thí ân huệ, khiến họ trở thành sự trợ

giúp cho chính mình về sau, khiến đức hạnh của chính mình mỗi ngày được nêu ra, còn lỗi lầm của chính mình đều được che giấu, được cha mẹ chồng khen ngợi, chồng cũng sẽ ngợi khen, tiếng tốt lan xa khắp xóm làng, cha mẹ ruột cũng vì đó mà nở mày nở mặt).

Câu này nói về các em trai và em gái của chồng, mặc dù không cùng huyết thống với chúng ta, so với chúng ta nhỏ tuổi hơn, nhưng xét về địa vị tôn ti thì tôn quý hơn chúng ta, thế nên được xưng là “*thúc*” và “*cô*”. “*Ân sơ nhi nghĩa thân*” nghĩa là xét về mặt ân nghĩa, tình cảm tuy không phải là mối quan hệ gần gũi nhưng về mặt đạo nghĩa thì cần phải thân cận họ. Nếu như chúng ta là người “*thục viên khiêm thuận*”, có nghĩa là phụ nữ khiêm nhu, hiền thục thì sẽ làm được “*y nghĩa dĩ đốc hảo*”, tức dựa trên lễ nghĩa, đạo nghĩa mà xây dựng mối quan hệ tốt với các em chồng. “*Sùng ân dĩ kết thụ*”, nghĩa là dựa vào ân tình của chồng đối với mình mà nhân rộng tâm yêu thương đó ra, “*yêu ai yêu cả tông ti họ hàng*”, kết giao mối quan hệ tốt với các em trai và em gái của chồng. “*Sử huy mỹ hiển chương*” nghĩa là khiến cho tiếng tăm càng ngày càng rạng ngời, các em của chồng sẽ nói rằng: “*Chị dâu thật là một người tốt!*”. “*Nhi hạ quá ẩn tặc*”, “*hạ*” và “*quá*” chỉ cho chỗ thiếu sót của chị dâu, những chỗ thiếu sót ấy sẽ bị che lấp lại. Người và người chung sống với nhau quả thật là như vậy. Nếu như họ cảm thấy bạn tốt, cái gì cũng tốt thì những chỗ không tốt của bạn họ sẽ không nhìn thấy. Còn như họ cảm thấy bạn không tốt thì chỗ tốt của bạn họ cũng nhìn không thấy, đều đã bị tình cảm che lấp mất rồi. “*Cửu cô căng thiện*”, cha mẹ chồng thấy các con trai, con gái của mình thường ở trước mặt cha mẹ khen chị dâu tốt như thế này, thế nọ thì cũng sẽ khen ngợi bạn là một thục nữ tốt đẹp. Kết quả của sự khen ngợi này là gì? “*Thanh dự diệu ư ấp lân, tu quang diên ư phụ mẫu*”, tiếng thơm của bạn sẽ lan xa khắp xóm làng khiến cho cha mẹ của bạn sẽ được thơm lây vì đức hạnh của bạn.

Thế nào là hiếu đạo chân thật? Hiếu bắt nguồn từ việc phụng sự cha mẹ, rồi đến phụng sự vua hay người lãnh đạo trong xã hội, sau cùng là ở lập thân. Đó là ba cấp bậc của hiếu. Tận trung với vua, với người lãnh đạo, với ông chủ cũng chính là đang tận hiếu. Trong “*Đệ Tử Quy*” có câu “*Ở ổn định, nghề không đổi*”, có nghĩa là không có sự thường xuyên thay đổi. Ở trong công ty thì trung thành với chủ, về nhà thì trung thành với vua. Ai là vua vậy? Đó là chồng của bạn, cha mẹ chồng của bạn. Họ đều là người quản lý, là lãnh đạo của chúng ta. Ở phía trên đã nói các em trai và em gái của chồng thân phận còn cao hơn chúng ta, hưởng hồ là các anh trai, chị gái của chồng. Vậy thì người trong gia đình đều là lãnh đạo của chúng ta, chỉ có chúng ta là binh sĩ. Quan niệm này sẽ giúp chúng ta rèn luyện bản thân, trưởng dưỡng tâm khiêm hạ của mình.

Rất nhiều người nói rằng học Nữ Đức phải chăng rất bị thiệt thòi, bị rất nhiều người sai khiến. Thật ra không phải vậy. Đứng ở một góc độ khác mà suy nghĩ thì chúng ta có cơ hội được phục vụ nhiều người, trên thực tế chính là tăng phước báo của chính mình. Cho dù càng ngày càng có nhiều người khác không làm việc, chỉ có một mình bạn làm thôi, nếu bạn vẫn không một lời than trách thì phước báo của bạn sẽ bất khả tư nghị. Những người đại phú, đại quý trên thế gian không phải vô duyên, vô cớ mà họ được giàu sang như vậy. Tôi còn nhớ đã từng nghe chủ tịch Trương Tuyển, một đại gia giàu có phát biểu tại diễn đàn văn hóa truyền thống với đề tài: “*Vì sao tôi trở thành đại gia?*”. Ông ấy đã nếm trải rất nhiều nỗi khổ sở. Lúc nhỏ ông đi nhặt than, vô duyên vô cớ bị người vu oan bắt giam vào ngục, vô duyên vô cớ được thả ra mà không biết tại vì sao. Nếm trải qua rất nhiều nỗi vất vả, sau cùng mới có thể trở nên giàu có. Rất nhiều người giàu đều là như vậy. Họ không phải là thế hệ thứ hai được thừa hưởng sự giàu có của cha mẹ. Giàu hai đời không có được mấy người, giàu ba đời thì chưa từng

nghe đến, đến đời thứ hai thì hết rồi, tiền tài cạn kiệt, chưa kể là nhà tan người mất, nói chung là sa sút. Nên nếu không có gia quy, không có gia đạo thì không được.

Muốn chấn hưng gia tộc thì cần phải có người làm vợ như bạn gánh vác? Gánh vác thế nào? Phục vụ những người trong gia đình bạn, cho họ ăn, cho họ uống, chạy tới chạy lui là bạn đang âm thầm tích lũy phước báo, vì sự chấn hưng gia tộc mà cố gắng. Khi bạn làm đến một trình độ nhất định, khi cha mẹ chồng bạn già đi, các em trai và em gái của chồng đều thành gia lập nghiệp, đến lúc đó bạn đã bốn mươi tuổi, đối với sự việc không còn mê hoặc nữa, đến sáu mươi tuổi thì tai nghe mọi việc đều thuận, bạn quay đầu nhìn lại thấy gia tộc của mình đã được chấn hưng, hưng vượng trở lại. Thế nên, khi suy nghĩ vấn đề thì nên đổi góc độ mà quan sát, nếu quan sát ở góc độ sai thì dễ sinh ra phiền phức, góc độ quan sát vấn đề đúng rồi thì tâm lượng sẽ khoáng đạt hoan hỷ, cảm thấy rất dễ hiểu, rất dễ làm.

Có một đồng học học tập Nữ Đức, lúc ban đầu không biết làm việc gì, kết hôn lâu rồi mà không biết nấu cơm. Sau khi học tập Nữ Đức mới bắt đầu học nấu ăn, lúc đó cô đã hơn bốn mươi tuổi rồi. Lần đầu tiên khi cô đích thân làm bánh bao nhân rau củ tặng cho người thân trong gia đình như em trai chồng, bác trai của chồng và mẹ chồng được thành công tốt đẹp. Làm mấy lần như vậy thì mẹ chồng của cô đã khen ngợi cô. Sau cùng cả nhà đều cảm thấy cô đã thay đổi, họ nói rằng: *“Học bao nhiêu năm qua không thấy hiệu quả gì, vậy mà học Nữ Đức lại thấy sự thay đổi”*, nên khi cô đi nghe giảng thì chồng của cô hết lòng ủng hộ. Cho nên, nếu như chúng ta chuyển đổi tâm niệm của chính mình sẽ phát hiện ra rằng người làm vợ, người làm nội trợ chính trong gia đình chính là người có thể tu phước, tích phước dễ dàng nhất. Người cho có phước hơn người nhận, quả thật là: *“Tặng hoa hồng cho người, tay còn lưu lại mùi thơm”*. Càng cho ra nhiều thì càng hoan hỷ, nếu như cho ra nhiều mà

không vui thì phải hỏi lại lòng mình phải chăng đang làm công phu giả tạo bề ngoài, hay vẫn chưa hiểu thấu đạo lý. Hãy định tâm lại để nhìn cho thấu rồi vui vẻ mà làm, không có việc gì phải than trách. Như vậy rất tốt.

Tuy em trai và em gái chồng tuổi tác nhỏ hơn chúng ta nhưng địa vị tôn quý hơn chúng ta. Chúng ta nhất định cần phải giữ quan hệ tốt với họ. Đặc biệt, người ta hay gọi là: *"Dâu cả như mẹ"*, cần phải như người mẹ tâm lượng rộng lớn, bao dung các em, đừng để bụng những lỗi lầm nhỏ của họ. Làm người phụ nữ trong gia đình cần có tâm nhân ái, phải bao dung tất cả những người lớn, nhỏ, thân, sơ, trong, ngoài tông tộc. Hãy dùng tình yêu thương rộng lớn mà bao dung họ.

Có một cô học tập Nữ Đức đã kể với tôi rằng chồng của cô là người nhỏ tuổi nhất trong gia đình. Trên anh còn hai chị gái lớn hơn anh mười mấy tuổi, nhưng hết thấy những sự việc phát sinh trong gia đình thì người đầu tiên họ tìm là cô. Có một lần mẹ chồng của cô bị bệnh, nhưng người trong nhà đều không gọi điện hỏi những người thân khác mà đến hỏi cô nên phải làm thế nào. Cô nói: *"Sao các chị lại hỏi em ạ? Em nhỏ nhất nhà mà!"*. Hai người chị chồng của cô nói rằng: *"Hỏi em các chị cảm thấy vững dạ hơn"*. Một lần khác khi cô đang đi công tác thì ở nhà cha mẹ chồng cần tìm một người giúp việc. Hai người chị chồng gọi điện thoại bảo cô nhanh về nhà tìm người giúp việc cho ba mẹ. Cô nói: *"Các chị ở nhà có thể tự mình tìm được mà"*. Hai người chị nói: *"Bạn chị không rành bằng em. Em về tìm sẽ tốt hơn"*. Cô liền vội vàng đáp máy bay từ Sơn Đông trở về nhà. Cô đến công ty giới thiệu người giúp việc tìm được một người về nhà. Mẹ chồng của cô khá ưng ý. Thế nên, khi chúng ta làm những việc như vậy tâm lượng nhất định phải lớn, không nên nghĩ rằng tuổi tác của chúng ta nhỏ nhất, những người khác tuổi tác lớn hơn chúng ta. Đừng nghĩ như thế vì rất nhiều việc không liên quan đến tuổi tác. Có thể bạn là người sáng trí, nhìn

sự việc thấu suốt hơn, có thể bao dung nhiều người hơn thì công việc bạn gánh vác sẽ nhiều hơn một chút, “*người tài thì vất vả*”. Bạn cũng đừng thoái thác cho người khác, nên gánh vác thì hãy gánh vác, bản thân “*thấy điều nhân nghĩa sẽ không chịu nhường*”.

Con người ta *thứ nhất* phải có lòng nhân. *Thứ hai* cần có lòng khoan thứ người khác, đó chính là đạo khoan dung, nhân hậu. *Thứ ba*, đừng quên điều tốt nhỏ của người khác, cũng đừng ghi nhớ lỗi lầm nhỏ của người. Không quên điều tốt nhỏ của người thì sẽ hiểu rõ được đạo lý lớn. Không tính toán lỗi nhỏ của người thì những lời nói gièm pha sẽ dần dần tiêu tan, không còn xuất hiện ở trong gia đình nữa.

Chúng ta xem phần Kinh văn tiếp theo.

NHƯỢC PHỪ NGU XUÂN CHI NHÂN, DỮ THỨC TẮC THÁC DANH DĨ TỰ CAO, DỮ MUỘI TẮC NHÂN SỬNG DĨ KIÊU DOANH. KIÊU DOANH KỶ THÍ, HÀ HÒA CHI HỮU? ÂN NGHĨA KỶ QUAI, HÀ DỰ CHI TRẦN?

(Tạm dịch: Còn như những phụ nữ ngu si, cậy mình làm chị dâu, kiêu căng tự đại với em trai chồng, ý vào sự sủng ái của chồng mà lên mặt với em gái chồng. Đôi bên hẳn có tâm ngạo mạn thì sao còn có thể hòa thuận được chứ? Người cùng một nhà đã không còn ân nghĩa thì sao còn có tiếng tốt để được ngợi khen?)

Đoạn này có nghĩa là những phụ nữ ngu si lấy danh nghĩa làm chị dâu mà thể hiện ra mình cao quý hơn em trai của chồng. Dựa vào sự sủng ái của chồng hoặc sự sủng ái của cha mẹ chồng mà kiêu ngạo tự mãn. Người xưa nói: “*Mãn chiêu tổn, khiêm thọ ích*” (*Tự mãn chuốc lấy tổn thất, khiêm tốn thì được lợi ích*), vừa khởi tâm kiêu ngạo thì liền đọa lạc mà tự mình không hay biết. Có lời nói, hành vi và thái độ kiêu ngạo đối với em gái của chồng thì sao có thể hòa thuận được chứ? Làm như thế sẽ trái ngược với ân nghĩa. Sao có thể nhận được lời tán thán và vinh dự được? Chúng ta học

đoạn Kinh văn này rất có cảm xúc, từ chương mở đầu là “*Ti Nhuợc*” xuyên suốt đến chương sau cùng là “*Hòa Thúc Muội*” đều dạy cho phụ nữ sự khiêm hạ, tâm nhu thuận. Bởi vì sau khi phụ nữ lập gia đình ở trước mặt các em của chồng để tỏ thái độ kiêu ngạo, tự cho mình là đúng. Từ một mà suy ra ba, không những trước mặt các em của chồng không được thể hiện thái độ như vậy mà đối với những trưởng bối và vãn bối khác trong gia đình cũng không được tỏ vẻ ngạo mạn. Ở nơi làm việc cũng vậy, những nhân viên làm việc lâu năm cho đến ông chủ đều thường nói những lời ngạo mạn, cảm thấy bản thân có tư cách, có kinh nghiệm. Phàm những người có tâm niên đều như vậy. Thế nên, chúng ta cần phải luôn luôn phản tỉnh lúc ở nhà hay ở chỗ làm sự ngạo mạn của chúng ta có xuất hiện hay không. Nếu như có thì phải nhanh chóng suy nghĩ rằng thái độ này trái ngược với “*ân*” và “*nghĩa*”, về mặt tình và lý chúng ta không được làm như vậy. Ngạo mạn là một loại độc tố. Trong xã hội hiện nay rất khó cảnh giác, rất nhiều người ẩn chứa sự ngạo mạn vi tế mà không nhận diện ra, nhưng người khác vẫn cảm nhận được cho dù điều đó không thể hiện rõ. Đặc biệt người có sự ngạo mạn vi tế nhưng biểu hiện ra bên ngoài lại rất nho nhã. Điều này là đáng sợ nhất. Vì vậy, việc này chỉ có bản thân mình tự cảnh giác lấy. Phương pháp tốt nhất để đối trị tâm ngạo mạn là gì? Đó là tâm chân thành và chí thành, làm bất kỳ việc gì cũng đều dùng tâm chân thành của mình mà làm thì tập khí kiêu ngạo sẽ dần dần được tiêu trừ. Đồng thời đối với bất kỳ việc gì cũng đều phải nhớ rằng: “*Không dám đứng trước người khác, không dám đứng trước thiên hạ*”, việc gì cũng đặt mình ở vị trí phía sau.

Trước đây, khi chúng ta có suy nghĩ nào đó đối với một sự việc thì đều cho rằng mình phải nói ra để lợi ích đại chúng, lợi ích mọi người. Bây giờ, chúng ta cần phải suy nghĩ rằng chúng ta có tư cách nói ra hay không, hoặc nói ra rồi mọi người có hiểu hay không, liệu điều này có thể hiện

là chúng ta hơi ngạo mạn chẳng, mình đã suy nghĩ chu toàn thấu đáo chưa, hay im lặng là tốt hơn, hãy quay về suy nghĩ cho cẩn thận đã. Tập khí kiêu ngạo rất khó trừ nên trong quá trình học tập chúng ta cần phải không ngừng phản tỉnh bản thân. Tiên sinh Tăng Quốc Phiên đã từng dạy rằng: “Người bị người khác ghét không gì ngoài chữ kiêu”. Nên kiêu ngạo là thói xấu bị người khác chán ghét nhất nhưng bản thân lại không hay biết.

THỊ DĨ MỸ ẨN NHI QUÁ TUYÊN, CÔ PHẦN NHI PHU UẤN, HỦY TÍ BỐ DỮ TRUNG NGOẠI, SĨ NHỤC TẬP Ư QUYẾT THÂN; TIẾN TĂNG PHỤ MẪU CHI TU, THOÁI ÍCH QUÂN TỬ CHI LỤY. TƯ NÃI VINH NHỤC CHI THỂ, NHI HIỂN PHỦ CHI CƠ DÃ, KHẢ BẤT THẬN DƯ

(Tạm dịch: Như thế nét tốt của mình sẽ ngày ngày bị vùi lấp, còn lỗi lầm sẽ dần dần bị nêu ra, cha mẹ chồng tức giận, chồng cũng phần nộ. Lời chê bai hủy báng sẽ lan khắp trong ngoài, chính mình chuốc lấy sự hổ thẹn. Ở lại nhà của chồng thì khiến cho cha mẹ mình xấu hổ, mà trở về nhà mẹ ruột thì sẽ làm lụy cho chồng. Mối quan hệ với các em của chồng là cái gốc của sự vinh nhục, là căn bản của danh thơm, tiếng xấu, há không thể không cẩn thận được ư?)

Câu này có nghĩa là vì thói ngạo mạn của chính mình mà lời khen ngợi sẽ bị ẩn mất, bị vùi lấp, không còn nữa, còn lỗi lầm thì bị người rêu rao khắp nơi. Mẹ chồng sẽ phần nộ còn chồng thì phiền muộn. Những lời công kích, chê bai sẽ lan truyền từ trong ra ngoài. Bản thân sẽ chuốc lấy sự hổ thẹn, nhục nhã. Cha mẹ ruột sẽ bị xấu hổ mà đức hạnh của chính mình cũng bị liên lụy. Đây quả thật là căn bản của sự vinh nhục. Được người tán thán hay bị người phê bình, chỉ trích căn nguyên nằm tại nơi đây, cho nên phải xử sự hết sức cẩn thận. Từ đoạn Kinh văn này chúng ta xét xem Ban Chiêu muốn truyền đạt cho chúng ta khái niệm gì? Đó chính là phụ nữ khi đã kết hôn thì làm thế nào để có được tiếng tốt. Nguyên nhân căn bản để có được tiếng thơm

chính là làm được chương “*Ti Nhuợc*”. “*Ti nhuợc*” được thể hiện ra ở sự cung kính, nhu thuận, bốn đức hạnh của phụ nữ, quan trọng nhất là phải nhất tâm, giữ gìn được tiết tháo của chính mình.

Thật đáng tiếc là hiện nay chúng ta thiếu mất quan niệm về vinh nhục. Rất nhiều bậc cha mẹ không cho rằng con cái của họ không giữ trinh tiết, tiết hạnh là điều hổ thẹn, là sự kém khuyết của đức hạnh mà lại cảm thấy con gái của họ không chọn thanh niên nghèo mà chọn đại gia là điều rất tốt. Lúc này chúng ta cần phải bắt đầu phản tỉnh, cần phải học tập.

Trong cuộc sống thực tế có rất nhiều phụ nữ thực sự là ngu si như vậy, không biết cách giữ gìn tiếng tốt của mình. Vì sao họ lại khởi tâm kiêu mạn đối với những việc nhỏ nhặt trong cuộc sống? Nếu như vừa mới bước vào nhà chồng đã có tâm kiêu mạn như vậy chúng tỏ khi ở nhà mẹ ruột, gia đình mẹ ruột thuộc hàng có tiền, có thế lực, học lực của bản thân cao, tướng mạo cũng không tệ, nên khi bước vào nhà chồng mới có thứ để cậy vào mà thể hiện sự ngạo mạn. Vào thời xưa cũng có những trường hợp như vậy. Nàng dâu đem theo tiền tài về nhà chồng. Người chồng là người hiền đức vừa nhìn thấy liền bảo vợ mau thay đổi những quần áo và trang sức đắt tiền, mặc áo vải về nhà chồng gánh nước, làm việc, bước vào nhà quỳ trước mặt mẹ chồng, phụng sự cha mẹ chồng. Có câu: “*Dạy vợ từ thuở ban sơ mới về*”, người làm chồng cần phải chỉnh sửa thói kiêu mạn của vợ ngay từ ban đầu. Nếu như không kịp uốn nắn thì về sau không còn cách nào để sửa. Khi vừa mới về nhà chồng thì vẫn còn rất tốt, nhưng dần dần trở nên kiêu mạn, tập khí cũ nổi lên, cảm thấy ở trong gia đình chồng mình đã làm việc không tệ, cũng ở lâu năm rồi, đã sinh con cho chồng rồi, tiếng nói cũng có trọng lượng, bắt đầu không đặt cha mẹ chồng vào trong mắt, đồng thời cũng không đặt các em chồng, người thân bạn bè của chồng ở trong mắt nữa, không bao lâu bản

thân đọa lạc, chồng cảm thấy bất mãn. Đây là điều có thể tiên đoán được.

Thế nên, chúng ta xử sự phải biết tích lũy thiện hạnh, càng làm nhiều càng phải biết phản tỉnh, đề phòng tâm kiêu ngạo, tự cao tự đại. Nếu như không ngăn ngừa cái tâm này thì sau cùng tất cả những gì mình đã vất vả làm ra “*đắp một núi đất, chỉ thiếu một sọt đất mà không thể hoàn thành*”, giống như vất vả gánh từng thùng nước đổ vào một lu nước lớn, tiếc là dưới đáy lu có một lỗ rò, trong thoáng chốc nước đều cạn sạch. Bạn thấy tích lũy đức hạnh không hề dễ, làm từng chút từng chút một, ở trong gia đình mười mấy năm làm việc rất vất vả, đạt được trình độ nhất định rồi thì tâm ngạo mạn nổi lên chính mình không hay biết, một khi nó bùng phát thì giống như lỗ rò dưới đáy lu. Mọi người có thể chỉ vì hành vi ngạo mạn một hai lần của bạn mà tuyên truyền rêu rao khắp trong ngoài.

Thế nên, chúng ta rất cảm kích Ban Chiêu, bà có thể nhìn ra được ngọn nguồn của vấn đề. Chúng ta trong gia đình suốt ngày bận lòng vì những việc vặt vãnh nên không thể nhìn thấy được căn nguyên. Sau khi được Ban Chiêu chỉ ra, chúng ta mới hiểu. Thông qua sách “*Nữ Giới*”, Ban Chiêu đã giảng cho chúng ta thật thấu đáo đạo lý làm phụ nữ. Khi chúng ta học đi học lại sách “*Nữ Giới*”, hiểu thấu được vấn đề thì xem các sách khác dạy về Nữ Đức khác như “*Nữ Nhi Kinh*”, “*Ôn Thị Mẫu Huấn*” “*Lã Tân Ngô Khuê Phạm*” “*Lã Tân Ngô Nữ Tiểu Nhi Ngữ*”, “*Nữ Phạm Tiếp Lục*” đều có thể hiểu được rất ráo. Những sách đó đều dạy cho bạn làm thế nào để mài nhẵn tập khí kiêu ngạo, ngạo mạn của phụ nữ. Mài đến mức nào? Đến lúc bạn trở thành một người đôn hậu, nhân từ, hòa ái, rộng lượng, tâm lượng bạn có thể bao dung tất cả mọi người. Khi bước vào gia đình chồng mới có thể trở thành người gánh vác được phú quý và phước báo của gia tộc. Bằng ngược lại, tâm lượng của bạn nhỏ bé, không dung chứa được thì không thể tiếp nối được phước đức

của gia đình. Hoặc khi còn ở nhà mẹ ruột bạn cương quyết không chịu rèn luyện mình trở thành người có tâm lượng, có khả năng dung chứa và gánh vác phước báo thì bạn sẽ được gả vào một gia đình nghèo mà chịu khổ. Tâm lượng rộng lớn này rất quan trọng, vì vậy làm tất cả mọi việc là giúp bạn rèn luyện, hun đúc bạn thành một “*pháp khí*” có thể dung chứa phước báo.

Chúng ta tiếp tục học phần Kinh văn sau cùng, và cũng là đoạn kết của chương cuối.

**NHIÊN TẮC CẦU THỨC MUỘI CHI TÂM. CỔ MẠC THƯỢNG DŨ
KHIÊM THUẬN HĨ. KHIÊM TẮC ĐỨC CHI BÍNH, THUẬN TẮC PHỤ
CHI HÀNH. TRI TƯ NHỊ GIẢ, TÚC DĨ HÒA HĨ. THI VIẾT: TẠI BỈ VÔ Ồ,
TẠI THỮ VÔ XẠ. THỮ CHI VỊ DÃ**

(Tạm dịch: Muốn được lòng các em của chồng, chỉ cần làm được khiêm hạ, nhu thuận. Khiêm hạ là cái gốc của đức hạnh, thuận là hành vi chuẩn tắc của phụ nữ. Nếu có thể làm được hai điều này, đủ để tạo nên mối quan hệ tốt với các em chồng rồi vậy. Kinh Thi có câu: “Bên mình không có tâm ghen ghét thì bên kia cũng không có lòng đố kỵ”, đạo lý chính là như vậy)

Đoạn này có nghĩa là muốn được lòng các em của chồng thì phải kiên trì bền vững làm được hai chữ “*khiêm*” và “*thuận*”. “*Khiêm*” chính là cái cán của đức hạnh, giống như cán của một con dao. Đức “*khiêm*” của bạn hiển lộ ra bên ngoài như cái cán dao thì người cầm nó sẽ dùng rất đắc lực. Nếu như bạn là người cần mẫn, kiệm ước, thiện lương nhưng không đủ khiêm hạ thì đức hạnh của bạn vẫn chưa bồi dưỡng ra được, vẫn chưa thể cầm để rút dao ra được. “*Thuận tắc phụ chi hành*” ý nói phụ nữ dùng tâm nhu thuận để mà hành trì. Làm được “*khiêm*” và “*thuận*” rồi thì đủ để có thể chung sống hòa mục với thiên hạ. Thế nên, “*Kinh Thi*” có nói: “*Ở bên đó không có người ghen ghét. Ở bên này cũng*

không có người đổ ky. Cả gia đình trong ngoài đều là một đoàn thể tương hòa. Đạo lý là như vậy”.

Câu kết bài của toàn chương này rất quan trọng. Chúng ta nên đọc thuộc nó, trong tâm thường ghi nhớ hai chữ “*khiêm*” và “*thuận*” này thì sẽ dễ dàng làm được trên mặt sự. Tôi tin rằng học tập đến đây thì rất nhiều bạn học sách “*Nữ Giới*” đều có cảm nhận sâu sắc rằng sách “*Nữ Giới*” xem ra rất đơn giản ngắn gọn, chưa đến hai ngàn chữ nhưng ý nghĩa vô cùng thâm sâu, nhưng khi thực hiện thì không hề dễ dàng.

Mỗi lần tôi giảng “*Nữ Giới*” đều có cảm xúc rất sâu sắc. Mỗi lần giảng đều không như nhau, đương nhiên lần giảng sau đều có sự nâng cao hơn lần trước. Sự nâng cao này chính là yêu cầu đối với sự tu học của bản thân. Tôi tin tưởng rằng mọi người thông qua việc học tập “*Nữ Giới*” sẽ hiểu rõ làm thế nào để trở thành người phụ nữ hạnh phúc trong cuộc sống. Hạnh phúc này tuyệt đối không phải do người khác mang đến, không phải do chồng bạn mang đến, cũng không phải do cha mẹ chồng hay bất kỳ người nào mang đến, mà do chính bạn mang đến cho bạn. Thế nào là hạnh phúc thật sự? Hạnh phúc thật sự từ tâm của chính mình mà cầu. Cổ đại đức có nói: “*Hết thủy phước điền không rời phương thổn*”. “*Phương thổn*” chính là chỉ cho tâm của chính mình, mảnh ruộng phước này nên gieo trồng như thế nào đây? “*Khiêm*” và “*thuận*” chính là hạt giống tốt nhất để gieo trồng ruộng phước. Hãy trồng hai hạt giống này trên mảnh đất tâm của chính mình! Mỗi ngày dùng tất cả ngôn ngữ và hành vi của chính mình mà tưới tắm cho nó, trưởng dưỡng nó, khiến nó càng lớn rễ cắm càng sâu, càng lớn càng dày. Khi rễ sâu thì lá tốt, đến lúc ra hoa kết quả bạn sẽ trở thành người phụ nữ rất hạnh phúc, có thể vượt qua được tất cả sự thử thách, đồng thời tâm cũng không bị vướng mắc vào những chông gai này. Rất nhiều người cho rằng tôi rất hạnh phúc. Tôi sinh ra chắc vốn là như thế. Tôi có thể

thành thật mà nói với mọi người rằng tuyệt không phải như vậy. Tôi là người đã trải qua rất nhiều chông gai thử thách, nhưng hiện nay quay đầu nhìn lại chúng thì quả thật giống như mây khói phù vân, không có liên hệ gì với tôi cả. Chúng đều là những khảo nghiệm mà thôi. Khi hồi tưởng lại chúng thì giống như nghe kể chuyện của người khác vậy, cười một cái rồi xong.

Chúng ta hãy nhìn về phía trước, đừng nên truy cứu những chuyện trước đây, mỗi ngày đều nắm chắc phút giây hiện tại. Trong lúc nắm chắc phút giây hiện tại này mong mọi người hãy nhớ rằng đối với bất kỳ việc gì đều không được tham luyến, không được chấp trước, không được oán trách. Phụ nữ khi có món đồ tốt thường dễ tham luyến, chấp trước, không buông xuống được. Tôi xin nói với mọi người rằng con cái ngoan ngoãn cũng phải buông chúng xuống. Chúng ta không những phải buông xuống vàng bạc, tiền tài mà sau cùng con cái cũng phải buông xuống. Trên thế gian này không có thứ gì có thể mang đi được, chỉ khi trong tâm người phụ nữ đã chân thật buông được sạch sẽ thì mới chân thật có được hạnh phúc.

Chúng ta thường nói: *“Con cháu có phước của con cháu”*. Con người tôi khá là vô tâm, khi tôi đi ra ngoài công tác thì việc trong nhà tôi không hề nghĩ đến. Khi đứa con thứ hai của tôi còn nhỏ, tôi ra nước ngoài công tác khoảng một tháng, khi quay trở về hình như cũng không có cảm giác gì, tôi không có sự ủy mị tình cảm của phụ nữ. Tôi cảm thấy phụ nữ tốt thật sự nên như vậy, không bị lụy tình cảm, nếu không sẽ rất dễ khiến mình mê mất đi bản tánh, không thể nhìn thấy được trí huệ thật sự. Cũng không nên suy nghĩ rằng làm phụ nữ là thiệt thòi, nên hưởng phước như nam giới hoặc là nên sao đó. Chúng ta không nên tưởng tượng ra nhiều điều như thế. Khi phụ nữ chúng ta phải đối diện với bất kỳ hoàn cảnh cuộc sống nào, tôi xin nói với mọi người rằng tất cả điều kiện hoàn cảnh đó là tốt cả. Những gì đến

với bạn thì nhất định là phù hợp với bạn nhất. Khi có việc gì xuất hiện với bạn thì đó chính là môn học mà bạn cần phải thi đậu, bạn đừng nói: *“Đưa vào đâu mà bảo tôi đi làm? Vì sao tôi phải làm?”*. Đừng có hỏi: *“Vì sao?”* nhiều như vậy. Tôi thường nói với các nhân viên nữ rằng: *“Nếu như trong cuộc sống các bạn thường hỏi rằng vì sao có nhiều việc như vậy, chỉ bằng các bạn hãy hỏi vì sao tôi không có năng lực, không có đức hạnh để gánh vác công việc này. Nếu như có thể gánh vác thì công việc này không nhằm nhờ gì cả”*. Tôi còn nhớ một lần đi công tác với một vị thầy đại đức. Hoàn cảnh lúc đó rất gian khổ nên vị thầy đó cứ luôn xin lỗi tôi, cứ như tôi là tiểu thư cành vàng lá ngọc phải chịu thiệt thòi vậy. Thầy nói với tôi rằng: *“Hãy lấy khổ làm thầy! Việc này thế nào rồi?”*. Khi thầy ấy nói với tôi bốn lần như vậy, tôi đã nói rằng: *“Có nhiều việc thầy vẫn chưa hiểu hết con ạ. Con đối với khổ và vui không có cảm giác gì cả ạ. Thầy bảo con hưởng phước, con không có cảm giác là hưởng phước. Thầy bảo con chịu khổ, con cũng không có cảm giác là chịu khổ. Con cảm thấy những điều này đối với con không quan trọng. Con càng ngày càng cảm nhận được rằng sự nâng cao linh tánh, sự nâng cao cảnh giới tinh thần của chính mình mới là niềm vui thật sự. Những sự khổ-vui đều là giả, không phải thật. Thầy không cần quá lo cho con ạ”*. Sau đó thầy nói: *“Được! Được!”*. Thầy mới cảm thấy yên tâm.

Chúng ta muốn truy cầu hạnh phúc, nhưng hạnh phúc có nhiều cách lý giải khác nhau. Có người cho rằng bình an, sung túc là hạnh phúc. Có người cho rằng cuộc đời này của họ phải sống như thế nào đó mới là hạnh phúc. Nhưng tôi hy vọng rằng thông qua học tập giáo trình *“Nữ Giới”*, thông qua việc học tập Nữ Đức có thể khiến chúng ta có được hạnh phúc viên mãn. Các bạn gái sẽ sống một cuộc đời đáng sống. Các bạn hãy chân thật vì xã hội sinh ra một thế hệ công dân lương thiện, hiền đức, tài năng. Hãy giáo dục con cái nên người là việc làm thực tế. Con cái tốt chính là thành quả mỹ

mãn của khóa học nhân sinh của bạn. Trên thế giới này mọi người đều muốn nhìn thấy kết quả, xem chứng minh thực tế, vậy nên bạn phải đưa chứng cứ ra cho họ xem.

Trong việc giáo dục con cái, chúng ta phải thực hiện được hai đức tính *"khiêm"* và *"thuận"*, thuận theo tự tánh của chúng, đồng thời cũng chuyển tập tánh của chúng quay trở về thuận theo tự tánh. Trước tiên, chúng ta cần tùy thuận theo chúng, ví dụ như con trai lớn của tôi có sở thích chơi cờ Tỉ Phú. Đôi khi tôi cũng chơi cùng con, đương nhiên là lần chơi nào tôi cũng thua nó, tiền nó kiếm được bao giờ cũng nhiều hơn tôi. Sau khi kiếm được tiền, nó nói với tôi: *"Mẹ xem, mẹ không nên chọn như vậy, chọn như vậy không kiếm được tiền đâu"*. Tôi cười mà nói với nó rằng: *"Đây chỉ là trò chơi. Con đừng cho là thật"*. Sau đó nó hỏi: *"Vậy cuộc sống thực sự trong tương lai như thế nào ạ?"*. Tôi nói: *"Tiền trong cuộc sống hiện thực không phải kiếm bằng cách này mà hoàn toàn đến từ đức hạnh của con, từ việc con làm thế nào hiếu thuận cha mẹ, hữu ái với anh em, từ cách đối xử với bạn học, cung kính với thầy cô, nếu con có đức hạnh thì không lo không có tiền tài"*. Sau đó, nó đã hiểu ra, nhưng cũng không để tâm lắm, vẫn nói với tôi rằng: *"Mẹ xem tiền của mẹ không đủ đây này, để con chi cho mẹ ít tiền nhé"*. Tôi nói: *"Được! Được!"*. Rồi tôi chơi tiếp với con một cách lơ đãng, sau đó nó nói: *"Mẹ ơi! Mẹ mệt rồi. Thôi không chơi nữa ạ!"*. Hiện nay nếu như chúng ta đóng cửa để con cái ở trong nhà, tách biệt với thế giới ở bên ngoài, hoàn toàn làm theo cách làm của người xưa thì cũng không thể được. Chúng ta nên tùy thuận chúng, trong quá trình tùy thuận mà dạy bảo chúng, rồi cảm hóa chúng. Quá trình dạy con là quá trình chuyển hóa con, từng bước từng bước mà chuyển hóa, rồi nó sẽ hiểu ra. Đạo lý chính là như vậy.

Bởi vì tôi không có em trai và em gái bên chông nên sự thể hội của tôi trong chương này không được sâu. Nhưng tôi có em trai, đối với em trai tôi rất cung kính bởi vì nó là

nam giới. Gia đình tôi trước giờ trọng nam khinh nữ nên em trai của tôi giống như anh trai của tôi vậy, đối với tôi rất tốt. Chúng tôi qua lại đối xử với nhau rất tốt, chung sống với nhau không có bất kỳ sự ngăn cách nào. Đối với hai người chị chồng lớn tuổi hơn tôi, tôi cũng rất mực cung kính. Trong nhà đôi khi cũng có một vài chuyện xích mích nhưng tôi đều không để trong lòng, bởi vì như tôi đã nói lúc nãy: *“Con người không phải Thánh Hiền, ai mà không có lỗi”*. Chúng ta cần phải âm thầm phản tỉnh, sau đó không ngừng sửa đổi, đem những lỗi lầm lớn, vấn đề lớn chuyển thành nhỏ, sau cùng không còn nữa, rồi sẽ có một ngày thành công.

Sách *“Nữ Giới”* chúng ta học đến đây là viên mãn, nhưng tôi tin rằng vẫn còn rất nhiều chỗ thiếu sót. Tôi hy vọng các bạn đồng học và các thầy cô giáo sẽ cùng nhau học tập, cùng nhau nâng cao, thông qua học tập Nữ Đức có được một cuộc đời hạnh phúc. Đức hạnh của Nữ Đức phải dựa vào thực hành, đức không phải ẩn chứa bên trong mà ở thực hành ra bên ngoài. Nếu như mỗi người chúng ta có thể thực hành đức ấy trong gia đình, trong thiên hạ thì tôi tin rằng thời thế sẽ không phải mỗi ngày mỗi đi xuống mà mỗi ngày một tốt đẹp hơn. Chúng ta nhất định sẽ thấy được sự hài hòa trong thiên hạ. Như vậy, mỗi người phụ nữ chúng ta trong xã hội đều sẽ cảm thấy tự hào, vinh dự. Tôi hy vọng Nữ Đức sẽ được hoằng dương rộng rãi khắp nơi trên thế giới. Chị em phụ nữ đều lấy đức hạnh làm cái đẹp, dùng đức hạnh tôn vinh bản thân, làm niềm tự hào của gia đình, quang tông diệu tổ, hiển vinh cha mẹ.

Tôi xin trao đổi với mọi người đến đây. Cám ơn các thầy cô giáo, hy vọng mọi người góp ý phê bình để học tập tốt hơn. Cám ơn mọi người.

Hết quyển

[1] Nước Việt có nàng Tây Thi nổi tiếng đẹp một thời. Nàng có chứng đau bụng. Khi nào đau ôm bụng nhắm mắt thì nàng lại càng đẹp. Có người đàn bà tên Đông Thi ở cùng làng thấy mặt nàng mà đẹp, muốn bắt chước liền về nhà cũng ôm bụng mà nhắm mắt. Người làng trông thấy tưởng là ma quỷ. Nhà giàu thì đóng cửa chặt không dám ra, nhà nghèo thì bồng bế vợ con mà chạy trốn (Cổ Học Tinh Hoa).

